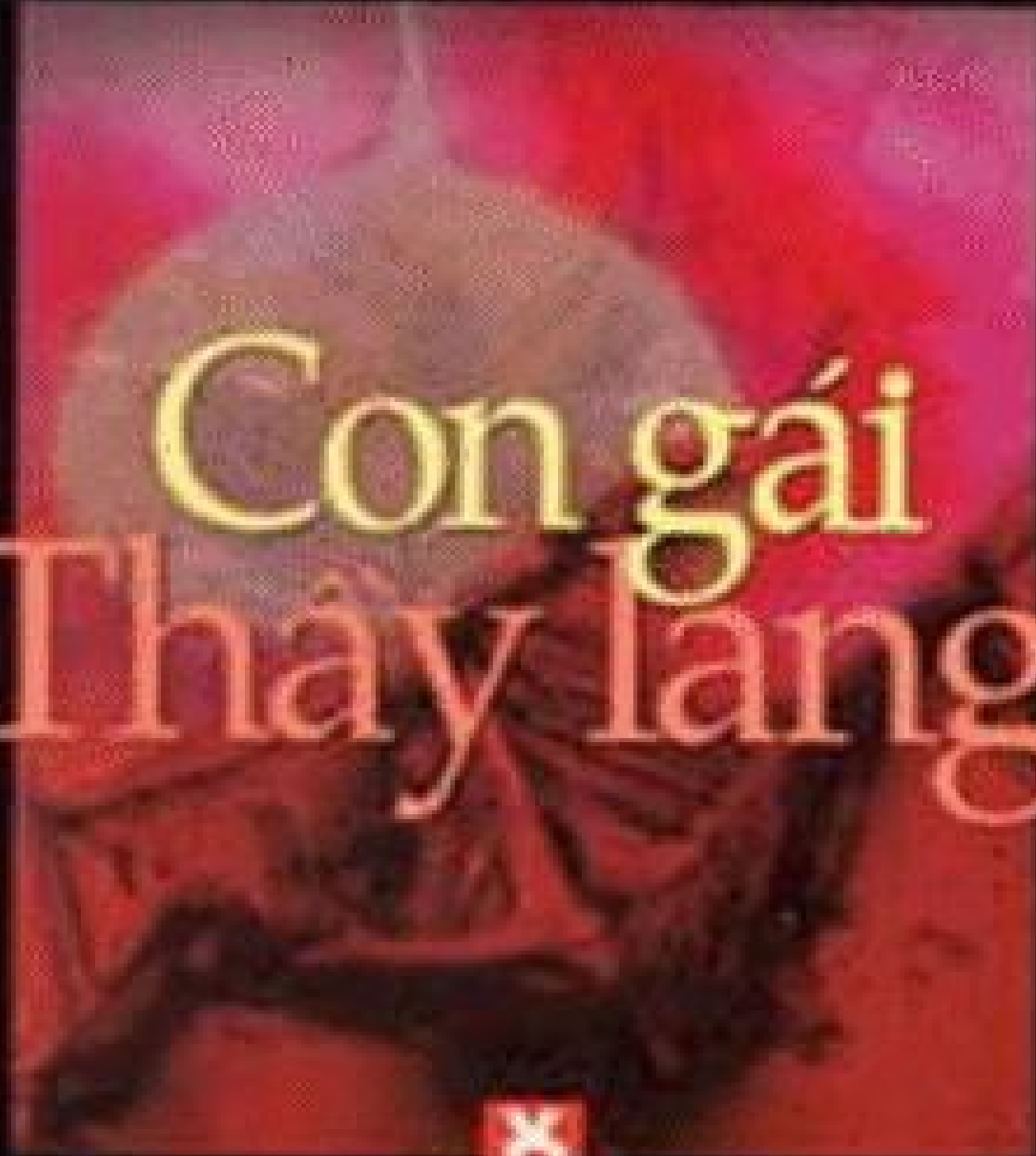


AMY TAN



Con gái Thầy lang



NGUYỄN
TÂN 28
TP. HOCHIMINH

Mục Lục

LỜI GIỚI THIỆU
CHÂN

PHẦN MỘT

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

PHẦN HAI

Tâm

Biến

Quý

Mệnh vận

Đạo

Phẩm cách

Hương

PHẦN BA

Một

Hai

Ba

Thay lời kết

LỜI GIỚI THIỆU

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Diện mạo văn học Mỹ trong những thập kỷ cuối cùng của thế kỷ 20 có những thay đổi sâu sắc. Giới nghiên cứu phê bình văn học Mỹ nhất trí với nhau ở một điểm là cần phải thay đổi cái nhìn chính thống trong những nhận định về văn học Mỹ. Vậy điều gì đã làm nên những thay đổi này? Có thể nói đó là sự xuất hiện của các nhà văn da màu, mà đại diện xuất sắc là các nhà văn nữ. Năm 1995, Tony Morrison đạt giải Nobel về văn chương. Nhưng trước đó khá lâu từ những thập niên 70, 80 văn học Mỹ đã có thêm sinh khí mới với những sáng tác của các nhà văn, nhà thơ da đen như Alice Walker, Maya Angelou, những nhà văn gốc Mỹ la tinh như nhà văn được giải Pulitzer Oscar Hijuelos, Rldolfo Anaya...

Cùng lên tiếng với nhóm các nhà văn trên là những nhà văn gốc Châu Á. Vào giữa thập niên 70, Maxine Hong Kingston với *Tripmaster Monkey* đã đặt một cột mốc cho dòng văn học này, và nối tiếp con đường của bà là Amy Tan với *The Joy Luck Club – Phúc lạc hội* (1988). Tác phẩm gây nên một tiếng vang lớn buộc độc giả và giới nghiên cứu phê bình phải nhìn lại những tác phẩm của những nhà văn Mỹ gốc Châu Á, Amy Tan với các tác phẩm tiếp theo của bà *The Kitchen God's Wife – Phu Nhân Táo Quân* (1991), *The Hundred Secret Senses – Trăm miền ẩn thức* (1995), *The Bonesetter's Daughter – Con gái thầy lang* (2000), cùng những sáng tác cho thiếu nhi *The Moon Lady*, tạm dịch là *Hàng Nga*, và *The Chinese Saimese Cat*, tạm dịch *Con mèo xiêm Trung Quốc*, trong vòng hơn một thập kỷ qua đã làm nên một hiện tượng trong văn học Mỹ. Các nhà phê bình đã thống nhất với nhau trong nhận định là cùng với Maxine Hong Kinsgton, Amy Tan đã khai phá một con đường mới, mở ra những giá trị nghệ thuật và nhân bản sâu sắc trong nền văn học đương đại Mỹ. Thêm vào giá trị văn học Mỹ những giá trị của một nền văn hoá phương Đông vốn thâm trầm mà sâu sắc.

Amy Tan sinh ngày 19 tháng Giêng năm 1952 ở Oakland, bang California. Tuổi thơ của bà trôi qua chủ yếu ở San Francisco, nhưng bà lại tốt nghiệp phổ thông ở Montreux, Thụy Điển và bà nhận được bằng thạc sĩ về ngôn ngữ của San Jose Sate University. Với tác phẩm đầu tay *Phúc Lạc Hội*, Amy Tan đã nhận được giải thưởng The National Book Award và L.A. Times Book Award năm 1989. Các tác phẩm sau này được đánh giá rất cao (Good và Excellent) trong dư luận bạn đọc.

Các sáng tác của Amy Tan, với những vấn đề của người phụ nữ, đặc biệt là những người phụ nữ gốc Á nhập cư ở Mỹ, tiếc thay mới được dịch ra tiếng Việt tác phẩm *The Joy Luck Club – Phúc lạc hội (nhà xuất bản Trẻ)*. Nhưng chỉ riêng tác phẩm này đã gây nên được dư luận trong đông đảo bạn đọc Việt Nam vì những vấn đề nó đặt ra.

Nhà xuất bản Văn nghệ thành phố Hồ Chí Minh mạnh dạn giới thiệu những sáng tác mới nhất của Amy Tan vì các tác phẩm này gần gũi với thị hiếu thẩm mỹ cũng như cách cảm nghĩ của người Việt Nam. Thiết nghĩ có lẽ nền văn hoá Trung Hoa và Việt Nam có nhiều điểm gần gũi tương đồng. Nhưng một nhận định như thế e có thu hẹp giá trị trong những tác phẩm của Amy Tan, bởi lẽ các tác phẩm của bà được dịch ra 20 thứ tiếng với hàng chục triệu bản in và được yêu thích trên toàn thế giới. Dù là người da trắng, người da đen sống ở Nam Phi, hay người Trung Hoa lục địa thì cũng đều tìm thấy trong sáng tác của bà những nỗi niềm của chính mình, của ông bà mình, anh chị mình.

Đặc biệt khi người đọc là phụ nữ, là con gái, em gái, là mẹ hay là vợ thì lại càng cảm thấy tiếng lòng của mình trong mỗi sáng tác của Amy Tan. Có thể nói nhân vật bao giờ cũng là trung tâm, cũng đẹp theo nghĩa rộng của từ này, trong các tác phẩm của Amy Tan là Phụ Nữ, nhất là trong vai trò mẹ và con gái.

Nhà xuất bản mong nhận được ý kiến đóng góp phê bình của đông đảo bạn đọc.

Nhà xuất bản Văn Nghệ thành phố Hồ Chí Minh

CHÂN

Đây là những điều mà tôi biết là thật :

Tên tôi là Lưu Linh Young. Tên của các ông chồng tôi là Phan Khải Tĩnh và Edwin Young. Cả hai đều đã yên nghỉ nơi chín suối và mang theo những bí mật của chúng tôi. Con gái tôi là Ruth Luyi Young. Nó cầm tinh là rồng nước còn tôi là rồng lửa. Vì thế mẹ con tôi là một nhưng lại đối lập nhau.

Tôi biết tất cả những điều này tuy vậy vẫn có một cái tên tôi không sao nhớ nổi. Nó nằm đâu đó trong cái lớp sâu kín nhất trong bộ nhớ của tôi mà tôi không có cách gì đào xới lên được. Hàng trăm lần tôi nhớ về cái buổi sáng mà dì Báu đã viết cái tên đó ra. Tôi mới chỉ có sáu tuổi nhưng rất thông minh sáng láng. Này nhé, tôi biết đếm, biết đọc. Tôi ghi nhớ tất cả mọi chuyện và đây là những gì nằm lại trong đầu tôi về cái sớm mùa đông năm ấy.

Tôi đang ngái ngủ, vẫn còn nằm trên tấm phản xây bằng gạch với dì Báu. Ống dẫn nhiệt trong căn phòng nhỏ của chúng tôi ở xa lò sưởi trong phòng chung nhất cho nên gạch dưới lưng tôi đã lạnh cứng từ lâu. Đôi vai tôi run rẩy. Khi mở mắt, tôi thấy dì Báu viết một cái gì đó lên một mảnh giấy, rồi khoe với tôi những dòng chữ dì vừa viết. “Con chẳng thấy gì,” tôi than vãn, “trời còn tối mờ.”

Dì bực tức đặt tờ giấy lên cái tủ chân quỳ, nhấn mạnh rằng tôi phải ra khỏi phòng. Dì nhóm cái lò than nấu nước pha trà, quấn một cái khăn quanh mũi và miệng khi cái bếp lò tỏa khói mù mịt. Dì đổ nước rửa mặt vào trong cái ấm nấu nước trà, và lúc nó reo vang trên bếp là lúc dì Báu bắt đầu một ngày mới. Dì rửa mặt và lau tai cho tôi. Dì miết cái lược trên đầu chải tóc cho tôi, tém hết tất cả các cọng tóc bướng bỉnh quăn queo như những cái chân nhện, bắt chúng nằm bẹp xuống và chia mái tóc dài của tôi làm hai phần đều nhau và bắt đầu tết tóc. Xong xuôi, dì cột một dải ruy băng đỏ ở đầu bím tóc, một dải ruy băng màu xanh ở đuôi tóc. Tôi lắc đầu để cho bím tóc ve vẩy như đôi tai vui vẻ của con chó ở hoàng cung. Dì Báu cũng khịt khịt mũi như thể dì cũng là một con chó đang tự hỏi, có mùi gì ngon lành làm vậy? Cái khịt mũi này là cái cách dì gọi tên hiệu của tôi, Cún con. Đó là ngôn ngữ của dì.

Dì không có tiếng nói, chỉ há miệng hớp hớp không khí và thở khò khè, tiếng khịt khịt của gió luôn qua cửa. Dì giao tiếp với tôi bằng điệu bộ trên mặt và tiếng rên rĩ, bằng vũ điệu của lông mày và sự thay đổi của ánh mắt. Dì nói về nhân thế bằng cục phấn viết bảng của tôi. Dì cũng vẽ những bức tranh với đôi tay đen đúa của dì. Nói chuyện bằng tay, nói chuyện bằng nét mặt và nói chuyện bằng viên phấn là thứ ngôn ngữ giao tiếp giúp tôi trưởng thành, vô thanh mà mạnh mẽ.

Trong khi dì miết những sợi tóc ép sát vào da đầu mình, tôi chơi đồ hàng với cái hộp đựng kho báu của dì. Tôi lấy ra một cái lược thật xinh bằng sứ có khắc hai con gà trống ở hai đầu. Dì Báu cầm tinh con gà. "Dì cái lên đâu đi" tôi nài, giơ cái lược lên "đẹp quá". Tôi vẫn còn đủ non nớt để tin cái đẹp đến từ sự trang điểm bên ngoài và tôi mong mẹ tôi đối xử với dì tốt hơn. Nhưng dì Báu lắc đầu. Dì bỏ khăn trùm đầu ra, chỉ vào mặt vào lông mày mình và hỏi: Dì còn có thể làm đẹp được không?

Tóc dì rũ xuống tận lông mày như tóc tôi. Toàn bộ mớ tóc còn lại được cột lại một túm và gài bằng một chiếc trâm bằng bạc. Vầng trán của dì có cái màu ửng hồng của trái đào, cặp mắt to, đôi má bầu

bình làm nổi bật cái mũi cao. Đó là phần trên khuôn mặt. Và đó cũng là phần dưới.

Đi múa may những móng tay đen cháy giống như một ngọn lửa đói khát. Nhìn xem ngọn lửa đã làm gì.

Tôi không nghĩ là dì Báu xấu xí, dì chỉ không giống những người khác trong gia đình. "Ủi da, nhìn cô ấy xem, quý cũng phải nháy ra khỏi lớp da của nó", một lần tôi nghe mẹ nhận xét như vậy. Khi còn bé hơn, tôi thích đi ngón tay quanh miệng dì Báu. Một bên miệng xù xì, một bên thật mịn màng và cả hai bên dùm lại thành một cục. Trong miệng dì, má phải cứng ngắc như da thuộc trong khi má trái ươn ướt và mềm mại. Chỗ lợi bị cháy răng trụt ra hết. Lưỡi dì giống như cái rễ cây bị đốt. Dì không thể thưởng thức hương vị của cuộc đời: mặn và cay, chua và đắng cùng với vị ngọt bùi, thơm tho.

Chẳng có ai hiểu được ngôn ngữ của dì Báu vì thế mà tôi phải nói to lên cho mọi người nghe những điều dì muốn nói. Dù vậy, tôi không nói tất cả mọi chuyện, chúng tôi cũng có những bí mật đầy chớ. Dì thường kể cho tôi nghe về cha dì, một thầy lang nổi tiếng khắp vùng Chu Khẩu, gần cái hang mà họ tìm thấy xương rồng, những bộ xương rất thiêng có thể chữa lành bất cứ nỗi đau nào, trừ nỗi đau trong tim. "Kể cho con nghe nữa đi", sáng hôm ấy tôi nài dì kể thêm, nóng lòng muốn biết khuôn mặt dì bị cháy như thế nào và sau đó làm sao dì lại trở thành cô bảo mẫu của tôi.

Dì là người nuốt lửa, dì kể cho tôi nghe bằng tay và mắt của mình. Hàng trăm người đến xem dì biểu diễn ở quảng trường ngoài chợ. Trong cái lọ đốt nóng để trong miệng dì, có thịt heo tươi ướp ớt và dầu đậu xanh, dì đảo đều lên rồi mời mỗi người một miếng. Nếu họ nói, "Ngon lắm!" dì sẽ há mồm ra như cái túi nuốt những đồng bạc bằng đồng của chư vị khán giả. Tuy vậy một ngày kia, dì nuốt ngọn lửa nhưng nó quay lại nuốt dì. Sau đó dì quyết định không làm người ăn lửa nữa, thế là dì trở thành vú em của con.

Tôi cười, vỗ tay như đây là câu chuyện hư cấu hay nhất. Ngày hôm trước dì bảo tôi là dì đã nhìn một ngôi sao xui xẻo rơi xoẹt khỏi bầu trời và nó rớt tọt vào cái miệng há hốc của dì, đốt cháy một nửa khuôn mặt. Ngày hôm trước nữa, dì kể dì đã ăn một thứ mà dì nghĩ là một món ăn rất cay của người Hồ Nam, hoá ra nó lại là những hòn than để đun bếp.

Không có câu chuyện nào nữa, bây giờ dì Báu bảo tôi, đôi tay của dì nói nhanh hơn. Đến giờ ăn sán rồi đây và chúng ta phải cầu khẩn tổ tiên trong khi miệng chúng ta chưa bị tanh tào. Dì tìm lại mảnh giấy trên mặt tủ gấp làm đôi rồi nhét vào kẽ giày. Chúng tôi mặc những chiếc áo bông trần ấm áp rồi bước ra ngoài hành lang hun hút gió. Không khí đượm mùi than của các bếp lò đang đốt lửa ở hai dãy nhà phụ chạy dọc sân. Tôi thấy người đầu bếp già đang bơm nước bằng cái bơm quay tay cạnh giếng. Tôi nghe một người thuê nhà đang la mắng cô co dâu lười nhác. Tôi đi ngang qua phòng mà mẹ tôi và em Cao Linh cùng ở, cả hai vẫn còn đang ngủ. Chúng tôi vội vã đi về phía căn phòng nhỏ quay mặt về hướng Nam, đó là từ đường của gia tộc. Ở ngưỡng cửa, dì Báu nhìn tôi nhắc nhở: Hãy tỏ ra tôn kính tổ tiên. Bỏ dép ra. Chỉ còn mang vớ, tôi lú lú bước đi trên sàn nhà lạnh buốt. Ngay lập tức chân tôi buốt nhói vì cái lạnh như kim châm chạy dọc ống chân xuyên suốt châu thân và thoát ra đằng mũi. Tôi bắt đầu run rẩy.

Bức tường trước mặt tôi treo kín những cặp liễn, tác phẩm của các bậc đại nho viết tặng dòng họ tôi trong suốt 200 năm qua. Tôi đã học đọc được một bức liễn, đó là một câu thơ "Bóng cá lao vun vút dưới dòng sâu", nghĩa bóng là mực của chúng tôi đen, đẹp và viết rất trơn. Trên bàn thờ dài có hai bức tượng, ông Thọ với bộ râu dài trắng phau đổ xuống như nước, và Phật Bà Quan Âm, khuôn mặt mịn màng, siêu thoát. Đôi mắt đen của Ngài nhìn vào mắt tôi. Đôi tai của Ngài chỉ lắng nghe nỗi khổ

đầu và lời nguyện cầu của phụ nữ, dì Báu nói thế. Quanh hai bức tượng là bài vị thờ tổ tông nhà họ Lưu, trên khuôn mặt tạc bằng gỗ của từng người có khắc tên họ. Không phải tất cả những người đã khuất của dòng họ Lưu đều có mặt tại đây, dì Báu có lần bảo tôi, chỉ có những người mà gia đình tôi cho là quan trọng nhất. Nhánh phụ hoặc những người thuộc họ ngoại bị tống vào một cái rương hoặc bị quên lãng.

Dì Báu thắp mấy nén nhang. Dì thổi vào ngọn lửa cho đến khi đầu cây nhang chỉ còn là những đốm sáng. Chẳng mấy chốc khói nhang bốc lên... làm rối loạn nhịp thở, lời cầu nguyện trong đầu và trong cái làn khói bâng bạc này tôi nghĩ là các hồn ma sẽ đánh tôi ngã xuống, mang tôi đi theo họ vào Cõi Âm. Một lần dì Báu bảo tôi là thân xác con người ta sẽ lạnh cóng lại khi người ấy chết. Và vì tôi lạnh run đến tận xương buổi sáng hôm ấy nên tôi sợ lắm.

"Con lạnh quá!" Tôi thì thào, nước mắt trào ra. Dì Báu ngồi xuống một cái ghế và đặt tôi ngồi vào lòng. Đừng khóc nữa Cún con, dì Báu nhẹ nhàng dỗ dành, không thì nước mắt lại biến thành đá rơi ra khỏi mắt con đấy. Dì xát vào chân tôi thật mạnh như thể chân tôi là một mớ bột nhão. Khá hơn chưa? Bây giờ đã thấy dễ chịu hơn chưa? Sau khi tôi nín khóc, dì Báu thắp thêm mấy cây nhang nữa. Dì quay lại bực thêm nhặt một chiếc giày lên. Bây giờ tôi vẫn có thể thấy chiếc giày đó – bằng vải xanh lấm bụi, đường viền mép màu đen, một miếng thêu hình chiếc lá dì dùng để bịt một lỗ thủng. Tôi đã nghĩ là dì sẽ đốt chiếc giày vải như một món quà gửi đến cho những người thân đã chết. Nhưng không phải, từ đường khâu dì lòi ra một mảnh giấy mà dì đã viết trước đó! Dì gật đầu về phía tôi và nói bằng cả hai tay: Tên dòng họ, tên của tất cả những đại phu có thể nắn lành xương. Dì đặt mảnh giấy trước mặt tôi một lần nữa và nói, Đừng bao giờ quên những cái tên này, đoạn nâng niu đặt nó lên bàn thờ. Chúng tôi xì xụp cúi lạy trước bàn thờ. Mỗi lần nhô đầu lên tôi lại nhìn vào cái tên. Và cái tên đó là...

Tại sao tôi không tài nào nhớ nổi vào lúc này nhỉ? Tôi đã tổng hàng trăm cái tên trong dòng họ vào miệng vậy mà không có cái tên nào đọng lại trong trí. Đó có phải là một cái tên không thông dụng không? Tôi đã đánh mất cái tên ấy vì tôi giữ bí mật quá lâu chăng? Có thể tôi đã để nó trôi mất cũng bằng cái cách mà tôi để trượt khỏi tay tất cả những món đồ quý giá nhất – cái áo khoác Cao Linh tặng tôi khi tôi rời trường mồ côi, cái áo đầm mà người chồng thứ hai bảo là khi mặc vào tôi giống một ngôi sao điện ảnh, cái áo sơ mi đầu tiên của Luyi. Mỗi khi tôi yêu một vật gì đó đến cháy lòng, tôi cho nó vào trong cái hộp đồ quý. Tôi giấu những vật này lâu đến nỗi tôi hầu như quên mất là tôi đã từng có nó.

Sáng hôm ấy, nhớ đến cái hộp đồ quý, tôi mở những món quà sinh nhật mà Luyi tặng tôi. Ngọc xám ở Hawaii đẹp đến mức không tin nổi là thật. Khi tôi mở nắp hộp, một đám mây những con nhậy bay ra ngoài, tiếp đó là một dòng sông những con mọt màu xám bạc. Còn lại trong hộp là những cái lỗ kết lại thành một chuỗi. Những bông hoa thêu tay, những sắc màu tươi sáng biến đâu mất và cái điều tệ hại nhất là tôi đã đánh mất tên họ của dì Báu. Dì Báu ơi, đây có phải là họ của chúng ta? Con bao giờ cũng muốn nhận nó là họ tên mình. Hãy giúp con nhớ lại. Con không còn là đứa trẻ bé dại nữa. Con không sợ ma. Dì vẫn còn bực con sao? Dì không nhìn nhận con sao? Con là Lưu Linh con gái của dì.

PHẦN MỘT

Chương 1

Trong vòng 8 năm qua, bao giờ cũng vào ngày 12 tháng Tám, Ruth Young lại bị mất tiếng.

Việc này xảy ra lần đầu tiên khi cô chuyển đến sống tại căn hộ của Art ở San Francisco. Trong vài ngày Ruth chỉ có thể thều thào thốt ra những tiếng gió như cái vòi ấm nước bị tắc. Cô cho rằng đó là do một loại virus hoặc là do cô bị dị ứng với một loại côn trùng nào đó trong toà nhà.

Khi cô lại mất tiếng nói một lần nữa đó lại là vào ngày kỷ niệm một năm chung sống với nhau, còn Art thì đùa rằng chứng viêm thanh quản của cô có thể thuộc về cơ cấu thần kinh. Ruth băn khoăn tự hỏi triệu chứng này có nghĩa gì. Khi còn bé cô cũng bị mất tiếng sau khi bị ngã gãy tay. Tại sao vậy? Vào lần kỷ niệm thứ hai ngày cưới, vợ chồng cô ngồi quan sát các vì sao ở công viên quốc gia Grand Teton. Theo một tờ quảng cáo ở công viên, thì vào khoảng 12 tháng Tám cứ mỗi giờ trôi qua sẽ có một vũ hội sao băng trên bầu trời ở vào khoảng đỉnh của chòm sao Perseids. Thực ra đó là những mảnh vụn của các thiên thạch rơi vào bầu khí quyển bao quanh trái đất, bốc cháy trên đường rơi xuống. Tì vào lớp nhung màu đen đã bạc phếch của chiếc ghế, Ruth lặng lẽ chiêm ngưỡng cuộc biểu diễn ánh sáng với Art. Cô thực sự không tin rằng căn bệnh trong thanh quản của cô là do những ngôi sao sa kia, hoặc là cơn mưa thiên thạch này có bất cứ sự liên hệ nào tới khả năng nói thành tiếng của cô. Dù vậy mẹ cô trong suốt thời thơ ấu của cô, thường nói đi nói lại rằng các vì sao sa thực sự là "thân thể chảy ra của các hồn ma" và nhìn chúng chỉ rước họa vào thân. Nếu bạn nhìn sao sa có nghĩa là có một con ma đang nói chuyện với bạn. Với mẹ cô, cái gì cũng có thể là dấu hiệu của ma quỷ, mảnh bát vỡ, tiếng chó sủa, những cú điện thoại cầm lên chỉ có im lặng hoặc tiếng thở nặng nề đầu giây bên kia... Vào tháng Tám năm thứ ba, không muốn cố gắng sửa chữa hiện tượng câm lặng của mình, Ruth giải thích với các đối tác và bạn bè rằng, cô có kế hoạch sống ẩn dật một tuần trong sự câm lặng của mình. "Đó là một nghi thức hàng năm" cô nói "để định hình ý thức của tôi vào cái vỏ ngôn ngữ và sự cần thiết của nó". Một trong những bạn hàng làm sách với cô, một nhà tâm lý hiện đại, nhìn nhận sự im lặng một cách tự nguyện này như một "liệu pháp tuyệt vời" và quyết định ông cũng sẽ làm như thế để họ có thể có được những giải pháp cho những tìm kiếm của mình trong một chương hoặc là về những động lực thiếu chức năng gia đình hoặc là giải pháp im lặng tự nguyện.

Kể từ đó bệnh tình của Ruth được đánh giá như một sự kiện hàng năm đã được công nhận. Cô không nói hai ngày trước khi tiếng nói của cô mất hẳn. Cô lịch sự từ chối lời đề nghị của người bạn chung chăn gối rằng hai người sẽ dùng ký hiệu để nói chuyện với nhau. Cô để cho việc mất tiếng của cô trở thành một quyết định, một ý muốn nghiêm túc, không phải là một căn bệnh hay một điều bí ẩn. Thực ra cô tận hưởng một khoảng thời gian sung sướng không phải mở miệng nói, trong một tuần lễ cô không cần phải tư vấn cho khách hàng, nhắc nhở Art về lịch trình công tác xã hội, cảnh cáo các cô con gái của anh phải cẩn thận chuyện này chuyện nọ hoặc cảm thấy có lỗi vì đã không gọi điện thoại cho mẹ.

Đây là năm thứ chín, Ruth cùng Art và hai đứa con gái của anh đi một chặng đường 200 dặm đến hồ Tahoe trong những ngày không nói, như họ vẫn thường gọi. Ruth hình dung từ lúc ở nhà rằng bốn người bọn họ sẽ nắm tay nhảy dung dăng dung dẻ dọc bờ sông Truckee ngắm vũ hội sao băng hằng đêm trong

một sự thần phục thâm lắng. Nhưng muỗi ở đây nhiều như trâu và vo ve suốt đêm còn Dory thì bật khóc vì sợ khi thấy một con dơi, bị Fia chọc quê "Ai thèm để ý đến mấy con thỏ ranh khi trong rừng đầy những bọn giết người?" Sau khi mọi người trở lại lều trại, bọn con gái kêu ầm lên vì buồn chán. "Ở đây không có truyền hình cáp sao?" chúng than phiền. Thế là Art phải chở chúng đến TahoeCity để mượn đầu máy, chủ yếu là mượn phim kinh dị. Anh và bọn con gái ngủ gật suốt từ đầu đến cuối, và mặc dù Ruth ghét những bộ phim này, Ruth không thể không xem. Cô nằm mơ thấy các cô bảo mẫu loạn trí và những người ngoài hành tinh.

Vào ngày Chủ nhật, khi trở về nhà ở San Francisco, mệt mỏi và cáu bẳn, họ phát hiện là không có nước nóng. Bồn nước bị rò rỉ và hệ thống làm nóng rõ ràng đã bị cháy. Họ đành phải đun từng ấm nước để tắm vì Art không muốn đục hệ thống cung cấp nước khẩn. Vì mất giọng Ruth không thể cãi lý được và cô lấy làm mừng về điều đó. Để tranh luận cô lại phải đưa ra những hoá đơn tính tiền, một việc mà trong suốt những năm chung sống cô phải làm thường xuyên đến nỗi nó hiển nhiên là công việc của cô. Nhưng bởi vì cô không đề nghị, cô cảm thấy là mình hẹp hòi, rồi lại bực mình vì Art chẳng nói năng gì về chuyện này. Ở trên giường anh cọ cọ vào cổ cô rồi nhẹ nhàng áp vào lưng cô. Khi thấy cô có vẻ căng thẳng, anh nói "Tuỳ em" rồi lăn sang một bên và điều này làm cho cô cảm thấy mình bị khước từ. Cô muốn giải thích rằng anh nghĩ thế là sai – nhưng rồi cô nhận ra là cô cũng không biết có phải thế không. Chẳng có gì đặc biệt ngoài tâm trạng không vui của cô. Chẳng bao lâu Art đã ngáy ngon lành, phát ra những âm thanh làm tăng thêm nỗi thất vọng trong cô. Cô nằm đấy mở to mắt trong bóng tối.

Lúc này vào khoảng nửa đêm, chỉ một vài tiếng nữa Ruth lại có thể nói được. Cô đứng trong buồng xép, một cái phòng nhỏ trước dùng để đựng ly tách chén đĩa nhưng bây giờ cô sử dụng như phòng làm việc. Cô đứng lên một cái ghế đầu mở một cánh cửa sổ nhỏ. Từ đây cô có thể chiêm ngưỡng một cánh trí trị giá 1 triệu đô, những cột tháp màu đỏ của cầu Golden Gate chia làm hai nhánh trên sóng nước một cái vịnh đặc biệt của đại dương. Không khí ẩm ướt và lạnh sục mùi thuốc sát trùng mơn trớn da mặt cô. Cô nhìn lên bầu trời, nhưng nền trời sáng nhờ nhờ và mù mịt hơi sương, không thể nhìn thấy bất cứ "những thân hình ma" bốc cháy nào. Còi báo sương bắt đầu hú lên. Sau đó một phút, Ruth nhìn thấy màn sương như một làn mây thần tiên buông xuống từ chín tầng trời, phủ êm ái trên mặt biển và trên đường khắc rõ nét của thành cầu. Mẹ cô thường bảo con gái rằng sương mù thực ra là hơi nước bốc ra từ cuộc chiến của những con rồng, một rồng nước, một rồng lửa. "Nước và lửa kết hợp với nhau tạo thành sương mù", bà Lưu Linh nói như thế bằng tiếng Anh, một giọng Anh nghe rất lạ lẫm mà bà học được ở Hồng Kông. "Con biết đó. Giống như một cái âm trà. Đụng vào bỏng tay liền".

Sương mù quét qua hệ thống bảo vệ cầu, đổ xuống phía trước đèn xe hơi. Chín trong mười người lái xe vào giờ này đang ơ/ trong thái say xỉn – Ruth đọc được ở đâu đó về điều này. Hoặc có thể là cô đã viết về điều này cho khách hàng của cô. Ruth bước xuống ghế nhưng vẫn để cửa mở.

Còi báo sương vẫn tiếp tục hú một hồi dài. Tiếng còi kêu như tiếng kèn tuba trong một vở nhạc kịch của Shostakovich^[1], một bi kịch lạc quan. Nhưng một bi kịch có bao giờ là vui nhộn? Hay là chỉ có khán giả là người cười khi biết rằng nạn nhân đã sa vào bẫy hoặc rơi vào trò lừa mị của những tấm gương?

Vẫn hoàn toàn tỉnh táo, Ruth quay trở lại bàn làm việc. Chỉ lúc ấy cô mới cảm thấy đôi chút lo âu, có một cái gì đó mà cô phải nhớ. Việc này có liên quan đến tiền bạc, hay một khách hàng hay một điều cô

đã hứa với mấy đứa con của Art không? Cô dọn dẹp bàn làm việc, sắp xếp lại những cuốn sách nghiên cứu của cô, phân loại mấy tờ fax, bản thảo có đánh dấu theo tên khách hàng và sách vở. Ngày mai cô sẽ trở lại với nhịp điệu công việc hàng ngày và những thời hạn cuối cùng, một cái bàn làm việc ngăn nắp, tinh tươm sẽ cho cô cảm giác về một sự khởi đầu mới mẻ, và với một tâm trạng trong trẻo lành mạnh. Mọi thứ đã đâu vào đấy. Nếu có một vật nào đấy không cần được ưu tiên và không có giá trị, cô sẽ bỏ nó vào ngăn kéo dưới cùng bên tay phải bàn làm việc. Nhưng bây giờ cái ngăn kéo này đầy ắp những lá thư chưa được trả lời, bản thảo bị loại bỏ, những tờ giấy nháp phác qua những ý tưởng có thể được dùng đến trong tương lai. Cô lôi ra một xấp giấy được kẹp lại thành một tập từ đáy ngăn kéo, nghĩ rằng cô phải thải đi bất cứ cái gì đã được đặt ở đây quá lâu trong quên lãng.

Đó là những tờ giấy viết bằng tiếng Hoa, nét chữ của mẹ cô. Bà Lưu Linh đã đưa cho cô năm, sáu nó về trước. "Đây là những điều đã xảy ra từ xa xưa trong gia đình tôi" cô đọc với một linh cảm ngại ngùng rằng những tờ giấy này chứa điều gì thật hệ trọng "Câu chuyện của tôi bắt đầu từ tuổi ấu thơ. Tôi viết cho mình, nhưng có thể là bạn sẽ đọc được, rồi bạn sẽ thấy tôi lớn lên và đến đất nước này như thế nào". Ruth đã nghe ít nhiều về cuộc sống của mẹ cô trong những năm qua, nhưng cô vẫn cảm động bởi vẻ ngại ngại của mẹ khi yêu cầu Ruth đọc những điều mà rõ ràng bà đã đổ rất nhiều tâm huyết vào đấy.

Các trang giấy được chia thành những cột dọc ngay ngắn không có dòng kẻ ngang khiến Ruth ước đoán rằng mẹ cô đã chép lại từ bản thảo đầu tay.

Ruth phải cố gắng giải đoán các con chữ. Mẹ cô đã có lần rèn cô viết chữ Tàu mà cô không muốn, bây giờ cô vẫn còn nhận ra một vài chữ "vật", "ngã", "chân". Nhưng toàn bộ những trang giấy còn lại với tuồng chữ hiện đại hoa mỹ của mẹ cô đòi hỏi cô phải tra trong một cuốn từ điển Hoa – Anh. "Những điều này tôi biết là thật" câu đầu tiên được viết như vậy. Chỉ thế thôi Ruth đã phải mất một tiếng đồng hồ để dịch. Ruth đưa ra mục tiêu dịch mỗi ngày một câu. Để kế hoạch được thực hiện suôn sẻ, cô sẽ dịch câu tiếp theo vào buổi tối hôm sau. "Tên tôi là Lưu Linh Young", Câu này chỉ mất 5 phút. Rồi đến tên những người chồng của bà Lưu Linh, một trong hai người đó là cha của Ruth. Những người chồng ư? Ruth giật mình khi biết còn có tên một người khác nữa. Mà mẹ cô ngụ ý gì khi viết "bí mật của chúng tôi cũng đi theo họ"? Ruth muốn tìm hiểu điều này ngay lập tức nhưng cô không thể hỏi mẹ. Cô biết điều này từ kinh nghiệm bản thân mỗi khi cô nhờ mẹ dịch một từ tiếng Hoa sang tiếng Anh. Đầu tiên là bà Lưu Linh sẽ mắng cô vì đã không chịu học tiếng hoa cẩn thận vào lúc còn nhỏ. Và sau đó, thay vì gỡ rối từng mẫu tự tiếng Hoa, mẹ cô sẽ đi chệch đường, sa vào việc giải thích một mớ bong bong những lớp nghĩa không thể xác định được của các từ tiếng Hoa. "Bí mật không có nghĩa là không thể nói ra được. Có thể đó là một loại bí mật làm cho con bị tổn thương, hoặc một bí mật đáng xấu hổ, hoặc có thể điều đó sẽ làm hại con suốt đời, không bao giờ con có thể thay đổi được điều đó..." Rồi sau đó bà sẽ lao vào việc bảo ai là người tiết lộ bí mật, mà không bận tâm đến việc nói từ bí mật có nghĩa là gì. Tiếp đến bà cà kê nói những chuyện liên quan đến người nào chết kinh khủng như thế nào, tại sao điều đó lại xảy ra, nó có thể tránh khỏi ra sao, chỉ có điều một chuyện như thế đã không xảy ra một ngàn năm trước. Nếu Ruth tỏ vẻ sốt ruột khi nghe một trong những chuyện như thế bà Lưu Linh sẽ giận điên người rồi bà sẽ lấp bấp một lời thề rằng những chuyện này là vô nghĩa bởi vì dù sao bà cũng sẽ chết sớm, một cách đột ngột, vì những mong muốn xúi quẩy hoặc là vì một lời trù ếm nào đó. Rồi sau đây cuộc chiến tranh lạnh bắt đầu, một hình phạt kéo dài mấy ngày có khi hàng tuần lễ cho đến khi Ruth chịu thua cuộc trước và phải nói lời xin lỗi. Vì thế Ruth không hỏi mẹ cô. Cô quyết định sẽ thu xếp một vài ngày để tập trung vào việc dịch. Cô đã nói với mẹ như thế và bà bảo "Đừng để lâu quá nhé". Sau đấy mỗi khi mẹ cô hỏi xem cô đã hoàn thành việc dịch câu chuyện của bà chưa, Ruth đều trả

lời, "Con vừa định bắt tay vào dịch thì lại có việc phải giải quyết ngay với một khách hàng". Rồi lại có một việc gì đó ngăn cản giữa đường, có việc gì đó phải làm với Art, với bọn con gái hoặc việc nhà hay một kỳ nghỉ nào đó.

"Chỉ quá bận đối với mẹ" bà Lưu Linh than phiền. "Chẳng bao giờ quá bận cho việc xem xi nê, đi chơi hoặc đi tán gẫu với bạn bè".

Năm ngoái mẹ cô thôi không kêu ca đòi hỏi nữa, làm Ruth tự hỏi, có phải là bà đã bỏ cuộc? Không thể như thế. Chắc là mẹ cô đã quên. Và từ bấy đến nay tập bản thảo vẫn nằm dưới đáy ngăn kéo bàn. Bây giờ khi chúng lại bất chợt xuất hiện, Ruth cảm thấy áy náy. Có lẽ cô phải mướn một ai đó rành tiếng Hoa. Có lẽ Art biết một người như thế - một sinh viên ngôn ngữ, một giáo sư nghỉ hưu đủ già để có kiến thức cả về những từ cổ chữ không chỉ những từ hiện đại. Ngay khi có thời gian rảnh cô sẽ đi tìm một người như vậy. Cô đặt tập bản thảo lên trên cùng, đóng ngăn kéo lại và cảm thấy bớt áy náy hẳn đi.

Khi cô tỉnh dậy vào sáng hôm sau, Art đã thức và đang tập Yoga ở phòng bên. "Xin chào" cô nói "Có ai ở đây không?" giọng nói của cô đã trở lại dù nó hơi the thé vì đã lâu không được dùng đến.

Trong khi đánh răng ở phòng tắm cô có thể nghe thấy Dory rít lên "Tao muốn xem cái này. Bấm lại đi! Đây cũng là TV của tao", Fia hí lên chế nhạo "Đó là tiết mục cho con nít, cũng như mày ấy, lêu lêu!"

Từ ngày Art ly hôn, bọn con gái phân chia thời gian của chúng giữa nhà của mẹ cùng cha dượng ở Sausalito và căn hộ của cha chúng, Art Edwardian, ở đường Vallejo. Cứ cách một tuần, tất cả bốn người – Art, Ruth, Fia và Dory – lại thấy họ bị nhét vào năm căn phòng nhỏ tí mỗi phòng chỉ đủ cho một chiếc giường tầng. Chỉ có một phòng tắm mà Ruth rất ghét vì sự bất tiện cổ lỗ của nó. Cái bồn tắm bằng sắt tạo cảm giác yên nghỉ như đang nằm trong một cỗ quan tài, còn cái bồn đựng nước với cái vòi riêng cho ra một thứ nước chẳng bao giờ đủ nóng cũng chẳng bao giờ đủ lạnh. Khi Ruth cúi xuống tìm tăm chỉ, cô đánh rơi những vật khác đặt trên bệ: mấy lọ kem chống nắng, giấm mụn, kéo cắt lông mũi, một cái ca đựng chín cái bàn chải đánh răng mà chủ nhân của nó và thời hạn sử dụng luôn là một câu hỏi. Trong lúc cô cúi xuống lượm những món đồ vương vãi trên sàn có tiếng gõ cửa gấp rút, "Chờ một chút" cô kêu lên giọng oang oang. Tiếng gõ cửa vẫn vang lên. Cô nhìn vào thời khoá biểu cho tháng Tám dán trên cả hai cánh cửa. Nó phân chia hết sức rõ ràng thứ tự dùng buồng tắm với quãng thời gian 15 phút. Cô đã đăng ký ở cuối hàng và bởi vì ai cũng dậy trễ, cô phải lãnh tất cả hậu quả. Bên dưới thời khoá biểu, bọn con gái đã thêm vào luật mới và một vài sự thay đổi cùng một danh sách các sự vi phạm và lệnh phạt cho những chuyện liên quan đến sự lạm dụng bồn nước, toa lét, vòi hoa sen cũng như lời tuyên bố về cái gọi là quyền cá nhân chống lại một trường hợp thực sự khẩn cấp (gạch đít 3 lần).

Tiếng gõ cửa lại dồn dập. "Ru-u u th! Con nói rõ có điện thoại nè!" Dory mở cửa cái rầm và dúi vào cái điện thoại không dây. Ai gọi điện thoại vào lúc 7:20 sáng thế này? Mẹ cô thôi, không còn nghỉ ngơi gì nữa. Bà Lưu Linh dường như gặp chuyện căng thẳng mỗi khi Ruth không gọi cho bà trong vòng vài ngày.

"Ruthie, nói lại được chưa? Nói chuyện được không?" Đó là Wendy, bạn thân nhất của cô. Họ nói chuyện với nhau hầu như hàng ngày. Ruth nghe thấy tiếng Wendy hỉ mũi. Cô bạn này đang khóc thật ư?"

"Có chuyện gì vậy?" Ruth thì thầm. Đừng nói với mình, đừng nói với mình – cô nhủ thầm cùng một nhịp với tiếng đập thình thình của trái tim – là cậu bị ung thư nhé. Tuy vậy Wendy sẽ nói thế, Ruth chắc chắn như vậy. Cảm giác khó chịu tối hôm qua lại từ từ len lỏi vào tĩnh mạch cô.

"Tớ vẫn còn bị sốc cậu ạ" Wendy tiếp tục "Tớ đang định...chờ một chút. Tớ có một cú điện thoại".

Chắc không phải là bệnh ung thư, Ruth nghĩ. Có thể cô ta bị cướp, hoặc là bọn ăn trộm đã đột nhập vào nhà và bây giờ cảnh sát đang được báo đến để điều tra. Dù là cái gì, điều đó hẳn là nghiêm trọng lắm nếu không Wendy sẽ không khóc. Cô phải nói gì với bạn đây? Ruth kẹp chiếc điện thoại vào cổ, cào cào mấy ngón tay vào mái tóc tém như con trai. Cô nhận thấy ở một góc lớn trắng bạc của tấm gương đã bị bong ra. Hay là chân tóc bạc trên đầu cô? Chẳng bao lâu cô sẽ bước vào tuổi 46, khi nào thì vẻ mũm mĩm trẻ thơ trên khuôn mặt cô bắt đầu mất đi? Để coi, cô vẫn thường dùng kem dưỡng da dành cho tuổi mới lớn. Bây giờ thì hai khoé miệng cô đã trễ xuống, khoác cho cô một cái vẻ bất mãn với đời giống hệt mẹ cô. Ruth cần đến son môi để làm cho miệng cô có một nét tươi tắn. Tất nhiên cảm tạ Chúa lòng lành, cô không giống mẹ ở nhiều phương diện khác. Mẹ cô nuôi một sự bất như ý trường kỳ với mọi thứ và mọi người trên đời. Bà Lưu Linh đã dẫn cô vào không khí của những thất vọng không thể giải quyết được trong suốt tuổi thơ của cô. Đó là vì lý do tại sao Ruth rất kém sức chịu đựng mỗi khi cô và Art cãi nhau. Cô đã cố hết sức để không nổi giận. Nhưng cô đi đến cái điểm bùng nổ và cơn giận trào ra như phún thạch để rồi một lát sau cô lại tự hỏi sao cô có thể mất bình tĩnh đến như vậy.

Wendy trở lại máy điện thoại. "Vẫn còn nghe hả. Xin lỗi nghe. Bọn này cần những người đóng vai nạn nhân trong một vụ động đất, có đến hàng triệu người gọi đến đăng ký cùng một lúc" Wendy nói. Cô làm chủ một cơ sở chuyên săn lùng các diễn viên dự phòng ở San Francisco – những viên cảnh sát với cặp ria có hai đầu cong tợn, những bà hoàng cao hai mét có dư, những nhân vật có máu mặt trong xã hội nhưng lại không hề biết bức tranh biếm về họ.

"Trên tất cả mọi chuyện, tớ thích chuyện đó như điên" Wendy nói, ngừng lại để hắt hơi và hỉ mũi. Thế là cô ta không khóc nữa, Ruth nhận ra điều đó trước khi ông nghe lại kêu đánh cạch lần thứ hai. "Quái thật " Wendy nói "Chờ một chút. Để tớ cúp cái điện thoại này".

Ruth không thích việc này chút nào. Chuyện quái quỷ gì mà Wendy muốn nói với cô vào lúc mới bảnh mắt thế này? Chồng Wendy có bồ chẳng? Joe ư? Không thể thế được, cái ông già Joe tốt bụng này. Vậy thì cái gì?

Art thò đầu qua cánh cửa chỉ vào đồng hồ đeo tay. Bảy giờ hai mươi lăm rồi, anh mấp máy môi. Ruth đang định bảo anh là Wendy có chuyện khẩn muốn nói thì anh đã vội rảo bước ra hành lang hẹp. "Dory! Fia! Nhanh lên! Ruth sẽ đưa hai con đến sân trượt băng trong vòng 5 phút nữa. Nhổ rể lên" bọn con gái la oai oái làm Ruth cảm thấy mình như con ngựa trước vạch xuất phát.

"Đi sẽ xong ngay trong vòng một giây nữa!" Cô kêu to lên "này các con, nếu các con không ăn sáng, đi muốn các con uống sữa, một ly thật đầy nghe, để các con không chết ngất vì hạ đường huyết". "Đừng có dùng từ chết". Dory cự lại "Con ghét nghe dì nói từ đó lắm".

"Chúa tôi. Có chuyện gì xảy ra vậy? " Wendy đã trở lại bên ông nghe.

"Một sự khởi đầu thông thường của một tuần" Ruth nói "Sự lộn xộn là hình phạt của sự nhàn rỗi".

"Phải, ai nói thế?"

"Mình. Dù sao thì cậu định nói chuyện gì vậy?"

"Hứa với mình trước là không được nói cho ai biết nhé" Wendy lại hất hơi cái nữa.

"Tất nhiên".

"Kể cả Art và đặc biệt là không nói cho Giddy".

"Gideon ư? Này, mình không biết là mình có hứa được không, về chuyện ông này đây".

"Đêm qua" Wendy bắt đầu nói "mẹ mình gọi cho mình trong trạng thái lơ lửng trên chín tầng mây" Trong lúc Wendy tiếp tục câu chuyện, Ruth chạy về phòng ngủ vừa nghe vừa thay quần áo. Khi không bận bịu, cô thích nghe những câu chuyện tào lao của bạn bè. Wendy là một cái que dò mạch nước vì những vụ náo loạn trong bầu khí quyền của trái đất. Cô là nhân chứng của những cảnh tượng có một không hai, ba người bạch tạng vô gia cư sống ở công viên Golden Gate, một chiếc xe BMW bất thành linh bị nuốt chửng bởi một cái bàn cầu tự hoại cổ lỗ sĩ ở Woodside, một con bò xổng chuồng chạy nghênh ngang trên đường Taraval. Cô là chuyên gia của các bữa tiệc trong việc lèo lái mọi người gây ra một chuyện gì đó, bắt đầu một cuộc tình hay là thú nhận với người khác những vụ tai tiếng mới nhất. Ruth tin rằng Wendy làm cho cuộc đời của cô có thêm ánh hào quang nhưng hôm nay không phải là thời điểm thích hợp cho một sự toả sáng.

"Ruth" Art nói bằng một giọng nhắc nhở "bọn con gái sẽ bị trễ đây".

"Mình xin lỗi, Wendy, Mình phải đưa bọn trẻ đến trường học trượt băng".

"Mẹ mình sẽ cưới tay huấn luyện viên của bà! Bà gọi cho mình bảo thế đấy. Hắn 38 tuổi, bà 64. Tin được không?"

"Ô, thế hả" Ruth sững người. Cô hình dung bà Scott sánh vai với một chú rết thất nơ con bướm bận đồ sọc thể thao, hai người bọn họ đọc lời thề chung sống với nhau suốt đời. Wendy có mất tinh thần không? Ruth muốn nói một điều gì đó. Nhưng nói cái gì bây giờ? Vào khoảng năm năm trước mẹ cô cũng có bạn trai nhưng ông này đã 80. Ruth đã hy vọng là T.C. sẽ cưới bà Lưu Linh và làm bà bận rộn trong cuộc sống chung. Nhưng T.C. lại chết ngay sau đó vì bệnh tim.

"Nghe này Wendy, mình biết điều này rất nghiêm trọng vì thế mình sẽ gọi lại cho cậu sau khi mình đưa bọn trẻ đi học, được không?"

vừa gác máy xong Ruth liền nhắc nhở mình những nhiệm vụ trong ngày. Mười việc, cô bấm vào ngón trỏ trước. Thứ nhất đưa bọn trẻ đến trường trượt băng. Thứ hai mang quần áo của Art đi giặt. Thứ ba mua rau quả cho bữa tối. Thứ tư đón bọn trẻ sau giờ học và đưa chúng đến nhà bạn chúng ở đường

Jackson. Thứ năm và thứ sáu gọi điện thoại cho khách hàng rất kiêu ngạo là Ted rồi đến Agapi Agnos người mà Ruth rất quý. Thứ bảy hoàn thành dàn ý cho một chương trong cuốn sách của Agapi Agnos. Thứ tám gọi điện thoại cho người đại diện của cô Gideon, người mà Wendy không ưa. Và thứ chín là cái gì nhỉ? Cô biết việc thứ mười là việc gì, nhiệm vụ cuối cùng trong ngày. Cô phải gọi điện cho Miriam, vợ cũ của Art để hỏi xem cô ta có vui lòng cho phép mấy đứa con gái hưởng kỳ nghỉ cuối tuần vào bữa tiệc rằm tháng Tám, bữa tiệc đoàn viên hàng năm của dòng họ Young mà Ruth đứng ra tổ chức hay không.

Vậy việc thứ chín là gì? Cô bao giờ cũng tổ chức mọi việc trong ngày trong vòng những con số đếm trên bàn tay. Mỗi ngày có 5 hoặc 10 việc. Cô cũng không quá cứng nhắc trong việc này, cộng thêm số đếm trên bàn chân, thế là vẫn có chỗ dành cho những công việc không dự đoán trước. Công việc thứ chín... Cô sẽ phải coi việc gọi cho Wendy là công việc đầu tiên và đẩy những công việc sau lùi lại một bậc. Nhưng cô biết cuộc điện thoại ấy sẽ là một ngón chân, một công việc thêm vào, công việc thứ mười một. Vậy công việc thứ chín là gì? Số 9 là cái gì quan trọng, một con số có ý nghĩa, con số mà mẹ cô coi là con số của sự viên mãn, một con số tượng trưng cho sự nhắc nhở xin đừng quên hoặc liều mạng sẽ mất tất cả. không biết việc thứ 9 này có liên quan gì đến mẹ cô không? bao giờ cũng có một cái gì đó phải lo lắng về mẹ cô. Đó không phải là bất cứ cái gì cô phải nhớ một cách cụ thể. Đó là trạng thái tâm thần.

Bà Lưu Linh là người đã dạy cô đếm ngón tay như một biện pháp để ghi nhớ. Với phương pháp này, bà Lưu Linh không bao giờ quên một điều gì, đặc biệt là những lời nói dối, sự phản bội và tất cả những việc không tốt mà Ruth đã làm kể từ khi cô sinh ra đời. Ruth vẫn có thể hình dung ra cảnh mẹ cô đếm theo cách của người Hoa, đầu tiên chỉ vào ngón út rồi gập lần lượt các ngón lại vào lòng bàn tay, một cử chỉ mà Ruth phải hiểu rằng tất cả các khả năng khác và các lối thoát đều đã bị đóng lại. Ruth xoay bàn tay và đếm theo lối của người Mỹ. Chín là việc gì nhỉ? Cô xỏ chân vào một đôi xăng đan chắc chắn.

Art hiện ra trên lối đi. "Cung à? Đừng quên gọi điện thoại cho người thợ sửa ống nước về cái bồn nước nóng nghe". Việc này không thể là việc thứ chín, Ruth tự nhủ, chắc chắn là không. "Xin lỗi anh yêu, nhưng anh kêu giùm được không? Công việc của em kín hết rồi".

"Anh có một cuộc họp, 3 việc cần phải giải quyết". Art là chuyên gia về ngôn ngữ, trong năm nay anh giải quyết những ca có liên quan đến những tù nhân bị điếc, những người đang bị giam giữ nhưng không chịu tiếp xúc với người giúp họ trong giao tiếp.

Đây là nhà của anh, Ruth đã chực buột miệng nói thế nhưng cô buộc mình phải nói một điều gì hợp lý, một cái gì mà người khác không bắt bẻ được, giống như Art. "Anh có thể gọi ở văn phòng vào giờ giải lao giữa hai cuộc gặp mặt được không?"

"Thế thì anh lại phải gọi cho em và hình dung khi nào thì em phải ở nhà đợi ông thợ đến hay sao?"

"Em không biết chính xác khi nào em ở nhà. Mà anh cũng biết những người này rồi đó. Họ nói đến vào lúc 1 giờ nhưng mãi đến 5 giờ mới xuất hiện. không phải bởi vì em làm việc ở nhà mà nghĩ là em không có một công việc thực thụ. Hôm nay em bận đến không mở mắt ra được. Này nhé, em phải làm..." rồi cô bắt đầu kể ra danh sách các việc cần làm trong ngày.

Art nhún vai thở dài "Tại sao em cứ làm cho mọi việc trở nên trầm trọng như vậy? Anh chỉ nghĩ nếu có thể, nếu em có thời gian. Thôi quên đi" Art quay lưng bỏ đi.

"Thôi được. Thôi được. Em sẽ lo vụ này. Nhưng nếu anh hợp xong sớm, anh sẽ về nhà chứ?"

"Hẳn rồi" Art hôn lên trán cô. "Này, cảm ơn em nhé. Anh sẽ không nhờ em nếu anh không bận lút đầu lút cổ" Anh hôn cô cái nữa "Yêu em".

Cô không đáp lại, sau khi anh đi khỏi cô vớ lấy áo khoác và chìa khóa lúc ấy mới thấy hai đứa con gái đứng ở cuối hành lang nhìn cô chằm chằm với cái nhìn chê bai. Cô vẩy ngón chân cái. Việc thứ 12, sửa lại bình nước nóng.

Ruth khởi động xe rồi đạp vào thắng để chắc chắn là mọi việc vẫn đầu vào đây. Trong lúc lái xe chờ Fia và Dory đến sân trượt băng cô vẫn băn khoăn không biết việc thứ chín là gì. Cô đếm lại theo thứ tự mẩu tự xem có chữ cái nào làm bật lên một manh mối trong trí nhớ. Chẳng có gì. Đêm qua cô đã mơ thấy gì, trước khi cô thực sự đi vào giấc ngủ sâu? Cửa sổ phòng ngủ, một cái bóng đen trên bên cạnh. Rèm cửa, à bây giờ thì cô nhớ, đã bị cuốn lên và cô nằm đấy trần trụi như nhộng. Cô nhìn lên thấy những người hàng xóm cười hô hô. Họ đã nhìn thấy cô vào lúc riêng tư nhất, thấy những phần kín đáo nhất trong thân thể cô. Lúc ấy chiếc radio ở đâu đó bắt đầu lên thấy Whonk! Whonk! Whonk! "Đây là kết quả điều tra của Đài phát thanh Hoa kỳ về những dấu hiệu cảnh cáo cho những tai nạn được báo trước". Một giọng khác vang lên, giọng mẹ cô "Không phải thử mà là thật!" rồi cái bóng đen ngoài bên cạnh bốc cao lên trở thành một ngọn sóng thần.

Có thể số 9 cuối cùng cũng liên quan đến việc sửa đường ống, sóng thần, bồn nước nóng bị hư. Câu đố chữ đã được giải. Nhưng còn những tấm màn bị cuốn lên thì sao? Điều đó có nghĩa gì? Thế là mỗi lo lại trời dấy.

"Mày biết con bò mới của thằng Darien không?" Cô nghe Fia nói chuyện với em nó "Nó có mái tóc đẹp ve kêu. Tao chỉ muốn giết nó cho rồi".

"Đừng có nói giết" Dory nói giọng ngân nga. "Có nhớ người ta đã nói với chúng ta cái gì trong cuộc tập hợp năm ngoái không? Dùng từ khác, vào tù".

Hai đứa con gái đều ngồi ở ghế sau. Ruth đã gợi ý một trong hai đứa lên ngồi với cô ở ghế trước để cô không có cảm giác mình chỉ là người lái xe. Nhưng Dory trả lời tỉnh queo "Chỉ mở một cửa thì tiện hơn". Ruth không đáp lại. Cô thường chờ đợi điều bọn trẻ thử thách cô xem chúng có thể làm cho cô mất bình tĩnh không. Khi còn bé, chúng đã yêu cô, Ruth dám chắc như thế. Cô cảm nhận được điều đó bằng một tình cảm ấm áp trong lòng. Chúng thường tranh nhau xem đứa nào được nắm tay cô hoặc ngồi cạnh cô. Chúng nép vào người cô khi sợ hãi điều gì, dường như chúng thường giả vờ như vậy, kêu khe khẽ như những con mèo con yếu ớt. Giờ đây thì chúng dường như tranh nhau xem ai về đích trong cuộc đua làm cho cô bức mình hơn và thỉnh thoảng cô đã buộc mình phải tự nhủ rằng bọn trẻ mới lớn dở chứng như vậy đây.

Dory 13 tuổi, lùn và đậm người, to con hơn chị nó, Fia 15 tuổi. Cả hai đều có mái tóc dài màu hạt dẻ giống nhau, cột thành một cái đuôi ngựa trên tận đỉnh đầu rồi đổ xuống giống như vòi phun nước. Ruth

nhận thấy tất cả bè bạn chúng đều để một kiểu tóc giống hệt như thế. Khi cô ở tuổi chúng cô cũng muốn nuôi một mái tóc dài như chúng bạn nhưng mẹ cô lại buộc cô phải cắt ngắn. "Tóc dài giống như người hầu gái đã tự tử", bà Lưu Linh có lần nói. Ruth biết rằng bà muốn nói đến chị vú đã tự vẫn khi bà còn là một đứa bé gái. Ruth đã có một cơn ác mộng về chuyện này, bóng ma với mái tóc dài, những giọt máu nhỏ xuống, kêu khóc đòi trả thù.

Ruth đánh xe vào bãi đậu trước sân băng. Bọn con gái ủa ra khỏi xe vung cặp sách đeo lên lưng. "Gặp dì sau nghe!" Chúng la lên.

Bất chợt Ruth nhận ra Fia mặc một cái quần jean lưng xệ và cái áo lửng để hở bụng ít nhất là 10 phân. Lý ra cô phải bắt nó mặc chiếc áo khoác có dây kéo khi họ ra khỏi nhà. Ruth hạ cửa kính xe gọi với ra ngoài "Fia, này cung chạy lại một giây coi...Dì nhầm hay là con đã để áo của con co lại một cách dữ dội như thế trong vòng 10 phút vừa rồi?"

Fia từ từ quay lại và đảo mắt nhìn lên, Dory nhăn nhó "Em nói là bà ấy sẽ nhận ra mà", Ruth nhìn chăm chăm vào rốn của Fia "Mẹ con có biết con ăn mặc như thế này không?"

Fia trề môi dưới với một vẻ khinh bạc, phản ứng của nó với hầu như thể mọi chuyện "Ừm, bà ấy mua cho con đây, được không?"

"À, dì không nghĩ là cha con sẽ ủng hộ chuyện này đâu. Dì muốn con mặc áo khoác vào, kể cả lúc con trượt băng. Và Dory, con sẽ nói lại với dì nếu chị ấy không làm thế".

"Con không mách lẻo với ai hết cả!"

Fia quay mặt bỏ đi.

"Fia? Fia, quay lại đây. Con phải hứa với dì ngay bây giờ nếu không dì sẽ chở con về nhà thay quần áo". Fia đứng lại nhưng vẫn không quay mặt về phía Ruth "Được thôi", nó làu bàu. Trong khi kéo dây khóa chiếc áo khoác, nó nói với Dory, đủ để cho Ruth nghe thấy "Ba nói đúng đó. Bà ấy thích làm cho mọi việc trở nên to tát khó khăn".

Lời nhận xét vừa làm Ruth cảm thấy xấu hổ vừa làm cô đau lòng. Tại sao Art lại nói như thế, đặc biệt là trước mặt bọn trẻ? Anh phải biết là điều đó xúc phạm đến cô như thế nào chứ. Người bạn trai cũ của cô một lần đã bảo là cô chỉ làm cuộc sống phức tạp hơn như nó vốn có, và sau khi họ chia tay nhau cô đã sợ chết khiếp rằng lời cáo buộc của anh có thể là thật đến nỗi cô lấy đó làm cơ sở để trở nên biết điều và hiểu điều đó như một sự thực mà không dám than phiền. Art biết điều đó và thậm chí đã thuyết phục cô rằng gã bạn trai của cô chỉ là một thằng ngốc. Nhưng thỉnh thoảng anh lại chọc cô rằng cô giống như một con chó chạy quần rồi dóp vào đuôi của nó, không nhận ra rằng cô chỉ tự làm khổ mình.

Ruth nghĩ về cuốn sách cô đã biên tập một vài năm về trước, Vật lý học về bản chất con người. Tác giả của cuốn sách đã đúc kết những nguyên tắc vật lý vào những bài thuyết lí cơ bản để nhắc nhở người ta về các kiểu hành vi cầu bại "Quy luật về sức hút tương đối", giảm nhẹ đi. Một vấn đề chỉ có được cái mức độ nghiêm trọng mà bạn cho phép. "Hiệu ứng Doppler trong giao tiếp", Bao giờ cũng có

một độ vênh giữa cái mà người nói muốn nói và cái mà người nghe muốn hiểu. "Lực li tâm trong các cuộc tranh luận", bạn càng đi xa khỏi cốt lõi của vấn đề bao nhiêu bạn càng khó kiểm soát được tình huống bấy nhiêu.

Lúc này, Ruth nghĩ đến các biện pháp loại suy và các cách suy nghĩ đơn giản. Bạn không thể sơ đồ hoá cuộc sống thực tế. Con người phức tạp hơn thế rất nhiều. Cô có chắc chắn thế không? Hay là cô cũng quá phức tạp? Đa dạng, phức tạp, sự khác nhau ở đây là gì? mặt khác, Art là một con người đầy cảm thông và hiểu biết. Bạn bè cô thường trầm trồ "Bồ may mắn quá!" Cô đã thật sự tự hào khi lần đầu tiên nghe những lời như thế và tin rằng cô đã lựa chọn thật đúng trong tình yêu. Sau đó cô phải xem xét lại những lời khen có phải có nghĩa là anh được ngưỡng mộ vì sống đôi với cô không. Nhưng rồi Wendy nhắc nhở cô "Mày là người đã gọi Art là một ông Thánh đốn mạt". Ruth không có ý như vậy nhưng cô biết rằng tình cảm bao giờ cũng đúng. Cô nhớ rằng trước khi yêu Art, cô đã thán phục anh – sự bình tĩnh của anh, sự ổn định trong cảm xúc của anh. Cô có vẫn còn ngưỡng mộ anh không? Anh đã thay đổi, hay là chính cô đã đổi thay? Trong lúc lái xe đến chỗ giặt quần áo cô lại đắm chiêu với những câu hỏi này.

Cô gặp Art gần 10 năm về trước, trong một lớp học Yoga buổi tối mà cô tham dự với Wendy. Lớp học này là nỗ lực đầu tiên của cô trong bao năm qua trong việc rèn luyện thể lực. Ruth mảnh khảnh bẩm sinh và cô chẳng có một động cơ nào để tham gia một câu lạc bộ rèn luyện sức khoẻ. "Một ngàn đô một năm" cô tự hỏi "để đổ vào một cái máy làm cho người chạy như một con chuột túi trong một cái bánh xe ư?"

Loại hình luyện tập cô thích nhất, cô bảo Wendy, là bài tập đuổi người "Gò chặt các thớ thịt, giữ lại trong vòng 12 giờ, giải thoát nó trong vòng 5 tiếng rồi lại gò chặt lại". Trong khi đó thì Wendy đã tăng gần 20 kí lô kể từ ngày cô là huấn luyện viên thể dục ở một trường trung học, vì thế mà cô nóng lòng muốn trở về với hình dáng cân đối ngày xưa. "Hãy tham gia ít nhất là một bài tập tự chọn thích hợp" cô nói "không có ràng buộc gì hết".

Ruth thầm hả hê khi cô đạt điểm cao hơn Wendy trong tư thế gập người. Wendy lớn tiếng cười hể hả vì qua mặt Ruth ở động tác hít đất. Tỷ lệ mỡ trong cơ thể của Ruth là một tỷ lệ đáng khích lệ: 24%. Của Wendy là 38%. "Đó là đặc tính di truyền của dòng họ Trung Hoa nhiều đời làm nông dân nhà mình" Ruth khiêm tốn giải thích. Nhưng đến khi cô bị "điểm kém" trong độ dẻo dai thì Wendy khích bác "Này, theo như cái biểu đồ này, đó là một điểm tốt ư?"

"Nhìn đây, họ đang tập Yoga" sau đó Wendy nói trong khi họ đọc thời khoá biểu các lớp học trong câu lạc bộ. "Mình nghe nói là Yoga có thể thay đổi cuộc đời cậu. Với lại họ có lớp học ban đêm đấy". Cô hích vào người Ruth. "Nó có thể giúp cậu vượt qua chuyện với Paul".

Buổi tối đầu tiên trong một gian phòng thay đồ, họ nghe được câu chuyện của hai người phụ nữ.

"Cái gã ngồi cạnh mình hỏi mình có thích đi với hắn đến lớp học nửa đêm Togaless Yoga không. Cậu biết đấy, hắn nói, đó là một lớp học Nude".

"Nude? Đồ rác rưởi!...mà trông hắn ít ra thì cũng coi được chứ?"

"Chẳng đến nỗi nào. Nhưng cậu có thể hình dung là cậu phải nhìn thấy hai chục cái mông trần của những người làm tư thế chó úp mặt?"

khi hai người phụ nữ này ra khỏi phòng, Ruth quay sang Wendy "Quý sứ nào mà lại tham gia các lớp học này chứ?"

"Tớ" Wendy đáp "Mà cậu đừng có nhìn tới như thế, tiểu thư choáng váng và không may ả. Ít nhất thì lớp học này cũng không nhàm chán".

"Trần truồng với toàn những người lạ hoắc?"

"Không với viên kế toán, nha sĩ và xếp của tao nữa. Mà nghĩ ai nào?"

Trong phòng tập đông đúc gồm có 30 môn đệ, hầu hết là phụ nữ đang dọn chỗ cho mình rồi trải chiếu xuống sàn thì những người đi muộn ào đến. Khi một người đàn ông trải một cái chiếu cạnh Ruth, cô tránh không nhìn anh ta phòng trường hợp anh ta là một thứ cặn bã. Cô nhìn quanh, hầu hết phụ nữ trong phòng đều sơn móng tay móng chân, có người còn đắp móng giả rất thời thượng. Chân của Ruth to bè và ngón chân để mộc của cô trông giống những con heo trong những bài vẽ của trẻ con. Thậm chí cái người đàn ông bên cạnh cô cũng có đôi bàn chân đẹp hơn của cô, da dẻ mịn màng hơn và móng được cắt tỉa đẹp đẽ. Rồi sau đó cô chộp được ý nghĩ của mình. Cô không thể có những ý nghĩ hay ho về bàn chân của một kẻ trụy lạc được.

Lớp học bắt đầu bằng việc lặp lại những câu thần chú tiếp theo họ làm những tư thế dường như để chào mừng một vị thần ngoại đạo. "Urdhoa Muka Svanasana! Adho Muka Sanvsnasana!" tất cả mọi người trừ Ruth và Wendy đều biết những thủ tục này. Ruth bắt chước làm theo như thể cô đang tham gia trò chơi Simon Says. Thỉnh thoảng bà giáo dạy Yoga, một phụ nữ không có cơ bắp, đi lại chỗ Ruth, cúi xuống, nghiêng người cô hoặc nhắc một phần thân người của cô lên. Chắc chắn là mình trông giống một tội đồ, Ruth nghĩ, hoặc một trong những quái nhân mà mẹ mình đã trông thấy ở Trung Quốc, những thằng bé ăn mày không xương vạm vỡ thân hình mềm như bún để mua vui cho khách. Vào lúc đó cô đỏ mồm ra như tắm nhưng cũng vẫn lén quan sát người đàn ông bên cạnh để có thể miêu tả về hắn ta với cảnh sát nếu cần thiết. Tên hiệp dâm ở lớp học Yoga khoẻ thân cao khoảng trên 1m8 có thể nặng khoảng trên 70 kí lô. Tóc đen, đôi mắt to màu nâu, chân mày rậm,. Râu và ria mép được xén tỉa gọn gàng, móng tay sạch sẽ được cắt tỉa một cách công phu".

Anh ta cũng là một người mềm dẻo một cách đáng kinh ngạc. Anh có thể vắt hai mắt cá chân qua cổ, làm động tác thăng bằng như Baryshnikob. So với anh thì cô lóng ngóng như một người phụ nữ đi khám phụ khoa. Một phụ nữ đáng thương. Cô bận một cái áo thun cũ, một cái quần thể thao bó sát đã bạc màu với một lỗ thủng ở đầu gối. Ít nhất cũng rõ ràng là cô không lãng vãng qua lại như những người phụ nữ diện đồ thể thao được thiết kế riêng và trang điểm rất kỹ lưỡng.

Lúc đó cô nhận ra chiếc nhẫn vàng dày cộp trên bàn tay phải của anh, không có nhẫn trên bàn tay trái. Không phải tất cả những người đàn ông có vợ đều đeo nhẫn, tất nhiên rồi, nhưng một chiếc nhẫn cưới trên bàn tay phải là một dấu hiệu chắc chắn, ít nhất thì cũng ở San Francisco này, anh chàng là một gã đồng tính. Bây giờ nghĩ lại những điều này cô thấy dấu hiệu rất rõ ràng: râu ria gọn gàng, thân hình tỉa tót và những cử động duyên dáng của toàn thân. Cô có thể thư giãn. Cô quan sát người đàn ông có râu ăy cúi người về phía trước, tóm lấy lòng bàn chân và ép trán của anh vào đầu gối. không một người

đàn ông thực thụ nào làm được như thế. Cô ngồi phịch xuống đưa tay ôm ngang bắp chân.

Bài luyện tập cuối cùng là trồng cây chuối. Những người mới tập đi đến các bức tường, các môn đồ của Yoga lập tức vươn thẳng chân lên trời như hoa hướng dương trong giờ chính ngọ. không còn chỗ nào quanh các bức tường, thế là Ruth ngồi lại trên chiếu của cô. Một phút sau cô nghe người đàn ông có râu hỏi "Cô có cần giúp không? Tôi có thể giữ mắt cá chân của cô cho đến khi cô lấy lại được thăng bằng".

"Cám ơn, nhưng tôi sẽ qua thôi. Tôi sợ rằng tôi có thể bị xuất huyết não".
Anh mỉm cười "Cô bao giờ cũng sống trong một thế giới đầy hiểm nguy sao?"

"Chính thế. Cuộc sống như vậy sẽ thú vị hơn".

"Vậy thì tư thế trồng cây chuối là một trong những bài tập quan trọng mà cô cần thực hiện bằng được. Lộn ngược đầu như vậy có thể đảo lộn cuộc sống của cô. Nó có thể giúp cô vui".

"Thật sao?"

"Thấy chưa? Cô đã cười rồi đấy".

"Anh thắng". Cô nói, đặt đỉnh đầu lên cái mền xếp lại. "Nhắc lên".

Trong tuần lễ đầu tiên Wendy không tập Yoga mà đi vào một căn nhà kỳ cục trông giống một chiếc xe kéo bằng gỗ sồi. Ruth vẫn tiếp tục bài tập Yoga ba tuần một lần. Cô tìm ra được một hình thức luyện tập làm cô thư giãn. Cô đặc biệt thích ngồi toạ thiền, loại bỏ tất cả mọi thứ trong đầu chỉ trừ hơi thở. Và cô thích Art, người đàn ông để râu. Anh rất thân thiện và vui tươi. Họ bắt đầu đi uống cà phê ở một tiệm ở góc đường sau buổi học.

Một buổi tối uống cà phê lọc của Italy, cô biết được rằng Art lớn lên ở New York, có bằng tiến sĩ về ngôn ngữ ở đại học Berkeley. "Vậy anh biết nói những tiếng nước nào?"

"Tôi không phải là người biết nhiều ngoại ngữ" anh nói "Tôi không biết nhiều thứ tiếng. Ngôn ngữ thật sự mà tôi nghiên cứu ở Berkeley là American Sign Language, ASL, ngôn ngữ ký hiệu của Mỹ. bây giờ tôi làm việc ở trung tâm dành cho người điếc ở viện ngôn ngữ San Francisco".

"Anh trở thành một chuyên gia về sự im lặng", cô đùa.

"Tôi chẳng là chuyên gia về cái gì hết. Nhưng tôi yêu ngôn ngữ ở tất cả các dáng của nó, âm thanh và từ ngữ, nét mặt, cử chỉ bàn tay, tư thế của thân thể và nhịp điệu của nó, cái mà con người muốn diễn đạt nhưng không nhất thiết phải dùng đến ngôn từ. Tôi bao giờ cũng yêu ngôn ngữ và quyền lực của nó".

"Vậy từ nào anh yêu thích nhất?"

"Hừm, đó là một câu hỏi thật hay". Anh trầm ngâm một lát, vuốt vuốt bộ râu.

Nhưng Ruth thì bị thu hút. Anh chắc chắn là đang lựa chọn một từ bí mật, đa âm tiết, một từ trong những mục từ hoặc trong những ô chữ chỉ có thể tìm thấy trong từ điển Oxford.

"Hơi" cuối cùng anh nói.

"Hơi nước ư?" Ruth nghĩ đến sự ớn lạnh, giá rét ẩm ướt và hồn ma những người tự tử. Đó không phải là từ mà cô sẽ chọn.

"Nó thu hút tất cả mọi cảm thức" anh giải thích "Nó có thể mờ đục nhưng không bao giờ đông cứng. Cô có thể cảm thấy nó nhưng nó không có một hình thức tồn tại lâu dài. Nó có thể nóng hoặc lạnh. Một vài thứ hơi có mùi kinh khủng còn vài thứ khác lại thật tuyệt vời. Một số khí nguy hiểm, một vài thứ lại vô hại. Một số thứ khí sáng hơn khí khác khi được đốt nóng, thủy ngân so với sodium chẳng hạn. Hơi có thể chui qua mũi em bằng một cái khịt mũi rồi lan toả khắp phổi. Còn âm thanh của từ này, nó được hình thành từ môi, răng và lưỡi – vaporzzzz – nó vang lên, ngân nga và tắt dần, hoàn toàn phù hợp với ý nghĩa của nó".

"Đúng thế", Ruth đồng ý. "Vaporzzzz", cô ngâm nga, thưởng thức âm điệu của nó trên lưỡi mình.

"Còn đây là sức ép của hơi" Art tiếp tục "rồi đạt đến điểm cân bằng giữa hai trạng thái, một trăm độ C". Ruth gật đầu trao cho anh một tín hiệu mà cô hy vọng là anh sẽ nghĩ đó là một cái nhìn chăm chú hết sức thông minh. Nhưng cô cảm thấy mình đàn độn và vô học. "Khoảnh khắc này em nước", Art nói tay làm cử chỉ như sóng gợn. "Nhưng dưới áp lực của hơi nóng, nó đã bốc thành hơi". Những ngón tay của anh chấp chới bay lên.

Ruth gật đầu một cách sốt sắng. Nước hoá thành hơi đó là điều mà cô hiểu. Mẹ cô thường nói lửa và nước kết hợp thành hơi, và hơi nước có vẻ vô hại là thế lại có thể lột da của bạn ra. "Cũng như âm với dương ư?" cô đánh liều nói.

"Tính hai mặt của tự nhiên. Chính xác".

Ruth nhún vai, cô cảm thấy mình là người lừa đảo.

"Còn em?" Anh hỏi "Từ thích nhất của em là gì?"

Cô lại khoác lên mình vẻ mặt ngốc nghếch.

"Kỳ lạ thật, có quá nhiều từ như thế! Để coi nào, kỳ nghỉ, số độc đắc? rồi còn những từ khác, tự do, hàng đại hạ giá, giá hời. Anh biết đấy những chuyện tầm thường thôi".

Nụ cười thường trực trên môi anh và cô cảm thấy hài lòng.

"Một cách nghiêm túc thì từ nào thích nhất?"

Nghiêm túc ư? Cô đào bới những gì nổi bật trong suy nghĩ, nhưng chúng nghe có vẻ nhàm quá chừng,

sự bằng an, tình yêu, hạnh phúc. Những từ này sẽ nói gì về cô? Rằng cô đã thiếu mất những đặc tính ấy ư? Rằng cô nghèo nàn trong tưởng tượng? Cô cân nhắc nghĩ đến từ Onomatopoeia, một từ đã giúp cô thắng trong việc phát âm âm b ở lớp 5. Nhưng từ này là một mớ hỗn độn các vần không giống chút nào với những từ đơn giản cần nêu ra. Nổ đùng, đoàng.

"Em không có những từ ưa thích như vậy" cuối cùng cô nói "Em cho rằng em đã sống với ngôn từ quá lâu đến nỗi khó có thể nghĩ gì ngoài giá trị sử dụng của nó".

"Em làm nghề gì?"

"Em từng làm việc ở môi trường giao lưu hợp tác. Rồi em bắt đầu làm biên tập tự nhân. Vài năm trước em làm cộng tác viên sách, chủ yếu là những cuốn sách tự giáo dục và sách về đời sống tinh thần giúp người ta khoẻ hơn về thể chất, mạnh hơn về tình dục, phong phú hơn về tâm hồn, đại loại như thế".

"Em là bà đỡ của một cuốn sách".

Ruth rất thích nhận xét của anh. Bà đỡ của cuốn sách. Cô chưa bao giờ gọi mình như thế, cũng chẳng ai gọi cô như vậy cả. Hầu hết mọi người gọi cô là người viết thuê – ghost writer – cô rất ghét từ này. Mẹ cô thì lại nghĩ trên thực tế cô chỉ viết về ma. "Phải" cô bảo Art "Em cho rằng anh có thể nói thế, bà đỡ. Nhưng em có vẻ thích nghĩ mình là một người biên tập nhiều hơn, giúp người ta chuyển hoá những gì trong đầu óc họ lên trang giấy trắng. Một số cuốn cần giúp đỡ nhiều hơn những cuốn khác."

"Đã bao giờ em muốn viết cuốn sách cho chính mình chưa?"

Cô hơi do dự. Tất nhiên cô có ý định ấy. Cô muốn viết một cuốn tiểu thuyết theo phong cách của Jane

Austen^[2], một cuốn sách về phong cách của những người ở tầng lớp trên, một cuốn chẳng có gì liên quan đến cuộc sống của cô hết. Nhiều năm trước, cô đã mơ viết những câu chuyện như là một cách để tự giải thoát. Cô sẽ sửa lại cuộc đời mình và trở thành một người khác. Cô sẽ xuất hiện ở một nơi khác. Trong trí tưởng tượng của mình cô sẽ thay đổi tất cả mọi thứ, bản thân cô, mẹ cô, quá khứ của cô. Nhưng cái ý nghĩ sửa đổi lại đời mình cũng khiến cô hoảng quá, cứ như thể chỉ với trí tưởng tượng cô đã kết án những gì cô không thích về mình và về người khác. Viết về những gì bạn mong năm là một hình thức nguy hiểm nhất của những điều ao ước.

"Em cho rằng hầu hết mọi người muốn viết cuốn sách cho riêng họ", cô đáp, "Nhưng em nghĩ tốt hơn là em cứ biên soạn những gì người khác muốn nói".

"Và em hài lòng với điều đó? Nó đủ làm cho em thoả mãn?"

"Vâng. Một cách tuyệt đối. Ở đây vẫn còn rộng đường để làm cái điều mà em muốn".

"Em thật may mắn".

"Vâng" cô thừa nhận "Em rất may mắn".

Thật là vui khi thảo luận những vấn đề này với anh. Với Wendy cô có vẻ chỉ nói về những phiền toái

hơn là những đam mê. Họ thương hại những kẻ ghét phụ nữ đang tràn lan khắp nơi, những cung cách xấu, những bà mẹ thất vọng, trong khi cùng với Art cô trò chuyện về những điều mới mẻ của họ và của nhau. Anh muốn biết cái gì làm tâm hồn cô cất cánh, sự khác nhau giữa hy vọng và mục tiêu trong đời cô, niềm tin và động lực trong cuộc sống của cô.

"Sự khác nhau ư?" cô hỏi.

"Một vài điều em làm cho bản thân, một vài chuyện em làm cho người khác. Có thể chúng là một". Nhờ những cuộc trao đổi như thế cô nhận ra ngay rằng cô thật là may mắn khi làm một biên tập viên tự do, một bà đỡ cho các tác phẩm. Những khám phá này thật sự mới mẻ.

Một buổi tối, ba tuần sau khi cô gặp anh, câu chuyện của họ trở nên riêng tư hơn "Nói thật, em thích sống một mình", cô nghe mình thổ lộ. Cô đã thuyết phục được mình tin vào điều đó.

"Vậy nếu em gặp một người bạn đời lý tưởng?"

"Anh ta có thể lý tưởng ở cương vị của anh ta, còn em lý tưởng theo kiểu em. Rồi chúng em sẽ không thể vượt qua cái chuyện là tóc của ai đã làm nghẹt cống".

Art cười tủm tỉm "Chúa ơi! Em đã thực sự sống với người nào than phiền về điều đó sao?"

Ruth rặn ra một tiếng cười, nhìn đăm đăm vào li cà phê của cô. Cô chính là người than phiền về điều đó. "Bọn em trái ngược nhau về tính sạch sẽ" cô đáp. "Ồn Chúa là bọn em chưa làm đám cưới". Khi nói như thế, cô cảm thấy những điều này là thật chứ không phải là ngôn từ che đậy nỗi đau.

"Như vậy em đang định cưới".

Cô chưa bao giờ thú thật mọi chuyện với ai khác, kể cả Wendy, về những gì đã xảy ra giữa cô và Paul Slinn. Cô kể cho Wendy về những rắc rối mà Paul gây ra, đã làm phiền cô, rằng cô có ý định cắt đứt quan hệ này.

Khi cô thông báo với Wendy rằng họ đã chia tay nhau, Wendy thốt lên "Cuối cùng thì bồ cũng làm được điều đó. Mừng cho bồ". Với Art dường như dễ dàng nói về quá khứ hơn, bởi vì anh không có dính dáng gì đến nó. Anh là người bạn học cùng lớp Yoga với cô, anh đi ở vòng ngoài, bên lề cuộc đời cô. Anh đã không biết gì về những hy vọng và những nỗi lo sợ trước kia của cô. Với anh, cô có thể bỏ xé quá khứ với một sự thờ ơ về xúc cảm và một lý trí tỉnh táo.

"Bọn này đã nghĩ đến chuyện làm đám cưới", cô nói, "Sao anh có thể không nghĩ đến điều đó khi anh đã chung sống với một người tới bốn năm? Nhưng anh biết điều này không? Thời gian trôi qua, sự say đắm phai tàn nhưng sự khác biệt giữa hai người thì không. Một hôm anh ấy bảo em rằng, anh sẽ chuyển đến New York và mọi việc đều đã được định đoạt". Ruth nhớ lại cô đã ngạc nhiên ra sao rồi đi đến chỗ kêu ca là sao Paul không cho cô biết điều này sớm hơn như thế nào." Tất nhiên, mẹ có thể làm việc ở bất cứ nơi nào", cô đã bảo Paul, rất bực mình nhưng cũng phấn khích trước triển vọng chuyển đến khu Manhattan, "nhưng dù sao điều này cũng đảo lộn nhiều việc đó là chưa kể đến việc để mẹ em ở lại đây một mình và đến sống ở một thành phố mà em không có ai quen biết. Tại sao anh lại bảo với

em vào phút chót?" Cô đã nói điều này một cách đầy ân tượng. Sau đó đến lượt Paul im một cách ngượng ngáp.

"Em chẳng đòi đi, anh ấy cũng chẳng mời em đi theo" cô giả dì nói với Art, tránh nhìn vào mắt anh "Đó là một cách lịch sự để chia tay nhau. Chúng em đều đồng ý là đã đến lúc có một sự thay đổi và nên sống xa nhau. Anh ấy cũng đủ tử tế để nhận lỗi về mình. Nói rằng anh ấy còn nông nổi, trong khi em thì tinh thần trách nhiệm đầy mình". Cô cười với Art một cách ngốc nghếch như thể đó là điều khôi hài nhất mà ai cũng có thể nói về cô. "Điều tệ hại nhất là, anh ấy quá dễ thương trong chuyện này – giống như là anh ấy xấu hổ phải làm điều đó với em. Và một cách tự nhiên, em mất cả một năm trời cố phân tích những chuyện đã diễn ra giữa hai người, mổ xẻ về em, nhưng chẳng ăn thua gì. Em điềm lại mỗi cuộc cãi nhau giữa hai người. Em nói anh ấy quá vô tình, anh ấy nói em chỉ làm những vấn đề đơn giản trở nên phức tạp. Em nói anh ấy sống chẳng có kế hoạch gì cả, anh ấy đáp lại em bị ám ảnh đến độ giết chết tất cả cơ hội của sự ngẫu hứng. Em nghĩ anh ấy ích kỷ, anh bảo em lo lắng cho anh ấy đến độ làm cho anh ấy ngạt thở, rồi lại thương thân khi anh ấy không biểu lộ lòng cảm kích. Có thể cả hai chúng em đều đúng và đó là lý do tại sao chúng em lại sai lầm với nhau".

Art đặt tay lên tay cô "Ồ, anh nghĩ anh ta đã dễ vượt mặt một người phụ nữ tuyệt vời".

Trong cô tràn ngập sự tự ý thức và lòng biết ơn.

"Đúng thế. Em thật tuyệt diệu. Em chân thành và vui tính. Thông minh và hấp dẫn".

"Đừng quên em là người của bốn phận".

"Có gì là sai trái khi là người có tinh thần trách nhiệm? Anh mong rằng có nhiều người như thế hơn. Và em còn biết gì nữa nào? Em rất dễ bị tổn thương. Anh nghĩ điều đó rất dễ gây thiện cảm".

"Trời ơi".

"Thật sự nghiêm túc đấy".

"Vậy thì, anh thật là dễ thương khi khen em như vậy. Lần sau em sẽ trả tiền cà phê" Cô cười và đặt tay mình lên tay anh. "Còn anh thì sao? Kể cho em nghe về cuộc sống tình cảm của anh và tất cả những thảm bại trong quá khứ xem. Ai là người bạn tình hiện thời của anh?"

"Anh không có một ai vào lúc này. Một nửa thời gian anh sống một mình. Nửa thời gian còn lại anh làm đồ chơi và bánh sandwich nước quả cho hai đứa con gái của anh".

Thật là một ngạc nhiên. "Anh nuôi con nuôi à?"

Anh có vẻ bối rối "Chúng là con anh. Với người vợ cũ, tất nhiên".

Vợ cũ? Như vậy đây là gã đồng tính thứ 3 mà cô biết từng có vợ. "Anh có gia đình được bao lâu thì anh chuyển..."

"Cái gì?" mặt anh dần hằn ra. "Chờ một chút. Em nghĩ anh là một gã đồng tính luyến ái?" một khoảng im lặng, cô biết cô đã nhầm. "Tất nhiên là không!" Cô lắp bắp nói "Em muốn nói khi nào anh chuyển đến đây...từ New York!".

Anh cười lẫn lộn không dừng lại được. "Suốt thời gian qua em nghĩ anh là một thằng lại cái?"

Ruth đỏ mặt. Cô đã nói gì vậy! "Đó là vì cái nhẫn" cô thừa nhận chỉ vào chiếc nhẫn vàng của anh. "Đa số những cặp đồng tính mà em biết đeo nhẫn loại này".

Anh tháo chiếc nhẫn ra, giơ lên về phía ánh sáng. "Người bạn thân nhất của anh đã làm chiếc nhẫn cưới này cho anh". Art nói nghiêm trang "Ernesto một gã thật cừ khôi, một nhà thơ và là một thợ kim hoàn tay trái, một nghề giúp hắn sống như một tay lái xe limousine. Nhìn những vết khía này này! Hắn bảo anh rằng chúng sẽ nhắc nhở anh rằng có rất nhiều rắc rối trong đời và rằng anh phải nhớ cái gì nằm giữa chúng. Tình yêu, tình bạn, hy vọng. Anh không đeo nhẫn nữa khi cuộc hôn nhân giữa anh và Mariam tan vỡ. Rồi Ernesto chết, bình ung thư não. Anh quyết định đeo lại chiếc nhẫn này để nhắc anh nhớ về anh ấy, những điều anh ấy nói. Anh ấy là một người bạn tốt – chứ không phải là một người tình".

Anh đưa cho Ruth cái nhẫn để cô có thể nhìn thấy cách trang trí của nó. Cô cầm lên. Nó nặng hơn cô tưởng. Cô giơ lên ngang tầm mắt và nhìn Art qua chiếc nhẫn. Anh thật dịu dàng. Anh không hề có vẻ phán quyết điều gì. Cô cảm thấy có một cái gì bóp nhẹ nơi tim vừa làm cô nhói đau vừa làm cô muốn cười khúc khích và la lớn lên. Sao cô có thể không yêu anh?

Khi Ruth đến lấy quần áo của Art ở chỗ giặt ủi về cô máy ngón chân cái nhớ đến việc cô phải gọi cho Wendy. Bà Scott và cậu nhỏ, thật là một cú sốc. Cô quyết định đợi cho đến khi cô ở bãi đậu xe trước cửa hàng rau quả mới gọi cho Wendy chứ không cô dễ bị đụng xe trong lúc nói chuyện tình cảm với cô bạn qua điện thoại cầm tay.

Cô và Wendy cùng tuổi. Họ biết nhau từ năm học lớp sáu, nhưng đã có những quãng đời họ không gặp nhau hàng năm. Tình bạn của họ lớn lên qua những cuộc hội ngộ bất ngờ và sự kiên trì về phía Wendy. Trong khi Wendy không phải là người mà Ruth có thể chọn làm bạn thân, thì Ruth lại là người vui sướng vì mọi sự lại hoá ra như thế. Cô cần sự ồn ào của Wendy để cân bằng với sự nghiêm nghị của cô, tính bộc tuệch của Wendy là liều thuốc giải độc cho sự kín đáo của cô. "Thôi đừng có lúc nào cũng đa mang nữa đi", Wendy thường ra lệnh. Hoặc là "Mày đừng có bao giờ cũng cư xử quá ư là lịch sự nữa, mày làm cho tao giống như một bãi cứt ấy".

Wendy cầm máy ngay ở hồi chuông đầu tiên. "Cậu có tin được không?" Cô nói ngay cứ như thể cô không ngừng lặp lại điều này kể từ cuộc nói chuyện lần cuối của họ. "Tớ nghĩ bà ấy đã quá đáng lắm rồi khi đi căng da mặt, vậy mà tối hôm qua bà còn bảo tớ là bà và Patrick vẫn 2 cử một đêm đấy. Bà ấy đã bảo thế đấy – tớ, con gái của bà, một lần bà đã bắt đi thú tội về việc để cho một đứa bé hình thành trong bụng".

Ruth hình dung cảnh bà Scott cởi bộ đồ hiệu Chanel, tháo chiếc kính ba tròng, bỏ chiếc dây chuyền tạc hình Chúa cứu nạn trên cây thánh giá khảm kim cương, rồi ôm chầm lấy cậu bồ nhí của bà.

"Bà ấy còn ham muốn tình dục hơn cả tao nữa" Wendy nói "Tao không thể nhớ lần cuối cùng tao còn muốn làm điều gì khác trên giường với Joe ngoài việc ngủ là bao giờ nữa".

Wendy thường đùa về những khao khát tình dục giảm dần nhưng Ruth không nghĩ là điều đó thiếu vắng trong đời sống của cô. Điều này cũng sẽ xảy đến với cô sao? Cô và Art không còn là những người yêu nhau cuồng nhiệt như những năm đầu nữa. Họ ít chuẩn bị cho một cái gì lãng mạn và chấp nhận những cái có sẵn của sự mệt mỏi. Cô lại vẩy một ngón chân, kiểm tra hàm lượng estrogen trong máu. Đó có thể là lý do cô cảm thấy khó chịu, hormone không ổn định. Cô chẳng có lý do gì khác để cảm thấy lo lắng. Chẳng phải cuộc sống của cô là hoàn hảo, nhưng bất cứ vấn đề nào xảy ra với cô thì nó cũng chỉ là rất nhỏ. Và cô sẽ giữ cho mọi chuyện xảy ra như thế. Cô hứa sẽ trở nên thắm thiết nồng nhiệt với Art hơn.

"Mình có thể thấy tại sao cậu lại bán loạn như vậy" Ruth an ủi bạn.

"Thực ra là mình lo lắng nhiều hơn là bối rối " Wendy nói "Thật là quái đản. Càng già bao nhiêu bà ấy lại càng hành động như hồi còn trẻ bấy nhiêu. Một mặt mình tắc lưỡi, tốt cho bà ấy, mình đỡ phải lo. Nhưng mặt khác, mình lại kêu oai oái, chu cha, bả có điên không vậy? Bây giờ, mình lại phải chăm lo cho bà, như là một người mẹ để chắc chắn là bà không gây rắc rối cho bản thân mình ư? Bỏ hiểu mình nói gì chứ?"

"Mình cũng đã có những chuyện này chuyện kia với mẹ mình trong suốt một đời" Ruth nói. Bỗng nhiên cô nhớ ra cái việc đã vượt ra ngoài tâm trí cô. Mẹ cô phải đi khám bệnh vào lúc 4 giờ chiều nay. Trong suốt năm qua Ruth đã lo lắng mơ hồ về sức khỏe của mẹ cô. Chẳng có gì thực sự nguy hại, chỉ là bà Lưu Linh dường như ngày càng lẫn lộn, rối trí. Đã có lúc Ruth lí luận rằng mẹ cô chỉ mệt mỏi thôi, rằng tai của bà có thể hơi bị lãng, hoặc tiếng Anh của bà ngày càng tệ đi. Vì là người cả lo, Ruth cũng day dứt với những khả năng xấu nhất – u não, bệnh Alzheimer, đột quỵ... Lịch sử đã chứng minh là những điều cô lo lắng đều là không đâu. Nhưng cách đây một vài tuần, khi mẹ cô nhắc là bà có một cuộc hẹn kiểm tra sức khỏe, Ruth đã nói là cô sẽ chở bà đi.

Sau khi cô và Wendy kết thúc cuộc nói chuyện, Ruth bước ra ngoài xe đi về phía cửa hàng rau quả mà vẫn còn suy nghĩ lung lăm. Số 9, đưa mẹ đến bác sĩ. Thế là cô bắt đầu bấm ngón tay những điều cô cần hỏi bác sĩ. Đợi ơn Chúa, cô đã có thể nói chuyện được.

Chương 2

Dọc hành lang bán rau quả, Ruth đi về phía một cái sạp lớn đựng cà rốt có hình dáng rất đẹp. Một củ to gần bằng quả táo, cân đối, láng bóng với những khía sọc màu tím. Đa số mọi người không thưởng thức vẻ đẹp của cà rốt, Ruth thầm nghĩ trong khi cô chọn 5 củ thật ngon. Phải, cô rất thích cà rốt, tiếng vỡ dòn tan của nó giữa hai hàm răng, cái cách mà củ cải đỏ ngấm vào trong mình nó hương vị của tất cả thức ăn cũng như gia vị nấu chung với nó, nước hầm hoặc đồ chua ngọt. Ruth thích nấu rau thập cẩm. Cô thích ăn cà rốt nhất khi muối nó với những rau trái khác, khi nó thấm vị cay của ớt, vị ngọt của đường, vị mặn của muối và các gia vị khác. Hàng năm, vào trước bữa tiệc đoàn viên của gia đình vào tháng Chín, mẹ cô bắt đầu gây hai hũ men mới – cà rốt muối chua, và bà đưa một hũ cho Ruth. Khi Ruth còn bé cô gọi món này là la-la, cay-cay. Cô sẽ mút và nhai nhép nhép cho đến khi lưỡi và môi cô đỏ rực và sưng phồng lên. Cô tiếp tục nhai nuốt. Đó có phải là nổi thèm ăn cay đắng hay là thèm đau? Khi cái hũ đã vơi dần Ruth sẽ thái thêm củ cải đỏ bỏ vào cùng với một ít muối và để nó ngấm trong vài ngày. Art cho rằng vị của món này cũng tạm được nếu ăn từng ít một. Còn bọn con gái thì nói ngửi nó giống như "một cái gì bị bốc mùi trong tủ lạnh". Nhiều lần Ruth kín đáo ăn cà rốt cay vào buổi sáng, như là cách bắt đầu một ngày. Ngay cả mẹ cô cũng lấy thế làm lạ.

Mẹ cô – Ruth đập vào ngón tay đeo nhẫn để nhắc cô nhớ lại cái hẹn với bác sĩ, 4 giờ chiều. Cô phải vắt chân lên cổ mà chạy với bao công việc trong một ngày ngắn ngủi. Cô vội vã nhặt mấy trái táo Fuji cho Fia, táo Granny Smith cho Dory và giống Braeburn cho Art.

Ở quầy bán thịt cô lại phải cân nhắc. Dory không ăn bất cứ thịt con gì có mắt, còn sau khi xem bộ phim Babe do một con heo đóng vai chính, Fia lại cố ăn chay trường. Cả hai đứa đều không ăn cá, vì đồ biển là "không đẹp". Khi chúng tuyên bố như thế Ruth đã nói với chúng, "Chỉ bởi vì một cái gì đó không đẹp mà đời sống của nó là vô giá trị hay sao? Vậy nếu một cô gái thắng giải trong cuộc thi sắc đẹp thì cô ấy tốt hơn một cô gái không đoạt giải hả?" Fia vênh mặt lên đáp "Đi đang nói chuyện gì vậy? Cá đâu có đi thi sắc đẹp".

Ruth đẩy xe lấy hàng của cô về phía quầy bán cá. Cô thích ăn tôm chưa lột vỏ và nó cũng là sự chọn lựa đầu tiên của cô. Tuy vậy Art không ăn tôm. Anh tuyên bố là mùi vị chủ đạo của bất cứ loài động vật giáp xác, hoặc loài nhuyễn thể nào lẫn ở đường tiêu hoá của chúng. Cô đi đến bên những con cá vượt nước mặn Chilean. "Con này", cô bảo người đàn ông đứng bên quầy. Sau đó cô cân nhắc "Con này, đưa cho tôi con to hơn". Cô có thể mời mẹ cô ăn tối, bởi vì họ sẽ cùng đi gặp bác sĩ. Bà Lưu Linh bao giờ cũng than phiền là cô không thích tự nấu ăn.

Ở quầy tính tiền, Ruth trông thấy một người phụ nữ đứng phía trước cô đang chọn ra một bó hoa tulip màu trắng ngà và màu hồng đào, ít nhất thì cũng trị giá 50 đô. Cô ngạc nhiên là nhiều người mua hoa như là một vật dụng trong nhà như thể hoa cũng cần thiết như giấy vệ sinh vậy. Hoa tulip được ưa chuộng hàng đầu! Loại hoa này hoé rồi rụng cánh sau vài ngày. Người phụ nữ này có một bữa tiệc quan trọng trong tuần không? Khi Ruth mua ho, cô phải kiểm định giá trị của nó trong vài ngày để đánh giá những gì cô đã mua. Hoa cúc trông vui mắt, rẻ tiền nhưng lại toả ra cái mùi hăng hắc khó chịu. Hoa

baby thậm chí còn rẻ hơn nhưng như Gideon đã chỉ ra nó là loại hoa ở bậc thấp nhất trong cây cỏ rẻ tiền mà các vị công nương ngày xưa hay dùng để trang trí những miếng lót ly tách có thêu ren mà họ thừa kế của bà nội. Hoa huệ mùi hương thật tuyệt diệu và có dáng vẻ đẹp như tạc nhưng ở đây bán rất đắt, gần 4 đô la một cành. Ở siêu thị hoa chỉ mất một đô la cho một cành thôi. Cô thích hoa cắm tú cầu trồng trong chậu. Chúng toả ra cảm giác ấm áp của sự trở về và mặc dù đắt nhưng loài hoa này có thể trưng được một hai tháng nếu như bạn nhớ tưới nước đều đặn. Có thể cắt hoa trước khi nó chết, rồi lại để cho nó khô đi trong một cái bình gốm thế là bạn có thể trưng nó như một loài hoa bất tử cho đến khi có một người như Art ném đi, nói rằng cây hoa thực sự đã chết.

Ruth không cùng lớn lên với cỏ hoa trong nhà. Cô không thể nhớ được là có bao giờ mẹ cô mua hoa hay không. Cô không hề nghĩ đó là cả một sự mất mát cho đến ngày cô đi chợ mua đồ ăn với dì Gal – tên tiếng Anh của dì Cao Linh – và mấy đứa con của dì. Ở chợ Saratoga cô bé Ruth 10 tuổi đã say mê theo dõi họ đẩy xe qua bất cứ gian hàng nào mời gọi họ vào lúc ấy, tất cả những món ngon lành mà Ruth chưa bao giờ được ăn: sữa chocolat, hạnh nhân, snack, bánh sandwich kem, bánh kẹo nhân Hostess Twinkle nổi tiếng. Rồi họ dừng lại ở một quầy nhỏ nơi dì Gal mua những bông hoa hồng tỉ muội tuyệt đẹp dù rằng chẳng có ai chết hoặc có ai kỷ niệm ngày sinh cả.

Nhớ lại kỷ niệm này Ruth quyết định phô trương một chút, cô mua một cành lan với một chùm hoa màu trắng ngà. Phong lan trông rất thanh cao mà lại không cần chăm bón nhiều. Bạn không cần phải tưới bón thường xuyên, chỉ cần mười ngày một lần. Mặc dù giá khá đắt nhưng trong khoảng 6 tháng hoặc hơn nó ngủ lịm đi một thời gian trước khi làm bạn ngạc nhiên với một chùm hoa mới. Chúng không bao giờ chết – bạn có thể đếm những kiếp tái sinh của nó mãi mãi. Một giá trị vĩnh hằng.

Trở về căn hộ, Ruth cắt rau quả đi, đặt cây phong lan lên bàn ăn rồi quay lại phòng xép. Cô thích nghĩ là một khoảng không gian hạn chế sẽ khơi nguồn cho trí tưởng tượng vô hạn. Tường quét sơn màu đỏ với những vết lốm đốm vàng kim loại, sáng kiến của Wendy. Ánh sáng trên đầu được làm dịu lại bởi ngọn đèn bàn với một cái chụp đèn mica màu hổ phách. Trên cái kệ sơn màu đen có những cuốn sách tham khảo thay cho những lọ mứt. Một cái bàn gỗ phẳng để cô đặt lên chiếc máy vi tính xách tay, một thùng đựng bột mì đã được dời đi để lấy chỗ để chân.

Cô mở máy tính cảm thấy mệt rũ rời ngay trước khi bắt đầu công việc. Cô đã làm việc gì trong 10 năm qua? Cũng một việc. Thậm chí chủ đề của những cuốn sách mà cô giúp đỡ cho ra đời cũng chẳng khác nhau bao nhiêu, chỉ có những từ chuyên ngành là thay đổi. Cô hít một hơi thật sâu rồi gọi điện cho một khách hàng mới, Ted. Cuốn sách của ông Tinh thần Internet là về các nguyên tắc đạo đức được tạo ra bởi mạng lưới vi tính toàn cầu, một đề tài ông chắc chắn là đang nóng hổi nhưng nó sẽ mất đi tính thời sự nếu như nhà xuất bản không tung ra thị trường thật sớm. Ông ta đã nhấn mạnh điều đó trong một vài tin nhắn điện thoại khẩn vào dịp cuối tuần khi Ruth đang ở Tahoe. "Tôi chẳng có thể làm gì trong việc dàn xếp thời hạn với nhà xuất bản", bây giờ thì Ruth cố gắng giải thích.

"Đừng nghĩ đến sự cưỡng chế" ông bảo cô. "Nếu cô hợp tác viết cuốn sách này với tôi, cô phải tin vào những nguyên tắc của nó. Bất cứ điều gì cũng có thể xảy ra và trong một chừng mực nào đó nó còn tốt lành ở trên đời. Hãy làm một ngoại lệ. Sống một cách khác thường. Và nếu cô không thể làm điều đó có thể chúng ta sẽ cân nhắc lại coi cô có đúng trong dự án này hay không. Nghĩ về điều đó đi, rồi nói chuyện đó vào ngày mai".

Ruth gác máy. Cô suy nghĩ về những điều này. Mặt tốt của cuộc đời, cô thì thâm, là công việc của người đại diện của cô. Cô sẽ nhắc nhở Gideon rằng khách hàng của cô rất huênh hoang và muốn thay đổi thời điểm ra sách. Cô muốn cứng rắn trong lần này. Làm những điều khách hàng muốn, trong khi thảo luận với cô những cam kết khác, sẽ buộc cô phải quay như chong chóng. Mười lăm năm về trước cô có thể làm điều đó – những ngày mà cô còn hút thuốc lá và coi sự bận rộn ngang bằng với cảm giác cần thiết. Không phải bây giờ. Thả lỏng các cơ bắp, cô nhắc nhở mình. Cô hít một hơi thật sâu và thở ra trong khi cô nhìn chằm chằm vào kệ sách có những cuốn sách mà cô hoặc đã biên tập hoặc cùng biên soạn.

Sự sùng bái tự do cá nhân. Sự sùng bái lòng thương người. Sự sùng bái lòng từ hiềm.

Cơ chế sinh học của hấp dẫn tình dục. Cơ chế vật lý của bản chất con người. Bản đồ địa lý của tâm hồn con người.

Yếu tố âm dương của người độc thân. Yếu tố âm dương của người có gia đình. Yếu tố âm dương của người li dị.

Những chuyện sách nổi tiếng nhất là Đánh bại sự tuyệt vọng với chó. Sự trì hoãn trong tiến bộ của bạn và Vào địa ngục cùng tội lỗi.

Cuốn sách cuối cùng trở thành một sách bán chạy gây ồn ào dư luận, đã được dịch ra tiếng Đức và tiếng Do Thái.

Với tư cách đồng tác giả, "Ruth Young" được in bằng cỡ chữ in nhỏ hơn sau chữ "với", thế đấy, nếu như nó có xuất hiện. Sau 15 năm làm việc cô có gần 35 cuốn sách trong sự nghiệp của mình. Hầu hết những tác phẩm đầu tay tập trung ở lĩnh vực hợp tác với khách hàng trong địa hạt giao tiếp. Tài năng của cô thể hiện trong lĩnh vực giao tiếp nói chung, rồi những vấn đề giao tiếp, những cung cách ứng xử, những vấn đề của cảm xúc, sự liên kết giữa đầu óc và thân thể và sự thức tỉnh tâm linh. Cô làm công việc này đủ lâu để có thể nhìn thấy mối liên quan từ "kim luân", "khí", "tinh lực", "năng lực sống", "sinh lực", "hấp lực sinh học", đến "các lĩnh vực của năng lực sinh học" và cuối cùng lại trở lại "kim luân". Ở các hiệu sách, phần lớn các ngôn từ kêu rồn rảng của các khách hàng của cô được đặt ở những chỗ có nhiều ánh sáng hay những chỗ nổi bật nhất – Tự cải thiện, Tốt đẹp, Cảm hứng, Thời đại mới. Cô ước gì có thể tác động đến những cuốn sách này để nó có thể được phân loại thành Triết học, Khoa học, Sức khỏe. Phần lớn những cuốn sách cô giúp cho ra đời đều rất thú vị, cô thường nhắc nhở mình, rằng làm cho nó hấp dẫn là nhiệm vụ của cô. Mặc dù cô thường nói công việc của cô còn rất dở để tỏ ra khiêm tốn thì việc những người khác chẳng có ấn tượng sâu sắc gì về công việc của cô lại làm cô khó chịu. Ngay cả Art hình như cũng không nhận thức được công việc của cô khó khăn như thế nào. Nhưng có lỗi của cô một phần. Cô thích làm cho nó có vẻ dễ dàng hơn, cô thích để cho người khác tự nghĩ rằng cô đã làm một công việc kỳ diệu không tin được – đãi cát tìm vàng. Nhưng họ chẳng bao giờ hiểu điều đó, tất nhiên. Họ không hiểu được chuyện làm một nhà ngoại giao khéo léo, khai thác một áng văn chương hay từ một đám hồ lộn lộn xộn thật khó khăn như thế nào. Có phải thuyết phục khách hàng rằng việc cô gia công sửa chữa chỉ làm cho chúng trở nên khúc chiết, thông minh và quan trọng hơn. Cô phải miễn cảm với sự thật là các tác giả xem tác phẩm của họ như các hình thức tượng trưng của sự bất tử, tin rằng lời lẽ của họ trên các trang in sẽ sống lâu hơn thân xác phàm tục của họ. Khi cuốn sách được xuất bản, Ruth phải ngồi lặng lẽ ở phía sau một bên cánh gà trong khi các khách hàng

nhận được bằng chứng của tài năng rực sáng. Cô thường tuyên bố rằng cô không cần những chuyện đó mới cảm thấy một sự thoả mãn nghề nghiệp, nhưng điều đó không hoàn toàn đúng. Cô cần thêm một sự công nhận và không phải như cái sự công nhận mà cô nhận được hai tuần trước, ở trong bữa tiệc mừng sinh nhật lần 77 của mẹ cô.

Di Gal và dượng Edmun dẫn đến một người bạn từ Portland, một người phụ nữ đứng tuổi mang một cặp kính dày đã hỏi Ruth làm nghề gì để kiếm sống. "Tôi là một cộng tác viên sách" cô trả lời. "Tại sao con lại nói thế?" bà Lưu Linh rầy la. "Nghe xấu lắm. Cứ như thể con là một tên phản bội hay tên gián điệp".

Lúc ấy di Gal nói bằng một giọng đầy uy lực. "Nó là một người viết thuê, một trong những người viết thuê khá nhất đấy. Chị có biết những cuốn sách ở ngoài bìa có một hàng chữ nhỏ "theo lời kể" không? Đó là việc của con Ruth làm. Người ta kể cho nó nghe những câu chuyện của họ và Ruth viết lại từng từ, từng từ chính xác như người ta đọc cho nó chép". Ruth không thể chen vào câu chuyện để sửa cái lỗi này.

"Giống như người ghi tốc ký trong toà án", người đàn bà nói. "Tôi nghe là họ ghi rất nhanh và rất chính xác. Cô có học qua một khoá huấn luyện đặc biệt nào không?"

Trước khi Ruth có thể trả lời thì di Gal đã liền thoắt:

"Ruthie, con phải kể câu chuyện của dì! Rất hấp dẫn, cộng với tất cả sự thực. Nhưng dì không biết liệu con có ghi kịp không. Dì nói nhanh lắm!"

Bấy giờ bà Lưu Linh nhảy vào:

"Không chỉ đánh máy, còn nhiều việc khác nữa!"

Ruth bị cảm kích vì sự can thiệp không chờ đợi này, cho đến khi mẹ cô nói thêm "Nó còn sửa chính tả nữa!"

Ruth ngược mắt lên từ những ghi chép của cô về cuộc đàm phán điện thoại với tác giả cuốn *Tinh thần Internet*, nhắc nhở cô bằng tất cả các cách là cô vẫn còn may mắn chán. Cô được làm việc tại nhà, thu nhập khá và ít nhất thì các nhà xuất bản cũng đánh giá cô rất cao, cả độc giả nữa, họ gọi điện cho cô, nói chuyện về các vấn đề có liên quan khi đài lên lịch một buổi phỏng vấn với các tác giả. Cô bao giờ cũng bận rộn, không giống như những người viết tự do khác phải lo lắng về những hợp đồng ít ỏi và khó kiếm của họ.

"Quá bận rộn, quá thành công" mẹ cô vừa nói mới đây khi cô bảo là cô chẳng có thời gian rảnh đến thăm bà. "Không rảnh", bà Lưu Linh thêm, "bởi vì mỗi phút đều hái ra tiền. Mẹ phải trả cho con bao nhiêu, 5 đô hay 10 đô để con đến chơi với mẹ?" Sự thực là Ruth không có nhiều thì giờ nhàn rỗi, không, theo ý kiến của cô. Thời gian rảnh rỗi là khoảng thời gian quý giá nhất, khi bạn có thể làm cái mà bạn thích, hoặc ít nhất cũng làm chậm dòng chảy của cuộc đời đủ để nhớ ra cái gì làm cho cuộc đời bạn có ý nghĩa và hạnh phúc. Thời gian rảnh của cô thường bị cướp đoạt bởi một việc gì khẩn cấp và sau đó lại trở nên không cần thiết. Wendy cũng nói một điều gì tương tự "Thời gian rảnh rỗi không còn

tồn tại nữa. Nó được lên lịch với số tiền gắn chặt vào nó. Bô đang chịu một áp lực thường xuyên phải kiếm tiền và những cái như sự nghỉ ngơi, thư giãn và nhà hàng khó lòng chen chân vào". Sau khi nghe bạn nói, Ruth không còn thấy bị cưỡng chế về thời gian nữa. Không phải là lỗi của cô nếu cô không có đủ thời gian làm những gì cần thiết. Vấn đề này có tính phổ biến. Cô sẽ giải thích cho mẹ cô vậy.

cô lấy ra những ghi chép về chương 7 trong cuốn sách mới nhất của Agapi Agnos, Chấn chỉnh những đứa bé chưa ngoan, rồi đánh dấu số thứ tự của Agapi. Ruth là một trong số ít người biết Agapi tên thật là Doris DeMatteo, rằng bà ta chọn biệt danh này vì agapi có nghĩa là "tình yêu" còn agnos lại ám chỉ sự "quên lãng", cái mà bà nhìn nhận lại như hình thức của sự ngây thơ. Đó là cái cách mà bà ký tên dưới mỗi cuốn sách của mình "Tình yêu và thơ ngây – Agapi Agnos". Ruth rất thích làm việc với bà. Bà Agapi là một nhà tâm thần học và bà không làm ra vẻ quá quan trọng. Bà biết một phần lớn sự hấp dẫn của bà là tài năng đặc biệt của Zsa Zsa Gabor của bà, là giọng nói, là tính cách lẳng lơ tuy thông minh hóm hỉnh mà bà thường bộc lộ khi trả lời phỏng vấn trên truyền hình hoặc đài phát thanh.

Trong cuộc nói chuyện điện thoại, Ruth điểm lại chương đưa ra 5 điều không nên làm và 10 điều cần làm đối với các bậc cha mẹ.

"Này cưng à" Agapi nói "tại sao lại cứ phải đưa ra danh sách 5, 10 vậy? Chị không thể nào hạn chế mình trong những con số thông thường ấy được".

"Đó là bởi vì người ta sẽ dễ nhớ những con số chẵn 5 và 10" Ruth đáp. "Em đã đọc một bài ở đâu đó về chuyện này. Có phải không nhỉ? Chắc là để đếm trên đầu ngón tay". "Nghe có ý nghĩa lắm đó cưng! Chị biết đó là một lý do".

"Bậc cha mẹ, vô tình hay cố ý, luôn áp đặt một thuyết về vũ trụ lên một đứa trẻ..." Agapi dừng lại. "Em muốn nói gì ư?" Đó là một dấu hiệu Ruth cho Agapi biết cô muốn bổ sung thêm ý gì đó. Ruth hiếm khi ngắt ngang lời của một người khác.

"Chúng ta cần phải định nghĩa khái niệm "vũ trụ" ở đây" cô nghe mình nói, "có thể là một trong nghĩa nào đó. Chúng ta không muốn để mọi người hiểu là chúng tôi đang nói về vũ trụ".

"Phải, phải. Ý hay lắm cưng. Vũ trụ à...Đề xem nào...là cái chúng ta tin một cách giản đơn và vô thức hoặc là cả hai, rằng mọi việc đã vận hành như thế nào – em có muốn thêm vào điều gì nữa không?" "Bạn đọc sẽ hiểu là chúng ta đang nói đến các hành tin hoặc thuyết Big Bang".

"Em đúng là một tay khuyến nho! Nhưng mà đúng, em viết định nghĩa đi, nhưng nhớ thêm một cái gì về cái cách mà mỗi chúng ta phù hợp với gia đình mình, với xã hội và cái cộng đồng mà chúng ta có quan hệ giao tiếp. Nói về những quy luật khác nhau cùng việc chúng ta tin là chúng ta có nó như thế nào – đâu là định mệnh, số phận, vận may, cơ hội, sự tự khẳng định vân vân và vân vân. Ôi Ruth, cưng ơi, nghe có vẻ hấp dẫn và dễ dàng nắm bắt lấy".

"Không thành vấn đề".

"Được rồi, thế là chúng ta giả định rằng ai cũng hiểu khái niệm vũ trụ. Chúng ta tiếp tục bằng cách nói rằng các bậc cha mẹ đã chuyển giao cái vũ trụ này cho con nệm họ thông qua hành vi phản ứng hàng ngày của họ đối với những sự kiện xảy ra mỗi ngày, thường là rất tầm thường, Em sao vậy cưng?"

"Cho ví dụ về sự tâm thường".

"Chẳng hạn như bữa ăn hàng ngày. Có lẽ bữa tối thường xảy ra vào lúc 6 giờ và mẹ là người cảm cân nẩy mực, bữa tối là một nghi thức, không có sự kiện nào xảy ra, không nói chuyện, trừ những cuộc tranh luận. Hoặc bữa ăn trong gia đình, ăn những món ngon nhất có thể. Với những tương phản này bọn trẻ sẽ lớn lên, suy nghĩ của chúng về ngày và đêm là có thể tiên đoán được, mặc dù có thể không phải bao giờ cũng dễ chịu, hoặc là thế giới hỗn loạn hơn, đáng sợ hơn, hoặc liên hệ với nhau một cách tự do hơn. Một số đứa trẻ làm những việc tốt mặc cho những ảnh hưởng xấu đầu đời. Trong khi đó những trẻ khác lớn lên thành những người lớn tuyệt vời nhưng lại cần đến những biện pháp tâm lý trị liệu suốt đời rất đắt tiền".

Ruth nghe tiếng cười của họ trên băng. Cô chưa bao giờ phải cần đến tâm lý trị liệu như Wendy. Cô đã làm việc với rất nhiều nhà trị liệu, tận mắt thấy rằng họ là con người, cũng đầy những khiếm khuyết, cũng cần sự giúp đỡ của người khác. Và trong khi Wendy nghĩ cũng bỏ công quen biết một nhà chuyên môn tiếp cô hết sức nhã nhặn và lúc nào cũng chỉ với mình cô, hai buổi một tuần, mỗi buổi một tiếng thì Ruth không thể biết được là nên hay không nên bỏ ra 150 đô một giờ để chỉ nghe bản thân xả bầu tâm sự. Wendy thường nói Ruth nên nhận thấy có sự co lại trong sự ép buộc của cô với những con số đếm. Tuy vậy, với Ruth sự tính đếm có tính thực tiễn chứ không phải là sự ép buộc, có liên quan đến việc ghi nhớ các chuyện khác chứ không phải là việc tránh một số điều dị đoan vô nghĩa.

"Này cưng của chị" giọng nói của Agapi tiếp tục trên băng "Cũng có thể nhìn vào bìa hồ sơ có đánh dấu "Nghiên cứu những trường hợp hấp dẫn" rồi nhặt ra những ví dụ phù hợp cho chương này được không?"

"Được. Đó là điều em đang nghĩ đến, là làm sao có thể gộp một phần vào mục vũ trụ được phát trên tivi giọng như là một y tá nhân tạo không. Chỉ là một gợi ý bởi vì nó có thể cũng được việc như là một tam giác trong một tiết mục truyền hình hay là một cuộc phỏng vấn trên đài".

"Phải, phải, nghe tuyệt lắm. Cũng muốn chúng ta thực hiện ở chương trình nào?"

"Ồ, có thể bắt đầu với 50, chị biết đấy Howdy Dooy, The Mickey Mouse Club, tất cả đều dẫn đến The Simpsons và South Park..."

"Không cưng à, chị muốn nói những chương trình nào chị có thể xuất hiện. Sixty minutes, Today, Charlie Rose - ồ, chị thích xuất hiện ở chương trình này lắm, người đàn ông ấy mới gọi tình làm sao.." Ruth ghi chép và bắt đầu dựng dàn ý. Không nghi ngờ gì là Agapi sẽ gọi cho cô tối nay để thảo luận về những cái bà ta đã viết. Ruth ngờ rằng bà là tác giả duy nhất tin rằng thời hạn cuối cùng chỉ là một cái hẹn có thật.

Đồng hồ đeo tay của cô điểm 11 giờ. Cô đập vào một ngón tay, gọi điện cho Gideon. Khi nghe tiếng ông, cô bắt đầu nói những yêu cầu của tác giả cuốn Tinh thần Internet. "Ted muốn tôi gạt tất cả mọi thứ khác sang một bên và đưa công trình của ông ta vào vị trí ưu tiên hàng đầu, trước thời hạn. Tôi đã rất nghiêm túc bảo với ông ta là tôi không thể làm điều đó nhưng ông ta ngụ ý tương đối rõ ràng là ông ta sẽ thay thế tôi bằng một người biên tập khác. Nói thật, tôi cũng sẽ nhẹ người nếu ông ta làm thế". Ruth

nói. Cô đã chuẩn bị tinh thần cho việc này.

"Ông ta sẽ không bao giờ làm thế" Gideon đáp "Cô sẽ nhượng bộ, cô bao giờ cũng làm thế mà. Chắc chắn cô sẽ gọi cho nhà xuất bản Happer San Francisco vào cuối tuần, thuyết phục họ thay đổi lịch in ấn".

"Cái gì khiến ông nói thế?"

"Thừa nhận đi, người yêu của tôi, cô bao giờ cũng sẵn lòng giúp đỡ. Sẵn lòng lùi một bước. Và cô có thừa khôn khéo để làm cho những cái đầu gỗ tin rằng đó là điều tốt nhất họ có thể làm".

"Nhìn đi", Ruth nói "Đó là cú bóng mà ông phải thực hiện đó".

"Đúng. Cô là một giấc mơ khi người ta cần đến một sự cộng tác" Gideon tiếp tục. "Cô nghe một khách hàng nói ba láp, chả có lòng tự trọng gì ráo. Chúng đánh bại cô, còn cô thì nhận lấy cú đấm. Cô dễ tính quá" Tại sao Art không nghe được điều này nhỉ? Ruth muốn gào lên: coi nè, có những người không nghĩ là tôi khó tính. Rồi cô nhận ra Gideon đang nói là cô là một kẻ cả tin dễ bị thuyết phục. Tôi không phải như thế, cô cãi lại. Cô biết giới hạn của mình, nhưng cô không phải loại người xông vào những mối quan hệ phức tạp hoặc những mâu thuẫn không thật sự quan trọng. Cô không hiểu những người khoái cãi nhau và rất hiếu thắng, lúc nào cũng ôm lý phải vào mình. Mẹ cô là như thế, và điều gì đã xảy ra với bà? Chẳng có gì ngoài sự bất hạnh, bất mãn và bất ổn. Trong cách nghĩ của mẹ cô, cuộc đời chống lại bà mà không một ai có thể thay đổi điều đó bởi vì mọi việc đã được quyết định theo lời nguyên. Nhưng theo cách nhìn nhận của Ruth, bà Lưu Linh lao vào các cuộc đấu khẩu chủ yếu bởi vì tiếng Anh của bà quá kém. Bà không hiểu người khác hoặc là họ không hiểu bà thì cũng thế. Ruth thường có cảm giác cô là người chịu nhiều đau khổ vì điều đó. Điều tức cười ở đây là mẹ cô thực sự tự hào là bà đã dạy cô tiếng Anh, một cái kiêu nói chuyện giật cục mà bà đã học được ở Trung Hoa và Hồng Kông. Và kể từ khi bà nhập cư sang Mỹ, 50 năm về trước, bà đã không hề cải thiện cách phát âm cũng như vốn từ vựng của mình. Trong khi đó thì bà Cao Linh, em gái của bà cũng đến Mỹ cùng một lúc với bà lại nói một thứ tiếng Anh gần như hoàn hảo. Bà Cao Linh có thể nói sự khác nhau giữa một cái váy phòng với một cái váy lụa suông trong suốt, gọi tên những loại cây đặc biệt mà bà thích, cây sồi, cây thích, cây bạch quả, và thông. Với bà Lưu Linh, quần áo chỉ được miêu tả với những định ngữ "giá quá mắc", "quá trơn", "gây ngứa" và "bền". Với bà chỉ có hai loại cây "cho bóng mát" và "rụng lá suốt bốn mùa". Mẹ cô thậm chí không thể đọc được đúng tên của cô. Bà thường khiến cô cảm thấy nhục nhã khi bà réo tên cô cách cả mấy khối nhà "Lootie! Lootie!" Tại sao mẹ cô lại chọn một cái tên mà bà không thể phát âm đúng được để đặt cho con gái?

Nhưng điều này mới là tệ hại nhất, là đứa con độc nhất của một quả phụ, Ruth bao giờ cũng ở tình thế buộc phải làm phát ngôn viên cho mẹ. Vào lúc 8 tuổi, cô là người nói tiếng Anh cho "bà Lưu Linh Young" trên điện thoại, người thảo luận về các buổi khám bệnh với bác sĩ, người viết thư đến nhà băng. Một lần cô còn phải thảo một bức thư nhục nhã cho một vị mục sư.

"Lootie mang đến cho tôi bao rắc rối" bà Lưu Linh đọc cho Ruth viết như thể cô là người vô cảm "có thể tôi sẽ gửi nó về Đài Loan đến trường dành cho trẻ em cá biệt. Cha nghĩ sao ạ?"

Ruth đã sửa lại như thế này "Có lẽ Ruth sẽ học ở một trường ở Đài Loan nơi nó có thể học phong thái và cung cách của một quý bà. Cha nghĩ thế nào ạ?"

Bằng một cách thức kỳ cục, bây giờ cô nhận định, mẹ cô là người dạy cho cô trở thành một người biên tập sách. Ruth phải làm cho cuộc sống đẹp hơn bằng việc chỉnh trang lại nó.

Vào lúc 3 giờ, Ruth đã hoàn thành việc trả tiền cho người thợ sửa đường ống. Art không về nhà cũng chẳng gọi điện thoại. Toàn bộ hệ thống nước nóng phải làm mới chứ không phải chỉ sửa dặm vá. Và bởi vì ống nước bị rò rỉ, người thợ đã phải ngắt hệ thống điện của toàn bộ căn hộ cho đến khi ông ta hút hết nước và chuyển cái bồn cũ đi. Ruth không còn làm được việc gì nữa.

Cô đã trễ, cô fax đề cương cho Agapi, rồi chạy lòng vòng trong nhà thu nhặt sổ tay, điện thoại cầm tay, những mẫu ghi chép. Khi đã ngồi trên xe rồi cô lái về hướng Presidio Gate rồi xuyên qua rừng bạch đàn đi về đường California. Mẹ cô sống ở khu Năm Mươi, dãy nhà phía tây, một phần của San Francisco được biết đến như quận Sunset gần với Land's End.

Cuộc hẹn với bác sĩ có vẻ như một buổi thăm bệnh thường lệ. Mẹ cô đã bỏ qua một vài cuộc khám sức khỏe hàng năm trong mấy năm qua dù nó có cả những lần khám sức khỏe miễn phí trong chương trình HMO. Bà Lưu Linh chưa bao giờ đau ốm. Ruth không thể nhớ lần cuối cùng bà bị cúm và bị cảm là vào lúc nào. Vào tuổi 77 mẹ cô cũng không mắc phải những vấn đề thông thường của bệnh già, viêm khớp, hàm lượng cholesterol cao, hay là bệnh loãng xương. Căn bệnh tệ hại nhất của bà – một chứng bệnh mà bà thường xuyên phàn nàn với Ruth, với những chi tiết hết sức đau đớn – là bệnh táo bón.

Dù vậy gần đây Ruth để tâm quan sát thấy vấn đề của mẹ không phải là mất trí nhớ mà chính xác là nói nhịu. Bà có thể nói "ruy băng" khi bà muốn nói "giấy gói hàng", "phong bì" khi bà muốn lấy "tem". Ruth phải lập một danh sách những việc cần nói với bác sĩ. Tại nạn tháng Ba năm ngoái cô cũng cần phải nhớ để nhắc bác sĩ. Bà Lưu Linh đã lạng chiếc xe của bà vào bánh sau một chiếc xe tải. May mắn thay bà chỉ đập đầu vào tay lái. Không ai khác bị thương. Xe hơi của bà bị hư hỏng.

"Nỗi sợ nghiền mẹ ra từng mảnh" bà Lưu Linh kể lại. "Da mẹ hầu như bị lột ra". Bà đổ lỗi cho một con bọ câu bay trước cửa kính xe. Có thể là, bây giờ thì Ruth đưa ra nhận định, đó không phải là đường bay chấp chới của con chim, mà là do một cái gì trong não, một cú đột quỵ, một cục u trong đầu ngày càng nghiêm trọng hơn, một cú chấn thương sọ não, hoặc một vết nứt ở sọ. bất kỳ thiệt hại gì thì báo cáo của cảnh sát cũng như công ty bảo hiểm đều nói đó là lỗi của bà Lưu Linh chứ không phải của con chim bọ câu. Bà Lưu Linh nổi cơn thịnh nộ dữ dội đến nỗi bà bỏ luôn phiếu bảo hiểm xe, rồi lớn tiếng than phiền khi công ty này từ chối không phục hồi quyền lợi của bà.

Ruth đã kể lại sự cố này cho Agapi Agnos, người đã nói rằng một sự thiếu quan tâm và cơn giận dữ có thể liên quan đến chứng trầm cảm của người già. "Mẹ em lúc nào cũng thất vọng và giận dữ trong suốt cuộc đời bà", Ruth bảo với Agapi. Cô không muốn nhắc đến những lời đe dọa tự tử của mẹ cô, điều mà cô nghe nhầm tai đến nỗi cô cố không tỏ ra phản ứng gì hết.

"Chị biết một vài chuyên gia trị liệu tuyệt vời từng làm việc với các bệnh nhân người Hoa, "Agapi nói. "Thật tốt với những khác biệt về văn hoá – Những ý nghĩ huyền hoặc, sức ép của xã hội cũ, sự vận hành của khí".

"Tin em đi, Agapi, mẹ em không giống những người Hoa khác đâu". Cô vẫn thường ước ao phải chỉ mẹ cô giống dì Gal hơn một chút. Dì cô không bao giờ nói chuyện ma, điềm gở hoặc cách thức bà sẽ

chết.

"Trong bất cứ trường hợp nào thì cũng ời , em cũng phải tìm một bác sĩ khám cho bà, khám bệnh tổng quát. Mà em cũng phải thay chị quàng tay quanh người bà và trao cho bà một vòng tay nồng ấm – có sức chữa lành các vết thương". Đó là một ý tốt, nhưng Ruth hiếm khi nào ôm hôn mẹ cô. Khi cô có ý làm thế, vai mẹ cô cứng đờ như thể bà đã bị đóng đinh.

Trong lúc lái xe về khu nhà của bà Lưu Linh, Ruth đi xuyên qua làn sương mù mùa hè. Rồi tiếp đến là từng khối nhà một tầng của những năm 20 hiện ra, những mái nhà giản dị mọc lên trong những năm 30 rồi đến những căn hộ thiếu bản sắc của những năm 60. Đường chân trời nhìn về phía biển nhem nhuốc bởi những dây kẽm gai điện từ buông từ các cây sào xuống nhà, từ nhà ra cây sào. Từ các cửa sổ có thể thấy bức tranh về một vùng biển mờ sương. Những ống nước và máng nước gỉ sét, hình như được làm từ ống xả của các xe hơi cũ. Cô quẹo sang một đường phố, chạy dọc theo những ngôi nhà sang

trọng hơn, những cố gắng kiến trúc tô chuốt theo phong cách Bauhaus^[3] với những bồn cỏ nhỏ trang trí bằng những hàng rào cắt xén theo lối cũ, trông giống như cái chân kẹo bông của một loại chó xù. Cô lái xe đến căn hộ của mẹ, một ngôi nhà hai tầng thời Trung cổ mặt tiền chạm trổ sơn màu mơ chín, một cái ban công giả bao cửa sổ với lưới bọc sắt. Bà Lưu Linh từng chó chiều hướng tự hào về cái sân của bà. Bà tự tay tưới cây và cắt xén hàng rào, xếp đặt gọn gàng thành hàng những hòn đá trắng dọc theo lối đi. Khi Ruth còn sống với mẹ, cô thường phải xén cỏ ở khoảng sân trồng cỏ, mỗi chiều hơn 3 thước. Bà Lưu Linh cũng chỉ trích cô nếu có bất kỳ ngọn cỏ nào chìa ra lối đi. Bà cũng than phiền về những điểm vệ sinh màu vàng dành cho chó đi cầu ở bên kia đường. "Lootie, con phải bảo người đàn ông kia đừng cho chó bậy ra như thế". Ruth miễn cưỡng đi ngang qua đường, gõ vào cánh cửa rồi hỏi người hàng xóm xem ông ta có nhìn thấy một con mèo đen đốm trắng chạy qua không, rồi quay về thuật lại với mẹ rằng người đàn ông nói ông ta sẽ cố gắng làm theo ý bà. Khi cô đã xa nhà đi học đại học và thỉnh thoảng về thăm nhà, mẹ cô vẫn yêu cầu cô kêu ca với ông hàng xóm, ngay lúc cô vừa bước chân qua ngưỡng cửa. Chuyện về con mèo đi lạc đã trở nên cũ mèm, khó mà nghĩ ra được cái có nào khác hơn để gõ cửa nhà người hàng xóm nọ. Ruth thường trì hoãn việc này còn bà Lưu Linh thì mè nheo ngày càng dai dẳng hơn về những chỗ chó ỉa, cũng như là sự lười biếng của cô, sự .đãng trí cùng s. Thiếu quan tâm đến gia đình, vân vân. Ruth cố lờ mẹ đi bằng cách đọc sách báo hoặc xem tivi.

Một hôm Ruth có đủ can đảm bảo bà Lưu Linh rằng cô sẽ thuê một luật sư để kiện người hàng xóm và một người làm vườn để cắt cỏ. Một bạn học ở đại học đã gợi ý cho cô nói thế, bảo rằng Ruth thật điên khùng đã để mẹ quay mình như dế, làm như cô mới 6 tuổi không bằng.

"Bà ấy có trả tiền cho việc mày biến thành đối tượng để bả trút giận không?" bạn cô hỏi, cố xây dựng các giả thuyết. "Có, mẹ tao chi tiền học đại học cho tao", Ruth thừa nhận.

"Nhưng ông bố bà mẹ nào chẳng làm thế. Đó là nghĩa vụ. Nhưng điều đó không có nghĩa là họ có quyền biến mày thành nô lệ của họ".

Thế là với hậu thuẫn đó, Ruth đôi đầu với mẹ cô "Nếu điều đó làm phiền mẹ quá đáng như vậy thì mẹ đi mà giải quyết lấy".

Bà Lưu Linh chăm chăm nhìn con gái, im lặng trong vòng 5 phút. Rồi bà sôi sùng sục như một thùng

nước lèo trên bếp "Mày muốn tao chết hả? Mày muốn không có mẹ để bảo mày làm chuyện này chuyện kia phải không? Được rồi, tao cũng chết sớm thôi!" và cứ như thế Ruth bị lật nhào, quay mòng mòng không còn khả năng giữ được thăng bằng nữa. Lời đe dọa tự tử của bà Lưu Linh cũng có nguy cơ như động đất. Ruth biết rằng vẫn còn có khả năng đó, rằng bên dưới một bề mặt yên tĩnh một đợt sóng ngầm có thể nổi lên bất cứ lúc nào. Và dù hiểu như thế nhưng khi chúng đổ ụp xuống cô vẫn hoảng loạn và muốn bỏ chạy trước khi cả thế giới lật nhào.

Nhưng thật lạ, sau sự cố trên, bà Lưu Linh không bao giờ đề cập đến việc con chó bậy lên cỏ nữa. Thay vì thế, mỗi lần Ruth về thăm, bà Lưu Linh lại tay cuốc, tay xẻng, xắn quần móng lợn lên đào những cái hố màu vàng diện tích hai inches vuông và lại gieo hạt. Ruth biết đó là kiểu bà hành hạ cô về mặt cảm xúc, nhưng nó vẫn làm lòng cô đau quặn lại trong khi cô giả vờ là không bị ảnh hưởng gì. Cuối cùng bà Lưu Linh cũng mướn một ai đó chăm nom cho những cái hố màu vàng, một người thợ xây đã xây một đường bao quanh hố, rồi kẻ trên sân một hình thoi vuông vức trắng và đỏ. Lối đi cũng có màu đỏ. Bao năm trôi qua hình thoi màu đỏ cũng đã phai màu dần. Màu trắng trở nên lấm lem. Một số chỗ trông như thể đã chịu hậu quả của núi lửa Lilliputian. Cỏ gai và cỏ bụi mọc lan ra xuyên qua các kẽ gạch. Minh phải gọi một ai đó đến dọn sạch chỗ này, Ruth thầm nghĩ khi cô bước vào nhà. Cô cảm thấy buồn vì mẹ cô không còn quan tâm đến hình thức bên ngoài nữa. Cô cũng cảm thấy có lỗi là cô đã không giúp mẹ cô chăm sóc việc nhà. Có thể cô sẽ nhờ người thợ của cô giúp mẹ cô lau chùi dọn dẹp và sửa chữa trong nhà.

Khi cô đến gần cầu thang lên lầu, người thuê nhà ở tầng dưới bước ra khỏi cửa ra dẫu là chị ta muốn nói chuyện với cô. Francine là một phụ nữ gầy gò trạc 30 tuổi, mặc chứng biếng ăn nhưng lại có khuynh hướng mặc áo size số 8 có thể chứa một thân hình gấp đôi người mình. Chị ta thường lôi Ruth vào những việc chỉ có quan hệ với chị ta và chủ ngôi nhà này. Điện hay bị tắt, máy sưởi quá cũ và cần thay cái mới. Cầu thang phía sau thì ọp ẹp, có thể gây ra tai nạn – cả một hồ sơ tố tụng. "Không bao giờ thỏa mãn", bà Lưu Linh bảo Ruth. Ruth biết là không nên đứng về phía người thuê nhà. Nhưng cô lo rằng sẽ có một vấn đề nào đó như chuyện hoả hoạn chẳng hạn và cô sợ đến chết khi cô đọc tựa đề "Phốt lờ những nguy hiểm chết người, một chủ nhà khu ổ chuột đã vào tù". Vì thế Ruth vụng trộm dàn xếp một số vấn đề cô có thể giải quyết được. Khi cô mua cho Francine một cái máy sưởi mới, bà Lưu Linh đã phát khùng lên. "Mày nghĩ tao sai còn nó đúng?" Như là một chuyện thường xuyên trong suốt thời thơ ấu của Ruth, cơn bột phát của bà Lưu Linh leo thang cho tới khi bà hầu như không nói được chỉ lặp bập những lời cũ mèm, "có thể, tao chết ngay bây giờ".

"Cô cần nói chuyện với mẹ cô", bây giờ thì Francine nói bằng một giọng nghe như ngựa hí. "Bà ấy buộc tội tôi là không trả tiền thuê nhà. Tôi bao giờ cũng trả đúng hạn vào ngày mùng một hàng tháng. Tôi không hiểu bà ấy nói cái gì cả, nhưng bà ấy cứ tuôn ra hàng tràng như một cái máy hát bị hư".

Ruth có một cảm giác thật tồi tệ. Cô không muốn nghe điều này.

"Thậm chí tôi còn đưa cả cho bà ấy bằng chứng tôi đã trả rồi. Thế mà bà ấy lại nói, "Thấy chưa, cô vẫn còn có chi phiếu!" thật là quái đản, làm như bà ấy không hiểu cái gì hết".

"Tôi sẽ quan tâm đến điều này" Ruth lặng lẽ nói.

"Còn chuyện này nữa, mẹ cô quấy rầy tôi hàng trăm lần một ngày. Điều này làm tôi muốn phát điên

lên".

"Tôi sẽ nói chuyện với mẹ tôi ngay".

"Tôi hy vọng thế bởi vì tôi đang định gọi điện cho cảnh sát xin một cái lệnh hạn chế".

Lệnh hạn chế? Ai là người điên ở đây?

"Tôi rất tiếc về những chuyện đã xảy ra", Ruth nói, nghĩ đến cuốn sách mà cô giúp cho ra đời viết về sự phản chiếu cảm xúc của trẻ em. "Chắc cô rất bất bình khi rõ ràng là cô chẳng làm việc gì sai trái..."

Điều này có tác dụng.

"Vậy thì được", Francine nói, biến vào trong nhà giống con cú cu trong chiếc đồng hồ Thụy Sĩ.

Ruth lấy chìa khoá mở cửa vào căn hộ của mẹ cô. Cô nghe bà Lưu Linh kêu lớn "Sao trễ quá vậy?" Ngồi trên chiếc ghế bành nhung màu nâu của mình, bà Lưu Linh trông giống hệt một đứa trẻ bồn chồn ngồi trong ngai vàng. Ruth nhìn mẹ một cái nhìn bao quát để xem có phát hiện được điều gì không ổn không, một cái co giật ở một bên mắt, chứng tê liệt nhẹ, có thể chỉ ở một bên mắt. Chẳng có gì, vẫn chỉ là bà mẹ già của cô. Bà Lưu Linh mặc một chiếc áo khoác len màu tím với một hàng nút màu vàng, cùng cái quần đen ưa thích chum kín gót của bà có kích thước bằng bốn cái ống bơm màu đen. Tóc bà chải mượt ra sau và túm lại như Fia và Dory, chỉ có điều bà cuộn cái đuôi ngựa lại thành một búi gọn gàng được làm dày thêm với một cái độn tóc. Tóc bà nhuộm một màu đen huyền trừ chân tóc ở phía gáy chỗ bà không thể nhìn thấy được mới có một màu nhôm nhoam nửa đen nửa trắng. Nhìn xa nom bà trẻ hơn nhiều, chỉ khoảng 60 tuổi chứ không phải là 77 tuổi. Da dẻ của bà vẫn còn mịn màng và sáng bóng không cần đến kem nền hoặc phấn. Bạn phải đứng cách bà nửa mét mới nhìn thấy những nếp nhăn trên má. Không vết chân chim rõ hơn bên khoé miệng bây giờ thường khắc sâu hơn, nhất là vào lúc này.

Bà Lưu Linh càu nhàu "Con nói bác sĩ đến lúc 1 giờ".

"Con nói cuộc hẹn là vào lúc 4 giờ".

"Không! Một giờ! Con đã nói thế mà. Thế là mẹ chuẩn bị sẵn sàng nhưng con không đến".

Ruth cảm thấy máu chảy ra hết khỏi não cô. Cô cố dùng một chiến thuật khác. "Thôi để con gọi cho bác sĩ coi chúng ta có thể đến lúc 4 giờ không". Cô đi ra phía sau nhà nơi mẹ cô luyện thư pháp và vẽ tranh, đến căn phòng trước đây khá lâu từng là của cô. Trên mặt bàn làm việc của mẹ cô trải một tờ giấy dầu lớn. Mẹ cô bắt đầu viết một bài thơ rồi lại ngưng lại ở giữa chừng. Cây cọ nằm trên tờ giấy, ngòi bút đã khô cứng lại. Bà Lưu Linh không phải là người cầu thả. Bà chăm sóc các cây bút lông bằng một nghi lễ sùng tín, rửa ngòi bút bằng nước suối chứ không phải bằng nước máy nếu không chất chlorine sẽ làm hư ngòi viết. Có lẽ bà đang viết dở chừng thì âm nước sôi và bà chạy đi làm việc. Có thể có chuông điện thoại reo trước rồi lại có một việc gì đó tiếp theo. Nhưng đến lúc Ruth nhìn gần hơn cô thấy mẹ cô cố gắng viết cùng một mẫu tự, viết đi viết lại, cứ mỗi lần lại dừng ở một nét. Chữ gì

vậy? mà tại sao mẹ cô dừng lại ở giữa chừng?

Khi Ruth lớn lên mẹ cô vẫn làm nghề phụ giảng cùng với một vài nghề khác để tăng thêm thu nhập cho hai mẹ con cô, một trong những nghề đó là viết thuê các bảng hiệu, bảng quảng cáo bằng hai thứ tiếng Hoa – Anh. Bà viết bảng giá ngoài chợ và các tiệm kim hoàn ở Oaklahoma và San Francisco, viết câu đối chúc phúc trong các dịp khai trương các nhà hàng, câu đối viếng cho các vòng hoa đám ma, thông báo về chuyện sinh đẻ hay cưới xin. Nhiều năm qua, mọi người bảo Ruth rằng chữ viết của mẹ cô đạt đến trình độ nghệ thuật kinh điển hạng nhất. Công việc này đã làm cho bà có một địa vị ổn định và Ruth giữ một vai trò trong thành công này: cô đã kiểm tra chính tả phần chữ tiếng Anh.

"Đây là grapefruit", cô bé Ruth 8 tuổi một lần đã nói, phóng đại tầm quan trọng "không phải là grapefoot. Trái cây không có chân".

Đêm ấy bà Lưu Linh bắt đầu dạy cô cách thức viết chữ Hoa. Ruth biết rằng đó là hình phạt cho những gì cô nói trước đó.

"Nhìn đây" bà Lưu Linh ra lệnh cho cô bằng tiếng hoa, mài một thỏi mực vào một nghiên mực rồi dùng một bình xịt nhỏ vài giọt nước có pha muối có kích thước bằng những giọt nước mắt. "Nhìn đây", bà lại nói, chọn một cây bút lông từ một tá bút cắm trên giá trước mặt. Đôi mắt buồn ngủ của Ruth cố dõi theo bàn tay mẹ cô khi bà nhúng ngòi viết vào nghiên mực, rồi đưa nó lên gần như vuông góc với tờ giấy, cổ tay và khuỷu tay của bà lơ lửng trong không khí. Cuối cùng bà bắt đầu, giật cổ tay thật nhẹ để tay bà nâng lên hạ xuống như một con bướm đêm lập loè trên trang giấy trắng. Chẳng bao lâu những đường né khăng khiêu hiện hình "Giảm nửa giá!" "Khuyến mãi bất ngờ!" "Nghỉ vì công việc!"

"Viết chữ Hoa" mẹ cô một lần nói "hoàn toàn khác với viết chữ tiếng Anh. Con nghĩ khác. Con cảm thấy khác".

Và điều này là đúng, bà Lưu Linh là một người khác khi bà viết và vẽ tranh. Bà thật bình thản, có đầu óc tổ chức và dứt khoát.

"Người bảo mẫu dạy mẹ viết" một buổi tối bà Lưu Linh nói "Bà cũng dạy mẹ cách nghĩ. Khi con viết, bà dạy mẹ, con phải tập trung những xúc cảm lan man trong tim con". Để biểu diễn, bà Lưu Linh viết trên giấy chữ "tâm". "Nhìn thấy không, mỗi một nét có một nhịp điệu, sự cân đối và vị trí phù hợp của nó. Bảo mẫu của mẹ nói rằng mọi thứ trong đời đều phải thế".

"Vậy ai là bảo mẫu ạ?"

"Là người chăm sóc mẹ khi mẹ còn bé. Bà yêu mẹ nhiều lắm bằng một tình mẫu tử. Bảo có nghĩa là "quý giá" và cả cái tên này có nghĩa là dì Báu". Ôi cái dì Báu này thực ra là một con ma điên khùng! Bà Lưu Linh bắt đầu vẽ những đường ngang đơn giản. Nhưng diễn biến của chúng thực không đơn giản chút nào. Bà đặt bút lông xuống giấy thế là trông nó giống hệt một vũ nữ đang nghiêng người trong một vũ điệu. Ngòi bút nhẹ nhàng chấm xuống, nhún mình một cái và rồi như thể bị thổi bởi một làn gió bất ngờ nó lạng qua phải dừng lại, quay một nửa vòng sang trái và vươn lên. Ruth thở dài. Tại sao lại phải thử? Mẹ cô sẽ giận điên lên nếu cô không làm đúng cách.

Nhiều đêm liền bà Lưu Linh tìm cách giúp Ruth nhớ mặt chữ "Mỗi một nét cơ bản đều xuất phát từ một bức tranh cổ từ thuở xa xưa". Bà vạch một nét nằm ngang rồi hỏi Ruth có thấy trong đó một bức tranh không. Ruth liếc đi chỗ khác rồi lắc đầu. Bà Lưu Linh lại vạch một đường tương tự. Rồi cứ lặp đi lặp lại, mỗi lần lại hỏi xem Ruth nghĩ nó là cái gì. Cuối cùng mẹ cô để bật ra một tiếng khịt mũi, một hình thức dồn nén cả nỗi thất vọng lẫn khinh rẻ của bà.

"Đường này giống như một vệt sáng. Nhìn coi con có thấy như thế hay không?"

Với Ruth, nét sổ này trông giống như một cái sườn heo lọc sạch thịt.

Bà Lưu Linh tiếp tục "Mỗi một mẫu tự là một suy nghĩ, một cảm xúc có ý nghĩa lịch sử và ý niệm riêng của nó, tất cả đúc lại làm một". Bà lại vẽ thêm vài nét nữa, chấm xuống, phát lên, nét sổ, nét vượn lên, nét cong, nét móc. "Con thấy cái này chưa?" bà cứ nói đi nói lại, tink, tink, tink. "Nét này và nét này rồi nét này – làm thành hình dáng một cái đèn trên thiên đình". Rồi khi Ruth nhún vai trả lời, bà Lưu Linh nói thêm "Một kiểu đình miếu cổ", cứ như là từ cổ có thể gảy đúng vào cái bánh răng Trung Hoa trong não cô. Ping – ping!Ồ, con thấy rồi.

Sau đó bà Lưu Linh để cho Ruth thử viết cũng một con chữ, suốt thời gian đó nhồi nhét lý lẽ Trung Hoa vào trong bộ não búống bình của cô. "Đề cổ tay của con như thế này, cứng nhưng vẫn mềm mại, giống như một nhánh cây non – ái dà, đừng có gãy gập tay xuống như một gã ăn mày nằm ngoài đường cái. Vẽ cái này một cách duyên dáng như một con chim đậu xuống một nhánh cây, chứ không phải như một đao phủ chặt đầu một tên đại gian ác. Cái cách mà con đưa nét vẽ - phải nhìn coi, tất cả mọi thứ đều chúc xuống. Có giống thế không..nhẹ nhàng trước, sau đó là cái đình. Thấy không? kết hợp với nhau chữ này có nghĩa là "tin tức từ thánh thần". Coi xem những tri thức này bao giờ cũng đến từ bên trên như thế nào? Coi xem mỗi từ tiếng Hoa có nghĩa như thế nào".

Với những câu tiếng Hoa, mẹ cô đã làm cho điều đó vô nghĩa, giờ đây Ruth lý luận như thế. Hoặc là bà đã làm thế?

Cô gọi cho bác sĩ và gặp một cô y tá. "Tôi là Ruth Young, con của bà Lưu Linh Young. Chúng tôi sẽ đến bác sĩ Huy để kiểm tra sức khỏe định kỳ vào lúc 4 giờ nhưng tôi chỉ muốn đề cập đến một vài chuyện..." cô cảm thấy mình giống như một người lèo lá, một kẻ phản bội và một tên gián điệp. Khi cô trở lại phòng khách, cô thấy mẹ mình đang tìm kiếm cái bóp của bà. "Chúng ta không cần tiền" Ruth nói "Mà nếu cần thì để con trả".

"Không, không trả. Không có ai trả cả!" bà Lưu Linh kêu lên "Trong bóp có thể y tế. Nếu mẹ không đưa thẻ ra, ông ấy sẽ lấy thêm tiền. Tất cả đều miễn phí".

"Con chắc là người ta có hồ sơ về mẹ. Họ không cần xem thẻ đâu".

Bà Lưu Linh cứ lục lọi tìm cái ví. Bất thành linh bà vượn thẳng người lên, nói "Mẹ biết rồi. Mẹ để quên cái xách tay ở đằng dì Cao Linh. Có thể bà ấy quên bảo mẹ".

"Mẹ đến đây hôm nào?"

"Ba hôm trước. Thứ Hai".

"Hôm nay là thứ Hai".

"Sao có thể là thứ hai được? Mẹ đến đằng nhà dì ấy ba bữa rồi, không phải hôm nay".

"Mẹ đi xe lửa BART à?" Kể từ ngày bị tai nạn xe, bà Lưu Linh bao giờ cũng đi các phương tiện giao thông công cộng khi Ruth không có điều kiện làm tài xế cho bà.

"Ừ, và dì Cao Linh đón mẹ! Mẹ phải đợi hai tiếng đồng hồ. Cuối cùng thì bà ấy cũng đến. Với câu hỏi "Sao chị tới sớm thế, chị định đến vào lúc 11 giờ mà". Mẹ bảo dì ấy "Không, tôi không bao giờ nói sẽ đến vào lúc 11 giờ cả. Tại sao tôi lại nói là 11 giờ trong khi tôi có thể đến vào lúc 9 giờ?" Bà ấy làm như mẹ bị khủng, làm mẹ giận điên lên".

"Mẹ có nghĩ là mẹ để quên nó trên xe lửa không?"

"Để cái gì?"

"Túi xách của mẹ".

"Tại sao lúc nào con cũng đứng về phía bà ấy?"

"Con chẳng đứng về phía nào cả".

"Có thể bà ấy giữ cái túi mà không cho mẹ biết. Bà ấy bao giờ cũng muốn lấy mọi thứ của mẹ. Ghen tị với mẹ. Lúc còn bé thì muốn kì bả của mẹ, muốn ăn dứa của mẹ, muốn mọi người chú ý đến". Tấn kịch giữa mẹ và dì đã diễn ra trong bao năm qua rất giống với những vở diễn trên sân khấu Broadway trong đó hai nhân vật diễn tất cả các vai trò, những người bạn tốt nhất và kẻ thù tồi tệ nhất, những kẻ âm mưu hân hoan vui sướng và đau khổ. Họ cách nhau một tuổi – 77 và 76 – và khoảng cách về tuổi tác dường như làm cho họ luôn ganh đua với nhau. Hai chị em sang Mỹ không cùng một lượt, rồi lấy hai anh em, con của một cặp vợ chồng chủ một hiệu tạp hóa. Chồng của bà Lưu Linh, Edwin Young học trường Y và vì lớn hơn, ông được "chỉ định" cho Lưu Linh người khôn ngoan hơn và thành công hơn. Tất cả sự quan tâm và ưu đãi của gia đình đều tập trung vào anh. Chồng của Cao Linh, Edmun là người em học ở trường Nha, cậu nổi tiếng vì lười và cầu thả, người lúc nào cũng cần có một ông anh lớn để mắt trông coi. Nhưng rồi người anh lớn Edwin chết trong một vụ đụng xe trong khi rời thư viện trường y San Francisco một đêm nọ. Lúc ấy Ruth mới được 2 tuổi. Dượng Edmun kế tục, trở thành trụ cột trong gia đình, một nhà sĩ đáng kính, thậm chí còn là một nhà đầu tư bất động sản vào những căn hộ cho thuê rẻ tiền một cách rất thành công. Khi người chủ hiệu tạp hóa mất, rồi đến bà vợ vào những năm 1960 thì hầu hết gia tài – tiền, nhà, cửa hiệu, vàng bạc châu báu và những bức ảnh gia tộc – đều về tay dượng Edmund, chỉ có một ít tiền mặt được gửi đến cho Lưu Linh gọi là an ủi cho cuộc hôn nhân ngắn ngủi của bà với Edwin. "Nhìn cho tôi bấy nhiêu" bà Lưu Linh thường vừa kể vừa diễn tả bằng cách kẹp hai ngón tay vào nhau cứ như là bà đang cầm một con bọ chết. "Chỉ bởi vì tôi không có con trai".

Với tiền tử tuất của chồng cộng với tiền dành dụm bấy lâu, bà Lưu Linh mua một căn nhà hai hộ nằm

trên đường Cabrillo và 47, nơi bà và Ruth sống ở căn hộ trên cùng. Cao Linh và Edmun chuyển đến Saratoga, một thị trấn với những ngôi nhà có trồng cỏ phía trước và có hồ bơi hình cái bao tử. Thỉnh thoảng họ có bảo bà Lưu Linh đến lấy những đồ đạc mà họ vừa thay thế bằng những món đồ đắt tiền hơn. "Tại sao mẹ phải hứng lấy?" bà nổi giận đùng. "Để cho họ lại phải thương hại mẹ à? Rồi họ lại cảm thấy mình tốt đẹp – báu gì cho mẹ cái đồ thừa mà họ không cần!"

Năm này qua năm khác, bà Lưu Linh vẫn thốt lên những lời tiếc rẻ bằng tiếng Hoa "Úi da, nếu như cha con không đoản mệnh như vậy, ông ấy thậm chí còn thành công hơn cả dựng con nữa. Mà cha con lại không vô tình như họ!" Bà cũng nhấn mạnh rằng đáng lý Ruth phải được thừa hưởng cái nhẫn ngọc thạch của bà nội và chi phí học đại học cho cô. Có gì khác biệt cái việc Ruth là con gái và việc cha cô chết sớm chứ! Đó chỉ là suy nghĩ lạc hậu của người Hoa! Bà Lưu Linh nói chuyện này nhiều lần đến nỗi Ruth không thể không tưởng tượng về cuộc sống huy hoàng của cô nếu như cha cô còn sống. Cô có thể mua được những đôi giày da thứ thiệt, đồ cài tóc cẩn đá quý và hoa hồng tỉ muội. Thỉnh thoảng cô nhìn vào ảnh cha và cảm thấy giận dữ vì ông đã chết. Rồi cô lại cảm thấy mình có lỗi và sợ hãi. Cô cố thuyết phục mình rằng cô yêu cha cô tha thiết dù cô chẳng nhớ gì về ông cả. Cô nhớ những cây hoa đại mọc ở giữa cái kẽ tường bên lối đi và đặt trước bức ảnh thờ ông.

Bây giờ Ruth lại quan sát bà Lưu Linh lục cái tủ tìm ví của bà. Bà vẫn còn âm ức nói về tội lỗi của Cao Linh "Lớn lên một chút cũng chỉ muốn cướp lấy những gì của mẹ. Muốn cha con lấy đi ấy. Phải, con không biết đấy. Muốn Edwin chứ không phải Edmun, bởi vì ông ấy thành công hơn, lớn tuổi hơn. Ngày nào cũng cười với ông ấy, khoe hết cả hàm răng, răng thì như răng khỉ ấy". Bà Lưu Linh quay ra, múa chân múa tay "Nhưng ông ấy đâu có chú ý đến bà ấy, chỉ chú tâm đến mẹ thôi. Dì ấy phát điên phát dại. Sau đó dì cưới Edmund và khi cha con chết, dì nói, Ồ may mắn là tôi đã không lấy Edwin. Thật ngu xuẩn làm sao mới nói câu đó. Mà lại nói ngay vào mặt mẹ chứ! Không bao giờ quan tâm đến chị mình, chỉ nghĩ đến bản thân mình thôi. Mẹ than phiền làm gì cơ chứ?"

Ruth cùng tham gia tìm kiếm với mẹ, thọc tay dưới lớp đệm trên ghế. Bà Lưu Linh vươn thẳng cái thân hình cao gầy mét rưỡi một cách kiêu hãnh "Còn bây giờ thì con xem! Tại sao Cao Linh vẫn muốn tiền của mẹ? Bà ấy điên rồi. Bà ấy bao giờ cũng nghĩ là mẹ có nhiều tiền giấu giếm ở đâu đó. Đó là lý do tại sao mẹ nghĩ bà ấy lấy cái ví của mẹ".

Trên cái bàn trong phòng ăn nơi bà Lưu Linh không bao giờ dùng đến là một đồng những thư từ cũ. Ruth gạt sang một bên báo chí và tạp chí tiếng Hoa. Mẹ cô bao giờ cũng giữ vệ sinh nhưng lại không ngăn nắp. Bà ghét sự dơ dáy mà lại không bận tâm đến sự luộm thuộm. Bà giữ lại thư từ và các phiếu mua hàng như thể đó là những tấm thiệp chúc mừng của bạn bè.

"Đây rồi!" Ruth kêu lên. Thật nhẹ cả người. Cô lôi ra một cái xác tay nhỏ màu xanh lá cây nằm dưới một chồng tạp chí. Trong lúc bà Lưu Linh kiểm tra lại tiền và thẻ tín dụng của bà để trong ví, Ruth nhận ra những thứ được nhét đầy vào trong ví của bà: những bài báo của tờ Woodworking Today, Seventeen, Home Audio and Video, Runner's World, Cosmopolitan, Dog Fancy, Ski, Country Living – những tạp chí mà trong vòng một triệu năm mẹ cô sẽ không bao giờ đọc. "Tại sao mẹ có tất cả những cái này?" Bà Lưu Linh cười ngượng ngịu. "Đầu tiên mẹ nghĩ, cứ có tiền đã rồi bảo con sau. Bây giờ con đã hỏi thì mẹ sẽ cho con biết". Bà đi vào tủ bếp nơi bà giữ những phiếu mua hàng đã hết hạn, lôi ra một phong bì quá khổ.

"Tin tức từ các vị thánh thân", bà Lưu Linh thì thầm, "mẹ thắng 10 triệu đô. Mở ra coi đi".

chắc chắn bên trong là một cái phiếu đánh cá ngựa rất giống chi phiếu và một mẫu điền tên bóc ra từ một tờ tạp chí. Một nửa các tờ báo đã bị mất. Bà Lưu Linh chắc phải đặt mua đến 3 chục loại tạp chí khác nhau. Ruth có thể hình dung người đưa thư hàng ngày kéo lê một đồng tạp chí, rồi tuồn qua khe cửa. Niềm hy vọng và suy luận của mẹ cô dồn lại thành một đồng.

"Con ngạc nhiên không?" Nét mặt bà Lưu Linh biểu hiện một niềm vui bờ bở nom rất cảm động.

"Mẹ hãy nói với bác sĩ của mẹ về tin vui này".

Khuôn mặt bà Lưu Linh bừng sáng, bà nói thêm "Mẹ thắng tất cả là vì con".

Ruth cảm thấy nhột nhạt trong ngực. Cảm giác này mau chóng biến thành một nỗi đau. Cô muốn ôm chầm lấy mẹ, bảo vệ bà và cùng một lúc lại muốn mẹ vỗ về cô, trấn an cô rằng cô bình an, rằng cô không cảm thấy bất ngờ hoặc tồi tệ. Mẹ cô bao giờ cũng thể hiện ra ngoài như vậy, khó khăn, áp chế và kì cục. Bà Lưu Linh cũng đã yêu con gái cùng với một cách như thế. Ruth biết điều đó, cô cảm thấy như thế. Không ai có thể yêu cô hơn. Có thể là tốt hơn nhưng không nhiều hơn.

"Cám ơn mẹ. Điều này thật tuyệt vời. Chúng ta sẽ nói chuyện này sau, chúng sẽ làm gì đó với số tiền này. Nhưng bây giờ chúng ta phải đi. Bác sĩ bảo chúng ta vẫn có thể đến vào lúc 4 giờ và chúng ta không nên đến trễ".

Bà Lưu Linh lại quay ra cúi kính "Lỗi tại con mà chúng ta đến trễ".

Ruth phải nhắc nhở bà mang theo cái ví mới tìm được rồi áo khoác và cuối cùng là chìa khoá. Cô cảm thấy mình lại là đứa trẻ 10 tuổi, dịch lại cho bà hiểu cuộc sống trôi chảy như thế nào, giải thích các quy luật, những ràng buộc, hạn chế, thời hạn đảm bảo cho đồng tiền quay vòng. Ngày xưa thì bà bất mãn lắm. Còn bây giờ bà đang sợ hãi.

Chương 3

Trong phòng chờ ở bệnh viện, Ruth nhìn thấy tất cả bệnh nhân, trừ một người đàn ông hơi đầu, đều là người Châu Á. Cô đọc bảng tên các bác sĩ: Phong, Vọng, Văn, Thanh, Chính, Bồng, Quắc, Quyết. Cô tiếp tân trông giống người Hoa, cả các y tá cũng vậy.

Vào những năm 60, Ruth suy ngẫm, người ta mại lị những tổ chức phục vụ cho những chủng tộc người không phải da trắng, coi như là những chỗ cách ly. Bây giờ người ta lại yêu cầu những nơi này cần phải có tính nhạy cảm văn hoá. Còn nữa, San Francisco có một phần ba là người Hoa nên đây cũng là một môi trường tiếp thị. Người hơi đầu liếc nhìn quanh, như thể muốn tìm một chỗ trốn thoát. Không biết ông ta có cái họ giống như họ Young để có thể bị nhận diện một cách nhầm lẫn bởi vì một cái may vì tính mù loà trước sự phân biệt chủng tộc không? Chắc ông ta cũng nhận điện thoại từ những nhân viên tiếp thị bằng điện thoại nói tiếng Hoa, cố gắng ghi tên ông vào lộ tuyến điện thoại đường dài đến Hồng Kông và Đài Loan. Ruth biết điều này có nghĩa là ông sẽ có cảm giác của một người ngoài cuộc, bởi vì cô đã mang cảm giác này trong lòng từ khi còn là một đứa bé. Chuyển nhà đến tám lần đã làm cô nhận thức được cô không phù hợp với một nơi ở nhất định như thế nào.

"Fia bắt đầu học lớp sáu à?" Bây giờ bà Lưu Linh hỏi.

"Mẹ đang nghĩ về Dory," Ruth trả lời. Dory phải học chậm lại một năm bởi vì những biến động do sự thiếu hụt tài chánh. Bây giờ con bé nhận được một chương trình đào tạo đặc biệt.

"Sao Dory lại bị như thế?"

"Fia lớn hơn một tuổi. Nó sẽ vào học lớp 10. Dory 13 tuổi, Nó sẽ học lớp 7".

"Mẹ biết ai là ai!" bà Lưu Linh lườm bâu. Bà đếm ngón tay gập những ngón lại khi bà kể "Dory, Fia, đứa lớn nhất Phú Phú, 17 tuổi" Ruth thường đùa rằng Phú Phú, con mèo hoang của cô sinh ra với một sự lộn xộn ghê người là đứa cháu ngoại mà bà Lưu Linh chưa bao giờ có. "Con mèo Phú Phú thế nào?" Bà hỏi.

đã bao giờ cô nói với mẹ là Phú Phú chết chưa nhỉ? Chắc cô phải nói rồi chứ. Hoặc là Art cũng đã nói. Ai cũng biết rằng Ruth đã đau khổ suốt một tuần sau cái chết của con mèo như thế nào.

"Phú Phú chết rồi" cô nhắc mẹ.

"Úi da!" mặt bà Lưu Linh nhăn lại đau khổ "Sao có thể thế được! chuyện xảy ra như thế nào?"

"Con đã nói với mẹ rồi!"

"Không, chưa bao giờ!"

"Ồ, phải. Vài tháng trước, nó nhảy qua hàng rào. Một con chó đuổi theo nó. Nó leo trèo chậm chạp lắm. Vậy nên..."

"Tại sao con lại nuôi chó?"

"Đó là chó của hàng xóm".

"Vậy tại sao con lại để cho chó nhà người ta chạy vào sân nhà mình? Bây giờ coi chuyện gì đã xảy ra! Úi da, chết lãng nhách". Mẹ cô nói oang oang. Nhiều người ngẩng đầu lên nhìn từ những món đồ đang đan, hoặc cái gì đó đang đọc, kể cả người hói đầu. Ruth cảm thấy khổ sở. Con mèo này cũng giống như con của cô vậy. Cô đã nâng niu nó trên tay ngày nó ra đời, một quả cầu lông hoang dại bé tí tìm thấy trong gara nhà Wendy một ngày mưa. Ruth cũng đã bế nó trong tay khi bác sĩ thú y chích cho nó một phát thuốc độc để chấm dứt cơn đau của nó. Chỉ nhớ về điều đó thôi cũng làm cho Ruth cảm thấy đau xót và cô không muốn oà khóc trong phòng đợi đầy những người xa lạ.

May mắn thay lúc đó người tiếp tân kêu lên "Luu Linh Young!" Trong lúc Ruth giúp mẹ cô thu nhặt túi xách, áo khoác, cô thấy người đàn ông hói đầu nhảy lên bước nhanh về phía một người phụ nữ Trung Hoa lớn tuổi. "Này Má," Ruth nghe anh ta nói "Mọi việc đã làm xong chưa? Sẵn sàng về nhà chưa?" Anh ta chắc là con rể của bà cụ, Ruth đoán thế. Đã bao giờ Art đưa mẹ cô đi khám bệnh chưa? Cô nghi ngờ điều đó đấy. Thế còn trong những trường hợp cấp cứu, một cơn đau tim hoặc đột quỵ thì sao?

Cô y tá nói với bà Luu Linh bằng tiếng Quảng Đông và bà trả lời bằng tiếng Quan Thoại. Họ thoả thuận bằng tiếng Anh như một tiếng nói chung. Bà Luu Linh lặng lẽ đầu hàng ngay từ đầu. Trèo lên cân, 38 ký. Huyết áp 100 trên 70. Xấn tay áo lên nắm chặt tay lại, bà Luu Linh không hề e ngại. Bà đã dạy Ruth làm điều tương tự, nhìn thẳng vào mũi kim chích và không kêu. Trong phòng khám, Ruth quay đi khi mẹ cô cởi chiếc áo lót bằng vải cô tông rồi đến chiếc quần lót lưng cao của bà.

Bà Luu Linh mặc chiếc váy giấy, trèo lên bàn khám bệnh rồi dặng chân ra. Trông bà non nớt như trẻ con và mỏng manh làm sao. Ruth ngồi vào chiếc ghế bên cạnh. Khi bác sĩ bước vào, cả hai đều ngồi thẳng lên. Bà Luu Linh bao giờ cũng bày tỏ lòng kính trọng đối với các bác sĩ.

"Bà Young!" ông bác sĩ chào bà Luu Linh một cách vui vẻ. "Tôi là bác sĩ Huy". Ông ta liếc nhìn Ruth. "Tôi là con gái của bệnh nhân. Tôi mới gọi cho ông". Ông ta gật đầu về hiểu biết. Bác sĩ Huy là một người dễ coi, trẻ hơn Ruth. Ông ta bắt đầu hỏi bà Luu Linh mấy câu hỏi bằng tiếng Quảng đông, mẹ cô giả vờ hiểu điều ông nói cho đến khi Ruth giải thích "Mẹ tôi chỉ nói được tiếng Quan thoại, không hiểu tiếng Quảng đông".

Ông bác sĩ ngược nhìn mẹ cô "Gouya?"

Bà Luu Linh gật đầu và bác sĩ Huy nhún vai về xin lỗi. "Tiếng Quan thoại của tôi lại rất tệ. Bà nói được tiếng Anh không?"

"Được. Không có vấn đề gì".

Cuối buổi khám bệnh, bác sĩ Huy mỉm cười, thông báo "Ồ, bà là một quý bà khoẻ mạnh ra trò đây. Tim và phổi đều rất tốt. Huyết áp tuyệt vời. Đặc biệt là ở tuổi bà. Cui nào, bà sinh năm nào?" Ông ta nhìn vào tờ khai, rồi ngược nhìn lên bà Lưu Linh "Bà có thể cho tôi biết không?"

"Năm sinh à?" mắt bà Lưu Linh dán lên trần như thể câu trả lời ở trên đó. "Thật không dễ gì nói được".

"Tôi muốn biết sự thật, ngay bây giờ" bác sĩ đùa, "không phải điều bà nói với bạn bè".

"Đúng là vào năm 1916" bà Lưu Linh nói.

Ruth cắt ngang "Điều bà muốn nói là..." và cô đang định nói là vào năm 1921 thì ông bác sĩ đã đưa đưa tay ra cản lại không cho cô nói. Ông liếc nhìn vào hồ sơ y tế rồi nói với bà Lưu Linh "Thế là điều đó làm bà...bao nhiêu tuổi?"

"82 tuổi vào tháng này!"

Ruth cắn môi, nhìn bác sĩ.

"82 tuổi" ông ghi chép. "Vậy hãy bảo tôi xem có phải bà sinh ở Trung Quốc không? Thành phố nào?"

"Ồ, điều này cũng không dễ gì nói đâu" bà Lưu Linh bắt đầu ngập ngừng "Không hẳn là thành phố, mà là một chỗ chúng tôi gọi bằng rất nhiều tên khác nhau. Cách cây cầu dẫn đến Bắc Kinh 46km".

"À, Bắc Kinh," bác sĩ nói. "Tôi đã đến đây trong một tua du lịch vài năm trước. Vợ chồng tôi đã thăm Tử Cấm Thành".

Bà Lưu Linh trông phẩn chấn hẳn lên "Ngày xưa thì có quá nhiều thứ cấm đoán không thể thăm được. Bây giờ ai cũng bỏ tiền ra để nhìn một cái gì cấm". Ông nói "Bà cho cái gì cấm thì nó là cấm, trả thêm tiền thế thôi". Ruth chỉ chực bùng ra. Mẹ cô ăn nói lung tung với bác sĩ Huy. Cô rất lo lắng cho bà nhưng lại không muốn biểu lộ sự lo lắng quan tâm trước mặt người lạ. Sự lo lắng của cô chẳng qua là một sự ngăn chặn bất cứ một nguy cơ nào. Bao giờ cũng là như vậy.

"Bà cũng đi học ở đây chứ?"

Bà Lưu Linh gật đầu "Người bảo mẫu của tôi cũng dạy tôi nhiều thứ lắm. Vẽ, đọc, viết..."

"Tốt lắm. Tôi thắc mắc là không biết bà có muốn làm một phép toán cho tôi không. Tôi muốn bà đếm ngược từ một trăm, mỗi lần trừ đi một".

Bà Lưu Linh ngó người.

"Bắt đầu từ 100".

"Một trăm!" Bà Lưu Linh nói một cách tự nhiên rồi chẳng nói thêm gì nữa.

Bác sĩ Huy chờ đợi, cuối cùng ông nói "Bây giờ trừ đi 7 và đếm ngược lại".

Bà Lưu Linh do dự một chút. "92 à 93, 93!"

Không đúng thế. Ruth muốn la lên. Mẹ cô chắc là phải đổi con số ra tiếng Hoa để đếm rồi nhớ lại và dịch câu trả lời sang tiếng Anh. Đầu óc của Ruth chạy đua với thời gian. Cô ước gì cô có thể trao cho mẹ cô câu trả lời bằng thần giao cách cảm. 86! 79!

"Tám mươi...tám mươi..." bà Lưu Linh lại mắc kẹt.

"Cứ từ từ, bà Young".

"Tám mươi" cuối cùng bà nói. " Sau đó là 87".

"Tốt lắm" bác sĩ Huy tuyên bố, vẫn một vẻ tươi vui không có gì thay đổi cả. "Bây giờ tôi muốn bà kể tên vị tổng thống cuối cùng bắt đầu từ vị tổng thống đương nhiệm".

Ruth muốn cự lại. Ngay cả tôi cũng không thể làm thế được!

Lông mày bà Lưu Linh nhíu lại suy nghĩ "Clinton," bà nói sau một chút im lặng "Năm năm trước cũng là Clinton". Mẹ cô thậm chí không hiểu được câu hỏi, tất nhiên bà không hiểu. Bà bao giờ cũng phụ thuộc vào Ruth để hiểu người khác muốn nói gì với bà, cho bà biết cái người ta nói từ một góc độ khác. "Trật tự ngược" có nghĩa là nói "ngược lại trước", cô phải bảo mẹ cô thế. Nếu bác sĩ Huy có thể hỏi một câu tương tự bằng tiếng Quan Thoại, sẽ chẳng có vấn đề gì khó khăn đối với bà Lưu Linh. "Ông tổng thống này, ông tổng thống kia" mẹ cô nói mà không hề do dự "chẳng có gì khác nhau cả, chỉ toàn nói láo. Không phải đóng thuế trước bầu cử, nhưng thực ra, còn phải đóng nhiều hơn. Không có tội ác trước bầu cử, sau đó lại nhiều hơn. Mà bao giờ cũng cất phúc lợi. Tôi đến đất nước này, mà không được hưởng phúc lợi. Có gì là công bằng? Không công bằng chút nào. Chỉ làm người ta lười lao động!"

Nhiều câu hỏi quái dị tiếp theo.

"Bà biết ngày hôm nay là ngày gì không?"

"Thứ Hai" Các đơn vị thời gian đối với bà là giống nhau.

"Sáu tháng về trước là ngày mấy?"

"Cũng thứ Hai." Khi bạn không nghĩ về điều đó thì bà đúng.

"Bà có mấy cháu nội ngoại rồi?"

"Không biết. Nó còn chưa cưới". Ông bác sĩ không hiểu là bà đang đùa! Bà Lưu Linh giống một ứng viên thua cuộc trong chương trình Jeopardy. Toàn bộ điểm cho bà Lưu Linh Young trong năm phút là một trăm điểm. Và bây giờ cho cuộc thi Jeopardy cuối cùng của chúng ta! Vòng tròn...

"Con gái bà bao nhiêu tuổi?"

Bà Lưu Linh ngần ngừ. "Bốn mươi, có thể là bốn mươi một..." Với mẹ cô Ruth bao giờ cũng trẻ hơn tuổi thật.

"Cô ấy sinh năm nào?"

"Cùng năm với tôi. Con rông". Bà nhìn Ruth chờ một lời xác nhận. Mẹ cô sinh năm Dậu.

"Tháng mấy?" Bác sĩ Huy lại hỏi.

"Tháng mấy?" Bà Lưu Linh hỏi lại Ruth, cô nhún vai vô vọng, "Mẹ tôi không biết".

"Năm nay là năm nào?"

"Chín mươi chín!" bà nhìn bác sĩ như thể ông ta là một tên đại ngốc mới không biết điều đó. Ruth cũng thấy nhẹ cả người khi mẹ cô ít nhất cũng trả lời đúng được một câu hỏi.

"Bà Young, bà có thể đợi ở đây trong lúc con gái bà và tôi ra ngoài thảo luận về kỳ khám bệnh lần tới được không?"

"Chắc rồi. Tôi không đi đâu đâu".

Khi bác sĩ Huy ra đến cửa ông dừng lại "Và cảm ơn bà đã trả lời tất cả các câu hỏi. Tôi chắc rằng bà phải cảm thấy như là bà ở bực nhân chứng".

"Giống như OJ^[4]".

Bác sĩ Huy cười "Tôi đoán ai cũng coi vụ án này trên tivi".

Bà Lưu Linh lắc đầu "Ồ không, không chỉ xem TV, tôi ở đó khi mọi chuyện xảy ra. Hắn ta giết vợ và người bạn đã mang kính đến cho cô ta. Tôi chứng kiến hết".

Trái tim trong lồng ngực Ruth nhảy lồng lên "Mẹ đọc bản tường thuật" cô nói để cho bác sĩ Huy hiểu rõ hơn "một bản dự đoán những gì có thể xảy ra, và việc này cũng giống như quan sát những chuyện thật phải không ạ? Có phải mẹ muốn nói thế không ạ?" Bà Lưu Linh xua tay, gạt đi câu hỏi ngớ ngẩn ấy "Có thể con chỉ đọc báo. Còn mẹ thì chứng kiến tận mắt". Bà đưa tay biểu diễn những gì mình thấy "Hắn ta chộp lấy cô ấy như thế này, rồi cắt cổ ở đây – thật sâu, quá trời máu. Kinh lắm."

Bác sĩ hỏi "Vậy những ngày ấy bà ở Los Angeles?". Bà Lưu Linh gạt đầu. Ruth cảm thấy bị đánh tơi tả bởi cái gọi là logic.

"Con không nhớ là có bao giờ mẹ đi Los Angeles".

"Đi thế nào mẹ cũng không nhớ. Nhưng mẹ đã ở đây. Sự thật là thế. Mẹ đi theo cái người đàn ông này, ồ, ông ta lẩn như trạch. O.J. Trốn trong bụi. Sau đó mẹ cũng đi đến nhà ông ta. Quan sát hắn mang bao tay, đột nhập vào vườn, quay lại nhà thay quần áo..." Bà Lưu Linh giật mình, mắc cỡ. "Phải, ông ta thay đồ, tất nhiên là mẹ không nhìn, quay mặt đi. Sau đó hắn ta chạy ra sân bay, suýt nữa thì trễ, nhảy lên máy bay. Mẹ chứng kiến từ đầu đến cuối".

"Mẹ chứng kiến điều này mà không nói cho ai biết à?"

"Mẹ sợ quá!"

"Vụ giết người này hẳn là một điều kinh khủng nhất mà bà đã chứng kiến" bác sĩ nói.

Bà Lưu Linh gật đầu một cách quả cảm.

"Cám ơn bà đã chia sẻ điều đó. Còn bây giờ cảm phiền bà đợi ở đây ít phút, con gái bà và tôi chỉ sang phòng bên cạnh sắp đặt cuộc khám bệnh lần tới".

"Chẳng gấp gáp gì".

Ruth theo ông bác sĩ sang phòng bên cạnh. "Chị đã phát hiện ra sự lẩn lộn của mẹ chị từ bao giờ vậy?" Bác sĩ đi ngay vào việc.

Ruth thở dài "Sáu tháng trước hoặc lâu hơn bà bắt đầu lẩn. Nhưng hôm nay thì bà nhầm lẫn tệ hại hơn mọi khi. Trừ điều cuối cùng bà vừa nói thì bà cũng chưa bao giờ là người kỳ quặc hoặc hay quên. Có vẻ như chỉ là bệnh lẩn và trong nhiều trường hợp là do mẹ tôi nói tiếng Anh không được tốt, như ông có thể nhận thấy. Câu chuyện về O.J.Simpson – ông biết đấy, đó có thể là một vấn đề ngôn ngữ. Bà ấy chưa bao giờ có khả năng diễn đạt tốt..." "Đối với tôi có vẻ tương đối rõ ràng là bà ấy nghĩ rằng bà ấy đã ở đấy" Bác sĩ nói một cách ân cần. Ruth nhìn đi chỗ khác.

"Chị nói với cô y tá rằng bà đã bị đụng xe. Có bị chấn thương ở đầu không?"

"Mẹ tôi đập đầu vào tay lái" Bất chợt Ruth hy vọng rằng điều này chính là miếng hình bị mất trong trò chơi ghép hình.

"Tính cách của bà có gì thay đổi không? Bà ấy có tuyệt vọng hoặc thích tranh cãi không?" Ruth cố nghĩ xem phải trả lời như thế nào cho phải. "Mẹ tôi bao giờ cũng thích tranh cãi, suốt đời là như thế. Bà lại nóng tính kinh khủng. Kể từ khi tôi biết nhận xét thì bà lúc nào cũng bắt đắ ý. Chồng bà, cha của tôi chết 44 năm về trước, bị đụng xe. Mẹ tôi không thể chấp nhận được điều này. Có thể là sự tuyệt vọng càng ngày càng tệ hơn, nhưng tôi đã quen và là người cuối cùng nhận ra điều đó. Còn về sự rối trí của bà, tôi không biết có phải là do chấn thương sọ não trong tai nạn xe vừa rồi hay là có thể bà bị một cơn tai biến nhẹ" Ruth cố nhớ đúng tên y tế của căn bệnh này. "Bác sĩ biết đấy, TIA – Temporary Instant Amnesia – hội chứng mất trí nhớ tạm thời".

"Cho đến lúc này tôi chưa thấy có bằng chứng gì về chuyện đó. Phản ứng vận động của bà ấy rất tốt.

Huyết áp thì quá tuyệt. Nhưng chúng ta cần làm thêm một số xét nghiệm, cũng để chắc thêm rằng bà ấy không bị bệnh tiểu đường hoặc thiếu máu, ví dụ vậy".

"Những căn bệnh này có thể gây ra những vấn đề như vậy ư?"

"Có thể, cũng như là bệnh Alzheimer và các dạng khác của bệnh tâm thần".

Ruth cảm thấy ruột mình đau thắt lại. Mẹ cô không thể ở trong tình trạng tồi tệ như vậy được. Ông ta đang nói về một chứng bệnh chết người đáng sợ. Tạ ơn Chúa là cô còn chưa nói với bác sĩ về những điều khác mà cô đã kê ra, cuộc cãi vã của mẹ cô với Francine về tiền thuê nhà, mười triệu đô la thắng cuộc từ những tờ các cược ở các tạp chí, việc bà quên bằng rằng Phú Phú đã chết. "Thế thì thật là tuyệt vọng", Ruth nói.

"Chẳng hề có quy luật trong chuyện này".

"Nếu vậy, ông sẽ bảo mẹ tôi là để chống lo âu trầm cảm bà sẽ dùng sâm hoặc là thuốc viên pochai chứ?" Bác sĩ Huy cười "Thiếu thien cảm với tây y là rất phổ biến trong những bệnh nhân lớn tuổi ở đây. Khi họ cảm thấy khá hơn, họ thôi dùng thuốc tây ngay lập tức để tiết kiệm tiền". Ông đưa cho Ruth một tờ khai "Đưa cái này cho Lorraine ở bàn vì tính góc ngoài kia. Chuẩn bị lịch khám cho mẹ chị ở viện Tâm thần học và thần kinh, một tháng nữa quay lại chỗ tôi".

"Vào khoảng rằm tháng Tám".

Ông bác sĩ nhìn lên. "Vậy hả? Tôi không thể nhớ ngày âm lịch".

"Tôi chỉ nhớ bởi vì tôi sẽ tổ chức bữa tiệc đoàn viên của gia đình hàng năm vào dịp này".

Buổi tối hôm ấy, khi Ruth hấp những con tôm biển, cô nói với Art như vừa bất chợt nhớ ra "Em đưa mẹ đi khám bác sĩ ngày hôm nay. Bà có thể bị chứng trầm cảm". Thế là Art nói luôn "Thì có gì là mới nào?"

Trong bữa ăn tối, bà Lưu Linh ngồi cạnh Ruth "Mặn quá" bà nói bằng tiếng Hoa, thọc đũa vào phần cá của bà. Rồi bà nói thêm "Bảo những đứa con gái này ăn hết phần cá của chúng. Không được đồ thức ăn đi".

"Fia, Dory, tại sao các con không ăn?"

"Con no lắm" Dory trả lời "Chúng con dừng lại ở Burger King ở Presidio và chén hết một bịch snack trước khi về nhà".

"Con không nên để chúng nó ăn những thứ này!" Bà Lưu Linh kêu oai oái bằng tiếng Quan Thoại "Bảo chúng là con không cho phép điều này xảy ra nữa".

"Các con, dì muốn các con không làm hỏng khẩu vị của các con bằng những món như thế".

"Và con muốn hai người thôi nói chuyện bằng tiếng Hoa như là gián điệp ấy" Fia nói. "Như thế là bắt

lịch sự lắm".

Bà Lưu Linh trừng mắt nhìn Ruth, cô liếc nhìn Art nhưng anh lại nhìn xuống đĩa thức ăn của mình. "Bà nói tiếng hoa" Ruth nói "bởi vì đó là thứ ngôn ngữ bà quen dùng", Ruth đã bảo chúng gọi bà Lưu Linh là Waipo, một từ tiếng Hoa trang trọng để gọi "bà ngoại", và ít nhất thì chúng cũng đã gọi thế nhưng sau đó chúng nghĩ đó chỉ là biệt hiệu.

"Bà ấy cũng nói được tiếng Anh mà" Dory nói.

"Chắc," bà Lưu Linh lau bầu với Ruth. "Tại sao cha chúng không la rầy mấy đứa này? Anh ấy phải bảo chúng nghe lời con chứ? Tại sao anh ấy không quan tâm đến con nhiều hơn? Chẳng lạ gì là nó không chịu cưới con. Chẳng tôn trọng con chút nào. Nói điều gì với nó đi. Tại sao con không bảo nó đối xử với con tử tế hơn?" Ruth ước gì lại có thể trở nên câm lặng. Cô muốn la lên bảo mẹ cô đừng có than phiền về những điều cô không thể thay đổi được nữa. Tuy vậy cô cũng muốn bảo vệ bà trước bọn trẻ, đặc biệt là bây giờ khi có điều gì không ổn đối với bà. Bà Lưu Linh có vẻ ngoài rất cứng rắn nhưng thực ra bà rất mỏng manh, sao bọn con gái không hiểu điều đó và cư xử ngoan ngoãn hơn?

Ruth nhớ lại cô đã cảm thấy như thế nào khi cô ở vào tuổi chúng. Cô cũng rất bất bình khi bà Lưu Linh nói tiếng Hoa trước mặt người khác, biết rằng họ không thể hiểu được những nhận xét không có thiện chí của bà. "Nhìn bà kia béo chưa kia" bà Lưu Linh có thể nói như thế, hoặc là "Luyi, hãy yêu cầu người đàn ông kia trả cho chúng ta một cái giá hời hơn". Nếu Ruth vâng lời cô sẽ cảm thấy nhục nhã. Còn nếu cô không nghe lời mẹ, như bây giờ cô có thể nhớ lại, thì hậu quả kinh khủng sẽ xảy ra ngay sau đó.

Bằng việc dùng tiếng Hoa, bà Lưu Linh có thể đặt tất cả các kiểu khôn ngoan vào đầu óc Ruth. Bà có thể làm cho cô tránh khỏi hiểm nguy, bệnh tật và cái chết. "Đừng chơi với nó, quá nhiều vi trùng đấy," một hôm bà Lưu Linh bảo cô bé Ruth 6 tuổi, làm hiệu về phía đứa bé gái ở bên kia đường. Bé gái này tên là Teresa có hai cái răng cửa bị sút, một cái sẹo ở đầu gối, và chiếc váy lấm lem dầu tay. "Mẹ nhìn thấy nó nhặt một cái kẹo ăn dở ở vỉa hè rồi bỏ tọt vào mồm. Hãy nhìn cái mũi nó coi, bệnh tật đổ ra ở tất cả chỗ này".

Ruth thích Teresa lắm. Nó hay cười và bao giờ cũng bỏ trong túi nó những gì mà nó tìm thấy, những quả bóng giấy, miếng đá cẩm thạch bể, cuống hoa. Ruth mới vào học ở một trường mới, Teresa là đứa con gái duy nhất chơi với nó. Cả hai đứa đều chẳng có gì là nổi bật cả.

"Con có nghe lời mẹ không?"

"Có ạ". Ruth đáp.

Ngày hôm sau Ruth đứng chơi trên sân trường. Mẹ cô đứng ở đầu sân bên kia, giám sát những đứa trẻ con khác. Ruth trèo lên cầu trượt hồi hã tuột theo thanh xoắn màu bạc xuống nền cát lạnh, sẫm màu. Cô đã làm như thế với Teresa hàng chục lần mà mẹ cô không nhìn thấy.

Nhưng lần này một giọng nói quen thuộc vang lên, to và the thé, âm vang suốt chiều dài sân chơi "Không, Luyi, có thôi đi ngay không. Mày muốn người mày gây làm đôi hã?"

Ruth đang đứng trên đỉnh cầu trượt, cứng người lại vì xấu hổ. Mẹ cô là người giám sát nhiều sự nhất ở vườn trẻ trong khi Ruth là đứa bé mới tập tễnh vào nhà trẻ. Một vài đứa bé lớp dưới cười ầm lên ở dưới sân "Mẹ mày đấy à?" Chúng kêu lên "Bà ta cục tác cái quái gì vậy?"

"Bà ấy không phải là mẹ tao!" Ruth hét lại. "Tao không biết bà ấy là ai!" Đôi mắt của mẹ cô dán chặt vào người cô. Mặc dù rõ ràng là bà đứng ở đầu kia sân chơi, bà nghe thấy hết, nhìn thấy hết. Bà có cặp mắt thần phía sau gáy.

Bà không thể cầm tôi, Ruth nghĩ một cách quyết liệt. Cô tung người xuống cầu trượt, đầu xuống trước, hai tay dang ra – một tư thế chỉ có những thằng con trai liều lĩnh nhất, bất tri nhất mới dám chơi – nhanh, thật nhanh, thật nhanh cho đến khi rơi xuống cát. Và lúc ấy cô bé cọ mặt vào cát đau đến nỗi cô cắn chặt lấy môi, kết quả một cục u trên mũi, cặp kính gãy và tay cũng gãy. Cô bé nằm bất động. Cả thế giới bốc cháy, bắn lên trời những tia lửa đỏ rực.

"Con Ruth chết rồi!" một thằng con trai la lên.

Mấy đứa con gái thi nhau gào thét.

Tao chưa chết, Ruth cố gắng gào to nhưng cứ như là nói trong một giấc mơ vậy. Chẳng có gì đến môi theo cái cách cô muốn. Hay là cô đã chết thật rồi? Cảm giác như thế nào nhỉ, nhầy nhầy ở mũi, đau ở đầu và tay còn những cử động của cô chậm và nặng nề như của một con voi trong nước là làm sao? Chẳng bao lâu sau cô cảm thấy một bàn tay quen thuộc vuốt trên đầu và cổ cô. Mẹ cô đang bế cô lên, thì thào một cách âu yếm "Ái chà,sao con lại có thể ngu ngốc thế? Nhìn lại con coi".

Máu từ mũi cô trào ra, nhỏ xuống chiếc áo trắng phía trước ngực làm dơ chiếc cổ áo viền đang ten rộng bản. Ruth nằm bất động trong lòng mẹ, nhìn lên mặt Teresa và những đứa trẻ khác. Cô nhìn thấy nỗi hốt hoảng và kinh sợ của chúng. Nếu cô có thể cử động được, cô sẽ mỉm cười. Cuối cùng thì chúng cũng đã quan tâm đến cô, đứa con gái mới vào trường học. Rồi sau đó cô bé nhìn thấy khuôn mặt người mẹ, nước mắt chảy ròng ròng trên má bà, rơi xuống mặt cô như những cái hôn ẩm ướt. Mẹ cô không giận dữ, mẹ cô chỉ lo lắng và tràn đầy tình thương. Và trong nỗi kinh ngạc của mình, Ruth quên cả đau đớn .

Sau đó cô bé Ruth nằm trên chiếc giường nhỏ trong bệnh xá. Mũi cô được cầm máu bằng một miếng gạc, chiếc môi bầm dập được lau sạch. Một khăn lạnh đắp trên trán, còn cánh tay gãy được nâng lên bằng một túi nước đá.

"Con bé có thể bị rạn xương tay" cô y tá bảo bà Lưu Linh "Dây chằng cũng có thể bị giãn. Sung to lắm thế mà con bé không kêu la đau đớn".

"Nó ngoan lắm, chẳng bao giờ than phiền cả".

"Bà cần phải đưa cháu đến bác sĩ. Bà hiểu không? đến bác sĩ".

"Được, được, đến khám bác sĩ".

Khi bà Lưu Linh đưa con đi, một cô giáo nói "Nhìn xem cô bé mới can đảm làm sao! Thậm chí nó

cũng không khóc nữa". Hai cô bé nổi tiếng trong trường gửi cho Ruth một nụ cười thần phục. Chúng vỗ tay. Teresa cũng ở đó, và Ruth tặng cô bé một nụ cười kín đáo, thoáng qua.

Trong chiếc xe hơi chở đến phòng khám bệnh, Ruth nhận thấy mẹ cô yên lặng một cách khác thường. Bà không rời mắt khỏi Ruth và cô chờ đợi những lời trách mắng nặng nề sẽ bật ra bất cứ lúc nào, Mẹ đã bảo con là cầu trượt rất nguy hiểm cơ mà. Tại sao con không nghe lời mẹ? Con có thể bị vỡ sọ làm đôi như một trái dưa hấu. Bây giờ thì mẹ sẽ phải làm việc thêm giờ để trả tiền thuốc men. Ruth chờ đợi điều đó nhưng mẹ cô chỉ thỉnh thoảng hỏi cô có đau không. Mỗi lần hỏi cô bé lại lắc đầu.

Khi bác sĩ kiểm tra cánh tay của Ruth, người mẹ hóp không khí giữa hai hàm răng trong nỗi đón đau ghê gớm và rên rỉ "Ái da, xin cẩn thận, cẩn thận. Con bé đau lắm đây!" Khi mọi việc đã xong xuôi, bà Lưu Linh nói một cách tự hào "Thần cô giáo, học trò tất cả đều rất xúc động. Lootie không khóc, không than thở, chẳng có gì hết, chỉ im lặng".

Vào lúc họ về đến nhà thì nỗi kích động đã trôi qua, Ruth cảm thấy đau nhói ở tay và đầu. Cô bé cố không khóc. Bà Lưu Linh đặt con lên chiếc ghế bành bọc nhung và làm cho cô cảm thấy dễ chịu "Con có muốn mẹ nấu cháo tằm cho con ăn không? Thế nhé. Nó sẽ giúp con thấy khỏe hơn. Con muốn ăn cà rốt muối cay không? Ăn một ít trong khi mẹ nấu ăn nhé?"

Ruth càng ít nói bao nhiêu thì mẹ cô càng cố đoán những điều cô có thể muốn bấy nhiêu. Trong khi cô nằm trên ghế dựa, cô nghe mẹ nói chuyện với dì Gal qua điện thoại.

"Nó suýt chết đấy. Làm tôi sợ muốn chết. Thật thế! Tôi không phóng đại đâu! Nó gần như bị cướp khỏi cuộc đời này trên con đường của nó tới tuổi vàng...Tôi suýt cắn gãy cả răng khi chứng kiến nó đau đớn như thế nào...Không, không một giọt nước mắt, nó thừa hưởng sức mạnh của bà ngoại nó. Phải nó sẽ ăn một chút gì bây giờ. Nó không thể nói được, và thoát tiên tôi nghĩ nó đã cắn vào lưỡi, nhưng bây giờ tôi biết chỉ vì nó sợ. Đến thăm nó bây giờ ư? Được, được, nhưng bảo mấy đứa con cô phải cẩn thận. Tôi không muốn cánh tay nó gãy rời ra".

Họ đến mang theo nhiều quà. Dì Gal mua cho nó một lọ nước hoa. Dượng Edmund cho Ruth một cây bàn chải đánh răng mới và một chiếc ly nhựa đồng bộ với bàn chải. Em họ Ruth thì cho những cuốn sách màu, bút chì và một con chó nhồi bông. Bà Lưu Linh đẩy cái tivi lại gần ghế bành của Ruth vì nó khó có thể xem tivi mà không có kính.

"Đau lắm không?" cô em họ Sally ít tuổi hơn, hỏi. Ruth nhún vai, dù rằng cánh tay của nó vẫn đau kinh khủng.

"Ôi trời, con muốn có cái gì để quăng ném chơi" Billy nói. Nó cùng tuổi với Ruth "Ba à, con có thể có một cái không?"

"Đừng nói những chuyện xui xẻo như vậy" dì Gal răn đe.

Khi Billy cố gắng đổi sang kênh truyền hình khác, dượng Edmund nghiêm khắc ra lệnh cho nó quay lại chương trình mà Ruth đang xem. Cô chưa bao giờ nghe dượng dùng những lời cứng rắn với những đứa em họ cô. Billy là một cậu ấm được cưng chiều đặc biệt.

"Tại sao chị không nói gì?" Sally hỏi, "có phải chị cũng bị vỡ miệng không?"

"Phải," Billy nói "Có phải cú nhào lộn làm cho mày trở nên dần dần hay một thứ gì đại loại như thế không?"

"Billy, không chọc chị ấy nữa," dì Gal can thiệp. "chị ấy đang nghỉ ngơi. Chị ấy đau đến không thể mở miệng ra nói được".

Ruth tự hỏi không biết điều đó có đúng không. Cô nghĩ đến chuyện phát ra một âm thanh khe khẽ thật khẽ để thậm chí không ai có thể nghe thấy được. Nhưng nếu cô làm thế thì tất cả những gì tốt đẹp đang xảy ra có thể biến mất. Họ sẽ cho là ồ ồ và mọi việc lại trở lại như thường ngày. Mẹ cô sẽ lại bắt đầu rầy la cô vì tội đảnh đoảng và không nghe lời.

Hai ngày sau tai nạn trên, Ruth hoàn toàn vô dụng, mẹ cô phải bón cho cô ăn, mặc quần áo và tắm tã cho cô. Bà Lưu Linh bảo con gái "Há miệng ra. Ăn một chút đi. Đặt tay lên đây. Cố giữ đầu cho thẳng trong lúc mẹ chải tóc cho con". Thật là cảm giác dễ chịu tuyệt vời khi lại trở lại làm một đứa bé, được yêu chiều và chẳng có lỗi gì cả.

Quay lại trường học, Ruth nhìn thấy một tấm biểu ngữ lớn treo ngay trước cửa lớp "Chào mừng Ruth đã đi học lại!" Cô giáo Sondegard thông báo rằng tất cả bọn con trai và con gái trong lớp đều góp một tay làm ra tấm biểu ngữ đó. Cô để cho cả lớp vỗ tay hoan hô sự dũng cảm của Ruth, trong khi cô bé chỉ cười ngượng ngịu. Trái tim cô muốn nổ tung trong lồng ngực. Cô chưa bao giờ cảm thấy tự hào sung sướng như vậy. Cô ước gì cô gãy tay trước đó từ lâu.

Trong bữa trưa, bọn con gái tranh nhau tặng cô những món đồ trang sức chỉ có trong giấc mộng và chăm sóc cô như những cô hầu gái đầy kiên nhẫn. Cô được mời mọc bước vào "lâu đài bí mật", một khu vực được đánh dấu biên giới bằng một hòn đá gần một gốc cây ở cạnh hồ cát. Chỉ có những cô gái nổi tiếng nhất mới có thể trở thành các nàng công chúa. Những nàng công chúa này bây giờ quay ra săn sóc cái tay bó bột của Ruth. Một cô bé hỏi với vẻ quan tâm "Nó vẫn còn gãy à?" Ruth gật đầu, một cô bé khác thì thào thật to "Hãy mang cho bạn ấy những liều tiên dược", Các cô công chúa chạy nhào nhào đi tìm những nắp lọ, chai bẻ và những nụ hoa thiên thần.

Chiều ngày hôm ấy khi mẹ Ruth đến lớp để đón con gái, cô giáo dắt tay bà Lưu Linh ra một chỗ, và Ruth làm như cô không nghe thấy gì hết.

"Tôi nghĩ con bé hơi mệt, một điều tự nhiên. Nhưng tôi có hơi băn khoăn một chút khi thấy nó có vẻ lặng lẽ khác thường. Nó thậm chí không nói một lời, không cả một tiếng xuýt xoa".

"Nó không bao giờ than vãn," bà Lưu Linh đồng ý.

"Có thể đó không phải là một vấn đề, nhưng chúng ta cần để ý nếu điều đó tiếp tục xảy ra".

"Chẳng có vấn đề gì" bà Lưu Linh an ủi cô giáo "Nó không có vấn đề gì đâu".

"Tôi phải khuyến khích cháu nói chuyện, bà Young ạ. Tôi không muốn chuyện này trở nên rắc rối hơn".

"Không có vấn đề gì đâu" bà Lưu Linh lập lại.

"Để cho cháu nói từ 'hamburger' trước khi cho nó ăn một miếng bánh. Để cho cháu nói từ 'kéo trước khi nó ăn một cái kẹo".

Đêm ấy bà Lưu Linh làm theo lời khuyên của cô giáo theo nghĩa đen, bà cho Ruth ăn hamburger, một điều mà bà chưa từng làm trước đó. Bà Lưu Linh không bao giờ nấu hoặc ăn bất cứ một loại thịt bò nào. Tuy vậy giờ đây vì quyền lợi của con gái, bà đã đặt một chiếc bánh đơn giản trước mặt Ruth, người đang mê mẩn nhìn bà mẹ đã thực sự làm một món ăn Mỹ.

"Hambugga? Con nói 'hambugga', rồi hãy ăn".

Ruth định nói, nhưng cô bé lại sợ sẽ làm hỏng mất phép màu. Chỉ một từ thôi và tất cả những điều tốt đẹp trong đời cô sẽ biến mất. Cô lắc đầu. Bà Lưu Linh khuyến khích cô nói cho đến khi dòng suối chất béo trong chiếc bánh hamburger chảy ra tạo thành một cái ao trắng đục rất xấu xí. Bà bỏ chiếc bánh vào tủ lạnh rồi bón cho Ruth một tô cháo nóng hổi, một món ăn mà bà bảo dù sao cũng còn tốt cho sức khỏe của cô. Sau bữa tối, bà Lưu Linh dọn dẹp bàn ăn rồi bắt đầu làm việc. Bà lấy ra một thỏi mực, bút lông và một cuộn giấy. Với những đường nét khoáng đạt và hoàn hảo, bà viết những mẫu tự tiếng Hoa thật lớn "Nghỉ làm. Kéo dài vài ngày. Nghênh tiếp!" Bà để tám biển sang một bên cho khô, rồi cắt một băng giấy dài mới.

Lúc ấy Ruth đang nằm xem tivi, một lát cô nhận thấy mẹ cô đang nhìn cô. "Tại sao con không học bài?" bà Lưu Linh hỏi. Bà đã bắt Ruth học đọc và tập viết từ khi đi mẫu giáo, để giúp cô trở thành một đứa trẻ "học giỏi hơn những đứa trẻ khác một bậc".

Ruth chỉ vào cánh tay phải bị bó bột.

"Lại đây ngồi" bà Lưu Linh nói bằng tiếng Hoa.

Ruth từ từ đứng dậy. – Ôi chao, mẹ cô lại trở lại là con người hàng ngày rồi.

"Nào cầm lấy, bà Lưu Linh đặt cái bút lông vào tay trái của Ruth. "Viết tên con đi". Cố gắng đầu tiên của Ruth rất vụng về, chữ Ruth gần như không thể nhận ra được, cái lưng gù của chữ R lặn ra khỏi tờ giấy như một chiếc xe đạp vượt khỏi vòng kiểm soát. Cô bật cười khúc khích.

"Cầm chiếc bút thẳng lên", mẹ cô hướng dẫn, "đừng cầm nghiêng như thế. Chỉ đưa nhẹ một cái, như thế này này". Cố gắng thứ hai có kết quả hơn, nhưng chúng cũng chiếm hết chiều dài của tờ giấy.

"Bây giờ thì cố gắng viết nhỏ hơn". Những con chữ lần này trông giống những vết dơ do một con ruồi tằm dây mực lên mình xoay cái lưng của nó. Cuối cùng khi đến giờ đi ngủ, bài tập viết đã ngốn mất gần 20 trang giấy cả mặt trước lẫn mặt sau. Đó là dấu hiệu của thành công cũng như của sự hoang phí. Bà Lưu Linh không bao giờ lãng phí cái gì. Bà thu thập giấy dùng rồi, đóng chúng lại và để ở góc phòng. Ruth biết rằng sau này cô sẽ dùng đến chúng, những tờ giấy để cô luyện viết chữ đẹp, cũng như là giấy thấm khi quá mực và những tấm lót tay trong khi nấu ăn.

Tối hôm sau, bà Lưu Linh đặt trước mặt Ruth một khay trà lớn đựng đầy cát ướt mịn từ sân chơi trong trường cô. "Đây" bà nói "Khi con tập viết, con sẽ dùng đến". Bà cầm một chiếc đĩa trong tay trái, đoạn vạch những chữ phải học trên mặt cát ướt. Khi viết xong, bà xoa lên cát sạch và mịn bằng đầu kia chiếc đĩa. Ruth làm theo, thấy rằng viết chữ như thế này dễ hơn và cũng vui. Phương pháp cát – đĩa không yêu cầu sự khéo tay và những cử động tinh tế của chiếc cọ. Cô có thể áp dụng một lực đều đặn. Cô viết tên mình. Rất gọn! Cũng giống như trò chơi ghép chữ Etch-A-Etch mà cậu em họ Billy đã nhận được lễ Giáng Sinh năm ngoái.

Bà Lưu Linh đi đến chỗ tủ lạnh mang ra chiếc bánh nhân thịt bò đã lạnh cứng "Ngày mai con có muốn ăn cái này không?"

Ruth nguệch ngoạc một chữ: BURGR.

Bà Lưu Linh mỉm cười "Hà hà! Bây giờ con có thể nói chuyện bằng cách này!"

Ngày hôm sau bà Lưu Linh mang một khay đựng trà đến trường đổ đầy cát trong sân trường, ở đúng cái chỗ mà Ruth ngã gãy tay, vào khay. Cô giáo Sondegard đồng ý để cho Ruth trả lời câu hỏi của cô theo cách này. Vậy nên khi Ruth giơ tay trong giờ học và viết con số 7 lên cát, tất cả những đứa trẻ trong lớp nhảy ra khỏi ghế ngồi chạy đến xem. Thế là Ruth trở nên rất nổi tiếng. Cô nghe bạn bè nhón nháo chung quanh. "Cho mình thử một chút!"

"Mình, mình! Bạn ấy bảo mình có thể thử mà!" "Bạn phải dùng tay trái, nếu không sẽ phạm luật!" "Ruth, cậu chỉ cho Tommy làm đi. Nó lóng ngóng quá".

Bạn bè đưa trả cái đĩa lại cho Ruth. Ruth dễ dàng viết thật nhanh những câu trả lời bạn bè: Tay bạn còn đau không? Chút xíu thôi. Tôi có thể chạm vào cái nẹp trên tay bạn không? Được. Rocky có yêu Betsy không? Có. Tôi có được cái xe đạp mới trong dịp sinh nhật không? Có.

Chúng bạn đối xử với cô như thể cô là Helen Keller, một thiên tài không để cho vết thương của cô cản trở việc cô chứng tỏ mình thông minh như thế nào. Giống như Helen Keller, cô chỉ việc đơn giản là học hành chăm chỉ hơn và có thể điều này sẽ khiến cô thông minh hơn, giàu nghị lực hơn và được nhiều người hâm mộ. Thậm chí ngay ở nhà, mẹ cô cũng hỏi ý kiến cô. "Con nghĩ gì?" cứ như là cô biết hết bởi vì cô phải viết câu trả lời cho câu hỏi của bà trên cát.

"Cái món súp đậu đông ăn thế nào con?" một đêm bà Lưu Linh hỏi. Còn Ruth thì nhăm nhẩn: mặn quá. Cô chưa bao giờ nói một nhận xét chê bai như thế về tài nấu nướng của mẹ cô trước đó, nhưng đó là điều mà mẹ cô bao giờ cũng tự phê về món ăn bà nấu.

"Mẹ cũng nghĩ thế" mẹ cô trả lời.

Thật là một việc vô tiền khoáng hậu. Rồi đây mẹ cô sẽ hỏi ý kiến cô về mọi chuyện trên đời.

"Chúng ta sẽ đi mua đồ sau bữa tối hay muộn hơn hả con?" Muộn hơn.

"Con nghĩ gì về thị trường chứng khoán? Nếu mẹ đầu tư vào đây con có nghĩ mẹ có cơ may nào không?" May mắn.

"Con thích cái áo đầm này không?" Không, xí lắm.

Ruth chưa bao giờ trải qua cái cảm nhận về quyền lực của từ ngữ.

Mẹ cô chau mày rồi lẩm bẩm bằng tiếng Quan Thoại "Cha con thích chiếc áo cũ này lắm, vậy nên bây giờ mẹ không thể vứt bỏ nó được". Bà trở nên bí ẩn. Bà thở dài, sau đó nói bằng tiếng Anh "Con nghĩ cha con nhớ mẹ không?"

Ruth viết từ Có ngay lập tức. Khuôn mặt mẹ cô sáng bừng lên. Và rồi Ruth nảy ra một ý. Cô bao giờ cũng ước có một con chó. Bây giờ là lúc yêu cầu có một con. Cô viết lên cát: Chó con.

Mẹ cô há miệng thật lớn, nhìn chăm chăm vào chữ chó con viết trên cát, lắc đầu không tin. Ô thế là hết, Ruth nghĩ rằng ước muốn này không bao giờ thành hiện thực. Nhưng lúc đó mẹ cô bắt đầu sụt sịt bằng tiếng Hoa "Cún con – cún con" Bà nhảy lên, ngực nhấp nhô.

"Dì Báu" bà Lưu Linh khóc, "dì đã quay lại. Con là đứa con của dì đây. Dì có tha thứ cho con không?"

Ruth đặt cái đĩa xuống.

Bà Lưu Linh vẫn còn thổn thức "Dì Báu, ôi dì Báu! Con ước sao dì không bao giờ chết! Tất cả là do lỗi của con. Nếu con có thể thay đổi số phận, con thà tự sát còn hơn là chịu đau khổ vì không có dì..."

Ồ không. Ruth biết đó là cái gì. Mẹ cô thỉnh thoảng vẫn nói chuyện với hồn ma của dì Báu sống vất vưởng đâu đó trong không khí, một thiếu phụ không bao giờ cư xử bình thường, một người bị tổn thương sống ở đâu kia thế giới. Đó là nơi tất cả những người xấu phải đến: một cái ghế không đáy nơi không ai có thể tìm ra họ, nơi họ sẽ bị kẹt lại, nơi họ đi lang thang tóc tai rũ xuống tận chân, ướt mèm và đầy máu.

"Hãy nói cho con biết dì không giận con nhé" mẹ cô tiếp tục. "Hãy cho con một dấu hiệu. Con đã cố nói với dì là con ân hận như thế nào, nhưng con không biết dì có nghe con không. Dì có thể nghe con không? Dì sang đến Mỹ khi nào vậy?"

Ruth vẫn ngồi im, không có khả năng cử động. Cô muốn nói chuyện về thức ăn và quần áo.

Mẹ cô lại đặt cái đĩa vào tay con gái. "Này con làm như thế này nhé. Nhắm mắt lại, ngẩng đầu về phía trời cao và nói chuyện với bà. Đợi câu trả lời của bà rồi viết ra. Nhanh lên, nhắm mắt lại!"

Ruth nhắm mắt thật chặt. Cô nhìn thấy người phụ nữ tóc quần quanh ngón chân.

Cô nghe mẹ cô lại nói bằng thứ tiếng Hoa thật trang trọng "Dì Báu ơi con không muốn nói cái điều con đã nói trước khi dì ra đi. Sau khi dì biến mất, con đã cố đi tìm thi thể dì".

Đôi mắt của Ruth mở thật lớn. Trong trí tưởng tượng của cô con ma tóc dài đi dao trong những vòng tròn.

"Con đi xuống hẻm núi. Con tìm, tìm mãi. Ôi con phát điên vì đau khổ. Nếu như con tìm ra di con sẽ mang xương của di vào hang và chôn cất di chu đáo".

Ruth cảm thấy có cái gì chạm vào vai cô, và cô nhảy dựng lên. "Hỏi bà xem có hiểu tất cả những điều mà mẹ nói không". Bà Lưu Linh ra lệnh "Hỏi bà xem liệu vận may của mẹ có thay đổi không. Có phải lời nguyện đã qua rồi không? Chúng ta có an lành không? Viết câu trả lời ra cho mẹ".

Lời nguyện nào? bây giờ Ruth nhìn chăm chăm vào khay cát, hoang mang cho rằng khuôn mặt của người chết sẽ hiện lên trong một ao máu đào. Câu trả lời nào mẹ muốn nghe đây? Liệu câu trả lời 'đúng' có nghĩa là lời nguyện đã qua không? Hay lại có nghĩa là nó vẫn còn? Cô bé đặt cái đĩa xuống mặt cát và không biết viết gì, cô vẽ hai đường thẳng song song. Cô vẽ thêm hai đường nữa và làm thành một hình vuông.

"Khẩu!" mẹ cô kêu lên, vẽ một hình vuông. "Đây là chữ chỉ cái miệng." Bà nhìn Ruth chăm chăm. "Con viết ra từ này mà thậm chí con không biết viết một chữ tiếng Hoa như thế nào! Con có cảm thấy di Báu cầm tay con hướng dẫn không? Cảm giác ấy thế nào? Nói mẹ nghe đi!"

Ruth lắc đầu. Chuyện gì đang diễn ra đây? Cô muốn kêu lên nhưng không dám. Cô được coi là không có khả năng thốt lên lời.

"Di Báu, con cảm ơn di đã giúp con gái con. Tha thứ cho con về việc nó chỉ nói được tiếng Anh. Thật là khó cho di trong khi giao tiếp với nó như vậy. Nhưng bây giờ thì con biết là di có thể nghe thấy con nói. Di biết là con đang nói gì, rằng con ước gì con có thể lấy xương của di mang về Chu Khẩu, đến hang Hàm Khi. Con sẽ không bao giờ quên đâu. Ngay khi con có thể quay về Trung Quốc con sẽ hoàn thành tâm nguyện của mình. Cảm ơn di đã nhắc nhở con".

Ruth ngạc nhiên về điều cô đã viết. Làm sao mà một hình vuông có thể nói nhiều như thế? Có phải có một hồn ma trong phòng? Có cái gì trong tay cô và trong cái đĩa? Tại sao tay cô lại run rẩy?

"Bởi vì con không có cơ hội trở lại Trung Quốc trong một thời gian dài" bà Lưu Linh tiếp tục "con hy vọng di sẽ tha thứ cho con. Xin di hiểu rằng đời con chỉ còn đau khổ từ khi di từ bỏ con. Đó là lý do tại sao con xin di lấy đi cuộc sống của con cứu lấy cuộc sống con gái con nếu như lời nguyện không thể thay đổi được. Con biết là tai nạn mới rồi của nó là một lời cảnh cáo."

Ruth đánh rơi chiếc đĩa. Người đàn bà với mớ tóc đâm máu muốn giết nó! Nếu điều đó là đúng thì cái ngày ở sân trường ấy nó đã suýt chết. Nó cũng đã nghĩ thế và điều đó là đúng.

Bà Lưu Linh nhặt chiếc đĩa lên cố nhét vào tay nó. Nhưng Ruth đã nắm chặt tay lại, nó phủi cát trên khay đi. Mẹ nó lại gom lại và tiếp tục thốt những câu vô nghĩa "Con thật sung sướng khi cuối cùng di đã tìm thấy con. Con đã đợi di bao nhiêu năm qua. Bây giờ chúng ta có thể nói chuyện với nhau. Hàng ngày di có thể hướng dẫn con. Hàng ngày di sẽ bảo con làm sao điều khiển cuộc đời con như là con phải làm". Bà Lưu Linh quay về phía Ruth. "Xin bà hãy đến đây hàng ngày". Ruth lắc đầu, cô bé cố trượt khỏi ghế. "Nói đi" bà Lưu Linh khẳng khái rồi đập vào cái bàn đặt khay cát. Và lúc đó Ruth chợt lấy lại giọng nói của mình "Không", nó nói to. "Con không thể".

"Ôi trời! Bây giờ con có thể nói lại được rồi" mẹ cô chuyển sang tiếng Anh. "Dì Báu đã chữa cho con phải không?"

Ruth gật đầu.

"Có nghĩa là lời nguyện đã qua?"

"Vâng, nhưng bà nói bà sẽ trở lại sau. Và bà nói con cần phải nghỉ ngơi".

"Bà tha thứ cho mẹ. Bà..."

"Bà nói mọi thứ sẽ đâu vào đấy. Mọi thứ. Phải. Mẹ không cần phải lo lắng nữa".

Mẹ cô thôn thức hồi lâu vì cảm giác được giải thoát.

Trong lúc lái xe chở mẹ cô về nhà sau bữa tối, Ruth tự hỏi về những lo lắng mà cô đã có từ ngày còn bé. Nhưng điều này chẳng là gì so với những cái mà bọn trẻ ngày nay đang phải trải qua. Một người mẹ bất hạnh ư? Đó là một mẩu bánh đặt cạnh những khẩu súng và những tên cướp, là bệnh lây lan qua đường tình dục, đó là chưa kể đến những thứ mà các bậc cha mẹ buộc phải quan tâm: lạm dụng tình dục trẻ em trên mạng internet, thuốc gây nghiện cực mạnh như ecstasy, bạo hành trong học đường, nạn biếng ăn, việc tự làm tổn thương, thùng tầng ozon, siêu vi khuẩn... Ruth đếm những điều này một cách tự động trên các đầu ngón tay và chuyện này nhắc cô là cô còn có một nhiệm vụ nữa trong ngày hôm nay, gọi điện thoại cho Miriam đề nghị cho bọn con gái tham dự bữa tiệc đoàn viên. Cô nhìn đồng hồ trên tay. Đã gần 9 giờ tối, không phải lúc thích hợp gọi cho một người không phải là bạn thân.

Đúng là cô và Miriam bị ràng buộc với nhau bởi những mối dây gần gũi nhất, những đứa con gái và cha chúng. Tuy vậy họ đối xử với nhau theo kiểu lịch sự của những người xa lạ. Cô vẫn thường tới gặp Miriam để trao đổi về những chuyện liên quan đến mấy đứa con gái, gặp nhau nhân dịp những sự kiện thể thao trong trường và một lần cô đã gặp Miriam trong phòng cấp cứu nơi Ruth đã mang Dory đến khi nó bị bể mắt cá chân. Cô và Miriam nói chuyện chút đỉnh về những căn bệnh thời đại, thời tiết xấu và nạn kẹt xe. Nếu như không tại hoàn cảnh, họ có thể đã thích làm bạn với nhau. Miriam thông minh, vui tính và có những ý kiến rất riêng, và Ruth thấy phiền lòng khi Miriam đưa ra những ngụ ý về sự thân mật mà cô đã có với Art khi họ còn chung sống với nhau: khoảng thời gian vui thú họ có với nhau trong chuyến đi Italy, một nốt ruồi trên lưng Art phải kiểm tra lại xem có phải bệnh ung thư không, rồi việc anh thích được massage. Trong dịp sinh nhật năm ngoái của Art, Miriam đã tặng anh một phiếu massage hai khóa với nhân viên massage ưa thích nhất của cô, một món quà mà Ruth cảm thấy có vẻ thân mật không thích hợp. "Anh vẫn kiểm tra cái vết sau lưng hàng năm đấy chứ?" Miriam hỏi Art vào một dịp khác và Ruth giả vờ không nghe thấy, trong khi đó thì tưởng tượng họ như thế nào khi bên nhau lúc còn trẻ và đang yêu nhau say đắm, và cô vợ cũ bây giờ vẫn quan tâm đủ sâu sắc để nhận thấy một sự thay đổi nhỏ về kích thước của cái nốt ruồi này. Cô hình dung họ sống nhàn tản trong một biệt thự Tuscan với cửa sổ phòng ngủ trông xuống những ngọn đồi uốn lượn trồng hoa quả, cười cợt và gọi tên mỗi nốt ruồi trên lưng hai người như thể chúng là những vì tinh tú. Cô có thể nhìn thấy điều này: hai người xoa dầu olive vào bắp chân cho nhau với những động tác xoa bóp dài mơn trớn. Một lần Art đã cố làm điều này với Ruth và cô hình dung rằng anh ta phải học được những thao tác này từ một người khác.

Mỗi khi anh cố gắng massage bắp vế của cô, anh chỉ làm cho cô cảm thấy căng thẳng. Trong khi được xoa bóp, cô không hề cảm thấy thư giãn mà lại thấy nhột nhột, không thể kiềm chế được, rồi sau cảm thấy ngạt thở, hoảng loạn đến mức muốn nhảy lên, bỏ chạy.

Cô không bao giờ nói với Art về phản ứng âm tính này của cô, chỉ nói rằng với cô massage là một cái trò chỉ lãng phí thời giờ và tiền bạc. Mặc dù hết sức tò mò về cuộc sống tình dục của Art với Miriam và những phụ nữ khác, cô không bao giờ hỏi anh về những gì anh đã thực hiện trên giường với những người tình trước. Cả anh cũng không hỏi cô về điều đó. Nhưng việc Wendy ép buộc Joe phải kể cho vợ những chi tiết chính xác về những trò tiêu khiển trên giường và trên bãi biển cũng như là phải mô tả những xúc cảm chân thực của anh lần đầu tiên ngủ với vợ đã làm cho Ruth sững sốt "Mà anh ấy kể cho cậu bất cứ điều gì cậu hỏi ư?" Ruth thăm dò.

"Anh ấy chỉ nói tên, ngày tháng năm sinh, số thẻ an sinh xã hội. Rồi tớ đã anh ấy toi tả cho đến khi anh ấy nói hết cho tớ nghe".

"Vậy cậu có cảm thấy hạnh phúc không?"

"Tớ tức điên lên!"

"Thế thì hỏi làm gì?"

"Cứ như là có một phần trong tớ nghĩ rằng mọi thứ về anh ấy đều là của tớ, cảm xúc của anh ấy, trí tưởng tượng. Tớ biết điều đó là không phải, nhưng đó là những cái tớ cảm thấy về mặt xúc cảm. Quá khứ của anh ấy là quá khứ của tớ, nó thuộc về tớ. Cút thật, nếu mình có thể tìm thấy hộp đồ chơi hồi còn bé của anh ấy, mình sẽ muốn nhìn xem bên trong có gì và nói "của tôi". Tớ muốn xem tạp chí khiêu dâm mà anh ấy giấu dưới nệm rồi lôi ra để thủ dâm".

Ruth cười xoa khi nghe Wendy nói thế, nhưng trong thâm tâm cô cảm thấy khó chịu. Có phải là hầu hết phụ nữ hỏi người tình của họ những câu hỏi kiểu này? Miriam có bao giờ hỏi Art như thế không? Có phải là quá khứ của Art thuộc về Miriam nhiều hơn là cô không?

Tiếng mẹ hỏi làm cô giật mình "Con Phú Phú thế nào?"

Không thêm một lần nữa, Ruth hít một hơi thật sâu tự nhủ "Phú Phú khoẻ ạ".

"Thật hả?" bà Lưu Linh tiếp "Con mèo này già khú rồi. Con thật may là nó còn chưa chết".

Ruth ngạc nhiên, cô vừa cười vừa khịt mũi. Đó là một cảm giác hành hạ khi bị thọc lét. Cô không thể chịu đựng được, nhưng cô cũng không thể không cười thành tiếng được. Nước mắt cô ứa ra và cô cảm thấy mừng vì trong xe rất tối.

"Tại sao con lại cười?" bà Lưu Linh rầy la. "Mẹ không đùa đâu. Bây giờ thì đừng để chó vào trong sân nhà con nhé. Mẹ biết có người làm thế. Bây giờ con mèo đã chết".

"Mẹ nói đúng", Ruth trả lời, cố gắng tập trung vào con đường trước mặt. "Con sẽ cẩn thận hơn".

Chương 4

Một đêm, trong tuần trăng tròn tháng Tám, nhà hàng Fountain Court chen chúc một hàng người xếp hàng từ ngoài cửa nom như chiếc đuôi rồng. Art và Ruth len lỏi qua đám đông. "Xin lỗi. Chúng tôi có đặt chỗ trước rồi".

Trong phòng ăn rộ lên tiếng trò chuyện của hàng trăm con người hạnh phúc. Trẻ con dùng đũa gõ leng keng vào tách trà và ly uống nước. Người bồi bàn vừa dẫn Art và Ruth về bàn vừa la hét át tiếng lách cách của bát đũa được dọn ra hay đem đi. Trong lúc Ruth đi theo người bồi bàn, cô hít đầy lồng ngực hương thơm tổng hợp của hàng chục món ăn khác nhau. Ít nhất thì thức ăn cũng sẽ được nấu ngon lành tối hôm nay.

Ruth đã chọn Fountain Court bởi vì đó là một trong ít nhà hàng mà mẹ cô không thắc mắc về quá trình chuẩn bị nấu nướng, thái độ của những người phục vụ hoặc là nghi ngờ về sự sạch sẽ, vệ sinh. Đầu tiên cô đặt trước hai bàn, đặt chỗ ngồi của cô giữa gia đình và bạn bè cũng như là hai đứa con Art và cha mẹ Art, bậc song thân đến từ New Jersey. Có những khách mời không có trong dự tính của cô đó là vợ cũ của Art – Miriram, chồng cô, Stephen và hai đứa con trai nhỏ của họ, Andy và Beauregard. Miriam đã gọi điện cho Art một tuần trước đó đề nghị được đi dự.

Khi Ruth biết yêu cầu đó, cô ngó người ra. "Không đủ chỗ cho bốn người nữa".

"Em biết Miriram rồi đấy" Art nói "Cô ấy không chấp nhận chữ không như là một câu trả lời cho bất cứ điều gì. Và lại, đây là dịp duy nhất cho cha mẹ anh gặp cô ấy trước khi họ đi Carmel".

"Vậy để họ ngồi ở đâu? Ở bàn khác à?"

"Bao giờ chúng ta cũng có thể nhét thêm mấy cái ghế vào" Art phản đối : "chỉ là một bữa ăn tối thôi mà".

Với Ruth một sự gặp mặt như thế này không chỉ "là một bữa ăn tối". Đó là một buổi lễ Tạ ơn của người Hoa, một bữa tiệc đoàn viên mà cô tổ chức lần đầu tiên. Cô đã phải đầu tư rất nhiều để tổ chức bữa tiệc. Nó có ý nghĩa gì? Ý nghĩa của gia đình cô là gì? Không chỉ là liên hệ về mặt máu mủ mà là những người liên kết với nhau qua quá khứ và mối liên hệ này sẽ tồn tại cùng nhau năm này qua năm khác, những người mà cô đã rất vui sướng vì sự có mặt của họ trong đời mình. Cô muốn cảm ơn tất cả những người tham dự về sự đóng góp của họ đối với tình cảm gia đình cô. Miriam sẽ là một sự nhắc nhở rằng quá khứ không phải bao giờ cũng tốt đẹp mà tương lai thì không chắc chắn đâu. Nhưng nói ra tất cả những điều này nghe có vẻ quá chấp nhận đối với Art và lại Fia cũng như Dory sẽ nghĩ cô là người nhỏ nhen. Không tranh cãi thêm nữa. Ruth phải làm một sự thay đổi vào phút chót. Gọi điện cho nhà hàng để thay đổi một số điểm. Đổi chỗ ngồi. Đặt thêm món ăn cho hai người lớn và hai trẻ con, những người không thích món ăn Trung Quốc. Cô nghĩ rằng thói quen chê ỉ chê ôi những món ăn lạ của Fia và Dory là thừa hưởng của mẹ chúng.

Cha mẹ của Art là người đầu tiên đến nhà hàng. "Arlene, Marty" Ruth chào đón họ. Mọi người trao cho nhau những cái hôn lịch sự vào hai má. Arlene ôm con trai, còn Marty thụi hai quả đấm yêu vào vai con trai rồi sau đó đánh vào cằm anh. "Ba đánh bại con đó", Art nói, áp dụng cái điệp khúc cha-con truyền thống của họ.

Ông bà Kamen hoàn hảo trong bộ đồ sang trọng của họ, nổi bật trong đám đông thực khách ăn mặc quấy quá. Ruth bận một chiếc áo in hoa văn Indonesia và một cái váy vải nhún. Cô cảm thấy phiền lòng khi nghĩ là Miriam sẽ phục sức như gia đình Kamen, những bộ quần áo được thiết kế theo thời trang, phải đưa cho giới chuyên môn giặt hấp. Miriam yêu cha mẹ Art còn họ thì ngưỡng mộ cô trong khi Ruth nhận thấy ông bà Kamen không bao giờ có tình cảm thật thiết với cô. Mặc dù Ruth gặp Art sau khi cuộc ly dị của họ đã xong xuôi, Mary và Arlene chắc chắn vẫn xem cô như một kẻ phá đám, là lý do để Miriam và Art không hàn gắn được với nhau. Ruth có cảm giác là gia đình Kamen hy vọng cô chỉ là trạm dừng chân tạm thời của Art. Họ không bao giờ biết cách giới thiệu Ruth "Đây là, ồ, là Ruth" họ thường nói như thế. Họ rất tốt đối với cô, thật thế. Họ tặng cô những món quà sinh nhật thật dễ thương, một chiếc khăn quàng nhung, hàng lụa tổng hợp, nước hoa Channel No 5, một cái khay đựng trà bằng sơn mài, nhưng chẳng có gì mà cô có thể chia sẻ với Art hay dành lại cho con gái của anh – hoặc bất cứ đứa trẻ nào trong tương lai, về vấn đề này thì bởi vì cô không có khả năng để thêm cho gia đình Kamen một đứa trẻ nào nữa. Trong khi đó Miriam bây giờ và mãi mãi vẫn là mẹ của những đứa cháu nội của gia đình Kamen, người giữ của thừa kế cho Fia và Dory. Marty và Arlene đã cho Miriam của gia bảo: tiền cổ, đồ sứ, những chiếc khăn dùng trong khi hành lễ của người Do Thái đã lưu truyền trong dòng họ Kamen qua năm thế hệ từ những ngày họ còn sống ở Ukraine.

"Miriam! Stephen!" Ruth kêu lên với một nỗ lực bày tỏ lòng nhiệt tình. Cô bắt tay, còn Miriam thì ôm cô một cái thật nhanh rồi vẫy tay qua bàn bên kia với Art. "Rất vui là các vị đã đến tham dự cùng chúng tôi", Ruth ngượng ngịu nói, rồi quay qua bọn con trai "Andy, Beauregard, các cháu khỏe không?"

Đứa bé hơn, bốn tuổi, kêu lên "Bây giờ con được gọi là Boomer".

"Thật là hào hiệp khi chị đã mời cả chúng tôi," Miriam tuôn ra một tràng với Ruth. "Tôi hy vọng là chúng tôi không gây nên một rắc rối nào".

"Hoàn toàn không".

Miriam mở rộng vòng tay của cô về phía Marty và Arlene, rồi lao vào họ với một vòng ôm thật thiết. Cô mặc một bộ đồ màu hạt dẻ pha màu olive với một cái cổ xếp nếp lớn hình tròn. Mái tóc nhuộm màu đồng cắt theo kiểu các chiến binh ở Anh thời Trung cổ.

Ở đây có một điều nhắc nhở Ruth tại sao kiểu tóc này lại được gọi như vậy. Miriam trông giống một trong các nhân vật trong những bức họa thời Phục Hưng.

Cậu em họ Billy – bây giờ được mọi người gọi là Bill – xuất hiện cùng với cô vợ thứ hai tên là Dawn và một bầy con của hai bên gồm bốn đứa tuổi từ 9 đến 17. Ruth và Billy ôm hôn nhau. Billy đã từng là một đứa trẻ còm nhòm ngỗ nghịch và hay bắt nạt Ruth hồi còn bé, nhưng những nét tính cách này lại hóa thành kỹ năng lãnh đạo. Hiện nay Billy đang điều hành một công ty kỹ thuật sinh học và đã phát

tướng vì thành công. "Chúa ơi, thật là vui khi gặp lại chị" anh nói. Ruth lập tức cảm thấy phần chân trước viễn cảnh một bữa tối vui vẻ. Sally bao giờ cũng là một người bất thiệp, vừa đi vào vừa kêu la ồn ào, xướng tên mọi người rồi ríu rít luôn miệng trong khi chồng cô và hai đứa con trai nối đuôi theo sau. Sally là kỹ sư hàng không thường đi công tác rất nhiều với tư cách một quan sát viên cho các công ty luật, luật sư cho bên nguyên đơn. Cô có nhiệm vụ thanh tra các tài liệu và các địa điểm diễn ra các tai nạn máy bay, chủ yếu là các máy loại nhỏ. Bao giờ cũng là người của công chúng, Sally đầy sức sống và rất dễ hoà hợp với mọi người, nhưng không thân mật với bất cứ ai và không có bất cứ một cuộc phiêu lưu tình cảm nào. Chồng cô, George, là một người chơi đàn violon trong dàn nhạc San Francisco Symphony, lặng lẽ nhưng hạnh phúc với sự dẫn dắt điều khiển của vợ. "George, kể cho mọi người nghe về con chó biểu diễn ở Stern Grove đã bẫy vào micro rồi đập một cái vào hệ thống âm thanh đi". Lúc đó George sẽ lặp lại chính xác những điều Sally vừa nói. Ruth ngược nhìn lên thấy Wendy và Joe đang nhìn qua đám đông. Đi sau hai người là Gideon, ăn mặc hết sức chải chuốt chỉnh tề như thường lệ, ôm một bó hoa nhiệt đới đắt tiền. Khi Wendy quay lại nhìn thấy ông, cô ta nở nụ cười chế giễu, còn ông thì giả vờ tỏ ra rất nhiệt tình. Wendy đã có lần ví ông "là một ngôi sao chết tiệt thường vươn cổ nhìn qua vai cậu, tìm một người quan trọng hơn để nói chuyện". Còn Gideon để trả đũa lại đã nói rằng Wendy là "một kẻ thô tục, không đủ tế nhị để hiểu tại sao những tính cách không tốt lại quyến rũ mọi người chẳng hạn như việc đem những chi tiết ghê tởm về hành kinh của mình ra nói ở bàn ăn tối". Ruth đã nghĩ đến việc mời người này mà không mời người kia, nhưng trong một lúc ngó ngán, cô đã quyết định là cứ để họ tự tìm cách giải quyết với nhau, và mới chỉ nghĩ đến điều này thôi cũng làm cô nóng lòng muốn chứng kiến mọi chuyện.

Wendy vung vẩy cả hai tay khi cô nhận ra Ruth, thế là cô và Joe tìm đường đến chỗ Ruth. Gideon đi theo sau cô một khoảng cách an toàn. "Bọn này tìm thấy chỗ đậu xe ở ngay phía trước!" Wendy khoác lác. Cô cầm cái bùa may mắn giờ lên, đó là tượng một thiên thần bằng nhựa với khuôn mặt của một đồng hồ đỗ xe. "Tớ đã bảo mà, bao giờ cũng được việc!" Cô đã đưa cho Ruth một cái và Ruth đã đặt nó lên bảng điều khiển nhưng chỉ nhận được ticket gửi xe. "Chào mừng" Gideon nói với một phong cách dừng dừng như thường lệ. "Trông cô thật rạng rỡ. Ồ sao lại toát mồ hôi và hôi hạp như thế này?" Vì đã nói qua phone với Gideon về người khách không mời của bữa tiệc – Miriam – Ruth vừa hôn hai má ông bạn vừa kín đáo chỉ vào vợ cũ của Art. Ông này hứa là sẽ dò xét Miriam và báo cáo lại tất cả những gì gớm guốc mà cô này nói.

Art đi đến chỗ Ruth "Mọi chuyện thế nào?"

"Fia và Dory đâu?"

"Chúng đi xem một vài đĩa CD ở Green Apple Annex"

"Anh để cho chúng tự đi?"

"Chỉ cách một đường phố và chúng nói chúng sẽ quay lại trong vòng mười phút".

"Vậy thì chúng đang ở đâu?"

"Có lẽ là bị bắt cóc".

"Đừng có đùa như thế". Mẹ cô thường nói là chỉ nói đùa cũng mang lại xui xẻo. Đúng lúc đó, bà Lưu Linh bước vào, dáng mảnh dẻ của bà tương phản với vóc vạm vỡ của dì Cao Linh. Vài giây sau, dựng Edmund bước vào. Đôi khi Ruth tự hỏi không biết là trông cha của cô như thế nào – cao, vai xuôi, một chòm tóc bạc trắng làm thành một vương miện trên đầu, những cái vung vẩy tay chân rất thoải mái ư? Dựng Edmund tự nhận lấy vai trò nói những câu đùa, an ủi những đứa trẻ con đang sợ hãi và gợi ý người khác mua những cổ phiếu có thể sinh lợi. Bà Lưu Linh thường nói rằng hai anh em không giống nhau chút nào, rằng cha của Ruth đẹp trai hơn, thông minh hơn và trung hậu hơn rất nhiều. Cái khuyết điểm duy nhất của ông là quá tin tưởng ở người khác, cũng có thể là hơi lơ đãng khi ông quá tập trung vào một việc gì, cũng giống như Ruth. Mẹ cô thường nói đi nói lại về trường hợp dẫn đến cái chết của ông như để cảnh cáo Ruth khi cô không quan tâm đến mẹ cô. "Cha con nhìn thấy đèn xanh, ông tin rằng xe phải dừng lại. Bùm! Một chiếc xe chồm tới, chiếc xe lỗi ông đi qua một khối nhà, hai khối nhà, không bao giờ dừng lại". Bà nói ông đã chết vì một lời nguyền, cũng cái lời nguyền đã làm cho Ruth ngã gãy cánh tay. Và bởi vì chủ đề về lời nguyền thường xuyên được đề cập đến khi bà Lưu Linh bắt bình với Ruth nên khi còn bé Ruth đã nghĩ lời nguyền và cái chết của cha cô có liên quan đến cô. Cô thường có những cơn ác mộng lặp đi lặp lại, cảnh nhiều người nhét lên một chiếc xe không có thắng. Cô bao giờ cũng kiểm tra lại thắng xe rồi lại kiểm tra lại lần nữa khi bắt đầu lái xe.

Thậm chí từ bên này căn phòng lớn, Ruth cũng có thể nhìn thấy khuôn mặt mẹ sáng bừng niềm tự hào của tình mẫu tử. Điều này làm tim Ruth đập loạn lên, khiến cô buồn vui lẫn lộn nhất là trong cái ngày đặc biệt này. Tại sao mối quan hệ giữa họ lại không phải bao giờ cũng diễn ra như thế này? Có bao nhiêu lần tụ họp như thế này giữa hai mẹ con?

"Trung thu vui vẻ" cô nói khi mẹ đến bên bàn. Cô chỉ chỗ cho mẹ ngồi cạnh cô. Dì Gal ngồi vào ghế cạnh Ruth, rồi cả gia đình ngồi xuống. Ruth nhìn thấy Art và Miriam ngồi ở bàn bên kia làm thành một nhóm không phải là người Hoa. "Này, chúng tôi đang ở trại tập trung da trắng hay là một cái gì thế hả?" Wendy kêu lớn, cô ngồi quay lưng lại Ruth.

Cuối cùng khi Fia và Dory xuất hiện, Ruth không cảm thấy cô cần trách móc chúng trước mặt mẹ và ông bà nội chúng. Hai đứa vẩy tay rồi rít "Chào tất cả mọi người" rồi riu rít nói "Chào ông bà nội" đoạn quàng tay quanh cổ ông bà chúng. Bọn con gái này không bao giờ tự nguyện làm thế với bà Lưu Linh.

Bữa tiệc bắt đầu với hàng loạt món khai vị đặt trên chiếc khay xoay ở giữa bàn mà bà Lưu Linh gọi là "mâm xoay". Người lớn xuýt xoa, trẻ con thì kêu âm lên "Con đói!" Những người phục vụ đưa ra những món mà Ruth đặt qua điện thoại: cá đuối phụng hoàng với nước sốt ngọt, gà chay làm bằng đậu hũ và sứa biển – món mà mẹ cô thích nhất – được ướp với dầu mè và điểm những lát hành xanh. "Nói cho tôi biết đi" Miriam kêu lên "đây là động vật, thực vật hay khoáng chất?"

"Mẹ ơi" Ruth nói, cầm lên cái đĩa đựng sứa biển "mẹ khai mào đi vì ở đây mẹ là cô gái lớn tuổi nhất".

"Không, không" bà Lưu Linh nói một cách máy móc, "Con là chủ mà".

Ruth lờ đi cái nghi thức này với lời chối từ lấy lệ, gấp một gấp râu sứa trông như những cọng mì bỏ vào đĩa của mẹ cô. Bà Lưu Linh bắt đầu ăn ngay lập tức.

"Cái gì vậy?" Ruth nghe Boomer hỏi mẹ nó ở bàn bên kia. Nó tro mắt nhìn món sứa biền biền đưa khi nó xoay cái mâm xoay.

"Giun đây" Dory chọc. "Muốn thử không?"

"Êu ơi! Mang đi! Mang ngay đi!" Boomer kêu khóc ầm lên. Dory cười như điên dại. Art chuyển toàn bộ món sứa sang bàn Ruth và cô cảm thấy ruột mình bắt đầu quặn lại.

Nhiều món ăn được dọn ra, món sau lạ hơn món trước, được đánh giá bởi những biểu hiện trên những khuôn mặt không phải là Trung Quốc. Đậu hũ với đậu muối. Dưa leo đen – món ăn khoái khẩu của dì Gal. Và cả bánh gạo nếp. Ruth nghĩ rằng bọn trẻ con sẽ thích món này nhưng cô đã nhầm.

Vào khoảng giữa bữa tiệc, Nicky, đứa con trai sáu tuổi của Sally xoay cái mâm xoay, có lẽ nghĩ rằng nó có thể ném cái khay như trong trò chơi ném đĩa thế là làm vôi ầm trà rơi xuống một ly nước. Bà Lư Linh la lớn, nhảy dựng lên. Nước chảy xuống vạt áo bà. "Ái dà! Sao cháu lại làm thế?"

Nicky khoanh tay lại, nước mắt dâng lên mi. "Không sao đâu bé cưng" Sally bảo con. "hãy nói con xin lỗi, và lần sau con nhớ xoay chậm hơn".

"Bà ấy dữ quá!" Nicky trề môi về phía bà Lư Linh lúc này đang bận rộn lau chùi vạt áo bằng cái khăn giấy. "Con yêu, bà dì chỉ ngạc nhiên thôi. Đó chỉ là vì con quá mạnh tay, như một cầu thủ bóng rổ ấy". Ruth hy vọng mẹ cô không tiếp tục mắng mỏ Nicky. Cô nhớ rằng mẹ cô ưa điềm lại những lần cô đánh đổ thức ăn hoặc sữa, lớn tiếng hỏi những đấng thánh thần khuất mặt là tại sao Ruth lại không thể học được những cách ứng xử khéo léo khôn ngoan hơn. Ruth nhìn Nicky, hình dung cô sẽ như thế nào nếu cô có con. Có thể cô cũng sẽ có phản ứng như mẹ cô, không có khả năng kiềm chế sự nóng nảy để không mắng mỏ con trẻ cho đến khi đứa bé đau đớn và buộc phải xin lỗi.

Nhiều đồ uống nữa được mang đến. Ruth nhận thấy Art đang uống ly thứ hai. Có vẻ như anh đang trong một cuộc nói chuyện thân mật với Miriam. Một loạt món ăn khác lại được phục vụ, đã đến lúc xua đi mọi căng thẳng. Cà chiên áp chảo với lá húng, quế tươi, cá đen mềm với lớp da ướp tỏi, cháo bắp Trung Hoa rắc nước sốt thịt cay và nấm đen, một nồi đất nấu thịt băm viên với miến gạo. Thậm chí "cả người ngoại quốc" bà Lư Linh nói, cũng khoái những món ăn này. Ầt tiếng ồn ào, dì Gal cúi người về phía Ruth nói "Tuần trước mẹ con và dì ăn những món ngon lành ở Mặt trời Hồng Kông. Nhưng rồi sau đó suýt nữa chúng ta phải vào tù". Dì Gal thích ném ra những tin giật gân rồi chờ cho người nghe chớp lấy môi.

Ruth giật mình "Vào tù?"

"Ồ phải! Mẹ con cãi lộn om xòm với người bồi bàn, nói rằng bà ấy đã trả tiền". Dì Gal lắc đầu "Người bồi đúng, biên lai tính tiền chưa được thanh toán." Bà vỗ vào tay Ruth "Nhưng đừng lo! Sau đó khi mẹ con không để ý, dì đã trả tiền. Vì thế con thấy đây, chẳng có tù tội gì, chúng ta đang ở đây". Dì Cao Linh ăn thêm một miếng nữa, liếm môi rồi cúi về phía Ruth thì thào "Dì biếu mẹ con một túi sâm củ thật bự. Nó chữa bệnh đặng trí tốt lắm đây" Bà gật đầu và Ruth cũng gật đầu đáp lại "Thỉnh thoảng mẹ con gọi cho dì từ ga xe lửa để nói rằng bà đang ở ngoài bến, còn dì thì thậm chí không biết là mẹ con đã đến! tất nhiên cũng chẳng có gì, bao giờ dì cũng sẵn lòng tiếp đón mẹ con. Nhưng vào lúc 6 giờ sáng ư? Dì không phải là một con chim non thích dậy sớm!" Bà cười khùng khục, còn Ruth trong

lúc đầu óc rồi bời cũng đề thoát ra một tiếng cười trống rỗng.

Có chuyện gì không ổn đối với mẹ cô? Có phải sự tuyệt vọng dẫn đến sự lẫn lộn như thế? Tuần tới khi họ đến khám bệnh ở chỗ bác sĩ Huy cô sẽ thảo luận vấn đề này với ông. Nếu ông chỉ định cho mẹ cô uống thuốc chống trầm cảm, có thể bà sẽ tuân theo. Ruth biết rằng cô sẽ phải đến thăm mẹ thường xuyên hơn. Bà Lưu Linh thường than vãn về nỗi cô đơn trống trải và bà rõ ràng cố gắng lấp đầy sự trống vắng bằng việc đến thăm bà Cao Linh vào cái giờ kỳ cục như vậy.

Trong khoảng im lặng trước lúc ăn điểm tâm, Ruth đứng lên làm một bài phát biểu ngắn "Năm tháng trôi qua, tôi thấy gia đình có ý nghĩa như thế nào. Gia đình nhắc nhở chúng ta tầm quan trọng của nó. Nó liên hệ tới quá khứ. Tuy vậy những câu chuyện đùa về việc trở thành một con người trong dòng họ Young trở nên cũ đi. Nhưng đó lại là truyền thống. Sự thật là chúng ta không thể gạt bỏ được người khác cho dù chúng ta có cố gắng đến thế nào đi chăng nữa. Chúng ta kẹt lại cùng bao thế hệ với những mối dây liên kết bằng gạo nếp và bánh pudding bột sắn. Cảm ơn tất cả vì đã là chính mình". Cô bỏ bớt những lời nói thân mật có tính cá nhân bởi vì cô chẳng có gì để nói với Miriam và những người của cô ta.

Sau đó Ruth tặng những hộp bánh trung thu và những con thỏ chocolate cho bọn trẻ con. "Cảm ơn!" chúng kêu ré lên "Ồ thật là đẹp!" Cuối cùng ở một mức độ nào đó Ruth cảm thấy bình tâm lại. Thật là một ý hay khi tổ chức một bữa tiệc như thế này sau tất cả mọi chuyện. Thay cho những khoảnh khắc không mấy dễ chịu, cuộc hội ngộ thật là quan trọng, là những gì còn lại trong gia đình, một nghi thức cần phải giữ gìn. Cô không muốn những đứa em họ và cô dần dần xa nhau, nhưng cô đã sợ rằng một khi thế hệ trước qua đời thì mối dây ràng buộc trong gia đình này cũng sẽ bị cắt đứt. Họ cần phải nỗ lực hết sức. "Còn có những món quà nữa" Ruth la lớn, đưa ra những gói khác. Cô đã tìm được những tấm hình cũ, quý như vàng chụp lúc Lưu Linh và Cao Linh còn con gái, đeo bám mẹ họ. Cô đã rửa những tấm hình này từ những tấm phim chụp lại từ ảnh gốc rồi phóng to và lồng vào khung kính. Cô muốn đây sẽ là một món quà đầy ý nghĩa đối với gia đình mình, một món quà sẽ có tuổi thọ dài lâu. Và thật vậy, những người nhận quà reo lên đầy ngưỡng mộ "Thật tuyệt vời" Billy nói. "Này mấy nhóc, đoán xem hai thiếu nữ xinh xắn này là ai?"

"Nhìn coi chúng ta hồi ấy mới trẻ trung làm sao!" Di Gal nói, giọng đầy tiếc nuối.

"Di Lưu ơi" Sally chọc "Trong tấm hình này nom di buồn thê thảm".

Bà Lưu Linh trả lời "Đó là bởi vì mẹ của ta vừa bị chết".

Ruth nghĩ rằng mẹ cô nghe làm điều Sally vừa nói. Từ "thê thảm" không có trong vốn từ vựng của bà Lưu Linh. Mẹ của hai chị em chết vào năm 1972. Ruth chỉ vào bức ảnh "Thấy chưa? Bà ngoại còn sống nè. Còn đây là mẹ".

Bà Lưu Linh lắc đầu "Đó không phải là mẹ ruột của ta".

Đầu óc Ruth lại quay lại cái vòng luẩn quẩn, cố gắng giải nghĩa những điều mẹ cô nói. Di Gal ném cho cô một cái nhìn đặc biệt, căng cái cằm ra cố không nói gì. Những người khác im lặng cau mày đầy quan tâm.

"Đó là bà ngoại phải không?" Ruth hỏi dì Gal, cố tỏ ra thật bình thản. Khi bà Cao Linh gật đầu, cô vui vẻ nói với mẹ "Ồ, nếu dưới là mẹ của em mẹ thì cũng là mẹ của mẹ vậy".

Bà Lưu Linh quắc lại "Cao Linh không phải là em ta" Ruth có thể nghe thấy mạch máu đập thùm thụp trong não cô. Billy tăng hăng với một chủ tâm lộ liễu muốn thay đổi đề tài.

Mẹ cô tiếp tục "Bà ấy là em dâu của ta".

Bây giờ thì mọi người phá lên cười nhẹ nhõm. Bà Lưu Linh đã biến tất cả thành một trò đùa! Tất nhiên họ cũng đúng là chị em dâu vì đã lấy hai anh em trai. Thật nhẹ cả người. Mẹ cô không chỉ nói rất đúng mà còn hóm hỉnh nữa.

Dì Gal quay qua bà Lưu Linh giận dữ với một vẻ bức bối vờ vĩnh "Này sao bà chị lại đối xử với em tệ thế hả?"

Bà Lưu Linh tìm một cái gì đó trong ví của bà. Bà lấy ra một tấm hình nhỏ tí rồi đưa cho Ruth "Đây" bà nói bằng tiếng Hoa "Chính người này là mẹ ta" Gai ốc nổi khắp da đầu Ruth. Đó là tấm ảnh người vú nuôi của mẹ cô, Bảo mẫu, dì Báu.

Thiếu nữ trong hình mặc một chiếc áo khoác cổ cao và trùm một cái khăn trùm đầu độc đáo nom như làm bằng sứ. Bà có một vẻ đẹp thanh tao. Đôi mắt hơi hiền và cái nhìn trực diện, kiêu hãnh. Đôi lông mày vòng cung cho thấy một đầu óc tò mò, ưa khám phá, đôi môi đầy gợi cảm được oai là không đứng đắn vào thời bấy giờ. Bức ảnh rõ ràng là được chụp trước khi xảy ra cái tai nạn đã đốt cháy khuôn mặt bà và đúc nó thành cái biểu hiện kinh dị đời đời. Trong khi Ruth nhìn tấm ảnh ở cự ly gần hơn thì nét mặt của người phụ nữ trong tấm ảnh dường như có một vẻ quyến rũ lạ lùng hơn, như thể bà có thể nhìn thấu tương lai và biết rằng đó là một tương lai bị nguyên rủa. Người phụ nữ điên khùng này đã chăm sóc mẹ cô từ ngày lọt lòng, người đã nhận chìm bà Lưu Linh trong nỗi sợ hãi và những ý niệm mê tín dị đoan. Bà Lưu Linh nói rằng khi bà được 14 tuổi thì người vú nuôi này đã tự vẫn một cách rùng rợn "ghê rợn đến nỗi không thể nhắc lại". Bất cứ cách thức nào bà sử dụng đến cũng là để làm cho bà Lưu Linh tin rằng đó là lỗi của chính mình. Dì Báu là lý do mẹ cô thuyết phục mình rằng bà sẽ không bao giờ hạnh phúc, là nguyên do bà bao giờ cũng chờ đợi điều xấu nhất, bức bối với chính mình cho đến khi bà tìm thấy điều tệ hại đó.

Một cách kín đáo Ruth hướng mẹ cô về một trạng thái tỉnh táo. "Đó là người vú nuôi của mẹ" Cô tán tỉnh mẹ "con cho rằng mẹ có ý nói, bà cũng như là mẹ ruột của mình".

"Không, đó mới là mẹ ruột của ta" bà Lưu Linh cãi lại. "Người này là mẹ của Cao Linh" Bà chỉ vào người trong khung ảnh. Trong trạng thái thờ ơ Ruth nghe Sally hỏi Billy về kỳ trượt tuyết của anh ở Argentina tháng trước. Dượng Edmund khuyến khích cháu nội của ông thử ăn miếng nấm đen. Ruth cứ tự hỏi mình mãi tại sao chuyện này lại xảy ra.

Mẹ cô đập vào tay Ruth "Mẹ cũng có một món quà cho con. Mừng sinh nhật sớm vậy, cho con ngay bây giờ." Bà mở túi xách lôi ra một hộp màu trắng đơn giản, cột bằng một sợi ruy băng.

"Cái gì vậy mẹ?"

"Mở ra, đừng hỏi".

Cái hộp rất nhẹ. Ruth gỡ chiếc ruy băng, rồi mở cái nắp hộp và nhìn thứ ánh sáng màu xám. Đó là chuỗi hạt đeo cổ, những hạt ngọc đen có hình dáng lạ mắt, mỗi hạt to như một trái mận. Đây có phải là một trò đùa không? Có phải là mẹ cô hoàn toàn quên mất rằng đây chính là món quà cô đã tặng mẹ mình vào năm ngoái? Bà Lưu Linh cười vẻ hiểu biết - Ồ, tất nhiên, cô con gái không thể tin vào vận may của mình!

"Tốt nhất là cứ lấy bây giờ" bà Lưu Linh tiếp tục. "Không cần phải đợi đến khi mẹ chết" Bà quay đi trước khi Ruth có thể từ chối hoặc cảm ơn bà. "Dù vậy nó cũng chẳng có giá trị nhiều" Bà đập đập vào búi tóc sau gáy, cố gắng phô trương bằng hết niềm kiêu hãnh của mình. Đó là một cử chỉ Ruth nhìn thấy bao lần. "Nếu một ai đó khoe khoang một món quà giá trị", mẹ cô sẽ nói, thì nó thực sự chẳng có giá trị gì nhiều". Nhiều lời cảnh báo của bà liên quan với việc không chứng tỏ điều mà bà thực sự muốn nói về tất cả như hy vọng, thất vọng và đặc biệt là tình yêu. Bạn càng ít chứng tỏ bao nhiêu thì điều bạn làm càng có ý nghĩa bấy nhiêu.

"Cái vòng cổ này đã ở trong gia đình ta lâu lắm rồi" Ruth nghe mẹ cô nói. Cô nhìn chăm chăm vào chuỗi hạt, nhớ rằng cô đã nhìn thấy nó lần đầu tiên trong một cửa hiệu ở Kawai. Tờ nhãn dính vào chuỗi hạt cho biết nó là những viên ngọc đen theo phong cách Tahiti, 20 đô một chuỗi hạt là cái giá khá cao cho một món đồ giả đeo vào lúc mồ hôi mồ kê nhễ nhại dưới ánh nắng gay gắt của mặt trời vùng nhiệt đới. Cô đã ra đảo cùng với Art, trong cố gắng hâm nóng lại tình yêu. Sau đó khi về đến nhà cô mới nhận ra là cô đã quên mua quà sinh nhật cho mẹ cô, thậm chí cũng không nghĩ đến chuyện gọi điện thoại cho mẹ trong lúc cô ngồi nhăm nháp mui-tai trên bờ cát. Cô đã gói món nữ trang giả đã dùng rồi này tặng lại mẹ cô như một món quà cô mang từ biển về, cô cũng hy vọng là đem lại cho mẹ cô cái ấn tượng là cô có nghĩ đến bà. Sự sa sút của cô thể hiện ở lòng thành thật khi cô khẳng khái rằng chiếc vòng cổ "chẳng có giá trị nhiều", nhưng bà Lưu Linh lại hiểu sự khiêm tốn này có nghĩa là món quà này rất đắt tiền và như vậy nó là ngọc thật, bằng chứng về tình yêu của con gái dành cho mẹ. Bà Lưu Linh đi đâu cũng đeo chuỗi hạt này và Ruth cảm thấy mình phạm trọng tội mỗi khi cô nghe mẹ khoe khoang với bạn bè "Nhìn cái mà con gái tôi Lootie mua cho tôi nè".

"Ồ, đẹp quá!" Bà Cao Linh thì thầm, liếc nhìn cái vật trên tay Ruth. "Cho đi xem một chút nào" thế là trong khi Ruth có thể nghĩ được điều gì bà Cao Linh đã chớp lấy cái hộp. Môi bà mím lại. "Hừm" bà lẩm bẩm trong lúc dò xét từng hạt ngọc trai. Dì Gal đã nhìn thấy chuỗi hạt bao giờ chưa? Đã bao nhiêu lần bà Lưu Linh đã đeo nó đến nhà bà em và khoe khoang về giá trị của nó? Bà Cao Linh đã biết từ lâu rằng chuỗi hạt này là giả và Ruth cô con gái hiếu thảo cũng là giả nốt phải không?

"Cho con coi với!" Sally nài.

"Cẩn thận" bà Lưu Linh cảnh cáo khi con trai của Sally giơ tay với chuỗi hạt "đừng đụng vào. Đắt lắm đấy".

Chẳng bao lâu chuỗi hạt giả đã tạo thành một vòng tròn quanh bàn ăn. Mẹ của Art nhìn chuỗi hạt với đôi mắt phê phán đặc biệt khi ước lượng nó trên tay. "Dễ thương lắm!" bà nói với bà Lưu Linh có hơi

nhân giọng một chút. Miriam thì chỉ đơn giản ngẩng nhìn. "Những cái hạt này bị thiệt!" Art nhìn qua một lượt và hắng giọng.

"Này, có chuyện gì không ổn vậy?"

Ruth quay lại thấy mẹ cô đang nhìn mình dò xét. "Không có gì đâu" Ruth lầu bầu "Con chỉ cảm thấy hơi mệt thôi".

"Ngớ ngẩn" mẹ cô nói bằng tiếng Hoa. "Mẹ có thể nhìn thấy có một cái gì đó bị kẹt bên trong không thể thoát ra được".

"Nhìn kia! Lại hội kín rồi!" Dory kêu lên từ bàn bên kia.

"Có chuyện gì đó rất xấu" bà Lưu Linh khẳng khẳng. Ruth ngạc nhiên thấy rằng mẹ cô rất tinh tường. Có thể sau cùng chẳng có vấn đề gì xảy ra với bà cả.

"Đó là vợ cũ của Art" cuối cùng cô thì thầm với mẹ bằng tiếng Quan Thoại giọng Mỹ. "Con ước gì Art không để cho cô ta đến đây".

"À, bây giờ thì con thấy rồi đấy, mẹ đã đúng. Mẹ biết có một cái gì đó không ổn. Người mẹ bao giờ cũng biết hết".

Ruth cắn mạnh vào bên trong một bên má của cô.

"Nào, bây giờ thì đừng lo lắng nữa" mẹ cô xoa dịu. "Ngày mai con nói chuyện với Art. Bảo nó mua cho con một món quà. Nó phải bỏ ra thật nhiều tiền để chứng tỏ nó đánh giá đúng giá trị của con. Nó phải mua cho con một thứ gì như cái này này" Bà Lưu Linh chạm vào vòng đeo cổ bây giờ đã được hoàn về tay chủ.

Đôi mắt Ruth long lanh bởi những giọt nước mắt đã được kìm lại.

"Con thích chứ?" bà Lưu Linh tự hào hỏi, trở lại với tiếng Anh, thứ ngôn ngữ của mọi người. "Ngọc thật đấy"

Cô cầm chuỗi hạt lên. Cô nhìn thấy những viên đá đen toả sáng, món quà này nhô lên từ dưới đáy đại dương.

Chương 5

Ruth nắm cánh tay mẹ khi họ đi về bãi đậu xe ở bệnh viện. Bắp tay lỏng lẻo thừa da thiếu thịt của bà gây cảm giác cô đang chạm vào cái cánh chỉ có xương của một con chim non.

Bà Lưu Linh hình như ở trong tâm trạng vừa vui vừa bức, như chẳng có gì thay đổi sau những gì xảy ra trong phòng khám bác sĩ. Tuy vậy Ruth có cảm giác rằng mẹ cô đang gặm gù những tiếng vô nghĩa và chẳng bao lâu bà sẽ nhẹ như là một khúc gỗ nổi trên mặt nước. Bệnh mất trí. Ruth vẫn bối rối về những triệu chứng này, sao một cái tên đẹp dễ như vậy, Dementia, lại có thể ứng với một căn bệnh có sức tàn phá như thế. Đó là một cái tên thích hợp với một vị nữ thần, Dementia là người đã làm cho người chị Demeter quên không chuyển mùa đông rét mướt sang mùa xuân ấm áp. Giờ đây Ruth hình dung một tấm màng lạnh hình thành trong não mẹ cô, kéo ra từ lớp sương mù. Bác sĩ Huy nói rằng những tấm phim được cắt lớp đã chứng tỏ có sự co lại ở những phần nhất định trong não, tương thích với khu vực của bệnh Alzheimer.

Ông cũng nói bệnh này chắc chắn là đã bắt đầu từ nhiều năm trước. Ruth quá sững sờ không thể hỏi han thêm điều gì vào lúc ấy, nhưng bây giờ thì cô tự hỏi ông muốn nói gì khi ngụ ý "nhiều năm trước". Hai mươi năm? Ba mươi năm? Bốn mươi năm? Có thể đó là lý do mẹ cô thật khó tính trong thời kỳ Ruth trưởng thành, là lý do bà luôn nói về những lời nguyên, trù ếm, những hồn ma và lời đe dọa sẽ tự tử. Dementia là sự cứu rỗi của mẹ cô và Chúa sẽ tha thứ cho cả hai mẹ con vì đã làm tổn thương lẫn nhau trong suốt những năm qua.

"Lootie, bác sĩ nói sao?" Câu hỏi của bà Lưu Linh làm Ruth giật mình. Họ đang đứng trước chiếc xe hơi. "Ông ta có nói mẹ chết sớm không?" bà hỏi với vẻ giễu cợt.

"Không." và để nhấn mạnh, Ruth cười. "Tất nhiên là không".

Mẹ cô chăm chú nhìn vào mặt Ruth rồi kết luận "Nếu mẹ có chết cũng chẳng thành vấn đề. Mẹ không sợ chết. Con cũng biết đấy".

"Bác sĩ nói tim của mẹ rất tốt" Ruth nói thêm. Cô cố gắng nghĩ ra cách chuyển những chẩn đoán của bác sĩ thành một cái gì mà mẹ cô có thể chấp nhận được. "Nhưng ông ấy nói mẹ lại có một vấn đề khác. Một sự mất cân bằng nào đó giữa các yếu tố trong cơ thể. Và điều này gây cho mẹ những rắc rối, về trí nhớ chẳng hạn". Cô giúp mẹ ngồi vào ghế trước và thắt dây an toàn.

Bà Lưu Linh khịt mũi "Hừm, chẳng có gì không ổn với trí nhớ của mẹ hết. Mẹ nhớ rất nhiều chuyện, còn nhiều hơn con ấy. Nơi mẹ sống lúc còn bé tí, nơi chúng ta gọi là trái tim bất tử, nom giống hệt một trái tim, hai dòng sông, một dòng suối, cả hai đều cạn khô..." Bà tiếp tục kể lể trong lúc Ruth đi vòng qua cửa xe bên kia, ngồi sau tay lái và rờ máy. "Ông ta thì biết cái gì? Ông bác sĩ này thậm chí không nghe tim mẹ. Không có ai nghe tim mẹ hết. Con không, Cao Linh không. Con biết là tim mẹ bao giờ cũng bị thương tổn. Mẹ chỉ không than phiền thôi. Mẹ có phải là người ưa than vãn không?"

"Không ạ".

"Thấy chưa?"

"Nhưng bác sĩ nói đôi khi mẹ quên mọi chuyện khi mẹ tuyệt vọng".

"Nguyên nhân gây nên tuyệt vọng thì không thể quên! Hãy nhìn vào cuộc đời buồn thảm của mẹ!"

Ruth thử thắng xe để chắc chắn là thắng vẫn ăn, rồi lùi xe xuống lối rẽ đi xuống của bãi đậu xe. Giọng nói của mẹ cô đều đều theo tiếng động cơ. "Tất nhiên tuyệt vọng. Khi dì Báu chết, tất cả niềm vui sống đã lià bỏ cơ thể mẹ..."

Kể từ ngày chẩn đoán bệnh, từ ba tháng trước, hầu như ngày nào bà Luru Linh cũng đến ăn cơm tối ở nhà Art và Ruth. Tối nay Ruth quan sát mẹ cô gấp một miếng thịt cá hồi. Bà Luru Linh chậm rãi nhai, rồi mắc nghẹn. "Mặn quá!" bà há miệng ra thở cứ như là bà được phục vụ món chính là món lưỡi hươu.

"Waipo" Dory can thiệp "Ruth không cho thêm muối. Con đã nhìn mà. Không".

Fia đá vào chân Dory. Nó lấy tay làm dấu hiệu chữ X, dấu hiệu biểu trưng cho việc chiếu bộ phim Draculas ở cảng. Dory lại đá lại Fia.

Bây giờ thì Ruth không còn cho rằng cái nét lập dị trong tính cách của mẹ cô là vì những vấn đề của bà nữa, cô nhìn thấy dấu hiệu của căn bệnh Dementia ở khắp nơi. Chúng quá rõ ràng. Tại sao cô lại không nhận ra sớm hơn nhỉ? Thời gian rảnh và "những kỳ nghỉ miễn phí" mà mẹ cô đặt hàng qua hàng tá thư từ vớ vẩn. Việc đổ cho dì Gal lấy trộm tiền của mẹ cô. Cái cách mà mẹ cô bị ám ảnh về người lái xe buýt đã chửi mẹ cô vì không trả tiền vé xe. Và lại còn những vấn đề mới nảy sinh khiến Ruth phải lo lắng ngày đêm nữa chứ. Mẹ cô thường quên khoá cửa trước. Bà thường để thức ăn rã đông đá trên kệ cho đến khi nó có mùi ôi. Bà mở vòi nước lạnh rồi để cho nó chảy suốt ngày chờ cho nó nóng lên. Cũng có một vài sự thay đổi thật sự làm cho cuộc sống trở nên dễ chịu hơn. Ví dụ, bà Luru Linh không còn phàn nàn gì khi Art rót ra ly rượu thứ hai, như điều mà anh làm tối hôm nay. "Sao uống nhiều quá thế?" trước đây bà thường nói. Mà Ruth cũng thậm chí nói rằng anh cần phải điều chỉnh chuyện này trước khi nó trở thành một thói quen không thể bỏ được. Thế là Art bình tĩnh chỉ ra rằng cô đã hành động giống như mẹ cô. "Một vài ly rượu vào bữa tối chẳng phải là vấn đề gì nghiêm trọng. Đó là một sở thích cá nhân".

"Ba ơi, chúng ta có thể nuôi một con mèo không?" Fia hỏi.

"Phải" Dory xen vào. "Alice có một con mèo Himalaya xinh tuyệt. Đó là cái mà chúng con cần". "Có thể" Art trả lời.

Ruth nhìn trân trân vào đĩa ăn của cô. Anh đã quên chẳng? Cô đã bảo anh rằng cô còn chưa sẵn sàng cho việc nuôi một con mèo khác. Cô sẽ cảm thấy cô phản bội lại con Phú Phú. Và đến thời điểm cho

một con thú khác, một con vật mà rõ ràng là cô lại phải cho nó ăn và dọn dẹp mọi thứ do nó bày ra thì cô sẽ thích nuôi một loài thú khác, có thể là một con chó con.

"Một hôm mẹ đã lái xe đến tận dãy Himalaya, xa lắm, tự lái đấy nhé" Bà Luru Linh khoe khoang. "Himalaya cao ngất trời, chạm tới cả mặt trăng cơ đấy!"

Art và bọn con gái trao cho nhau một cái nhìn bối rối đầy ẩn ý. Bà Luru Linh thường lý sự rằng họ nhìn nhận vấn đề một cách phi logic, một cách vô chính phủ như là những hạt bụi trong không khí. Nhưng Ruth tin rằng sự lầm lẫn của bà Luru Linh bao giờ cũng có những căn nguyên sâu xa. Rõ ràng là ví dụ này có liên quan đến sự liên hệ từ: mèo giống Himalaya và dãy núi Himalaya. Nhưng tại sao bà Luru Linh lại tin rằng bà đã lái xe đến đấy? Nhiệm vụ của cô là tìm lời giải cho câu đố chữ này. Nếu tìm ra nguyên nhân cô có thể giúp mẹ khai thông những đường truyền dẫn trong não bà và ngăn ngừa những nguy cơ tàn phá từ những sự tích lũy bấy lâu nay. Với một sự miễn cưỡng, cô sẽ giữ cho bà không trượt khỏi vách đá cheo leo trên đỉnh Himalaya. Và bất thành lĩnh điều đó làm cho cô bị phân tán "Bà và dì đã nhìn thấy dãy núi này trong một bài viết thú vị trên tờ Tibet tuần trước", Ruth nói "Họ chỉ dẫn về con đường đi đến đó".

Nhưng Dory đã cắt ngang lời cô để nói với bà Luru Linh "Bà không thể lái xe từ đây đến dãy Himalaya".

Bà Luru Linh cau mày "Sao cháu lại nói như thế?"

Dory, con bé cũng giống bà Luru Linh thường hành động một cách xốc nổi đầy kích động, phụt ra. "Bà không thể, thế thôi. Cháu muốn nói bà thật điên nếu bà nghĩ..."

"Được rồi, ta điên đấy!" bà Luru Linh ghen ngào nói. "Tại sao các người lại không tin tôi?" cơn giận của bà bốc lên ngùn ngụt như nước sôi trong ấm điện – Ruth nhìn thấy điều đó, những bong bóng nước kêu sùng sục, hơi nước bốc lên mờ mịt – và rồi bà Luru Linh xui xuống với lời đe dọa cuối cùng "Có thể tôi sẽ chết nay mai! Rồi các người tha hồ mừng!"

Fia và Dory nhún vai trao đổi với nhau một cái nhìn đồng lõa: Ồ biết ngay mà, bọn cũ soạn lại. Những cơn bộc phát của bà Luru Linh trở nên thường xuyên hơn và cũng đột ngột bị cắt ngang hơn. May thay, chúng cũng nhanh chóng dịu đi và bọn con gái chẳng chịu ảnh hưởng gì của những chuyện này. Và chẳng chúng cũng không nhạy cảm hơn với vấn đề này, có vẻ như chỉ có Ruth là người miễn cảm với nó nhất. Cô đã vài lần chẳng giải thích với bọn chúng là chúng không nên có phản ứng đối lập với bất cứ điều gì bà Luru Linh nói "Waipo nói những điều có vẻ phi logic vì bà là như thế. Chúng ta không thể thay đổi được điều đó. Đó chỉ là vì một khuyết tật trong nói năng chứ không phải bản thân bà". Nhưng t khó mà làm cho bọn con gái nhớ được điều đó, cũng như Ruth thật khó mà không phản ứng lại lời đe dọa chết chóc của mẹ cô. Bất kể là cô nghe những lời dọa dẫm này thường xuyên như nào, chúng không bao giờ thôi chẹn lấy cổ họng cô. Và bây giờ lời đe dọa có vẻ như rất thật – mẹ cô đang chết dần, đầu tiên là đầu óc bà sau đó là cơ thể bà.

Bọn con gái thu dọn đĩa ăn của chúng. "Con phải làm bài tập" Fia nói "Ngủ ngon nhé, Waipo".

"Con cũng thế" Dory hứa theo. "Tạm biệt Waipo".

Bà Lưu Linh vẫy tay bọn trẻ từ bên kia bàn. Một lần Ruth đã yêu cầu chúng hôn tạm biệt bà Lưu Linh. Nhưng bà đã cứng cả người lại trong khi đáp trả cái chu mỏ của chúng. Art cũng đứng lên. "Con cũng có một số tài liệu cho ngày mai cần xem lại. Tốt hơn là phải bắt tay vào việc sớm. Mẹ ngủ ngon nhé!"

Khi bà Lưu Linh hì hụp trong buồng tắm, Ruth đi ra phòng khách nói chuyện với Art "Mẹ càng ngày càng yếu đi".

"Anh cũng nhận thấy thế" Art vừa nói vừa sột soạt lật giấy tờ.

"Em sợ để mẹ một mình ở nhà trong lúc chúng ta đi Hawaii".

"Vậy em sẽ làm gì nào?"

Cô nhận thấy với một cú nhói trong tim là anh đã hỏi cô sẽ làm gì chứ không phải hai người sẽ làm gì. Kể từ bữa tiệc hôm rằm tháng Tám, cô đã nhận ra ở nhiều khía cạnh khác nhau là cô và Art đã thất bại trong cuộc sống chung. Cô đã cố xua đuổi những ý nghĩ hắc ám này ra khỏi đầu, nhưng nó lại bò trở lại khẳng định với cô rằng đó không phải là một lo lắng vô căn cứ đâu. Tại sao cô lại có cảm giác mình không thuộc về bất cứ ai? Tại sao cô lại lựa chọn một cách vô ý thức để yêu những người luôn giữ một khoảng cách với cô? Cô có giống như mẹ mình nghiệp chướng quá nặng, không bao giờ được hạnh phúc không? Cô không thể đổ lỗi cho Art. Anh bao giờ cũng chân thực trong mối quan hệ giữa hai người. Ngay từ đầu anh đã nói anh không muốn lập gia đình lần nữa. "Anh không muốn chúng ta tổ chức cuộc sống bằng một giả thuyết" anh đã nói với cô, ôm chặt cô vào lòng khi hai người đang nằm trên giường một đêm sau khi họ về chung một nhà. "Anh muốn chúng ta ngõ ngàng nhìn nhau mỗi buổi sớm thức dậy và tự hỏi, con người kỳ diệu này là ia mà ta có được điểm phúc được yêu đến thế nhỉ?" Lúc ấy cô cảm thấy mình được tôn thờ như một nữ thần. Sau năm thứ hai chung sống, anh ngẫu hứng đề nghị chia cho cô một tỷ lệ sở hữu căn hộ. Ruth vô cùng cảm động trước sự hào hiệp và lòng quan tâm của anh đối với cuộc sống của cô. Anh biết cô lo lắng như thế nào về tương lai. Và như vậy có phải là họ đã chẳng thay đổi vấn đề về căn bản? Phải, trong chuyện này lỗi của cô nhiều hơn. Cô đã được đề nghị quyết định phần trăm sở hữu cái mà cô muốn có rồi liên hệ với một luật sư và làm các thủ tục giấy tờ. Nhưng làm sao bạn có thể thể hiện tình yêu như là một con số phần trăm? Cô cảm thấy mọi việc lại xảy ra với cô đúng như nó đã xảy ra với cô ở trường đại học. Một trong những giáo sư dạy môn Sử bảo sinh viên trong lớp tự/ cho điểm mình. Ruth cho mình điểm B – còn mọi người thì cho họ điểm A.

"Em có thể thuê một người nào đó đến thăm nom mẹ em vài lần một tuần" Art gợi ý. "Giống như một người giúp việc ấy".

"Đúng".

"Gọi điện cho dịch vụ thức ăn. Họ có thể đưa thức ăn đến cho bà trong lúc chúng ta đi vắng".

"Đó là một ý hay".

"Thực ra sao em không bắt đầu từ bây giờ đi, để bà có thể quen với khẩu vị ở đây? Điều đó không có

nghĩa là bà không được tiếp đón ở đây nếu bà muốn đến dùng bữa... Nghe đây, anh thật sự có nhiều việc phải làm bây giờ. Em có đưa mẹ em về nhà bây giờ không?"

"Có".

"Khi em quay lại, chúng ta sẽ uống rum với kem" Anh đặt tên cho thức uống mà cô ưa như thế. "Nó sẽ làm cho em cảm thấy khá hơn".

Bà Lưu Linh phản đối ý định thuê một ai đó đến nhà bà dọn dẹp. Ruth đã lường trước được việc này. Mẹ cô ghét phải trả tiền cho bất cứ việc gì mà bà tin là mình có thể tự mình làm được, từ việc nhuộm tóc cho đến việc sửa lại mái nhà.

"Đây là một chương trình huấn luyện cho những người mới nhập cư" Ruth nói dối, "vì thế chúng ta chẳng phải mất một xu nào hết. Họ làm việc miễn phí để họ có thêm kinh nghiệm trong bản tóm tắt thành tích của họ". Bà Lưu Linh sẵn sàng chấp nhận lý do này làm Ruth có cảm thấy mình là một đứa con hư. Cô sẽ bị phát giác. Hoặc có thể là không nhưng điều đó sẽ tồi tệ hơn. Một điều nhắc nhở khác rằng căn bệnh đã làm giảm khả năng nhận biết sự việc của bà.

Vài ngày sau khi người giúp việc đầu tiên bắt đầu làm việc, bà Lưu Linh gọi điện đến than phiền "Cô ta nghĩ ở Mỹ mọi việc đều dễ dàng lắm. Cô ta muốn nghỉ giải lao bên bảo mẹ, thưa bà, tôi không kê dọn đồ đạc, tôi không lau cửa sổ, tôi không ủi đồ. Mẹ hỏi cô ta, bộ cô nghĩ là cô không phải động đậy ngón tay mà vẫn trở thành triệu phú sao? Ở Mỹ không có cái kiểu cách đó đâu!"

Bà Lưu Linh tiếp tục ban phát những lời khuyên cho người mới nhập cư này cho đến khi cô ta thôi việc. Ruth lại bắt tay vào tìm kiếm một vài người khác. Trong khi chưa thuê được người, cô quyết định phải ghé lại nhà mẹ vài lần một tuần để chắc chắn là gaz không bị hở, nước không chảy lênh láng khắp nhà. "Con có vài việc với một khách hàng ở gần đây", một hôm cô giải thích như thế.

"À, bao giờ khách hàng cũng là thượng đế. Công việc số một, mẹ số hai". Ruth đi vào trong bếp mang theo một giỏ đầy đựng cam, giấy vệ sinh, và một vài thứ đồ rau trái cần thiết khác. Trong khi ở đây, cô kiểm tra mọi chuyện và các nguy cơ có thể xảy ra. Lần cuối cùng ở đây, cô phát hiện ra rằng bà Lưu Linh đã cố chiên quả trứng còn nguyên vỏ. Ruth liếc nhanh lên bàn ở phòng ăn và nhặt lên vài lá thư dự dỗi, mời mọc bà Lưu Linh tham gia điền vào các phiếu. "Con sẽ gửi những lá thư này đi cho mẹ", cô nói. Sau đó cô đi vào phòng tắm để chắc chắn là vòi nước không mở suốt ngày. Khăn tắm đâu? Ở đây không có dầu gội đầu, chỉ có một miếng xà bông mỏng dính. Nó có ở đây bao lâu, từ lúc mẹ cô tắm lần trước? Cô nhìn vào trong sọt đựng quần áo dơ. Không có gì. Mẹ cô ngày nào cũng mặc một bộ quần áo ấy sao?

Người giúp việc thứ hai trụ không đầy được một tuần. Những ngày người này không đến làm việc, cô cảm thấy bồn chồn, bấn loạn. Cô không ngủ được và làm bẻ cái răng hàm vào ban đêm. Cô quá mệt mỏi không thể nấu ăn nên đã gọi bánh pizza một tuần vài lần, giải phóng cho cô khỏi phải giải quyết vấn đề nấu những món ăn ít béo cho Dory, rồi lại phải chịu đựng những nhận xét của bà Lưu Linh về món ăn quá mặn. Gần đây, Ruth có những cơn đau thắt ở vai và cô khó có thể ngồi bên bàn hoặc làm việc với máy tính. Cô không có đủ ngón tay ngón chân để ghi nhớ tất cả mọi việc phải làm. Khi cô tìm được Filipina một người chuyên trông nom những người cao tuổi, cô cảm thấy gánh nặng quá sức đã

được trút bỏ. "Tôi yêu quý những người già", người phụ nữ này trấn an cô. "Họ không quá khó khăn đâu nếu cô chịu bỏ thời gian tìm hiểu họ". Nhưng bây giờ đang là ban đêm, Ruth mở to mắt nhìn vào bóng đêm, lắng nghe tiếng còi nhắc nhở các con tàu tránh xa các cột sương mù. Hôm trước khi đến đón mẹ cô đi ăn tối, Ruth biết được rằng Filipina đã thôi việc.

"Biến rồi" bà Lưu Linh nói vẻ thoải mái.

"Khi nào?"

"Không bao giờ làm việc".

"Nhưng bà ấy ở lại đây đến lúc nào? Hai ngày trước? Ba ngày trước?"

Sau nhiều câu hỏi nữa, Ruth biết được một điều là người phụ nữ ấy không bao giờ quay lại kể từ ngày bà ta bắt đầu. Ruth không có khả năng tìm được một người giúp việc khác trước khi cô đi Hawaii. Thế mà chỉ còn có hai ngày. Và kỳ nghỉ vượt đại dương thế là không còn được đặt ra nữa.

"Anh đi đi" Ruth bảo anh vào lúc sáng. Họ đã trả tiền trước và không thể lấy lại số tiền này.

"Nếu em không đi thì còn gì là vui thú nữa. anh biết làm gì bây giờ?"

"Không phải làm việc, không thức dậy sớm. không trả lời điện thoại".

"Sẽ không như vậy đâu".

"Anh sẽ nhớ em chết đi và bảo em là anh thật khổ sở về điều đó".

Cuối cùng, quá nhiều đối với sự thất vọng của Ruth, anh đồng ý với lý luận của cô.

Sáng hôm sau Art lên đường đi Hawaii. Bọn con gái đến ở nhà Miriam trong suốt tuần lễ đó. Mặc dù Ruth đã quen làm việc một mình vào ban ngày, cô vẫn cảm thấy trống trải và bồn chồn. Chẳng bao lâu sau khi cô đã ngồi vào bàn làm việc, Gideon gọi cho cô thông báo rằng tác giả cuốn Tinh thần Internet đã huỷ hợp đồng với cô – sa thải cô, lần đầu tiên trong sự nghiệp của cô. Mặc dù cô đã hoàn thành cuốn sách của ông ta sớm hơn thời hạn, ông ta không thích những gì cô đã viết. "Tôi cũng giận điên lên như cô vậy" Gideon nói. Ruth biết rằng cô sẽ phải tức uất người thậm chí cảm thấy nhục nhã nhưng trong thực tế lại cảm thấy nhẹ người. Sẽ có ít đi một việc phải lo lắng. "Tôi sẽ huỷ hợp đồng làm việc với Happer San Francisco" Gideon tiếp tục "nhưng có thể tôi cần cô thống kê số giờ cô đã làm trên bản thảo này, tại sao lời than phiền của ông ta lại không...Alo? Ruth, cô vẫn nghe tôi đấy chứ?"

"Xin lỗi. Tôi đang bị phân tán một chút..."

"Ô, tôi cũng đang định nói với cô về điều đó đấy. Không có ý muốn nói cô có lỗi gì trong chuyện này đâu. Nhưng tôi thấy cô không còn như trước kia nữa. Cô có vẻ..."

"Tôi biết. Tôi biết. Tôi đã không đi nghỉ ở Hawaii vì thế tôi có thể củng cố lại".

"Tôi nghĩ đó là ý hay đấy. Với lại, tôi nghĩ chúng ta sẽ có thông tin về một dự án viết một cuốn sách khác ngày hôm nay, nhưng nói thật tôi không nghĩ cô sẽ nhận được dự án này. Cô phải bảo họ là cô có một phẫu thuật cắt bỏ ruột thừa cấp tính hoặc một lý do gì tương tự như thế". Nhưng Ruth lại không tham dự buổi phỏng vấn được bởi vì mẹ cô hét hoảng gọi cho cô, vì nghĩ rằng chiếc đồng hồ báo thức của bà là dụng cụ báo cháy đã phát nổ.

lúc 4 giờ Agapi gọi đến thảo luận về việc biên tập lần cuối cho cuốn Chấn chỉnh trẻ chưa vâng lời. Một giờ sau họ vẫn nói chuyện trên điện thoại. Agapi đang nóng lòng muốn bắt tay vào một cuốn sách mới mà bà muốn đặt cho cái tên Căng thẳng đã qua hay là Trở lại chính mình. Ruth không rời mắt khỏi chiếc đồng hồ. Cô phải đón mẹ cô lúc sáu giờ để đi ăn tối ở Fountain Court. "Thói quen, thần kinh – cơ bắp và một hệ thống cảm xúc cơ bản cùng các hành động bản năng là nền tảng..." Agapi thao thao bất tuyệt. "Từ ngày ấu thơ và với ý thức bất cần của mình, chúng ta xiết, chộp và vụt. Chúng ta bị đóng cứng vào phản xạ nhưng lại quên mất nguyên nhân rằng quá khứ là một cái gì không hoàn hảo... Ruth, cung ơi, dường như em đang ở đâu đâu đấy. Em có thể gọi lại cho chị sau khi em cảm thấy khá hơn không?"

Vào lúc 5 giờ 15 Ruth gọi cho mẹ để nhắc bà là cô đang trên đường đi đón bà. Không có ai nhắc máy. Chắc mẹ cô đang ở trong buồng tắm. Ruth đợi năm phút nữa, rồi gọi lại. Vẫn không có ai trả lời. Bà có bị táo bón không nhỉ? Hay là bà lại ngủ quên? Ruth dọn dẹp bàn làm việc, đặt máy điện thoại xuống rồi bấm nút gọi tự động. Sau mười lăm phút không có người trả lời, cô điếm qua tất cả các khả năng có thể xảy ra, cho đến khi chúng hiện lên khả năng xấu nhất. Lửa liếm ra ngoài chiếc nồi đặt trên bếp lò. Bà Lưu Linh dập lửa bằng dầu. Tay áo của bà bị bén lửa. Trong lúc Ruth phóng xe đến nhà mẹ, cô càng tin chắc là sẽ nhìn thấy ngọn lửa đang liếm trên mái nhà và mẹ cô nằm co quắp trong một đống đen xì.

Cũng giống như điều cô sợ hãi, khi đến nơi cô nhìn thấy ánh sáng chập chờn ở tầng trên và những cái bóng nhảy múa. Cô lao vào. Cửa trước không khoá. "Mẹ ơi, mẹ ở đâu?" Tivi đang có chương trình Amor sin Limité mở lớn hết cỡ. Bà Lưu Linh không bao giờ hình dung ra phải sử dụng điều khiển từ xa như thế nào đâu rằng Ruth đã dán băng keo lên tất cả trừ những cái nút tắt mở và chuyển kênh. Ruth tắt tivi và sự im lặng bất thành linh làm cô sợ.

Cô chạy vào những căn phòng phía sau, mở các cánh tủ, nhìn ra ngoài cửa sổ. Cổ họng cô nghẹn lại "Mẹ ơi, mẹ ở đâu?" Cô thò thức "Trả lời con đi chứ?" Cô chạy xuống bậc thềm phía trước gõ cửa nhà người ở thuê.

Cô cố gắng làm cho giọng nói của mình vang lên bình thường "Có lúc nào cô nhìn thấy mẹ tôi không?" Francine nhướn mắt lên và gật đầu tỏ vẻ hiểu biết. "Bà ấy đi xuống lối đi vào khoảng 2, 3 tiếng đồng hồ trước đây. Tôi để ý vì thấy bà mang dép trong nhà và mặc đồ ngủ và tôi tự nhủ 'Coi kìa, bà ấy trông kỳ cục quá...'...Ồ việc này không phải là việc của tôi nhưng cô nên đưa bà đi khám bệnh và chữa trị hay làm một cái gì đó chứ. Tôi nói thế là có ý tốt". Ruth lại đâm bổ lên cầu thang. Với những ngón tay run rẩy cô gọi cho một khách hàng cũ là chỉ huy một đồn cảnh sát. Vài phút sau ông đội Latino đứng ở ngưỡng cửa. Người đàn ông ấy trang bị đầy súng ống, vật dụng cá nhân và khuôn mặt cực kỳ nghiêm trọng. Sự hoảng loạn của Ruth lên tới cực điểm. Cô bước ra ngoài.

"Mẹ tôi bị bệnh alzheimer," Ruth lặp bập nói. "Bà ấy 77 tuổi nhưng đầu óc chỉ như một đứa trẻ".

"Miêu tả nhân dạng đi".

"Cao gần 1 mét rưỡi, nặng 38 ký, tóc đen cuốn thành một búi, có thể mặc đồ ngủ màu hồng hoặc màu tím lợt, mang dép lê..." Ruth hình dung ra hình ảnh mẹ cô trong khi cô đang nói những điều trên, cái nhìn hoang mang trên khuôn mặt mẹ, cô oà lên. "Ôi lạy Chúa, mẹ tôi thật bé nhỏ và vô phương tự vệ..."

"Bà ấy có gì giống với cái bà đang đứng kia không?"

Ruth nhìn lên và trông thấy bà Lưu Linh đứng như phỗng ở cuối lối đi. Bà mặc ra ngoài bộ đồ ngủ một chiếc áo len.

"Úi da! Cái gì thế này?" Bà Lưu Linh kêu lên. "Cướp à?"

Ruth chạy về phía mẹ "Mẹ ở đâu vậy?" Cô nhìn mẹ thật kỹ xem có dấu hiệu bị thương tổn nào không. Viên cảnh sát bước đến chỗ hai người "Một kết cục hạnh phúc" ông nói đoạn quay lại chỗ đậu xe của mình.

"Mẹ đứng yên ở đây" Ruth ra lệnh cho mẹ cô.

"Con sẽ quay lại ngay". Cô đi đến chỗ chiếc xe tuần tra và viên cảnh sát hạ cửa kính xe xuống.

"Xin lỗi vì tất cả những chuyện rắc rối này" cô nói, "Bà ấy chưa bao giờ làm như thế này cả". Nhưng rồi cô dừng lại cân nhắc, có thể là bà vẫn làm thế chỉ có điều cô không biết thôi. Có thể ngày nào, đêm nào bà cũng làm thế. Có thể bà đã đi lang thang trong vùng trong bộ đồ lót!

"Ồ, không có vấn đề gì" người cảnh sát nói. "Bà mẹ vợ tôi cũng làm thế hoài. Bệnh chiều hôm. Cứ mặt trời lặn là bà ấy đi lang thang. Chúng tôi đã phải gài khoá an toàn vào tất cả các cánh cửa. Thật là một năm gian khổ cho đến khi chúng tôi đưa bà vào viện dưỡng lão. Vợ tôi không thể làm gì hơn được nữa – để mắt trông chừng bà ngày cũng như đêm".

Ngày và đêm ư? Thế mà cô nghĩ là cô đã chu đáo lắm khi chăm lo bữa ăn tối cho bà và mượn một người giúp việc theo giờ. "Dù sao thì cũng xin cảm ơn ông" cô nói.

Khi cô quay lại chỗ mẹ, bà Lưu Linh kêu ca ngay lập tức "Cửa hàng rau quả ở góc đường kia kia, con có biết không? Mẹ cứ đi tới đi lui mà không thấy, biến mất rồi! Lại quay ra bờ sông. Con không tin ư, đi mà xem đi!"

Đêm ấy Ruth ở lại nhà mẹ, cô ngủ trong phòng ngủ cũ của cô. Còi báo sương ở khu vực này kêu to hơn ở chỗ nhà cô. Cô nhớ là mình vẫn nghe tiếng còi này vào ban đêm khi cô còn bé. Cô nằm trên giường đếm từng hồi còi, ứng chúng với số năm còn lại trước khi cô có thể chuyển đi năm năm, rồi bốn năm, rồi ba năm, và bây giờ cô trở lại.

Buổi sáng, cô mở tủ thức ăn để tìm bột ngũ cốc ăn liền. Cô tìm thấy những chiếc khăn giấy dơ bẩn gấp

lại va đập thành từng chồng. Hàng trăm cái. Cô mở tủ lạnh. Nó được chất đầy những bịch ny lông đựng bột bắp xanh và đen, những hộp giấy đựng thức ăn dở, những múi cam, vỏ dưa đỏ, thức ăn đông đặc thành đá k lâu chưa được rã đông. Ở trong ngăn lạnh nhất là một hộp các tông đựng trứng, một đôi giày, đồng hồ báo thức và một cái gì đó giống như đậu đã nảy mầm. Ruth cảm thấy muốn bệnh. Những điều này xảy ra chỉ trong vòng một tuần sao?

Cô gọi cho Art ở Hawaii. Không có ai trả lời. Cô mừng tượng cảnh anh đang nằm ườn một cách thanh nhàn trên bãi biển, phớt lờ mọi vấn đề lớn nhỏ trên đời này. Nhưng sao anh có thể ở ngoài bãi biển được? Chỉ mới có sáu giờ sáng ở đây mà? Vậy thì anh có thể ở đâu? Múa điệu hula trên giường một ai đó ư? Lại có chuyện nữa để mà lo lắng. Cô muốn gọi cho Wendy nhưng mà cô bạn thân sẽ chỉ thuần túy ái ngại cho cô bằng cách nói rằng mẹ của mình còn làm những điều điên dại hơn nhiều. Còn Gideon thì sao? Ông ta quan tâm đến khách hàng và hợp đồng làm ăn hơn. Ruth quyết định gọi cho dì Gal.

"Tệ hơn à? sao có thể tệ hơn được?" Bà Cao Linh hỏi. "Dì đã mua cho mẹ con nhân sâm và bà ấy bảo bà ấy có uống hàng ngày mà".

"Bác sĩ nói rằng những thứ ấy chẳng có ích gì".

"Bác sĩ!" bà Cao Linh đồ quạu "Dì không tin vào việc chẩn đoán bà ấy bị Alzheimer. Dượng con cũng nói thế mà ông ấy là nha sĩ. Ai cũng già đi, ai cũng lú lẫn. Khi con lớn tuổi, có quá nhiều việc cần nhớ. Dì hỏi con tại sao không ai mắc bệnh này 20, 30 năm về trước? vấn đề là ngày nay bọn trẻ các con không còn thời gian rảnh để thăm hỏi cha mẹ nữa. Mẹ con rất cô đơn, có thể thôi. Bà ấy chẳng có ai để nói chuyện bằng tiếng Hoa. Tất nhiên đầu óc bà ấy có hơi bị rỉ sét. Nếu con ngưng nói chuyện thì chẳng còn dầu cho bánh xe bị han rỉ?"

"Vâng, đó là lý do con muốn dì giúp con. Mẹ con có thể đến chỗ dì trong vòng một tuần không ạ? Đó là vì con có quá nhiều việc phải làm trong thời gian này và không thể dành nhiều thời gian..."

"Con không cần hỏi. Dì sẵn sàng làm điều đó! Dì sẽ đến đón mẹ con trong vòng một tiếng nữa. Dù sao dì cũng cần mua một vài thứ ở đây".

Ruth muốn bật khóc vì nhẹ nhõm.

Sau khi dì Gal chở mẹ cô đi, Ruth đi bộ qua mấy khối nhà ra bờ biển đến chỗ tận cùng của đất liền. Cô cần nghe tiếng sóng biển vỗ liên hồi, tiếng ầm ầm không ngớt của nó nhận chìm tiếng con tim đập thảng thốt trong ngực cô.

Chương 6

Trong lúc Ruth đi dọc bãi biển, những con sóng liếm quanh mắt cá chân cô, lôi kéo. Ra ngoài khơi đi, nó gợi ý, nơi biển khơi mênh mông và tự do hoàn toàn. Khi Ruth còn niên thiếu, một lần mẹ cô trong một cuộc cãi vã đã tuyên bố sẽ trảm mình xuống biển. Bà đã lội đến đui trước khi con gái bà kêu khóc thảm thiết van nài bà quay lại. Và bây giờ Ruth băn khoăn tự hỏi, nếu cô không van xin bà quay lại liệu bà Lưu Linh có để cho biển cả quyết định số phận của bà không? Từ ngày còn bé, Ruth đã nghĩ về cái chết hàng ngày thậm chí nhiều lần trong một ngày. Cô nghĩ ai cũng thầm kín nghĩ về nó như cô, chỉ có điều không ai bô bô nói ra như mẹ cô. Đầu óc non dại của cô chứa đầy suy tư về những cái tiếp sau cái chết. Người ta có biến mất không? Trở nên vô hình ư? Người chết có trở nên mạnh hơn, ác hơn, và buồn bã hơn không? Đó dường như là điều mẹ cô nghĩ. Khi Ruth lớn lên một chút, cô có thể hình dung cái thời điểm chính xác lúc cô không còn thở, nói chuyện hay nhìn thấy cái gì khác được nữa, khi cô không còn cảm giác không sợ chết nữa. Cái chết không nhất thiết là một cánh cửa dẫn đến cõi cực lạc trống rỗng của hư vô. Đó là một cú nhào lộn đến tận đáy của điều bất khả tri. Và đó là cái chứa đựng tất cả những khả năng xấu. Đó là cái gì chưa biết khiến cô quyết định dù cuộc sống của cô có dẫn đến chỗ kinh khủng và bế tắc như thế nào thì cô cũng sẽ không bao giờ tự ý kết liễu nó.

Mặc dù vậy cô vẫn nhớ có một lần cô đã thử làm điều đó. Chuyện này xảy ra năm cô mười một tuổi. Ruth và mẹ cô dọn nhà từ Oakland đến một khu ở Berkeley, trong một ngôi nhà một tầng u ám đơn lẻ đằng sau một ngôi nhà màu vàng bơ của một cặp vợ chồng trẻ trong độ tuổi hai mươi. Lance và Dottie Rogers. Căn nhà một tầng vốn là một nhà kho và chỗ để xe được cha mẹ Lance nâng cấp lên thành một căn nhà phụ bất hợp pháp trong thế chiến thứ 2 dành cho một vài cô dâu – có chồng mới cưới phải vượt biển tham gia các trận chiến theo Alameda Naval Station – đến ở thuê. Trần nhà xệ xuống đầu, điện thường xuyên bị cúp, tường đen xì một mặt tiếp giáp với hàng rào trên đó có một lối đi dành cho lũ mèo khát tình đi dạo suốt đêm. Chẳng có lỗ thông hơi cũng chẳng có quạt thông gió phía trên hai cái bếp lò vì thế khi bà Lưu Linh nấu nướng vào ban đêm, họ phải mở hết các cửa sổ để cho cái mà bà gọi là "mùi béo ngậy" thoát ra ngoài. Tuy vậy tiền thuê nhà thấp và đây lại là khu vực có một trường học có uy tín dung nạp những cậu ấm cô chiêu thông minh ham học của các giáo sư giảng dạy ở các trường đại học. Đó là lý do tại sao bà Lưu Linh dọn đến đây, bà muốn nhắc nhở cô quan tâm đến con đường học vấn.

Với những cửa sổ nhỏ lấp chần song và những cửa chớp màu vàng, căn nhà giống một nhà dành cho búp bê. Nhưng niềm vui sướng ban đầu của Ruth nhanh chóng chuyển thành sự bức bối. Nhà mới nhỏ đến nỗi cô chẳng có góc riêng nào cho mình. Cô và mẹ ở chung trong một căn phòng ngủ chật chội, tối tăm không thể kê thêm cái gì ngoài hai chiếc giường cá nhân và một cái tủ áo. Phòng khách đa năng, chỗ uống trà và cái bếp tiện lợi – chẳng có một chỗ nào cho cô nấu nướng. Chỗ trú ẩn duy nhất của Ruth là phòng tắm và có lẽ vì lý do đó mà cô đã phát triển vô số bệnh về dạ dày vào năm đó. Mẹ cô thường ở chung phòng với cô, luyện thư pháp, nấu ăn hoặc đan lát – những việc làm khiến tay bà bận rộn nhưng lại để cho lưỡi bà rảnh rang để can thiệp vào chuyện của Ruth trong lúc cô ngồi xem tivi "Tóc con dài quá rồi. Tóc trùm cả lên kính của con nom như bức rèm ấy. Con nghĩ nó làm cho con đẹp à, mẹ nói cho con biết trông chẳng ra cái gì cả! Tắt tivi đi, để mẹ cắt tóc cho con. Ờ, có nghe mẹ không đó? Tắt

tivi đi.."

Mẹ cô coi việc cô xem tivi như một dấu hiệu là cô không có việc gì tử tế hơn để làm. Và đôi khi bà coi đó là dịp tốt để trò chuyện. Bà sẽ lấy cái khay cát từ nóc tủ lạnh xuống, đặt lên bàn ăn trong bếp. Cổ họng Ruth nghẹn lại. Không, đừng làm thế nữa. Nhưng cô biết cô càng cưỡng lại bao nhiêu thì mẹ cô lại càng muốn biết tại sao bấy nhiêu.

"Dì Báu vẫn giận mẹ à?" bà sẽ hỏi thế nếu cô ngồi im trong vài phút không viết gì lên cát.

"Không phải thế".

"Con có cảm thấy có chuyện gì kho...không?...Có hồn ma nào khác ở đây không?"

"Đó không phải hồn ma khác".

"Ồ, ồ, mẹ biết..mẹ sẽ chết sớm. Đúng không? Con có thể nói dùm, mẹ không sợ".

Mẹ cô chỉ không quấy rầy cô khi cô làm bài tập ở nhà hoặc học ôn thi. Mẹ cô tôn trọng chuyện học hành của cô. Nếu bà làm rộn cô lúc đó cô chỉ cần nói "Suyt! Con đang đọc sách" Hầu như trong tất cả mọi trường hợp, mẹ cô sẽ im ngay lập tức. Ruth đọc rất nhiều.

Vào những ngày đẹp trời, Ruth mang sách vở của cô ra chiếc sân dành cho những người tí hon phía trước nhà, và ở đây cô ngồi gập chân trên một chiếc ghế ngoài trời có lò xo với cái lưng ghế hình con sò. Lance và Dottie cũng ở ngoài sân, hút thuốc, nhổ cỏ trên lối đi lát gạch hoặc là tỉa bớt những nhánh của cây hoa giấy phủ kín bức tường nhà họ như một tấm chăn sáng màu. Ruth sẽ lén lút quan sát họ với cái nhìn từ phía trên cuốn sách.

Cô gửi đến Lance những cái nhìn đắm đuối. Cô nghĩ anh rất đẹp trai, giống như một ngôi sao điện ảnh với mái tóc cắt gọn gàng, quai hàm vuông vức và thân hình thể thao, cao lớn. Mà anh lại rất dễ chịu, rất thân thiện với cô làm cho cô thậm chí còn trở nên ngượng ngập. Cô phải giả vờ say sưa đọc sách hoặc là ngắm nghía những con ốc sên bò trên những cây cỏ voi, cho đến khi anh nhận ra cô và kêu lên "Này, con mọt sách, em có thể bị loài vì đọc sách quá nhiều đấy" Cha anh sở hữu một vài tiệm bán rượu và Lance phụ giúp gia đình trong việc buôn bán. Anh thường đi làm vào lúc gần trưa, trở về nhà vào lúc xế chiều rồi lại đi làm tiếp vào lúc 9 giờ và trở về nhà rất trễ rất lâu sau khi Ruth không còn để tai lắng nghe tiếng xe của anh nữa.

Ruth tự hỏi làm sao mà Dottie lại may mắn lấy được Lance. Cô ta thậm chí chẳng đẹp nữa, mặc dù bạn mới của Ruth ở trường, con bé Wendy nói rằng cô ta trông kháu đáo để theo kiểu bụi đời. Làm sao nó có thể nói thế chứ? Dottie cao lêu đêu và xương xẩu nom như một cái chĩa. Ngoài ra như mẹ cô phát hiện, Dottie có hàm răng bàn cóc. Mẹ cô đã biểu diễn cho cô xem bằng cách kéo môi bà lên bày hết cả răng lợi. "Răng bàn cóc, khoe hết trong ngoài nom như con khỉ". Sau đó Ruth nhìn chăm chăm vào tấm gương trong buồng tắm ngưỡng mộ hàm răng cắn chỉ của cô. Còn có một lý do nữa khiến cô nghĩ Dottie không xứng đáng với Lance: cô ta có vẻ hồng hách, nói thì ông ổng và liến thoắng. Đôi khi giọng nói của cô nghe nhừa nhựa như thể cô ta cần làm sạch cuống họng. Và khi cô la hét, ôi thôi giọng cô ta giống như tiếng sắt gỉ. Vào những đêm tiết trời ẩm áp, khi những ô cửa sổ sau nhà họ mở toang,

Ruth có thể nghe âm thanh biên dạng của họ vọng qua khoảng sân tới tận chỗ căn nhà nhỏ của mẹ con Ruth. Trong một vài trường hợp khi họ cãi cọ, cô có thể nghe rõ ràng điều họ nói.

"Chó chết thật, Lance" cô nghe Dottie la hét một đêm nọ, "Em sẽ quẳng đồ ăn của anh đi nếu anh không tới ngay lập tức".

"Ê, cho anh thở một chút với. Anh đang trong phòng tắm mà".

Sau đó, mỗi khi Ruth ở trong phòng tắm cô đều hình dung Lance đang làm điều tương tự, cả hai người đều cố gắng né những người mắng chửi rầy rà họ vô cớ.

Một đêm khác, trong lúc Ruth và mẹ cô đang ngồi ở bàn ăn trong bếp với một cái khay cát giữa hai người, cái giọng thô lỗ của Dottie lại vang đến tận chỗ họ "Tôi đi guốc vào bụng anh rồi! Đừng có giả bộ với tôi nghe!"

"Đừng gán cho anh làm những trò bẩn thỉu chỉ vì em không biết gì hết".

Tiếp sau đó là tiếng cánh cửa đóng sầm vào nhau, và tiếng động của chiếc xe Pontiac đỗ trước khi nó rờ máy phóng đi. Trái tim của Ruth cũng chạy đua với nó. Mẹ cô lắc đầu, tắc lưỡi rồi lau bàu bằng tiếng Hoa "Những người ngoại quốc này thật quái đản" Ruth vừa cảm thấy sung sướng vừa áy náy khi nghe thấy những điều trên. Dottie hình như cũng giống mẹ cô, bao giờ cũng buộc tội người khác một cách vô lối. Và Lance cũng phản ứng giống như cô. Chỉ có điều khác là anh có thể nói lại. Anh đã nói đúng cái điều mà cô ước gì có thể nói được với mẹ cô: Đừng có võ đoán nói ra những điều trong đầu con chỉ vì mẹ chẳng biết gì hết.

Vào tháng Mười, mẹ cô nhờ cô trả tiền thuê nhà cho nhà Rogers. Khi Dottie mở cửa, Ruth thấy vợ chồng họ đang bận rộn tháo một chiếc thùng lớn. Bên trong là một chiếc tivi màu đời mới được mua về nhà đúng thời điểm để xem chương trình The Wizard of Oz mà Dottie giải thích là sẽ được phát vào lúc 7 giờ tối hôm đó. Ruth chưa bao giờ được xem tivi màu trước đó, trừ khi nhòm qua cửa sổ một cửa hàng.

"Em có biết là có một phần trong nghệ thuật điện ảnh nơi mọi thứ có thể được chuyển từ đen trắng sang có màu không?" Dottie hỏi "Phải, trong cái tivi này, nó được chuyển sang hình màu".

"Ê, mọt sách" Lance nói "sao em không qua bên này xem tivi với bọn anh?"

Ruth đỏ mặt "Em không thích..."

"Qua đi. Bảo mẹ em sang coi luôn" Dottie mời.

"Em không biết. Có thể. " Rồi Ruth chạy về nhà. Mẹ cô không nghĩ là cô nên sang bên nhà Rogers.

"Họ chỉ mời lơi thôi, không thật lòng đâu".

"Có, họ mời thật mà. Họ mời con những hai lần đấy". Ruth lờ đi cái đoạn là họ cũng mời cả bà Lưu Linh nữa.

"Năm ngoái bài thi của con chỉ được đạt yêu cầu chứ cũng chẳng được tốt nữa. Mọi thứ phải được điểm tuyệt đối chứ. Tốt nhất là tối nay hãy ngồi học chăm hơn".

"Nhưng đây là chương trình P.E (Physical Education – giáo dục thể chất)" Ruth than vãn.

"Dù sao thì con cũng đã xem chương trình Ozzie này rồi mà".

"Đây là The Wizard of Oz chứ không phải Ozzie và Harrod. Và đây là một bộ phim nổi tiếng lắm".

"Nổi tiếng! Hừm! Rồi chẳng ai thèm coi nữa cho đến khi nó không nổi tiếng nữa. Ozzie, Oz, Zorro thì cũng đến thế thôi".

"Vâng, nhưng dì Báu nghĩ rằng con nên xem".

"Con muốn nói gì?"

Ruth không biết tại sao cô nói thế. Lờ lẽ tự nhiên buột khỏi miệng cô "Tối qua, mẹ có nhớ không?" Cô tìm ra một câu trả lời. "Bà ấy bảo con viết một cái gì như chữ Những và chúng ta đã không biết nó nghĩa gì phải không ạ?"

Bà Lưu Linh cau mày cố nhớ lại.

"Con nghĩ bà ấy muốn con viết O-Z. Chúng ta có thể hỏi bà bây giờ nếu mẹ không tin con". Ruth đi lại chỗ tủ lạnh trèo lên một cái ghế đầu rồi lấy cái khay đựng cát xuống.

"Dì Báu" bây giờ bà Lưu Linh gọi to bằng tiếng Hoa, "Dì có ở đây không? Dì định nói gì đây?"

Ruth ngồi im với cái đĩa chĩa lên sẵn sàng hành động. Một lúc lâu chẳng có gì xảy ra. Nhưng đó là bởi vì cô hồi hộp trong mưu toan lừa dối mẹ. Chuyện gì xảy ra nếu như đúng là có một con ma tên là dì Báu? Thế mà cô thường nghĩ cái trò viết lách trên cát là một công việc khổ sai, nhàm chán, rằng cô có nhiệm vụ khó khăn phải đoán ra cái mà mẹ cô muốn nghe, rồi nhanh chóng chấm dứt cái màn này. Tuy vậy cũng có lúc Ruth tin rằng có một con ma cầm tay cô viết, bảo cô cần phải nói gì. Đôi khi cô cũng viết những điều hoá ra lại là thật, như về những biến động trong thị trường chứng khoán, một lĩnh vực mà mẹ cô bắt đầu làm ăn để nhân số tiền mà bà để dành trong những năm qua. Mẹ cô sẽ hỏi dì Báu là chọn cổ phiếu của bên nào, công ty IBM hay là công ty Sắt của Mỹ và Ruth sẽ chọn bên nào có cái tên ngắn gọn hơn. Bất kể là cô chọn cái tên nào thì bà Lưu Linh cũng hết lòng cảm tạ dì Báu. Một lần mẹ cô hỏi là xác của dì Báu nằm ở đâu để bà đi tìm và mai táng. Câu hỏi này làm Ruth nổi da gà và cô cố gắng lái cho câu chuyện đi đến chỗ chấm dứt. Kết thúc, cô viết và cái chữ này làm mẹ cô nhảy bật khỏi ghế, kêu lên: "Vậy là đúng rồi. Cao Linh cũng nói thế mà. Dì đang ở nơi tận cùng thế giới". Ruth cảm thấy một hơi thở lạnh buốt thổi vào cổ cô.

Lúc ấy cô nắm chặt tay, cổ trắn tĩnh, ghi nhớ sự khôn ngoan mà dì Báu có thể tác động vào cô như một thầy phù thủy cao cường. O-Z, cô viết và rồi bắt đầu từ từ làm hiện lên chữ Good bằng những con chữ

to cô G-O-O. Trước khi cô viết thêm chữ D thì bà Lulu Linh đã thốt lên "Goo! Goo là cốt, có nghĩa là xương cốt trong tiếng Hoa. Xương cốt có nghĩa gì? Có liên quan gì đến gia đình thầy lang nắn xương không?"

Và thế là may mắn đến thật đúng lúc: The Wizard of Oz, cũng là về một bác sĩ chữa xương cốt, dì Báu đã nói rất rành rẽ như thế và bà rất vui lòng nếu Ruth được xem phim này.

7 giờ 2 phút, Ruth gõ cửa nhà Lance và Dottie. "Ai đó?" Lance cao giọng hỏi.

"Em, Ruth đây".

"Ai vậy?" và cô nghe tiếng anh cầu nhàu "Quý thật".

Ruth cảm thấy nhục nhã quá. Có thể anh mời cô sang xem phim chỉ vì lịch sự. Cô lao xuống bậc thềm ở sân trước. Bây giờ cô lại phải tìm một xó nào ở sân sau để núp trong vòng hai tiếng đồng hồ không mẹ cô sẽ biết về lầm lẫn của cô hay là lời nói láo ấy.

Cánh cửa mở ra. "Này con một sách, chào em" anh nói một cách nồng nhiệt.

"Vào nhà đi. Bọn anh suýt nữa thì quên mất em. Ê Dottie! Ruth đây này. Trong khi em còn ở trong bếp mang cho cô bé một lon soda được không? Ruth, em ngồi xuống đi, trên ghế sofa ấy".

Ruth khó lòng tập trung chú ý vào màn hình trong lúc bộ phim đang được chiếu. Cô giả vờ là rất thoải mái. Ba người bọn họ ngồi trên chiếc ghế sofa màu ngọc lam và màu vàng đan xen kẽ giữa sợi dây và kim tuyến. Mặt trên thô ráp của nó làm xước làn da trên đôi chân trần của Ruth. Ngoài ra, Ruth nhận ra hết điều này đến điều kia làm cô sợ hãi, như cái kiểu Lance và Dottie thượng cả bốn cẳng lên bàn nước mà không buồn cởi giày ra. Nếu mẹ cô nhìn thấy thế bà sẽ có nhiều chuyện để bàn luận hơn là về những cái răng bàn cuộc của Dottie! Còn nữa, cả hai đều uống một thứ chất lỏng màu vàng rờn dù họ không ngồi ở quầy rượu. Nhưng điều làm phiền Ruth nhất là cái cung cách ngu ngốc của Dottie, trẻ con một cách dở hơi, khi cô ta vuốt ve đầu gối và đùi Lance, trong lúc cô ta rúc lên những câu như thế này:

"Lance xí xọn ời, cung có thể vận âm thanh lên một chút xíu xíu được không?"

Đến đoạn quảng cáo, Dottie đứng dậy, đứng đưa uôn éo như con bù nhìn trong phim. "Thế còn bắp rang, bắp rang thì sao, thưa quý vị?" rồi với đôi tay giang rộng múa máy, cô đi giật lùi một bước và ra khỏi phòng vừa đi vừa hát, "Ohhh, chúng ta ra ngoài đi vào bếp..." Bây giờ thì chỉ còn Ruth ngồi trên ghế sofa với Lance. Cô nhìn chăm chăm vào màn hình, tim đập thùm thụp trong lồng ngực. Cô nghe tiếng Dottie hát ư ử, tiếng động của những cánh cửa tủ mở ra đóng vào.

"Vậy em nghĩ gì?" Lance hỏi hắt đầu về phía tivi.

"Ồ, tuyệt lắm" Ruth trả lời bằng một giọng khe khẽ trang nghiêm, đôi mắt vẫn cắm vào tivi.

Cô có thể ngửi thấy mùi dầu sôi trong bếp, nghe thấy tiếng bắp nổ như súng máy trong chảo. Lance quấy những cục nước đá trong ly rượu nói về những chương trình truyền hình mà anh hy vọng sẽ được phát màu: bóng đá, Mister Ed, The Beverly Hillbillies. Ruth có cảm giác như cô đang trong một buổi

hẹn hò. Cô xoay người về phía anh. Hãy lắng nghe với nét mặt say mê. Wendy đã bảo cô rằng đó là điều mà một cô gái cần làm để cho một thằng con trai cảm thấy hẳn là quan trọng và có sức hấp dẫn giới tính. Nhưng chuyện gì kéo theo sau? Lance quá gần cô. Bất thành linh anh đập vào đầu gối cô, đứng lên và tuyên bố "Anh cho rằng anh nên đi vệ sinh trước màn hấp dẫn sắp tới". Khiếp quá, anh đã nói một điều thân mật một cách đáng xấu hổ như vậy. Cô vẫn còn đỏ mặt khi anh quay lại một phút sau. Lần này thậm chí anh còn ngồi gần cô hơn. Anh có thể ngồi vào chỗ lúc nảy của Dottie, tại sao anh không ngồi? Có phải là cử chỉ này có mục đích gì không? Trên màn ảnh bộ phim vẫn tiếp tục được chiếu. Dottie có quay lại ngay không? Cô hình dung mình sẽ tường thuật lại nỗi hồi hộp của bản thân "Tao nghĩ tao sẽ tè ra quần mất!" Đó chỉ là một cách nói nhưng bây giờ khi nghĩ về điều đó cô thật sự mắc tiểu. Thật là đáng sợ. Làm sao cô có thể hỏi Lance là cô có thể sử dụng phòng vệ sinh được không? Cô cũng không thể đứng dậy đi vòng vòng quanh nhà. Liệu cô có thể làm mặt tỉnh bơ như anh, nói rằng cô có thể đi vệ sinh không? Cô cố nín tiểu và giữ bình tĩnh. Cuối cùng, khi Dottie hiện ra với một tô đựng bấp, Ruth bật lên "Em phải rửa tay trước đã".

"Ở phía sau, đi qua phòng ngủ" Dottie nói.

Ruth cố hành động một cách bình thường, đi thật thẳng người trong khi phải khép chặt hai đùi lại, khi đi ngang qua phòng ngủ, cô ngửi thấy mùi thuốc lá, nhìn thấy một cái giường ngón ngang khăn tá mùi, gối và một chai dầu tắm hiệu Jean Naté ở cuối chân giường. Khi đã vào trong phòng tắm, cô sung sướng vì được giải thoát. Đây là chỗ mà Lance vừa mới bước vào, cô nghĩ rồi cười khúc khích. Sau đó cô mới nhận ra là buồng tắm này thật bừa bộn lộn xộn. Cô cảm thấy xấu hổ thay cho Lance. Đường nối giữa hai viên gạch lát màu hồng đã đen xỉn lại. Đồ lót phụ nữ nằm chình ỉnh trên cái giỏ đựng quần áo dơ. Một tạp chí về xe hơi vút chổng chơ trên cái giá gắn vào tường. Nếu mẹ cô mà chứng kiến cảnh này!

Ruth đứng lên và lúc ấy cô mới nhận ra có cái gì ướt ướt ở mông. Bàn cầu đã bị ướt! Mẹ cô bao giờ cũng nhắc nhở cô không được ngồi lên bàn cầu ở nhà người khác, thậm chí cả bàn cầu ở nhà bạn bè cô. Đàn ông đáng lý ra phải lật miếng đệm lên nhưng họ chẳng bao giờ làm thế. "Ông nào cũng quên" mẹ cô nói "họ có quan tâm gì đâu. Thế là để lại cái mòm ấy, nó đi vào người con".

Ruth nghĩ đến chuyện lấy giấy vệ sinh chùi đi. Nhưng rồi cô quyết định đó là một dấu hiệu được coi như bằng chứng của tình yêu. Đó là nước tiểu của anh, chất đàn ông của anh và việc giữ lại nó làm cô cảm thấy mình can đảm hơn, lãng mạn hơn.

Vài ngày sau Ruth xem một bộ phim trong phòng tập thể dục chiếu về con đường đi của trứng trong cơ thể người nữ, nó đi qua những con đường nguyên thủy cho đến khi trôi vào một dòng máu. Bộ phim đã cũ lắm rồi và được ghép phim ở nhiều chỗ khác nhau. Một phụ nữ trông giống một cô y tá nói về sự khởi đầu của mùa xuân, ở khúc giữa lại miêu tả sự xuất hiện những nụ hoa tuyệt đẹp, cô ta đột nhiên biến mất với một tiếng cách, rồi lại tái xuất hiện mô tả những cái nụ di chuyển bên trong một cành cây. Trong khi cô giải thích dạ con trong cơ thể người phụ nữ là một cái tổ, giọng cô nghe như tiếng một con chim đập cánh rồi cô lại biến mất lần nữa vào cái màn hình màu mây trắng. Khi ánh sáng trong phòng được bật lên, các cô gái nhìn nhau mắc cỡ vì bây giờ họ nghĩ về những cái trứng di chuyển trong cơ thể họ. Cô giáo phải gọi một thằng con trai có cái miệng cau có và cái vẻ lơ đãng từ bộ phận nghe nhìn đến, việc này làm cho bọn con gái xấu hổ muốn chết. Sau khi thằng nhỏ điều chỉnh máy móc, bộ phim lại tiếp tục được chiếu và màn ảnh hiện lên cái cảnh những con nòng nọc gọi là tình trùng bơi

qua cái tử cung hình trái tim trong khi giọng một tài xế xe buýt kêu oang oác ở bên: "âm đạo", "cổ tử cung", "tử cung". Bọn con gái ré lên bật tai lại cho đến khi thằng con trai vênh vào đi ra khỏi phòng một cách hết sức tự hào như thể nó đã nhìn thấy tất cả bọn con gái trong lúc không có mảnh vải che thân.

Cuốn phim tiếp tục và Ruth quan sát cái cảnh con nòng nọc đi, tìm trứng rồi hồi hả đớp lấy nó. Một con ếch mắt to bắt đầu lớn lên. Ở đoạn cuối, một cô y tá với cái mũ y tá màu trắng hồ cứng bất ngờ trao một hài nhi cho một thiếu phụ xinh đẹp mặc chiếc áo khoác sa tanh màu hồng, trong khi người chồng đầy nam tính của cô tuyên bố "Đó là một phép màu, phép màu của cuộc sống".

Khi ánh sáng lại được bật lên, Windy giơ tay đứng dậy hỏi cô giáo phép màu đó được bắt đầu như thế nào. Những đứa con gái biết chuyện khịt mũi và cười khúc khích. Ruth cũng cười theo. Cô giáo ném cho cả bọn một cái nhìn chê trách rồi nói "Em phải lấy chồng trước đã".

Ruth biết rằng điều đó không đúng. Cô đã xem phim Rock Hudson và Doris Day. Tất cả chỉ là những phản ứng hoá học trong đó bao gồm cả tình yêu và cả những chất hoá học không tốt ví dụ như rượu và việc ngủ gật. Ruth không chắc lắm về mọi chuyện xảy ra như thế nào, nhưng cô chắc chắn những chuyện này là những điều chủ yếu kích hoạt một sự thay đổi hoá học, nó cũng tương tự như cái cách Alka-Seltzer biến thành nước bọt. Plop, plop. Fizz, Fizz. Chất hoá học không tốt này là lý do tại sao một số phụ nữ sinh con ngoài giá thú, những đứa trẻ này là con hoang, một trong những từ có âm đầu là **[5]**.

Trước khi lớp học kết thúc, cô giáo chuyển cho học sinh những thắt lưng đàn hồi và những cái hộp đựng những miếng băng trắng, dày. Cô giáo giải thích rằng rồi đây các bé gái sẽ trải qua kỳ kinh nguyệt đầu tiên, và chúng không nên ngạc nhiên hay hoảng sợ nếu chúng nhìn thấy máu ở quần lót. Những vết máu báo hiệu rằng chúng đã trở thành phụ nữ, và đó cũng là bằng chứng rằng chúng là những "Bé gái lành mạnh". Nhiều đứa con gái bụm miệng cười khúc khích. Ruth nghĩ cô giáo đã nói kỳ kinh của nó sẽ xảy ra cũng như một bài tập về nhà, có nghĩa là nó xảy ra vào ngày hôm sau, ngày hôm sau nữa hay là tuần tới.

Trong khi cùng Ruth đi bộ về nhà, Wendy giải thích cái điều mà cô giáo đã bỏ qua. Wendy biết những chuyện như thế, bởi vì nó đàn đúm với những thằng bạn của anh trai và lũ bạn gái của chúng, những đứa con gái đua đòi trang điểm loè loẹt, mang vớ dài, sơn móng chân móng tay. Wendy là đứa con gái đầu tiên trong lớp tóc uốn thành những gợn sóng mà nó thường chải và xịt keo vào giờ ra chơi trong khi nó giấu kẹo cao su ở giữa các lớp giấy vệ sinh mềm.

Nó cũng là đứa học trò đầu tiên mang giày khiêu vũ màu trắng. Trước và sau giờ học nó thường cuốn cho váy cao trên đầu gối chừng năm phân. Nó đã bị nhốt ba lần, một lần vì đi học trễ, hai lần vì dám nói từ bắt đầu bằng chữ "b", "bitch" và "bonner – ngớ ngẩn" với cô giáo dạy thể dục. Trên đường về nhà nó khoe với Ruth là nó đã để cho một thằng con trai hôn nó trong một bữa tiệc dưới tầng hầm. "Nó vừa ăn kem với bánh sandwich xong, hơi thở của nó có mùi muồn ối vì thế tao bảo nó chỉ được hôn vào cổ chứ không được hôn xuống dưới. Dưới cổ là mày tiêu luôn". Nó mở cổ áo, Ruth há hốc miệng ra khi thấy một vết bầm lớn.

"Cái gì vậy?"

"Vết cắn, đồ ngốc ạ. Tất nhiên điều này không có trong một bộ phim tồi. Vết cắn, sự cương cứng, rồi ấy nhau là nó đấy. Nói về chuyện này có một cô gái lớn hơn tao trong một bữa tiệc đã ới ra mật xanh mật vàng ở trong buồng tắm. Học sinh lớp 10. Nó nghĩ nó có bầu với cái thằng ở với nó ở chỗ tập trung trẻ vị thành niên hư hỏng".

"Nó có yêu thằng kia không?"

"Nó gọi thằng ấy là đồ sâu bọ".

"Vậy thì nó chẳng phải lo lắng gì hết." Ruth nói với vẻ hiểu biết.

"Mày đang nói gì vậy?"

"Đó là một chất hoá học khiến mày có bầu. Tình yêu là một trong những yếu tố đó". Ruth tuyên bố với tất cả vẻ khoa học chắc nịch mà nó có thể có được.

Wendy đứng lại, há hốc miệng, rồi nó thì thào.

"Bộ mày không biết gì hết sao?" rồi nó giải thích cái điều mà mẹ Ruth, người đàn bà trong phim, và cô giáo nó đã không nói tới rằng cái thành phần ấy là đến từ cái ấy của một thằng con trai. Và để chắc chắn là mọi việc phải tuyệt đối rõ ràng với Ruth, Wendy nói thật chậm rãi "Đứa con trai đi tiểu vào bên trong đứa con gái".

"Điều đó không đúng!" Ruth ghét Wendy vì đã nói cho cô biết điều này, vì đã cười như điên như dại. Cô cảm thấy nhẹ cả người khi họ đi đến một chỗ mà hai người sẽ đi về hai hướng khác nhau.

Còn hai dãy nhà nữa thì về đến nhà, Ruth nhận thấy cái sự thật trong những lời nói của Wendy đã ghim vào đầu cô như đạn ghém. Nó có một ý nghĩa thật đáng sợ về cái việc đi tiểu ấy. Đó là lý do tại sao con trai con gái phải đi vệ sinh ở những nơi riêng biệt. Đó là lý do vì sao bọn con trai phải lật cái miếng đệm ngồi lên nhưng chúng lại không làm và điều đó thật tệ hại. Và đó cũng là lý do tại sao mẹ cô nói đi nói lại mãi về chuyện không được kê đít vào cái bàn cầu nhà người khác. Cái mà mẹ cô gọi là mầm, phải chăng đó chính là tình trùng?

Và lúc đó một nỗi hoảng loạn chụp lấy người cô. Bởi vì bây giờ cô nhớ ra rằng ba đêm trước cô đã ngồi lên nước tiểu của người đàn ông mà cô yêu.

Ruth kiểm tra đáy quần lót của mình hàng chục lần một ngày. Nào xem chuyện gì đã xảy ra, cô kêu lên với chính mình. Cô đi đi lại lại trong nhà, đôi mắt trống rỗng. Cô đã tự huỷ hoại mình và không có cách gì thay đổi được điều đó. Tình yêu, nước tiểu, rượu, cô đếm đi đếm lại các thành phần này trên các đầu ngón tay. Cô nhớ lại cô đã cảm thấy mình can trường như thế nào khi quyết định không lau đi những giọt nước tiểu ấy.

"Tại sao con lúc nào cũng hành động một cách điên rồ làm vậy?" mẹ cô thường hỏi. Tất nhiên cô sẽ không cho mẹ biết là cô đã có bầu. Kinh nghiệm đã dạy cô là mẹ cô đã lo nghĩ vớ vẩn kể cả khi chẳng có lý do gì để lo lắng cả. Nếu có một điều gì thật sự sai trái, mẹ cô sẽ kêu gào và đấm ngực thùm thụp

như con đười ươi. Bà sẽ làm một điều gì đó dữ dội trước mặt Lance và Dottie. Bà sẽ móc mắt mình ra gọi các hồn ma đến mang bà đi. Rồi sau đó bà sẽ thực sự kết liễu đời mình. Lần này thì chắc chắn rồi. Bà sẽ để cho Ruth chứng kiến để trừng phạt cô nặng nề hơn.

Bây giờ mỗi lần nhìn thấy Lance, cô thở dồn dập, ngực cô nâng lên và cô suy t ngất xỉu vì thiếu không khí. Cô đau bụng liên miên. Thỉnh thoảng ruột cô co thắt lại và cô cúi người xuống bồn cầu nhưng chẳng có gì trào ra ngoài cả. Khi ăn, cô hình dung thức ăn chui vào cái miệng con ếch con th e là bụng cô biến thành một thứ chất lỏng lầy nhầy và cô phải chạy vào buồng tắm nôn ọe, hy vọng con nhái sẽ nhảy vào bồn cầu và những rắc rối của cô sẽ bị xoá sạch.

Tôi muốn chết, cô rên rỉ. Chết, chết, chết. Đầu tiên cô kêu gào ầm ĩ trong buồng tắm, sau đó cô liếc bàn tay trên lưỡi dao ăn. Nó để lại một đường cày trên da thịt, không có máu, nhưng đau ghê gớm nếu cứa sâu hơn. Sau đó, ở sân sau cô tìm thấy một cái đinh ghim han rỉ trong đống rác bèn cắm nó vào ngón tay và đợi cho máu bị nhiễm trùng dâng lên cánh tay cô như chất thủy ngân trong chiếc cặp nhiệt độ. Đến tối cô vẫn còn sống và hết sức đau khổ về điều đó, cô đổ đầy nước vào bồn tắm rồi ngồi vào trong đó. Trong khi cô dầm mình vào bồn tắm và đang định mở to miệng hơn thì cô nhớ ra là nước trong bồn bây giờ bị ô nhiễm vì cái chất dơ bẩn ở chân cô, mông cô và ở giữa hai đùi. Vẫn còn tràn đầy quyết tâm, cô ra khỏi bồn tắm, lau khô người, thay nước khác đoạn úp mặt xuống nước. Cô mở miệng. Việc chết sặc xem ra rằng dễ dàng. Chẳng đau đớn chút nào. Chỉ giống như uống nước thôi. Một lúc sau đó cô nhận ra việc mình đang làm thế là cô lại dúi mặt xuống sâu hơn, lại mở miệng ra lần nữa. Cô hít một hơi dài cuối cùng để chào đón cái chết. Nhưng cả cơ thể của cô phản ứng lại trong một phản ứng tự vệ. Cô bắt đầu ho sặc sụa và không sao nín được cho đến khi mẹ cô xông vào buồng tắm không buồn gõ cửa, đâm đâm vào lưng con gái, đặt tay lên trán, làm bầm bằng tiếng mẹ đẻ của bà là cô bị ốm và phải lên giường ngay. Để cho mẹ chăm sóc cô một cách tận tụy và đầy yêu thương như thế chỉ làm cho cô cảm thấy tồi tệ hơn.

Cuối cùng người đầu tiên mà Ruth thú thật bí mật là Wendy. Cô gái này biết mọi chuyện, cô bao giờ cũng biết cần phải làm gì. Ruth phải đợi cho đến khi cô gặp bạn ở trường, bởi vì không thể nói về những chuyện này trên điện thoại mắc song song mà không muốn mẹ cô hoặc ai đó nghe được.

"Mày phải nói chuyện này với Lance" Wendy nói, cúi xuống xiết chặt tay Ruth.

Điều này làm cho Ruth khóc dữ hơn. Cô lắc đầu quây quây. Cuộc đời nghiệt ngã và cái vũng lầy những điều bất khả thi của nó đang phơi bày trước mắt cô. Lance đâu có yêu thương cô. Nếu cô bảo anh điều đó anh sẽ ghét cô, Dottie cũng ghét cô. Họ sẽ đuổi cô và mẹ cô ra khỏi căn nhà. Nhà trường sẽ gởi cô đến trại cải huấn dành cho trẻ vị thành niên. Ôi thôi đời cô thế là hết.

"Được, nếu mày không nói với Lance, để tao nói" Wendy tuyên bố.

"Đừng" Ruth cố gắng nén những cái nấc nghẹn ngào.

"Mày không được nói. Tao không thể để cho mày làm thế đâu".

"Nếu tao không bảo hấn, thì làm sao hấn có thể nhận ra là hấn yêu mày?"

"Anh ấy không yêu tao".

"Chắc chắn là có. Hoặc sẽ yêu, thế thôi. Chuyện này xảy ra nhiều lần rồi. Gã trai biết có một đứa trẻ sắp chào đời và thế là boom boom – tình yêu, đám cưới và một nhóc".

Ruth cố hình dung ra cái cảnh này. "Phải, đó là giọt máu của anh" Wendy sẽ nói thế với Lance. Cô lại tưởng tượng ra cảnh Rock Hudson khi anh biết Doris Day của anh sắp đẻ một đứa con cho anh. Anh sẽ sững sờ một vài giây, nhưng rồi anh sẽ mỉm cười, rồi bắt đầu cười thật to như một thằng ngốc và chạy ra phố, chẳng thèm để ý đến dòng người hoặc xe cộ chạy trên đường mà anh va phải, người ta hét lên rằng anh là một gã điên. Thế là anh hét lại "Đúng tôi điên đây, điên vì nàng". Chẳng bao lâu sau anh đã ở bên nàng, quỳ xuống chân nàng nói rằng anh yêu nàng biết bao, rằng bao giờ anh cũng yêu nàng và giờ đây anh muốn cưới nàng. Dottie ồ, rồi cô ta cũng sẽ say mê một người khác ngay – một người bрут tá hay đại loại như vậy. Mọi thứ sẽ đầu vào đấy. Điều đó có thể lắm chứ.

Chiều hôm đó Wendy về nhà Ruth. Bà Lưu Linh làm việc buổi chiều ở một trường đào tạo y tá và sẽ không về nhà trong vòng vài giờ. Vào lúc 4 giờ, trong khi hai đứa con gái đang xó rớ ngoài sân, họ nhìn thấy Lance lái xe về nhà, miệng huyết sáo, tay vung vẩy chùm chìa khoá. Wendy bỏ chạy khỏi Ruth, còn Ruth thì chạy về phía bên kia căn nhà nơi cô có thể vừa núp kín vừa thò đầu ra quan sát. Cô hồi hộp, hầu như không thở được. Wendy đi về phía Lance "Xin chào" cô nói.

"Chào bé" anh đáp lại "Có chuyện gì không?" Nhưng đến lúc ấy thì Wendy đột nhiên quay người bỏ chạy. Ruth bật khóc, khi Wendy đi đến chỗ Ruth cô anh ủi bạn rằng cô có một cách hay hơn. "Đừng lo lắng gì hết" Wendy nói "Mình sẽ quan tâm đến chuyện này. Mình nghĩ ra một cách" Rồi cô làm thật. "Cứ chờ ở đây nhé", cô nói, mỉm cười chạy về phía cửa sau ngôi nhà của Lance, năm phút sau, cánh cửa sau ngôi nhà mở toang ra đột ngột và chính Dottie chạy xuống bậc thềm. Qua cửa sổ Ruth nhìn thấy Wendy vẫy tay trước khi nhanh chóng bỏ đi. Tiếp theo sau đó là một tiếng đập cửa mạnh, khi Ruth ra mở cửa thì Dottie xông vào hai tay quắp chặt lấy Ruth. Dottie nhìn chăm chăm vào mặt Ruth với vẻ mặt kinh hoàng khào khào nói bằng cái giọng sữa trộn với kim khí của cô "Có phải là em..?"

Ruth bắt đầu thổn thức và Dottie quàng tay quanh vai cô, vuốt ve cô, đoạn ghì chặt lấy cô mạnh đến nỗi cô nghĩ xương cốt của cô sẽ rời ra từng mảnh. Đau đớn nhưng cũng dễ chịu. "Thằng con hoang, thằng con hoang bẩn thỉu, xấu xa!" Dottie cứ thế lầm bầm nguyên rủa như thế qua kẽ răng. Ruth kinh hoàng khi nghe những lời chửi rủa tục tằn ấy, thậm chí không nhận ra là Dottie đang nóng tiết – không phải với cô mà là với Lance!

"Mẹ em có biết không?"

Ruth lắc đầu.

"Được rồi. bây giờ chúng ta không cần cho mẹ em biết, chưa đến lúc. Trước hết, hãy nghĩ xem chúng ta có thể làm gì về vụ này. Được không? Chẳng dễ gì nhưng chị cũng biết là phải làm gì, đừng lo nghe. Năm năm trước đây, một chuyện tương tự cũng xảy ra với chị".

Vậy ra đó là lý do Lance cưới Dottie. Vậy đứa bé ở đâu?

"Chị biết em đang xúc động" Dottie tiếp tục. "Chị biết thật mà".

Thế là Ruth khóc thậm chí còn thảm thiết hơn, bùng nổ những xúc cảm mà cô chưa bao giờ nghĩ là một trái tim có thể chứa đựng được. Một người nào đó giận dữ hộ cô. Một người biết phải làm gì.

Đêm hôm ấy trong lúc mẹ cô mở toang cửa để nấu nướng, nhiều tiếng la hét vọng sang căn nhà thuê át cả tiếng dầu mỡ cháy xèo xèo. Ruth giả vờ ngồi đọc cuốn Jane Eyre. Tai cô căng ra nghe những lời đấu khẩu giữa hai vợ chồng, nhưng cô chỉ nghe thấy tiếng gào rách màng nhĩ của Dottie "Đồ con hoang chó chết", còn giọng Lance trầm trầm gầm gừ giống như tiếng rồ máy của chiếc xe Pontiac của anh.

Ruth đi vào bếp cúi xuống dưới cái bồn rửa chén "Con đi đổ rác đây", mẹ cô nhướn lông mày lên nhưng vẫn tiếp tục nấu nướng. Khi Ruth ra đến chỗ đặt mấy thùng rác bên cạnh ngôi nhà của Lance và Dottie cô ngồi thụp xuống nghe ngóng.

"Anh nghĩ anh nóng bỏng hả? Bao nhiêu đứa anh phủ lên rồi hả? Anh không thèm mất đến 30 giây để suy nghĩ – phải, sọc, sọc, cảm ơn quý bà hả?"

"Cái gì làm anh trở thành dê cừ như thế, tôi muốn được biết lắm đây".

"Tôi biết! Tôi biết thế nào là một người đàn ông thực sự...Danny, phải, anh ta là một người tốt, một người đàn ông thực thụ. Còn anh! Anh chọc cái ấy vào những đứa con gái còn vắt mũi chưa sạch!"

Giọng của Lance rống lên rồi vỡ ra như một đứa trẻ đang khóc "Mày là một con điếm chó chết!"

Khi Ruth quay vào nhà cô vẫn còn run lẩy bẩy. Cô đã không ngờ mọi việc lại hoá ra điên rồ và xấu xa đến thế. Bạn có thể trở nên tồi tệ trong khi bản thân không muốn thế.

"Những người này đúng là thật hi – hu" mẹ cô lẩm bẩm. Bà đặt những món ăn nghi ngút lên bàn.

"Thật điên, cãi cọ nhau toàn những chuyện không đâu", rồi bà ra đóng cửa sổ lại.

Vài giờ sau Ruth nằm trên giường mắt mở chong chong những tiếng la hét chửi rủa tồi tệ bỗng im bật. Cô chờ đợi chúng lại ồn lên lần nữa nhưng tất cả những âm thanh cô thu nhận được chỉ là tiếng ngáy o o của mẹ cô. Cô trở dậy trong bóng đêm rồi mò mẫm đi về phía phòng tắm. Cô trèo lên bàn cầu nhìn qua cửa sổ về phía ngôi nhà trước mặt. Đèn trong nhà vẫn thấp sáng. Chuyện gì đang diễn ra đây? Rồi cô nhìn thấy Lance bước ra khỏi nhà với một va li lớn, nhét nó vào trong cốp xe. Một lát sau, anh khởi động máy làm tiếng bánh xe xiết trên đường rải sỏi rồi rồ xe phóng đi. Điều đó có ý nghĩa gì? Anh đã bảo với Dottie là anh sẽ cưới Ruth chẳng?

Sáng hôm say ngày thứ Bảy, Ruth hầu như không thể nuốt nổi món cháo nóng hôi của mẹ cô. Cô nóng lòng chờ đợi tiếng xe Pontiac quay trở lại nhưng không gian vẫn hoàn toàn yên ắng. Cô nằm trên ghế sofa với cuốn sách trong tay. Mẹ cô đang soạn đồ dờ, quần áo, khăn tắm và khăn trải giường, cho vào trong một cái xe đẩy. Bà đếm tiền đủ để trả cho chỗ giặt ủi và bảo Ruth "Nhỏ rể đi, đến giờ phải mang đồ đi giặt rồi".

"Con hơi mệt"

"Ái dà, ốm à?"

"Con buồn ối".

Mẹ cô cuống quýt lên, cặp nhiệt độ, hỏi cô ăn những gì, phân trông như thế nào. Bà bắt cô nằm xuống ghế bành, đặt một cái xô bên cạnh phòng trường hợp cô muốn ối. Cuối cùng mẹ cô cũng mang quần áo đến tiệm giặt ủi, bà sẽ đi ít nhất là trong vòng ba tiếng đồng hồ. Bà bao giờ cũng đẩy xe đến một chỗ cách nhà chừng 20 phút, bởi vì ở đó rẻ hơn một tiệm gần nhà và khi sấy không làm cháy quần áo.

Ruth mặc áo khoác và đi ra ngoài. Cô ngồi vào một cái ghế ở hiên nhà, mở cuốn sách ra, chờ đợi. Mười phút sau, Dottie mở cánh cửa sau, đi xuống bốn bậc thềm, sải bước qua chiếc sân. Đôi mắt chị sưng húp như miếng dồi, khi chị mỉm cười với Ruth, nửa khuôn mặt phía trên của chị nom thật rầu rĩ.

"Em thế nào cưng?"

"Ồn thôi, em đoán thế".

Dottie thở dài, ngồi xuống bậc thềm, cầm gục vào hai đầu gối. "Hắn đi rồi" chỉ nói "Nhưng hắn sẽ trả lại cho em, đừng lo".

"Em không cần tiền" Ruth cự lại.

Dottie cười khan, rồi khịt khịt mũi. "Chị muốn nói hắn sẽ phải vào tù".

Ruth hoảng hồn "Tại sao ạ?"

"Vì những gì hắn đã làm với em, tất nhiên".

"Nhưng anh ấy không định làm thế. Anh ấy chỉ quên..."

"Quên rằng em mới 11 tuổi? Hừm!"

"Đó là lỗi của em nữa, đáng lý ra em phải cẩn thận".

"Không, không, không cưng ơi! Em không phải bào chữa cho hắn. Đó không phải là lỗi của em cũng như của đứa bé...Nào, nghe chị nói này, em đi báo cảnh sát đi!"

"Không! Không! Em không muốn thế!"

"Em sợ, chị biết. Nhưng điều hắn làm thật là xấu xa. Theo luật gọi là tội hãm hiếp, và hắn phải bị trừng phạt...Dù sao thì cảnh sát chắc chắn hỏi em nhiều câu hỏi, em cứ việc có sao nói vậy, hắn đã làm gì, chuyện ấy xảy ra ở đâu...Ở trong phòng tắm phải không?"

"Dạ, phòng tắm!"

"Biết mà!" Dottie gật gù cay đắng "Phải, hắn bao giờ cũng muốn làm chuyện đó ở đây... Thế là hắn đưa em vào phòng tắm..."

"Em tự vào".

"Được rồi, thế là hắn đi theo em. Rồi cái gì xảy ra? Hắn có mặc quần áo không?"

Ruth cảm thấy kinh hoàng "Anh ấy ngồi ở phòng khách, xem tivi," Cô nói giọng lí nhí "Chỉ có mình em trong phòng tắm".

"Vậy khi nào hắn làm điều đó?"

"Trước khi em vào đây. Anh ấy đi tiểu trước rồi đến em".

"Chờ chút...hắn làm gì?"

"Anh ấy đi tiểu".

"Vào người em?"

"Vào cái bàn cầu. Sau đó em vào và ngồi lên đó".

Dottie đứng dậy, mặt chị dúm dỏ lại vì kinh sợ "Ôi không, lạy Chúa!" Chị túm lấy vai cô lắc lắc lắc để. "Đó không phải là cái cách người ta tạo ra những đứa trẻ. Đi tiểu vào miếng đệm của bàn cầu. Sao em có thể ngu ngốc đến thế. Hắn phải chọc cái ấy vào trong em. Hắn phải xuất tinh, chứ không phải là đái, trời ạ. Em có biết là em đã làm gì không? Em tố cáo một người đàn ông vô tội là đã hãm hiếp em!".

"Em không mà.." Ruth thì thầm.

"Có, em đã làm thế và chị đã tin em" Dottie giậm chân thành thật và chửi loạn lên.

"Em xin lỗi" Ruth khóc nức nở "Em nói em xin lỗi mà" Nhưng cô vẫn không biết là mình đã làm điều gì sai.

Dottie quay đi, cay cú "Em chẳng biết cái điều đáng tiếc là gì đâu" Chị nói vậy, đi vào nhà và đóng sập cửa lại.

Mặc dù Ruth không còn sợ có thai nữa nhưng cô cũng chẳng cảm thấy nhẹ lòng chút nào. Mọi chuyện vẫn hết sức kinh khủng, thậm chí còn đáng lo ngại hơn. Khi mẹ cô từ chỗ giặt ủi về, cô nằm trùm kín chăn giả vờ ngủ. Cô cảm thấy mình ngu ngốc và hoang mang kinh khủng. Cô có bị đi tù không? Và mặc dù cô biết mình không có thai, cô vẫn muốn chết hơn bao giờ hết. Nhưng bằng cách nào? Cô mừng tượng cảnh mình nằm dưới bánh chiếc xe Pontiac. Lance khởi động phóng đi, nghiền nát cô mà không

biết. Nếu cô chết giống cha mình, ông sẽ gặp cô trên thiên đường hay là ông cũng nghĩ là cô thật xấu xa?

"Ồ con gái ngoan" mẹ cô âu yếm nói. "Con ngủ đi sẽ cảm thấy dễ chịu hơn".

Vào cuối ngày Ruth nghe thấy tiếng xe Pontiac lăn bánh trên lối đi. Cô ghé mắt qua cửa sổ. Lance mặt mày dữ tợn bê ra ngoài mấy cái thùng giấy, hai cái vali và một con mèo từ trong nhà ra. Rồi Dottie bước ra, hỉ mũi vào chiếc khăn giấy. Chị và Lance không hề nhìn nhau. Sau đó họ bỏ đi. Một tiếng sau chiếc Pontiac quay về nhưng chỉ có một mình Lance bước ra. Dottie đã nói với anh những gì? tại sao Dottie lại là người ra đi? Liệu bây giờ Lance có xông vào nhà cô, bảo mẹ cô mọi chuyện cô đã làm và yêu cầu hai người phải dọn đi ngay trong ngày không? Lance căm thù cô, Ruth biết chắc như thế. Cô đã nghĩ việc có thai là điều xấu nhất xảy ra với cô. Nhưng xem ra chuyện này còn tồi tệ hơn rất nhiều.

Cô nghỉ học ngày thứ hai. Bà Lưu Linh càng lúc càng lo ngại là có một hồn ma đang cố bắt con gái bà đi. Còn lý do gì nữa khi con gái bà bỗng nhiên lại lăn đùng ra ốm? Bà lẩm bẩm nói về xương từ hàm một con khỉ. Dì Báu sẽ biết chuyện đó, bà cứ lải nhải nói thế mãi. Bà biết về lời nguyền. Đó là hình phạt trong dòng họ nhà bà vì một cái gì đó mà tổ tiên bà đã làm. Bà đặt khay cát trên cái ghế cạnh giường Ruth nằm, chờ đợi.

"Cả hai chúng con sẽ chết" bà hỏi "hay chỉ một mình con?"

"Không" Ruth viết "tất cả đều sẽ ổn".

"Cái gì ổn? Vậy tại sao con gái con lại ốm chẳng có nguyên do gì?"

Ngày thứ ba, Ruth không còn chịu được sự nhặng xị của mẹ cô về bệnh tình của mình nữa. Cô tuyên bố đã khỏe có thể đi học được. Trước khi mở cửa cô nhìn ra cửa sổ rồi xuống lối đi.Ồ không, chiếc Pontiac vẫn còn nằm ở vị trí của nó. Cô run rẩy đến nỗi cô sợ rằng xương mình có thể gãy. Sau khi hít một hơi dài, cô phóng ra khỏi cửa đi ở một bên cách xa ngôi nhà của Lance, rồi đi ngang qua chiếc Pontiac. Cô rẽ trái mặc dù đường đi đến trường là bên phải.

"Này bé! Anh đang đợi em đây!" Lance đang ngồi ngoài sân hút thuốc "Chúng ta cần nói chuyện". Ruth đứng ngây như phỗng ở một bên lối đi, không có khả năng nhúc nhích. "Anh nói chúng ta cần trao đổi vài chuyện với nhau. Này, em không nghĩ em nợ anh điều gì ư?...Lại đây" Anh ném mẩu thuốc lá cháy dở xuống cỏ.

Chân run rẩy Ruth bước về phía anh, một phần cơ thể cô muốn bỏ chạy. Khi cô bước lên bậc thềm trên cùng, người cô tê cứng. Cô nhìn anh, "Em xin lỗi" cô lắp bắp. Sự run rẩy làm miệng cô há to thoát ra tiếng thốn thức.

"Này, này" Lance nói. Anh sột ruột nhìn ra phố "Lại đây, em không việc gì phải sợ. Anh muốn nói chuyện để chúng ta có thể hiểu nhau hơn. Anh chỉ không muốn một chuyện như thế này lại xảy ra lần nữa. Được không?"

Ruth khịt khịt mũi và gật đầu.

Ruth lau khuôn mặt lem nhem nước mắt bằng ống tay áo khoác len. Chuyện xấu nhất đã qua rồi. Cô dợm chân lao xuống bậc thềm.

"Ê, em đi đâu đấy?"

Ruth cứng người.

"Chúng ta vẫn phải nói chuyện. Quay lại đi". Giọng anh không có vẻ gì là dịu dàng. Ruth thấy anh mở cửa, cô nín thở. "Vào trong này" anh ra lệnh. Cô cắn môi và chậm chạp leo lên bậc thềm đi ngang qua anh. Cô nghe tiếng cánh cửa đóng lại và nhìn căn phòng mờ mờ tối.

Phòng khách sặc mùi rượu và thuốc lá. Màn cửa rủ xuống và một cái khay ăn trưa lỏng chỏng trên bàn cà phê.

"Ngồi xuống" Lance chỉ về phía chiếc ghế vải thô.

"Uống soda nhé?" Cô lắc đầu. Chỉ có ánh sáng hắt ra từ màn hình tivi đang chiếu một bộ phim cũ. Ruth mừng vì nghe tiếng động trong tivi. Rồi cô thấy một đoạn quảng cáo, một người rao bán xe hơi. Trong tay ông ta là một cái kiểm giả "Chúng tôi đang giảm giá – nào nhanh chân đến với xe Chevrolet ở Rudy và hỏi xin một tờ phiếu giảm giá!"

Lance ngồi xuống ghế sofa, không gần Ruth quá như đêm trước. Anh giăng những cuốn sách trên tay Ruth và cô cảm thấy mình không có khả năng tự vệ. Nước mắt dâng lên mi, cô cố chặn những tiếng sụt sịt trong lúc cô khóc.

"Cô ấy bỏ anh rồi, em biết đấy"

Một tiếng nức nở bật ra khỏi lồng ngực Ruth. Cô cố nói là cô có lỗi, nhưng cô chỉ để thoát ra tiếng khịt khịt như con chuột nhắt.

Lance bật cười. "Thực ra anh đuổi cô ấy đi. Phải, và như vậy là nhờ em. Nếu không nhờ em, anh sẽ không biết là cô ấy dữ dằn và đánh đá đến vậy. Ồ, chắc chắn là anh có nghi ngờ điều đó một thời gian. Nhưng anh tự nhủ, này mày phải có lòng tin chứ. Còn em biết đấy, cô ấy đâu có tin anh. Em có tin được điều đó không? Anh ấy à? Để anh cho em biết, em không thể lấy một ai đó mà em thiếu lòng tin. Em hiểu anh nói gì chứ?" Anh nhìn vào mắt cô. Ruth gật đầu trong nỗi hoảng sợ.

"Không, em sẽ không hiểu điều đó đâu. Mười năm nữa em cũng chưa hiểu" anh mời một điếu thuốc lá "Em biết không, mười năm sau em sẽ nhìn lại và nói 'Trời ơi, mình mới ngu ngốc làm sao về cái chuyện những đứa bé được tạo ra như thế nào!'" Anh khịt khịt mũi, rồi quay về phía cô kiểm tra phản ứng của cô. "Em thấy ngộ quá hả?" Anh vỗ vỗ lên cánh tay cô, cô rút lại mà không cố ý. "Ê, có chuyện gì thế? Ồ, đừng nói với anh là...Em không tin anh? Em thế nào, cũng như cô ấy chẳng? Sau những việc mà em đã làm, em cho là bây giờ anh xứng đáng với cái kiểu đối đãi ấy của em sao?"

Ruth ngồi yên lặng một lát, cô làm cho môi của cô phát ra tiếng. Cuối cùng cô nói, giọng ghen ngào "Em tin anh".

"Thật hả?" Anh vỗ về lên cánh tay cô, lần này cô không giật ra một cách ngu ngốc. Anh tiếp tục nói với giọng mệt mỏi nhưng tâm tình "Nghe này, anh sẽ không la mắng em đâu, không có chuyện ấy, được chưa? Chỉ cần em thư giãn. Được chưa?" anh hỏi "Ôn chưa?"

"Ôn rồi ạ".

"Cười lên đi nào".

Cô cố ngoác miệng ra.

"Thế! Được. Cho qua!" Anh giập tắt điều thuốc lá.

"Được rồi, chúng ta lại là bạn với nhau phải không?" Anh chìa tay ra cho cô bắt". "Tốt. Thật đáng sợ nếu như chúng ta không thể là bạn của nhau, bởi vì chúng ta sống kề bên nhau mà".

Cô cười với anh và lần này nụ cười đến thật tự nhiên. Cô cố thở qua lỗ mũi bị nghẹt.

"Vây, là hàng xóm, chúng ta phải giúp đỡ nhau, không làm cái chuyện đi tố cáo một người vô tội làm những chuyện đòi bại..."

Ruth gật đầu rồi nhận thấy cô vẫn túm chặt các ngón chân. Cô thả lỏng người. Chẳng bao lâu chuyện này sẽ kết thúc. Cô nhìn thấy những vết thâm quầng dưới mắt anh, những vết nhăn chạy từ mũi xuống cằm. Buồn cười thật. Trông anh già hơn là cô nghĩ và cũng không còn đẹp trai như trước nữa. Rồi cô nhận ra rằng sở dĩ có sự thay đổi đó là vì cô không còn yêu anh nữa. Kỳ cục làm sao. Cô tin đó là tình yêu nhưng không phải. Tình yêu phải kéo dài mãi mãi chứ.

"Bây giờ thì em biết trẻ con được ra đời như thế nào chứ?"

Ruth nín thở, cúi gằm mặt xuống.

"Nào, có hay không?"

Ruth nhanh nhẩu gật đầu.

"Thế nào? nói anh nghe đi".

Ruth bối rối, đầu óc cô quay cuồng. Cô nhìn thấy những hình ảnh kinh khủng. Một cái bánh hotdog màu nâu có phết mù tạc vàng. Cô biết các từ đó, dương vật, tinh trùng, âm đạo. Nhưng làm sao cô có thể thốt ra những từ đó? Rồi một hình ảnh khó chịu có thể hiện ra trước mắt hai người. "Anh biết mà" cô thì thào.

Anh nhìn cô một cách nghiệt ngã. Cứ như thể anh có cái nhìn phát ra tia X quang. "Phải" cuối cùng anh nói, thiện hơn. "Trời đất, em thật ngớ ngẩn. Trẻ con và cái cầu tiêu". Ruth vẫn cúi đầu xuống nhưng mắt cô liếc sang anh. Anh mỉm cười "Anh hy vọng một ngày kia em làm một việc tốt hơn trong việc

dạy con cái em biết về cuộc đời. Bàn cầu! Đi tiêu? Em!"

Ruth cười ngặt nghẽo.

"Ha ha! Anh biết em có thể cười được nữa" Anh luồn ngón tay dưới nách cô và thọc lét. Cô kêu lên một cách lịch sự. Anh lại thọc lét cô lần này thấp hơn vào mạng sườn, và cơn co thắt của cô đau hơn. Rồi bất thành linh bàn tay kia của anh chọc vào nách bên kia, cô rên lên vì cơn cười, cảm thấy yếu đuối, quá sợ hãi để bảo anh dừng lại. Anh lướt những ngón tay trên lưng cô, dọc theo bụng cô. Cô cuộn tròn người lại như một con cuốn chiếu, ngã xuống tấm thảm bên dưới với những tiếng cười không thể thở nổi.

"Em nghĩ có nhiều chuyện buồn cười lắm phải không?"

Anh gài đầu ngón tay vào sườn cô, lên xuống như thể những khúc xương sườn của cô là những sợi dây đàn harp. "Phải, anh có thể thấy điều đó. Em có nói với bọn con gái về chuyện này không? Ha! Ha! Tao suýt nữa thì cho gã này vào tù".

Cô cố kêu lên "Không, không, dừng lại, dừng thế mà" nhưng cô đang trong cơn nhột nhột, không có khả năng kiểm soát chân tay. Áo của cô tốc lên nhưng cô không thể kéo xuống. Hai tay cô mềm nhũn như một con rối, giật về bất cứ chỗ nào mà anh chạm tới khi cô cố gắng đẩy những ngón tay của anh ra khỏi bụng, ngực và mông cô. Nước mắt cô trào ra. Anh đang nhéo vào núm vú của cô.

"Em chỉ là một con nhóc" anh thở hỏn hển. "Em thậm chí còn chưa có ngực nữa. Tại sao anh lại muốn gây rắc rối cho em nhỉ? Quái thật, anh đoán thậm chí em còn chưa có một sợi lông mu nào..." Và khi cả hai tay của anh chụp xuống kéo cái quần lót hoa của cô thì giọng cô nổ ra kịch liệt, rít lên như tiếng cú mèo. Cô phát ra những tiếng hét dữ dội thoát ra từ một chỗ nào đó không biết. Cứ như thể có một ai đó đang cố thoát ra khỏi thân thể cô.

"Ái chà! Ái chà!" anh nói, giơ tay lên trời như một người bị cướp. "Em làm gì đấy? Bình tĩnh nào... Vì Chúa em có bình tĩnh lại không nào!" cô tiếp tục gào thét như tiếng còi hụ, tránh cái mông ra xa anh, kéo quần lót lên và kéo váy xuống.

"Anh chưa đụng đến em nhé. Anh còn chưa đụng đến em đây" Anh lặp đi lặp lại cho đến khi cô chỉ còn thở hỏn hển. Và sau đó chỉ còn những tiếng thở trong khoảng không gian giữa hai người.

Anh lắc đầu vẻ không tin được. "Anh có tưởng tượng ra những chuyện này không hay là em không hề cười một phút trước đây? Một giây trước đây em còn cười đùa, một giây sau em đã hành động như thế - phải, anh chẳng hiểu gì cả. Nói cho anh nghe xem nào". Anh liếc nhìn cô vẻ dữ dội "Có thể em có vấn đề gì lớn lắm. Em nhét vào đầu mình cái ý nghĩ hay hóm người khác đang làm hại em rồi trước khi em có thể hiểu điều đó hư thực thế nào thì em vội vàng đổ lỗi cho họ, rồi phát điên lên và huỷ hoại mọi thứ. Đó có phải là điều em đang làm không?"

Ruth đứng lên, đôi chân run rẩy. "Em phải đi" cô nói không ra hơi và khó khăn lắm mới bước ra đến cửa.

"Không được đi đâu hết cho đến khi em hứa là sẽ không lu loa ở đâu nữa những lời bịa đặt ghê tởm của em. Em phải sửa cái lỗi này nghe chưa" Anh bước về phía cô. "Em không được nói này nói kia về chuyện anh đã làm trong khi anh không làm gì hết nghe chưa. Bởi vì nếu em làm thế anh sẽ nổi điên lên và sẽ làm một cái gì đó khiến cho cuộc đời của em còn kinh khủng hơn là ở dưới địa ngục ấy, nghe chưa?"

Cô gật đầu một cách đàn độn.

Anh thở hắt ra đằng mũi về kính tởm. "Giờ thì xéo đi! Cút!"

Đêm ấy cô bé nói với mẹ chuyện gì đã xảy ra. "Mẹ ơi, con sợ lắm".

"Tại sao lại sợ?" Bà Lưu Linh đang ủi đồ. Căn phòng sực lên mùi nước cháy khét dưới cái bàn ủi.

"Cái ông Lance ấy, ông ấy dữ với con.."

Mẹ cô quắc mắt lên, rồi nói bằng tiếng Hoa "Đó là bởi vì lúc nào con cũng quấy rầy cậu ấy. Con nghĩ cậu ấy muốn chơi với con – không đâu. Tại sao con cứ gây ra những chuyện rắc rối vậy?"

Ruth cảm thấy mọi thứ trong ruột gan cô đang cuộn lên. Mẹ cô thấy những hiểm nguy không có thực. Còn bây giờ có một cái gì thực sự ghê gớm sắp xảy ra thì bà lại quáng mắt không thấy gì. Nếu Ruth kể với bà mọi chuyện, chắc chắn là bà sẽ phát điên lên. Bà sẽ nói bà không muốn sống nữa. Có gì khác nào? Cô sẽ phải sống một mình. Chẳng ai cứu vớt cô.

Một tiếng sau, trong lúc bà Lưu Linh vừa ngồi xem tivi vừa đan áo, Ruth lấy cái khay cát xuống. "Dì Báu muốn bảo với mẹ một việc" cô bảo mẹ.

"Hả?" bà Lưu Linh thốt lên, lập tức đứng lên tắt tivi và mau mắn ngồi xuống chiếc bàn trong bếp. Ruth xoa xoa mặt cát với chiếc đĩa. Cô nhắm mắt lại, đoạn mở ra và bắt đầu.

Con phải chuyển đi ngay, Ruth viết. Bây giờ. "Chuyển nhà?" mẹ cô kêu lên. "Ái chà! Chúng con phải đi đâu đây?"

Ruth đã không tính đến chuyện này. Thật xa, cuối cùng cô quyết định.

"Xa là ở đâu ạ?"

Ruth hình dung khoảng cách mênh mông như là đại dương. Cô hình dung ra một cái vịnh, một cái cầu, một chặng đường xe buýt mà cô và mẹ đã đi lâu đến nỗi cô phải ngủ trên xe. San Francisco, cuối cùng cô viết.

Mẹ cô vẫn còn hết sức lo lắng "Khu vực nào? Chỗ nào thì tốt?"

Ruth do dự một chút. Cô còn chưa biết gì về San Francisco trừ Chinatown và một vài nơi khác như Golden Gate Park, Nhà Cười ở Land's End. Và điều này vụt hiện lên trong đầu, khích lệ cánh tay cô

đưa lên: Land's End.

Ruth nhớ lại ngày đầu tiên cô dạo chơi dọc bờ biển. Bãi biển hầu như không có người, cát trải dài trước mặt cô sạch sẽ tinh khôi không có dấu chân ai. Cô đã bỏ trốn và dạt đến đây. Cô cảm thấy những ngọn sóng, lạnh và dữ dội chụp lấy đầu gối cô muốn kéo cô ra xa. Cô nhớ là cô đã kêu lên như thế nào vì nhẹ nhõm, khi những lớp sóng gầm gào quanh cô. Bây giờ 35 năm đã trôi qua, cô lại là đứa bé mười một tuổi. Cô đã chọn sự sống. Tại sao? Trong lúc cô tiếp tục sải bước bên mép sóng, cô cảm thấy được sóng nước vỗ về an ủi bằng sự liên tục của nó, sự tiên liệu của nó. Mỗi lần sóng rút đi, nó lại mang đi bất cứ cái gì đánh dấu trên bờ. Cô nhớ lại lúc còn bé con, cô cũng đứng trên bãi cát này, lần đầu tiên cô nghĩ rằng cát ở đây cũng giống như bề mặt một khay cát không lò để viết chữ. Một mặt phẳng sạch sẽ, gọi mời và mở ra với tất cả những điều khả thể. Và vào cái khoảnh khắc ấy trong đời mình, cô đã có một định hướng mới, một hy vọng lớn lao. Cô không phải bịa ra những câu trả lời nữa. Cô có thể hỏi.

Cũng như là cô đã làm trước kia rất lâu, cô cúi xuống lượm lên một cái vỏ sò vỡ. Cố viết lên cát Xin giúp đỡ. Và cô quan sát ngọn sóng liếm lên bờ mang lời cầu khẩn của cô sang thế giới bên kia.

Chương 7

Khi quay lại căn hộ của mẹ mình, Ruth ném đi tất cả những gì mẹ cô đã dành dụm : những chiếc khăn giấy bản thiêu, bịch ni lông dùng rồi, lọ đựng nước mắt, nước tương hay mù tạt ở nhà hàng, dưa, ống hút đã dùng rồi và cuống vé, những miếng bông chống ẩm trong các lọ thuốc và các lọ thuốc rỗng. Cô dọn sạch khỏi các ngăn tủ những hộp giấy và chai lọ vẫn còn dính mốc. Thức ăn hư từ tủ lạnh và ngăn giữ đông đủ đổ đầy bốn cái túi đựng rác thật lớn.

Việc dọn dẹp giúp cô nghĩ rằng cô đang lấy đi khỏi đầu óc mẹ cô lớp căn lắng. Cô mở các ngăn tủ khác. Cô nhìn thấy những cái khăn lau tay với các hoạ tiết vẽ cây ô rô, một món quà Giáng sinh mà bà Lưu Linh không bao giờ dùng đến. Cô bỏ tất cả những món này vào một cái túi để dành đem cho những hội từ thiện. Ở đây còn có cả những chiếc khăn tắm đã sờn và những chiếc khăn trải giường đại hạ giá mà cô nhớ là đã dùng từ hồi còn bé. Những tấm vải mới hơn thì vẫn còn nguyên trong những hộp đựng quà từ các cửa hiệu.

Nhưng khi Ruth đặt tay lên các tấm khăn cũ cô cảm thấy mình không có khả năng vứt bỏ chúng cũng như mẹ cô. Đó là những đồ vật tràn ngập hơi thở của sự sống và của quá khứ. Chúng có lịch sử, cá tính, một mối liên hệ với các ký ức khác. Cái khăn đang ở trong tay cô chẳng hạn, với những bông hoa vân anh từng làm cho cô nghĩ là nó rất đẹp. Cô đã dùng nó quấn quanh mái đầu vừa gọi giả bộ rằng cô là nữ hoàng đang đội khăn xếp của người Hồi giáo. Một hôm cô đã mang nó ra bãi biển làm cho mẹ phải mắng cô vì đã dùng cái "tốt nhất" trong khi lẽ ra cô phải xài cái khăn màu xanh lá cây đã tua mép. Kể từ ngày trưởng thành Ruth không bao giờ xài đồ như Gideon, người dám bỏ hàng ngàn đô mỗi năm mua hàng vải sợi Italy rồi lại sẵn sàng thải đi bộ sưu tập năm ngoái y như chuyện xảy ra với Architectural Digest tháng trước. Có lẽ cô không sen so như mẹ nhưng cô nhận ra cái khả năng cô sẽ đau lòng lắm nếu mất đi một vật gì. Ruth đi vào bếp của bà Lưu Linh. Trong một cái tủ bếp có rất

hiều lọ Toilet water^[6], có đến vài chục lọ vẫn còn nguyên trong giấy bóng kính. "Nước thôi" mẹ cô còn gọi loại nước này như vậy. Ruth đã cố giải thích với mẹ cô rằng toilet water không phải là nước ở trong bồn cầu, nhưng bà Lưu Linh khẳng khẳng rằng nếu không phải thì sao nó lại mang cái tên ấy và bà tin rằng những món quà từ bà Cao Linh và con gái bà là chỉ để làm nhục bà chị tội nghiệp Lưu Linh.

"Nếu mẹ không thích như vậy", một lần Ruth hỏi "tại sao lúc nào mẹ cũng bảo họ rằng đó là món quà mẹ rất thích?"

"Mẹ còn làm gì được ngoài việc tỏ ra lịch sự?"

"Vậy thì sau đó mẹ hãy quăng nó đi nếu nó làm mẹ phiền lòng như vậy".

"Quăng đi? Sao mẹ có thể quăng đi? Phí tiền lắm".

"Vậy thì mang cho đi".

"Ai mà cần cái thứ đó? Toilet water! – Ê, làm thế là sỉ nhục họ ghê lắm đấy!"

Thế là những cái lọ dầu thơm vẫn ở đây hàng vài chục lọ, vài chục sự sỉ nhục, một số lọ là quà của bà Cao Linh, một số là của con gái bà Cao Linh, những người chẳng hề nhận thức được rằng bà Lưu Linh thức dậy mỗi buổi sáng nhìn những món quà này và bắt đầu một ngày mới với cảm giác cả thế giới chống lại bà. Không hề tò mò, Ruth mở một hộp giấy, gạy cái nút dây lên làm bốc lên một mùi thơm thum! Mẹ cô nói đúng. Lại nữa, đâu là thời hạn sử dụng của loại nước hoa này? Rõ ràng không phải càng lâu năm càng tốt như rượu vang. Cô bắt đầu bỏ những cái lọ này vào cái túi gói hàng được giữ lại, nhưng lại thôi. Kiên quyết nhưng không khỏi có cảm giác lãng phí, cô bỏ chúng vào trong cái túi rác. Thế còn những hộp phấn trang điểm? Cô mở một hộp phấn có mép viền bằng kim loại màu vàng bên ngoài có vẽ một loại hoa của Pháp. Nó ít nhất cũng phải 30 tuổi. Lớp phấn bên trong đã bị oxy hoá thành màu cam, trông giống như một loại phấn hồng. Dù nó trông giống cái gì thì nó cũng có thể gây nên bệnh ung thư – hoặc là bệnh Alzheimer. Mọi thứ trên đời này, dù khởi đầu tốt lành như thế nào cũng chứa những mầm mống của tai hoạ, phình lên với những chất độc có thể thoát ra, tác động đến bạn vào lúc bạn không ngờ nhất. Chính mẹ cô đã dạy cô điều này.

Cô gỡ bông phấn ra. Chung quanh miếng bông phấn vẫn còn nguyên vẹn chỉ có ở giữa hơi lõm xuống bởi cái việc một ngày xa xưa nó từng miết một lớp phấn lên mặt mẹ cô. Cô ném hộp phấn và bông phấn vào túi rác. Nhưng một phút sau đâm hoảng, cô tìm lại hộp phấn và suýt bật khóc. Đó là một phần trong cuộc đời của mẹ cô! Điều gì xảy ra nếu cô lại trở nên uỷ mị như thế này? Cô mở hộp phấn một lần nữa, nhìn thấy khuôn mặt nhợt nhạt của mình trong gương, rồi nhận thấy phấn đã ngả màu cam. Không, đây không phải là lúc để cho tình cảm chi phối. Đó là một cái gì bệnh hoạn và đáng ghê tởm. Một lần nữa cô lại ném hộp phấn vào túi rác.

Vào lúc nhập nhoạng tối thì một góc phòng khách đã chất đầy những món mà Ruth quyết định là mẹ cô sẽ không nuôi tiếc: chiếc máy điện thoại quay số hiệu Princess, đồ khâu, một tập hoá đơn cũ, năm ly trà đá đông cứng trong ngăn lạnh, một đồng cà phê Hoà Lan có đăng quảng cáo trên bao bì, một cái đèn ba nhánh đã mất đi một nhánh, một cái ghế ngồi ngoài trời có hình con sò cũ kỹ han rỉ, một cái lò nướng bánh mì với một sợi dây tưa ra và những chỗ uốn cong như một thanh chắn trong chiếc xe Buick cổ lỗ sĩ, một cái đồng hồ trong bếp mà dao, nĩa và muỗng được dùng giải quyết chỉ giờ, phút đã cũ mèm, một cái túi đựng đồ đan lát bên trong còn đựng những chiếc dép lê màu xanh lá cây, ngọc lam và tím, thuốc xài dờ và một loạt mắc áo cũ kỹ.

Trời đã tối nhưng Ruth cảm thấy thậm chí còn dồi dào sinh lực hơn, và cũng tràn đầy quyết tâm hơn. Quan sát một lượt, cô đếm trên đầu ngón tay những chỗ cần sửa để ngăn ngừa tai nạn. Những ổ cắm điện cần phải được mang đi mã hoá. Ống khói phải đặt lại chỗ khác. Vòi nước nóng phải đưa xuống dưới để mẹ cô không bị bỏng. Có phải những vết màu nâu trên trần nhà là do mái bị dột? Cô đi tìm nơi nước có thể nhỏ xuống và đôi mắt tinh tường của cô lướt trên sàn nhà đến một điểm trên sàn gần cái ghế bành. Cô hấp tấp bước lại gần kéo tấm thảm ra nhìn chằm chằm vào tấm ván lót sàn. Đó là một trong những cái kho của mẹ cô, nơi mà bà giấu điếm những đồ quý có thể cần dùng đến trong thời chiến hoặc như bà Lưu Linh nói "để đối phó với những thảm hoạ mà con không thể hình dung nổi, ghê gớm lắm". Ruth dậm lên một đầu tấm ván, và nhìn kìa, giống như một cái bập bênh, đầu kia bổng vồng lên. A ha! Một chiếc vòng tay bằng vàng có chạm trổ. Cô lấy cái vòng ra cười một cách hài hước như thể cô vừa chọn đúng cái cửa trong một trò chơi. Mẹ cô đã lôi cô đến tiệm kim hoàn Royal Jade

House trên đường Jackson mau một cái vòng tay trị giá 120 đô, bảo với Ruth rằng nó bằng vàng 24 cara, có thể cân đo và đem bán lại với nguyên giá của nó khi cần.

Còn chỗ nào bà Lưu Linh cất giấu của cải trong ngôi nhà này? Ở cái góc không bao giờ được dùng để nấu nướng ư? Ruth nhắc cái giỏ đựng những cuốn album lên, cô soi mói nhìn từng viên gạch bong ra, cô nạy một viên gạch lên và trong thâm tâm chắc chắn là nó vẫn còn nằm ở đây một tờ 20 đô bọc quanh bốn tờ 1 đô. Không thể tin được. Cô cảm thấy nực cười khi tìm thấy kho báu nho nhỏ này, một vật kỷ niệm từ những năm tháng thiếu niên của cô. Khi họ chuyển đến ngôi nhà này, bà Lưu Linh đã cho năm tờ 20 đô xuống dưới một hòn gạch. Thỉnh thoảng Ruth cũng kiểm tra lại, bao giờ cũng nhận thấy rằng mấy tờ giấy bạc nằm ở một vị trí lý tưởng. Một hôm cô gài một sợi tóc của mình ra ngoài cuộn giấy bạc. Cô đã biết cái trò này trong một cuốn phim trinh thám của trẻ em. Lần nào cô nhắc hòn gạch lên cũng thấy sợi tóc vẫn còn đấy. Khi Ruth mười lăm tuổi, cô bắt đầu mượn tiền của cái kho này vào những lúc cô cần tiền tiêu pha – khi cô cần một đô lúc này hay lúc khác để mua những thứ bị cấm: mascara, vé xem phim và sau này là thuốc lá Marlboro. Đầu tiên cô bao giờ cũng lo sợ về chuyện đó cho đến khi cô có tiền để trả vào chỗ cũ. Khi làm thế, cô cảm thấy nhẹ nhõm và sung sướng là cô đã không bị bắt. Cô lý sự rằng cô đáng được có tiền – vì làm những công việc cắt cỏ, rửa bát đĩa, và bi la mắng vô cớ. Cô đã thay những tờ 20 đô biến mất bằng tờ 10 đô, rồi 5 đô và cuối cùng những tờ 1 đô được một Tờ 20 đô duy nhất bọc ra ngoài.

Và bây giờ 31 năm đã trôi qua, nhìn lại những gì còn lại trong kho tàng nhỏ nhoi của mẹ, cô vừa là cái cô gái của cái ngày xa xưa ấy vừa là người chứng kiến cái hình ảnh trẻ trung của mình ngày nào. Cô nhớ lại cô bé bất hạnh sống trong cô, một cô bé đầy đam mê, giận dữ, có những cơn bộc phát bất ngờ. Cô thường tự hỏi, cô tin ở Chúa hay cô là người vô thần? Là một Phật tử của Đức Phật Thích ca hay là một kẻ hippy? Dù có là ai thì cái gì là bài học trong cuộc đời khốn khổ của mẹ cô? Có thật có những hồn ma không? Nếu không, có phải mẹ cô là người điên không? Có thật có một cái gì gọi là vận may không? Nếu không tại sao những đứa em họ cô lại sống ở Saratoga. Có những lúc cô tỏ ra quyết tâm làm một người hoàn toàn trái ngược với mẹ cô. Thay vì than vãn về cái thế giới này, cô muốn làm một điều gì có tính cách xây dựng. Cô muốn gia nhập vào đội quân hoà bình và xung phong đến những vùng ma thiêng nước độc. Một lần khác cô lại muốn trở thành một người ăn chay trường và giúp đỡ những con thú bị thương. Chỉ mới đây thôi cô muốn trở thành một giáo viên dạy dỗ những đứa trẻ tật nguyền. Cô sẽ không chỉ ra cái gì là sai trái, như mẹ cô vẫn thường làm đối với cô, kêu tướng lên rằng một nửa bộ não của con gái đã biến đâu mất. Cô sẽ đối xử với chúng như những con người bình đẳng với mọi người khác.

Cô đã giải thoát những xúc cảm này bằng cách viết vào cuốn sổ mà dì Gal đã tặng cô ngày Giáng sinh. Cô vừa đọc xong cuốn Nhật ký của Anna Frank trong một lớp học tiếng Anh năm thứ hai, và giống như những đứa con gái khác cô được cái ý thức mình thật là khác biệt truyền cho một nguồn cảm hứng mới mẻ - sự ngây thơ trong trắng trên con đường dẫn đến cái thảm kịch sẽ làm cho cô được ngưỡng mộ sau khi chết. Cuốn nhật ký sẽ là bằng chứng về sự tồn tại của cô, rằng cô cũng có một ý nghĩa nào đấy và quan trọng hơn là ở đâu đó có một ai đó vào một ngày nào đó sẽ hiểu cô, dấu rằng chuyện đó có thể không xảy ra trong đời cô. Đó là cả một sự an ủi kỳ diệu trong khi tin tưởng rằng nỗi khổ đau của cô không phải là vô ích. Trong nhật ký của mình cô phải trung thực hết mức, cô muốn thế. Sự thật, tất nhiên phải được sự ủng hộ của thực tế. Thế là trong cái cột đầu tiên cô kê ra một danh sách gồm 10 bài hát hay nhất phát trên radio cùng một đoạn lưu ý rằng cái thằng con trai tên là Michael Papp trông cực ngố khi nó nhảy với Wendy. Đó là điều mà Wendy đã nói ra và lúc ấy Ruth nghĩ cái từ ấy đề cập

đến một kẻ huênh hoang. Cô biết mẹ cô có xem trộm những điều cô viết vì một hôm bà hỏi Ruth "Tại sao con lại thích cái bài hát Quay, Quay, Quay? Chỉ bởi vì người khác thích nó thôi sao?" Một lần khác mẹ cô khịt mũi và nói "Sao nghe có mùi thuốc lá?" Chả là Ruth vừa viết một đoạn về việc đi đến Height – Ashbury với bạn bè, gặp ở đây vài dân hippy ở ngoài công viên và họ mời bọn cô hút thuốc. Ruth lấy làm mừng là mẹ cô nghĩ là họ hút thuốc lá chứ không phải là một loại nha phiến. Sau sự can thiệp ấy Ruth giấu cuốn nhật ký ở dưới đáy tủ rồi giữa hai cái nệm để sau tủ áo. Nhưng bao giờ mẹ cô cũng cố tìm ra cuốn nhật ký, ít nhất thì Ruth cũng đoán thể dựa vào những chỉ thị sát sao của mẹ cô "không được ra bãi tắm sau giờ học", "không được gặp cái con Lisa nữa", "tại sao con say mê bọn con trai đến thế?" Nếu cô trách mẹ cô vì đã đọc trộm nhật ký của cô, bà Lưu Linh sẽ đánh trống lảng, không bao giờ thừa nhận việc bà đã làm trong khi vẫn nói "Một đứa con gái không nên có bí mật gì giấu mẹ hết". Ruth không muốn việc viết lách của cô bị kiểm duyệt, thế là cô bắt đầu ghi chép bằng một loại mật mã kết hợp giữa chữ Latin, Tây Ban Nha và những từ nhiều âm mà cô biết là mẹ cô không thể hiểu được.

Không biết mẹ có bao giờ nhận ra, bây giờ Ruth tự hỏi, lời yêu cầu không được giấu diếm mẹ một điều gì đã làm cho con cố gắng che giấu nhiều hơn nữa. Nhưng có thể là mẹ cô biết. bởi vì nó khiến cho bà cũng giấu cô những bí mật của mình. Sự thật quá đáng sợ để nói ra. Họ không còn tin tưởng nhau nữa. Thế là sự thiếu trung thực và phản bội bắt đầu – không thể hiện ở những lời dối trá ghê gớm – mà là ở những bí mật nho nhỏ.

Bây giờ Ruth nhớ ra nơi cuối cùng cô giấu cuốn nhật ký. Cô đã quên bằng nó đi trong bao nhiêu năm qua. Cô đi vào trong bếp. Trèo lên cái kệ, một điều khó thực hiện hơn khi cô 16 tuổi. Vỗ vỗ tay lên trên nóc tủ cô tìm thấy nó ngay: cuốn nhật ký có hình trái tim, những trái thơm bao quanh một ngón tay sơn màu hồng để xóa đi tên của những thằng con trai khác nhau mà cô đã làm cho thành bất tử với những niềm say mê nhất thời. Cô trèo xuống với cái thành tích đầy bụi bặm trên tay, tựa người vào cái kệ, xoa xoa giấy bao màu đỏ và vàng bên ngoài.

Cô cảm thấy đôi chân mỏi rã rời, cô cảm thấy không có gì chắc chắn nơi bản thân, như thể cuốn nhật ký chứa đựng một lời tiên đoán không thay đổi về cái điều xảy ra trong suốt cuộc đời cô. Một lần nữa cô lại ở cái tuổi 16. Cô mở cái móc, và đọc những dòng chữ bên trong bìa bao, được viết bằng những con chữ to đập vào mắt: DỪNG LẠI NGAY!!! BÍ MẬT CÁ NHÂN!!! NẾU NGƯỜI ĐỌC CUỐN NHẬT KÝ NÀY NGƯỜI MẮC TỘI XÂM PHẠM SỰ RIÊNG TƯ CỦA NGƯỜI KHÁC. PHẢI, TA CẢNH CÁO NGƯỜI!!!

Nhưng mẹ cô đã đọc, và đã ghim vào trong tim những gì Ruth viết từ trang thứ hai đến trang cuối, những lời lẽ suýt giết chết cả hai mẹ con.

Cái tuần trước khi Ruth viết ra những lời lẽ định mệnh ấy, cô và bà Lưu Linh cùng đang chạy đua trong việc làm khổ người kia. Họ là hai con người bị cuốn vào một trận bão cát, giận dữ và đau đớn, thi nhau đổ lỗi cho người kia là nguyên nhân của trận cuồng phong. Trước ngày nổ ra cuộc chiến tranh gay gắt giữa hai mẹ con, Ruth hút thuốc trong phòng ngủ của cô, tựa người nhìn ra cửa sổ. Cửa phòng đóng và ngay khi cô nghe thấy tiếng bước chân của mẹ đi về phía phòng mình, Ruth liền vút điếu thuốc ra ngoài, vội lên giường giả vờ đọc sách. Như thường lệ, bà Lưu Linh mở cửa bước vào phòng mà không thềm gõ cửa. Khi Ruth nhìn lên với vẻ mặt ngây thơ nhất trần đời, bà bèn hét lên "Mày vừa hút thuốc!"

"Không, con không hút".

"Vẫn còn mùi thuốc" bà Lưu Linh chỉ ra ngoài cửa sổ, cúi nhìn ra ngoài. Điều thuốc lá rơi ngay dưới cửa sổ tuyên bố nơi hiện diện của nó với một làn khói bốc lên.

"Tôi là công dân Mỹ" Ruth cũng hét lại "Tôi có quyền có những chuyện riêng tư, có quyền mưu cầu hạnh phúc cho tôi chứ không phải cho bà".

"Chẳng có quyền gì hết. Toàn chuyện láo lếu".

"Đề cho tôi yên!"

"Tại sao tao lại có một đứa con gái như mày? Tao sống làm gì? Sao tao không chết quách từ lâu cho rồi?" Bà Lưu Linh vừa giận tãi người vừa khịt mũi âm ỉ. Ruth nghĩ bà trông giống một con chó đại.

"Mày muốn tao chết hả?"

Ruth đang run rẩy nhưng cô nhún vai với cái vẻ hờ hững nhất mà cô có thể tạo ra "Tôi cóc quan tâm". Mẹ cô thở hắt hên thêm vài cái, rồi ra khỏi phòng. Ruth nhòm dây đóng sập cửa lại.

Sau đó, vượt lên những tiếng thổn thức của một tổn thương chính đáng vì bị lãng mạ, Ruth bắt đầu viết nhật ký, hoàn toàn ý thức được rằng mẹ cô sẽ đọc những dòng này. "Tôi căm thù bà ấy! Bà ấy là người mẹ tồi tệ nhất mà loài người có thể có. Bà ấy không yêu thương gì tôi. Bà ấy không nghe tôi nói. Không hiểu bất cứ điều gì về tôi hết. Tất cả những điều bà ấy làm là châm chích tôi, nổi điên lên và gây cho tôi những cảm xúc thật tồi tệ". Cô biết rằng điều cô viết thật liêu lĩnh. Nó cũng giống như một tội ác thuần túy. Bớt đi cảm giác tội lỗi, cô xé trang này vứt đi với một vẻ thậm chí còn hiên ngang hơn. Điều cô viết sau này còn độc ác hơn, thật là những lời kinh khủng mà sau này – lúc đã quá trễ rồi – cô đã đau đớn bôi xóa hết đi. Bây giờ Ruth nhìn vào đấy, những dòng chữ đã bị bôi đen, nhưng cô vẫn biết chúng nói gì và mẹ cô đã đọc được gì "Bà nói về chuyện tự vẫn, tại sao bà không bao giờ thực hiện cả? Tôi ước gì bà làm điều đó. Làm đi, làm đi, làm đi! Nào tự vẫn đi! Di Báu muốn bà làm thế và cả tôi nữa!"

Lúc này, cô hoảng hốt khi thấy mình có thể viết ra những cảm xúc ghê tởm đến thế. Cô bàng hoàng khi nhớ lại. Cô đã khóc trong khi viết những dòng này, đầy phần nộ, sợ hãi và một ý thức về tự do một cách lạ lùng cuối cùng cũng tự do vùng vẫy trong cô khiến cho cô muốn làm cho mẹ đau đớn tận cùng như mẹ đã làm cô đau đớn. Sau đó cô đã giấu cuốn nhật ký ở trong cùng cái ngăn kéo tủ quần áo, một chỗ thật dễ dàng tìm ra. Cô đã sắp đặt cuốn nhật ký ở đấy, đánh dấu bằng cách đặt một cặp quần lót hoa màu hồng lên trên. Đó là cách cô kiểm tra xem mẹ cô có đúng mũi vào việc của mình không.

Ngày hôm sau, Ruth đi lang thang sau khi tan học và trước khi trở về nhà. Cô đi dạo dọc bờ biển. Cô dừng lại ở một hiệu thuốc ngắm nghía đồ mỹ phẩm. Cô gọi cho Wendy từ một trạm điện thoại công cộng. Vào lúc cô về nhà mẹ cô chắc là đã đọc những dòng trên. Cô chờ đợi một cuộc chiến ra trò, không ăn tối, chỉ có la hét, nhiều lời dọa nạt nữa, nhiều những lời thuyết giáo về việc Ruth đã muốn bà chết vì thế cô sẽ phải đến sống với dì Gal. Bà Lưu Linh sẽ đợi đến lúc Ruth thừa nhận cô đã viết những dòng kinh khủng trên.

Sau đó Ruth tưởng tượng chuyện xảy ra theo một cách khác. Mẹ cô đọc những dòng chữ ấy, tay đầm ngực thùm thụp đầy nỗi đau khôn khổ của bà trở lại một chỗ sâu kín nào đó trong tim, cắn chặt môi để khỏi bật lên tiếng khóc. Nhưng khi Ruth đi học về mẹ cô sẽ giả vờ như không nhìn thấy cô. Mẹ cô sẽ dọn bữa tối, ngồi xuống và nhai một cách lặng lẽ. Họ sẽ làm như thế trong nhiều ngày, mẹ cô hành hạ Ruth bằng sự im lặng của bà, sự từ khước tuyệt đối của bà. Ruth sẽ tỏ ra cứng cỏi bằng cách không tỏ ra một sự đau lòng nào cho đến khi không có chuyện gì xảy ra nữa, tất nhiên là trừ khi mọi việc diễn ra theo thông lệ - Ruth thua cuộc, khóc lóc và nói lời xin lỗi mẹ. Bây giờ thì Ruth không còn thời gian để tưởng tượng thêm bất cứ cảnh tượng nào có thể xảy ra nữa. Cô đã ở nhà. Cô cố tỏ ra cứng cỏi. Nghĩ về điều đó cũng tồi tệ giống như là trải qua chuyện đó. Nhưng phải đối mặt thôi, cô tự nhủ. Cô bước lên bậc thang dẫn đến cửa ra vào và vừa lúc cô mở cánh cửa, mẹ cô lao ra nói bằng một giọng nghệt thờ vì lo lắng "Cuối cùng con cũng đã về nhà".

Chỉ đến lúc đó cô mới nhận ra đó không phải mẹ mà là dì Gal "Mẹ con bị thương" bà nói, túm chặt lấy cánh tay cô, đẩy cô ra khỏi cửa "Nhanh lên, nhanh lên, chúng ta đi ngay đến bệnh viện".

"Bị thương?" Ruth không thể cử động được. Cả người thiếu không khí, vừa trống rỗng vừa nặng nề "Dì nói gì vậy? Sao mẹ con lại bị thương?"

"Bà ấy ngã từ cửa sổ xuống. Tại sao bà ấy tụt ra ngoài dì cũng không biết nữa. Nhưng mẹ con rơi xuống nền xi măng. Người phụ nữ ở phía dưới đã gọi cấp cứu. Xương cốt bị gãy, và có một cái gì đó bị tổn thương ở đầu – dì không rõ là cái gì – nhưng rất nghiêm trọng, bác sĩ nói thế. Dì chỉ hy vọng là não không bị thương".

Ruth bật ra những tiếng ghen ngào. Cô cuộn người lại và bắt đầu khóc trong một cơn kích động thần kinh. Cô đã mong muốn điều đó và đẩy mẹ cô đến bước ấy. Cô khóc cho đến khi bị ói khan và bị ngất đi vì nghẹn đường hô hấp. Lúc họ đến bệnh viện thì dì Gal cũng phải đưa Ruth đến phòng cấp cứu. Một y tá cố làm cho cô thở vào một cái túi giấy, nhưng Ruth gạt đi, sau đó một người đã tiêm cho cô một mũi thuốc. Cô trở nên bay bổng, mọi lo lắng bị cuốn khỏi các cơ bắp và đầu óc cô. Một cái mền đen ấm áp chụp lên người cô sau đó trùm qua đầu. Trong cái hư không ấy, cô có thể nghe thấy tiếng mẹ cô thông báo với bác sĩ là cuối cùng con gái bà cũng trở nên yên lặng vì rằng cả hai đều đã chết.

Mẹ cô bị gãy xương vai, rạn một rẻo sườn và chân thương sọ não. Khi bà xuất viện, dì Gal ở lại thêm vài ngày để giúp việc nấu nướng và sắp đặt mọi việc trong nhà đến khi bà Lưu Linh có thể tự tắm tấp và mặc áo quần một cách dễ dàng. Ruth lúc nào cũng châu rìa "Con có thể làm gì không?" cô lặp đi lặp lại câu hỏi bằng giọng yếu ớt. Dì Gal để cho cô nấu cơm, cọ chậu và trải ra giường sạch lên giường mẹ cô.

Suốt những ngày sau đó Ruth bị dày vò vì nỗi không biết mẹ cô có nói cho dì Gal biết bà đã đọc nhật ký của Ruth và lý do bà nhảy lầu chưa. Cô thăm dò nét mặt dì Gal để tìm những dấu hiệu về chuyện đó. Cô phân tích mỗi lời dì nói. Nhưng Ruth không tìm thấy bất cứ dấu hiệu giận dữ, thất vọng hay thương hại giả tạo nào trong những điều dì Gal nói. Mẹ cô vẫn còn trong tình trạng nửa mê nửa tỉnh. Bà không tỏ vẻ giận dữ mà chỉ buồn bã và có vẻ bị sụp đổ hoàn toàn. Điều này có vẻ ít hơn – nhưng mà nó là cái gì vậy? Tình mẹ con? Sự lo âu? Có một cái gì ngầy ngầy trong ánh mắt của mẹ cô, như thể bà không quan tâm đến những gì đang diễn ra trước mắt. Tất cả đều như nhau, thấy chẳng có gì quan

trọng. Điều này có nghĩa gì? Tại sao mẹ cô không còn nhiệt tình tranh đấu nữa? Bà Lưu Linh chấp nhận tô cháo Ruth bê đến cho bà. Bà uống trà. Họ nói chuyện nhưng lời lẽ chẳng còn ý nghĩa gì nữa, chẳng có gì có thể dẫn đến một sự bất đồng hay một sự hiểu nhầm.

"Con đi học đây" Ruth nói với mẹ.

"Con có tiền ăn trưa không?"

"Rồi ạ. Mẹ uống trà nữa không?"

"Không".

Ngày nào cũng vậy, có vài lần Ruth muốn nói với mẹ rằng cô hối hận, rằng cô là đứa con gái độc ác bất hiếu, rằng tất cả là do lỗi của cô. Nhưng để nói ra được những lời như thế, phải biết được trong đầu bà có những điều Ruth viết ra không? Trong nhiều tuần lễ, họ bước đi thật rón rén, cẩn thận để tránh đạp lên những miếng vỡ.

Vào ngày sinh nhật thứ mười sáu, Ruth đi học về thấy mẹ mua cho cô một trong những món ăn cô thích nhất: xôi nếp gói lá sen, cả hai loại, nhân thịt và nhân đậu đỏ ngọt ngào, cùng với bánh xốp Trung Hoa có dâu và kem đánh bên trên. "Không làm cho con những món ngon hơn được" bà Lưu Linh nói. Bên vai phải của bà vẫn phải nép lại và bà không thể nhắc vật gì với cánh tay này. Khá là khó khăn đối với bà khi phải mang những giỏ đồ ăn từ chợ về. Ruth nhìn những món này như là dấu hiệu của sự tha thứ. "Con thích món này lắm" Ruth lịch sự nói. "Thật tuyệt".

"Chẳng có lúc nào để mua quà cho con" bà Lưu Linh lầm bầm. "Nhưng mẹ cũng tìm được vài thứ, có thể con vẫn thích". Bà chỉ vào bàn uống nước. Ruth chậm rãi bước đến gần, cầm lên một món quà được gói giấy một cách vụng về, không có nơ bên ngoài. Bên trong cô thấy một cuốn sách đen và một cái ví nhỏ bằng lụa đỏ được thắt chặt bởi một cái khóa có hình con ếch. Trong ví là một chiếc nhẫn mà Ruth hằng thèm muốn, một chiếc nhẫn vàng mỏng manh và hai viên ngọc hình bầu dục màu xanh vỏ táo. Đó là món quà của cha Ruth, nhận được từ mẹ ông để tặng cho người vợ tương lai. Mẹ cô chưa bao giờ đeo cái nhẫn ấy. Bà Cao Linh có lần đã xa gần nói rằng cái nhẫn ấy lý ra phải thuộc về bà, để bà có thể trao cho con trai bà, cũng là đứa cháu nội độc nhất trong dòng họ. Kể từ đó bà Lưu Linh đã ghi nhớ việc này như một bằng chứng về lòng tham lam vô độ của em gái.

"Chu cha" Ruth xuýt xoa nhìn ngây dại vào chiếc nhẫn trên lòng bàn tay cô.

"Đó là một loại ngọc cực hiếm và đẹp, đừng làm mất đấy" mẹ cô nhắc nhở.

"Con sẽ không làm mất đâu". Ruth đeo chiếc nhẫn vào ngón giữa. Nó quá nhỏ cho ngón này, nhưng lại vừa với ngón đeo nhẫn.

Cuối cùng Ruth nhìn vào món quà còn lại. Đó là một cuốn sách có kích thước vừa bằng một cái túi, bìa da, một sợi ruy băng đỏ để đánh dấu trang.

"Con lật ngược lại" mẹ cô nói và lật lại để mặt sau thành mặt trước nhưng ngược đầu về phía bà. Bà lật từng trang cho Ruth xem từ trái sang phải. Tất cả đều được viết bằng tiếng Hoa "Kinh thánh của người Hoa", mẹ cô nói. Bà mở một trang với một chỗ có đánh dấu, hình một phụ nữ Trung Hoa còn trẻ trên cái nền nâu đen.

"Đó là hình bà ngoại con" giọng của mẹ cô vang lên, rất lạ. "Nhìn này, mẹ rửa lại cho con đó" bà gỡ miếng giấy sếp ở cái bản phóng to gấp đôi.

Ruth gật đầu, cảm thấy điều này thật quan trọng, rằng mẹ cô đã gửi đến cho cô một thông điệp từ những người mẹ. Cô cố gắng tập trung vào chuyện đó, không để tâm đến chiếc nhẫn trên ngón tay cô. Nhưng cô không thể không nghĩ đến chuyện bọn nhóc trong trường sẽ bàn tán những gì, sẽ ganh tị ra sao.

"Khi mẹ còn bé, mẹ thường đặt cuốn kinh ở đây" bà Lưu Linh đập vào ngực mình, "lúc ngủ thì chỉ nghĩ về mẹ".

Ruth gật gù "Bà ngoại rất đẹp". Ruth đã xem những tấm hình khác của mẹ Cao Linh và Lưu Linh – Waipo như Ruth vẫn thường gọi. Trong những bức ảnh ấy, Waipo có một khuôn mặt chảy xệ với những nếp nhăn sâu như cái rãnh và một cái miệng nghiêm nghị làm thành vết cắt. Bà Lưu Linh cho tấm ảnh vào cuốn kinh, đoạn xoè bàn tay ra "Giờ thì đưa lại đây".

"Cái gì ạ?"

"Nhẫn. Trả lại cho mẹ".

Ruth không hiểu. Một cách miễn cưỡng cô đặt chiếc nhẫn vào tay bà Lưu Linh và nhìn bà cho nó vào chiếc ví lụa.

"Có những món quà quý không thể dùng ngay được. Để dành sau này, càng để lâu càng quý".

Ruth muốn kêu lên "Không. Mẹ không thể làm như vậy! Đó là quà sinh nhật của con!"

Nhưng cô chẳng nói gì, tất nhiên. Cô đứng ngây ra, cổ họng nghẹn lại khi bà Lưu Linh đi đến chỗ chiếc ghế dựa bằng nhựa của bà. Bà lật cái đệm ngồi lên. Phía dưới là một miếng gỗ, dưới miếng gỗ là một cái nắp, bà nhấc nó lên. Bên trong cái hộp nông choẹt mẹ cô đặt vào đấy cuốn kinh và chiếc nhẫn trong cái ví lụa. Đây cũng là chỗ bà cất giấu của quý.

"Ngày nào đó mẹ sẽ để lại cho con mãi mãi". Ngày nào? Cổ họng cô đau rát. Cô muốn khóc. "Bao giờ là mãi mãi?" Nhưng cô biết điều mẹ cô muốn nói – mãi mãi trong cái nghĩa "Khi nào mẹ chết đi thì con không cần phải nghe lời mẹ nữa". Trong Ruth là một mớ cảm xúc lẫn lộn, vui sướng vì mẹ cô đã cho cô những món quà quý như thế, bởi vì điều đó có nghĩa là mẹ vẫn còn yêu cô, nhưng trong cô cũng tràn ngập một niềm thất vọng mới mẻ vì cái nhẫn đã bị tước đi quá sớm.

Ngày hôm sau, Ruth lại chỗ chiếc ghế đó, lật tấm đệm và miếng gỗ lên rồi thọc tay vào trong cái hộc lấy chiếc ví lụa. Cô lôi chiếc nhẫn bây giờ đã thành một vật bị cấm đoán ra ngắm nghía. Cô cảm thấy như là cô đã nuốt nó và nó mắc lại trong cổ họng cô. Có thể mẹ cô đưa ra chiếc nhẫn chỉ để hành hạ cô. Chắc chắn rồi! Mẹ cô biết chính xác điều gì có thể làm cho cô khôn khổ. Phải, cô sẽ không để cho mẹ cô có cái cảm giác hả hê này. Cô sẽ giả vờ là cô cũng cóc cần. Cô sẽ ép mình không bao giờ nhìn nó lần nữa, coi như là nó không có mặt trên đời. Vài ngày sau, bà Lưu Linh đi đến phòng Ruth, rầy cô vì đã ra biển. Khi Ruth chối là cô không đi, bà Lưu Linh chỉ cho cô thấy những dấu giày cô để lại ở

ngoài cửa trước. Cô đã đập hai chân vào với nhau và để lại một đồng cát trên thềm.

"Đó là cát từ lối đi!" Ruth chống chế.

Và thế là những cuộc va chạm lại tiếp tục, làm cho Ruth cảm thấy vừa quen thuộc vừa lạ lẫm. Họ cãi cọ nhau với một sự hăng hái và trong một vòng bảo hiểm ngày càng lớn, họ đã vượt qua đường biên giới tạm thời để lại từ tháng trước, nhưng cố tránh vết xe cũ. Họ quăng đi nhiều nỗi đau, biết rõ rằng họ đã vượt qua được điều tệ hại nhất.

Sau này, Ruth cân nhắc việc vứt bỏ cuốn nhật ký của cô. Cô tìm thấy cuốn sổ chết tiệt vẫn nằm dưới đáy chiếc ngăn kéo đựng đồ lót. Cô lật lại từng trang, đọc chỗ này chỗ kia, khóc cho bản thân. Có một sự thật trong những điều cô viết, cô tin thế, ít nhất thì cũng có một số điều là thật. Có một phần con người cô trong những trang giấy này và cô không muốn quên. Nhưng khi cô đọc đến những dòng cuối, lòng cô dậy lên một nỗi căm rứt xót xa vì cái cảm giác rằng Chúa, mẹ cô và dì Báu biết rằng cô suýt giết mẹ mình. Cô cẩn thận xóa đi những dòng chữ cuối cùng, di đầu bút của cô đi đi lại lại trên các dòng chữ cho đến khi nó chỉ còn là vết mực đen lem luốc. Ở trang kế trang cuối cùng cô viết "Con rất tiếc. Đôi khi con chỉ muốn mẹ cũng có thể nói rằng mẹ cũng rất tiếc".

Mặc dù cô không bao giờ để cho mẹ cô biết những dòng chữ này, cô cũng cảm thấy dễ chịu khi viết ra. Cô đã trung thực và không xấu cũng không tốt. Sau đó cô cố nghĩ ra một chỗ giấu cuốn nhật ký mà mẹ cô không thể tìm ra được. Cô trèo lên kệ bếp, kiễng người lên ném cuốn nhật ký lên nóc tủ, quá cao cho tầm với và cô cũng quên bém mất luôn.

Giờ đây Ruth nhớ lại là trong bao năm qua hai mẹ con cô không bao giờ nhắc lại những chuyện đã qua. Cô đặt cuốn nhật ký xuống. Mỗi mỗi không có nghĩa là cái đã từng xảy ra. Mỗi mỗi là những thay đổi chắc chắn sẽ xảy ra. Cô cảm thấy một niềm cảm thông kỳ lạ cho tuổi trẻ non nớt của cô cũng như là một cảm nhận ngượng ngùng về việc cô đã từng ngu ngốc và tự tôn như thế nào. Nếu cô có con, và những nó là con gái thì khi lớn lên chắc nó cũng làm cô khôn khổ như cô đã hành mẹ mình. Đứa con gái chắc cũng cỡ 15, 16 tuổi vào lúc này và chắc cũng hét lên là nó căm thù Ruth. Cô tự hỏi không biết có bao giờ mẹ cô nói với bà ngoại cô là bà ghét mẹ mình không.

Lúc ấy cô nhớ đến những tấm ảnh mọi người đã ngắm nhìn trong bữa tiệc đêm Trung thu. Mẹ cô vào khoảng 15 tuổi chụp cùng Waipo và dì Gal. Còn một bức ảnh nữa chụp dì Báu mà mẹ cô nhận nhầm là mẹ ruột của mình. Một ý nghĩ chợt bật ra trong đầu Ruth, tấm hình mẹ cô kẹp trong cuốn kinh. Bà cũng nói rằng đó là ảnh của mẹ bà. Ai trong tấm hình ấy?

Ruth đi tìm chiếc ghế tựa, lật tấm đệm và miếng gỗ lên. Mọi thứ vẫn còn nguyên chỗ cũ, cuốn kinh nhỏ màu đen, chiếc ví lụa và cái nhẫn ngọc màu xanh vỏ táo. Cô mở cuốn kinh và nó còn đây, cũng cái tấm hình mà mẹ cô đã cho xem trong bữa tiệc họp mặt của gia đình. Dì Báu đội một chiếc khăn xếp kỳ lạ và mặt một chiếc áo mùa đông cổ cao. Điều này có nghĩa gì? Mẹ cô có bị loạn trí cách đây ba mươi năm không? Hay dì Báu thực sự là mẹ ruột của bà như bà nói? Nếu vậy thì điều đó có nói lên được là mẹ cô không bị điên không? Ruth nhìn chằm chằm cố tìm ra những đường nét quen thuộc trên khuôn mặt người đàn bà trong hình. Cô không thể phát hiện được gì. Còn cái gì nữa dưới cái ghế? Ruth thò tay xuống lôi ra một gói được bao bằng một cái túi ni lông đi chợ màu nâu, bên ngoài cột bằng một sợi ruy băng ngày Giáng sinh màu đỏ. Bên trong là một tập giấy toàn viết bằng tiếng Hoa. Ở phía trên cùng của vài tờ giấy đều có một mẫu tự lớn viết rất kiểu cách bằng một bút pháp tài hoa. Mẹ cô đã viết điều

này từ trước. Nhưng ở đâu? Khi nào? Rồi điều đó bất thành linh sáng tỏ. Có một tập bản thảo khác, cái tập giấy bị vùi dưới đáy cái ngăn kéo phía tay phải bàn làm việc của cô. "Chân^[7]" Cô nhớ lại cái chữ trên cùng ở tập bản thảo mà cô đã đọc. "Đây là những điều mà tôi biết là thật". Câu tiếp sau nói gì nhỉ? Tên họ của những người đã khuất, những bí mật mà họ mang xuống mồ. Cô có cảm giác cuộc đời của mẹ cô bao trong một cái thế chông chênh và câu trả lời đang nằm trên tay cô, nó đã ở đây bao lâu rồi? Cô nhìn vào các chữ ở đầu trang của tập bản thảo cô đang cầm trên tay, một chữ viết thật to. Cô có thể nghe thấy lời mẹ rầy la "Lý ra con phải học hành siêng năng hơn". Phải, lý ra cô phải học tiếng Hoa chuyên cần hơn. Chữ này nom rất quen thuộc, có những đường cong ở phía dưới và ba dấu ở trên – phải rồi, chữ Tâm. Và câu đầu tiên cũng là câu bắt đầu trong tập giấy cô để ở nhà. "Đây là những điều tôi – ". Sau đó thì có khác. Chữ tiếp theo là chữ ứng hải "nên". Mẹ cô hay dùng chữ này lắm. Chữ tiếp theo là chữ bất, một từ nữa mẹ cô vẫn thường nói. Còn sua đó là chữ gì thì cô...không biết. "Đây là những điều mà tôi không nên...". Ruth đoán chữ tiếp theo có thể là "Đây là những điều mà tôi không nên kể ra", "Đây là những điều mà tôi không nên viết ra", "Đây là những điều mà tôi không nên nói ra". Ruth đi vào buồng ngủ, trong đó mẹ cô để cuốn từ điển Anh – Hoa. Cô tìm mục từ kể, viết, nói nhưng không có chữ nào khớp với chữ mẹ cô đã viết ra. Cô hồi hải tìm thêm nhiều từ nữa và sau mười phút, cô đã tìm ra, nó là "Đây là những điều tôi không nên quên đi".

Mẹ cô cũng đã đưa cho cô một tập bản thảo viết tay – xem nào – khoảng năm, sáu năm về trước. Có phải mẹ cô đã viết những điều này vào cùng một thời điểm? Có phải bà tiên liệu sau này bà sẽ lãng trí. Khi nào thì bà định đưa cho cô những tập giấy này, nếu như bà có ý định ấy? Khi nào thì rốt cục bà cũng cho cô giữ chiếc nhẫn? Khi nào thì rõ ràng là Ruth cũng có đề tâm đến mọi việc? Cô nhìn vào những dòng chữ tiếp sau. Chẳng có chữ nào ngoài chữ "ngã"^[8] là trông quen quen với cô, mà có đến mười ngàn từ tiếp sau chữ "tôi" ấy. Làm sao bây giờ?

Ruth nằm trên giường, những trang giấy nằm cạnh cô. Cô nhìn bức chân dung của dì Báu rồi đặt nó lên ngực. Ngày mai cô sẽ gọi điện thoại cho Art xem anh có thể giới thiệu cho cô một người có thể dịch được tài liệu này không. Đó là việc thứ nhất. Cô sẽ lấy cả tập bản thảo ở nhà nữa. Đó là việc thứ hai. Cô sẽ gọi cho dì Gal xem dì có biết thêm điều gì không. Đó là việc thứ ba. Rồi cô sẽ đề nghị mẹ cô kể lại những chuyện xảy ra trong đời bà. Một lần nữa cô sẽ hỏi. Cô sẽ lắng nghe. Cô sẽ ngồi yên lặng như chẳng có gì phải vội vã hoặc chẳng có việc gì khác để làm. Cô sẽ dọn đến ở với mẹ để có nhiều thời gian hiểu mẹ hơn. Art sẽ không thích điều này đâu. Anh có thể nghĩ việc cô dọn đi là dấu hiệu có vấn đề. Nhưng phải có một ai chăm nom mẹ cô chứ. Và cô cũng muốn thế. Cô muốn ở đây khi mẹ cô kể cho cô nghe về cuộc đời bà, đưa cô đi qua các chặng đường khác nhau của bà, giải thích những ý nghĩa bộn bề của các từ tiếng Hoa để có thể thấu hiểu trái tim bà. Đôi tay cô đã đầy kín việc phải làm và cuối cùng cô và mẹ có thể cũng thôi không đếm nữa.

PHẦN HAI

Tâm

Đây là những điều tôi nên khắc cốt ghi tâm.

Tôi lớn lên trong đại gia đình họ Lưu ở dãy đồi phía tây thành phố Bắc Kinh. Theo tài liệu cổ nhất tên của làng chúng tôi ở là Hằng Tâm – Trái tim bất tử. Dì Báu đã dạy tôi viết tên làng lên cái bảng của tôi. Coi này, Cún con, dì ra lệnh và vẽ các nét cho chữ Tâm. Thấy cái nét uốn cong này chưa? Đây là đáy của trái tim, nơi máu dồn về và bắt đầu chảy đi các ngả. Và những dấu chấm này, đó là hai tĩnh mạch và một động mạch đưa máu đi vào và đi ra. Khi tôi lần theo chữ Tâm này, dì hỏi: Trái tim ngừng đập của người nào đã mang đến hình hài cho chữ này? Nó bắt đầu như thế nào hả Cún con? Nó có thuộc về một người đàn bà không? Nó được vẽ lên trong nỗi ưu phiền phải không?

Một lần tôi trông thấy trái tim của một con heo vừa bị mổ bụng. Nó đỏ thắm và ánh lên lấp lánh. Và tôi đã nhìn thấy rất nhiều tim gà trong một cái tô, chờ được nấu chín. Trông chúng giống như đôi môi bé tí và cũng sẽ đổi màu như cái màu trên các vết sẹo của dì Báu. Nhưng trái tim của một người đàn bà thì giống cái gì nhỉ? Tại sao chúng ta cần phải biết trái tim này của ai? Tôi hỏi và nắn nót viết chữ Tâm.

Thế là dì Báu vỗ hai tay vào nhau thật nhanh, con người ta cần phải suy nghĩ về khởi thủy của mọi vật trên đời. Một cái bắt đầu nhất định dẫn đến một kết thúc nào đó.

Tôi nhớ bà thường nói về điều đó, rằng mọi việc khởi đầu như thế nào. Kể từ đó tôi thường đặt câu hỏi về đầu và cuối của nhiều sự vật. Giống như là về cái làng Hằng Tâm này. Cùng những người sống ở đây trong đó có cả tôi. Vào lúc tôi ra đời, làng Hằng Tâm không còn được hưởng phúc nữa. Làng tôi nằm lọt thỏm giữa các ngọn núi trong một thung lũng, chấm dứt bằng một kẽm núi đá vôi sâu hút. Cái kẽm núi có cái nét uốn lượn dưới đáy của chữ tâm, còn động mạch và tĩnh mạch của quả tim là ba dòng suối từng nuôi dưỡng rồi hút cạn kiệt kẽm núi. Nhưng chúng đã cạn khô. Cả những dòng suối thiêng nhất. Chả còn gì trong các đường dẫn nước trừ những đường mương nứt nẻ và bốc mùi thum thum.

Ấy vậy mà làng tôi từng là một nơi thiêng liêng đấy. Theo truyền thuyết, một vị hoàng đế trên đường du ngoạn ghé qua nơi này đã trồng một cây thông ở giữa thung lũng. Cây thông này là để tưởng nhớ người mẹ đã khuất núi của ngài. Lòng chí hiếu của ngài là vô biên nên vị hoàng đế đã thề rằng cây thông này sẽ bất tử. Khi dì Báu nhìn thấy cây thông lần đầu, nó cũng đã dư 3000 tuổi.

Người giàu cũng như Người nghèo làm những cuộc hành hương đến Hằng Tâm. Họ hy vọng rằng nhựa sống của cây thông này sẽ truyền sang cho họ. Họ vuốt ve cái gốc, sờ vào lá cây rồi cầu nguyện cho sinh được con trai và gặp nhiều may mắn, một phép màu khiến người chết sống lại và một kết thúc cho những lời nguyện. Trước khi ra về họ lột một miếng vỏ cây, bẻ vài cành lá, rồi mang về nhà như những báu vật. Dì Báu nói rằng quá nhiều kẻ ngưỡng mộ đã giết chết cây thiêng. Khi cây chết, những báu vật cũng mất hết sức mạnh. Và bởi vì cây đã chết nên không còn có sự bất tử nữa, chẳng còn tiếng tâm và cũng chẳng còn cái làng tôi nữa. Thậm chí cái cây đó cũng chẳng phải là lâu năm như lời đồn, sau đó

người ta kháo nhau như thê, rằng nó chỉ khoảng 200 hay 300 tuổi là cùng. Thế còn câu chuyện về vị hoàng đế và tấm lòng hiếu đễ đối với mẹ thì sao? Chẳng qua là một truyền thuyết phong kiến lệch lạc làm cho chúng tôi tin rằng cái vòng đồ nát của chế độ phong kiến là có ý nghĩa. Những tin đồn này được tung ra cùng một năm triều Mãn Thanh sụp đổ và nền dân chủ trỗi dậy.

Tên lóng của làng tôi đối với tôi rất dễ nhớ: 46 km cách cầu Lữ Hào. Nhưng nhiều người lại gọi cái cầu này là cầu Marco Polo, là cái mà bây giờ người ta gọi điểm đi vào Bắc Kinh. Cao Linh chắc chắn đã quên cái tên cũ nhưng tôi thì không. Vào thời con gái của tôi người ta theo lời chỉ dẫn này để đến được Hằng Tâm: đầu tiên tìm cái cầu Lữ Hào, rồi đi lộn lại 46 cây số.

Chuyện đùa này gây nên ấn tượng là chúng tôi sống ở một cái làng nhỏ tang thương với một dúm hai mươi, ba mươi người. Không phải thế đâu. Khi tôi lớn lên có đến gần hai ngàn người sống ở đây. Làng tôi đông đúc, nhà mọc lên san sát từ đầu này đến đầu kia thung lũng. Chúng tôi có nghề đóng gạch, dệt vải và cả một cơ sở nhuộm. Làng tôi có một chợ phiên họp 24 ngày trong một tháng, sáu nơi để thờ cúng và một trường tiểu học nơi Cao Linh và tôi thường đến những khi chúng tôi không phải giúp việc nhà. Chúng tôi có đủ các kiểu người bán hàng rong, đi từ nhà này sang nhà khác bán tàu hũ tươi và bánh nhân ngọt nóng hổi, bánh quai vạc và kẹo đủ màu. Nhiều người dân trong làng sẵn sàng mở hầu bao cho những món như thế này. Với một vài xu, bạn có thể có tất cả những cái làm bạn vui lòng ngon miệng như một người giàu có thật sự.

Trong làng dòng họ của chúng tôi được trọng vọng nhưng không quá rõ ràng để gây nên những nỗi tị hiềm. Chúng tôi ăn thịt và tàu hũ hầu như hàng ngày. Đông về chúng tôi có áo bông mới để mặc ấm, không còn mặc áo vá nhé. Chúng tôi cũng có tiền để cúng vào chùa, xem ca kịch và đi chợ phiên. Nhưng cánh đàn ông trong nhà thì lại có tham vọng. Họ bao giờ cũng muốn có thêm nữa, nhiều hơn nữa. Họ nói ở Bắc Kinh người ta viết ra những tài liệu quan trọng. Những tài liệu quan trọng này đòi hỏi một loại mực tốt hơn. Bắc Kinh là mảnh đất có thể hái ra tiền. Vào những năm 20, cha tôi, các ông chú và con trai họ kéo nhau ra tỉnh để bán mực. Kể từ đấy, họ chủ yếu sống ở Bắc Kinh trong một căn phòng phía sau một cửa hiệu ở khu vực bán đồ gốm sứ.

Còn ở quê cánh đàn bà làm mực. Chúng tôi làm tại nhà. Tất cả đều góp tay làm việc – tôi, Cao Linh, các bà thím và con gái họ, tất cả không trừ ai. Thậm chí cả bọn con nít lẫn cụ cố cũng có việc làm, đó là nhặt sạn từ mớ kê mà chúng tôi nấu cháo buổi sáng. Chúng tôi tập trung lại ở khu vực làm mực. Theo cụ cố, nhà làm mực thoát dầu là kho chứa thóc nằm dọc theo bức tường trước cửa sân nhà. Nhiều năm qua, các thế hệ đàn ông trong dòng họ đã xây thêm tường gạch, và lợp mái. Gác thêm xà và xây thêm vài cái cột để làm cho nhà thêm vững chắc. Sau đó lát vát sàn và đào mấy cái hầm chứa để đựng nguyên vật liệu. Rồi các thế hệ kế tiếp sau làm một cái hầm nữa thật sâu để giữ cho các thỏi mực tránh xa hơi nóng hoặc cái lạnh.

"Còn bây giờ thì xem đây" cụ cố thường huênh hoang. "Xưởng của chúng ta là cả một lâu đài ấy chứ."

Bởi vì mực của chúng tôi chất lượng hảo hạng, chúng tôi phải giữ cho bàn ghế và sàn nhà sạch như lau, như li quanh năm. Với những ngọn gió màu vàng đầy cát bụi đến từ dãy núi Gobi, giữ được như thế không dễ dàng chút nào. Cửa sổ phải bịt bằng kính và giấy dầu. Vào mùa hè chúng tôi căng lưới ở các cửa ra vào để ngăn côn trùng vào nhà. Đông tới nó ngăn không cho tuyết thổi vào nhà.

Mùa hè là mùa khó khăn nhất trong việc làm mực. Hơi nóng trùm lên hơi nóng. Khói bốc ra nung nóng mắt mũi và các lá phổi của chúng tôi. Từ việc nhìn dì Báu quàng một cái khăn quanh khuôn mặt méo mó của dì, chúng tôi nghĩ ra cách quàng một cái khăn ướt quanh miệng. Tôi vẫn có thể ngửi thấy mùi các nguyên liệu làm ra mực. Đây là một số vật liệu tạo ra mùi thơm: thông, quế, long não và rễ nằm sâu dưới đất của cây bất tử. Người ta đã chuyển về nhà vài súc gỗ lớn của nó sau khi sét đánh gãy ngang cái thân cây chết, làm lộ ra cái lõi gần như trống rỗng vì một loại bọ cánh cứng đã ăn hết gỗ từ bên trong. Còn có một loại hồ gồm bột nếp trộn với nhiều loại dầu – đất serpentine, long não, nhựa thông, và gỗ tùng. Chúng tôi còn thêm vào đây một loài hoa tiết ra chất độc có vị ngọt để chống lại côn trùng và chuột bọ. Mực của chúng tôi đặc biệt như thế đấy, tất cả đều có một mùi thơm rất bền, rất lâu. Chúng tôi làm mực mỗi lúc một ít. Nếu lửa tắt, như nó đã xảy ra vài trăm năm trước, tất cả những nguyên vật liệu và thành phẩm sẽ hỏng ngay lập tức. Và nếu hỗn hợp quá dẻo hoặc quá ướt, hoặc quá mềm hoặc chưa đủ độ cứng thì sẽ dễ dàng tìm ra ai là người có lỗi. Mỗi người trong chúng tôi phụ trách ít nhất một khâu trong một danh sách dài những việc phải làm. Đầu tiên đó là nhóm lửa và xay tán vật liệu, đo lường cẩn thận và đổ các thành phần vào với nhau. Sau đó là việc quấy và đổ khuôn, làm cho khô và đóng dấu. Tiếp đó là đóng gói, tính toán và nhập vào kho và cuối cùng là sắp xếp. Có mùa tôi chỉ có mỗi nhiệm vụ là gói các thỏi mực. Đầu óc tôi có thể lan man tận đâu đâu nhưng các ngón tay của tôi vẫn di chuyển như những cái máy nhỏ. Một mùa khác tôi phải dùng một cái vợt rất tốt để vớt những con bọ rơi xuống các nồi mực. Mỗi khi Cao Linh làm việc này nó để lại quá nhiều vết lõm. Công việc của dì Báu là ngồi bên một cái bàn dài, miết hỗn hợp mực vào những cái khuôn bằng đá. Kết quả là móng tay của dì bao giờ cũng đen thui. Khi mực khô dì sẽ dùng một dụng cụ thật sắc để khắc những chữ chúc phúc và ấn lên trên các thỏi mực. Chữ của dì còn đẹp hơn cả chữ của cha tôi.

Đó là một công việc buồn chán, nhưng chúng tôi tự hào về những bí quyết gia truyền, làm ra thứ mực tốt nhất thiên hạ. Mực tiêu của chúng tôi là mực phải có đúng cái màu đen bóng và đủ cứng. Nó không bị khô đi và vỡ vụn, hoặc mềm đi vì hơi ẩm. Và nếu những thỏi mực này được chôn ở chỗ lạnh, dưới đáy một cái hầm sâu thì nó có thể sống từ thời kỳ lịch sử này sang một thời kỳ khác. Khách hàng của chúng tôi cũng nói như vậy. Dù trời nóng hay ẩm hay bụi bặm từ các ngón tay múa trên trang giấy thì chữ viết của họ cũng có đời sống của nó, đen bóng và mạnh mẽ.

Mẹ tôi tuyên bố rằng mực nhà chúng tôi là lý do tại sao mái tóc của chúng tôi còn mãi một màu đen nhánh. Làm mực tốt cho tóc hơn là ăn súp mè đen. "Cả ngày vắt vả làm mực, đêm về trẻ hơn trong lúc ngủ". Đó chỉ là một câu đùa và cụ cố thường khoe khoang. "Tóc tôi đen như vỏ cây dê ngựa bị cháy còn mặt tôi thì có những nếp nhăn trắng như thịt ở bên trong". Cụ cố ăn nói rất khôn ngoan. Một lần cụ nói thêm "Còn tốt hơn là có một mái tóc bạc và cái mặt đen", thế là mọi người đều cười, kể cả dì Báu đang ngồi dưới hầm.

Tuy vậy vài năm sau miệng lưỡi của cụ cố không còn sắc sảo và nhanh nhẹn nữa. Cụ thường hỏi với một vẻ lo lắng "Có nhìn thấy Huy Sen không?" Bạn có thể nói có hoặc không, rồi chỉ một lúc sau cụ chép miệng như một con chim "Huy Sen? Huy Sen?" bao giờ cụ cũng thương tiếc đứa cháu trai chết yểu, thật buồn khi nghe điều đó.

Vào cuối đời, suy nghĩ của cụ cố giống như những bức tường chỉ có đá chứ không còn vôi vữa. Một đại phu nói rằng khí trong người cụ đã trở nên hàn, mạch chậm và luồng chân khí đã bị phong bế. Ông khuyên nên cho bà ăn thức ăn nhiệt. Nhưng cụ cố chỉ càng ngày càng yếu đi. Dì Báu ngờ rằng một con ruồi dấm chắc là đã bò vào tai cụ và ăn hết não của cụ. Ngựa rồ là tên của căn bệnh này, dì Báu nói thế. Đó là lý do tại sao người ta thường gãi đầu gãi tai khi họ không thể nhớ ra chuyện gì. Cha của dì

là một bậc danh y và dì đã gặp nhiều người bị bệnh này. Ngày hôm qua tôi không thể nhớ được tên của dì Báu, tôi tự hỏi không biết có phải có một con ruồi đã bay vào tai tôi không? Nhưng bây giờ khi tôi viết những dòng này tôi biết tôi không mắc chứng bệnh như cụ cố. Tôi có thể nhớ được những chi tiết vụn vặt nhất của những việc xảy ra đã lâu và xa vời vợi.

Khu nhà nơi chúng tôi sống và làm việc lại hiện lên trước mắt tôi rõ ràng như thể lúc này tôi đang đứng ngoài cổng. Đây là con đường Đầu Heo được bắt đầu từ phía đông, gần chợ nơi người ta treo bán những cái thủ lợn. Từ quảng trường ngoài chợ, nó đi lên phía Bắc chạy qua một vị trí đặc biệt từng được trồng cây thông bát tử nổi tiếng. Rồi nó thất dần lại khi đi qua một cái lũng nhỏ uốn lượn quanh co nơi nhà nọ nối tiếp nhà kia. Cuối con đường Đầu Heo là một mũi đất chênh vênh ngay bên trên khu vực sâu nhất của kẽm núi. Dì Báu tôi bảo rằng mũi đất này thoát tiên được một vị lãnh chúa tạo ra hàng ngàn năm về trước. Ông mơ mộng rằng bên trong quả núi có cả đồng ngọc quý. Thế là ông ra lệnh cho mọi người đào lấy đào để không được ngại tay. Đàn ông, đàn bà, trẻ con thấy đều phải làm phu cho giấc mơ của vị lãnh chúa. Vào lúc mà ông này chết, thì những đứa bé cũng đã già với cái lưng gù gập xuống và một nửa ngọn núi vẫn còn nguyên không suy suyển.

Ở ngay phía sau trang viên nhà chúng tôi, nửa ngọn núi ấy trở thành một bức tường thành. Ở phía dưới nếu bạn rơi lộn đầu xuống trước thì tức là bạn rơi xuống đáy của kẽm núi. Dòng họ Lưu từng sở hữu 20 mẫu đất phía sau trang viên. Nhưng hàng trăm năm trôi qua với mỗi một mùa mưa lũ những bức tường của kẽm núi lại sạt lở, rộng ra, gây nên những tiếng lở đất âm âm và tụt sâu xuống mãi. Mỗi một thập kỷ trôi qua, hai mươi mẫu đất này lại thu nhỏ lại nhỏ lại và bây giờ vách đá tiến sát đến ngay sau lưng trang viên của chúng tôi.

Sự di chuyển của bức tường thành làm cho chúng tôi có cảm giác là chúng tôi phải ngoái về phía sau để biết cái gì chờ đợi ở phía trước. Chúng tôi gọi vách đá là nơi tận cùng của thế giới. Lâu lâu những người đàn ông trong gia tộc tranh luận với nhau là có nên giữ lại cái mảnh đất đang từ từ lao xuống vực không. Một ông chú nói "Cái anh sở hữu là một miếng nước bọt chui ra từ miệng anh rơi xuống cái hõm của mảnh đất hoang". Còn vợ ông thì góp ý "Anh đừng nói thế. Xúi quẩy lắm!" bởi những gì nằm phía trước mặt và phía dưới chân bạn sẽ chỉ rước họa nếu nói thành lời về những chuyện như là những đứa bé không có cha, những cô thiếu nữ tự tử, và hồn ma những kẻ ăn mày. Ai cũng biết điều đó.

Tôi và mấy anh em trong nhà đã leo ra vách đá mấy lần khi chúng tôi còn bé. Chúng tôi thích ném dưa hấu và bắp cải thối xuống vực. Chúng tôi nhìn những vật này rơi xuống, nghe tiếng vang của chúng vọng lên khi va vào sọ và xương người. Ít nhất thì chúng tôi cũng nghĩ là chúng chạm vào những thứ đó. Nhưng một lần chúng tôi liêu trợt xuống, vừa trượt vừa tóm lấy những cái rễ cây chìa ra, lao dần xuống vực. Khi chúng tôi nghe thấy tiếng sột soạt trong bụi rậm, chúng tôi gào thét to đến nỗi hai tai đau nhức. Con ma hoá ra lại là một con chó đi tìm xác thú vật để ăn. Xương và đầu lâu người thực ra chỉ là những tảng đá mòn và những cành cây gãy. Mặc dù chúng tôi không nhìn thấy xác người nhưng ngồn ngang khắp nơi là những mảnh áo quần đủ màu, một cái tay áo, một cái cổ áo hay là một chiếc giày mà chúng tôi đoán chắc thuộc về người chết. Sau đó chúng tôi ngửi thấy nó, mùi của những con ma. Người ta chỉ cần ngửi một lần là biết. Nó bốc lên từ mặt đất. Nó thoảng về phía chúng tôi trên đôi cánh của hàng ngàn con ruồi. Ruồi đuổi theo chúng tôi leo lên vách đá quay về nhà, anh Hai đập vào một hòn đá và nó rơi trúng vào đầu anh Ba. Chúng tôi không thể giấu mẹ vết thương này. Khi phát hiện ra, bà đánh cả lũ chúng tôi rồi cảnh cáo nếu chúng tôi đi xuống đáy vực lần nữa thì tốt nhất chúng tôi hãy đứng ở ngoài cổng trang viên, đừng nghĩ đến chuyện bước chân qua ngưỡng cửa một lần nữa.

Tường bao quanh trang viên nhà họ Lưu được làm bằng những tảng đá, lộ ra mỗi khi có những cơn lũ quét. Những tảng đá này được xếp chồng lên nhau rồi được trát bùn, vữa và hạt kê, rồi được quét lớp ngoài bằng vỏ chanh. Những bức tường bao này đổ mồ hôi vào mùa hè, ẩm mốc vào mùa đông. Trong nhiều gian phòng của trang viên có thể phát hiện mái chèo này bị dột, tường chỗ kia bị rỗ. Nhưng tuy vậy khi nghĩ đến mái ấm xa xưa của mình lòng tôi vẫn cuộn lên một nỗi nhớ nhà da diết. Chỉ có ở đây tôi mới có những kí ức về những nơi bí mật, ẩm áp hoặc lạnh lẽo, và khi bóng đêm buông xuống đó là những nơi mà tôi ẩn náu và giả vờ rằng tôi có thể trốn đến một chỗ khác.

Bên trong các bức tường, nhiều tiểu gia đình thuộc nhiều thứ bậc và thế hệ khác nhau cùng chung sống, từ chủ nhà cho đến người ở thuê, từ cụ cố cho đến đứa cháu bé nhất. Tôi đoán chúng tôi có khoảng 30 người hoặc hơn nữa, một nửa trong số họ thuộc họ Lưu. Lưu Chính Sen là người anh lớn nhất trong bốn người con trai. Ông là người mà tôi gọi là Cha. Các ông chú bà thím gọi ông là huynh trưởng. Anh chị em họ tôi gọi ông là bác Trưởng. Rồi theo thứ bậc tôi có chú Lớn, chú Nhỏ và vợ của họ là thím Lớn, thím Nhỏ. Khi còn bé tôi nghĩ sở dĩ cha mẹ tôi được gọi là Trưởng bởi vì họ cao hơn các chú thím tôi. Anh Hai, anh Ba của tôi có vóc người rất cao lớn, cả Cao Linh nữa, vì vậy trong một thời gian dài tôi không hiểu tại sao tôi lại thấp bé như vậy.

Chú Út tôi là người con trai thứ tư, là người được cả họ yêu quý. Tên chú là Lưu Huy Sen. Chú là cha ruột của tôi và lí ra chú đã cưới dì Báu, nếu như chú không qua đời vào đúng ngày cưới của họ.

Dì Báu sinh ra ở một vùng quê rộng lớn hơn quê tôi, ở dưới chân các rặng núi, một chỗ có tên gọi là vùng núi Chu Khẩu để tưởng nhớ Chu đế của triều đại nhà Thương, người mà bây giờ ai cũng nhớ đến như một vị bạo chúa.

Dòng họ nhà tôi lâu lâu cũng đến vùng này để dự lễ chùa hay xem ca kịch. Nếu chúng tôi đi theo đường cái thì quãng đường cũng chỉ vào khoảng 10 cây số. Nếu đi tắt qua nơi tận cùng của thế giới chỉ khoảng một nửa đường nhưng nguy hiểm hơn nhiều, nhất là vào mùa hè. Đó là những lúc có mưa giông ập xuống. Kẽm núi đang khô ran bỗng ngập nước và trước khi bạn kịp bấu vào vách đá leo lên, thốt lên lời khẩn cầu "Lạy đức Quan Thế Âm Bồ Tát" thì dòng nước đã ủa chạy như những tên cướp, chộp lấy bạn, còn gì nữa nếu không phải là việc bạn bị nó dúi xuống tận đáy. Một khi mưa tạnh nước rút rất nhanh và miệng các hang nuốt chửng đất cát, cây cối, người và xương, tất cả đi qua cuống họng của núi, vào dạ dày, ruột và cuối cùng là hố phân nơi mọi thứ đều mắc kẹt lại đây. Táo bón, một lần dì Báu giải thích cho tôi nghe. Bây giờ thì con biết tại sao ở đây lại có quá nhiều xương cốt và những ngọn đồi: Đồi Xương gà, đồi Bò già, đồi Xương rồng. Tất nhiên không có xương loài rồng trên đồi. Xương rồng. Chỉ có xương của những loại thú thông thường khác như gấu, voi, hà mã. Dì Báu vẽ hình những con thú này lên chiếc bảng của tôi, bởi vì trước đó chúng tôi chưa nói về những con thú này. Dì có một miếng xương có lẽ từ một con rùa, dì bảo tôi. Dì lấy một miếng xương từ trong tay áo có nhiều nếp gấp của dì. Trông nó giống miếng củ cải khô với nhiều vết lấm tẩm. Cha của dì đã đào cái này lên để làm thuốc. Bỗng ông nhận ra có dòng chữ viết trên đó. Dì lật miếng xương lên và tôi nhìn thấy những dòng chữ viết lên lên xuống xuống. Mãi đến gần đây những loại xương này cũng chẳng có mấy giá trị bởi vì sự tạp nham của chúng. Những người đào xương thường mài dũa chúng thật sạch trước khi đem đi bán cho các hiệu thuốc. Nhưng bây giờ nhiều bậc đại phu nói rằng đó là những miếng xương sấm truyền và họ bán giá mắc gấp đôi. Còn những dòng chữ này viết gì? Đây là những câu hỏi

dành cho các vị thánh thần.

"Nó nói gì ạ?"

Ai biết? Lời lẽ khác nhau lắm. Nhưng chắc chắn nó phải là một cái gì đáng ghi nhớ. Nếu không tại sao thánh thần lại nói ra, tại sao tiền nhân lại viết ra?

"Câu trả lời ở đâu ạ?"

Đây là những vết nứt. Thầy bói dí một móng tay nóng vào miếng xương và nó nứt ra như một cái cây bị sét đánh, rồi ông ta giải nghĩa các vết nứt rạn.

Dì lấy lại miếng xương linh thiêng. Một ngày nào đó khi con biết ghi nhớ mọi chuyện dì sẽ để cho con giữ. Bây giờ mà con có nó con sẽ quên không biết đã giấu nó ở chỗ nào. Sau này chúng ta có thể đi tìm xương rồng, và nếu con tìm thấy khúc xương có viết chữ trên đó con có thể giữ nó cho mình.

Ở vùng Chu Khẩu tất cả những người nghèo đều vác mai đi đào xương rồng. Cả đàn bà cũng lao vào cuộc tìm kiếm nhưng nếu tìm được thì bà ta phải nói là có một người đàn ông tìm thấy nó, nếu không cái miếng xương ấy sẽ kém giá trị đi. Sau đó, có một vài người đến làng thu mua xương rồng rồi mang lên Bắc Kinh bán cho các hiệu thuốc với giá cao hơn, các hiệu thuốc này lại bán cho người bệnh với giá cao hơn nữa. Loại xương này được biết đến rộng rãi vì có khả năng chữa bách bệnh, từ những bệnh nan y cho đến bệnh đàn độn. Rất nhiều thầy lang bán loại xương này. Cả cha của dì Báu. Ông dùng xương này để nắn xương người.

Trong suốt 900 năm, dòng họ nhà dì Báu đã là những thầy lang chuyên nghề nắn xương. Đó là một truyền thống. Bệnh nhân của cha dì là đàn ông, trẻ cũng như già, những người bị sập trong những mỏ than hoặc mỏ đá vôi. Ông cũng chữa những bệnh khác khi cần thiết, nhưng biệt tài của ông là chữa bệnh về xuống. Ông không đi đến một trường học đặc biệt để trở thành thầy thuốc chuyên về xương. Ông học nghề từ việc quan sát cha ông, và cha ông lại học được từ ông nội ông. Đó là nghề gia truyền trong dòng họ. Họ cũng truyền lại cho các thế hệ đi sau những chỗ bí mật có thể tìm được loại xuống rồng tốt nhất, một nơi gọi là Hàm Kh. Tiền nhân từ thời nhà Tống đã tìm thấy một cái hang trong những kẽm núi sâu nhất của một lòng sông đã cạn. Mỗi một thế hệ lại đào sâu hơn, sâu hơn, và một cái ngạch trong hang đã dẫn đến những cái hang khác sâu hơn. Vị trí của hang cũng là một bí mật của gia tộc truyền từ đời này sang đời khác, từ cha sang con trai, và đến đời dì Báu thì là cha truyền cho con gái và cho tôi.

Tôi vẫn nhớ đường dẫn tới cái hang của chúng tôi. Nó ở giữa Chu Khẩu và Hằng Tâm thôn, cách xa những cái hang khác ở vùng chân đồi nơi ai cũng đến đào tìm xương rồng. Dì Báu đã đưa tôi đến đây vài lần, bao giờ cũng vào mùa hè và mùa đông. Để đến đây chúng tôi đi tắt qua nơi tận cùng thế giới, đi giữa khe núi tránh xa các vách núi mà những người lớn nói rằng có những cái xấu xa không nên nhìn. Thỉnh thoảng chúng tôi đi ngang qua đám cỏ rôi, đạp lên những mảnh bát đĩa vỡ, một bãi lầy đầy những cành cây khô. Trong đầu óc non nớt trẻ con của tôi nơi này đầy những mẩu thịt khô đét, những cái đầu lâu trẻ con và xương của các thiếu nữ đồng trinh. Có thể là thế thật. Vì rằng chốc chốc dì Báu lại lấy tay bịt mắt tôi lại.

Có ba dòng suối đã cạn kiệt, chúng tôi chọn dòng suối là động mạch đi vào tim. Rồi chúng tôi đứng

trước một cái hang, chỉ là một vết nứt trong núi, cao bằng một cây chổi. Dì Báu dẹp sang một bên một bụi cây khô dùng để ngụy trang. Hai dì cháu hít một hơi dài và bước vào hang. Thực ra khó có thể miêu tả chúng tôi vào bên trong như thế nào, cũng khó như phải miêu tả đường vào tai trong ra làm sao. Tôi đã phải vận vẹo thân hình một cách không bình thường sang bên trái để len lỏi vào, để đặt một chân lên một mỏm đá chênh vênh, một việc mà tôi chỉ có thể làm được bằng cách ép đầu gối vào sát cằm. Sau đó tôi bật khóc và dì Báu gầm gừ trong cổ bởi vì tôi không thể nhìn thấy những ngón tay đen nhẻm của dì muốn nói điều gì. Tôi phải đi theo tiếng phì phì giận dữ và những cái vỗ tay, bò như một con chó vì tôi không muốn cụng đầu vào hang hoặc vấp ngã. Cuối cùng khi chúng tôi mò đến được khu vực lớn hơn trong hang, dì Báu thắp lên một ngọn nến và đặt nó lên một cọc dài được cắm ở đây để đặt chân, mà một trong những tổ tiên của dì đã để lại từ rất lâu rồi.

Trên nền hang là những dụng cụ để đào đất, những cái chêm bằng sắt với nhiều kích cỡ khác nhau, cùng với búa, cào đất cũng như những bao tải đựng đất đá. Thành hang có nhiều lớp giống như cái bánh bột gạo tám tầng được cắt đôi, với những mẩu vụn nhẹ hơn rắc lên trên, rồi đến một lớp bùn dày hơn trông như lớp hồ bằng đậu xanh ở phía dưới, và những lớp dày hơn nữa ở đáy. Lớp cao nhất là để đào nhất. Lớp thấp nhất cứng như đá tảng. Nhưng đó là nơi những mẩu xương quý nhất có thể được tìm thấy. Và sau hàng thế kỷ đào bới từ đáy lên giờ đây nó chỉ còn là một lớp đất nhô ra đơ đổ sụp xuống. Phía trong hang trông như hàm răng của một con khỉ có thể cắn đứt bạn ra làm đôi, đó là lý do tại sao nó được gọi là Hàm Khỉ.

Trong lúc nghỉ ngơi, dì Báu nói chuyện với tôi bằng đôi tay nhem nhuốc mực tàu. Đứng cách xa khỏi hương của răng khỉ. Lâu rồi, một trong những bậc tiền nhân của chúng ta bị hàm răng khỉ bập xuống, ông bị đất chôn vùi và núi đá nuốt chửng. Cha của ta đã tìm thấy sọ ông ở đâu đây. Chúng ta lấp thân vào với đầu. Thật là không may nếu chia rẽ đầu ra khỏi thân người.

Vài giờ sau chúng tôi quay lên thoát khỏi Hàm Khỉ với một bao tải đầy đất. Nếu may mắn trong đó có vài khúc xương rồng. Dì Báu gào chúng lên trời, xá vài xá cảm tạ Trời Phật. Dì tin rằng những khúc xương này đã làm dòng họ của dì lầy lùng tên tuổi.

Khi dì còn bé, một lần dì Báu nói trên đường về nhà, dì nhớ có rất nhiều người tuyệt vọng tìm đến gặp cha. Ông là hy vọng cuối cùng của họ. Nếu một người đàn ông không thể đi lại, ông ta không thể làm việc. Nếu ông ta không thể làm lưng được, gia đình sẽ không có cái mà ăn. Nếu sau đó ông ta chết thì dòng họ của ông ta sẽ tuyệt diệt cùng với những gì mà các bậc tổ tiên đã gây dựng lên.

Với những bệnh nhân tuyệt vọng này cha của dì sẽ chữa chạy bằng ba cách: hiện đại, dùng mọi biện pháp có trong tay và phương pháp gia truyền. Phương pháp hiện đại là dùng thuốc Tây của những nhà truyền giáo. Cách thứ hai là dùng đến bùa chú và thủ tục cúng kiến của các thầy cúng ranh ma. Còn phương pháp gia truyền là dùng đến xương loài rồng, cũng như là cá ngựa, rong biển, vỏ cứng của các loại côn trùng, hạt cây quý, vỏ cây, phân dơi, tất cả đều ở tình trạng tốt nhất. Cha của dì Báu được phú cho một khả năng đặc biệt đến nỗi người ở năm vùng núi chung đây đều phải tìm đến đệ nhất danh y này ở vùng Chu Khẩu (tôi sẽ viết tên người nếu như tôi nhớ ra được).

Dù rất giỏi chữa bệnh và danh nổi như cồn, ông cũng không thể ngăn chặn tất cả mọi bi kịch cho chính ông. Năm dì Báu lên bốn, mẹ của dì và những người anh lớn chết vì bệnh tiêu chảy. Hu hết họ hàng của hai bên nội ngoại đều chết chỉ sau ba ngày tham dự lễ trứng đỏ và uống nước từ một cái giếng có xác

một thiếu nữ tự trầm mình. Ông thầy lang lấy làm nhục nhã vì không thể cứu được những người thân của mình khỏi bàn tay thần chết. Ông đã tiêu tán tất cả cơ đồ và đời mình trong nợ nần trong việc mai táng người thân.

Bởi nỗi thống khổ của mình, dì Báu nói tiếp bằng đôi tay của mình, ông rất chiều dì, để cho dì lớn lên như một nam tử hán. Dì học đọc, học viết, đặt ra các câu hỏi, chơi trò đố chữ, làm những bài thơ thất ngôn bát cú, đi dạo một mình và thưởng ngoạn cảnh đẹp thiên nhiên. Những người bạn già thường cảnh tỉnh ông rằng thật là trêu ngươi thánh thần vì dì quá táo bạo và vui tươi trong khi phải yếu điệu thực nữ trước mặt người lạ. Tại sao ông lại không bắt dì bó chân, họ gặng hỏi. Cha dì đã quen với những đau thương trong những hoàn cảnh tuyệt vọng nhất. Nhưng với dì, ông tỏ ra yếu đuối. Ông không thể chịu được những giọt nước mắt của dì.

Như thế, dì Báu được tự do theo chân cha trong những chuyến đi tìm thuốc và mua bán. Dì ngâm những cái nẹp để bó xương và gỡ những đám rêu. Dì đánh bóng cân tiểu ly cân thuốc và các thẻ bài để tính toán. Khi khách hàng chỉ bất cứ cái lọ nào trên kệ dì cũng có thể đọc tên, các thành phần của nó, thậm chí cả tên khoa học cho các bộ phận cơ thể của một loài động vật. Khi lớn hơn, dì học cách nặn máu từ các vết thương với một ngón tay vuông, dùng nước miếng của dì rửa sạch những vết đau, đặt một lớp dùi lên vết thương để chúng hút mủ, quấn những chỗ bị giập bằng những miếng giấy bản. Khoảng thời gian từ một đứa trẻ trở thành một thiếu nữ, dì đã nghe đủ kiểu khóc la và những lời nguyên rủa. Dì đã chạm vào không thể biết bao nhiêu thân thể con người sống cũng như đang hấp hối hoặc đã chết, vài gia đình đã coi dì như con dâu tương lai. Trong khi dì chưa hề có một tình cảm lãng mạn với ai thì dì đã nhận ra nỗi đau không thể chịu đựng nổi của cái chết. Khi hai tai mềm ra và dẹt vào đầu, một lần dì giảng giải cho tôi rõ, thì mọi chuyện đã quá trễ. Vài giây sau hơi thở cuối cùng thoát ra. Cơ thể lạnh dần. Dì đã dạy tôi nhiều điều như thế.

Trong những trường hợp nặng, dì giúp cha đặt người bị thương lên một cái cáng nhẹ đan bằng mây. Trong lúc cha dì nâng và hạ cái cáng có người bệnh bằng ròng rọc và dây thừng thì dì lái cho cái cáng hạ vào một cái bồn đầy nước muối. Ở đây những cái xương gãy của người bị nạn chuyển động và khớp vào đúng vị trí. Sau đó dì Báu mang những sợi mây đã ngâm nước cho mềm đến cho cha. Ông quấn những sợi mây quanh cái nẹp sao cho các bắp thịt vẫn tiếp xúc với không khí mà vẫn ở tư thế bất động. Cuối cùng, thầy lang mở hũ đựng xương rồng, rồi dùng một cái đục hẹp bản đập ra một mảnh xương trắng bạc nhỏ bằng một móng tay. Dì Báu nghiền nó ra thành bột với một cái chày bạc. Chất bột xương này được ngào thành một hỗn hợp dùng để xoa bóp hay là thuốc nước dùng để uống. Sau đó thì người bệnh may mắn kia trở về nhà. Chẳng bao lâu sau, ông ta lại có thể đi làm việc ở hầm mỏ suốt ngày.

Một hôm vào giờ ăn tối, dì Báu dùng tay kể chuyện mà tôi vẫn còn nhớ. Một tiểu thư giàu có đến tìm cha dì nhờ ông tháo bỏ vải bó chân và sửa lại cho chúng trở thành những bàn chân tân thời hơn. Tiểu thư nói cô muốn mang giày cao gót. "Nhưng đừng làm cho chân tôi to tướng ra", cô đề nghị "đừng để chân tôi giống như chân một đứa đầy tớ hay là chân người ngoại quốc. Hãy làm cho chúng nhỏ nhắn một cách tự nhiên như chân cô ấy". Và tiểu thư chỉ vào chân dì.

Tôi quên mất rằng mẹ tôi và các bà thím khác đang ngồi bên bàn ăn nên buột miệng nói "Có phải bó chân cô ấy để cho chúng giống như những cánh hoa ly ly trắng như sách văn tả không ạ?" mẹ tôi và các bà thím vẫn còn bó chân, cau mày nhìn tôi. Tại sao tôi có thể công khai nói về một bộ phận thân thể riêng tư của người phụ nữ như vậy được? Thế là dì Báu giả vờ rầy la tôi bằng đôi tay của dì và dì đã

hỏi một câu thật thò, nhưng thực ra dì nói như thế này: Thực ra trông chúng nhăn nhúm vằn vẹo như cái bánh mì. Lại còn dơ dáy và thất ngẫng lại với những miếng chai nữa chứ, vì thế mà những đôi chân ấy trông giống củ gừng thối, có mùi của một con heo chết đã ba ngày.

Bằng cách ấy dì Báu dạy cho tôi trở nên bướng bỉnh và hay phản kháng, cũng như dì. Dì dạy tôi thành một cô gái ham hiểu biết, cũng như dì. Dì rất nuông chiều tôi. Và bởi vì tôi là tất cả những điều trên, dì không thể dạy dỗ tôi trở thành một đứa con gái nết na hơn, mặc dù về sau này dì đã cố sửa lỗi lầm của mình.

Tôi nhớ dì đã cố gắng như thế nào. Đó là tuần lễ cuối cùng chúng tôi còn ở bên nhau. Dì không nói gì với tôi những ngày này mà chỉ viết, viết và viết. Cuối cùng dì đưa cho tôi một xấp giấy, cột lại bằng một sợi dây. Đây là câu chuyện đã xảy ra với dì, và cũng là câu chuyện của con đây. Tất nhiên, tôi không đọc hết những trang giấy này. Nhưng khi tôi thực sự đọc thì đó cũng chính là điều mà tôi học được ở đời.

Một ngày cuối thu, khi dì Báu 19 tuổi ta, thầy lang cha của dì có hai người bệnh mới. Người thứ nhất là một đứa trẻ luôn miệng la chối lỏi, con một gia đình sống ở Hàng Tâm. Người thứ hai là chú Út. Cả hai đều gây cho dì một nỗi đau suốt đời không nguôi nhưng theo hai cách khác nhau.

Đứa bé mít ướt là con trai út của một người đàn ông có bộ ngực nở nang tên là Trương, một người đóng quan tài phát lên giàu có vào những lúc có bệnh dịch. Phía bên ngoài những cỗ áo quan mà ông ta đóng là gỗ có chứa long não, nhưng bên trong là gỗ thông rẻ tiền, được sơn phết và quang dầu sao cho bóng lộn và toả mùi thơm còn hơn cả gỗ vàng tâm nữa.

Một trong những miếng gỗ "vàng tâm" này rơi khỏi khung trúng vào vai thằng nhỏ làm trật khớp vai. Đó là lý do tại sao đứa bé kêu gào như thế, bà vợ tường thuật lại với bộ mặt hãi hùng. Dì Báu nhận ra người đàn bà này. Hai năm trước bà ta đã từng ngồi chờ ở tiệm thuốc, mắt đau và hằm bà ta bị vỡ vì một hòn đá chắc là rơi từ trên trời cao xuống. Bây giờ bà trở lại với người chồng, cái ông đang đánh vào chân thằng nhỏ bảo nó cầm cái mòm lại. Dì Báu mắng Trương "Đầu tiên là ở vai, bây giờ ông lại muốn làm gãy chân thằng bé nữa hả?" Trương cau có nhìn dì Báu, còn dì thì bế thằng bé lên. Dì bôi một ít thuốc vào bên trong má thằng bé. Chẳng bao lâu nó nín khe, ngáp một cái và ngủ thiếp đi. Sau đó thì thầy lang nẹp cái xương vai vào đúng vị trí.

"Thuốc ấy là thuốc gì vậy?" người chủ trại hòm hỏi dì Báu. Dì không thèm trả lời.

"Một thứ thuốc gia truyền" thầy lang đáp. "Một ít thuốc phiện, một ít hương liệu, một loại xương rồng đặc biệt ở một nơi chỉ có gia đình tôi biết". "Xương rồng loại đặc biệt hả?" Trương nhúng ngón tay vào tô thuốc rồi cho một ít vào má trong. Ông ta mời dì Báu một chút nhưng dì khịt mũi khinh bỉ, ông ta cười, nhìn dì Báu thách thức như thể ông ta là ông chủ và có thể làm bất cứ điều gì mà ông ta muốn.

Sau khi vợ chồng nhà Trương và đứa bé đi khỏi, chú Út tập tễnh bước vào.

Chú bị thương vì con ngựa bỗng trở chứng của chú, ấy là chú giải thích như vậy với thầy thuốc. Chú cưỡi ngựa từ Bắc Kinh đến Hàng Tâm, trong lúc ngồi nghỉ, con ngựa giật mình trông thấy một con thỏ, rồi con thỏ giật mình vì con ngựa và con ngựa lập tức giẫm lên chân chú Út. Ba ngón chân của chú bị bong ra, và chú Út cưỡi con ngựa giở chứng đến Chu Khẩu, thẳng đến nhà ông thầy lang nổi tiếng.

Chú Út ngồi trên cái ghế đệm dùng cho người bệnh. Di Báu ở buồng trong có thể nhìn thấy chú qua bức màn sáo. Chú là một chàng trai mảnh khảnh 22 tuổi. Khuôn mặt thanh tú, quý phái nhưng không có vẻ kênh kiệu hay trịch thượng. Quần áo của chú không phải là quần áo của người giàu có nhưng rất chỉnh tề. Di nghe chú pha trò về tai nạn của chú. "Con ngựa cái của tôi phát rồ lên vì sợ. Tôi đồ rằng nó sẽ phi nước đại đến thẳng thế giới bên kia với cái xác tôi kéo theo sau". Khi di Báu bước vào phòng, di nói "Nhưng số phận lại mang anh đến đây". Chú Út im bật. Khi di cười chú quên mất cái chân đau. Khi di dán thuốc cao xương rồng lên bàn chân trần của chú, chú quyết định sẽ cưới di làm vợ. Đó là câu chuyện của di về việc họ phải lòng nhau như thế nào. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy một tấm hình nào của người cha để ra tôi, chỉ nghe di Báu bảo tôi rằng ông rất điển trai và sáng láng, tuy vậy cha cũng đủ bền lեն để làm cho một cô gái cảm thấy ông rất dịu dàng. Ông có vẻ của một thư sinh nhà nghèo, người có thể vươn lên thoát khỏi hoàn cảnh của mình và chắc chắn là ông có thể thi đậu làm quan nếu như họ không bãi bỏ việc thi cử vào năm trước khi nền cộng hoà mới ra đời.

Sáng hôm sau chú Út quay lại với ba cành vải xum xuê tặng di Báu như một món quà tỏ lòng biết ơn. Chàng lột vỏ một trái vải và nàng ngồi ăn múi vải tươi màu trắng ngay trước mặt chàng. Hôm đó là một buổi sáng cuối thu ấm áp, cả hai cùng ghi nhớ. Chàng hỏi nó liệu chàng có thể đọc một bài thơ mà chàng vừa làm xong hồi sáng không. "Em nói", chú cất cao giọng ngâm nga, "tiếng nói của những vì sao sa, đáng ngưỡng mộ hơn ánh bình minh, rực rỡ hơn mặt trời và ngăn ngui như ánh hoàng hôn, anh muốn theo nó đi về nơi cực lạc".

Chiều tối hôm đó, ông chủ trại hòm Trương mang đến biếu một trái dưa hấu. "Để tỏ lòng biết ơn", ông ta nói, "thằng nhỏ nhà tôi khỏe lắm rồi, có thể nhặt tô chén ăn cơm lên, đập vỡ với sức mạnh của ba thằng con trai".

Tuần lễ sau đó, không ai biết ai, mỗi người đều tìm cách đến một người thầy bói cho mình. Hai người đàn ông muốn biết sự kếp hợp của họ với di Báu có gặp may mắn khôn. Họ hỏi xem có bất cứ điều gì xui xẻo không. Người chủ trại hòm tìm đến một thầy bói ở Hạng Tâm thôn, một ông già đi rảo khắp làng với một cái gậy thiêng. Những lời tiên đoán về đám cưới thì rất tuyệt, thầy bói nói. Nhìn này, di Báu sinh năm Dậu, Trương sinh năm Tị, đó là một sự kết hợp gần như là hoàn hảo. Ông già còn nói di Báu cũng có một con số may mắn trong cái tên của di. (Tôi sẽ viết con số ra nếu tôi nhớ được tên cúng cơm của di), Và như là một phần thưởng, di Báu có một mụn ruồi ở vị trí số 11, gần cái chỗ bầu bĩnh nhất trên má di, đó là một dấu hiệu cho biết chỉ có những lời dịu dàng dễ nghe lọt ra khỏi cái khuôn miệng ngoan ngoãn của di. Ông chủ nhà đồn sường quá thưởng cho thầy bói thật hậu hĩnh. Chú Út tìm đến một bà thầy bói ở Chu Khẩu, một bà già mặt có nhiều nếp nhăn hơn cả những đường chỉ tay. Bà ta toàn nói những điềm gỡ. Dấu hiệu thứ nhất là một cái mụn ruồi trên mặt di Báu, ở vị trí số 12, bà ta bảo chú Út là nó kéo miệng di xuống, có nghĩa rằng cuộc đời sẽ chỉ mang đến cho di những điều bất hạnh. Sự kết hợp giữa hai tuổi này cũng hoàn toàn xui xẻo, di là con gà lửa, chú là con ngựa gỗ. Cô gái này sẽ chế ngự chú với những đòi hỏi không bao giờ có thể thỏa mãn được. Và đó mới là điều tồi tệ nhất. Cha mẹ cô gái nói là cô được sinh vào ngày 16 tháng bảy âm lịch. Nhưng bà thầy bói nói có một người em dâu là láng giềng của ông thầy lang nói rằng bà ta biết rất rõ. Bà ta nghe tiếng khóc chào đời của đứa trẻ sơ sinh, không phải là ngày 16 mà là vào hôm rằm, cái ngày mà cô hồn được phép lang thang khắp trần gian. Người em dâu nói đứa bé khóc "wu wu, wu wu" không phải như một con người mà như một hồn ma. Bà thầy bói thú thật với chú Út là bà cũng biết rõ cô gái này. Bà thường gặp cô trong những ngày chợ phiên, đi bộ một mình. Cô gái kỳ lạ này tính toán rất nhanh và mặc cả với những

người buôn bán. Cô ta tự phụ và cứng đầu. Cô ta cũng được cha mình dạy dỗ để biết về những bí mật của cơ thể. Cô ta quá tò mò tọc mạch, hay gặng hỏi, quá cứng cỏi chỉ sống theo ý mình. Có thể cô ta bị ma ám. Tốt nhất là hãy tìm một đám khác, bà thầy bói khuyên. Đám này chỉ mang đến tai họa.

Chú Út cho bà thầy bói nhiều tiền hơn, không phải để thưởng thêm mà để bà suy nghĩ cho rốt ráo hơn. Nhưng bà lão đoán mò vẫn lắc đầu quầy quậy. Chỉ sau khi chú Út cho một số tiền lên đến 1000 chinh thì mới khiến bà già có một kết luận khác. Khi cô gái cười, mà cô thì cười luôn miệng ấy, nốt ruồi lại ở vào một vị trí may mắn, số 11. Bà bói lại tham khảo một cuốn lịch để tra giờ sinh của cô gái, ồ tin tốt lành đây. Cô sinh vào giờ mao, một cái giờ của tình yêu êm đềm. Tính cứng rắn của cô chẳng qua chỉ là lời đồn đại. Và bất cứ một nét tính cách ngay thẳng nào còn lại thì cũng sẽ bị đánh bại bằng một cây gậy mạnh mẽ. Có một sự tiết lộ rằng cô em dâu của bà thầy bói rất hay đưa chuyện và tung tin xấu. Nhưng để chắc chắn đám cưới này gặp nhiều may mắn, bà thầy bói bán cho chú Út hàng trăm lá bùa khác nhau để hoá giải ngày giờ xấu, những hồn ma xấu theo đuổi và những vận xấu. "Dù vậy, đừng cưới vào năm Thìn. Rất xấu cho người tuổi Ngọ".

Lời cầu hôn đầu tiên đến từ bà mối của nhà họ Trương, người đã đến nhà thầy lang kể ra những điều may. Bà ta tán dương sự đáng kính của ông chủ đóng quan tài như là một nghề thủ công truyền từ đời này sang đời khác. Bà ta miêu tả cơ ngơi của ông, vườn rau, ao cá, đồ đạc bài trí trong nhà, đồ gỗ ánh lên nước đẹp ra sao, màu tím giống như một vết thâm mới trên da nhé. Còn về vấn đề của hồi môn, ông chủ nhà đồn sẽ sẵn lòng tỏ ra rất biết điều. bởi vì cô gái sẽ là vợ hai không phải chính thất, của hồi môn có thể là một lọ thuốc phiện hay một lọ xương rồng, phải không? như thế cũng chẳng to tát gì tuy nó có vẻ là vô giá, và như vậy chẳng có vẻ gì là xúc phạm đến cô dâu tương lai.

Thầy lang cân nhắc lời cầu hôn ấy. ông đã già đi rất nhiều. Con gái ông sẽ đi đâu nếu ông chết? Và những người đàn ông khác sẽ muốn gì ở con gái ông trong ngôi nhà của ông ta? Con gái ông có lối sống quá mãnh liệt, quá kiên định. Cô không có mẹ để dạy cho cô cung cách làm vợ. Sự thực là, ông chủ nhà đồn không phải là người mà ông chọn làm con rể nếu như ông có đám khác, nhưng ông không muốn đứng ra ngăn trở con đường dẫn đến hạnh phúc của con gái. Ông bảo với dì Báu về lời đề nghị kết hôn hào hiệp của ông chủ trại hòm.

Nghe thế dì Báu nổi giận, "Gã đàn ông ấy là một kẻ thô bạo. Con thà ăn dòi bọ còn hơn là làm vợ y".

Ông thầy lang đành phải ngượng ngập trả lời người mai mối cho nhà họ Trương "Tôi xin lỗi, nhưng con gái tôi khóc đến ốm người, không chịu được cái ý nghĩ nó phải bỏ lại người cha vô dụng của nó". Lời chối khéo sẽ chẳng làm méch lòng ai nếu như lời cầu hôn của bà mối bên nhà chú Út không được chấp thuận một tuần sau đó.

Vài ngày sau thông báo về đám cưới tương lai, ông chủ trại hòm quay lại Chu Khẩu làm dì Báu ngạc nhiên lúc dì đi từ giếng trở về. "Cô nghĩ cô có thể sỉ nhục tôi, rồi bỏ đi cười nhạo sao?"

"Ai sỉ nhục ai? Ông muốn tôi làm nàng hầu của ông, một người làm đầy tớ cho vợ ông. Tôi không có ý định làm một nô lệ cho một cuộc hôn nhân phong kiến". Trong khi dì vùng vẫy tránh, Trương bóp chặt cổ dì, dọa rằng hấn có thể bẻ gãy cổ dì, sau đó lắc dì như thể hấn có thể ngắt đầu dì như bẻ gãy một cành cây khô mùa đông. Nhưng thay vì thế hấn chỉ đẩy dì ngã xuống đất, chửi dì và người mẹ đã khuất của dì bằng việc lôi ra những bộ phận kín của họ.

Khi dì Báu lấy lại được nhịp thở, dì cười gằn "Ăn to nói lớn, dùng đến năm đâm hủ? Ông tưởng ông có thể hiệp đáp được người khác sao?"

Và sau đó hấn nói những lời mà dì sẽ không bao giờ quên "Chẳng bao lâu nữa mày sẽ phải tiếc vì mỗi ngày mày sống trên cõi đời này".

Dì Báu không kể lại với cha và người yêu chuyện này. Chẳng việc gì phải làm cho họ lo lắng. Tại sao lại để cho người chồng tương phải tự hỏi sao Trương lại cảm thấy bị xúc phạm? Có quá nhiều người nói dì cứng rắn, mạnh mẽ và dì đã quen với tính nết của mình. Và có thể điều này đúng, dì không sợ bị trừng phạt hoặc mất mặt. Dì gần như chẳng sợ hãi điều gì hết.

Một tháng trước đám cưới, chú Út đến phòng cô dâu vào lúc đêm khuya "Anh muốn nghe tiếng em nói trong đêm tối", chú thì thầm "anh muốn nghe ngôn ngữ của các vì sao xoẹt xuống giữa trời đêm". Dì Báu để cho chú vào giường mình và chú hỏi hủ bắt đầu đêm tân hôn của họ. Nhưng trong lúc chú vuốt ve dì, một ngọn gió thổi vào da thịt dì và dì bắt đầu run rẩy khắp châu thân. Lần đầu tiên trong đời dì sợ hãi, dì nhận ra và hoảng sợ bởi một niềm vui chưa từng biết tới trong đời.

Đám cưới dự định tổ chức ở Hạng Tâm thôn, ngay sau khi đón mừng năm mới. Đó là một ngày mùa xuân đầu năm Thìn. Những lớp băng sáng long lanh rải khắp mặt đất. Sáng sớm một người chụp ảnh dạo đến tiệm thuốc của thầy lang ở Chu Khẩu. Anh bị gậy tay vào tháng trước và anh đền ơn bằng một tấm hình chụp dì Báu trong ngày cưới. Dì Báu mặc tấm áo mùa đông đẹp nhất, một cái áo cổ lông cao và quàng một cái khăn thêu. Dì đã nhìn thật lâu vào ống kính và trong lúc nhìn như thế dì nghĩ là cuộc đời dì sẽ mau chóng đổi thay một cách vĩnh viễn. Mặc dù sung sướng dì cũng cảm thấy lo lắng. Dì đánh hơi thấy nguy hiểm, nhưng dì không biết đó là cái gì. dì cố gắng nhìn thấu tương lai, nhưng dì chẳng thấy gì sất.

Chuẩn bị cho lễ đón dâu, dì thay bộ đồ cưới, áo khoác đỏ và váy, một cái mũ miện rất đẹp với một cái khăn mà dì phải trùm kín đầu và mặt một khi dì rời khỏi nhà cha để đi về nhà chồng. Thầy lang vay mượn tiền để thuê hai cỗ xe lừa, một để mang của hồi môn đến nhà trai, một để chở hòm xiềng đựng chăn màn và quần áo của cô dâu. Có một cỗ kiệu cưới dành cho cô dâu, và cha dì thuê bốn tay khiêng kiệu, hai người đánh xe, một người thổi sáo và hai người bảo vệ để hộ tống đoàn xe chống bọn cướp. Vì con gái, ông đã chọn những gì hảo hạng, kiệu cưới sang trọng nhất, những cỗ xe sạch nhất, những người bảo vệ can trường nhất với súng dài súng ngắn. Một trong hai cỗ xe là một xe chở của hồi môn có một hũ thuốc phiện, một hũ xương rồng, những gì còn lại trong gia tài của ông. Ông an ủi con gái nhiều lần là đừng lo lắng về giá cả. Sau đám cưới cô, ông sẽ đến Hàm Khi tìm kiếm xương rồng.

Mới đi được một nửa đường, hai tên cướp bịt kín mặt từ bụi rậm nhảy xổ ra. "Ta là tướng cướp Móng Gân nổi tiếng đây!" Tên cướp to xác hơn rống lên. Ngay lập tức dì Báu nhận ra đây là giọng của tên chủ trại hòm. Chuyện đùa lố bịch nào đang xảy ra đây? Nhưng trước khi dì có thể mở miệng thì những tay hảo hán đã quăng súng xuống đất, những tay khiêng kiệu thả tay đòn làm dì Báu ngã lộn xuống sàn kiệu nằm thẳng cẳng. Khi có thể bò dậy được dì nhìn thấy khuôn mặt chú Út lơ mơ. Chú bé dì ra khỏi kiệu. dì nhìn quanh, thấy những cái rương đựng đồ cưới đã bị lục soát, những tên bảo vệ và phu khiêng kiệu bỏ trốn mất. Rồi dì nhận thấy cha mình nằm trên một cái hào, đầu và cổ của ông nằm ở một tư thế kỳ cục, sự sống đã lìa bỏ khuôn mặt ôn. Dì đang nằm mơ chẳng? "Cha em" dì rên rỉ "em muốn đi theo cha". Trong khi dì cúi xuống bên xác cha, không có khả năng nhận thức được điều gì đã xảy ra thì chú

Út nhặt lên một khẩu súng của một trong những tên bảo vệ đã bỏ lại.

"Anh thề sẽ tìm ra bọn quỷ đã gây cho cô dâu của anh nỗi bất hạnh này" chú hét lên, rồi nổ một phát súng chỉ thiên, phóng ngựa đi.

Dì Báu không chứng kiến cái gì đã giết chết chú Út, nhưng dì nghe thấy những tiếng rắc rắc hãi hùng, giống như tiếng trái đất vặn mình khi nó được sinh ra. Trong suốt cuộc đời mình dì đã nghe cái tiếng động đó trong tiếng gãy răng rắc của cành cây, tiếng lép bép của lửa, hoặc mỗi khi một trái dưa hấu bị bửa ra vào mùa hè.

Dì Báu trở thành goá phụ và một trẻ mồ côi như vậy đấy. "Đó là một lời nguyền", dì đồn đồn nói thầm, trong khi ngây dại nhìn vào hai cái xác của hai con người thân yêu nhất trong đời dì. Sau ba ngày ba đêm liền không ngủ, dì Báu tạ lỗi trước cái xác của cha và chồng. Dì chạm vào miệng họ, mặc dù điều này bị cấm và làm cho những người phụ nữ trong nhà sợ rằng các hồn ma chết vào giờ kỵ có thể hoặc là ám dì hoặc quyết định ở lại không chịu quay về cõi Âm.

Vào ngày thứ ba, Trương tìm đến với hai cỗ quan tài. "Hắn đã giết họ!" Dì Báu kêu lên. Dì lượm lên một cái que cời lửa và cố gắng đánh hắn. Dì đập vỡ những chiếc quan tài. Anh em của chú Út phải cố gắng dìu dì Báu đi chỗ khác. Họ xin lỗi Trương vì sự mất trí của cô gái còn Trương đáp lại rằng nỗi đau của tổn thất này là thật đáng ngưỡng mộ. bởi vì dì Báu vẫn tiếp tục phát điên phát rồ vì thảm họa kinh khủng này, đám đàn bà trong nhà phải trói khuỷu tay và đầu gối dì lại bằng những sợi dây vải. Sau đó họ đặt dì nằm vào giường của chú Út, nơi dì giãy dụa, vặn vẹo như một con bướm trong cái kén của nó cho đến khi cụ Cố buộc dì phải uống một bát thuốc làm cho thân hình dì trở nên đờ dai. Suốt hai ngày hai đêm liền dì mơ là mình đang ở cùng người yêu, nằm trên giường như là cô dâu của chàng.

Khi sống lại dì thấy mình đang nằm lẻ loi trong bóng tối. Tay chân dì đã được cởi trói nhưng chúng rất yếu ớt. Ngôi nhà yên tĩnh. Dì bò dậy đi tìm cha và chú Út. Khi dì ra đến phòng chính, những cái xác đã được mang đi, đã được chôn trong những cái quan tài gỗ của nhà họ Trương. Nước mắt chảy vòng quanh, dì lang thang khắp khu nhà, thề là sẽ tìm gặp họ ở dưới suối vàng. Ở trong xưởng làm mực, dì đi tìm một đoạn dây thừng, một con dao bén, diêm sinh để dì có thể nuốt, bất cứ cái gì có thể gây ra một sự đau đớn hơn những gì dì đang cảm thấy. Cuối cùng dì nhìn thấy một cái nồi đựng nhựa màu đen. Dì thả một vật vào trong nồi nhựa rồi đặt lên bếp lò. Chất mực dầu trở thành một loại súp lửa màu xanh. Dì múc một muôi và uống.

Cụ Cố là người đầu tiên nghe thấy tiếng động khác thường trong nhà xưởng. Chẳng mấy chốc cánh đàn bà kéo đến và tìm thấy dì Báu nằm thẳng cứng trên sàn, thở khò khè qua cái miệng đen ngòm máu và mực. "Cứ như có nhiều con lươn bò lổm ngổm trong miệng cô ấy" mẹ tôi nói. "Thà để cô ấy chết còn hơn".

Nhưng cụ Cố lại không cho phép điều ấy xảy ra. Hồn ma của chú Út đã tìm gặp cụ trong một giấc mơ đe dọa rằng nếu dì Báu chết, chú và hồn ma của người vợ mới cưới sẽ ám ngôi nhà này, trả thù bất cứ ai không có đủ tình thương đối với dì. Ai cũng biết là không có gì ghê gớm hơn một hồn ma báo oán. Ma sẽ làm cho các căn phòng bốc mùi xác chết. Làm cho món tàu hũ ngon lành có mùi hôi dầu trong nháy mắt. Làm cho thú dữ trèo qua tường và qua cổng để vào nhà. Với một con ma trong nhà người ta sẽ không bao giờ có một giấc ngủ yên.

Ngày qua ngày, cụ Cố nhúng khăn vào các loại thuốc nước đặt lên vết thương của dì Báu. Cụ mua xương rồng, nghiền nát và rắc lên cái miệng sưng phồng của dì. Sau đó cụ nhận thấy một phần khác trong thân thể dì Báu càng ngày càng phồng lên: cái bụng.

Vài tháng sau những vết thương đã khô mủ và làm sẹo còn bụng dì thì to như một quả bí. Dì đã từng xinh đẹp là thế. Bây giờ tất cả mọi người trừ những người ăn mày mù loà đều rùng mình khi trông thấy dì. Một hôm khi rõ ràng là dì đã được cứu sống, cụ Cố nói với người bệnh bị câm của mình "Bây giờ tôi đã cứu sống cô, cô và đứa bé sẽ đi đâu? Làm gì?"

Đêm hôm ấy hồn ma chú Út lại đến gặp cụ Cố lần nữa và sáng hôm sau cụ Cố nói với dì Báu "Con có thể ở lại đây làm vú nuôi cho đứa bé này. Chị Trưởng sẽ tuyên bố nó là con của chị ấy và nuôi nó như một đứa con của nhà họ Lưu. Với những người mà con gặp, chúng ta sẽ bảo con là người bà con xa ở Bắc Kinh tới, một người em họ sống ở một tu viện cho đến khi nó bị bốc cháy và làm con suýt chết. Với khuôn mặt này sẽ không ai nhận ra con đâu"

Đó là những điều đã xảy ra. Dì Báu đã ở lại. Tôi là lý do để dì quyết định ở lại, lý do duy nhất để dì tiếp tục sống. Năm tháng sau khi tôi chào đời vào năm 1916, mẹ tôi sinh Cao Linh, mẹ đã bị cụ Cố buộc phải tuyên bố tôi là con. Làm sao bà có thể nói bà có hai đứa con cách nhau năm tháng? Không thể được. Thế là mẹ quyết định chờ đợi. Đúng chín tháng sau khi tôi ra đời và vào một thời điểm may mắn của năm 1917, Cao Linh được tuyên bố chào đời.

Những người lớn biết sự thực về sự ra đời của chúng tôi. Trẻ con chỉ biết điều mà chúng phải giả vờ đóng kịch. Mặc dù rất thông minh tôi cũng thật ngu xuẩn. Tôi chẳng bao giờ đặt câu hỏi về sự thật. Tôi không bao giờ tự hỏi tại sao dì Báu lại không có tên. Với người khác bà là vú em. Với bà là dì Báu. Tôi chẳng biết thực ra bà là ai cho đến khi tôi đọc cái điều bà viết cho tôi.

"Ta là mẹ của con", bà viết thế.

Tôi chỉ đọc điều này sau khi bà qua đời. Tuy rằng tôi vẫn nhớ rằng bà đã nói với tôi điều đó hàng ngàn lần bằng đôi tay của bà, tôi có thể nhìn thấy điều đó trong đôi mắt của bà. Khi trời tối bà nói điều đó với tôi bằng một giọng rõ ràng mà tôi chưa bao giờ nghe. Bà nói bằng ngôn ngữ của sao băng.

Biến

Năm 1929, năm tôi 14 tuổi tôi biến thành một kẻ độc ác. Đó cũng là năm các nhà khoa học Trung Quốc cũng như nước ngoài đổ đến đồi Xương rồng ở Chu Khẩu. Họ đội nón rộng vành chống nắng và đi giày ống Wellington. Họ mang cuốc xẻng và các dụng cụ đào bới, cùng với dụng cụ đãi quặng và chất lỏng sủi bọt. Họ đào mở xuyên qua các hang động. Họ đi từ tiệm thuốc này sang các tiệm thuốc khác mua tất cả các loại xương cổ. Chúng tôi nghe đồn rằng những người ngoại quốc này muốn khởi động xây dựng những nhà máy chế biến xương rồng, và hàng chục dân làng đã đi đến các hầm mỏ cùng với những lưỡi rìu để đánh đuổi họ.

Nhưng sau đó một vài người thợ Trung Hoa đào thuê cho những nhà khoa học đã kháo lên một lời đồn rằng có hai trong số các xương rồng khai quật được có thể là răng từ một sọ người. Ai cũng nghĩ đó có thể là răng của một người mới chết. Từ ngôi mộ của ai? Ông bà của ai? Người ta thôi không mua xương rồng. Hàng loạt các biển hiệu lớn xuất hiện ở tiệm thuốc. "Không có một loại thuốc nào của chúng tôi chứa bộ phận nào của con người".

Lúc đó dì Báu vẫn còn giữ 4, 5 cái xương rồng kể từ lần đi đào hang của dòng họ lần trước, đó là chưa kể một cái xương quý cha dì đã cho đi từ lâu lắm rồi. Cả những miếng xương dì Báu đã dùng để chữa bệnh cho tôi lẫn những miếng xương còn lại, dì Báu đều đoán chắc là không phải xương người. Nhưng chẳng bao lâu sau dì nói, cha dì, danh y ở Chu Khẩu đã hiện lên báo mộng "Những miếng xương con đang giữ không phải là xương rồng", ông nói "Đó là xương của một người trong dòng họ chúng ta, người đã bị cắn nát trong Hàm Khi. Và bởi vì chúng ta đã đánh cắp xương, người đã nguyên rủa chúng ta. Đó là lý do tại sao tất cả mọi người trong họ chúng ta đều chết, mẹ con, anh con, cha, chồng tương lai của con – chính bởi vì lời nguyên đó. Mà đâu phải chết đã yên chuyện. Kể từ khi cha đến cõi Âm, cái bóng của ông đợi ở tất cả các hướng. Nếu cha đã không chết thật rồi thì cha đã chết vì sợ đến cả ngàn lần rồi".

"Chúng ta phải làm gì ạ?" Dì Báu hỏi trong mơ.

"Trả lại các xương. Cho đến khi mà các đốt xương của ông chưa được hoàn về làm một, ông sẽ tiếp tục theo đuổi chúng ta. Con kế tiếp, và cả những thế hệ tiếp sau của gia đình cũng chịu đựng lời nguyên này nữa. Tin ta đi, con gái, chẳng có gì tồi tệ kinh khủng hơn là có một người trong họ tìm cách trả thù".

Sáng hôm sau dì Báu dậy rất sớm và đi đi đâu suốt cả ngày. Khi trở về xem ra dì có vẻ bình tâm hơn. Nhưng rồi những người thợ đào mỏ ở đồi Xương rồng lại truyền ra một cái tin "Những cái răng này", họ nói "không phải là xương người hiện đại mà là ở cái hộp sọ của những người tổ tiên xa xưa nhất của chúng ta hàng triệu năm trước!" "Người vượn Bắc Kinh" là cái tên mà các nhà khoa học đặt cho cái đầu lâu được tìm thấy. Họ cần phải tìm thêm nhiều mảnh nữa để ghép lại thành một cái đầu, và nhiều mảnh nữa để nối sọ với hàm, hàm với cổ, cổ với vai, và vân vân, cho đến khi dựng lên một người hoàn chỉnh. Thế có nghĩa là còn phải đào bới để tìm nhiều mảnh xương nữa, đó là lý do tại sao

các nhà khoa học kêu gọi dân làng mang tất cả xương rồng mà họ giấu trong nhà, trong các hiệu thuốc đến nộp cho họ. Nếu xương rồng được chứng minh là một mẫu của người thượng cổ, chủ nhân của nó sẽ được trọng thưởng.

Một triệu năm! Ai cũng nói về mỗi chuyện đó. Không có ngày nào họ không nói đến con số này, ngày hôm sau họ lại nói như thế cũng còn chưa đủ đầy. Chú Nhỏ đoán rằng một người có thể kiếm được một triệu tệ cho một mẫu xương rồng. Còn cha tôi thì nói "Tiền đồng bây giờ chẳng có giá trị được bao nhiêu. Một triệu lạng bạc thì còn có lý". Thế là những lời phỏng đoán và tranh luận: lượng tiền thưởng lên đến hàng triệu nén vàng. Cả vùng chỉ nói mỗi chuyện ấy. "Xương trở thành thịt mới" là câu cửa miệng của mọi người. Bởi vì xương rồng có giá trị lớn như thế, ít nhất là trong phán đoán của mọi người, không ai có khả năng mua làm thuốc nữa. Những người dân bị bệnh cần dùng đến món thuốc này không còn được chữa chạy nữa. Mà chuyện này thì có quái gì mà âm ỉ? Ai cũng là hậu duệ của người vượn Bắc Kinh. Mà ông thì nổi tiếng. Lẽ tự nhiên, tôi nghĩ về những mảnh xương rồng mà dì Báu đã bỏ lại vào trong hang. Họ cũng là người – cha dì đã báo mộng như vậy. "Chúng ta có thể bán được hàng triệu thỏi vàng" tôi bảo dì. Tôi lý luận rằng tôi không nghĩ đến điều này chỉ vì những lý do ích kỷ. Nếu dì Báu làm họ Lưu trở thành giàu có, dì sẽ được mọi người kính nể hơn.

Một triệu hoặc mười triệu thì làm gì, dì mắng tôi với đôi tay múa may, nếu chúng ta bán đi, lời nguyên sẽ quay lại. Một hồn ma sẽ tìm đến mang chúng ta và những bộ xương khốn khổ của chúng ta đi. Khi ấy chúng ta đeo hàng triệu thỏi vàng quanh cổ tìm cách hồi lộ để thoát khỏi địa ngục ư? Dì chỉ vào trán tôi. Cho con biết, các hồn ma sẽ không ngại nghỉ cho đến khi cả dòng họ nhà ta bị tuyệt diệt. Toàn bộ gia tộc tiêu tùng. Dì nắm tay vào ngực thùm thụp. Đôi khi dì ước gì mình đã chết. Dì muốn chết, thật thế, nhưng dì quay lại vì con.

"Con không sợ" tôi trả lời, "Và bởi vì lời nguyên chỉ giáng lên dì không phải con, con có thể đi lấy cái xương". Bất thành linh dì Báu tát vào mặt tôi. Không được nói thế! Tay dì trượt đi. Con muốn dính vào cái số kiếp đáng nguyên rủa của dì sao? Đừng bao giờ quay lại hang. Không được đụng vào. Hứa như thế đi, ngay bây giờ!" Dì chớp lấy vai tôi và làm tôi hoảng hồn cho đến khi lời hứa bật ra khỏi miệng tôi.

Sau đó suốt ngày tôi mơ mộng về chuyện lên vào trong hang. Sao tôi có thể ngồi yên trong khi mọi người ở Chu Khẩu và những làng lân cận nhao nhao đi tìm những di vật bất tử. Tôi biết nơi có xương người, tuy vậy tôi không được nói gì. Tôi phải mở to mắt nhìn thiên hạ đào bới nơi lũ cừu gặm cỏ, moi đất moi cát nơi con heo vầy trong vũng bùn. Cả vợ chồng chú Lớn, chú Nhỏ cũng đào xới khoảng đất giữa trang viên của chúng tôi và vách đá. Từ đây họ chỉ moi lên được rễ cây và mấy con giun đất. Họ đoán rằng đây có thể là móng tay móng chân của người vượn hoặc thậm chí là hoá thạch của cái lưỡi đã thốt ra những từ đầu tiên của tổ tiên chúng tôi. Các ngã đường tràn ngập những người cổ bán các kiểu di vật "hoá thạch" từ mỏ gà cho đến phân heo. Trong một thời gian ngắn làng tôi hoang tàn trông còn thê lương hơn cả một nghĩa địa bị bọn cướp đào bới mồ mả.

Ngày cũng như đêm những người trong nhà chỉ nói về người Bắc kinh, không đá động đến chuyện gì khác. "Một triệu năm?" Mẹ tôi thắc mắc nói thành tiếng. "Làm sao người ta biết được tuổi của một người đã chết lâu đến thế? Hừm, khi ông nội tôi chết, không ai biết rõ là ông 68 hay 69 tuổi. Nếu ông may mắn lắm thì cũng chỉ sống được đến 80 tuổi. Vì thế họ nhà tôi quyết định tuổi thọ của ông là 80 – may hơn, phải, nhưng đã tịch". "Tôi cũng thế, thỉnh thoảng tôi cũng nói ra một phát hiện mới: "Tại sao

họ lại gọi người vợ n Bắc Kinh là ông. Những chiếc răng tìm thấy ở Chu Khẩu ấy bây giờ các nhà khoa học nói thuộc về cái sọ của một người đàn bà. Đáng lý phải gọi là người đàn bà ở Chu Khẩu chứ?" Các chú thím tôi nhìn nhau và nhìn tôi, một người lên tiếng "Sự khôn ngoan đến từ miệng của một đứa bé, đơn giản nhưng mà đúng". Tôi thật mắc cỡ khi nghe những lời khen ấy. Sau đó thì Cao Linh chêm vào "Con nghĩ ông ta phải được gọi là Người Hằng Tâm. Thế là cả làng chúng ta sẽ nổi tiếng và chúng ta cũng được thơm lây". Mẹ khen câu nói của nó lên đến mây xanh và mọi người cùng hòa theo. Tuy vậy tôi nghĩ ý kiến của nó thật ngớ ngẩn chỉ có điều tôi không nói ra. Tôi thường ghen tức khi Cao Linh nhận được nhiều sự chú ý của mẹ chúng tôi. Tôi vẫn tin rằng tôi là đứa con gái lớn của bà. Tôi thông minh sáng sủa hơn. Tôi học giỏi hơn. Tuy vậy Cao Linh bao giờ cũng được đặc quyền ngồi cạnh mẹ, ngủ chung giường với mẹ trong khi tôi phải ngủ với dì Báu.

Khi tôi còn nhỏ hơn điều đó không làm tôi phiền lòng. Tôi cảm thấy mình may mắn, lúc nào cũng có dì bên cạnh. Tôi nghĩ từ "dì Báu" cũng tương tự như từ "mẹ" của những người khác. Tôi không chịu rời vú nuôi của tôi lấy một phút. Tôi kính phục dì và tự hào rằng dì có thể viết ra tên của tất cả các loài hoa, hạt và bụi cây cũng như là tác dụng chữa bệnh của nó. Nhưng khi lớn lên, sự quan trọng của dì càng ngày càng thu nhỏ lại. Tôi càng trở nên khôn ngoan bao nhiêu thì tôi càng có khả năng ý thức được rằng dì Báu chỉ là một đầy tớ, một người phụ nữ chẳng có địa vị gì trong nhà, một người không có ai yêu mến cả. Dì có thể làm cho cả nhà trở nên giàu có, nếu như dì không điên rồ tin vào chuyện những lời nguyện. Tôi bắt đầu kính trọng mẹ tôi hơn. Tôi muốn lấy lòng mẹ. Tôi tin rằng những sự ưu ái cũng giống như tình yêu. Những sự ưu ái của mẹ làm tôi cảm thấy mình quan trọng hơn, hài lòng hơn. Sau cùng mẹ tôi là người phụ nữ có địa vị cao nhất trong nhà. Bà quyết định chúng tôi ăn gì, mặc màu gì, cho chúng tôi bao nhiêu tiền trong những lần đi chợ. Ai cũng sợ bà và muốn chiều lòng bà, tất cả mọi người trừ cụ Cố, người bây giờ đã lẫn lộn không có khả năng nói mực được làm từ cái gì nữa.

Nhưng trong mắt mẹ, tôi chẳng có gì đáng được chú ý. Đối với đôi tai bà, lời lẽ của tôi trượt đi đâu mất. Dù tôi có vâng lời hay khiêm nhượng hay sạch sẽ đến thế nào tôi cũng chẳng khiến mẹ để mắt tới. Tôi bắt đầu bối rối không biết phải làm gì cho bà hài lòng. Giống như một con rùa dưới cái ách nặng nề, tôi vật vờ tự hỏi tại sao cả thế giới lại chụp lên mình tôi.

Tôi thường than phiền với dì Báu rằng mẹ không yêu tôi. Đừng có than phiền nữa, dì Báu sẽ trả lời tôi. Con không nghe thấy mẹ con nói gì hôm nay à? Rằng mũi khâu của con không đều đặn. Rằng da con ngày càng đen đi. Nếu bà ấy không yêu con, tại sao bà lại bận tâm đến việc răn dạy để con trở nên tốt đẹp hơn? Rồi dì Báu tiếp tục nói tôi ích kỷ như thế nào, lúc nào cũng chỉ nghĩ đến bản thân. Dì nói trông tôi rất khó coi khi cúi kính. Dì chỉ trích tôi mạnh hơn vì đã không chú ý đến lời dì cho đến khi dì nói rằng thậm chí dì còn yêu thương tôi hơn.

Một hôm – tôi còn nhớ vào quãng trước lễ hội mùa xuân – người đầu bếp già đi chợ về thông báo rằng có một tin đồn đang loang đi khắp Hằng Tâm thôn: Trương chủ trại hòm bây giờ đã trở nên nổi tiếng và chẳng mấy chốc sẽ giàu thiên ức vạn tải. Ông ta bán xương rồng cho các nhà khoa học thì may mắn thế nào đó lại là xương người. Bao nhiêu năm không ai biết, nhưng mọi người kháo nhau là ít nhất cũng đến một triệu năm có thể là hai triệu năm.

Chúng tôi đang ở trong xưởng làm mực, tất cả đám đàn bà, con gái, trẻ con chỉ trừ có dì Báu đang chui xuống hầm để những thỏi mực mà dì đã khắc lên. Tôi sung sướng vì dì đã không có mặt ở đây, bởi vì

mỗi khi nghe có người nhắc đến tên Trương, dì bao giờ cũng lên cơn. Vì thế khi hấn mang củi đến, dì bị đưa vào trong phòng trong cùng nơi dì chửi hấn bằng cách đá vào xô, chậu thật lâu thật to đến nỗi những người thuê nhà phải hét lên buộc dì chấm dứt. "Một sự trùng hợp kỳ lạ" thím Lớn nói "Cũng cái ông Trương bán củi cho chúng ta. Vận may của ông ta sẽ chuyển sang chúng ta thật dễ dàng".

"Sự hợp tác thậm chí còn lâu hơn nữa" mẹ tôi phán. Ông ta là người đã dừng xe lại giúp một tay sau khi chú Út bị giết chết bởi tay bọn thảo khấu. Một người tốt, thật thế, cái ông Trương ấy".

Có vẻ như là không cạn cái đề tài mà chúng tôi liên hệ đến ông Trương danh nổi như cồn. Bởi vì ông Trương chẳng mấy chốc sẽ giàu có hơn bao giờ hết, mẹ nghĩ ông ta chắc sẽ hạ giá những đồng củi còn lại trong nhà. "Ông ta sẽ chia sẻ vận may của mình", mẹ nói với vẻ thoải thuận với chính mình. "Thánh thần cũng chờ đợi ông ta làm thế."

Dì Báu quay lại xưởng làm mực, trong một thoáng dì nhận ra ngay đề tài mọi người đang hứng thú. Dì giậm chân, đấm tay vào không khí. Trương là một kẻ độc ác, đôi tay dì giấy dựa lên tiếng, hấn giết cha tôi, hấn là nguyên nhân làm cho Huy Sen chết. Dì phát ra những âm eo éo như thể cả cổ họng của dì bị rút lại.

Không đúng, tôi nghĩ. Cha của dì bị ngã ra khỏi xe khi ông uống rượu say, còn chú Út bị con ngựa đá chết. Mẹ tôi và các bà thím đều nói thế.

Dì Báu tóm lấy tay tôi, nhìn thẳng vào mắt tôi rồi nói bằng đôi tay liên thoắt. Bảo với họ, Cún Con, bảo họ rằng dì nói đúng sự thật. Còn cái xương rồng mà nhà Trương có kia, và dì dốc một cái gì tương tượng vào lòng bàn tay, dì chắc chắn đó là những miếng xương của cha ta, gia đình ta. Trương cướp từ tay chúng ta trong ngày cưới. Đó là của hồi môn của dì, xương lấy từ Hàm Khi. Chúng ta cần phải lấy lại, từ tay Trương, trả chúng trở về hang nếu không lời nguyên sẽ quay lại tái diễn. Nhanh lên, bảo họ đi.

Trước khi tôi có thể mở miệng, mẹ lên tiếng đe "Mẹ không muốn nghe thêm bất cứ điều gì về câu chuyện điên rồ của cô ta nữa. Có nghe rõ không, con gái?"

Mọi người chăm chăm nhìn tôi, kể cả dì Báu. Báo họ đi, dì ra dấu. Nhưng tôi quay lại mẹ gật đầu và nói "Con nghe rồi." Dì Báu chạy ra khỏi xưởng mực với một tiếng ghen ngào đâm nhói vào tim tôi khiến tôi cảm thấy mình thật độc ác.

Xưởng mực lặng đi một lát. Lúc ấy cụ Cố đi đến chỗ mẹ tôi nói với vẻ mặt lo lắng "Này, con có nhìn thấy Huy Sen không?"

"Chú ấy đang ở ngoài sân ấy" mẹ trả lời. Thế là cụ Cố hỏi hả bước ra sân. Các bà thím tôi tắc lưỡi. "Vẫn còn điên đại lên vì những việc đã xảy ra" thím Nhỏ làu bàu. "VẬY mà đã 15 năm qua rồi". Lúc đó tôi không hiểu là họ nói về cụ Cố hay là dì Báu.

Thím Lớn góp thêm "Cũng may là cô ta không nói được. Thật là xấu mặt cho cả gia đình ta nếu có ai biết được điều mà cô ta định nói".

"Chị nên đuổi cô ta ra khỏi nhà" thím Nhỏ nói với mẹ tôi. Nhưng mẹ tôi gật đầu về phía cụ Cố, người

đang đi thơ thân phía ngoài gãi gãi vào một chỗ trầy phía sau tai. "Chỉ vì cụ Cố mà con đây tớ bị ma ám này được ở lại đây suốt bao năm qua". Và tôi biết cái mà mẹ tôi muốn nhưng chưa tiện nói ra. Khi cụ Cố chết, bà sẽ bảo dì Báu cuốn gói đi nơi khác. Bất thành linh tôi cảm thấy thương xót người vú nuôi của mình. Tôi muốn bảo mẹ tôi đừng làm thế. Nhưng sao tôi có thể chống lại một điều còn chưa được nói ra thành lời?

Một tháng sau, cụ Cố ngã đập đầu vào gờ gạch bên phản của cụ. Trước giờ Dậu cụ qua đời. Cha, chú Lớn, chú Nhỏ từ Bắc Kinh trở về mặc dù các ngã đường đều nguy hiểm. Có nhiều tiếng súng vang lên trên con đường từ Bắc Kinh đến Chu Khẩu. May mắn chán cho chúng tôi, chỉ có một cuộc đánh nhau diễn ra giữa những người thuê nhà. Chúng tôi phải yêu cầu họ đến mấy lần để họ thôi la hét, làm ồn trong lúc chúng tôi biểu lộ sự kính trọng đối với cụ Cố đang yên nghỉ ở gian chính.

Khi ngài Trương mang quan tài đến, dì Báu ở trong phòng chửi bới hấn bằng tiếng đập xô loảng xoảng. Tôi ngồi trên một cái ghế dài ở sân trước, quan sát cha tôi và ông Trương khênh cái quan tài xuống.

Tôi tự nhủ dì Báu làm sai rồi. Trương tiên sinh trông chẳng có vẻ gì giống một tên trộm. Ông ta to lớn, phong cách thân thiện dễ gần, với một khuôn mặt cười mở. Cha tôi sốt sắng thảo luận với ông về "công hiến quan trọng cho khoa học, lịch sử và toàn thể đất nước Trung Hoa". Nghe những lời lẽ hay ho này ông Trương tỏ ra vừa khiêm tốn vừa hài lòng. Sau đó cha tôi để ông Trương đứng lại một mình vào nhà lấy tiền trả cho ông này.

Mặc dù hôm ấy trời lạnh, ông Trương cũng toát mồ hôi. Ông lấy ống tay áo lau trán. Lát sau ông ta nhận ra tôi đang nhìn ông. "Cháu lớn quá rồi đấy" ông ta nói với tôi. Tôi đỏ mặt vì hãnh diện. Một người nổi tiếng bắt chuyện với tôi.

"Em cháu còn lớn hơn ấy" tôi nghĩ mình nói thế. "Mà nó còn ít hơn cháu một tuổi".

"Ồ tốt lắm".

Tôi không có ý định để cho ông khen ngợi Cao Linh. "Cháu nghe nói rằng ông có những mảnh xương người Bắc Kinh" tôi đổi đề tài, "phần nào ạ?"

"Ồ, chỉ những bộ phận quan trọng nhất".

Và tôi nữa, tôi cũng muốn trở nên quan trọng, thế là tôi buột miệng nói không suy nghĩ "Cháu cũng từng có những mảnh xương như thế" trước khi tôi có thể vả vào miệng mình.

Ông Trương mỉm cười chờ cho tôi tiếp tục. "Ở đâu?" ông ta hỏi sau một lúc chờ đợi.

Tôi không thể tỏ ra bất lịch sự "Chúng cháu mang trả nó về hang rồi".

"Hang ở đâu?"

"Cháu không thể nói đâu. Vú nuôi đã bắt cháu hứa. Đó là một bí mật".

"Ô vú nuôi của cháu, một người có khuôn mặt xấu ma chê quỷ hờn". Ông Trương duỗi dơ các ngón tay như một con cua và đưa bàn tay lên ngang miệng.

Tôi gật.

"Một mù điên" Ông ta nhìn về phía phát ra tiếng động. Tôi chẳng nói gì.

"Và bà ta tìm thấy xương ở cái chỗ mà cháu không thể nói?"

"Chúng cháu cùng tìm, và dì ấy đã mang trả lại", tôi đáp thật nhanh. "Nhưng cháu không thể tiết lộ".

"Tất nhiên cháu không thể nói với một người lạ".

"Ồ không, ông không phải là một người lạ! Cả nhà cháu đều biết ông. Ai cũng nói về ông".

"Cháu không thể nói với tôi! Nhưng chắc chắn cháu đã nói với bố mẹ cháu".

Tôi lắc đầu "Không với ai cả. Nếu cháu nói họ sẽ tới đây đào bới ngay. Dì Báu nói thế. Dì nói xương đó phải được trả về đúng chỗ nếu không dì phải chịu những hậu quả thảm khốc".

"Hậu quả gì?"

"Một lời nguyền. Dì sẽ chết nếu cháu nói ra".

"Nhưng bà ấy đã già, hay vẫn còn trẻ?"

"Cháu không biết. Cháu không nghĩ đến chuyện đó".

"Phụ nữ thường chết ở bất cứ tuổi nào không nhất thiết là vì bị nguyền rủa. Bệnh tật hoặc tai nạn, những điều đó thường là nguyên nhân. Bà vợ cả của tôi chết mười năm trước. Bà ta vụng về lập cập lắm thế là một hôm bà ta trượt té khỏi mái nhà. bây giờ tôi có một bà vợ mới tốt hơn bà trước nhiều. Nếu vú nuôi của cháu chết, cháu có thể có một người khác".

"Cháu quá lớn để cần một vú nuôi khác ạ" tôi nói. Tôi không thích câu chuyện giữa hai người nữa. Chẳng bao lâu cha tôi quay lại mang theo tiền trả cho ông Trương. Họ chuyện vãn với nhau vài phút một cách thân thiện, rồi sau đó ông Trương quay lại nói với tôi "Lần sau gặp nhau chúng ta sẽ nói chuyện" và ông rời khỏi trang viên với chiếc xe trống không. Cha tôi có vẻ hài lòng với việc Trương tiên sinh, một người nổi tiếng trong thị trấn, đã thấy rằng tôi cũng đáng được chú ý.

Vài ngày sau chúng tôi tổ chức một đám ma đầu ra đầy tiền cụ Cố về nơi chín suối. Ai cũng gào khóc rõ to, trong đó mẹ tôi gào to nhất theo phong tục vì rằng bà là người phụ nữ có địa vị cao nhất trong đám đàn bà con gái. Bà đã biểu diễn một pha xuất sắc trên cả cái mức mà người ta có thể hy vọng. Còn tôi, tôi cũng khóc vì buồn và lo sợ nữa. Khi đám tang đã xong xuôi, tôi lo lắng cho việc sẽ xảy ra sau đó: Mẹ có thể buộc dì Báu ra đi.

Nhưng bà không thể làm thế và đây là lý do.

Mẹ tin rằng cụ Cố vẫn lảng vảng đâu đây, ám ngôi nhà này vì cụ muốn biết chắc rằng mọi người vẫn tuân thủ luật lệ mà cụ đã đề ra. Mỗi lần mẹ tôi ngồi xuống đại tiện bà lại nghe cụ Cố hỏi "Con có nhìn thấy Huy Sen không?" khi bà kể lại cho chúng tôi điều đó, thím Nhỏ bèn nói "Cái mộng trần của chị chắc là làm các hồn ma mất vía". Tất cả chúng tôi cười ầm lên. Nhưng mẹ tôi lại giận dữ. Bà tuyên bố sẽ cúp khoản tiền chi tiêu của mọi người vào tháng tới "Để dạy cho các người phải kính trọng cụ Cố hơn". Vì lợi ích những cô hồn quanh trang viên, mẹ tôi đi chùa làng hàng ngày và cúng chùa rất hậu. Bà tới mộ cụ Cố đốt nhiều giấy tiền vàng bạc để cụ Cố có thể sắm sanh cho một cuộc sống tiên nghi hơn ở thế giới bên kia. Sau 90 ngày bị bệnh táo bón, mẹ tôi đi đâu đó rồi quay về nhà với một chiếc tàu thủy dành cho người cỗi Âm, một chiếc xe hơi hàng mã to như thể, và cả một người tài xế. Cụ Cố đã một lần trông thấy một chiếc xe hơi thật ở một lễ hội ngoài vùng Chu Khẩu. Nó chiếm nhiều chỗ dành cho xe kéo và lừa, khi nó rồ máy phóng đi, cụ Cố nói tiếng động của nó thật to, đủ để xua đuổi quỷ sứ và nó chạy thật nhanh để có thể lên thẳng thiên đường.

Chiếc ô tô hàng mã chạy thẳng vào ngọn lửa đưa cụ Cố từ hố xí vào cỗi Âm. Sau đó thì mọi việc trong nhà lại đi vào nếp cũ, với một nhịp điệu ồn ào. Mọi người chỉ còn quan tâm đến những việc nhỏ nhất hàng ngày: tường mốc, kính nứt, chẳng có gì quan trọng hết.

Và chỉ có tôi lo lắng về những gì có thể xảy cho dì Báu.

Tôi nhớ cái ngày mẹ tôi nhận được một bức thư bất ngờ từ Bắc Kinh. Đó là vào thời kỳ nóng bức nhất, khi mà muỗi reo hò ồn ã nhất và trái cây nẫu ra sau kho để dưới ánh mặt trời chưa đầy một tiếng. Cụ Cố đã mất, chắc hơn 90 ngày. Chúng tôi ngồi dưới bóng một cây cổ thụ ngoài sân để nghe đọc thư. Tất cả chúng tôi đều biết người viết lá thư là ai, bà goá già tên là Lầu. Bà là em họ đời thứ 8 của cha tôi và đời thứ 5 về phía mẹ tôi, cũng đủ gần gũi để đi theo những con cháu trong gia đình sau quan tài của cụ Cố. Trên thực tế bà đã đi dự đám ma và cũng hờ to như tất cả chúng tôi.

Vì mẹ tôi không biết chữ, bà bảo Cao Linh đọc thư cho mọi người nghe, còn tôi phải cố giấu nỗi thất vọng vì không được chọn cho một trọng trách như vậy.

Cao Linh vuốt tóc, hắng giọng rồi liếm môi rồi đọc "Chị họ thân mến, em xin gửi đến chị lời chào của tất cả mọi người quen biết ở đây với một tình cảm tha thiết". Cao Linh đọc tên một danh sách dài dằng dặc những cái tên từ những chi mợi của những người mà mẹ tôi biết là đã quy tiên từ lâu. Ở trang kế, người bà con họ hàng xa viết một câu đại loại như thế này "Em biết chị vẫn còn nhớ thương và đau khổ vì mất mát và khó có thể ăn uống ngon miệng vì đau buồn. Vì thế chưa phải lúc mời mọi người đến Bắc Kinh. Nhưng em nghĩ về điều chị em mình đã bàn bạc với nhau trong đám tang". Cao Linh ngưng đọc và quay sang hỏi mẹ "Mà mẹ bàn chuyện gì vậy?" Tôi nữa, tôi cũng thắc mắc.

Mẹ đập tay vào Cao Linh "Đừng có tọc mạch. Con cứ đọc thôi, mẹ sẽ bảo con cái gì con nên biết".

Lá thư tiếp tục "Em muốn nói em có thể gợi ý về cô con gái đầu của chị" – bà ta nói về tôi, và trái tim tôi phồng tướng lên – "đến Bắc Kinh và gặp gỡ một cách tình cờ với một người họ hàng xa của em".

Cao Linh lườm tôi một cái và tôi sung sướng là nó đã phải ganh tị với tôi. "Người họ hàng của em,"

nó đọc với giọng kém nhiệt tình hẳn đi "có bốn người con trai, là người em họ thứ bảy của em, đã ba lần chuyển chỗ ở với một tên họ thay đổi. Họ đang sống cùng làng với chị nhưng chị ít có quan hệ với họ".

Khi tôi nghe câu "ít quan hệ" tôi biết một sự gặp gỡ tình cờ có nghĩa là bà muốn xem xem tôi đã có mối manh với một gia đình nào chưa. Tôi đã mười bốn tuổi (tuổi ta) và hầu hết các cô gái ở tuổi tôi đều đã lấy chồng. Gia đình nào thì bà goá Lầu không muốn nói đến, trừ khi bà biết chắc rằng gia đình tôi tin rằng một sự ngẫu nhiên là có lợi. "Thành thật mà nói", bà viết tiếp "em cũng không nghĩ đến gia đình này. Nhưng người cha đến gặp em hỏi xin con Lưu Linh. Họ đã gặp con bé và có ấn tượng tốt đẹp về sắc đẹp cũng như bản tính dịu dàng thực nữ của nó".

Tôi đỏ bừng đến tận chân tóc. Cuối cùng thì mẹ cũng biết người khác nói gì về tôi. Có lẽ bà cũng nhìn thấy những phẩm chất ấy trong tôi như những người khác "Con cũng muốn đi Bắc Kinh" Cao Linh nói, nghe giọng như một con mèo rầu rĩ.

Mẹ mắng nó "Ai mời đến mặt con mà đi? Không ư? Nếu vậy trông con thật ngớ ngẩn khi nói con cũng muốn đi". Khi nó lại cất tiếng than, mẹ kéo bím tóc của nó, nói "Im mồm đi," trước khi đưa cho tôi bức thư để đọc nốt.

Tôi ngồi thẳng lưng, đối diện với mẹ và đọc thật diễn cảm "Gia đình nhà trai đề nghị gặp gỡ anh chị và cháu tại cửa hiệu của nhà ta ở Bắc Kinh". Tôi dừng lại mỉm cười với Cao Linh. Tôi chưa từng đặt chân đến cửa hiệu, kể cả nó. "Như vậy", tôi tiếp tục "nếu có chuyện gì bất như ý thì sẽ không có sự ồn ào đáng tiếc nào đối với cả hai bên gia đình. Nếu hai gia đình đồng ý về một cuộc hôn phối thì đó sẽ là một ơn huệ của thánh thần ban cho gia đình ta mà em không có lợi lộc gì hết".

"Không lợi lộc gì!" mẹ nói với một cái nhăn mũi "chỉ có thật nhiều quà thôi".

Phần tiếp theo của lá thư như thế này "Một đứa con dâu hiếu thảo rất là khó tìm, em chắc chị đồng ý với em. Có lẽ chị vẫn nhớ đứa con dâu thứ hai của em? Em rất xấu hổ thừa nhận rằng hoá ra nó lại là một đứa vô tình. Hôm nay nó gợi ý rằng có lẽ người vú nuôi của con gái chị không nên tháp tùng con bé đến Bắc Kinh. Nó nói rằng nếu một người nhìn thấy hai người bên nhau, anh ta sẽ chỉ nhớ là bị kinh hoàng về cái vẻ gớm ghiếc của người đầy tớ mà không ghi nhận vẻ đẹp của cô thiếu nữ. Em đã bảo nó nói vậy. Nhưng khi viết lá thư này em nhận thấy thật là bất tiện khi sắp xếp chỗ ở cho một con hầu khác, bởi vì bọn đầy tớ trong nhà em đã than phiền rằng không có đủ chỗ cho chúng ngủ nghỉ. Vì thế có lẽ sẽ tiện hơn nếu vú nuôi của con bé không đi theo. Em thật có lỗi khi chẳng làm gì được để cho gia cảnh mình khá hơn..."

Chỉ khi đọc xong tôi mới ngược lên nhìn dì Báu, ngượng ngùng. Không sao, dì ra hiệu cho tôi im lặng. Dì sẽ bảo bà ta sau là dì có thể ngủ trên sàn. Tôi quay về phía mẹ tôi để nghe thêm một chỉ thị nào đó.

"Viết lại một lá thư hồi âm. Bảo với bà goá Lầu là mẹ sẽ cho con đi một tuần. Đáng lý mẹ phải đưa con đi nhưng đang vào mùa làm mực chúng ta có quá nhiều việc phải làm. Mẹ sẽ hỏi ông Vệ cho con đi nhờ xe. Ông ấy bao giờ cũng chờ thuốc lên Bắc Kinh vào ngày mùng một và không bận tâm đến việc có thêm một hành khách để có thêm một chút tiền lộ phí".

Dì Báu vỗ hai tay vào nhau làm tôi chú ý. Bây giờ là lúc bảo mẹ con biết rằng con không thể đi một mình. Phải có người biết đó có phải là một đám tốt hay không chứ. Chuyện gì xảy ra nếu người bà con ngờ ngẩn ấy lại cố gán con làm thiệp trong một gia đình nghèo xơ nghèo xác? Bảo mẹ con phải cân nhắc điều ấy. Tôi lắc đầu. Tôi sợ làm mẹ nổi giận với hàng loạt câu hỏi không cần thiết và làm hỏng mất cơ hội được đi chơi Bắc Kinh. Dì Báu giật ống tay áo của tôi. Tôi lờ đi. Lúc sau này tôi đã làm như thế vài lần và dì Báu rất tức giận. bởi vì dì đã không thể nói và mẹ tôi không thể đọc, khi tôi từ chối không nói hộ dì, dì sẽ phải câm nín, bất lực.

Quay về phòng hai người dì Báu nài nỉ tôi. Con quá nhỏ không thể đi Bắc Kinh một mình đâu. Có nhiều nguy hiểm hơn là con có thể hình dung. Con có thể bị bọn đạo tặc giết hại, đầu rơi xuống đất và cắm trên cọc nhọn... Tôi không trả lời gì, tôi không tranh luận, tôi không cho dì một chỗ để đặt chân. Thế là ngày này qua ngày khác dì cứ rĩ rả với tôi. Lúc này dì bộc lộ sự giận dữ với những gì bà góa Lầu viết. Bà này chẳng quan tâm đến chuyện gì xấu tốt cho con đâu. Bà ta đúng mũi vào chuyện của người khác vì tiền thôi. Chẳng bao lâu bà ta sẽ bốc mùi thối hoắc như cái lỗ đít của bà ấy.

Sau đó dì Báu đưa cho tôi một lá thư mà tôi có nhiệm vụ đưa cho Cao Linh để nó có thể đọc cho mẹ tôi nghe. Tôi gật gù vâng dạ, nhưng ngay khi ra khỏi phòng tôi tấp vào một góc đứng đọc "Ngoài chuyện tên bay đạn lạc trên đường đi, không khí trong mùa hè cũng chứa đầy vi trùng gây bệnh. Ở Bắc Kinh có những căn bệnh mà chúng ta chưa từng bị nhiễm ở đây, những căn bệnh có thể chui qua lỗ mũi và trú ở ngón tay của Lưu Linh. Thật may, tôi biết các phương pháp trị những căn bệnh này để giúp Lưu Linh không mang bệnh về nhà..."

Khi dì Báu hỏi tôi đã mang lá thư cho mẹ chưa, tôi làm cho mặt tôi và tim tôi trở thành một bức tường đá. "Rồi" tôi nói dối. Dì Báu thở dài, nhẹ nhõm. Đó là đầu tiên dì tin một lời nói dối của tôi. Tôi tự hỏi có cái gì trong dì đã thay đổi khiến dì không còn cái trực giác cho biết tôi nói thật hay nói dối. Hoặc chính là vì tôi đã thay đổi?

Đêm hôm trước ngày tôi ra đi, dì Báu đứng trước mặt tôi với lá thư mà tôi đã vo viên và nhét vào trong túi quần. Điều này có nghĩa là gì? Dì chộp cứng tay tôi.

"Để cho tôi yên" tôi chống cự. "Bà không thể bảo tôi làm cái này cái kia nữa".

Con nghĩ con khôn ngoan lắm hả? Con chỉ là một con bé ngu ngốc thôi.

"Tôi không ngu. Tôi không cần bà nữa".

Nếu con có đầu óc thì con có thể không cần đến ta.

"Bà muốn giữ chặt tôi ở đây để bà không mất đi địa vị trong nhà này".

Khuôn mặt dì xạm lại như thể dì bị nghẹt thở. Địa vị! Con nghĩ ta ở lại đây chỉ vì cái địa vị thấp hèn làm đầy tớ cho con sao? Trời ơi! Tại sao tôi vẫn còn sống để nghe con bé này nói những lời này!

Cả hai chúng tôi đều thở hổn hển. Và tôi hét vào mặt dì những điều tôi thường nghe mẹ tôi và các bà thím nói với nhau "Sở dĩ bà còn sống sót được là do gia đình này quá tốt, quá nhân đức đã thương hại

bà, cứu sống bà. Đáng lý chúng tôi chẳng cần phải làm thế. Chú Út đã không nên cô công cưới bà. Chỉ đem lại bất hạnh thôi, đó là lý do chú bị con ngựa đá chết. Ai cũng biết thế". Cả thân hình dì đỏ sụp xuống, tôi nghĩ là dì biết tôi nói đúng. Lúc ấy tôi thương hại dì cũng như thương hại những kẻ ăn mày. Tôi tránh cặp mắt dì. Tôi cảm thấy cuối cùng tôi đã trưởng thành và dì đã mất đi ảnh hưởng đối với tôi. Cứ như thể con người cũ của tôi quan sát con người mới, thân phục sự thay đổi nơi tôi.

Sáng hôm sau dì Báu không giúp tôi sửa soạn quần áo. Dì cũng không chuẩn bị bữa trưa để tôi mang đi ăn đường. Dì chỉ ngồi ở đầu giường, một mực không chịu nhìn tôi. Mặt trời còn chưa mọc lên cao nhưng tôi có thể thấy đôi mắt dì đỏ kè và sưng húp. Tim tôi hơi nhói lên nhưng quyết tâm của tôi vững như bàn thạch.

Hai giờ trước khi trời sáng, ông Vệ đến nhà trên chiếc xe lừa với những lồng chứa rắn mang đến cho tiệm thuốc. Tôi trùm khăn để tránh ánh nắng mặt trời chói chang. Khi tôi trèo lên xe ngồi cạnh ông, mọi người đều đứng ở ngoài cổng tiễn tôi đi chỉ trừ dì Báu. Thậm chí Cao Linh cũng ra với khuôn mặt chưa kịp rửa "Mang về cho em một con búp bê nhé" nó hét lên. Ở tuổi mười ba, nó vẫn còn là một đứa trẻ.

Ngày hôm ấy là một chặng đường dài, bụi bốc lên mù mịt. Mỗi khi lừa dừng lại uống nước, ông Vệ lại nhúng một miếng vải lớn xuống suối rồi quán quanh đầu cho mát. Chẳng bao lâu sau tôi cũng bắt chước với cái khăn trùm đầu của tôi. Vào bữa trưa, ông Vệ lôi ra một cái hộp thiếc đựng bánh bao. Tôi chẳng có gì ăn. Tôi không muốn bảo người đầu bếp già chuẩn bị đồ ăn đường vì ngại họ sẽ bảo mẹ tôi là tôi quá được nuông chiều trong việc được đi chơi Bắc Kinh. Tất nhiên, bác xà ích mời tôi ăn chung. Và theo phép lịch sự tôi giả vờ rằng tôi không đói. Thế là ông chỉ mời chiếu lệ chứ không ép. Còn tôi phải đi cả một chặng đường dài với cái dạ dày trống rỗng và một cái lồng đựng rắn độc.

Xế chiều chúng tôi tới Bắc Kinh. Tôi lập tức khoẻ lại, thoát khỏi cái mệt lử dừ vì nóng và đói. Khi xe đi qua trạm gác, tôi lo ngại rằng chúng tôi có thể không được phép vào thành. Một ông đội với một cái mũ to, xoi mói nhìn vào tay nải con con của tôi và mấy chiếc lồng rắn của ông Vệ.

"Ông đến Bắc Kinh làm gì?" Cảnh sát hỏi.

"Giao thuốc ạ" Ông Vệ gật đầu về phía lồng rắn.

"Lấy chồng" tôi trả lời thành thực, người này quay về một ông đội khác xướng to câu trả lời của tôi rồi cả hai cùng cười hô hô. Cuối cùng, họ cũng cho xe đi qua. Chẳng bao lâu sau tôi nhìn thấy một cái cổng chào cao cao từ đằng xa, nước sơn son thếp vàng của nó rực rỡ và toả sáng như một mặt trời. Chúng tôi đi qua cổng và đi vào một con đường rộng thênh thang như một dòng sông lớn. Xe cộ nườm nượp chạy qua, chỉ với một cái nhìn tôi đã thấy nhiều thứ hơn bao nhiêu năm trong đời. Và kia một chiếc xe hơi, giống y hệt chiếc xe hàng mã mà mẹ đã đốt cho cụ Cố. Tôi bắt đầu ngắm nghía ngoại cảnh và so sánh với tất cả những gì xảy ra trước đây trong đời. Chợ búa ở đây lớn hơn và ồn ào hơn. Phố phường tràn ngập những đám đông bận rộn hơn. Tôi thấy nhiều người đàn ông mặc những chiếc áo dài lưng thụng, những người khác trong bộ đồ Tây. Những người này trông quan trọng hơn, bắt nạt hơn. Ở đây có nhiều thiếu nữ mặc áo đầm phát phới, để tóc y như những diễn viên nổi tiếng, mái uốn quăn như những cọng mì khô. Tôi nghĩ họ đẹp hơn bất cứ cô gái nào ở Hằng Tâm. Chúng tôi đi ngang

qua hàng dãy người bán rong với đủ loại chim chóc, côn trùng, thần lằn đậu trên những cái que và chúng mười lần đắt hơn những con vật đẹp nhất mà chúng tôi có thể mua dưới quê.

Xa hơn chúng tôi nhìn thấy những trái đào chín vàng hơn, đậu phụng to tròn hơn, những trái táo gai bọc đường trông đỏ và sáng hơn. Tôi nghe có một tiếng răng rắc giòn tan và nhìn thấy một nửa quả dưa mới bổ trông mới ngon lành làm sao. Thế mà những người qua đường có thể cưỡng được sự cám dỗ của một lát dưa trông muốn cắn hơn bất cứ miếng dưa nào tôi thấy trong đời.

"Nếu cháu cứ nhìn chòng chọc như vậy, đầu cháu sẽ bị vặn gãy bây giờ đây" Ông Vệ nói. Tôi vẫn ghi nhận tất cả các cảnh tượng trên đường vào đầu để có thể kể cho mọi người những điều tôi đã từng chứng kiến. Tôi hình dung nỗi kinh ngạc của họ, sự thán phục của mẹ, lòng ganh tị của Cao Linh. Tôi cũng có thể thấy sự thất vọng trong mắt dì Báu. Dì không muốn tôi được sung sướng thế là tôi cho dì ra khỏi đầu.

Ông Vệ dừng lại vài lần, hỏi đường đi đến một cửa tiệm gần phố đèn lồng, rồi đi tìm một con hẻm nhỏ, và cuối cùng chúng tôi đứng trước một cái cổng dẫn đến cái sân hẹp của bà goá Lầu. Hai con chó chạy về phía tôi sủa nhặng xị.

"Ồi da! Mày là một đứa con gái hay là một bức tượng phủ bụi vậy?" Bà Lầu kêu tướng lên thay cho lời chào. Bụi phủ đầy lên mặt, lên cổ, lên tay, bất cứ chỗ nào mà da thịt tôi lộ ra hoặc có một nếp gấp. Tôi đứng trong một cái sân có bốn bức tường bao trông rất bừa bộn mà thoát đầu tôi không nhận ra là gì. Ngay lập tức bà Lầu bảo tôi bữa tối đã sẵn sàng tôi cần phải nhanh chân lên đi rửa ráy mặt mày. Bà đưa cho tôi một cái xô móp méo rồi chỉ cho tôi cái giếng bơm ở đâu. Trong lúc tôi bơm nước đầy vào trong xô, tôi nhớ lời mẹ nói nước ở Bắc Kinh có vị rất ngọt. Tôi làm thử một ngụm nhưng nước hơn mặn và có vị thật kinh khủng. Hèn chi dì Báu đã bảo tôi là trước đây Bắc Kinh là mảnh đất do biển bồi lên. Và lúc ấy tôi nhận ra lần đầu tiên trong đời dì đã không có mặt bên tôi để giúp tôi làm vệ sinh. Thế bồn tắm đâu? Thùng chứa nước nóng ở đâu? Tôi sợ không dám đụng chạm vào bất cứ vật gì. Tôi chui vào nắp sau một manh chiếu treo làm vách ngăn, đổ nước lạnh vào cổ trong tâm trạng giận dữ với dì Báu vì đã khiến tôi thành một con bé ngu ngốc như thế này, một con bé giờ đây lo sợ để cho người khác biết nó ngu ngốc ra sao.

Sau khi tắm rửa, tôi nhận ra rằng tôi đã không nghĩ đến việc mang theo một cái lược để chải đầu hoặc những cái que gỗ để làm sạch móng tay. Dì Báu bao giờ cũng nhớ những món này. Dì chính là nguyên nhân làm cho tôi quên. Ít nhất thì tôi cũng mang theo quần áo sạch. Nhưng tất nhiên chúng nhàu nhò và lấm bụi khi tôi lòi ra khỏi tay nải.

Trong bữa ăn tối, một vấn đề khác lại nảy sinh. Đây là lần đầu tiên không có dì Báu để bảo cho tôi biết tôi nên ăn gì, không nên ăn gì. Cho tâm trạng phẩn chấn của tôi dì sẽ căn dặn "Đừng ăn nhiều dầu mỡ và gia vị nếu không con sẽ bị sôi bụng, hoặc những căn bệnh vì ẩm thấp khác". Thế là tôi ăn vài miếng thịt heo ướp gia vị. Nhưng sau đó tôi có cảm giác buồn nôn và lo rằng bụng dạ tôi lại muốn tuột ra ngoài hết.

Sau bữa tối, tôi ra ngồi ngoài sân với bà Lầu và cô con dâu của bà, nghe tiếng muỗi vo ve và những giọng nói thì thầm chuyện vãn. Tôi đập bàn tay xua đuổi côn trùng đi xa, nhớ lại cái quạt to mà dì Báu vẫn dùng để đuổi muỗi và xua đi hơi nóng trong phòng chúng tôi. Khi mắt tôi díp lại, bà Lầu bảo tôi vào giường ngủ. Thế là tôi đi vào một cái buồng kho nhỏ tí, buồn thảm mà tôi để cái tay nải, tại đây có một cái chõng đan bằng song. Trong lúc tôi thọc ngón tay qua những cái mắt lưới của cái chõng, tôi lại

nhận ra một điều khác: đây là lần đầu tiên tôi ngủ một mình. Tôi nằm xuống, nhắm mắt. Trong khi những ý nghĩ của tôi tản mát đó đây, tôi nghe thấy tiếng chuột cào dọc các bức tường. Tôi cúi người xuống nhìn xem họ có để bốn cái bát nhựa thông dưới chân chõng không. Không có. Và một lần nữa, thay vì mang ơn dì Báu vì đã làm những chuyện đó cho tôi, tôi lại trách dì vì dì đã làm cho tôi trở nên ngu ngốc.

Khi thức dậy, tôi nhận thấy tôi không có cái gì để sửa sang đầu tóc, hoặc làm sạch tai vãi móng tay. Không có lược, tôi dùng ngón tay để cào cào mớ tóc rối. Bộ quần áo mà tôi lẫn lộn suốt đêm qua vừa nhàu nhò vừa ẩm mồ hôi, mà chẳng có bộ quần áo sạch sẽ nào nằm chờ tôi thay. Bộ này không thích hợp cho một cuộc gặp gỡ tình cờ hôm nay. Bộ áo ngày lễ mà tôi chọn để mặc trông không phù hợp chút nào, nhưng đó là tất cả những thứ mà tôi nghĩ phải mang đi. Tôi đã là một thiếu nữ rồi vậy mà lại vô dụng và ngốc nghếch ngoài sức tưởng tượng. Dì Báu đã dạy dỗ tôi thành ra thế đấy.

Khi tôi xuất hiện trước mặt bà Lầu, bà kêu ầm lên "Đầu óc mày là một cái trứng rồng hả? tại sao lại mặc áo bông chần và quần ẩm hả? Tóc tai mày làm sao vậy?"

Tôi trả lời sao đây? Rằng dì Báu đã không chịu giúp đỡ tôi? Điều đó là đúng khi chọn quần áo mang đi, tôi chỉ nghĩ đến việc mang theo những bộ quần áo đẹp nhất với những đường thêu tỉ mỉ nhất. Và những bộ quần áo ấy có vẻ không quá bất tiện khi tôi cho chúng vào tay nải vào cái giờ lành lạnh của buổi sớm mai.

"Thật là một tai họa!" bà lầu bầu giận dữ trong lúc bà lục tung tất cả đám quần áo mà tôi mang theo. "Thương thay cho gia đình nào lại rước đứa con gái ngu ngốc này về làm dâu!" bà ta vội vã lục rương hòm của mình, tìm những chiếc áo từ ngày còn trẻ của bà. Cuối cùng bà lôi ra được một cái áo mượn của cô con dâu, một cái kỳ bèo bằng một loại hàng nhẹ không quá lỗi thời, cổ cao, tay ngắn, có hoa văn mùa hè tươi mát, màu tím ở phần thân, màu xanh lá ở những nếp gấp và dây buộc. Sau đó bà goá Lầu gỡ những lọn tóc rối nùi của tôi và chải lại bằng một cái lược ướm. Đến trưa bà tuyên bố chúng tôi phải đi đến hiệu mực. Bà thông báo với người giúp việc là chúng tôi không ăn trưa ở nhà. Bà chắc chắn là người bà con làm mực đã chuẩn bị một bữa tiệc thịnh soạn ở đằng ấy. "Nếu gia đình bên kia cũng ở đó", bà lên lớp "ăn ở mỗi đĩa một ít để chứng tỏ rằng cháu không kén cá chọn canh mà cũng không tham ăn. Để cho những người khác ăn trước và làm như mình không đáng được để ý".

Phố bán lông đèn không quá xa khu vực bán đồ gốm có lẽ chỉ 30 phút đi xe. Nhưng bà Lầu sợ rằng chúng tôi có thể ngẫu nhiên bỏ lỡ mất cuộc gặp gỡ bất ngờ nếu chúng tôi không trừ hao đi vài phút. "Sau cùng" bà rống lên, "điều gì xảy ra nếu người đánh xe vừa già vừa thọt? Còn nữa, trời có thể mưa nữa chứ".

Sau giờ Ngọ một chút, tôi thấy mình đang đứng lơ ngơ trước cửa hiệu bán mực lòng muốn được gặp cha. Bà Lầu đang thanh toán tiền với người đánh xe – hoặc chính xác hơn đang cãi cọ với ông ta rằng ông ta không nên lấy thêm nhiều tiền như thế vì rằng tôi còn là một đứa trẻ. "Trẻ con" người đánh xe day lại với một cái khịt mũi. "Mất bà để đây vậy, bà già?"

Tôi nhìn vào vạt cái áo màu tím mà tôi đi mượn, vuốt vuốt cái búi tóc mượn mà đằng sau gáy. Tôi hơi xấu hổ nhưng cũng cảm thấy tự hào là người đánh xe nghĩ tôi là một người phụ nữ đã trưởng thành.

Hầu như mỗi cánh cửa trên đường phố này đều dẫn đến một cửa hiệu, treo trên mỗi cánh cửa là những băng giấy đỏ với những câu đối chúc phúc. Cặp câu đối ở cửa hiệu nhà tôi thật là đẹp. Nó được viết bằng lông chim thảo mà dì Báu đã dạy tôi viết. Nét chữ của nó giống như vẽ chứ không phải là viết, rất ấn tượng, chạy dọc xuống như những cành cây quét trong mây. Bạn có thể nói rằng cái người viết ra được những chữ như thế này thực sự là một nghệ sĩ, một học giả và đáng được kính trọng. Một cách miễn cưỡng tôi tự thú nhận với mình đó là bút pháp của dì Báu. Cuối cùng bà Lầu cũng xong việc cò cửa với người đánh xe và chúng tôi bước vào trong cửa hiệu của cha tôi. Nó quay về hướng Bắc và tối mờ mờ, có thể vì thế mà cha không nhìn ra chúng tôi ngay. Ông đang bận rộn với một khách hàng có vẻ ngoài rất khác biệt, trông ông giống một bậc sĩ phu của hai thập kỷ trước. Hai người đàn ông đang cúi xuống một cái bình thủy tinh thảo luận về chất lượng khác nhau của các thời mực. Chú Lớn đơn giản chào chúng tôi và chỉ chỗ mời ngồi. Căn cứ vào cái giọng trịnh trọng của chú tôi biết là tôi không nhận ra chúng tôi là ai. Thế là tôi chào chú bằng một giọng rụt rè. Chú liếc nhìn tôi, cười và thông báo cuộc thăm viếng của chúng tôi với chú Nhỏ, ông chú này chạy ra ngoài xin lỗi mãi vì không kịp thời nghênh đón. Họ đẩy chúng tôi ngồi xuống một trong hai bàn trà dành cho khách. Bà Lầu từ chối lời mời mọc của họ tới ba lần, kêu lên rằng cha tôi và các chú chắc là quá bận bịu để tiếp khách. Bà có một cố gắng yếu ớt để ra về. Ở lần kéo cửa thứ tư chúng tôi đành ngồi lại. Chú Nhỏ mang ra trà nóng và cam ngọt lịm, cũng như là những cái quạt nan để chúng tôi quạt cho mát.

Tôi cố gắng ghi nhận mọi chuyện để tôi có thể kể lại cho Cao Linh khi về nhà, chộc cho nó phát ghen lên. Sàn nhà lát gỗ đen quang dầu và sạch bóng không hề có dấu chân người, dù bây giờ đang là cái thời điểm bụi bặm nhất của mùa hè. Dọc các bức tường trưng bày những cái bình bằng gỗ và thủy tinh. Bình thủy tinh thì trong suốt và không có chỗ nào bị nứt. Bên trong các bình thủy tinh là những cái hộp bọc lụa của chúng tôi, đó là thành quả của công việc nặng nhọc của cả nhà. Trông chúng đẹp hơn ở trong xưởng làm mực của nhà ở Hằng Tâm thôn.

Tôi thấy cha mở mấy cái hộp. Ông xếp các thời mực, bánh mực và các loại mực có khuôn khác lên một tấm vải lụa phủ lên một cái bình thủy tinh được dùng như một cái bàn trên đó ông và người khách hàng đang cúi xuống. Đầu tiên ông chỉ vào một thời mực nằm trên cùng có hình dáng giống một con tàu trang trí và nói bằng một giọng điệu trịnh trọng mà duyên dáng "Nét chữ của ông sẽ lướt đi ngọt như sóng tàu cắt ngang qua mặt hồ sáng bóng như gương". Ông nhặt lên một thời mực có hình một con chim "Đầu óc ông sẽ ngụp lặn trong đám mây của những tư tưởng thanh cao". Ông vẫy về một dãy các nghiên mực trang trí với những họa tiết hoa mẫu đơn hoặc cành cây trúc "Các con số của ông sẽ nhân lên gấp đôi trong khi những cành trúc bao quanh tâm hồn thanh tĩnh của ông".

Trong khi nghe ông nói những điều trên, dì Báu lại quay về trong tâm trí tôi. Tôi nhớ dì đã dạy tôi biết bao điều rằng ngay cả mực viết cũng có mục đích và ý nghĩa của nó. Mực tốt không dễ dàng đổ ngay từ trong bình ra nhé. Bạn sẽ không bao giờ trở thành một nghệ sĩ nếu bạn không lao động với một ý chí thật sự. Đó là vấn đề với loại mực hiện đại pha sẵn ở trong lọ. Bạn chẳng phải nghĩ ngợi gì. Bạn chỉ đơn giản viết ra những điều nổi lều phều trong óc bạn. Mà cái gì nổi trên mặt ao nếu không phải là bọt, váng, lá úa, trứng muối. Nhưng khi bạn phải cặm cụi mài thời mực vào một nghiên mực thì ấy là bước đầu tiên bạn thanh lọc suy nghĩ trong đầu và tình cảm trong tim. Bạn tự thúc đẩy và hỏi bản thân, ý định mình là gì? Cái gì trong tim mình hoà với óc mình?

Tôi nhớ lại điều này, tuy vậy cái ngày trong hiệu mực tôi nghe cha nói và lời lẽ của ông trở nên quan trọng hơn bất cứ suy nghĩ nào của dì Báu, quan trọng hơn tất cả. "Xin ông vui lòng nhìn đây" cha

tôi nói với ông khách và tôi chăm chú nhìn. Cha tôi cầm lên một thỏi mực xoay nó trong ánh sáng "Ông thấy chưa ạ? Màu rất chuẩn, đen sắc tím, không nâu, không xám như các loại mực rẻ tiền ông mua ở ngoài phố. Còn bây giờ xin ông để ý nghe." Và tôi nghe thấy một tiếng động vừa thanh vừa trong như tiếng một cái chuông bạc nhỏ. "Thanh bỗng của nó cho ông biết là sắc đen của nó thật tuyệt, mịn màng như bờ bên bờ của những dòng sông xưa. Còn mùi của nó – ông có thể cảm thấy có một sự cân bằng giữa độ cứng và sự mềm mại, giữa âm thanh và mùi hương của mực không ạ? Đắt tiền ư? Bất cứ ai thấy ông dùng loại mực này cũng biết rằng nó xứng đáng với cái giá ấy".

Tôi rất hạnh diện khi nghe cha nói về mực của gia đình tôi như thế. Tôi khịt mũi hít vào phổi làn không khí nóng sực nức mùi hương liệu và long não.

"Loại mực này" cha tiếp tục "được làm từ một loại cây tốt hơn thông An Hữu rất nhiều. Đó là một loại cây hiếm và bây giờ bị cấm, không ai được đốn. May thay, chúng tôi có được một nguồn cung cấp bởi sấm chớp, và sự phù hộ của thánh thần". Cha tôi hỏi khách hàng xem ông có nghe nói gì về sọ người cổ mới được khai quật từ các mộ đồi Xương rồng không. Nhân sĩ gật đầu. "Thế thì nhà chúng tôi ở cách đây một quả đồi" cha giải thích. "Và tất cả cây cối trong làng tôi đều được biết là đã có từ một triệu năm rồi. Sao chúng tôi biết được điều đó? Ông cứ nghĩ là biết đi ạ. Khi những bậc tiền bối đi dạo trên mặt đất quanh vùng đồi Xương rồng thì họ cần ngồi nghỉ phải không ạ? Vậy thì họ muốn ngồi nghỉ dưới một tán cây phải không ạ? Cây cho bóng mát ư? Cây để đốt lửa ư? Cây để làm bàn ghế, giường, phải không ạ? Tôi nói không trật chứ ạ? Vậy thì chúng tôi, những người ở làng lân cận vùng đồi Xương rồng phải cung cấp những thứ đó. Và ngày nay chúng tôi là những người sở hữu những gì còn lại của cây cối từ thời tiền sử đó. Chúng tôi gọi là gỗ Hằng Tâm".

Cha tôi chỉ tay về phía cái kệ gỗ. "Bây giờ mời ông nhìn đây, trên cái kệ này là một cái đế để thả mực vì thế mà nó rất rẻ. Ở đây có hai cái. Nó gần như hoàn toàn được làm bằng gỗ Hằng Tâm. Mực dễ dàng thấm vào ngòi bút, như mật hoa thấm vào mũi con bướm".

Cuối cùng ông khách nọ cũng mua vài thỏi mực đắt tiền và rời hiệu mực. Lúc ấy cha tôi mới đi về phía chúng tôi, về phía tôi. Tôi đứng lên tim nhảy lên đập thùm thụp. Tôi không gặp ông từ đám ma cụ Cố cách đây hơn 3 tháng. Tôi tự hỏi không biết ông có nói gì về cái vẻ người lớn chững chạc của tôi không.

"Cái gì! Đã năm giờ chiều rồi sao?" Ông hỏi.

Câu này làm bà goá già nhảy dựng lên và kêu "Ôi giời, chúng tôi đến sớm quá! Chúng tôi sẽ rời đây và quay lại sau vậy!"

Nhờ thế mà tôi biết chúng tôi được chờ đón vào lúc năm giờ chứ không phải một giờ. Bà Lầu quá bối rối về việc công khai cái nhầm lẫn của bà làm cho cha tôi phải khẳng khẳng mời bà ngồi yên vị tới năm lần. Sau đó các ông chú tôi tiếp thêm trà và cam nữa nhưng bầu không khí vẫn ngưng đọng. Một lát sau cha tôi biểu lộ lòng quan tâm và tình thương của ông đối với tôi "Trông con hơi gầy đây" ông nói. Hoặc có thể là ông nói trông tôi hơi mập. Sau đó ông hỏi thăm sức khỏe của mẹ, của Cao Linh, các em trai tôi, rồi đến các bà cô và các bà thím. Bình thường, tốt khỏe, tôi trả lời như một con vịt kêu quàng quạc. Mặc một cái áo mới tôi khó có thể ăn nói một cách tự nhiên. Cuối cùng ông hỏi tôi đã ăn trưa chưa. Và mặc dù tôi đói đến suýt ngất xỉu, tôi cũng không có cơ hội trả lời vì rằng bà già goá đã chen vào. "Chúng tôi ăn rồi, ăn no đến vỡ cả bụng. Làm ơn đừng để chúng tôi bội thực. Cứ

đi làm việc của ông anh đi". "Chúng tôi không bận chút nào" cha tôi trả lời về khách sáo "không bao giờ bận rộn với những người trong gia đình". Nhưng bà Lầu trả lời thậm chí còn khách sáo hơn "Thật vậy, chúng tôi phải đi thôi...nhưng trước khi đi, anh có nghe chuyện xảy ra với....không?" Thế là bà bắt đầu nói chuyện với về bôn chồn về một vài người họ hàng xa. Sau khi nghe bà Lầu nhắc đến ít nhất năm, sáu cái tên người trong họ, cha tôi đặt ly trà xuống, đứng lên.

"Chị Lầu, đầu óc tôi để đâu không biết. Tôi không thể buộc chị làm vui lòng tôi lâu hơn nữa. Tôi biết chị và con gái tôi tới sớm, chị và con gái tôi có thể đi dạo phố và thăm thú cảnh đẹp". Ông đưa cho tôi vài đồng lẻ mua kẹo và bánh bao, dặn tôi phải lễ phép với dì Lầu và không để lạc mất dì. "Cứ đi chơi thoải mái", cha tôi bảo bà "không cần phải vì chúng tôi mà vội vã". Bà già có vẻ hơi tủi vì bị xua đuổi một cách khôn ngoan đến thế. Tôi mừng hết lớn. Chẳng bao lâu chúng tôi đã ở ngoài phố trong cái không khí nóng nực hội hè.

Xuôi xuống phố chúng tôi tìm thấy một chỗ bán bánh bao nơi chúng tôi có thể ngồi ăn ở ngoài vỉa hè. Trong khi tôi ngẫu nhiên tọng bánh bao vào họng, bà Lầu ca cẩm rằng hơi nóng ẩm làm chân bà sưng phồng lên. "Chẳng bao lâu chúng sẽ mềm và vô dụng như những trái chuối chín nẫu". Bà ta quá keo kiệt không dám bỏ tiền ra thuê xe đi về nhà, chỉ có đi qua đi lại loanh quanh khu vực này. Nhưng bà lại nói ra mồm nổi lo lắng rằng khi trở về cửa hiệu vào lúc năm GIỜ chúng tôi sẽ có một cuộc gặp gỡ tình cờ với một người quan trọng, thế mà chúng tôi sẽ mệt đến há miệng, thè lưỡi, thờ hồng hộc như một con chó mình đầy rận. "Đừng để đồ mồ hôi" bà dặn tôi.

Chúng tôi bắt đầu đi lang thang tìm một chỗ râm mát. Tôi chỉ nghe bà Lầu kêu ca bằng một tai trong khi tôi quan sát mọi người lướt qua chúng tôi trên đường phố. Những người đàn ông trẻ trung trông có vẻ như là sinh viên hoặc thợ học việc. Những bà già người Mãn Châu đeo những cái bị nặng. Các thiếu nữ với những mái tóc ngắn rất tân thời với kiểu quần áo phương Tây. Ai cũng sải bước một cách có chủ đích với những bước dài không phải cái kiểu người ta đi bộ về nhà. Thỉnh thoảng bà Lầu lại ấn vào vai tôi, la lòi "Ê, đừng có trở mặt ra như một con cóc miệt vườn".

Thế là chúng tôi tiếp tục đi loanh quanh, hai đường phố về phía đông, hai đường phố về phía bắc, rồi lại hai đường phố về phía đông. Đó là cái cách mà người bà con họ xa này làm để tránh bị lạc đường. Chẳng bao lâu chúng tôi lọt vào một công viên với những cây sậy ngập nước, những lối đi bộ quanh một cái ao phủ đầy hoa dập dình trên mặt nước và những con ấu trùng nhảy tanh tách. Bà Lầu ngồi xuống một cái ghế dưới một tàn cây và bắt đầu ra sức quạt phành phạch, lớn tiếng phàn nàn rằng bà ta sẽ nở ra như một củ khoai nấu quá lửa. Chỉ một chốc sau quai hàm bà trĩ xuống đến ngực và bà đánh một giấc. Chúng tôi ở gần một cái đình bốn bề trống không làm bằng gỗ mun có màn sáo mắt cáo và hàng dãy cột tròn đỡ cái mái ngói nặng nề. Tôi đi đến một góc đình núp sau một cái cột, cố gắng trở nên bất động và vô hình như một con thần lẩn. Từ chỗ này tôi quan sát một người đàn ông rèn luyện đầu óc mình bằng một lưỡi kiếm. Một ông già thổi ra một điệu nhạc với một cái lược bằng kim loại, trong khi sau lưng ông ta là một bà già đang ngồi bóc cam và cố bắt một con bướm chao cánh sà xuống miếng vỏ cam. Phía dưới các bậc thang một đôi trai gái ngồi bên một cái hồ nhỏ giả vờ ngắm nghía những con thiên nga bơi lội trong khi ngón tay họ đang rờ rẫm nhau. Ở đây cũng có một người ngoại quốc mặc dù thoát tiên tôi không nhận ra ông là người ngoại quốc vì ông mặc quần áo của một bậc trí giả, áo dài mùa hè và quần lá toạ. Mắt ông xám như là nước bùn. Quanh một cái trụ khác là một vú em đang dỗ dành một đứa bé, cố làm cho nó nhìn vào cô ta, nhưng thằng nhỏ gào khóc, nhất định nhìn về phía người ngoại quốc. Rồi có một người đàn ông khác, hết sức tao nhã trong phong thái và cách phục

sức đi về phía một cái cây, vén cái màn của một lồng chim mà tôi không nhận ra trước đó. Chim chóc lập tức cất cao tiếng hót. Tôi cảm thấy mình lạc vào một thế giới một ngàn năm về trước và rằng tôi bao giờ cũng sống trong thế giới ấy chỉ có điều bây giờ tôi mới mở mắt ra để nhìn thấy.

Tôi ở lại cái đình cho đến khi chẳng còn ai. Rồi tôi nghe bà già Lầu gào tên tôi. "Mày làm tôi sợ đến nỗi muốn trút cả da thịt ra" bà ta mắng và bầu vào tai tôi rất mạnh.

Trong khi chúng tôi trở về cửa hiệu của cha tôi, tôi đã là một cô gái khác. Đầu óc tôi lộn tung phèo như trong một cơn bão cát trên sa mạc, các ý nghĩ và hy vọng việc vụ hoàn toàn tự do. Tôi tự hỏi suốt dọc đường là không biết những người ngồi chơi ở đình vào lúc ấy nhớ lại cái gì về những chuyện xảy ra ngày hôm sau và hôm sau nữa. Bởi vì tôi tốt tôi sẽ không bao giờ quên cái ngày ấy, cái ngày tôi với bắt đầu một cuộc đời mới.

Như là bà già Lầu đã tính toán, mẹ chồng tương lai của tôi sẽ ngẫu nhiên ghé qua hiệu mực vào lúc năm giờ. Người phụ nữ này trẻ hơn mẹ tôi. Bà ta có vẻ mặt nghiêm ngặt và một cái nhìn phê phán. Hai cổ tay đeo đầy vàng ngọc của bà đã chứng tỏ nấc thang giá trị của bà. Khi bà Lầu gọi bà, tôi thấy bà hơi bối rối một chút rồi lại có vẻ sung sướng.

"May mắn nào đem chúng ta gặp nhau ở đây đây?" bà Lầu kêu lên giọng the thé. "Bà chị đến Bắc Kinh bao lâu vậy? Thăm một người họ hàng à?" Sau khi chúng tôi diễn xong cái màn ngạc nhiên giả tạo, bà Lầu giới thiệu người phụ nữ với cha và hai chú tôi. Tôi tập trung chú ý nhưng không để lộ ra cái điều là tôi không nghe thấy bà giới thiệu tên tuổi người đàn bà.

"Đây là con gái đầu của người bà con của tôi, cháu tên là Lưu Linh, 15 tuổi". Bà Lầu giới thiệu tôi. "Con 14 tuổi" tôi chữa lại, thế là bà Lầu lườm tôi một cái trước khi nói thêm "Gần 15 tuổi. Cháu lên trên này chơi tuần này. Gia đình họ sống ở Hằng Tâm nhưng lại bán mực ở Bắc Kinh, như bà chị có thể nhìn thấy", bà đưa tay khoát chỉ cửa hàng "công việc của họ cũng không đến nỗi nào".

"Chúng tôi mang ơn phu quân bà một phần", lúc ấy cha tôi mới nói. "Nhiều loại gỗ của chúng tôi là được mua từ chỗ ông nhà".

"Thật hả?" Cả bà Lầu cùng người phụ nữ nọ bật lên tức thì. Tai tôi động về phía cha, tò mò về nỗi gia đình nhà tôi sao lại biết gia đình này.

"Đúng thế. Chúng tôi có gỗ long não là từ chỗ Trương tiên sinh" cha tôi tiếp tục. "Và ông nhà cung cấp áo quan cho chúng tôi trong những hoàn cảnh không may, bao giờ cũng là loại tốt nhất ạ".

Trương chủ trại hòm. Trong khi thềm thót lên với một ít ngạc nhiên và vui sướng tôi có thể nhìn thấy cảnh di Báu đám nắm tay vào không khí. Di sẽ không bao giờ cho phép tôi bước chân vào gia đình này. Nhưng tôi nhắc nhở mình rằng đó không phải là điều di có thể quyết định cho tôi.

"Chúng tôi cũng đang nghĩ đến chuyện bắt đầu làm ăn ở Bắc Kinh đây ạ" Trương phu nhân tiếp lời.

"Ồ thế ạ? Có lẽ chúng tôi có thể giúp đỡ ông bà ở một phương diện nào đó" cha tôi nói một cách lịch sự.

"Chúng tôi không dám phiền ông ạ" Trương phu nhân tiếp tục.

"Chẳng có gì phiền phức đâu ạ".

"Hai bên có thể gặp gỡ nhau và thảo luận về các khả năng hợp tác" bà Lầu gợi ý thật đúng lúc.

Trong khi Trương phu nhân dừng lại một chút để suy nghĩ về cái ý tuyệt vời này, cha tôi nói thêm "Trong bất cứ trường hợp nào, tôi cũng rất vui lòng được hầu chuyện với ông nhà nhiều hơn về những mảnh xương rồng mà ông đã cống hiến, một đóng góp quan trọng cho sự khám phá vĩ đại về người Bắc Kinh ạ".

Bà Trương gật đầu "Chúng tôi cũng ngạc nhiên, làm sao những mảnh xương xấu xí lại có giá trị đến thế. May là chúng tôi đã không dùng nó làm thuốc". Tôi nghĩ về điều có thể xảy ra nếu tôi được làm dâu gia đình giàu có và nổi tiếng này. Cao Linh sẽ điên lên vì ghen tức. Mẹ tôi sẽ đối xử với tôi một cách ưu ái đặc biệt. Tất nhiên gia đình họ chắc chắn sẽ không cho phép dì Báu đến làm vú nuôi cho những đứa cháu nội tương lai của họ, đặc biệt là khi dì vẫn tiếp tục khạc nhổ và đập đồ mỗi khi nghe đến tên ông chủ trại hòm.

Cuối cùng đi đến quyết định rằng bà Lầu, cha tôi và tôi sẽ đến chơi nhà một người bà con của Trương tiên sinh ở Bắc Kinh, nơi chúng tôi có thể được tận mắt nhìn những phiến đá kỳ lạ ngoài vườn. Đây là một tín hiệu tốt lành với bà Lầu vì nó có nghĩa là gia đình ông Trương coi là tôi cũng vừa mắt. Tôi cũng sung sướng vì một lẽ tôi được ở lại Bắc Kinh lâu hơn.

Hai ngày sau vào chiều tối chúng tôi đến nhà người bà con ông chủ trại hòm để thưởng tiệc trăng. Tôi lại mặc một cái áo đi mượn khác. Tôi ngồi lặng lẽ, không ăn gì nhiều và nói còn ít hơn nữa. Trương tiên sinh cũng vừa ở Hằng Tâm thôn lên đây. Ông và cha tôi đàm luận về người Bắc Kinh.

"Tất cả những mảnh xương sọ đều còn ở Trung Hoa", cha tôi nói. "Đó không chỉ là một khả năng, mà còn là một thoả thuận với người nước ngoài".

"Bọn ngoại bang ấy" Trương tiên sinh phán "ông không thể mong là bọn chúng giữ lời. Chúng sẽ tìm cách lèo lái. Chúng sẽ tìm ra vài cái cớ để đưa ra những thoả thuận mới, áp đặt cho chúng ta".

"Không có thoả thuận nào thay đổi được sự thật là người Bắc Kinh là người Trung quốc và sẽ ở lại cái nơi ông đã sống và đã chết".

Thình lình Trương tiên sinh nhìn thấy tôi ngồi trên một cái ghế ngoài vườn "Có thể là một ngày nào đó bác cháu mình sẽ tìm thêm di vật về người Bắc Kinh. Cháu có thích thế không?"

Tôi gật đầu sốt sắng.

Ngày hôm sau trên đường về nhà, tôi là một cô gái hoàn toàn sung sướng. Tôi chưa bao giờ cảm thấy mình quan trọng như vậy. Tôi đã không làm bà Lầu và gia đình phải mất mặt. Thực ra tôi đã thành công vang dội. Cha tôi đã rầy tôi một chút vì những chuyện không đâu. Nhờ vậy tôi biết ông tự hào về tôi.

Bà Lầu ba hoa với con dâu bà là tôi có phong thái và dáng vẻ hứa hẹn nhận được tới mười lời cầu hôn. Bà chắc chắn họ Trương sẽ chọn tôi nội trong tuần tới.

Mặc dù tôi còn chưa gặp người con trai thứ tư nhà họ Trương, tôi biết rằng anh lớn hơn tôi hai tuổi và đã trở lại vùng đồi Xương rồng. Như những người con trai khác, anh là một người thợ học việc ở trại hòm của cha anh. Và còn nữa, có nhiều câu chuyện về anh, rằng anh là nó con trai út có thể sẽ khuếch trương công việc kinh doanh của cha anh tại Bắc Kinh, cũng giống như việc gia đình tôi đã làm với nghề làm mực. Thế có nghĩa là tôi sẽ sống ở Bắc Kinh.

Trong tất cả những mơ tưởng dự tính này tôi đã không đặt vấn đề người chồng tương lai của tôi có thông minh không, có học không, có tốt bụng không. Tôi không nghĩ về một cuộc tình lãng mạn, tôi không biết gì về những chuyện ấy. Nhưng tôi biết rằng hôn nhân sẽ nâng địa vị của tôi lên hay là làm cho nó tệ đi. Cứ nhìn vào phong cách đại gia của Trương tiên sinh cũng như là vàng bạc châu báu trên người Trương phu nhân là đủ biết tôi sẽ thành người quan trọng như thế nào, có khi còn hơn ấy. Vậy thì còn chuyện gì đáng ngại nữa nào? Ông Vệ đến vào lúc tỉnh mơ để đón tôi về nhà. Bầu trời vẫn còn tối đen và bảng lảng trong không khí ban mai là cái mùi thum thum của cống rãnh mùa hè. Ngồi trên xe tôi bắt đầu mơ mộng về tất cả các cách tôi cần để thay đổi cuộc đời mình. Tất nhiên tôi cần quần áo mới ngay. Tôi cũng phải cẩn thận không được để mặt tôi phơi ra nắng. Tôi không muốn mình trông giống một con bé nông dân bé nhỏ đen nhem. Sau cùng, chúng tôi là những nghệ nhân và thương nhân từ một dòng họ lâu đời rất đáng kính.

Vào lúc những vì sao mờ hắt và mặt trời hiện lên, Bắc Kinh đã biến mất sau đường chân trời, cảnh vật quanh tôi lại biến thành buồn tẻ đầy bụi bặm. Nhiều giờ sau cỗ xe lừa leo lên ngọn đồi cuối cùng che khuất xóm làng tôi. Tôi có thể nghe thấy tiếng gà cục cục, tiếng chó sủa băng quơ, tất cả những âm thanh quen thuộc của làng quê.

Ông Vệ cất giọng hát một bản dân ca gọi bạn tình rõ to để đốt cháy phổi của ông. Khi xe rẽ ngoặt vào một con đường chúng tôi đi qua chỗ người chăn cừu, ông Vũ, lúc ông đang lừa bầy cừu. Mặt trời lúc chiều hôm vượt qua các cành cây rọi ánh sáng lên lưng các con cừu. Ông Vũ giơ cái gậy lên, cất cao tiếng chào tôi và ông Vệ. Trong lúc ấy đàn gia súc của ông chạy tứ tán như một đám mây giông và đột nhiên tôi có linh cảm về một tai họa đang đến gần. Tôi nhớ có lần mẹ đã hạ giọng thì thào kể rằng ông chăn cừu này góa vợ và muốn tìm một người vợ kế giúp ông chăm lo việc dệt len. Tôi có thể cảm thấy rõ ràng cái gì lạo xạo trong đám bụi Gobi màu vàng trong lúc những ngón tay tôi thọc vào đám lông cừu. Tôi có thể ngửi thấy mùi phân cừu ám vào ngón tay tôi, xương thịt tôi. Và bây giờ trong lúc nhìn trân trân người chăn cừu với nụ cười rộng ngoác và cái gậy giơ lên, tôi càng quyết tâm rằng tôi phải lấy một trong những đứa con ông Trương. Có thể là thằng con ấy hoá ra là một thằng ngốc chột mắt. Có hề gì. Tôi vẫn sẽ là con dâu của một dòng họ nổi tiếng có cơ sở làm ăn ở Bắc Kinh.

Nhanh như ta bẻ một cành cây khô – đó là cách mà đầu óc ta có thể xoay thật nhanh quay ra chống lại tất cả những gì quen thuộc và thân yêu. Tôi là thế đấy đang trên đường trở về ngôi nhà mình, nhưng trong tôi không còn tràn đầy xúc cảm và sự quyến luyến đối với những gì cùng tôi lớn lên nữa. Thay vì thế tôi nhận ra mùi hôi thối của một con heo mọi, mảnh đất bị đào bới nham nhở vì những người dân quê mơ tìm ra xương rồng, những lỗ thủng trên các vách tường, bùn đất chất bên cạnh giếng, bụi bốc lên từ con đường làng không được quét dọn. Tôi nhìn vào khuôn mặt những người đàn bà khi chúng tôi đi qua, trẻ cũng như già, đều có một khuôn mặt trống rỗng ấy, đôi mắt lơ lơ ấy phản chiếu những cái

đầu ngủ gật quá lâu. Mỗi một cuộc đời cũng đều giống y hệt như người bên cạnh. Mỗi một gia đình cũng đều quan trọng như nhau, suy cho cùng thì cũng chẳng quan trọng chút nào. Họ là những người dân quê vừa ngây thơ vừa thực tế, rất ỉ ạch trong chuyện thay đổi nhưng lại rất nhanh trong việc gán một sự rắc rối của một đàn kiến gập trên đường đi cho một điều xui xẻo từ cơn giận dữ các vị thánh thần trên trời cao. Thậm chí cả dì Báu giờ đây đối với tôi cũng thế nốt, một mụ nhà quê đầu như mít đặc.

Tôi nhớ một chuyện đùa về cuộc sống ở một làng quê lạc hậu, khi bạn chẳng có việc gì để làm, bạn có thể làm cho mình trở nên bận rộn bằng cách mang gạo ra nhặt bọ mọt. Một lần tôi đã phì cười khi nghe nói thế. Bây giờ tôi thấy nó mới đúng làm sao chứ!

Ông Vệ vẫn tiếp tục hát rống lên bài hát cổ lỗ của ông trong khi xe chúng tôi đi qua sân chung của làng. Rồi chúng tôi đi sang địa phận của khu Đâu Heo. Chúng tôi đi qua những khuôn mặt cũ kỹ nghe tiếng chào thô ráp và khô nồng vì bụi của họ. Khi xe bò đến gần cái khúc cua vào nhà tôi, tim tôi nhảy lên thành thịch. Tôi nhìn thấy cái cổng ra vào của gia đình, cái cổng có mái che với những cái cột gỗ tróc sơn, cặp liễn đỏ đã phai màu treo ở hai trụ cổng.

Nhưng ngay khi mở cổng trái tim tôi đã trở về vị trí cũ và trong tôi tràn ngập niềm mong mỏi được gặp lại dì Báu, chắc là dì phải sung sướng khi thấy tôi trở về. Dì đã khóc lúc tôi ra đi. Tôi chạy ào vào trong sân kêu toáng lên "Con đã về nhà! Con đã về nhà rồi!" Tôi đi vào xưởng mực nơi tôi gặp mẹ và Cao Linh. "Sao về sớm thế?" mẹ hỏi không buồn ngừng tay làm việc. "Bà Lầu gửi cho mẹ một lá thư cho biết cuộc gặp gỡ tốt lắm, và nhà Trương chắc chắn sẽ xin cưới con".

Tôi nóng ruột muốn kể ngay cho họ nghe về các cuộc phiêu lưu của tôi, về những điều vui thú mà tôi đã tận hưởng. Nhưng mẹ đã chặn tôi lại "Nhanh lên, rửa ráy đi rồi giúp em con và mẹ một tay nghiền chỗ bột này". Còn Cao Linh nhăn mũi nói "Cho! Chị bốc mùi như cái đít con heo ấy".

Tôi đi vào buồng ngủ của tôi với dì Báu. Mọi thứ vẫn nguyên chỗ cũ, cái mền gập lại để cuối chân giường. Nhưng dì không có mặt ở trong buồng. Tôi đi từ buồng này sang buồng khác, từ góc sân này sang góc sân kia. Mỗi một phút qua đi tôi lại càng nóng ruột muốn gặp dì.

Và rồi tôi nghe tiếng gõ nôi. Dì đang ở dưới hầm, sốt sắng muốn tôi biết dì có mặt ở đâu. Tôi xuống thang và tìm đường xuống hầm. Dì vẫy tay và khi dì nhô lên khỏi bóng tối, tôi nhận thấy dì vẫn có dáng vẻ một thiếu nữ. Trong khoảnh khắc ngắn ngủi chỉ nhìn thấy một nửa khuôn mặt dì ngời sáng dưới ánh mặt trời, trong mắt tôi dì lại đẹp đẽ như dì bao giờ cũng là như thế khi tôi còn bé. Khi lên khỏi hầm dì đặt cái nôi xuống vuốt ve khuôn mặt tôi rồi nói bằng đôi tay. Có phải con trở về đây là vì ta không, Cún con? Dì kéo bím tóc rối của tôi ra cự nự. Không mang lược theo phải không? chẳng có ai nhắc con phải không? bây giờ thì con biết con cần ta. Đồ không có óc. Dì đánh yêu vào một bên đầu tôi và điều đó làm cho tôi khó chịu. Với các đầu ngón tay ,dì phủi bụi trên mặt tôi, rồi đặt tay lên trán tôi. Con ốm à? Con có vẻ đang sốt. "Con không ốm, con đang nực nội đây". Dì Báu đi ra phía sau gỡ dây cột tóc ra khỏi tóc tôi. Tôi liếc nhìn những vết sẹo nham nhở và cái miệng dúm dó của dì.

Tôi quay đi "Con phải đi rửa ráy đây".

Dì bắt đầu xì xì ra những âm gió. Đi một tuần thôi và bây giờ con là người lớn hẳn?

Tôi đốp lại "Tất nhiên, chẳng gì tôi cũng sắp lấy chồng rồi".

Dì biết. Mà không phải là hầu thiếp mà là chính thất. Tốt lắm. Dì đã dạy con nên người và ai cũng có thể thấy điều đó.

Tôi biết mẹ còn chưa bảo dì tên của gia đình chồng tương lai của tôi. Sớm muộn gì rồi dì Báu cũng sẽ biết. "Đó là gia đình họ Trương", tôi chậm rãi nói, quan sát những lời tôi nói cắt người dì ra làm đôi.

"Đúng thế, nhà ông Trương – chủ trại hòm".

Dì ú ớ như thể dì đang bị chìm xuống đáy sông. Dì lắc đầu lia lịa như một cái chuông đang rung. Rồi dì bảo tôi với đôi tay của dì. Con không thể làm thế. Ta cấm con.

"Không phải chờ đến bà quyết định được hay không!" tôi hét lại.

Dì tát tôi rồi ấn tôi vào tường. Nữa, nữa, dì đánh liên hồi lên vai tôi, lên mang tai tôi, thoát tiên tôi khóc thút thít vì sợ hãi, tôi cố tự vệ. Nhưng rồi cơn tức giận bùng nổ, tôi đẩy vào lưng dì, đứng mặt đối mặt. Tôi làm mặt tỉnh rụi và điều đó làm cho dì Báu sững sờ. Chúng tôi nhìn trừng trừng vào nhau, thở hồn hển cho đến khi cả hai không còn nhận ra nhau nữa. Dì đổ sập người xuống, bộ ngực dềnh lên dềnh lên, dấu hiệu về sự bất lực của dì.

"Tôi cần đi giúp mẹ và Cao Linh" tôi nói, quay mặt bỏ đi.

Quý

Như dự đoán, gia đình ông chủ trại hòm hỏi gia đình tôi xem tôi có thể trở thành con dâu họ không. Nếu tôi đến ở gia đình họ ngay, bà Lầu nói thêm, gia đình nhà gái sẽ nhận được món tiền dẫn cưới và ngay lập tức được công nhận là dâu con trong nhà trong thời gian tổ chức đám cưới giữa hai họ và giữa những dịp lễ kỷ niệm, trong đó có một buổi lễ đặc biệt sẽ tổ chức vào rằm tháng Tám đón nhận vinh dự cống hiến cho khoa học của Trương tiên sinh.

"Con bé nên đi ngay" thím Lớn và thím Nhỏ khuyên mẹ tôi. "Nếu không họ sẽ phát hiện ra thân phận của con bé và muốn từ hôn". Tôi lại nghĩ là các thím ấy nói về đường kim chỉ vụng về và một vài thói xấu của tôi mà tôi đã quên nhưng họ thì còn nhớ. Nhưng tất nhiên là không phải. Họ đang nói về người đã đẻ ra tôi mà chỉ có tôi và họ Trương là không biết.

Mẹ quyết định tôi sẽ về nhà chồng trong vòng một vài tuần, trước cái lễ kỷ niệm ở thành phố vào dịp rằm tháng Tám. Bà an ủi tôi rằng như thế sẽ có đủ thời gian cho bà và các bà cô bà thím may quần áo chần màn phù hợp với cuộc sống mới của tôi. Sau khi thông báo thế, mẹ khóc vì vui sướng "Mẹ đã làm tất cả cho con", bà tự hào nói. "không ai có thể than phiền điều gì". Cao Linh cũng khóc. Mặc dù tôi cũng vãi ra vài giọt nước mắt, nhưng cũng không phải vì hoàn toàn vui sướng. Tôi sẽ rời gia đình tôi, ngôi nhà thân thuộc của tôi. Tôi sẽ chuyển từ một cô gái thành một người đàn bà, từ con gái sang làm con dâu nhà người. Dù rằng tôi chắc chắn là mình sẽ sung sướng bội phần trong vai trò mới, tôi cũng không khỏi băng khuâng khi giã từ cuộc sống quen thuộc bấy nay.

Dì Báu và tôi vẫn ở cùng phòng, ngủ cùng giường. Nhưng dì không còn tắm và xách nước từ giếng về cho tôi nữa. Dì cũng không giúp tôi tết tóc hay lo lắng về sức khoẻ hàng ngày của tôi cũng như là việc làm sạch móng tay cho tôi. Dì chẳng cần vắn cũng như khuyên nhủ điều gì. Dì không nói chuyện với tôi nữa.

Chúng tôi nằm mỗi người ở một góc giường càng cách xa nhau càng tốt. Nếu như tôi phát hiện ra mình đang xoay người ngay cạnh cái dáng hình thân thuộc của dì, tôi sẽ lặng lẽ nằm ra xa trước khi dì thức dậy. sáng nào dì cũng thức dậy với đôi mắt đỏ hoe, tôi biết rằng dì vẫn khóc thầm. Đôi khi mắt tôi cũng đỏ.

Khi dì Báu không làm việc ở xưởng mực, dì ngồi viết hết tờ này đến tờ khác. Dì ngồi ở bàn, mài mực vào một nghiên mực, nghĩ gì thì tôi cũng không đoán được. Dì nhúng bút lông và viết, dừng lại, rồi lại nhúng bút tiếp. Các dòng chữ nối nhau hiện ra không một dấu lem luốc một chữ thừa hoặc sai nào.

Vài ngày trước khi tôi về làm dâu nhà họ Trương, tôi thức dậy lúc nửa đêm và thấy dì Báu đang ngồi nhìn tôi đăm đăm. Dì giơ tay lên bắt đầu nói chuyện. bây giờ dì sẽ cho con biết sự thật. Dì đi về phía một cái tủ gỗ nhỏ lấy ra một gói bọc trong một miếng lụa xanh, đặt vào lòng tôi. Bên trong là một tập giấy dày đóng bằng chỉ. Dì nhìn tôi về lạ lòng rồi ra khỏi phòng. Tôi nhìn vào tờ giấy đầu tiên. "Tôi là con gái một danh y ở vùng Chu Khẩu", nó được bắt đầu như vậy. Tôi liếc nhìn những trang sau. Chúng

đề cập đến truyền thống hành nghề y của gia đình dì, việc dì mồ côi mẹ, nỗi đau không nguôi của người cha, tất cả những điều dì đã kể cho tôi nghe. Rồi tôi đọc đến đoạn "Bây giờ ta sẽ kể con nghe người đàn ông họ Trương này xấu xa như thế nào", thì tôi ném tập giấy xuống. Tôi không muốn dì Báu đầu độc tâm hồn tôi nữa. Thế là tôi đã không đọc cái đoạn cuối viết rằng dì là mẹ của tôi.

Trong bữa ăn tối dì Báu làm như là tôi lại là một đứa trẻ yếu đuối. Dì xắn thức ăn bằng đôi đũa của dì bỏ vào tô của tôi. Ăn đi con, dì ra lệnh. Tại sao con lại không ăn? Con có bệnh không? Con có vẻ hơi sốt. Trán con nóng lắm. sao trông con xanh xao thế?

Sau bữa tối chúng tôi kéo ra ngoài sân như thường lệ. Mẹ tôi và các bà thím thêu quần áo cưới cho tôi.

Dì Báu mạng lại một vết thủng trên chiếc quần của tôi. Dì đặt cái kim xuống giặt ống tay áo tôi. Con đã đọc những gì ta viết chưa?

Tôi gật đầu, chẳng muốn cãi cọ trước mặt những người khác. Tôi, Cao Linh, và lũ em họ đang chơi trò búng dây. Tôi chơi rất dở khiến cho Cao Linh hú lên vì đắc ý rằng họ nhà Trương cưới được cô con dâu vụng thối ra. Nghe điều này dì Báu ném cho tôi một cái nhìn dữ tợn.

Trời tối sập xuống. Mặt trời khuất hẳn tiếp theo đó là tiếng của màn đêm buông xuống, tiếng chiêm chiếp, cọt kẹt, và đập vào cánh cửa của những sinh vật vô hình. Chẳng mấy chốc đã đến giờ đi ngủ. Tôi chờ cho dì Báu đi ngủ trước. Một lúc lâu sau khi tôi nghĩ là dì đã ngủ rồi tôi mới bước vào căn phòng tối mò.

Ngay lập tức dì Báu ngồi dậy, múa may đôi tay. "Con không nhìn thấy dì nói đâu", tôi bảo dì. Thế là dì trở dậy thấp đèn dầu lập lên. Tôi giãy nảy lên "Ôi trời, con buồn ngủ lắm. Con không muốn trò chuyện gì vào lúc này đâu". Dù sao dì vẫn thấp đèn lên. Tôi đi vào giường, ngã lưng xuống. Dì đi theo tôi, đặt ngón nền ở cuối chân giường, dì rúm người lại nhìn tôi với vẻ mặt bưng bưng như trong con sốt. Nào, bây giờ con đã đọc câu chuyện của ta, nói ta nghe con có cảm xúc gì về ta? Nói thật lòng.

Tôi lau bầu trong miệng và chỉ ngằn ấy thôi cũng đủ để cho dì vỗ hai bàn tay vào nhau rồi làm rầm vái, tạ ơn Đức Phật Bà cứu vớt tôi khỏi rơi vào gia đình họ Trương. Trước khi dì có thể nói thêm nhiều lời tạ ơn nữa tôi chen vào "Dù sao con cũng vẫn đi lấy chồng".

Trong một lúc lâu dì không làm một cử động nào. Rồi dì bật khóc đầm ngực thùm thụp. Hai tay dì cử động nhanh hơn: Con không dành một chút tình cảm nào cho ta sao?

Và tôi nhớ chính xác điều tôi đã nói với dì "Dù cho cả nhà họ Trương đều là phường trộm cướp thì tôi cũng sẵn sàng trở thành ma nhà họ chỉ để thoát khỏi bà".

Dì nắm hai tay vào tường. Rồi cuối cùng dì cũng thôi tắt đèn và bước ra khỏi phòng.

Thức dậy không thấy dì nhưng tôi không lo lắng. Đã vài lần dì bỏ đi như thế khi có điều gì tức giận tôi nhưng bao giờ dì cũng quay về. Dì cũng không có mặt ở bàn ăn sáng. Vì thế mà tôi biết rằng cơn giận của dì lớn hơn những lần trước nhiều. Cứ để cho bà ấy giận, tôi thầm nhủ. Bà ấy đâu có thèm quan tâm

đến tương lai và hạnh phúc của tôi. Chỉ có mẹ thôi. Đây là sự khác nhau giữa một vú nuôi với một người mẹ ruột thịt.

Đó là suy nghĩ của tôi khi tôi theo mẹ, các bà thím và Cao Linh vào xưởng làm mực, bắt đầu một ngày làm việc mới. Khi bước vào căn phòng tối lờ mờ, tất cả chúng tôi nhìn thấy một đống lộn xộn. Những vết dơ trên tường, trên ghế. Những vệt dài loang lổ trên sàn. Một con thú hoang đã vào đây? Có mùi gì ngòn ngọt tanh tanh. Bất chợt mẹ gào lên "Cô ta chết rồi! Cô ta chết rồi!"

Ai chết? một giây sau tôi nhìn thấy dì Báu, nửa khuôn mặt trên của dì trắng bệch như đá vôi, đôi mắt điên dại của dì trợn trừng nhìn tôi. Dì vẫn ngồi gập người lưng tựa vào tường. "Ai chết vậy?" Tôi gọi dì Báu "Chuyện gì xảy ra vậy?" tôi bước về phía dì. Mái tóc dì xổ ra, rồi tôi nhìn thấy ruồi bu trên cổ dì. Mắt dì vẫn nhìn tôi nhưng tay dì cứng đờ, một tay vẫn cầm con dao dùng để đẽ đồ nghiên mực. Trước khi tôi có thể chạm vào người dì thì một người thuê nhà đã đẩy tôi ra xa để bà ta có thể nhìn cho rõ.

Tất cả những gì tôi nhớ được về ngày hôm ấy chỉ có thế. Tôi không biết làm cách nào mà tôi về được phòng mình, nằm trên giường. Khi thức giấc giữa đêm tôi nghĩ vẫn còn là cái buổi sáng kinh hoàng ấy. Tôi ngồi dậy, rùng mình cố xua đuổi cơn ác mộng.

Dì Báu không nằm trên giường. Rồi tôi nhớ là dì giận tôi và bỏ đi ngủ ở chỗ khác. Tôi cố ngủ lại, nhưng bây giờ tôi không thể nằm im. Tôi trở dậy, bước ra ngoài. Bầu trời chỉ chít những vì sao, không có phòng nào sáng đèn, ngay cả con gà trống già cũng không rúc lên báo trời sáng. Trời chưa sáng, vẫn đang là ban đêm, tôi tự hỏi không biết mình có phải là kẻ mộng du không. Tôi đi ngang qua sân về phía xưởng mực nghĩ rằng có thể dì Báu ngủ trên một cái ghế nào đó ở đây. Rồi tôi nhớ thêm về giấc mơ hãi hùng, những con nhặng xanh ăn tiệc trên cổ dì, bò xuống vai dì như một mái tóc luôn lay động. Tôi sợ phải nhìn thấy cái gì đó trong xưởng mực nhưng tôi vẫn run rẩy thấp đèn lên.

Các bức tường sạch sẽ. Sàn nhà cũng vậy. Dì Báu không ở đây. Tôi thở dài nhẹ nhõm đi về phòng.

Khi tôi thức dậy lần sau, trời đã sáng và Cao Linh đang ngồi ở mép giường. "Dù chuyện gì xảy ra", nó nói khuôn mặt lã chã nước mắt. "Em hứa bao giờ cũng coi chị như chị ruột". Rồi nó kể cho tôi nghe chuyện đã xảy ra, còn tôi chỉ lắng nghe như thể tôi vẫn còn sống trong một cơn ác mộng.

Ngày hôm trước bà Trương tìm đến nhà, nắm trong tay một lá thư của dì Báu. Nó được gửi đến vào lúc nửa đêm. "Cái này nghĩa là gì?" Bà Trương lớn tiếng hỏi. Lá thư nói một cách rõ ràng là nếu tôi bước chân vào nhà của họ Trương, dì Báu sẽ ở lại làm ma trong nhà họ, ám họ đời đời. "Ai viết lá thư này?" Bà Trương gặng hỏi, đập và lá thư. Đến lúc đó mẹ mới bảo bà rằng đó là người vú nuôi, vừa tự vẫn, vợ ông Trương liền ra về ngay lập tức, sợ mất mặt.

Sau đó, mẹ nhào về phía cái xác, Cao Linh kể. Dì Báu vẫn ngồi tựa lưng vào tường. "Đó là cách cô trả nợ tôi phải không?" Mẹ gào lên. "Tôi đã coi cô như chị em, coi con gái cô như con gái tôi" Rồi bá đá cái xác, đá mãi, bởi vì cái xác không thể nói lời cảm ơn, xin lỗi, tôi cầu xin tha lỗi một ngàn lần. "Mẹ phát điên lên vì giận dữ", Cao Linh sụt sịt kể. "Mẹ bảo với cái xác của dì Báu, 'Nếu cô ám chúng tôi, tôi, tôi sẽ Lưu Linh cho nhà chứa'. Sau cùng mẹ ra lệnh cho bác bếp cho cái xác vào xe đẩy mang đi ném xuống vực. Dì ấy đã rơi xuống đó, dì Báu của chị đã nằm ở nơi Tận cùng thế giới".

Khi Cao Linh đã đi rồi, tôi vẫn chưa hiểu hết được những điều nó nói, nhưng tôi biết nó có nghĩa gì. Tôi tìm những tờ giấy di Báu viết cho tôi, đọc từ đầu đến cuối. Cuối cùng tôi đọc những dòng này. Mẹ con, mẹ con, ta là mẹ của con.

Hôm ấy tôi đi đến nơi Tận cùng thế giới để tìm mẹ tôi. Khi tôi trượt xuống dưới, cành cây và gai nhọn đâm vào da thịt tôi. Ở dưới đáy kẽm núi, tôi ở trong một tâm trạng hoàn toàn bị kích động. Tôi nghe tiếng kêu inh ỏi của lũ ve sầu, tiếng đập cánh của những con kền kền. Tôi chui vào các bụi rậm nơi cây cối ở hai bên mọc lên vừa khi chúng trượt khỏi vách núi. Tôi nhìn một đám rêu xem có phải tóc của di không. Tôi nhìn lên một cái tổ cao cao trên cành xem có phải thân hình di mắc trên đấy không. Tôi mò xuống những cái rãnh xem có phải xương của di đã bị chó sói ăn thịt không.

Tôi quay lại đi theo hướng khác, dọc theo vách vực. Tôi thấy một mảnh vải – có phải áo quần của di không? Tôi trông thấy những con quạ ngậm cái gì trong mỏ - thịt da của di chăng? Tôi đi đến một miếng đất hoang với nhiều đá tai mèo, mười ngàn mảnh vụn từ sọ và xương di ư? Bất cứ cái gì tôi nhìn đến thì cũng có vẻ như tôi thấy di, bị nghiền nát tả tơi. Tôi đã gây ra điều này. Tôi nhớ đến lời nguyện nhảm vào gia đình di, gia đình tôi, những cái xương rỗng không trở về đúng ngôi mộ của chúng. Trương, người đàn ông quý ám, ông ta muốn tôi cưới con trai ông chỉ vì tôi có thể bảo ông ta nơi tìm ra được nhiều xương hơn. Sao tôi có thể ngu ngốc đến mức không nhận ra điều đó?

Tôi tìm di cho đến tối. Cho đến lúc mắt tôi sưng húp lên vì bụi và nước mắt. Tôi không bao giờ thấy di. Và khi trèo lên khỏi vực tôi là đứa con gái đã đánh mất một phần mình ở nơi Tận cùng thế giới này.

Trong vòng năm ngày tôi không thể nhúc nhích, không thể ăn uống cũng không thể khóc lóc được nữa. Tôi nằm lên cái giường mồ côi, chỉ cảm thấy không khí rời khỏi ngực mình. Khi tôi nghĩ tôi không còn gì nữa thì cơ thể tôi vẫn tiếp tục hấp lấy không khí. Có lúc tôi không tin vào những chuyện đang xảy ra. Tôi từ chối không muốn tin. Tôi nghĩ thật lung để làm cho di Báu hiện ra, nghe tiếng bước chân của di, nhìn thấy khuôn mặt của di. Và khi tôi tri^Người thấy khuôn mặt của di trong giấc mộng thì di vẫn rất giận dữ nói rằng lời nguyện bây giờ lại theo đuổi tôi, và tôi sẽ không bao giờ tìm thấy sự bằng an. Rằng tôi sẽ bị đày đoạ không bao giờ biết đến một niềm vui. Vào ngày thứ sáu, tôi bật khóc và khóc từ sáng đến tối không thể dừng được. Khi không còn một cảm xúc gì nữa, tôi trở dậy quay về với cuộc sống của mình.

Không còn một lời nào về việc tôi sẽ đến sống ở gia đình họ Trương nữa. Hôn ước đã bị huỷ bỏ, mẹ cũng không còn giả vờ tôi là con bà nữa. Tôi chẳng biết là tôi có còn thuộc về gia đình này hay không. Lâu lâu vào những lúc không hài lòng về tôi, mẹ dọa sẽ bán tôi đi làm đứa ở cho ông già chần cừ bị ho lao. Không một ai nhắc đến di Báu dù lúc còn sống hay đã chết. Và dù các bà thím bao giờ cũng biết tôi là đứa con hoang của di, họ cũng chẳng bày tỏ tình thương cả khi tôi là một đứa mồ côi đau khổ. Khi tôi không thể ngăn được những giọt nước mắt thương thân, họ quay mặt đi, bất thành linh bận rộn cả mắt lẫn tay.

Chỉ có Cao Linh còn nói chuyện với tôi, một cách bền lễn "Chị không đói à? Nếu chị không muốn ăn cái bánh bao này em ăn nghe.." Đây là những điều tôi vẫn nhớ, khi tôi nằm trên giường, nó đến bên tôi gọi tôi là chị Hai và vuốt ve tay tôi.

Hai tuần sau khi dì Báu đâm vào cổ mình tự tử, một bóng người chạy qua cổng nom như một tên ăn mày bị quỷ sứ đuổi theo. Đó là chú Nhỏ từ Bắc Kinh trở về, quần áo và hai hốc mắt phủ đầy bụi đường đen nhem. Khi chú mở miệng ra chỉ có tiếng nấc nghẹn ngào "Có chuyện gì thế? Có chuyện gì thế?" tôi nghe mẹ la lên khi tôi trèo lên khỏi hầm chứa mực. Những người khác từ xưởng mực chạy túa ra. Một vài người thuê nhà cũng ủa ra kéo theo tiếng trẻ con khóc và tiếng chó sủa.

"Hết rồi" chú Nhỏ nói. Hai hàm răng của chú đập vào nhau lập cập như thể chú bị sốt rét. "Cháy hết rồi. Chúng ta tiêu rồi".

"Cháy?" Mẹ kêu thất thanh. "Chú nói cái gì vậy?"

Chú Nhỏ sụm người xuống một cái ghế, khuôn mặt nhăn nhúm. "Cửa hiệu nằm ở một con hẻm, phòng ngủ thì nằm ở phía sau, mọi thứ cháy ráo trọi". Cao Linh đứng cạnh túm chặt tay tôi.

Từng tí từng tí một, mẹ và các bà thím lôi sự thật ra khỏi miệng chú. Đêm qua, chú nói, dì Báu đến gặp cha. Tóc dì xoắn toí bời, năm mắt lã chã và máu đen khắp người, thế là cha biết ngay dì là quỷ chứ không phải ông đang nằm mơ.

"Lưu Chinh Sen" dì Báu thét lớn. "Anh đã cho rằng cái gỗ long não ấy quý giá hơn mạng sống của tôi phỏng? Vậy thì hãy để cho cái gỗ ấy bốc cháy như tôi làm bây giờ đây".

Cha vung tay lên đuổi dì Báu đi, đánh đổ cái đèn dầu không phải trong giấc mơ của ông mà đang đặt trên bàn cạnh giường ngủ của ông. Khi chú Lớn nghe có tiếng động chú ngồi dậy bật một que diêm lên xem cái gì cháy trên sàn. Nhưng lúc đó, chú Nhỏ nói dì Báu đã đánh cho que diêm đang cháy rơi khỏi tay chú Lớn. Que diêm rơi xuống vũng dầu làm bốc lên một ngọn lửa. Chú Lớn hét gọi chú Nhỏ giúp dập ngọn lửa. Nhưng bị dì Báu đánh lừa, chú lại đổ một bình rượu paigar thay vì đổ ấm trà lạnh lên đám cháy. Lửa bốc cao hơn. Cha và hai chú đánh thức đám con trai trở dậy, sau đó đám đàn ông con trai trong dòng họ chúng tôi đứng ngoài sân nhìn ngọn lửa ăn sống nuốt tươi giường chiếu, những câu đối chúc phúc và các bức tường. Lửa càng ăn bao nhiêu nó càng đói khát bấy nhiêu. Nó bò vào hiệu bán mực tìm đồ ăn. Nó ngón ngấu những bức tranh cuộn có thủ bút của những bậc tài danh trong thiên hạ từng dùng mực của dòng họ chúng tôi. Nó liếm cái lưỡi tham lam vào những cái hộp bọc lụa có đựng những thỏi mực đắt tiền nhất. Và khi thành phần hoá học của những thỏi mực này tiết ra thì nó gầm lên vì đắc ý và sự háu đói của nó lại tăng lên gấp bội. Trong vòng một giờ, cả cơ nghiệp của nhà tôi bốc thẳng lên trời với các vị thánh thần như là một nắm nhang, tro và khói độc.

Mẹ, thím Lớn, thím Nhỏ lấy tay bịt hai tai lại như thể đó là cách duy nhất giữ cho ý chí của họ không bị suy sụp. "Số phận quay lại chống chúng ta rồi!" mẹ bật khóc. "Còn gì có thể tồi tệ hơn không?" Chú Nhỏ khóc rồi cười và nói đúng là như thế.

Những ngôi nhà hai bên hiệu mực của gia đình chúng tôi cũng bắt đầu bén lửa, chú Nhỏ kể tiếp. Nhà bên phía đông bán những cuốn sách cổ, nhà bên phía Tây chất đầy những tác phẩm của những nhà danh hoạ lầy lùnh. Vào giữa cái đêm màu cam ấy những ông chủ tiệm đã ném những món hàng tốt nhất vào đồng tro tàn. Rồi những người chữa cháy kéo đến, mọi người tham gia hát những xô nước như mưa lên trời trông giống như đang làm mưa. Mà mưa đổ xuống thật, ào ào như thác, phá huỷ những gì có thể

cứu được nhưng cứu được cả vùng này không bị làm môi cho ngọn lửa.

Vào lúc chú Nhỏ kết thúc câu chuyện về thảm kịch, mẹ, các bà thím và Cao Linh không còn khóc nữa. Có vẻ như là xương và máu tươi của họ đang chảy hết ra khỏi thân mình. Tôi nghĩ họ có cái xúc cảm của tôi khi cuối cùng tôi hiểu rằng dì Báu đã chết.

Mẹ tôi là người đầu tiên lấy lại được ý thức của bà. "Lấy hết vàng lên khỏi tầng hầm" bà bảo chúng tôi. "Và tất cả đồ nữ trang mà các người có. Gom lại nhanh lên".

"Tại sao ạ?" Cao Linh hỏi.

"Đừng ngu ngốc nữa. Các khác hiệu bên cạnh sẽ bắt chúng ta bồi thường thiệt hại" Nói rồi mẹ đẩy nó. "Nhanh lên". Mẹ lôi cái vòng vàng ra khỏi cổ tay Cao Linh. "Khâu vòng vàng vào ống tay áo những chiếc áo khoác trông tồi tàn nhất. Mồi ruột những quả táo to nhất bỏ vàng vào bên trong. Cho táo lên xe đặt thêm táo khác lên trên, những quả táo sâu ấy. Ông bếp, xem có người thuê nhà nào muốn bán xe cút kít không. Đừng mặc cả nhiều. Mọi người chất đồ lên trên. Đừng bận tâm đến những thứ lặt vặt..." Tôi kinh ngạc trước sự thông minh quyết đoán của mẹ, cứ như thể bà đã quen với việc chạy trước dòng nước lũ hai bước ấy. Ngày hôm sau cha, chú và các anh em họ tôi kéo về. Trông họ như một đoàn hành khất với những bộ mặt nhem nhuốc và những bộ quần áo ám khói. Thím Lớn, thím Nhỏ chạy đến bên họ, liến thoắng.

"Chúng ta có mất nhà không?"

"Chúng ta có chết đói không?"

"Chúng ta có phải bỏ trốn không?"

Đứa bé nhất bắt đầu khóc ỉ ời. Cha tôi giống một con la điếc. Ông ngồi trên một cái ghế bằng gỗ du, vuốt cái tay ghế tuyên bố rằng nó là thứ đẹp nhất mà ông có và bây giờ đang để mất. Đêm ấy chẳng ai ăn uống gì, chúng tôi không tụ tập ngoài sân để hóng mát. Cao Linh và tôi ở bên nhau cả đêm, nói chuyện, khóc lóc, thề sẽ trung thành với nhau cho đến chết như chị em ruột thịt. Chúng tôi đổi cho nhau trâm cài đầu để giữ đúng lời thề. Nếu như nó cảm thấy dì Báu là người có lỗi trong những thảm họa của chúng tôi thì nó cũng không nói ra trong khi những người khác trong nhà tiếp tục làm như thế. Nó không đổ lỗi cho việc sinh tôi ra đời đã mang dì Báu vào ngôi nhà này. Ngược lại Cao Linh bảo tôi nên mừng là dì Báu đã chết nên không phải chịu đựng cái chết dần mòn khắc khoải của đói khát và nổi hổ nhục đang đợi chúng tôi ở phía trước. Tôi đồng ý với nó tuy vẫn ước gì có dì Báu ở cạnh tôi lúc này. Nhưng dì đang ở nơi Tận cùng thế giới. Hay dì đang lang thang trên cõi thế tìm cách trả thù?

Ngày hôm sau có một người đàn ông đến gõ cửa đưa cho chúng tôi một phong thư có gắn xi. Đó là một bản khiếu nại về đám cháy và quy trách nhiệm cho gia đình tôi phải bồi thường thiệt hại. Người thi hành công vụ nói rằng ngay khi các chủ tiệm của các cửa hiệu bị đốt cháy kê ra số thiệt hại của họ, một bản tường trình sẽ được gửi đến quan xử án và ông này sẽ phán quyết số tiền chúng tôi phải bồi thường thiệt hại cho bên nguyên đơn. Trong lúc ấy, ông khuyên cáo, gia đình chúng tôi phải bị niêm phong nhà cửa đất đai. Ông ra sẽ dán một tờ yết thị quanh làng về vụ việc này để dân làng có thể báo cho nhà chức trách nếu chúng tôi có ý chạy trốn.

Sau khi người đưa trát rời khỏi, chúng tôi đợi để nghe cha tuyên bố chúng tôi phải làm gì. Nhưng ông ngồi ủ rũ ra trong chiếc ghế của mình. Thế là mẹ thông báo "Chúng ta cùng đường rồi. không có hy vọng thay đổi được số phận. Hôm nay chúng ta sẽ ra chợ và ngày mai chúng ta sẽ làm một bữa tiệc".

Mẹ đưa cho tất cả chúng tôi nhiều tiền hơn chúng tôi có thể có từ trước đến giờ. Bà bảo chúng tôi nên mua những món ngon nhất, trái cây và kẹo, thịt béo và ngon, tất cả những gì chúng tôi vẫn thường ao ước nhưng phải bóp mồm bóp miệng. Tết Trung thu đến gần thế nên chẳng có gì bất thường nếu chúng tôi rộng tay mua bán như tất cả mọi người trong một vụ được mùa.

Vì ngày lễ nên chợ búa buôn bán tấp nập hơn, cùng với ngày hội ở trên chùa, là những đoàn người làm xiếc và tung hứng, những người bán dạo đèn lồng và trò chơi, cũng nhiều hơn là những kẻ lừa đảo và chụp giựt. Khi chúng tôi chen chúc trong đám đông, Cao Linh và tôi phải nắm tay nhau. Chúng tôi nhìn thấy nhiều đứa bé khóc vì bị lạc và những người đàn ông dữ tợn nhìn chúng tôi chòng chọc. Dì Báu đã thường xuyên nhắc tôi là bọn côn đồ ở các thành phố lớn thường bắt cóc những đứa con gái quê khờ khạo rồi mang đi bán làm con ở. Chúng tôi đứng lại ở một quầy bán bánh Trung thu. Bánh đã có mùi. Chúng tôi héch mũi lên ngửi miếng thịt heo đã trở thành màu xám. Chúng tôi nhìn ngó những miếng đậu hũ tươi nhưng mặt ngoài của chúng đã bị nhót nhát và cũng có mùi. Chúng tôi có tiền, chúng tôi được phép mua những gì chúng tôi muốn tuy vậy chẳng có gì ngon lành, tất cả xem ra đều bị hư hỏng. Chúng tôi đi quanh quần trong đám đông, bám chặt lấy nhau như những hòn gạch trong một bức tường.

Rồi sau đó chúng tôi bỗng nhận ra là chúng tôi lạc đến khu dành cho những người ăn mày, tôi chưa bao giờ đặt chân đến nơi này. Ở đây chúng tôi nhìn thấy hết cảnh đau lòng này đến cảnh thương tâm khác. Một cái đầu bị trọc và một thân hình bất động lẩn ùng ục trên lưng giống như một con rùa trong cái mai của nó. Một thằng bé không xương, chân của nó quành quanh vai. Một người lùn với những sợi mi dài lòng thòng tuôn ra hai bên má, bụng và bắp chân. Tất cả đám cái bang này có cùng một lời than khóc bi thảm "Làm ơn cô chủ nhỏ, tôi cầu xin anh trai hãy rủ lòng thương chúng tôi. Cho chúng tôi vài xu. Kiếp sau cô, chú không phải chịu khổ nhục như chúng tôi".

Một vài thằng bé đi qua cười hô hố, đa số mọi người ngoảnh mặt đi, và chỉ có một bà gài, chẳng bao lâu sẽ sang thế giới bên kia ném cho họ vài xu. Cao Linh bầu chặt cánh tay tôi, thì thào "Có phải số kiếp của chúng ta cũng thế?" Khi quay lại để tìm đường về, chúng tôi đụng phải một người khốn khổ. Đó là một cô gái, không lớn hơn chúng tôi bao nhiêu, mặc một miếng giẻ rách buồm, chỉ còn những dải vải này buộc vào rẻo vải kia thành thử trông cô như đang mặc trang phục của một chiến binh thời Trung cổ. Ở chỗ lẽ ra là hai con mắt của cô thì lại là một cục thịt sưng phồng. Cô bắt đầu nói ê a "Con mắt tôi nhìn thấy quá nhiều, nên tôi chọc lòi nó ra. Bây giờ thì tôi chẳng nhìn thấy gì, cái không thấy được lại đến với tôi".

Cô gái lắc một cái bát rỗng trước mặt chúng tôi "Một hồn ma đang chờ nói chuyện với cô".

"Ma nào?" tôi bật ra câu hỏi ngay tức thì.

"Một người giống như là mẹ cô" cô gái trả lời nhanh như tên bắn. Cao Linh há hốc miệng "Sao cô ta biết dì Báu là mẹ chị?" nó thì thầm với tôi rồi quay ra nói với cô gái mù "Nói cho chúng tôi nghe bà muốn nói gì đi".

Cô gái mù lắc cái tô rỗng lẩn nữa. Cao Linh ném vào đấy một đồng xu. Cô gái nhặt đồng tiền lên nói "Sự rộng rãi của cô là chưa xứng đáng".

"Cho chúng tôi xem cô có thể làm được gì trước đã" Cao Linh nói. Cô gái mù cúi gập người xuống đất. Từ một ống tay áo rách te tua cô lôi ra một cái túi, cởi ra và đổ những gì bên trong ra đất. Đó là một đồng bột đá vôi. Từ ống tay áo bên kia cô lôi ra một cái roi dài, mảnh. Với cả chiều dài của chiếc roi dẹt, cô xoa xoa lên bột đá vôi cho đến khi bề mặt của nó phẳng như một tấm gương. Cô chúi cái đầu nhọn của chiếc que xuống đất và với đôi mắt không còn thấy ánh sáng, hướng lên trời cao, cô bắt đầu viết. Chúng tôi quỳ lom khom cạnh cô. Làm sao một cô gái ăn xin có thể viết lách được? Đó không phải là một trò lừa đảo thông thường. Tay cô rất cứng cáp, chữ viết rất mềm mại như cách viết của dì Báu. Tôi đọc dòng đầu tiên.

Chú tru, trăng mọc. Nó viết như thế. "Cún con! Đó là cái tên mà dì ấy gọi tôi" tôi bảo cô gái mù. Cô xoa xoa mặt đá vôi và viết thêm: Trong đêm, những ngôi sao sáng qua lại liên hồi. Sao sa, đó là bài thơ chú Út viết tặng dì. Một nhát quét nữa và một dòng khác hiện lên: gà trống gáy và mặt trời lại mọc. Dì Báu tuổi Dậu. Rồi cô gái viết những dòng cuối cùng Trong ánh ban mai, dường như những vì sao chưa bao giờ tồn tại. Một nỗi buồn tê tái tràn ngập trong tôi mà tôi không hiểu tại sao.

Cô gái xao mặt cát một lần nữa rồi nói "Hồn ma không còn gì để nói với cô nữa".

"Cái gì?" Cao Linh ca cẩm "Những câu này chẳng có ý nghĩa gì cả". Nhưng tôi cảm ơn cô gái ăn mày, dốc hết tiền trong túi vào cái âu xin tiền của cô. Trên đường về nhà, Cao Linh hỏi tại sao tôi lại mất nhiều tiền vì cái câu thơ ngớ ngẩn về chó với gà vậy. Đầu tiên tôi không thèm trả lời nó. Tôi nhắm đi nhắm lại từng dòng trong đầu để ghi nhớ. Mỗi một lần đọc tôi lại hiểu ra cái thông điệp của từng dòng hơn và càng đau lòng hơn. "Dì Báu nói chị là một con chó phản chủ" cuối cùng tôi bảo Cao Linh "Mặt trăng là cái đêm chị nói chị sẽ rời bỏ dì để đi đến nhà họ Trương. Những ngôi sao bắn tung toé là những vết thương lòng kéo dài mãi mà dì không bao giờ có thể nguôi ngoai. Vào lúc gà gáy thì dì đã ra đi. Và cho đến khi dì chết chị vẫn không biết đó là mẹ mình và như vậy dì chưa hề tồn tại."

Cao Linh nói "Đó là một cách hiểu. Còn những cách hiểu khác".

"Cách hiểu nào?" tôi hỏi lại. Nhưng nó không nghĩ ra điều gì khác để nói.

Khi chúng tôi về đến nhà, mẹ, cha cũng như các chú các thím đang tụ tập ngoài sân nói chuyện với nhau bằng giọng kích động. Cha kể lại là ông đã gặp một đạo sĩ già ở ngoài chợ, một người rất đặc biệt và rất cổ quái. Khi ông đi ngang qua, vị đạo sĩ này kêu lên "Này ông, có vẻ như một hồn ma đang gây họa cho cả gia đình ông".

"Tại sao tiền bối lại nói thế?" Cha hỏi.

"Đúng thế. Phải không?" ông già khẳng khẳng. "Tôi cảm thấy ông bị xui dữ lắm mà không có lý do nào khác. Tôi nói có đúng không?"

"Chúng tôi có một người tự tử" cha thừa nhận "một vú em có cô con gái sắp lấy chồng".

"Và điều xui xẻo kéo theo".

"Một vài tai hoạ" cha trả lời.

Một thanh niên đứng cạnh đạo sĩ liền hỏi xem cha đã nghe nói gì về một pháp sư trừ tà nổi tiếng chưa. "Không à? Vậy thì đó chính là đạo sĩ lang thang đang đứng trước mặt ông đó! Ngài chỉ mới đến vùng này, vì thế ngài còn chưa được biết đến nhiều như ở những vùng xa xôi về phía Bắc và phía Nam. Ông có họ hàng ở Cáp Nhĩ Tân không? Không à? Nếu có thì ông đã biết vị đạo sư này là ai". Người thanh niên, sau được biết là người phụ lễ, nói thêm "Chỉ ở riêng thành phố ngài đã được chào đón nồng nhiệt vì đã bắt được một trăm con ma trong một ngôi nhà bị ám. Khi ngài làm xong, thánh thần bèn bảo ngài bắt đầu hành hương đi trừ tà".

Khi cha kể xong câu chuyện ông gặp được hai người trên, ông nói thêm "Chiều nay, đạo sĩ trừ tà sẽ đến nhà chúng ta.

Vài giờ sau, ông đạo sĩ bắt ma và người phụ lễ của ông ta đã đứng trong sân nhà chúng tôi.

Ông đạo sĩ có bộ râu trắng, mái tóc dài rối bời như tổ chim. Một tay ông chống gậy trông giống như một con chó đang vươn đầu qua cổng. Tay kia ông cầm một cái roi ngắn. Sau lưng ông là một cái tay nải buộc lưng lửng một cái chuông gỗ lớn. Bộ quần áo chùng của ông ta không phải là bằng vải màu vàng như phần lớn các đạo sư khát thực mà tôi thường gặp. Áo quần của ông ta bằng lụa xanh có vẻ đắt tiền, nhưng ống tay áo lại dính đầy mỡ như thể ông ta thường vớ tay qua bàn để chộp được nhiều đồ ăn hơn.

Tôi hau háu quan sát cảnh mẹ mời ông ta ăn những món đồ nguội đặc biệt. Trời đã xế chiều và chúng tôi ngồi cả ở ngoài sân trên những chiếc ghế đầu. Ông đạo sĩ tự mình gấp thức ăn lia lịa – mì với rau bí na, măng với tương mù tạt, đậu hũ với dầu mè và rau mùi. Mẹ cứ xin lỗi mãi về chất lượng các món ăn, nói rằng mẹ với lấy làm hân hạnh và xấu hổ đón mừng ông trong tệt xá của bà. Cha đang uống trà. "Bảo chúng tôi xem phải làm gì," ông nói với đạo sĩ "với cái việc trừ ma bắt quỷ ấy. Ông bắt bằng tay không à? Việc ấy có dữ dội hoặc nguy hiểm không?"

Ông thầy trừ quỷ trả lời ông sẽ nhanh chóng cho chúng tôi biết. "Nhưng trước tiên tôi cần bằng chứng về sự thành tâm của ông". Cha tôi nói vài lời rằng chúng tôi hoàn toàn thành tâm. "Lời nói không phải là bằng chứng" Ông thầy pháp nói.

"Làm sao ông chứng minh được lòng thực của ông?" Cha hỏi. "Trong một số trường hợp, một gia đình có thể đi từ đây đến đỉnh Thái Sơn rồi quay lại, đi chân không và mang về một ít đá". Mọi người, đặc biệt là các bà thím lộ vẻ không tin là có ai trong chúng tôi có được cái khả năng ấy.

"Trong một số trường hợp khác" thầy pháp tiếp tục, "một ít bạc trắng cũng có thể chấp nhận được, nó sẽ phủ sự thành thật lên tất cả các thành viên của gia đình một cách tạm thời".

"Bao nhiêu bạc trắng là đủ?" cha tôi hỏi.

"Chỉ có ông biết được là thành ý của ông nhiều hay ít, thành thật hay giả dối" ông thầy pháp cau mày đáp.

Ông ta tiếp tục chén thức ăn. Cha và mẹ đi vào một căn buồng khác để thảo luận về lượng thành tâm của họ. Khi trở ra, cha mở một cái túi nhỏ, đổ ra ngoài một nén bạc, đặt nó trước mặt ông thầy pháp trừ tà.

"Tốt", ông thầy phán. "Một chút thành tâm còn hơn là không có gì". Lúc ấy mẹ lại lôi ra một nén bạc nữa từ trong ống tay áo. Bà để nó trượt lại cạnh nén bạc thứ nhất và một tiếng keng trong vắt ngân lên. Ông thầy pháp gặt đầu đặt hai nén bạc vào âu. Ông ta vỗ tay, người phụ lễ lấy từ trong tay nải ra một cái lọ đựng dấm rồng không và một đoạn dây.

"Cô gái mà con ma yêu thương nhất đâu?" thầy pháp hỏi. "Đây", mẹ nói và chỉ vào tôi. "Con ma là vú em của nó".

"Mẹ nó" cha sửa lại. "Đó là đứa con hoang của cô ta".

Đây là lần đầu tiên điều này được nói toạc móng heo ra như thế, tôi cảm thấy dường như máu trào ra khỏi người tôi.

Ông thầy pháp thốt ra một tiếng cầu nhàu "Đừng lo. Tôi đã gặp những trường hợp tệ hơn thế này". Rồi ông quay sang bảo tôi "Lấy cho tôi chiếc lược mà mẹ cô dùng để chải tóc cho cô". Chân tôi đóng cứng xuống mặt đất cho đến khi mẹ cốc vào đầu tôi giục tôi nhanh chân lên. Thế là tôi đi vào căn buồng mà tôi và dì Báu đã chung sống với nhau cách đây không lâu. Tôi cầm lên cái lược dì thường dùng để chải tóc cho tôi. Đó là cái lược mà dì chưa bao giờ cài, hai đầu của nó chạm hình con gà trống, răng lược dài và thẳng. Tôi nhớ dì Báu. Tôi nhớ dì thường rầy tôi vì để tóc rối, lo lắng cho mỗi sợi tóc trên đầu tôi.

Khi quay lại, tôi thấy người phụ lễ đặt cái lọ đựng dấm rồng ở giữa sân. "Cào cái lược vào tóc cô chín lần" anh ta nói và tôi làm theo.

"Bỏ nó vào trong lọ" Tôi thả cái lược vào trong lọ dấm, ngửi thấy mùi chua lòm của dấm rẻ tiền. "Bây giờ thì đứng im phăng phắc". Thầy pháp trừ tà bắt đầu gõ mõ, làm vang lên những tiếng cốc cốc. Ông ta và người đồ đệ, đi cùng một nhịp, vòng quanh tôi, miệng tụng kinh và vòng tròn khép lại nhỏ dần. Không hề báo trước, thầy pháp la lên một tiếng rồi nhảy về phía tôi. Tôi nghĩ ông ta sẽ nhét tôi vào lọ thế là tôi nhắm mắt lại la oai oái. Cả Cao Linh cũng vậy.

Khi mở mắt tôi thấy người phụ lễ nện thình thình nắm tay lên cái nắp lọ dấm. Anh ta cuộn dây đi từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên, rồi chung quanh lọ cho đến khi nó giống như một cái tổ ong bấp cày. Khi xong xuôi, thầy pháp lấy cái roi đánh vào lọ, nói "Xong rồi. Con ma bị bắt rồi. Nào, có ai muốn thử mở ra không nào. Không làm được đâu".

Ai cũng nhìn nhưng chẳng ai muốn chạm vào. Cha hỏi "Nó có trốn thoát được không?"

"Không thể nào" thầy pháp trừ tà ma nói. "Cái lọ này được bảo đảm kéo dài vài kiếp".

"Cần phải làm mạnh hơn thế nữa" mẹ hùng hổ nói. "phải nhốt nó trong lọ đời đời chứ không phải vài

đời, sau những gì nó đã gây ra. Đốt ra tro cửa hiệu của chúng tôi, suýt giết chết hết cả nhà. Đẩy chúng tôi vào chỗ nợ nần." Tôi bật khóc, không có khả năng nói điều gì bên vực dì Báu. Tôi là con chó phản chủ mà. Ngày hôm sau, gia đình tổ chức một bữa tiệc, những món ăn ngon nhất mà chúng tôi không bao giờ được ăn lại trong đời. Nhưng chẳng có ai trừ bọn trẻ nhỏ cảm thấy ngon miệng. Mẹ cũng thuê một người chụp ảnh, để chúng tôi có thể nhớ cái ngày mà chúng tôi được no xôi chán chè. Mẹ muốn chụp một tấm hình chỉ có mẹ và Cao Linh. Nhưng vào phút chót Cao Linh nằng nặc kêu tôi đến đứng cạnh mẹ, bà không bằng lòng nhưng cũng không nói gì. Ngày hôm sau cha và hai chú tôi lên Bắc Kinh nghe ngóng tình hình về bồi thường thiệt hại. Khi họ đi rồi chúng tôi học làm quen với việc ăn cháo với một vài món đồ nguội. Ham muốn ít, tiếc nuôi ít, đó là phương châm của mẹ. Khoảng một tuần sau, cha tôi trở về đứng giữa sân rộng lên như một người điên.

"Làm một bữa tiệc nữa đi!"

Rồi đến các ông chú tôi nhao nhao "Vận xui của chúng ta đã hết! Không phải bồi thường! Đó là quyết định của quan toà, không một xu bồi thường!"

Chúng tôi ùa về phía họ, phụ nữ, trẻ con, người thuê nhà và bầy chó.

Sao có thể như vậy được? Chúng tôi há hốc mồm lắng nghe cha giải thích. Khi chủ hiệu của hai tiệm bên cạnh mang bản kê khai thiệt hại lên trình, quan toà phát hiện ra rằng một người có những cuốn sách lấy cắp của trường Hán Linh ba mươi năm về trước. Còn cửa hiệu tuyên bố những bức tranh và bút tích nổi tiếng lại chỉ bán đồ giả. Thế là quan toà phán quyết lửa đã trừng phạt hai kẻ lừa đảo.

"Pháp sư nói đúng" cha kết luận. "Con ma đã cuốn gói rồi". Tối hôm ấy ai ăn cũng ngon miệng trừ tôi. Người ta cười nói rộn rã, mọi lo âu đã tiêu tan. Người ta dường như quên rằng những thối mực của chúng tôi trở lại thành chính nó, than đá, rằng tiệm mực cũng chỉ là đám tro tàn bay đi. Người ta bàn tán rằng vận may của gia đình đã quay trở lại vì bây giờ dì Báu đã bị nhốt vào trong một lọ dấm chua lòm.

Sáng hôm sau, Cao Linh bảo mẹ cần nói chuyện với tôi ngay lập tức. Tôi nhận ra rằng từ ngày dì Báu chết đi, mẹ không còn gọi tôi là con gái nữa. Bà cũng không chỉ trích chửi mắng tôi. Bà gần như cũng sợ là tôi rồi cuộc cũng biến thành ma nốt. Khi tôi đi đến phòng bà, tôi tự hỏi không biết có bao giờ bà dành cho tôi một tình cảm ấm áp nào không. Và đây, tôi đứng trước mặt bà. Bà dường như có bối rối khi gặp tôi.

"Những lúc gia đình hoạn nạn" bà bắt đầu, giọng sắc lẹm như dao "có những nỗi buồn riêng là rất ích kỷ. Tuy vậy, ta cũng thấy buồn khi bảo cháu là chúng ta sẽ gửi cháu đến trại mồ côi". Tôi sững sờ, bàng hoàng. Nhưng tôi không khóc và cũng không nói gì.

"Ít nhất thì chúng tôi cũng không bán cháu đi làm nô tì" bà nói thêm.

Hoàn toàn vô cảm, tôi nói "Cám ơn bác".

Mẹ tiếp tục "Nếu cháu ở lại nhà này, ai có thể biết chắc được là con ma không trở lại. Tôi biết thầy pháp đã cam đoan điều đó không xảy ra, nhưng mà nói thế thì cũng giống như nói không có chuyện hạn hán nào kéo theo mùa hạn khác hay mùa lụt này kéo theo mùa lũ khác. Ai cũng biết điều đó là không đúng".

Tôi không cãi lại. Nhưng bà lại đâm ra giận dữ "Cái gì trên vẻ mặt của cháu vậy? Có phải cháu đang muốn làm ai tức giận không? Hãy nhớ là bao nhiêu năm qua tôi coi cô như con. Có bất cứ gia đình nào trong vùng này đối xử được như thế không? Có thể sống ở trại tể bần sẽ dạy cho cô biết đánh giá lòng tốt của chúng tôi. Còn bây giờ cô đi sửa soạn đồ đạc đi. Ông Vệ đang chờ để đưa cô đi đấy".

Tôi cảm ơn bà một lần nữa rồi rời khỏi phòng. Lúc tôi gói ghém đồ đạc thì Cao Linh chạy vào phòng nước mắt giọt ngắn giọt dài trên má. "Em sẽ đi tìm chị" nó hứa rồi đưa cho tôi cái áo mùa đông đẹp nhất.

"Mẹ sẽ phạt em nếu chị lấy cái áo này" tôi nói.

"Em không cần".

Nó tiễn tôi ra chỗ cỗ xe lừa của ông Vệ. Khi tôi ra khỏi sân và trang viên lần cuối, nó và những người thuê nhà là những người duy nhất chứng kiến cảnh tôi ra đi. Khi chiếc xe lừa quẹo xuống khu Đầu Heo, ông Vệ bắt đầu hát một giai điệu tươi vui về mùa gặt. Thế là tôi nghĩ về những gì mà dì Báu đã bảo cô gái ăn mày viết cho tôi:

Chó sữa, trắng lên

Trong màn đêm những vì sao vạch đường đi mãi mãi

Gà trống gáy, mặt trời lên.

Trong ánh ngày dường như những vì sao chưa bao giờ tồn tại.

Tôi ngược mặt nhìn bầu trời trong vắt, cao lồng lộng, còn trong ngực tôi trái tim đang gào rú.

Mệnh vận

Trại mồ côi là một tu viện nhỏ bỏ hoang gần đồi Xương rồng, một cái dốc rất gấp lên một con đường ngoằn ngoèo chạy từ ga xe lửa. Để tiết kiệm sức lực, ông Vệ bắt tôi đi bộ cây số cuối cùng. Khi ông chào tạm biệt và để tôi ở lại là lúc tôi bắt đầu một cuộc sống mới.

Đó là vào mùa thu, những thân cây gầy guộc trơ trụi trông giống như đội lính xương khô canh giữ quả đồi có khu nhà trên đó. Khi tôi đi qua cổng, chẳng ai chào hỏi tôi. Trước mặt tôi là một cái đền thờ bằng gỗ mà lớp sơn đã tróc lở hết, ở ngoài sân có một bọn con gái áo trắng quần xanh đứng thành hàng ngay ngắn như những người lính. Chúng cúi xuống ngang thắt lưng – về phía trước, quay sang phải, về phía sau, quay sang trái – cứ như là tuân lệnh theo một ngọn gió. Còn có một cảnh tượng khác lạ hơn, hai người đàn ông, một người ngoại quốc, một người Hoa. Đây là lần thứ hai tôi nhìn thấy một người ngoại quốc ở cự ly gần. Họ đi ngang qua sân, tay cầm bản đồ theo sau là một đội quân với những cây gậy dài. Tôi sợ rằng tôi rơi vào đội quân bí mật của đảng Cộng sản. Khi tôi bước qua ngưỡng cửa, tôi suýt nhảy lên vì sợ. Xác người trong những tấm vải liệm, hai mươi hoặc ba mươi cái xác cả thảy, đứng giữa phòng dọc theo hai bức tường, một số cái xác cao, một số cái thấp. Ngay lập tức tôi nghĩ đó là những cái chết trở về. Một lần, dì Báu kể cho tôi nghe là hồi dì còn bé có một số gia đình thuê pháp sư đến làm bùa phép trên người chết buộc hồn ma quay trở lại vào nhà thờ tổ. Thầy pháp chỉ dẫn họ đi vào ban đêm, dì nói, để người chết không thể gặp một người sống nào mà ám. Ban ngày, người chết ở lại trong đền. Dì không tin vào chuyện này, cho đến khi dì nghe tiếng một pháp sư gõ mõ vào ban đêm. Thay vì ù té chạy như những dân làng khác, dì lại trốn sau một bức tường để xem rõ mọi chuyện. Cốc, cốc, và rồi dì nhìn thấy họ, sáu người tất cả, giống như những con bọ khổng lồ, nhảy lên mấy mét vào không trung. Dì không thể tin chắc vào điều mình trông thấy, dì Báu bảo tôi. Tất cả những điều mà dì biết là trong một thời gian dài, dì không còn là mình nữa. Tôi đang định co cẳng chạy thì tôi thấy một ánh sáng loé lên ở những ngón chân vàng. Tôi nhìn chăm chú hơn. Ô, đó là tượng các vị thánh thần chứ không phải người chết. Tôi đi về phía một bức tượng kéo mảnh vải che. Thần Văn Xương với cái đầu có sừng, một tay cầm bút lông, tay cầm một cái mũ cánh chuồn sừng sừng hiện ra. "Tại sao chị làm thế?" một giọng nói cất lên, tôi quay lại và thấy một cô gái nhỏ hơn tôi. "Sao lại trùm ông ấy lại?"

"Thầy giáo nói rằng ông ta không có ảnh hưởng tốt với chúng ta, không nên tin vào những vị thần cũ, chỉ tin vào các thánh của đạo Thiên Chúa thôi".

"Thầy giáo của bạn đâu?"

"Chị đến để gặp ai?"

"Bất cứ ai nhận Lưu Linh này là một đứa trẻ bị bỏ rơi." Cô gái chạy đi, một lát sau có hai phụ nữ nước ngoài đứng trước mặt tôi.

Những người truyền giáo người Mỹ này không trông đợi được gặp tôi, mà tôi cũng không ngờ họ là người Mỹ. Và bởi tôi chưa bao giờ nói chuyện với người nước ngoài, tôi không thể nói gì chỉ nhìn họ

chăm chăm. Cả hai đều để tóc ngắn, một người tóc bạch kim, người kia tóc đỏ dợn sóng, cả hai đều mang kính, chúng làm cho tôi nghĩ họ bằng tuổi nhau.

"Rất tiếc là chẳng có thoả thuận nào về việc này" bà tóc trắng bảo tôi bằng tiếng Hoa.

"Thật uổng là" người kia chen thêm, "hầu hết trẻ mồ côi ở đây đều ít tuổi hơn em".

Khi họ hỏi tuổi tôi, tôi vẫn chưa thể mở miệng được, tôi dùng ngón tay vẽ mấy chữ trong không khí. Họ trao đổi với nhau bằng tiếng Anh.

"Em có biết đọc không?" một người hỏi, chỉ vào những hàng chữ tiếng Hoa.

"Ăn cho no đừng để dành" tôi đọc.

Một bà đưa cho tôi một cái bút chì và một tờ giấy. "Em có thể viết những chữ kia ra giấy không?" Tôi làm theo, cả hai cùng reo lên. "Cô bé thậm chí còn không buồn nhìn lại mặt chữ một lần nào." Nhiều câu hỏi nữa được đặt ra. Tôi có thể dùng bút lông không? Tôi đã đọc những sách nào? Cuối cùng họ lại nói chuyện với nhau bằng tiếng của họ rồi tuyên bố là tôi có thể ở lại.

Sau đó tôi được biết rằng tôi được đón nhận vừa với tư cách một học sinh với với tư cách một giáo viên phụ giảng. Chỉ có bốn giáo viên là những học sinh cũ, bây giờ sống ở một trong 36 phòng trong cái tu viện bỏ hoang này. Thầy giáo Phan dạy những đứa trẻ lớn. Tôi là người phụ giảng của ông. Khi ông còn là một học trò, năm mươi năm về trước, thì trường học chỉ có nam sinh. Cô giáo Hoàng dạy những bé gái ít tuổi hơn, và người chị goá của bà – chúng tôi gọi là Má Hoàng – chăm sóc những đứa bé nhất trong nhà trẻ. Có những bé gái lớn hơn giúp bà chăm sóc chúng. Cuối cùng là chị Dư, một người đàn bà thấp bé có cái lưng hơi bị gù, bàn tay thô ráp và cái giọng gay gắt. Chị ta chịu trách nhiệm về vệ sinh, trật tự và chấn chỉnh hành vi của bọn học trò trong trại mồ côi. Ngoài việc lên lịch phân công nhiệm vụ và việc tắm táp của từng người trong một tuần thì chị Dư thích lãnh đạo người nấu bếp và bà vợ của ông ta.

Hai người phụ nữ truyền giáo, về sau tôi phát hiện ra là không bằng tuổi nhau. Cô Grutloff, người tóc quăn mới 32 tuổi bằng một nửa tuổi của bà kia. Cô là y tá và là hiệu trưởng. Cô Towler là giám đốc trại mồ côi, cô có trách nhiệm đi xin tiền tài trợ ở những người dành cho chúng tôi một chút tình thương. Cô cũng tổ chức những buổi cầu nguyện ngày chủ nhật, kể về sự tích các Thánh trong lịch sử Thiên Chúa giáo, chơi đàn piano trong khi dạy chúng tôi hát "giống như các thiên thần". Ngày ấy, tôi không biết một thiên thần là gì. Và tôi cũng không biết hát hò gì.

Còn về những người đàn ông ngoại quốc, họ không phải là người của Đảng Cộng sản mà là những nhà khoa học làm việc ở những cái mỏ nơi xương người Bắc Kinh được tìm thấy. Hai người ngoại quốc và mười nhà khoa học Trung Hoa sống ở dãy phía bắc cuối tu viện. Họ ăn sáng và tối ở trong đền thờ với chúng tôi. Mỏ cũng ở gần đấy, chỉ 45 phút đi lên xuống trên những con đường quanh co.

Tất cả có khoảng 70 đứa trẻ, 30 đứa con gái lớn, 30 đứa con gái nhỏ và 10 em bé, hay ít hơn thì còn tùy thuộc vào bao nhiêu trẻ trưởng thành ra trường và bao nhiêu đứa chết đi. Phần lớn bọn con gái ở đây có hoàn cảnh như tôi, kết quả tình yêu của những người tự vận, của những cô ca nữ, của những thiếu nữ đồng trinh không chồng mà chửa. Một số đứa là những trẻ mua vui mà Cao Linh và tôi đã gặp

ở khu phố ăn mày – những đứa con gái không tay không chân, những đứa bé không lồ, hoặc những người lùn. Còn một vài đứa trẻ lại có cha là người nước ngoài, một người Anh, một người Đức và một người Mỹ. Tôi nghĩ chúng nó đẹp lạ lùng nhưng chị Dư bao giờ cũng trêu chọc, móc máy chúng. Chị bảo những đứa con gái này thừa hưởng từ cái dòng máu phương Tây của cha chúng sự ngạo mạn vậy phải làm cho nó loãng bót đi bằng những lời sỉ nhục. "Em có thể tự hào về những việc em làm hàng ngày" chị Dư lên lớp "chứ không phải vênh vang với những gì em được sinh ra". Chị cũng thường nhắc nhở chúng tôi sự thương thân là không được phép. Đó là sự nuông chiều bản thân.

Nếu một cô gái xì mặt ra chị Dư sẽ nói "Nhìn bé Định kia kìa. Chẳng có chân, nhưng vẫn vui cười cả ngày".

Và đôi má mồm mím của bé Định nhô lên gần như nuốt mất mắt nó. Nó vui sướng là chỉ có hai miếng thịt nhô ra thay cho hai cái chân. Theo chị Dư, chúng ta sẽ thấy vui hơn khi nghĩ đến một người khác có hoàn cảnh khốn khổ hơn chúng ta.

Tôi cư xử như là người chị của bé Định không có chân, và bé này lại như là chị của một đứa bé hơn tên là Dung chỉ còn có một tay. Ai cũng có một mối quan hệ tương thân, tương ái như thế, có trách nhiệm với một người khác như là trong gia đình. Bốn con gái lớn và nhỏ sinh hoạt chung trong phòng khách, có ba phòng ngủ, mỗi phòng có hai mươi đứa, ba dãy giường ở mỗi phòng. Dãy đầu tiên dành cho trẻ bé nhất, dãy thứ hai cho trẻ nhỏ và dãy thứ ba cho trẻ lớn nhất. Theo cách này giường của Định ở cạnh giường của tôi và giường của Dung thì ở kề giường của Định, vị trí của mỗi người được xác định bởi trách nhiệm và sự quý mến của người khác dành cho họ.

Đối với những người truyền giáo, chúng tôi là những bé gái của một vận hội mới. Mỗi một phòng có một áp phích màu đỏ với hàng chữ màu vàng tuyên bố điều đó. Vào mỗi buổi chiều trong lúc tập thể dục chúng tôi cất cao lời ca về vận mệnh mới của chúng tôi trong một bài hát do cô Towler soạn cả lời tiếng Anh lẫn tiếng Hoa.

*Chúng ta có thể học hành hiểu biết
Chúng ta có thể lấy người mà chúng ta chọn lựa
Chúng ta có thể làm việc, kiếm tiền
Và một số phận chẳng ra gì là tất cả những gì chúng ta bỏ lại.*

Mỗi khi có một người khách đặc biệt đến thăm trường mồ côi, cô hiệu trưởng cho chúng tôi biểu diễn thơ văn tiểu phẩm trong khi cô Towler đệm đàn piano, một khúc nhạc đầy kịch tính, giống như một đoạn phim câm. Một nhóm con gái đưa ra những dấu hiệu liên hệ tới số phận đau khổ, thuốc phiện, nô lệ và nạn mê tín dị đoan. Chúng vấp ngã bởi những đôi chân bị trói và ngã gục không hy vọng. Sau đó là những cô gái của một vận hội mới xuất hiện như những bác sĩ. Họ chữa cho những người hút thuốc phiện, họ cởi trói cho những đôi chân bị xiềng xích bởi số phận đen tối, và họ dùng chổi để quét đi bụi bặm của lối sống lạc hậu. Sau cùng họ tạ ơn Chúa và cúi chào những vị khách đặc biệt, những vị khách ngoại quốc tới thăm đất nước Trung Hoa, cũng như cảm ơn họ đã giúp đỡ nhiều cô gái vượt lên trên nghịch cảnh tiến bước với số phận mới của họ. Với tiểu phẩm này chúng tôi kiếm được khá nhiều tiền, đặc biệt là những khi chúng tôi làm cho khách rớt nước mắt.

Trong những buổi giảng đạo, cô Towler bao giờ cũng nói với chúng tôi rằng chúng tôi có thể lựa chọn

trở thành một tín đồ Thiên Chúa hay không. Không có ai bắt buộc chúng tôi phải tin vào Chúa Jesus, bà nói. Niềm tin của chúng tôi là phải hết sức chân thực và thành thật. Nhưng chị Dư người đã đến trại mồ côi vào lúc bảy tuổi thường nhắc nhở chúng tôi về số phận bi thảm của chị. Chị buộc phải gõ cửa ăn xin từng nhà và nếu chị không xin được đủ tiền thì chị chẳng có gì để ăn ngoài những lời chửi rủa. Một hôm khi chị phản đối vì bị bỏ đói, ông anh rể đã ném chị ra ngoài đường như một miếng giẻ rách. Dưới mái trường này, chúng tôi có thể ăn như chúng tôi muốn, chị nhấn mạnh. Chúng tôi sẽ không bao giờ phải lo lắng việc bị tống cổ ra ngoài đường. Chúng tôi có thể lựa chọn niềm tin cho mình. Tuy vậy, chị nói thêm, bất cứ đứa trẻ nào không đặt trọn niềm tin vào Chúa Jesus chỉ là một con dòi ăn thịt xác chết, và khi cái kẻ thiếu lòng tin này chết nó sẽ bị đẩy xuống địa ngục, thân xác nó sẽ bị lười lê bằm vằm thành trăm mảnh, cho vào lò nướng chín như một con vịt quay, nó bị bắt buộc phải chịu đựng tất cả các loại tra tấn còn ghê rợn hơn cả những gì xảy ra ở vùng Mãn Châu nữa.

Thỉnh thoảng tôi băn khoăn về những cô gái không chọn cho mình một niềm tin vào Chúa. Họ sẽ đi đâu sau khi họ chết? Tôi nhớ đến một đứa trẻ mà ngay cả những người truyền giáo cũng không nghĩ là nó có một số phận mới. Nó được ông nội nuôi một thời gian. Tôi thấy nó ở nhà trẻ, nơi tôi phụ việc vào mỗi sáng. Không có ai đặt tên cho nó. Má Hoàng bảo tôi đừng bồng nó lên kể cả khi nó khóc vì có một cái gì đó không ổn ở đầu và cổ nó. Nó không bao giờ kêu lên một tiếng. Nó có khuôn mặt tròn và dẹt như một cái đĩa lớn, đôi mắt thô lỗ, cái mũi bé tẹo và cái miệng gắn ở giữa mặt. Da nó xanh lợt như hồ dán bằng gạo, còn thân hình nó quá bé so với cái đầu bất động như một bông hoa bằng sáp. Chỉ có đôi mắt nó lác qua lác lại như thể quan sát một con muỗi bay qua trần nhà. Rồi một ngày, cái cũi nó thường nằm trống trơn. Má Hoàng nói bây giờ nó đã là một đứa con của Chúa, thế là tôi biết nó đã về chầu Trời. Trong suốt những năm tôi sống ở trại mồ côi tôi đã thấy sáu đứa trẻ có số phận như vậy, bao giờ cũng được nuôi bởi một người ông, sinh ra với "một khuôn mặt chung" như má Hoàng nói. Cứ như thể đó là một người quay lại cõi thế nhiều lần với cùng một thân xác vì lỗi lầm của một người khác. Mỗi lần nó đến tôi lại đón chào đứa trẻ ấy trở về như một người bạn cũ. Mỗi lần nó rời bỏ thời gian này lần nữa tôi lại khóc.

Bởi vì tôi xuất thân từ một gia đình làm mực, tôi là đứa trẻ viết chữ đẹp nhất từ trước đến nay trong trường. Thầy Phan nói thế. Ông thường kể lại cho học sinh nghe lịch sử triều nhà Thanh, mọi việc đã trở nên thối nát như thế nào, kể cả hệ thống khoa cử. Tuy vậy ông cũng nói về quá khứ xa xưa với một tình cảm luyến tiếc nhẹ nhàng. Ông thường bảo tôi "Lư Linh, nếu con sinh làm phận trai thời đó thế nào con cũng trở thành một bậc đại nho đây". Đó chính là những điều ông đã nói ra, ông còn nói thêm là chữ tôi còn đẹp hơn cả chữ Khải Tĩnh con trai ông do chính ông dạy dỗ.

Khải Tĩnh là một nhà địa chất, một người có nét chữ rất đẹp, đặc biệt khi đó lại là một người có nửa thân bên phải bị di chứng của bệnh bại liệt khi anh còn bé. May cho anh, khi anh bị sốt bại liệt, cả nhà đã dốc hết tiền bạc dành dụm cả đời thuê những thầy thuốc tây y và đông y tốt nhất để chữa chạy cho anh. Kết quả là anh đã qua khỏi, chỉ hơi bị thọt và một bên vai bị lệch nhẹ. Sau đó những người truyền giáo đã giúp anh được vào học ở một trường đại học nổi tiếng ở Bắc Kinh để trở thành một nhà địa chất. Sau khi mẹ mất anh trở về nhà để chăm sóc cha già và làm việc tại mỏ.

Hàng ngày anh đạp xe đạp từ trại mồ côi ra mỏ và trở về, đạp xe thẳng đến cửa lớp học của cha anh. Thầy Phan sẽ nhảy lên yên sau xe rồi con trai ông đạp ra khỏi lớp đến dãy cuối tu viện, bọn học sinh và các giáo viên sẽ nói với theo.

"Cẩn thận kéo ngã!"

Chị Dư hết lòng ngưỡng mộ anh Tĩnh. Một lần chị đưa anh ra làm gương và nói "Nhìn coi đây! Các em thấy các em có thể đặt cho mình một mục tiêu giúp đỡ người chung quanh còn hơn là trở thành một gánh nặng cho người khác". Một lần khác tôi nghe chị nói "Thật là một chuyện đau lòng khi một chàng trai anh tuấn như vậy chân hơi bị thọt!" có lẽ chị nói vậy để an ủi học trò nhưng trong suy nghĩ của tôi chị quan tâm đến nỗi đau của mình nhiều hơn những chuyện khác đơn giản chỉ bởi vì anh sinh ra rất đẹp trai. Sao chị Dư cũng như những người khác có thể nghĩ thế được? Giả sử một người giàu có mất của thì điều đó có đáng sợ hơn một người nghèo mất của sao?

Tôi hỏi một cô gái lớn hơn về điều này, cô ta đáp "Một câu hỏi ngớ ngẩn. Tất nhiên rồi! một người đẹp trai và giàu có sẽ mất nhiều hơn chứ." Tuy vậy điều đó hình như không ổn đối với tôi. Tôi nghĩ đến dì Báu. Cũng giống như Khải Tĩnh, dì sinh ra với một vẻ đẹp ngời ngời và sau đó cả khuôn mặt của dì bị huỷ hoại. Tôi nghe mọi người nói đi nói lại một điều. "Thật là kinh khủng khi mang một khuôn mặt như thế. Chẳng thà cô ấy chết quách còn hơn!". Tôi có cảm thấy như thế nếu tôi không yêu thương dì không? Tôi nghĩ đến cô gái ăn mày mù loà. Ai là người sẽ nhớ thương cô ấy?

Bất thành linh tôi muốn đi tìm cô gái mù ấy. Cô có thể nói chuyện với dì Báu hộ tôi. Dì có thể cho tôi biết dì đang ở đâu. Dì đang lang thang nơi Tân cùng thế giới hay dì bị nhốt trong lọ dấm? Còn lời nguyện nữa? Nó có mau chóng đi tìm tôi không? Nếu tôi chết vào lúc này, ai là người sẽ nhớ thương tôi trên đời này? Ai là người đón chào tôi ở thế giới bên kia?

Khi đẹp trời, thầy Phan dẫn chúng tôi – những học sinh lớn đi xuống mỏ ở đồi Xương rồng. Mỏ cũng có một cái hang ở ngoài giống như cái từng thuộc về dòng họ của thầy lang, nhưng khi chui vào tôi mới thấy nó là một cái hầm không lồ sâu khoảng 50m.

Thầy Phan rất tự hào về vùng mỏ này vì con trai thầy là một trong những nhà địa chất làm việc tại đây. Từ trên trần xuống dưới đáy, từ vách hầm này sang vách hầm kia, tất cả mọi nơi đều được quét vôi trắng vì thế trông hầm mỏ giống như có một cái lưới đánh cá khổng lồ đặt bên trong. "Nếu một người thợ đào mỏ tìm thấy một mảnh xương động vật, xương người hay dụng cụ đi săn" Khải Tĩnh giải thích cho chúng tôi rõ "anh có thể vạch đúng vị trí của nó, ở khu vực này chứ không nhầm với các khu vực khác. Bọn anh sẽ tính tuổi của hiện vật đó dựa vào nơi nó được tìm thấy, tầng thứ tám có niên đại lâu nhất. Rồi sau đó các nhà khoa học có thể quay lại chỗ đó và đào sâu xuống hơn nữa."

Bọn con gái chúng tôi bao giờ cũng mang theo những phích đựng nước trà và các loại bánh ngọt cho các nhà khoa học. Khi trông thấy chúng tôi, họ nhanh nhẹn trèo lên, rửa mặt mũi, nói với những tiếng thở dài sung sướng "Cám ơn. Cám ơn. Tôi khát đến nỗi tôi nghĩ mình sẽ hoá thành một trong những bộ xương khô kia mất". Thỉnh thoảng có một chiếc xe đi lên con đường dốc, một người ngoại quốc với một cái tàu thuốc và cặp kính dày bước ra hỏi xem có gì mới không. Thường thì các nhà khoa học chỉ trả lời này cái kia và người đàn ông mang cặp kính dày gật đầu nhưng không có vẻ gì là hài lòng cả. Tuy vậy, lâu lâu ông ta tỏ vẻ phấn khích, rút cái tàu thuốc liên tục khi ông ta nói chuyện. Rồi ông ta lại ngồi vào xe đi xuống dốc nơi có một chiếc xe hơi đen bóng lộn đang chờ để đưa ông ta trở về Bắc Kinh. Nếu chúng tôi chạy ra ngoài nhìn xuống chân đồi chúng tôi có thể thấy tận cuối một cái lũng bằng phẳng có đậu chiếc xe màu đen, nó chạy xuôi theo con đường hẹp làm một đám bụi bốc lên.

Mùa đông đến gần, các nhà khoa học trở nên vội vã hơn trước khi đất cát trở nên quá cứng và mùa đào bới đi đến chỗ kết thúc. Họ để cho một vài cô gái trèo xuống phụ giúp bỏ đất đá đã đào lên vào những

cái hộp hoặc tổ lại những đường vôi trắng, hoặc cẩn thận sàng lọc lại những gì đã được sàng lọc đến mười lần rồi. Chúng tôi không được phép đi vào bất cứ chỗ nào có chằng giầy thừng, đó là chỗ xương người đã được tìm thấy. Đôi với một đôi mắt chưa từng trải rất dễ nhầm xương người với một cục đá hay một mảnh gốm, nhưng tôi phân biệt được sự khác nhau ấy nhờ những lần tôi đi kiểm xương với dì Báu. Tôi cũng biết được rằng xương người Bắc Kinh là xương không phải của một người mà là nhiều người – đàn ông, đàn bà, trẻ con, trẻ sơ sinh. Những mảnh xương rất bé, thậm chí không đủ để ghép thành một người. Tôi không nói điều này với bạn bè, tôi không muốn khoe khoang. Cũng như các cô gái khác, tôi sẽ giúp một tay khi nào các nhà khoa học yêu cầu, ở những chỗ chỉ có xương động vật, sừng hươu hoặc là mai rùa.

Tôi nhớ một lần con trai thầy Phan tặng tôi một lời khen đặc biệt "Em là một người thợ cẩn thận", Khải Tĩnh nói. Sau cùng sàng đất tỉ mỉ là việc làm ưa thích của tôi. Nhưng khi thời tiết trở nên lạnh cóng, những ngón tay và đôi má của chúng tôi không còn cảm giác nữa. Thế là kết thúc cả công việc cùng những lời ngợi khen.

Công việc thích thú tiếp theo của tôi là dạy dỗ các em nhỏ. Đôi khi tôi dạy chúng học vẽ. Tôi chỉ cho những học trò nhỏ dùng cây cọ để vẽ một cái tai, đuôi hoặc ria mèo. Tôi vẽ những con ngựa, sếu, khí, thậm chí cả loài hà mã. Tôi cũng giúp các em học sinh rèn luyện chữ viết và đầu óc. Tôi nói với chúng những điều mà dì Báu đã dạy dỗ tôi về việc qua nét chữ người ta có thể thấy được chí hướng của người cầm cọ, cái chí của người ấy truyền từ cơ thể qua cánh tay qua cây cọ và thể hiện ở từng nét chữ. Mỗi một đường nét lại có nhiều ý nghĩa, bởi vì mỗi một chữ có nhiều đường nét nên chữ có nhiều ý nghĩa.

Công việc ưa thích cuối cùng của tôi là công việc mà chị Dư giao cho tôi làm: quét nhà, cọ rửa thau chậu, sắp đặt ghế cho những buổi nghe giảng đạo và lại dọn ghế ra trong những bữa ăn trưa. Những công việc này cũng chẳng đến nỗi dở lắm nếu như chị Dư không xé ra to những việc làm chưa tốt của tôi. Một tuần để thay đổi, chị giao cho tôi nhiệm vụ giết sâu bọ, chị kêu ca rằng những ông sư đã không chịu giết những loài côn trùng, họ nghĩ rằng chúng có thể là thần linh hoặc con người hóa kiếp thành. "Những con bọ này chắc là những tên địa chủ ở kiếp trước", chị làu bàu và ra lệnh cho tôi. "Hãy đập lên chúng, giết chúng và công việc của em là giữ không để cho chúng xâm phạm vào đây". Cửa của tất cả các gian phòng, kể cả phòng của những người ngoại quốc, không bao giờ đóng, trừ những ngày đông giá, vì thế mà kiến và gián tha hồ mà vào phòng. Chúng cũng có thể đột nhập qua bất cứ cái lỗ nào trên tường cũng như là những cái cửa mắt cáo bằng gỗ, cho phép gió và ánh sáng thoải mái lọt vào. Nhưng tôi biết phải làm gì. Dì Báu đã dạy tôi. Tôi lấy giấy bịt những ô mắt cáo. Tôi lấy phấn ở lớp học vạch quanh ngưỡng cửa và những khe hở trên tường, kiến nghĩ thấy mùi phấn đậm bỏi rồi sẽ quay sang hướng khác. Bọn gián thì can đảm hơn, chúng bò qua đường vạch phấn và bụi phấn chui lọt qua các khớp xương vào dưới lớp cánh, ngày hôm sau chúng nằm lộn ngược đầu, chân ngỏng lên, chết ngắc. Tuần ấy chị Dư không chỉ trách tôi nữa. Trái lại tôi nhận được một phần thưởng về thành tích giữ vệ sinh là hai giờ tự do muốn làm gì cũng được, nhưng trong chừng mực nó không phải là một tội ác. Trong một căn phòng đông đúc, chẳng có một chỗ nào dành cho riêng mình. Thế là tôi nghĩ ra việc để làm với phần thưởng cho tôi. Đã lâu tôi không đọc lại những gì dì Báu viết cho tôi trước khi dì chết. Tôi đã cố cưỡng lại bởi vì tôi biết tôi sẽ khóc khi đọc lại những trang giấy này lần nữa, chị Dư sẽ lại la mắng tôi vì tỏ ra uỷ mị trước mặt Định và các em gái nhỏ khác. Vào buổi chiều chủ nhật, tôi tìm thấy một nhà kho bỏ hoang đầy mùi ẩm mốc và những pho tượng nhỏ. Tôi ngồi bệt xuống sàn, tựa lưng vào tường gần một cái cửa sổ. Tôi mở miếng vải xanh gói những tờ giấy ấy ra và lần đầu tiên tôi phát

hiện ra di Báu khâu một cái túi nhỏ bên trong miệng vải.

Trong túi đựng hai vật kỷ niệm. Vật thứ nhất là một miếng xương ghi lời sấm truyền mà di đã chỉ cho tôi xem khi tôi còn bé, bảo rằng tôi có thể giữ nó khi tôi đã học được cách ghi nhớ. Di đã được quyền giữ nó, cũng như là chuyện xảy ra với cha di trước đó. Tôi áp mảnh xương vào gần sát ngực. Sau đó tôi lấy ra cái vật thứ hai. Đó là một tấm ảnh nhỏ chụp một thiếu nữ đội một tấm khăn phủ đầu thêu hoa văn và mặc một chiếc áo khoác mùa đông có cái cổ cao chạm đến cả má cô. Tôi đưa tấm hình ra chỗ sáng. Cái gì thế này? Người mà tôi đang ngắm nhìn đúng là di Báu trước khi di để cho khuôn mặt mình bị cháy. Di có đôi mắt mơ mộng, đôi lông mày quyết đoán vút lên ở phía đuôi và miệng di – đôi môi mộng đầy đặn, nước da mịn màng như cánh hoa. Di rất đẹp, nhưng không đúng như tôi nhớ về di, tôi tiếc rằng đó không phải là khuôn mặt đã bị đốt cháy của di. Tuy vậy tôi càng ngắm tấm ảnh lâu hơn thì người con gái trong hình càng trở nên thân quen hơn. Và rồi tôi nhận ra khuôn mặt di, niềm hy vọng của di, kiến thức của di, nỗi buồn sâu xa của di, thấy đều là của tôi. Tôi khóc, khóc mãi, dâng lên trong lòng mình niềm vui và nỗi thương thân.

Tuần một lần cô Grutoff và vợ ông đầu bếp đi ra ga xe lửa nhận hàng hoá và thư từ. Đôi khi cũng có thư từ bạn bè ở các trường truyền giáo khác ở Trung Hoa hoặc là từ những nhà khoa học ở trường đại học Y khoa Bắc Kinh gửi đến. Những lần khác có thể có thư kèm với tiền đến từ rất xa: San Francisco ở California, Milwaukee ở Wisconsin, Elyria ở Ohio. Cô Grutoff sẽ đọc những lá thư phương xa ấy ở lớp học ngày Chủ nhật. Cô sẽ cho chúng tôi xem quả địa cầu "Đây chúng ta đang ở đây. Còn họ thì ở chỗ này. Họ gửi đến cho chúng ta tình yêu thương của họ và rất nhiều tiền". Rồi cô xoay quả địa cầu thể là chúng tôi lại trở nên bối rối với những ý tưởng mới.

Tôi thường tự hỏi, tại sao một người xa lạ lại có thể yêu một người mà họ không hề quen biết? Mẹ và cha bao giờ cũng kể như là người xa lạ đối với tôi. Nhưng họ không yêu thương tôi. Với họ tôi không còn hiện hữu nữa. Còn lời hứa của Cao Linh sẽ đến tìm tôi? Nó có cố tìm tôi không? Tôi không dám chắc đâu.

Một buổi chiều, sau khi tôi đã ở trại được hai năm, cô Grutoff đưa cho tôi một lá thư. Tôi nhận ra tuồng chữ của ai ngay lập tức. Đó là giờ trưa và phòng sinh hoạt chung rất ồn ào, vậy mà tôi trở nên điếc đặc. Các cô gái chung quanh tò mò muốn biết thư viết gì và ai viết. Tôi chạy trốn khỏi bọn chúng, giữ gìn kho báu của tôi như một con chó đói. Tôi vẫn còn giữ nó và đây là nội dung:

"Chị thân yêu nhất trên đời, tha thứ cho em vì đã không viết thư sớm hơn, tuy không ngày nào trôi qua mà em không nghĩ đến chị. Nhưng em không thể viết cho chị. Ông Vệ không bảo cho em biết ông đưa chị đi đâu. Cả mẹ cũng vậy. Cuối cùng tuần trước em nghe được ở ngoài chợ là các hầm mỏ ở đồi Xương rồng lại tập nập trở lại, rằng các nhà khoa học người Mỹ và người Hoa sống ở một tu viện cũ cùng với bọn trẻ trong trường mồ côi. Lần kế tiếp gặp chị dâu cả, em hỏi "Em không biết Lưu Linh có gặp những người làm khoa học không, vì chị ấy sống cạnh họ mà". Thế là chị dâu đáp "Chị cũng tự hỏi như thế". Như vậy em biết được chị ở đâu.

Mẹ vẫn khoẻ nhưng bà than vẫn là lúc nào cũng bận rộn và ngón tay của bà bao giờ cũng đen thui. Mọi người vẫn đang làm việc hết sức mình để gây dựng lại hiệu mực đã làm môi cho ngọn lửa. Cha và các chú đã xây lại cửa hàng ở Bắc Kinh. Họ vay tiền và gỗ lạt của ông Trương chủ trại hòm, người bây giờ làm chủ hầu hết công việc của nhà ta. Họ nhận được một phần công việc làm

ăn khi em lấy Trương Phú Nam, người con trai thứ tư mà chị đã đính hôn.

"Mẹ nói rằng chúng ta may mắn vì gia đình họ Trương muốn cưới bất cứ cô gái nào họ Lưu. Nhưng em không nghĩ là em gặp may. Em nghĩ chị mới là người may mắn vì không phải làm dâu gia đình này. Hàng ngày, mỗi lần nuốt một miếng cơm, em lại được nhắc nhở về địa vị cao quý của nhà Trương và địa vị thấp kém của gia đình ta. Chúng ta nợ nần họ tiền gỗ, tiền vốn để phát triển kinh doanh. Trong vòng một trăm năm, nhà họ Lưu vẫn phải làm công cho họ để trả nợ. Mực không còn bán chạy cũng như kiếm được nhiều tiền nữa. Thành thật mà nói, chất lượng của mực không còn được như xưa, bây giờ vật liệu kém phẩm chất hơn và không còn đi Báu để tạc chữ lên thỏi mực nữa. Như là một sự nhắc nhở về món nợ của gia đình ta, em không có được một đồng để tiêu pha cho riêng mình. Để có được một con tem em phải đổi một chiếc trâm cài đầu.

"Chị cũng nên biết rằng họ Trương không giàu có như chúng ta tưởng hồi còn bé. Phần lớn gia tài của họ tan tành theo thuốc phiện. Một chị em bạn dâu của em nói rằng vấn đề này nảy sinh từ khi Phú Nam còn là một đứa bé bị một miếng gỗ rơi vào vai. Bà mẹ bắt đầu cho nó nếm thuốc phiện. Sau này bà mẹ chết, bị đánh cho đến khi chết, nhiều người nói thế dù ông Trương tuyên bố rằng bà ta bị trượt khỏi mái nhà trong một tai nạn. Rồi ông Trương lấy một người vợ khác, bà này là con gái một địa chủ buôn lậu thuốc phiện trong những cổ quan tài]. Người vợ thứ hai cũng ghiền nha phiến. Ông bố vợ cảnh cáo nếu Trương đụng đến con gái ông ta, ông sẽ lập tức biến con rể thành hoạn quan. Chà, ông Trương biết điều đó dám xảy ra lắm vì ông đã thấy nhiều người đàn ông mất đi chính cái phần ấy vì không trả nợ đầy đủ cho cái khoản mua thuốc phiện.

"Sống ở nhà người đối với em là một nỗi đau hàng ngày chỉ có tiếng la hét và sự điên loạn, một sự đòi tiền triền miên cho thuốc phiện. Nếu Phú Nam có thể xẻo thịt em mang bán lấy tiền được thì hẳn cũng không từ. Hẳn căn vặn em có biết chỗ nào tìm thêm được xương rồng không. Hẳn thuyết phục em nói cho hẳn biết để bọn em có thể trở nên giàu có. Giả như mà em biết, em sẽ bỏ đi để trốn thoát gia đình này. Thậm chí em có thể bán mình. Nhưng em biết đi đâu bây giờ?

"Chị ơi em rất tiếc là lá thư này chỉ mang đến cho chị những buồn phiền lo lắng. Em viết ra những điều này để chị biết t s em không thể đến tìm chị và rằng chị thật may mắn là đã ở chốn ấy. Làm ơn đừng viết thư cho em. Nó chỉ gây cho em thêm những rắc rối. Giờ đây em đã biết chị ở đâu, em sẽ cố liên hệ với chị. Còn bây giờ em chỉ biết hy vọng là chị khỏe mạnh và sung sướng. Em gái chị, Lưu Cao Linh".

Đọc xong rồi mà lá thư vẫn còn run rẩy trong tay tôi. Tôi nhớ rằng tôi đã từng ghen tị với Cao Linh. Bây giờ số phận của nó còn kinh khủng hơn số phận tôi nhiều. Chị Dư nói rằng chúng tôi nên tìm niềm vui trong hoàn cảnh của mình khi chúng tôi nghĩ về những người có cuộc sống còn kém may mắn hơn. Nhưng mà tôi không sao vui được.

Tuy vậy vào thời điểm ấy tôi đã không còn cảm thấy bất hạnh như trước. Tôi chấp nhận cuộc sống mới. Có thể do trí nhớ không tốt của mình tôi cảm thấy ít đau đớn hơn. Có thể là tôi buộc phải trở nên mạnh mẽ hơn. Tất cả những gì mà tôi biết rõ là tôi đã trở thành một người khác từ cái ngày đến cầu cứu ở trại mồ côi.

Tất nhiên vào thời ấy, cả đến các vị thánh thần cũng thay đổi đầu óc của họ ở trong tu viện này. Thời

gian trôi qua, cô Towler đã phải dùng đến những miếng vải dùng để trùm lên các bức tượng để may áo và chần mền, từng miếng từng miếng một. Cuối cùng thì tất cả các bức tượng đều lộ ra trước mắt mọi người, chọc giận cô Towler với những khuôn mặt đỏ gay đỏ gắt, với ba con mắt và những cái bụng để trần. Ở đây có rất, rất nhiều pho tượng của cả đạo Phật lẫn Đạo giáo bởi cái trang viên này được tu sĩ của cả hai đạo chiêm giữ trong những thời kỳ khác nhau tùy thuộc vào ai là người chủ đất và thời điểm đó. Một hôm vào trước lễ Giáng sinh, cô Grutoff quyết định cùng chúng tôi sẽ cải đạo cho các vị thánh thần ấy thành người của đạo Thiên Chúa. Chúng tôi sẽ rửa tội cho họ bằng một nước sơn mới. Những cô gái lớn lên ở trại mồ côi từ lúc còn ẵm ngửa lấy thể làm vui lắm. Nhưng một số các cô gái mới đến trại sau này thì không muốn thay đổi diện mạo của các vị thánh thần này vì sợ hứng chịu cơn thịnh nộ của thần thánh. Họ sợ muốn chết khi bị lôi đến bên các pho tượng, họ kêu ré lên sùi cả bọt mép ra ngoài rồi ngã xuống đất như thể bị thánh phạt. Tôi không sợ. Tôi tin rằng nếu tôi kính trọng cả những vị thánh thần của người Hoa lẫn của người Thiên Chúa thì chẳng bên nào nổi làm hại tôi. Tôi biết rằng người Hoa rất lịch thiệp và cũng có quan điểm thực tiễn nữa. Các vị thánh thần của người Hoa phải hiểu rằng chúng tôi đang sống theo cung cách phương Tây trong một cái trại được điều hành bởi người Mỹ. Nếu các vị thánh thần có thể cất lên tiếng nói thì các vị hẳn cũng biết rằng các vị thánh của đạo Thiên Chúa có địa vị cao hơn. Người Hoa, khác với người ngoại quốc, không cố áp đặt tư tưởng của mình cho người khác. Cứ để cho những người ngoại bang ấy đi theo con đường của họ mặc cho họ kì cục như thế nào, mặc kệ những điều họ nghĩ. Khi cây cọ của tôi lướt trên những khuôn mặt nửa vàng nửa đỏ của họ, tôi khấn thầm "Tha thứ cho con, Ngọc Hoàng Thượng Đế, tha cho con, Người đứng đầu của Bát tiên, con chỉ cải trang cho người phòng khi những người Cộng sản hoặc quân Nhật kéo đến đốt tượng các Ngài ra tro". Tôi là một nghệ sĩ có tài. Với một vài tượng Phật, tôi gắn lông cừu cho bộ râu, mì sợi cho những mái tóc quăn, lông chim cho đôi cánh. Thế là Phật Thích ca trở thành Chúa Jesus phương phi, Phật Bà Quan Âm thành Đức Mẹ Mary trong máng cỏ và Tam Thanh những vị thần tối cao của Đạo giáo trở thành Ba người khôn ngoan, 18 vị thánh La Hán của Phật Thích Ca được cải đạo thành 12 vị thánh tông đồ với sáu người con trai của họ. Bất cứ một hình nhân nhỏ bé nào nơi địa ngục của người Hoa cũng được thăng tiến thành các vị thiên sứ của đạo Thiên Chúa. Năm kế đó, cô Grutoff quyết định chúng tôi cũng sơn lại tất cả các bức tượng Phật, lớn nhỏ trong toàn toà nhà. Có đến hàng trăm vị như thế.

Năm sau nữa cô Grutoff tìm thấy căn phòng bụi bặm mà tôi đã đến để đọc những điều di Báu viết cho tôi. Chị Dư nói những bức tượng ở đây diễn tả địa ngục của Đạo giáo, những điều sẽ xảy ra khi một con người lại trở vào lòng đất. Có hàng chục hình nhân sống động như thật diễn tả những hình phạt ghê rợn nơi âm ti địa ngục. Có một người đàn ông đang quỳ xuống, và những con vật có sừng đang ăn lòng ruột ông ta. Ba người khác bị treo tòng teng trên một cái sào trông như ba con heo trên một cái xiên. Bốn người ngồi trong một vạc dầu sôi. Và đây là những con quỷ khổng lồ mặt đỏ với những cái đầu lâu nhọn hoắt, lệnh cho người chết lao vào một trận chiến. Khi chúng tôi kết thúc việc sơn lại những cảnh tượng này thì chúng tôi cũng hoàn thành sự tích ra đời của chúa Jesus, Chúa Hải đồng, Đức mẹ Mary, cha Joseph, tất cả mọi người, kể cả ông già Noel. Dù cố gắng như thế nào thì miệng của các vị thánh này vẫn mở to với vẻ kinh hoàng. Cho dù cô Grutoff nói thuyết phục thế nào thì hầu hết bọn con gái cũng không thể nghĩ cảnh tượng ra đời của Chúa là "tràn ngập niềm vui trên đời" như một bài chúng tôi vẫn hát.

Sau khi chúng tôi hoàn thành công việc cải đạo cho các pho tượng thì không còn gì nữa để chúng tôi chuyển thành các vị thiên thần. Nhưng vào lúc ấy tôi đã có sự chuyển đổi từ một người trợ giảng sang thành một giáo viên, từ một cô gái cô đơn thành một người yêu say đắm con trai thầy Phan.

Cuộc tình của chúng tôi bắt đầu như thế này.

Mỗi năm vào dịp năm mới, bọn học trò chúng tôi viết những câu đối Tết cho lễ hội trong vùng Chu Khẩu và thế là một hôm, tôi, thầy Phan và học sinh trong lớp lớn viết những câu đối dài lên những tấm vải màu đỏ đang phủ lên bàn và sàn nhà.

Như thường lệ Khải Tĩnh đi đến trên chiếc xe đạp để chở cha anh về phòng. Đất đai ở vùng đồi Xương Rồng này đang đóng băng vì thế phần lớn thời gian của anh là dành cho việc vẽ biểu đồ, viết báo cáo và vẽ sơ đồ những điểm có thể tìm thêm xương người. Vào một ngày đặc biệt, anh đến hơi sớm mà cha anh lại chưa muốn về. Thế là Khải Tĩnh đề nghị giúp đỡ chúng tôi viết câu đối. Anh đứng cạnh tôi bên bàn làm việc của tôi – Tôi rất mừng vì có thêm một tay viết câu đối rất đẹp.

Nhưng rồi tôi nhận ra việc anh đang làm. Bất cứ chữ nào hay nét nào tôi viết anh đều làm theo. Nếu tôi viết "may mắn" thì anh cũng viết "may mắn", nếu tôi viết "bội phần" thì anh cũng viết "bội phần". Rồi khi tôi hạ bút "cát tường như ý" anh cũng viết theo, từng nét một như thế. Anh cũng viết theo một nhịp điệu y như tôi, thành thử trông chúng tôi như hai người đang biểu diễn một điệu múa. Đó là sự bắt đầu của mối tình giữa chúng tôi, cũng một nét uốn, cũng một dấu chấm, cũng một đường cắt lên của cây viết lông như hơi thở của chúng tôi là một.

Vài ngày sau, tôi cùng học trò mang những câu đối này đến hội chợ. Khải Tĩnh đi với tôi, ngay bên cạnh, nói chuyện một cách lặng lẽ. Anh cầm trên tay một cuốn sách nhỏ có những bức tranh vẽ bằng cọ trên giấy dậu tằm ở ngoài bìa có dòng chữ Bốn biểu hiện của cái đẹp. "Em có muốn xem ở bên trong không?" anh ướm lời. Tôi gật đầu. bất cứ ai nghe lỏm chúng tôi nói chuyện cũng sẽ nghĩ là chúng tôi đang nói chuyện bài vở ở trường. Nhưng thực ra anh đang nói về tình yêu. Anh lật một trang "Với bất cứ biểu hiện nào thì cái đẹp cũng có bốn cấp độ. Điều đó đúng với hội họa, thư pháp, văn học, âm nhạc và múa. Cấp độ thứ nhất là Năng lực". Chúng tôi nhìn vào trang sách có in hai bức vẽ giống nhau về một khóm trúc, một bức hoạ kinh điển, vẽ rất đẹp, rất thật, thú vị trong từng chi tiết.

Những nét đúp thể hiện ý tưởng về sức mạnh và sự trường thọ. "Năng lực" anh đọc tiếp "là khả năng vẽ cùng một nhân vật nhiều lần với cùng một đường nét, cùng một sự thật được thể hiện. Cái mức độ của vẻ đẹp này, tuy nhiên rất phổ biến".

"Mức độ thứ hai" anh đọc tiếp "là sự Hoàn tráng". Chúng tôi chụm đầu nhìn vào một bức hoạ khác vẽ mấy thân cây trúc. "Bức tranh này vượt khỏi tài khéo tay" anh nói. "Vẻ đẹp của nó thật độc đáo. Tuy vậy nó đơn giản hơn với ít đường nét hơn ở thân cây và nhiều đường nét hơn ở lá. Nó biểu hiện sức mạnh và sự cô liêu. Người vẽ non tay hơn sẽ có khả năng nắm được lượng nhưng không bắt được chất".

Anh lật một trang nữa. Bức tranh này chỉ vẽ một cây trúc. "Mức độ thứ ba là sự Siêu phàm" anh nói. "Lá cây bây giờ là những cái bóng lung lay bởi một ngọn gió vô hình, và thân trúc ở đây chủ yếu gợi lên một cái gì đã mất. Tuy vậy những cái bóng ở đây sống động hơn là những chiếc lá trúc làm mẫu bị che khuất bởi ánh sáng. Nhìn bức tranh này người ta không thể miêu tả thành lời về những gì đã được thực hiện. Ngay cả khi cố gắng vẽ lại thì chính tác giả cũng không thể nắm bắt được vẻ của bức tranh này, chỉ là cái bóng của cái bóng". "Vẻ đẹp có thể là gì hơn sự Siêu phàm?" tôi thì thầm, biết rằng tôi sẽ có ngay câu trả lời.

"Mức độ cuối cùng" anh đáp, "còn cao hơn thế nhiều, và nó nằm trong bản chất của mỗi người trong việc tìm ra nó. Chúng ta chỉ có thể cảm được nó nếu chúng ta không cố làm ra điều đó. Nó xuất hiện không có động cơ, không có ham muốn cũng không biết được cái gì kéo theo sau. Nó là sự tinh khiết. Nó là sự ngây thơ của trẻ em. Nó là một cái gì những bậc thầy siêu phàm lại có được một khi họ đánh mất những toan tính của mình trở lại làm nhi đồng một lần nữa".

Anh lật một trang nữa. Trên đó là một cái hình trái xoan. "Bức tranh này gọi là Bên trong một cây trúc. Hình xoan này là cái em nhìn thấy nếu em ở bên trong nhìn lên, nhìn xuống. Đó là sự đơn giản từ bên trong, không lý do, không một lời giải thích. Đó là một sự ngạc nhiên tự nhiên rằng bất cứ cái gì cũng tồn tại trong mối quan hệ với những cái khác, một cái hình xoan vẽ bằng mực tàu, một người bên trong cây trúc, một cái nhìn về hội họa."

Khải Tĩnh im lặng một lúc lâu. "Cái cấp độ thứ tư này gọi là Đạo" cuối cùng anh nói. Anh cho cuốn sách nhỏ vào trong túi áo rồi nhìn tôi ân cần. "Gần đây anh cảm thấy cái đẹp của Đạo trong tất cả mọi vật, còn em thì sao?"

"Em cũng thế" tôi nói và bắt đầu khóc.

Bởi vì cả hai chúng tôi đều biết chúng tôi đang nói về Đạo với cái nghĩa là người này yêu người kia mà không hề có toan tính có dự định, cứ như thể chúng tôi là hai cây trúc dựa vào nhau bởi một ngọn gió. Thế là chúng tôi hướng về nhau, hôn nhau, mất đi trong cõi vô biên để thuộc về nhau.

Đạo

Cái đêm đầu tiên Khải Tĩnh và tôi thử cái niềm vui bị cảm đoán ấy là một đêm mùa hè, trăng sáng vàng vạc. Chúng tôi chui vào một gian nhà kho ở cuối một hành lang bỏ hoang, cách xa tai mắt của mọi người. Tôi không xấu hổ cũng không có cảm giác tội lỗi. Tôi cảm thấy mình trinh nguyên, tươi mới như thể tôi bơi lên thiên đường và bay qua các ngọn sóng. Nếu đó là một số phận đen tối thì cứ để nó xảy ra đi. Tôi là con gái của dì Báu, một người đàn bà cũng không thể kiềm chế được ham muốn của mình nên đã để cho tôi ra đời. Sao có thể là xấu xa được khi làn da trên lưng Khải Tĩnh thật mịn màng, thật ấm áp, thật thơm tho? Có phải là số mệnh khi tôi cảm thấy đôi môi của chàng lướt trên cổ tôi? Khi chàng cởi nút áo phía sau và để nó rơi xuống sàn là lúc tôi bị huỷ hoại, là lúc tôi hồi sinh. Rồi khi quần áo tôi lần lượt rơi xuống tôi cảm thấy mình càng lúc càng sáng lên và càng tối đi. Anh và tôi là hai cái bóng đen và nhỏ cuộn vào làm một, yếu và mạnh, không trọng lượng, bay bổng và chẳng quan tâm đến bất cứ ai – cho đến khi tôi mở mắt và thấy cả chục người đang quan sát chúng tôi.

Khải Tĩnh bật cười "Không, không, họ không phải là người thật." Anh đập vào một cái. Đó là bức tranh về cảnh tượng địa ngục bây giờ đã được cải tạo thành ngày Giáng Sinh vui vẻ.

"Họ giống như là khán giả của một vở kịch tồi" tôi nói "chẳng có vẻ gì là hài lòng". Đó là Đức Mẹ Mary với cái miệng gào thét, những người chặn cừu với cái đầu nhọn hoắt và chúa Hải đồng, người có đôi mắt lồi ra như mắt ếch. Khải Tĩnh trùm cái áo của tôi lên đầu Đức mẹ Mary, che mặt cha Joseph bằng cái váy của tôi, trong khi Chúa Hải đồng nhận một vật còn nhỏ hơn. Rồi anh trùm quần của anh lên ba người khôn ngoan và quay đầu những người chặn cừu đi chỗ khác. Khi tất cả con mắt của họ đã quay vào tường, anh hướng dẫn tôi nằm xuống cỏ và một lần nữa chúng tôi lại thành những cái bóng.

Nhưng những gì xảy ra sau đó không giống như một bài thơ hoặc một bức tranh ở cấp độ thứ tư của cái đẹp. Chúng tôi không giống như thiên nhiên, đẹp một cách hài hoà như một chiếc lá vươn lên trên nền trời. Chúng tôi đã chờ đợi tất cả những thứ này. Nhưng rơm rạ làm cho chúng tôi ngứa ngáy và sàn nhà bốc mùi xú uế. Một con chuột cống chạy nhào nhào ra khỏi tổ của nó làm cho Khải Tĩnh lăn khỏi người tôi và làm Chúa Hải đồng lăn ra khỏi máng cỏ. Con quỷ mắt ếch nằm ngay cạnh chúng tôi như thể nó là đứa con tình yêu của chúng tôi. Sau đó Khải Tĩnh đứng lên đánh một que diêm tìm con chuột. Dưới ánh lửa những phần kín đáo của anh phơi ra và nó không còn có cái vẻ đẹp mê hoặc nữa. Tôi cũng nhìn thấy những con rệp bò trên đùi anh. Ngay sau đó anh chỉ tôi ba con đậu trên mông tôi. Tôi vùng lên nhảy tung tung để đuổi nó. Tôi phải cố gắng rất nhiều để không cười và khóc cùng một lúc khi Khải Tĩnh xoay người tôi xem xét rồi đốt những con rệp bằng đầu que diêm. Khi tôi lấy cái áo từ trên đầu của Mary xuống, trông bà có vẻ rất sung sướng vì nỗi xấu hổ của tôi, dù là chúng tôi còn chưa thoả mãn. Trong lúc vội vã mặc lại áo quần, Khải Tĩnh và tôi quá xấu hổ để nói chuyện bình thường. Anh cũng không nói gì khi đưa tôi về phòng nhưng ở ngưỡng cửa anh bảo tôi "Anh xin lỗi. Anh nên kiềm chế bản thân hơn". Tôi cảm thấy đau nhói trong lòng. Tôi không muốn nghe lời xin lỗi của anh, sự ân hận của anh. Tôi nghe anh nói thêm "Lẽ ra anh phải đợi đến khi chúng ta cưới nhau". Và sau khi tôi thở hắt hắt và sụt sịt khóc, anh ôm lấy tôi thề hẹn rằng chúng tôi sẽ vẫn là người yêu trong mười ngàn kiếp nữa tôi cũng thề như thế cho đến khi chúng tôi nghe một tiếng xuyt xuyt. Dù khi chúng tôi đã

im bật rồi, chị Dư ở ngay cạnh phòng tôi cũng vẫn lẩm bẩm "Chẳng để ý gì đến ai. Còn tệ hơn cả con gà trống nữa..."

Sáng hôm sau tôi cảm thấy thật hạnh phúc nhưng cũng lo lắng nữa. Chị Dư đã nói rằng bạn có thể nhận ra những cô gái diêm bởi vì họ có đôi mắt giống như mắt gà. Chị ấy muốn nói gì tôi cũng không biết nữa. Có phải những đôi mắt ấy trở nên đỏ hơn hoặc nhỏ hơn không? Liệu những người khác có nhìn thấy trong đôi mắt tôi một điều gì mới mẻ không? Khi tôi đến phòng sinh hoạt chung để ăn sáng, tôi thấy hầu như mọi người đều tập trung đông đủ, thành những nhóm nhỏ nói chuyện với một giọng nghiêm trọng. Khi tôi bước vào tất cả các thầy cô giáo ngược mặt lên nhìn tôi vẻ sững sờ và buồn phiền. Rồi Khải Tĩnh lắc lắc đầu. "Tin xấu" anh nói và thế là máu rút hết khỏi chân tôi đến nỗi nếu tôi muốn bỏ chạy thì tôi cũng không đủ sức làm việc đó. Tôi có bị đuổi không? Cha của Khải Tĩnh không cho phép anh cưới tôi ư? Nhưng làm sao mọi người lại biết được? Ai đã nói? Ai đã nhìn thấy? Ai đã nghe thấy? Khải Tĩnh chỉ vào một chiếc radio băng tần ngắn của các nhà khoa học mà những người khác dòng tai lắng nghe. Tôi băn khoăn lo lắng, bây giờ radio sẽ thông báo những việc chúng tôi đã làm? Bằng tiếng Anh?

Cuối cùng khi anh nói cho tôi nghe mọi chuyện, thậm chí tôi cũng không có lấy một phút nhẹ lòng là cái tin xấu ấy không phải về chúng tôi. "Quân Nhật tấn công đêm qua", anh nói "đóng cửa Bắc Kinh và ai cũng nói là chiến tranh chắc chắn sẽ xảy ra".

Maku polo thế này, maku polo thế nọ, tôi nghe đài nói thế, rồi tôi thắc mắc "Maku là cái gì vậy?"

Chị Dư nhanh nhẩu "Cầu Maku polo. Hòn đảo này bị chiếm đóng". Tôi rất ngạc nhiên khi chị ấy dùng một từ xấu chỉ quân Nhật. Trên lớp chị là người dạy trẻ con không được dùng những câu chữ tục tĩu ngay cả với những người mà chúng tôi ghét. Chị Dư tiếp tục "Bắn tiểu liên lên trời – chỉ để thực tập. Chúng nói. Thế là quân đội chúng ta bắn lại để dạy cho chúng một bài học. Và bây giờ một trong những thằng chó chết ấy bị mất tích. Có thể cái thằng thổ đế ấy bỏ chạy, nhưng bọn Nhật lại nói rằng chỉ cái thằng mất tích ấy cũng đủ lý do cho chúng tuyên bố chiến tranh. " khi chị Dư là người dịch từ tiếng Anh ra tiếng Hoa, thật khó có thể biết đâu là tin tức đâu là ý kiến của chị.

"Cái cầu Maku Polo ấy" tôi hỏi "nó có ở xa đây không?" "Ở phía Bắc, ở Vạn Bình", cô Grutoff nói "gần ga xe lửa". "Nhưng đó là cầu Lữ Hào, cách làng em 46 km". Tôi nói. "Khi nào thì họ bắt đầu kêu nó bằng một cái tên khác?"

"Hơn 600 năm trước" cô Grutoff đáp "khi Marco Polo lần đầu tiên thừa nhận nó". Trong khi mọi người bàn tán về chiến tranh, tôi tự hỏi tại sao không ai ở trong làng tôi biết cái tên ấy khi nó đã được thay quá lâu như vậy. "Bọn Nhật tiến đến bằng con đường nào?" Tôi hỏi. "Từ phía Bắc đến Bắc Kinh hay là từ hướng Nam đến đây?"

Mọi người bỗng thôi bàn tán. Có một người đàn bà đứng ở ngưỡng cửa. Với ánh sáng mặt trời chiếu sau lưng, cô ta trở thành một cái bóng và tôi không thể nhìn ra mặt cô chỉ biết là cô mặc một cái váy. "Lưu Linh có sống ở đây không ạ?? Nghe câu hỏi, tôi nheo mắt nhìn. Cô là ai mà hỏi về tôi? Tôi đã nhầm lẫn nhiều lần và lần này cũng vậy. Trong lúc tôi đi về phía cô gái, sự lẫn lộn của tôi biến thành một sự phỏng đoán, rồi sự phỏng đoán lại hoá ra là một điều xác tín. Di Báu tôi thường mơ rằng hồn ma của di sẽ trở lại. Như trong mơ di có thể nói chuyện, khuôn mặt của di vẫn còn nguyên vẹn, và như trong mơ tôi lao về phía di. Cuối cùng, trong lần này di không đẩy tôi ra xa. Di mở rộng cánh tay và

kêu lên "Vậy là chị vẫn nhận ra em chị sao?"

Đó là Cao Linh. Chúng tôi xoay tròn, nhảy cẫ lên vỗ vào cánh tay nhau, thay phiên nhau kêu lên "Nhìn chị kìa!" "Nhìn em coi!" Tôi không nghe được tin tức gì từ khi cô viết cho tôi lá thư cuối cùng vào bốn, năm năm trước. Lúc này chúng tôi lại đối xử với nhau như chị em ruột. "Tóc em làm sao vậy?" tôi đùa, sờ vào mái tóc xoắn tít của cô. "Bị tai nạn à? Hay là em làm ra như thế?"

"Chị thích....không?"

"Cũng không tệ. Trông em hiện đại hơn, không còn là cô gái quê nữa".

"Chẳng có con ruồi nào vo ve quanh đầu chị. Em nghe nói là chị bây giờ là trí thức cơ đấy".

"Chị là một giáo viên quen. Còn em... em vẫn là..."

"Vợ của Trương Phú Nam. Sáu năm tròn, khó mà tin được".

"Nhưng chuyện gì đã xảy ra với em? Trông em kinh quá".

"Em chưa có gì trong bụng từ ngày hôm qua".

Tôi cuống quýt chạy vào trong bếp mang cho cô một tô cháo kê, đồ muối chua, đậu phụng hầm và một số đồ nguội. Chúng tôi ngồi ở một góc xa cách chỗ đang bàn luận về chiến tranh. Cao Linh ăn uống rất nhanh và ồn ào "Chúng em sống ở Bắc Kinh, không có con" cô nói giữa hai miếng ăn ngồm ngoàm. "Chúng em có vài phòng ở đằng sau hiệu mực. Em có kể cho chị nghe trong thư của em không?"

"Một chút".

"Vậy thì chị biết họ Trương làm chủ việc kinh doanh, gia đình ta chỉ làm chủ những món nợ của mình. Cha và các chú quay lại Hằng Tâm thôn làm mực cho đến khi nó thấm thành mồ hôi khắp người. Còn bây giờ họ thường ở nhà, họ luôn cáu bẳn và cãi nhau suốt về việc ai là người có lỗi trong chuyện này chuyện kia và về thời tiết".

"Thế còn anh Hai và anh Ba thì sao? Cũng ở nhà à?"

"Quân Tưởng bắt anh Hai đi lính năm năm về trước. Tất cả bọn con trai cùng tuổi anh đều phải đi. Còn anh Ba thì bỏ trốn gia nhập quân cách mạng hai năm sau đó. Các con của chú Lớn cũng đi theo, thế là chú từ con, bảo rằng cả ba đứa đừng vác mặt về nhà nữa. Mẹ không nói chuyện với chú cho đến khi Mặt trận Thống nhất được thành lập, chú xin lỗi mẹ nói rằng bây giờ chuyện ai ở phe này, phe nọ không còn quan trọng nữa".

"Thế còn mẹ, sức khỏe như thế nào?"

"Chị nhớ tóc mẹ đen như thế nào không? Bây giờ thì nó như râu ông già, trắng xoá và cứng queo. Mẹ không còn nhuộm tóc nữa."

"Cái gì? Chị nghĩ là tóc đen tự nhiên do làm việc với mực chứ".

"Đừng có ngớ ngẩn. Tất cả mọi người đều nhuộm tóc. Cả cụ Cố và các thím. Có điều bây giờ mẹ không quan tâm đến hình thức bên ngoài nữa. Mẹ than là đã hai năm nay mẹ bị mất ngủ. Bà bị ám ảnh là những người thuê nhà đêm đêm đến ăn trộm đồ trong nhà ta, và sắp xếp lại vị trí đồ đạc trong nhà. Bà cũng tin rằng hồn ma dì Báu quay lại nhà cầu. Bà không thể đi cầu được bình thường. Phân quá cứng, đó là lý do tại sao bụng bà phồng tướng như trái bầu mùa hè". "Thật là đáng buồn!" mặc dù mẹ là người đã đuổi tôi ra khỏi nhà, tôi cũng chẳng vui khi nghe những khó khăn của bà. Có lẽ ở một nơi nào đó trong tôi vẫn còn sống cái cảm nghĩ bậc cha mẹ đó vẫn là bậc sinh thành của tôi.

"Còn hồn ma dì Báu thì sao? Vẫn quay về à?"

"Không một tiếng kêu, không một tiếng khóc than, một điều thật lạ bởi vì ông pháp sư trừ tà ấy hoá ra là một kẻ mạo danh, chẳng là thầy tu thầy tiếc gì. Ông ta có vợ và ba con, một đứa đóng vai người phụ lễ. Họ cũng dùng đúng cái lọ dấm ấy để bắt ma, cứ mở ra rồi lại niêm phong lại hết lần này đến lần khác. Họ đã bắt được nhiều khách hàng ngu ngốc bằng cái trò bắt ma ấy. Khi cha nghe nói thế, ông những muốn ghè cái lọ ra nhét phân ngựa vào đó. Nhưng em can "Nếu hồn ma dì Báu không bao giờ trở lại thì làm thế để làm gì?" Nhưng kể từ đó ông không ngớt căn nhắc về hai nén bạc mà ông đã mất, tiếc đứt ruột trong khi theo ý ông với hai nén bạc ấy ông có thể mua cả ông trời".

Đầu óc tôi quay cuồng với câu hỏi: nếu cái ông thầy pháp ấy dỏm thì có nghĩa là dì Báu đã trốn thoát ư? Hoặc là dì chưa bao giờ bị nhét vào cái lọ ấy ư? Và rồi tôi có một ý khác.

"Có thể là không có ma quỷ gì hết bởi vì dì chưa chết" tôi bảo Cao Linh.

"Ồ, chắc chắn là dì đã chết rồi. Em nhìn thấy bác đầu bếp già ném xác của dì xuống vực mà".

"Nhưng có thể là dì chưa chết hẳn và dì trèo lên khỏi vực. Nếu không tại sao chị không thể tìm ra xác dì? Chị đã tìm dì cả ngày trời, từ đầu này qua đầu kia, từ trên xuống dưới".

Cao Linh lảng tránh cái nhìn của tôi "Thật là một ngày kinh khủng đối với chị....chị không tìm thấy, nhưng xác mẹ chị đã ở đây. Ông đầu bếp cảm thấy xót xa cho dì Báu vì không được chôn cất tử tế. Ông thương dì lắm, thế là khi mẹ không để ý, ông đã lén tìm xuống đó lấp đá lên cái xác".

Và bây giờ tôi hình dung mẹ tôi đang vùng vẫy dưới đáy vực cổ đứng dậy, một hòn đá ném về phía mẹ, một đòn chí mạng, rồi một tảng đá nữa, nữa trong khi mẹ khuyu xuống. "Tại sao em không cho chị biết sớm hơn?"

"Em không biết cho đến khi bác bếp chết, hai năm sau cái chết của dì Báu. Vợ của bác ấy đã kể lại cho em. Bà ấy bảo ông ấy đã làm một điều tốt mà không ai biết".

"Chị muốn trở lại tìm xương mẹ. Chị muốn được chôn cất mẹ chị tử tế".

"Chị sẽ không bao giờ tìm thấy đâu" Cao Linh nói. "Năm ngoái bờ đất lại sụp một lần nữa trong một

con mưa bão. Tất cả sụp xuống chôn vùi tất cả mọi thứ dọc theo kẽm núi với đất cát và đá sâu ba lớp. Nhà của chúng ta cũng sẽ sắp đến lượt thôi."

Thế là tôi thôn thức một cách bất lực. "Giá như em đến đây và nói với chị sớm hơn".

"Thật đáng buồn , em biết. Em không nghĩ là chị vẫn còn ở đây. Nếu không nhờ ba vợ lăm điều của ông Vệ em cũng đâu có biết chị là cô giáo ở đây. Bà ta nói với em khi em về thăm nhà vào dịp Thanh minh".

"Vậy tại sao em không đến gặp chị lúc ấy?"

"Chị nghĩ chồng em cho phép em đi chơi khi em muốn sao? Em phải đợi một dịp may từ trên trời rơi xuống. Và thế là nó đến vào lúc loạn lạc này. Hôm qua Phú Nam bảo em về Hằng Tâm xin cha hẩn thêm tiền. Em mới bảo "Anh không nghe gì à? Quân Nhật đang dàn quân dọc các đường tàu!" Hừm, hẩn cóc quan tâm. Sự đói thuốc của hẩn lớn hơn bất cứ nỗi lo ngại nào về việc vợ hẩn có thể nhận một lưỡi lê từ sau ra trước".

"Vẫn nghiện thuốc phiện à?"

"Đó là cuộc sống của hẩn. Thiếu thuốc thì hẩn chỉ là một con chó dại. Thế là em đi đến Vạn Bình, đến đây xe lửa dừng lại không đi tiếp nữa. Tất cả hành khách xuống xe, lú lút vào nhau như một bầy cừu hay một đàn vịt. Một toán lính xua đuổi tụi em đi. Chúng lừa mọi người đến một cánh đồng nơi em định ninh chúng em sẽ bị giết chết. Nhưng rồi chúng em nghe có tiếng pằng pằng, nhiều phát súng vang lên, bọn lính tháo chạy, bỏ chúng em ở lại. Trong vòng một phút, chúng em sợ đến nỗi đứng im không nhúc nhích. Nhưng em chợt hỏi, tại sao mình lại đứng ở đây chờ cho chúng quay lại giết mình? Chúng có thể đuổi theo mình. Thế là em học tốc bỏ chạy. Chẳng bao lâu mọi người cũng làm theo em, chạy tứ tán bốn phương tám hướng. Em đã phải đi bộ suốt mười hai tiếng đồng hồ".

Cao Linh tháo giày ra. Hai cái gót đã bị long, má giày tuột, đôi chân cô sưng phồng, rớm máu. "Chân em đau đến nỗi em nghĩ em sẽ chết vì đau. Có thể em nên để Phú Nam nghĩ rằng em đã chết. phải để cho hẩn cảm thấy có tội. Dù chắc chắn là hẩn chẳng mảy may động lòng. Hẩn lúc nào cũng muốn trở về với giấc mơ nàng tiên nâu. Ngày nào đối với hẩn cũng chỉ có thế, chiến tranh hay không chiến tranh, có vợ hay không có vợ, thì cũng thế thôi". Cô cười, sẵn sàng bật khóc. "Vậy chỉ bảo em phải làm gì? Có nên quay về với hẩn không?" Tôi còn có thể làm gì ngoài việc khẳng khẳng đến bốn lần mời cô ở lại với tôi? Và cô còn có thể làm gì ngoài việc nằng nặc đòi ra về tới ba lần vì không muốn làm gánh nặng cho tôi? cuối cùng tôi đưa cô về phòng tôi. Cô lau mặt lau cổ bằng một cái khăn ướt, đoạn nằm lăn ra giường với một tiếng thở dài rồi lập tức ngủ thiếp đi. Chị Dư là người duy nhất phản đối lại việc Cao Linh sống với tôi ở trường. "Chúng ta không phải là một trại tị nạn" chị cự nự "mà như thế chúng ta không còn giường để nhận thêm trẻ mồ côi khác".

"Cô ấy có thể sống trong phòng em, ngủ trên giường em".

"Nhưng cô ta vẫn là một miệng ăn. Và nếu chúng ta cho phép một ngoại lệ này, thế còn những trường hợp khác thì sao? Không kể gia đình cô giáo Hoàng, ở đây có tới mười người. Còn những học sinh cũ và gia đình của họ? Chúng ta có cho họ vào không?"

"Nhưng họ không xin đến đây".

"Cái gì? Rêu mọc trong đầu em chắc? Nếu chiến tranh xảy ra ai cũng sẽ xin tá túc ở đây. Hãy nghĩ về chuyện đó đi. Trường của chúng ta được điều hành bởi người Mỹ đứng trung lập với người Nhật, Quốc dân đảng hoặc Cộng sản. Ở đây chúng ta không phải lo lắng hàng ngày về chuyện bên này thắng hay bên kia thua. Em chỉ việc quan sát. Điều đó có nghĩa là trung lập".

Trong suốt bao nhiêu năm qua, tôi đã phải ngậm đắng nuốt cay khi chị Dư quyền thế hách dịch. Tôi đã phải tỏ ra kính trọng chị trong khi trong lòng tôi không có cái tình cảm đó. Và mặc dù bây giờ đã là giáo viên tôi vẫn không biết phải tranh luận với chị như thế nào. "Chị nói về lòng nhân ái, chị nói chúng ta phải có tình thương" và trước khi tôi có thể nói điều tôi thực sự nghĩ về chị, tôi nói "còn bây giờ chị muốn đẩy em tôi về với thằng chồng nghiện thuốc phiện".

"Chị cả của tôi cũng sống với thằng chồng như thế", chị đáp ngay không chút do dự. "Khi phổi của chị ấy chảy máu, người chồng nhất định không chịu mua thuốc. Trái lại hắn mua thuốc phiện cho hắn. Đó là lý do tại sao chị ấy ra đi mãi mãi". Chị Dư đã tìm ra ngay được một người còn khôn khở hơn để so sánh. Tôi nhìn chị tập tễnh ra khỏi phòng.

Tôi chạy đến tìm Khải Tĩnh, chúng tôi bước khỏi cổng đi dạo phía sau bức tường trại mồ côi để tìm chỗ âu yếm nhau. Rồi tôi than phiền với anh về chị Dư.

"Em có thể không nghĩ thế, nhưng cô ấy thực sự có một trái tim nhân hậu" anh nói. "Anh biết cô ấy từ khi bọn anh còn là những đứa trẻ".

"Có thể anh sẽ cưới chị ấy đấy".

"Anh thích người đàn bà có những con rệp trên mông hơn". Tôi hẩy tay anh ra. "Em nghĩ đến sự trung thành", anh tiếp tục. "Cổ ấy lại rất thực tiễn. Đừng có mâu thuẫn với nhau về sự khác biệt ấy. Tìm chỗ hai người nhất trí với nhau. Hoặc đơn giản là không làm gì hết. Cứ đợi đấy". Thành thật mà nói tôi thán phục Khải Tĩnh cũng nhiều như tôi yêu anh. Anh tốt bụng và thông thái. Nếu anh có một khiếm khuyết thì đó là sự ngốc nghếch của anh trong tình yêu. Trong khi đầu óc tôi bỗng bênh với những bí mật và sự ve vuốt của anh tôi quên đi chiến tranh và những trận đánh lớn nhỏ.

Trở về phòng tôi giật mình thấy chị Dư đang ở đây la hét Cao Linh "Rõng như một cái cây bị mối ăn".

Còn Cao Linh thì xua tay nói "Đạo đức của một con dòi". Thế là chị Dư cười "Tôi ghét người đàn ông này đến tận xương tủy". Cao Linh gật đầu "Đó đúng là cảm giác của em".

Sau đó tôi hiểu ra rằng họ không cãi nhau mà chỉ ganh đua xem trong hai người đàn ông ai là người đã làm khổ người khác hơn ai là kẻ xấu xa đáng kinh tởm hơn. Hai giờ tiếp theo, họ đua nhau tả oán. "Cái bàn đã có mặt trong nhà em đến đời thứ chín", Cao Linh nói "cũng ra đi để đổi lấy một vài khối thuốc phiện".

"Không có thức ăn, củi đun, và áo ấm trong mùa đông. Bọn chị phải rúc vào nhau tìm hơi ấm và thế

là trông bọn chị như một con ấu trùng dài thòng".

Sau đó vào buổi tối, Cao Linh bảo tôi "Cái chị Dư ấy thật là khôn ngoan, lại vui đáo để". Tôi chẳng nói gì. Cô ta sẽ sớm biết được rằng người phụ nữ này cũng là một con ong vò vẽ bám chắc mục tiêu thôi.

Ngày hôm sau tôi gặp họ đang ngồi ở phòng ăn dành cho giáo viên. Chị Dư nói bằng một giọng khể khàng và tôi nghe Cao Linh trả lời chị "Chỉ nghe thôi cũng đã không thể chịu đựng nổi. Chị ấy có đẹp như tấm lòng của chị ấy không?" "Không đẹp rực rỡ nhưng dễ thương", chị Dư đáp. "Thực ra em làm chị nhớ đến chị ấy – cũng khuôn mặt tròn, đôi môi đầy đặn".

Và Cao Linh đáp lại rất thành thật, không lộ vẻ méch lòng chút nào. "Giá như em có thể can đảm hơn và không ư than vãn như vậy".

"Em phải nói ra chứ" chị Dư đáp. "Em nữa. Tại sao những người chịu đau khổ lại cứ phải câm lặng? Tại sao lại chấp nhận số phận? Chính ở đây chị đứng về phía những người Cộng sản. Chúng ta phải tranh đấu để nói lên giá trị làm người. Chúng ta không thể ngập mãi trong vũng bùn quá khứ và tôn thờ những cái chết".

Cao Linh bịt miệng cười phá lên "Chị phải giữ mồm giữ miệng đấy, không thì quân Nhật và Quốc dân đảng sẽ lần lượt lấy đầu chị".

"Lấy đầu ư? Chị nói điều gì chị nghĩ đấy. Người Cộng sản gần với Chúa hơn dù họ không tin ở Người. Chia ngọt xẻ bùi, đó là điều họ tin tưởng. Thật đấy, họ cũng giống những người Thiên Chúa giáo. Có thể họ sẽ thành lập một liên minh với những người Thiên Chúa chứ không phải là với Quốc dân đảng".

Cao Linh lấy tay bịt miệng chị Dư "Có phải tất cả những người Thiên Chúa giáo đều ngốc như chị không?" Thế đấy, họ thoải mái trêu chọc nhau như là những người bạn tốt. Vài ngày sau tôi lại thấy họ ngồi ngoài sân trước giờ ăn tối, trông giống như những đồng chí gắn bó keo sơn với nhau bất chấp tuổi tác. Cao Linh vẫy tôi lại gần đưa cho tôi một phong thư niêm xi đỏ và được trang trí với những tia nắng mặt trời. Đó là lá thư từ "Cảnh sát quân sự lâm thời Nhật Bản".

"Đọc đi" chị Dư nói.

Lá thư gửi đến Trương Phú Nam thông báo rằng vợ anh ta, Lưu Cao Linh, đã bị bắt ở Vạn Bình như là một gián điệp chống Nhật. "Em bị bắt à?" Tôi kêu lên.

Cao Linh đập vào tay tôi "Đúng là cái đầu bí ngô, đọc tiếp đi". Trước khi trốn thoát khỏi nhà giam, nơi thị đang chờ bị hành hình, Lưu Cao Linh thú nhận là chồng thị Trương Phú Nam đã phái thị đến ga xe lửa để thực hiện một nhiệm vụ bất hợp pháp. Vì lý do này đại diện quân Nhật ở Bắc Kinh sẽ tiếp xúc với Trương Phú Nam để làm rõ sự liên quan của anh ta với những hoạt động gián điệp. Chúng tôi sẽ đến chỗ Trương Phú Nam cư ngụ để làm rõ vụ việc này".

"Chị đã đánh máy đấy" chị Dư khoe.

"Còn em thì gần xi lên".

"Thật lắm. Tim tôi đập như trống làng khi đọc những dòng này đây".

"Phú Nam sẽ nghĩ là súng nổ "ngay ngực hấn". Cao Linh nói và cô cùng chị Dư cười khanh khách như bọn nữ sinh. "Nhưng mẹ và cha không đau khổ khi họ nghe tin em mất tích sao?"

"Em sẽ về gặp họ tuần tới nếu đường xá an toàn".

Đó là điều Cao Linh đã làm, trở về Hằng Tâm nơi cô khám phá ra là Phú Nam không nói với ai về lá thư. Một tháng sau cô trở lại trường với tư cách là người phụ tá cho chị Dư. "Cha mẹ chỉ biết những điều ông Trương nói" cô thuật lại. "Chồng con, cha nói với em, cha đã nghĩ chỉ ba hoa và kẻ không có xương sống. Vậy mà cha nghe nó đã xung lính – thậm chí không đợi đến lúc bị gọi đi".

"Em cũng bảo cha mẹ là em chạy từ nhà ga ở Chu Khẩu đi tìm chị. Em khoe rằng bây giờ chị đã là một trí thức đang làm việc cùng với các nhà khoa học và sẽ cưới một nhà khoa học nay mai".

Tôi rất mừng là cô đã nói thế. "Vậy cha mẹ có tiếc về chuyện họ đã làm với chị không?"

"Ha! Họ tự hào về chị. Mẹ nói rằng, ta bao giờ cũng biết là mình đã đối đãi với nó tử tế. Bây giờ thì con thấy kết quả đó."

Những giọt sương sớm hoá ra sương giá và vào mùa đông chúng tôi tổ chức đám cưới theo hai phong tục Mỹ và Hoa. Theo phong tục Mỹ cô Grutoff tặng tôi một chiếc áo dài trắng muốt mà cô đã may cho đám cưới của mình nhưng không bao giờ mặc tới. Người yêu của cô chết trong thế chiến, vì thế đó là một cái áo cưới xui xẻo. Nhưng cô đã long lanh những giọt lệ vui sướng khi cô trao tặng nó cho tôi, sao tôi có thể lắc đầu từ chối? Trong đám cưới truyền thống tôi mặc một kỳ bào màu đỏ khăn trùm đầu là do Cao Linh thuê.

Bởi vì Cao Linh thông báo với gia đình về đám cưới của tôi, tôi buộc phải mời họ cho phải lễ. Tôi hy vọng là họ sẽ viện cái cớ rất tiện lợi là chiến tranh để không đi dự. Nhưng tất cả mọi người đều kéo đến, cha, mẹ, chú, thím, con cái họ và cả cháu nội cháu ngoại nữa. Chẳng có ai đề cập đến sự việc đã qua mà tất cả mọi người đều biết rõ. Thật là một khoảnh khắc ngưng đọng với tất cả. Tôi giới thiệu cha mẹ là hai bác, một điều hoàn toàn đúng nếu tính đến cái sự thật là tôi là một đứa con của tình yêu nhưng lại không có một sự tuyên bố chính thức về danh phận. Hầu hết mọi người trong trường tỏ ra rất lịch thiệp với họ nhà gái. Tuy vậy, chị Dư nhìn họ chê trách. Chị làu bàu với Cao Linh cớ để cho mẹ nghe thấy "Họ đã tống cổ cô ấy đi, và bây giờ lại vực miệng xuống bàn ăn của cô ấy". Suốt cả ngày hôm đó tôi cảm thấy rất bối rối – hạnh phúc trong tình yêu, giận dữ với gia đình, tuy cũng cảm thấy vui sướng vì họ đã có mặt trong ngày vui của tôi. Tôi cũng lo lắng về cái áo cưới nữa, nghĩ rằng đó là dấu hiệu báo trước là hạnh phúc của tôi không bền lâu.

Chỉ có hai nhà khoa học, Đông và Trào tới dự đám cưới của chúng tôi. Trong thời chiến, thật nguy hiểm cho bất cứ ai tiếp tục làm việc dưới mỏ. Hầu hết các nhà khoa học đã bỏ về Bắc Kinh, để lại sau lưng tất cả mọi thứ trừ những di vật của quá khứ. Chỉ có 26 người thợ đào mỏ cùng Khải Tinh, Đông và Trào, những người sống tại tu viện cũ là còn ở lại. phải có một ai ở lại để trông coi khu mỏ chứ,

Khải Tĩnh lý luận như vậy. Nếu bọn Nhật quyết định cho nổ tung hầm mỏ thì sao? Hoặc nếu quân đội Cách mạng lại biến khu hầm mỏ này thành chiến trường? thậm chí nếu họ định dùng nó như một cái hồ xí công cộng", tôi hỏi anh "thì anh có cấm họ được không?" Tôi không tranh luận là tôi và anh nên rút chạy về Bắc Kinh. Tôi biết anh không bao giờ chịu xa cách người cha già, và cha anh thì không bao giờ từ già mái trường và bầy trẻ mồ côi. Nhưng tôi không muốn chồng tôi bám lấy cái mỏ và chết như một vị thánh tử vì đạo. Chẳng có gì là chắc chắn cả. Bao nhiêu thứ đã trôi qua. Nhiều người trong chúng tôi có cảm giác bị bỏ lại phía sau. Và kết quả là tiệc cưới của chúng tôi giống như một bữa tiệc chào mừng một thắng lợi buồn bã.

Sau bữa tiệc, bọn học trò và bạn bè công kênh chúng tôi đến phòng cưới. Đó cũng là cái phòng kho nơi Khải Tĩnh và tôi đã gặp trực trực trong đêm đầu tiên. Nhưng giờ đây phòng ốc được dọn sạch sẽ, không có chuột, mùi xú uế, không có rận và không có rơm rạ. Một tuần trước, bọn học trò đã quét vôi màu vàng lên bốn bức tường, rồi kẻ chân tường màu đỏ. Chúng cũng đẩy các pho tượng sang một bên. Để giữ cho ba người khôn ngoan không quan sát chúng tôi, tôi làm một cái màn che. Trong đêm tân hôn, bọn trẻ ngồi ngoài cửa hàng giờ cười đùa, trêu chọc, nô đùa như điên và đốt pháo. Mỗi đến khi mệt chúng mới bỏ đi để lại chúng tôi bên nhau, lần đầu tiên với tư cách vợ chồng. Đêm ấy chẳng có gì là cấm đoán và niềm vui của chúng tôi chính là Đạo.

Ngày hôm sau, chúng tôi đi thăm gia đình hai họ. Chúng tôi đi đến hai phòng ở hai đầu hành lang nơi thầy giáo Phan sống. Tôi vái chào và mời ông dùng trà, gọi ông là "phụ thân", và tất cả chúng tôi cùng cười vì lối xưng hô trịnh trọng ấy. Sau đó Khải Tĩnh và tôi đến cái bàn thờ nhỏ mà tôi lập lên với cái ảnh di Báu lồng khung kính. Tôi cũng dâng trà lên di rồi thắp một nén nhang. Khải Tĩnh gọi di là "mẫu thân" và hứa sẽ chăm sóc cho tôi suốt đời, cũng như toàn thể gia đình tôi kể cả các vị tổ tiên xa xưa. "Con bây giờ cũng là người trong một nhà" anh hứa.

Bỗng tôi cảm thấy một hơi thở giá lạnh phả vào cổ. Cái gì thế nhỉ? Tôi nghĩ đến vị tổ tiên chết ở Hàm Khi - Đó có phải là duyên do không? Tôi nhớ đến những miếng xương không bao giờ được trả về chỗ cũ, lời nguyện. Cái ký ức này có ý nghĩa gì?

"Chẳng làm gì có cái gọi là lời nguyện đâu" sau này Khải Tĩnh bảo tôi. "Đó chỉ là những chuyện dị đoan, chỉ gây nên những nỗi sợ không cần thiết. Lời nguyện chỉ là những lo lắng mà em không rũ bỏ được".

"Nhưng di Báu đã bảo em thế, mà bà là người thông minh hẳn tiếp".

"Bà là người tự học, chỉ tiếp thu những tư tưởng cổ hủ. Bà không có cơ hội học hành và tiếp xúc với khoa học, không đi học đại học như anh".

"Nếu vậy sao cha em chết? Sao di Báu chết?"

"Cha em chết là vì một tai nạn. Mẹ em tự vẫn. Em chẳng nói thế là gì".

"Nhưng tại sao ông trời lại để cho những chuyện đó xảy ra?"

"Không có ông trời. Chuyện ấy xảy ra chẳng có lý do gì".

Bởi vì tôi yêu chồng tôi nhiều lắm, tôi cố tiếp thu những ý kiến mới mẻ này, không có lời nguyên, không có vận xui, cũng chẳng có vận may nữa. Khi tôi nhìn lên trời lo lắng vì những đám mây đen, tôi nói nó chẳng có duyên có gì. Khi gió và mưa đổi hướng, tôi cố thuyết phục rằng nó cũng chẳng có lý do gì. Có một khoảng thời gian tôi sống đời hạnh phúc không băn khoăn lo lắng.

Mỗi buổi tối sau bữa ăn, Khải Tĩnh và tôi đến thăm cha anh. Tôi thích ngồi ở chỗ ông, biết rằng đó cũng là gia đình mình. Đồ đạc trong phòng đơn giản, cổ kính và toát lên vẻ trung hậu, nơi mỗi cái đều được đặt đúng chỗ và có mục đích. Dựa vào bức tường phía tây thầy giáo Phan kê một chiếc trường kỷ chạm trổ, cũng là giường ngủ của ông, phía trên ông treo ba bức hoành phi mỗi bức có một trăm mẫu tự, như thể nó được hoàn thành trong một hơi thở, trong một cơn ngẫu hứng. Ở cửa sổ phía đông ông đặt một chậu hoa theo mùa, màu sắc tươi sáng kéo cái nhìn ra khỏi bóng tối. Ở bức tường phía đông có kê một cái bàn đơn giản và một chiếc ghế gỗ lim có chạm trổ. Trên bàn có những món đồ quý hiếm được sắp xếp như trong một bức tranh tĩnh vật, một cái hộp da sơn dầu, những cái giá cầm bút bằng sứ, một nghiên mực thuộc loại quý nhất, vật có giá trị nhất của ông, món quà từ một người truyền giáo đã già đã dạy dỗ ông từ thời thơ ấu.

Một buổi tối, thầy Phan đưa cho tôi nghiên mực ấy. Tôi đã định từ chối nhưng rồi tôi nhận ra rằng ông cũng là cha tôi và tôi đón nhận nó với tất cả tấm lòng. Tôi cầm cái nghiên mực tròn ấy lên, xoa tay lên lớp da mịn như nhung lụa của nó. Tôi đã thăm ngưỡng mộ nghiên mực này từ cái ngày đầu tiên tôi được nhận vào trường với tư cách là người phụ giảng của ông. Một lần ông đã mang vào lớp cho học trò xem. "Khi các con mài mực vào nghiên, các con đã thay đổi tính chất của nó, từ chỗ miễn cưỡng đến chỗ sẵn lòng hy sinh, từ một dạng cứng không thay đổi sang dạng lỏng với nhiều hình tượng. Nhưng một khi con đã đặt bút lên giấy, thì nó lại trở thành một cái gì không khoan nhượng. Con không thể thay đổi nó được nữa. Nếu con phạm một lỗi thì chỉ có một cách là huỷ đi toàn bộ thành quả". Dì Báu cũng đã có lần nói những điều ấy một cách tương tự. Con phải nghĩ về nhân cách của con. Phải biết chỗ nào con đang thay đổi, con sẽ biến cải như thế nào và cái gì không bao giờ có thể sửa chữa được. Dì đã nói thế trong lần đầu tiên tôi học mài mực. Dì cũng nói thế khi dì giận tôi trong những ngày cuối cùng hai người sống bên nhau. Và khi tôi nghe thầy Phan nói thế, tôi hứa với mình là tôi sẽ thay đổi và trở thành một người con ngoan hơn.

Có quá nhiều thay đổi đã diễn ra, ước gì dì Báu có thể chứng kiến cuộc sống êm đẹp của tôi. Tôi là một cô giáo và một phụ nữ có chồng. Tôi có cả chồng và có cả một người cha. Họ là những người tốt chứ không như gia đình bên chồng của Cao Linh, nhà họ Trương. Gia đình của tôi trung hậu và thành thật với mọi người, vẻ đẹp bên trong cũng cao quý như họ biểu lộ ra bên ngoài. Dì Báu đã dạy dỗ tôi rằng đó mới là điều quan trọng. Phong cách bên ngoài tốt đẹp là chưa đủ, dĩ nhân mạnh, nó không giống với một tấm lòng nhân hậu. Dù dì Báu đã ra đi, trong suốt những năm qua tôi vẫn nhớ lời dì, trong lúc buồn cũng như vui, chỉ điều đó là quan trọng.

Sau khi quân Nhật tấn công Chu Khẩu, Cao Linh và tôi trèo lên đỉnh đồi nơi chúng tôi có thể nghe tiếng súng ì ầm từ đằng xa, chúng tôi nhìn về hướng có những đụn khói bốc lên. Chúng tôi nhận ra lối di chuyển của xe thồ và xe tải dọc các con đường. Cao Linh nói đùa rằng chúng tôi còn mang tin nhanh hơn cái radio cà khô mà Khải Tĩnh và cô Grutoff ngồi cạnh hàng nửa ngày hy vọng nghe được tin tức gì đó từ những nhà khoa học đã đến Bắc Kinh. Tôi không hiểu tại sao họ lại muốn cái radio nói chuyện lại với họ. Nó chỉ nói toàn những chuyện xấu – thành phố nào bị chiếm đóng, gần như tất cả mọi người

ở chỗ này, chỗ kia bị giết ra sao để dạy cho mọi người một bài học là đừng đánh nhau với quân Nhật.

"Bọn Nhật sẽ không thắng ở đây đâu", Cao Linh nói vào một buổi tối. "Chúng có thể nhanh nhẹn trên biển, nhưng ở địa hình núi non này chúng sẽ mắc bẫy như những con cá giẫy giụa trên cát. Trong khi đó người của chúng ta lại nhanh nhẹn như những con dê." Đêm nào cô cũng nói thế để tự thuyết phục mình là điều đó đúng. Trong một thời gian thì điều đó xảy ra đúng như vậy, quân Nhật không thể mở đường đi lên núi.

Trong khi nước không chảy ngược lên núi được thì tiền lại chảy xuống. Tất cả các loại buôn bán lớn nhỏ từ mạn dưới lên qua những biển cấm mang theo hàng hoá lên cao trên vùng núi để cư dân ở đây có thể tiêu hết tiền của họ để họ khỏi phải mang vàng sang thế giới bên kia. Cao Linh và vợ chồng tôi thường đi xuống dưới mép đường mua những món xa xỉ. Thỉnh thoảng tôi lên đầy cái hộp thiếc của mình thiếu bánh – những chiếc bánh xốp thơm lừng có rắc mè mà tôi biết đó là món khoái khẩu của thầy Phan. Những hôm khác tôi mua đậu phộng rang, nấm khô hoặc là dưa bở ướp đường. Sự thiếu thốn vẫn xảy ra trong chiến tranh thế nên những món ngon lành chúng tôi kiếm được bao giờ cũng là một cái có cho những bữa tiệc nho nhỏ.

Chúng tôi mở tiệc ở phòng thầy Phan. Cao Linh, chị Dư cũng như những nhà khoa học khác – Đông, người lớn tuổi hơn với nụ cười hiền từ và Trào, người thanh niên cao lớn có mái tóc dày xoã ra trước trán – bao giờ cũng là khách mời. Khi chúng tôi dùng trà, thầy Phan sẽ vặn dây cót chiếc máy hát. Và trong lúc nhấm nháp đồ ăn, chúng tôi nghe bài hát "Vũ điệu phương Đông" của Rachmaninov. Tôi vẫn có thể hình dung lại hình ảnh thầy Phan vung tay lên như một nhạc trưởng bảo với người chơi piano và đàn cello chỗ nào thì ngưng lại, chỗ nào lại trỗi lên với một cảm xúc tràn đầy. Vào cuối bữa tiệc, ông sẽ nằm dài trên chiếc trường kỷ chạm trổ, mắt nhắm lại, thở dài sung sướng vì bữa tiệc ngon lành. Rachmaninov, con trai, con dâu và những người bạn thân thương của ông. "Đó mới là ý nghĩa chân thực nhất của hạnh phúc", ông bảo chúng tôi. Sau đó vợ chồng tôi sẽ đi dạo dưới trời đêm trước khi chúng tôi đi về phòng ngủ, hân hoan với niềm vui chỉ tồn tại giữa hai người. Đó là những nghi lễ nho nhỏ mà chúng tôi thực hiện, những điều mà chúng tôi yêu thích, có sức an ủi chúng tôi, điều mà chúng tôi có thể trông đợi, điều mà chúng tôi phải tạ ơn và ghi nhớ suốt đời.

Ngay cả trong lúc chiến tranh và đói kém, người ta vẫn cần đến ca múa nhạc kịch. "Chúng là ngôn ngữ và âm nhạc của tâm hồn". Khải Tịch bảo tôi thế. Mỗi chiều chủ nhật bọn học trò biểu diễn cho chúng tôi xem, và chúng trình diễn với tất cả nhiệt tình. Nhưng thành thực mà nói, diễn xuất và âm nhạc cũng chẳng có gì hay ho, đôi khi phải vừa nhìn vừa nghe những màn ấy là cả một sự buồn chán và chúng tôi quả cũng là những nghệ sĩ xuất sắc khi giả vờ rằng đó là một niềm vui không gì so sánh được. Thầy Phan bảo tôi rằng những vở kịch đó cũng dở như vậy khi tôi còn là học sinh và tham gia biểu diễn. Bao nhiêu nước chảy qua cầu rồi nhỉ? Bây giờ cô Towler đã còng lưng xuống và cũng thấp bé như là chị Dư, khi bà chơi piano mũi bà gần chạm phím đàn. Thầy Phan bị bệnh đục mắt và lo rằng chẳng bao lâu nữa thầy không còn có thể viết được nữa.

Mùa đông đến, chúng tôi nghe đồn rằng có nhiều người cộng sản bị bệnh và chết vì bệnh dịch trước khi có dịp bắn một phát súng. Quân Nhật có nhiều thuốc men, quần áo ấm và chúng cướp thức ăn cũng như hàng tiếp tế từ các thôn làng mà chúng chiếm đóng. Với một số ít quân cách mạng chiếm giữ các ngọn đồi, quân Nhật bắt đầu tiến lên cao, đi đến đâu chúng đồn cây đến đấy thế là không ai có thể ẩn náu và trốn tránh. Bởi vì chúng đến gần hơn, chúng tôi không còn an toàn xuống núi mua thức ăn nữa.

Tuy vậy Khải Tĩnh và đồng nghiệp của anh vẫn tiếp tục xuống mỏ. Điều này làm cho tôi phát điên lên vì lo lắng. "Đừng đi" tôi thường năn nỉ anh "Những cái xương ấy đã nằm đây hàng triệu năm rồi, chúng có thể chờ cho đến khi chiến tranh kết thúc". Cái mỏ này là nguyên nhân duy nhất trong những cuộc cãi vã của chúng tôi và đôi khi nhớ lại những điều này tôi thấy lý ra tôi phải tranh luận với anh gay gắt hơn nữa, quyết liệt hơn nữa cho đến khi anh thôi không xuống mỏ nữa. Nhưng rồi tôi lại biết rằng, không, tôi không nên cự nự anh quá nhiều về chuyện đó hay là không nên bày tỏ một ý kiến phản đối nào. Thế thì có lẽ cái hình ảnh cuối cùng của anh về tôi sẽ không phải là một người vợ ưa cần nắn.

Khi Khải Tĩnh không xuống mỏ, anh dạy các đứa trẻ trong lớp tôi về địa chất. Anh kể cho chúng nghe về trái đất và người tiền sử, tôi cũng là học trò của anh. Anh vẽ lên bảng hình ảnh về những dòng băng và những tiếng nổ dữ dội trong lòng đất, xương sọ người Bắc Kinh khác với khí như thế nào, thùy trán cao hơn, có nhiều chỗ dành cho não bộ hơn. Nếu cô Towler hoặc cô Grutloff lắng nghe, Khải Tĩnh không vẽ khí và nói chuyện về tuổi của trái đất nữa. Anh biết ý kiến của anh về những gì xảy ra trước và sau sự sống là không giống ý kiến của họ.

Một hôm Khải Tĩnh kể cho bọn học trò gái nghe con người đã dần dần khác với loài khí như thế nào "Người vượn Bắc Kinh có thể đứng dậy và bước đi. Chúng ta có thể nhìn thấy điều này qua cách hình thành xương của người Bắc Kinh, dấu móng chân để lại trên đất. Ông ấy dùng dụng cụ. Chúng ta biết được điều này nhờ vào những mẫu xương và hòn đá ông ấy làm ra để chặt và đập. Người Bắc Kinh chắc chắn là có học nói. Ít nhất thì trong não có chứa những khu vực hình thành lời nói".

"Từ nào ạ? Có phải là tiếng Hoa không?" một học sinh hỏi.

"Chúng ta không được biết chắc chắn" Khải Tĩnh đáp "bởi vì các em không thể để lại cho đời sau tiếng nói. Lúc ấy còn chưa xuất hiện chữ viết. Điều này chỉ có vào khoảng hàng ngàn năm sau. Nhưng nếu đã có một ngôn ngữ thì đó cũng chỉ là một từ ngữ chỉ tồn tại trong một khoảng thời gian. Và chúng ta chỉ có thể đoán là người Bắc Kinh đã cố gắng nói. Cái gì một người muốn nói nào? Đàn ông, đàn bà hay trẻ con là người anh ta trò chuyện? Các em nghĩ cái âm đầu tiên để hình thành một từ có nghĩa là âm gì?"

"Em nghĩ một người bao giờ cũng sẽ cầu nguyện thượng đế của cô ta" một cô gái khác nói. "Cô ta sẽ nói lời cảm ơn với những ai tử tế với cô".

Đêm ấy khi Khải Tĩnh ngủ say, tôi vẫn còn thao thức vì những câu hỏi này. Tôi tưởng tượng ra hai người không có tiếng nói, không có khả năng giao tiếp với nhau. Tôi hình dung những điều cần thiết. Màu xám của bầu trời có nghĩa là "bão". Mùi của lửa có nghĩa là "bỏ chạy". Tiếng gầm của một con hổ là hành động vồ mồi. Ai sẽ lo lắng về những chuyện như thế? Rồi tôi nhận ra là cái từ đầu tiên phải là mẹ, cái âm thanh một em bé bập môi tìm vú mẹ. Trong một thời gian dài đó là từ duy nhất mà một đứa bé cần. Mẹ, mẹ, mẹ. Rồi người mẹ sẽ dạy bé phải cẩn thận với bầu trời, ngọn lửa và con cọp. Một người mẹ bao giờ cũng là sự khởi đầu. Bà là cách mà mọi sự bắt đầu.

Một chiều xuân, học sinh trình diễn một vở kịch. Tôi vẫn còn nhớ đó là một cảnh trong "Người lái buôn thành Venice" mà cô Towler đã dịch sang tiếng Hoa, "Hãy quý xuống và cầu nguyện", có một

điệp khúc như thế. Và đúng lúc ấy đời tôi thay đổi. Thầy Phan ào vào hội trường, thở hắt lên và gào lên "Bọn chúng bắt họ rồi!"

Giữa hai hơi thở ngắt quãng, ông kể chúng tôi nghe là Khải Tĩnh và đồng nghiệp của anh đi xuống hầm mỏ khảo sát như thường lệ. Thầy Phan đi cùng với họ nói chuyện và hít thở không khí trong lành. Ở hầm mỏ họ thấy một toán lính đứng đợi. Họ là những người Cách mạng, và bởi vì họ không phải quân Nhật, những người đàn ông này không quan tâm. Lãnh đạo của toán lính tiến đến chặn đầu. y hỏi Khải Tĩnh "Này, tại sao các anh không gia nhập lực lượng của chúng tôi?"

"Chúng tôi là những nhà khoa học, chứ không phải lính" Khải Tĩnh giải thích. Anh bắt đầu nói với họ về công việc tìm kiếm người Bắc Kinh, nhưng một tên lính cắt lời anh "Chẳng có công việc gì ở đây hết trong vòng mấy tháng qua".

"Nếu anh làm việc để bảo tồn quá khứ" người chỉ huy nói, cố tỏ ra hoà nhã "thì chắc chắn anh cũng có thể làm việc để tạo dựng tương lai. Với lại, anh sẽ cứu được cái quá khứ gì nếu bọn Nhật tàn phá đất nước này?"

"Các anh có nghĩa vụ phải tham gia với chúng tôi" một tên khác nói một cách trắng trợn. "Chúng tôi đổ máu ra là để giữ gìn làng quê của các anh".

Người chỉ huy vẫy tay ra hiệu cho hắn im miệng rồi quay sang Khải Tĩnh. "Chúng tôi yêu cầu tất cả đàn ông trong các làng mà chúng tôi bảo vệ, giúp đỡ chúng tôi. Các anh không cần cầm súng. Các anh có thể nấu nướng hoặc quét dọn hoặc sửa chữa đồ đạc." Khi không thấy ai nói gì, y nói giọng đã bớt thân thiện "Đây không phải là yêu cầu mà là một đòi hỏi. Làng xóm các anh nợ chúng tôi điều này. Chúng tôi ra lệnh đây. Nếu các anh không đi theo chúng tôi như những người yêu nước thì chúng tôi sẽ biết các anh như những kẻ hèn nhát".

Mọi việc xảy ra trong chớp mắt, thầy Phan nói. Bọn lính cũng bắt cả ông nhưng chúng cho rằng một ông già gần như mù loà sẽ gây ra nhiều rắc rối hơn là có ích. Khi bọn lính giải mọi người đi, thầy Phan kêu to "Bao giờ họ sẽ trở về?"

"Nói cho tôi nghe đi đồng chí" người chỉ huy nói. "Trong bao lâu thì chúng ta đánh đuổi hết quân Nhật?"

Hai tháng tiếp theo tôi ngày càng gầy đi. Cao Linh ép tôi phải ăn, dầu có thể tôi cũng chẳng cảm thấy ngon miệng gì. Tôi không thể không nghĩ đến lời nguyện ở Hàm Khi, tôi kể cho Cao Linh nghe điều đó, ngoài ra không kể cho ai nữa. Chị Dư giúp chúng tôi cầu nguyện cho những cuộc hội ngộ kỳ diệu, cầu xin những người Cộng sản mau chóng tổng cổ được quân Nhật để Khải Tĩnh, Đông và Trào sớm đoàn tụ với chúng tôi. Thầy Phan lang thang trong sân trường, mắt thầy kéo sưng mù với bệnh đục thủy tinh thể. Cô Grutoff và cô Towler không cho phép bọn con gái ra ngoài khuôn viên nhà trường dù rằng các cuộc đánh nhau diễn ra ở những khu vực khác. Họ nghe những câu chuyện kinh hoàng về việc bọn lính Nhật hãm hiếp đàn bà con gái. Họ tìm đâu được một lá cờ Mỹ rất lớn và họ treo ngay ngoài cổng cứ như thể đó là một lá bùa có thể bảo vệ khỏi sự tàn bạo độc ác.

Hai tháng sau khi những người đàn ông bị bắt đi, lời cầu nguyện của chị Dư thành sự thật một nửa. Một

sớm tinh mơ có ba người đàn ông đi qua cổng, cô Grutoff rung cái chuông ở tai Phạt. Chẳng bao lâu mọi người đồng thanh kêu lên rằng Khải Tĩnh, Đông và Trào đã trở về. Tôi chạy nhanh qua sân, trượt té và suýt nữa vỡ mắt cá chân. Khải Tĩnh và tôi ôm chặt nhau trong tiếng nấc nghẹn ngào hạnh phúc. Khuôn mặt anh gầy đi, đen xạm, tóc và da anh đượm mùi khói lửa. Còn đôi mắt anh mới khác làm sao. Tôi nhớ cái ý nghĩ của tôi lúc đó. Đôi mắt anh thất thần và bây giờ tôi nghĩ là một cái gì đó trong con người anh đã vĩnh viễn mất đi. "Bọn Nhật đã chiếm những ngọn đồi," anh bảo chúng tôi. "Chúng đánh đuổi quân đội chúng tôi". Đó là lúc chị Dư biết một nửa những lời cầu nguyện kia đã không thành sự thật. "Chúng sẽ đến đây tìm chúng tôi".

Tôi đun nước nóng và kỳ cọ người anh bằng một miếng vải trong lúc anh ngồi trong cái thùng gỗ chật hẹp. Rồi chúng tôi đi về buồng ngủ và tôi phải vắt một miếng vải lên cái cửa sổ mắt cáo làm cho phòng tối đi. Chúng tôi nằm xuống trong lúc anh đung đưa tôi trong tay anh, anh nói với tôi bằng một giọng thì thầm êm dịu, khiến cho tất cả các giác quan của tôi nhận ra rằng tôi đang nằm trong vòng tay anh, rằng đôi mắt anh đang nhìn tôi. "Chẳng có lời nguyện nào cả", anh nói. Tôi nghe anh rất chăm chú, cố gắng tin rằng tôi bao giờ cũng nghe lời anh. "Em thật can trường, thật mạnh mẽ" anh tiếp tục. "Tôi định phản đối rằng tôi không muốn mạnh mẽ nhưng tôi khóc nức nở đến nỗi không thể cất lên thành tiếng. "Em không thay đổi được điều đó. Đó là tính cách của em".

Anh hôn lên mắt tôi, mỗi mắt một cái. "Cái này đẹp, cái này đẹp và em rất đẹp, tình yêu rất đẹp, cả hai ta đều đẹp. Chúng ta là siêu phàm không thay đổi với thời gian". Anh cứ nói thế cho đến khi tôi hứa sẽ tin anh, cho đến khi tôi đồng ý rằng nói như thế là đủ lắm rồi.

Bọn Nhật đến tìm Khải Tĩnh, Đông và Trào ngay chiều hôm ấy. Cô Grutoff rất ngoan cường tuyên bố cô là người Mỹ và không ai có quyền bước chân vào trại mồ côi. Chúng chẳng thèm chú ý đến cô, và khi bọn chúng đi rảo qua các phòng nơi bọn con gái trốn tránh dưới gầm giường, thì Khải Tĩnh và những người đồng sự bước ra nói rằng chúng không cần tìm kiếm nữa, tôi cố chạy theo.

Vài ngày sau tôi nghe có tiếng khóc thảm thiết trong phòng chính, khi Cao Linh đến tìm tôi với đôi mắt đỏ hoe, tôi bảo cô đừng nói với tôi cái điều tôi đã biết. Trong vòng hơn một tháng tôi cố giữ lời Khải Tĩnh sống mãi trong tim trong óc. Trong một khoảng thời gian lâu hơn tôi cố gắng hết mình để tin vào điều anh nói "Không làm gì có chuyện lời nguyện", và rồi cuối cùng Cao Linh kể ra cái chuyện ấy.

Hai tên sĩ quan Nhật tra khảo ba người đàn ông suốt mấy ngày đêm, cố moi cho được chỗ ẩn náu của những người Cộng sản. Sau ba ngày chúng xếp ba người Khải Tĩnh, Đông, Trào cùng với ba mươi dân làng khác thành một hàng. Một tên lính đứng gần cầm lưỡi lê. Tên sĩ quan nói hần sẽ hỏi mọi người một lần nữa, mỗi người một lần. Từng người từng người một lắc đầu và từng người từng người một ngã xuống. Trong đầu tôi, lúc thì Khải Tĩnh ngã xuống đầu tiên, lúc thì anh ngã xuống cuối cùng, lúc thì anh ở giữa hàng người.

Tôi không ở đây khi sự việc xảy ra nhưng tôi nhìn thấy hết. Chỉ có một cách duy nhất giúp tôi đẩy hai cảnh ấy ra khỏi đầu là trở về với kỷ niệm của tôi. Và đây trong một chốn an lành, tôi cùng với anh, anh hôn tôi khi anh nói "Chúng ta siêu phàm, không hề thay đổi cùng với thời gian".

Phẩm cách

Cao Linh nói rằng quân Nhật chẳng bao lâu sẽ tìm đến tất cả chúng tôi, thế thì việc gì tôi phải bận tâm đến việc tự sát ngay. Tại sao không đợi để cùng chết với mọi người. Như thế đỡ cô đơn hơn.

Thầy Phan bảo tôi không được bỏ mặc ông để sang thế giới bên kia. Và lại, ai sẽ là người còn lại trong gia đình để chăm sóc ông lúc tuổi già, trong những ngày cuối đời?

Cô Grutoff cho rằng bọn trẻ cần tôi để nêu một gương sáng cho hình ảnh của một đứa trẻ mồ côi luôn vươn tới. Nếu chúng biết rằng tôi tự chặt đứt niềm hy vọng thì chúng còn biết hy vọng vào cái gì?

Nhưng chính chị Dư mới là người cho tôi cái lý do sống và chịu khổ ải trên cõi đời này. Chị nói Khải Tĩnh sẽ lên nước thiên đàng của Chúa Jesus, và nếu tôi tự vẫn tôi sẽ bị Chúa cấm không cho gặp anh. Với tôi, thiên đường của người Thiên Chúa là một mảnh đất xa tít mù khơi, toàn những người xa lạ và sống theo luật lệ của họ. Tự tử là bị cấm.

Thế là tôi tạm ở lại cõi thế chờ quân Nhật quay lại bắt tôi đi. Tôi chăm sóc bố chồng, phụng dưỡng ông bằng những món ăn ngon nhất. Chiều chiều tôi lang thang ra ngoài cổng đến một triền đồi có nhiều tảng đá nhỏ. Đó là nơi những người truyền giáo chôn những đứa trẻ và những cô gái bị chết trong những năm qua. Đó là nơi Khải Tĩnh an giấc ngàn thu. Trong căn phòng của chúng tôi, tôi tìm thấy vài mảnh xương rỗng mà anh đào được trong vài tháng qua. Chúng chẳng có giá trị gì nhiều, chỉ là xương những con thú cỏ. Tôi cầm lên một khúc xương, dùng một chiếc kim to khắc chữ lên đó để làm thành một miếng xương có ghi lời sấm như miếng di Báu đã cho tôi. Tôi khắc "Em đẹp. Chúng ta đẹp. Chúng ta siêu phàm, bất biến với thời gian". Khi đã khắc xong một cái, tôi lại bắt đầu một cái khác, không thể dừng lại được. Đó là những lời tôi cần ghi nhớ, đó là món ăn đắng cay mà tôi thích nhấm nháp.

Tôi đặt những miếng xương này lên mộ Khải Tĩnh. "Khải Tĩnh" tôi nói với chồng mỗi khi đặt một miếng lên trên mộ "Anh có nhớ em không?" Rồi sau một hồi im lặng tôi kể anh nghe chuyện xảy ra trong ngày, ai đau ốm, ai khôn ngoan, chúng tôi hết thuốc chữa bệnh ra sao và mọi việc lại trở nên tồi tệ như thế nào khi không có anh ở đây để dạy bọn trẻ về địa chất. Một hôm tôi phải nói với anh là bà Towler không thức dậy vào buổi sáng nữa và chẳng bao lâu bà sẽ nằm xuống bên cạnh anh. "Bà ấy đang trên con đường êm ả về với Chúa" cô Grutoff nói thế trong bữa ăn sáng và cô làm như vui vẻ vì bà Towler cuối cùng cũng về với Chúa. Nhưng khi cô mím chặt hai môi lại và hai nếp nhăn hằn sâu quanh miệng cô thì tôi hiểu rằng cô mất mát ghê gớm. Đối với cô, bà Towler cũng là mẹ, là chị, là người bạn tâm giao lâu nhất.

Sau cái chết của cô Towler, cô Grutoff bắt đầu may cờ Mỹ. Tôi nghĩ cô may cờ cùng một lý do như tôi ngồi khắc các mảnh xương trên mộ Khải Tĩnh. Cô muốn giành giật cho kỷ ức, cô sợ sự quên lãng. Mỗi ngày cô thêu một ngôi sao hay một vệt sọc. Cô sẽ nhuộm vải thành màu đỏ hoặc xanh. Trong trường các em nhỏ cũng giúp cô làm cờ. Chẳng bao lâu có 50 rồi 100, rồi 200 lá cờ Mỹ tung bay chung quanh khu tu viện bỏ hoang. Nếu ai không biết đó là trường mồ côi dành cho các em gái Trung Hoa, anh ta sẽ

nghĩ có rất nhiều rất nhiều người Mỹ tổ chức một ngày hội yêu nước ở trong đó.

Cuối cùng một sớm mai lạnh giá, lính Nhật cũng xông đến đất chúng tôi. Chúng tôi đang ở phòng chung cho một buổi lễ ngày Chủ nhật dù rằng hôm đó không phải là Chủ nhật. Chúng tôi nghe súng nổ đi ùng. Mọi người chạy ra ngoài và nhìn thấy vợ chồng bác đầu bếp nằm úp mặt xuống đất, mấy con gà đang quần quai cạnh đấy, mổ tới tấp một xô lúa mạch đổ tung toé. Lá cờ Mỹ rất lớn treo ngay ngoài cổng giờ nằm dưới đất. Các cô học sinh khóc ré lên nghĩ rằng vợ chồng người đầu bếp đã chết. Nhưng rồi chúng tôi thấy bác đầu bếp khẽ nhúc nhích, nghiêng đầu sang một bên, thận trọng trông chừng xem có những ai chung quanh. Cô Grutoff đẩy chúng tôi sang một bên để bước lên trước. Tôi nghĩ tất cả mọi người đều tự hỏi cô có ra lệnh cho bọn lính để chúng tôi yên không vì cô là người Mỹ. Trái lại, cô bảo chúng tôi giữ yên lặng. Không có ai cử động hoặc nói năng gì. Rồi chúng tôi quan sát bọn lính Nhật bắn hạ từng lá cờ, hàng trăm lá cờ, thay phiên nhau, và chỉ trích kẻ nào bắn trật. Khi tất cả những lá cờ đã rách bươm, chúng bắt đầu bắn gà què, những con gà đập cánh, kêu quang quác rơi xuống đất. Cuối cùng chúng gom những con gà chết lại mang đi. Vợ chồng người đầu bếp đứng lặng, những con gà con lại kêu cục cục một cách yên lặng, bọn con gái để thoát ra tiếng khóc bằng hoàng mà chúng kìm nén ở trong lòng.

Cô Grutoff yêu cầu mọi người trở về phòng sinh hoạt. Ở đây cô thông báo với chúng tôi bằng một giọng run rẩy cái điều mà cô biết được qua radio mấy ngày trước: Nhật đã tấn công Mỹ và người Mỹ tuyên bố chiến tranh với Nhật. "Với người Mỹ làm đồng minh, giờ đây Trung Hoa có thể thắng Nhật nhanh hơn", cô nói chúng tôi vỗ tay hoan hô cùng với cô. Để làm cô hài lòng, chúng tôi mỉm cười giả vờ tin vào những cái tin tốt lành ấy. Sau đó khi bọn học sinh đã về phòng đi ngủ, cô thông báo với các thầy giáo, vợ chồng bác đầu bếp một cái tin khác cô nghe được từ bạn bè ở Đại học Y Bắc Kinh. "Xương người Bắc Kinh đã mất".

"Bị phá huỷ?" Thầy Phan hỏi.

"Không ai biết. Chỉ biết là tất cả biến mất. Xương của 41 người cổ đại." Người cho rằng nó được vận chuyển bằng tàu hoả rồi đưa xuống một cái tàu thủy của Mỹ từ Thiên Tân đi Manila, nhưng con tàu này bị đắm. Một vài người khác lại nói xương không hề được đưa lên tàu thủy. Họ nói bọn Nhật đã chặn đoàn tàu lại. Chúng nghĩ rằng những cái hộp này chỉ chứa toàn đồ đạc của Mỹ vì thế chúng ném những cái hộp đó xuống đường, để chúng bị nghiền nát bởi một đoàn tàu khác. Chẳng ai còn biết nghĩ thế nào nữa. Chẳng có cái gì là tốt đẹp cả. Khi nghe cái tin này, tôi có cảm giác xương xẩu của tôi rỗng hết ra. Toàn bộ sự nghiệp của Khải Tĩnh, sự hy sinh của anh, chuyến đi cuối cùng của anh đến vùng mỏ - tất cả những điều đó đổ xuống sông xuống biển hết sao? Tôi hình dung những khúc xương nhỏ này trôi vào bụng cá ở ngoài cảng, từ từ chìm xuống đáy, những con lươn biển bơi lượn bên trên, phủ cát lên. Tôi nhìn thấy những mảnh xương khác bị ném vào bánh xe lửa như một đồng rác và bánh xe nghiền chúng cho đến khi những mảnh vụn không còn lớn hơn hạt cát ở cao nguyên Gobi. Tôi có cảm giác như thế những mảnh xương này là của Khải Tĩnh.

Ngày hôm sau bọn Nhật quay lại bắt cô Grutoff vào trại tù binh. Cô biết điều này sẽ xảy ra nên cô không tìm cách trốn thoát. "Tôi không bao giờ muốn rời xa các học sinh thân yêu của tôi", vali của cô đã chuẩn bị sẵn sàng, cô đội một cái mũ du lịch với một cái khăn quàng quanh cổ, với 56 cô gái nước mắt ngấn dài đứng ở cổng từ biệt cô. "Thầy Phan, mong thầy đừng quên bài giảng về thánh tông đồ", cô kêu lớn ngay trước khi cô bị tống lên thùng sau xe tải. "Và xin hãy vững lòng bảo những người khác là

họ có thể trải qua với một từ tốt đẹp". Tôi nghĩ đó là một lời vĩnh biệt kỳ lạ. Ai cũng nghĩ thế cho đến khi thầy Phan nói cho chúng tôi biết cô muốn ngụ ý gì.

Ông dẫn chúng tôi vào hội trường đến chỗ pho tượng của một vị thánh. Ông vặn tay nó ra. Bên trong có một cái hộc mà ông và cô Grutoff đã dày công đục đẽo giấu vàng bạc và danh sách những học sinh cũ của trường ở Bắc Kinh. Trong vòng hơn một tháng qua ông và cô Grutoff đã làm vào ban đêm. Mỗi một pho tượng đều là một cái kho chứa tiền và vàng của cô Grutoff, vì thế nếu bọn Nhật tìm ra tiền ở một nơi, thì cái bọn tà giáo đó cũng không biết là hàng trăm pho tượng khác cũng có chứa đồ quý để tìm kiếm.

Nếu mọi việc trở nên quá nguy hiểm chung quanh trại mồ côi, chúng tôi dự định là sẽ đưa bọn con gái đến Bắc Kinh mỗi lần bốn, năm em. Ở đấy chúng có thể sống chung với những cựu học sinh hoặc những người là bè bạn của trường. Cô Grutoff đã liên hệ với những người này và họ đồng ý là khi cần họ sẽ vui lòng giúp đỡ chúng tôi. Chúng tôi chỉ cần báo cho họ qua đài khi nào thì chúng tôi đến.

Thầy Phan phân cho mỗi người trong số giáo viên, phụ giảng và bốn học sinh lớn nhất có một bức tượng thánh để chúng tôi dùng làm tiền chạy loạn. Từ ngày cô Grutoff ra đi, thầy Phan đã hướng dẫn chúng tôi thực tập và ghi nhớ tượng thánh nào và miếng gỗ ở đâu để có thể đào lên. Tôi nghĩ thế là đủ để chúng tôi nhận ra tượng của chúng tôi nhưng chị Dư bảo "Chúng ta phải đọc to tất cả những cái tên này lên. Lúc ấy các vị Thánh sẽ bảo vệ tiền của chúng ta. Fida, Pa, Matu, Yuhán, Jiamayi, Jiamáer, Andaru, Filipa, Tomasa, Shaimin, Todayim, và budalomu." Tên phản Chúa Judasa không có tượng. Ba tháng sau khi cô Grutoff bị bắt, thầy Phan quyết định đã đến lúc lên đường. Bọn Nhật trở nên điên cuồng vì quân Cách mạng cứ ầm náu mãi trên núi. Chúng muốn nhử cho họ ra bằng việc tàn sát người ở những làng lân cận. Chị Dư cũng bảo Cao Linh và tôi rằng bọn Nhật cũng làm cả những việc không thể nói ra được với những đứa con gái ngây thơ, một vài đứa mới có 11, 12 tuổi. Những việc này đã xảy ra ở Thiên Tân, Đông Châu và Nam Kinh. "Những cô bé mà chúng không giết ấy về sau cũng tự sát cả" chị nói thêm. Thế là chúng tôi biết đến những điều chị nói bằng cách dùng đến những vùng đang hoảng sợ trong trí tưởng tượng của chúng tôi.

Kể cả bốn học trò lớn ở lại với chúng tôi trong thời chiến, chúng tôi có 12 người giám hộ. Chúng tôi nhấn tin qua đài với bè bạn của cô Grutoff ở Bắc Kinh, họ nói rằng thành phố này hiện bây giờ cũng đang bị chiếm đóng, và mặc dù tình hình có tạm lắng xuống chúng tôi cần chờ đợi tin tức của họ. Tàu hoả không chạy và sẽ nguy hiểm cho chúng tôi nếu bị kẹt nhiều ngày chờ đợi ở những thành phố khác nhau trên đường chạy loạn. Thầy Phan, cân nhắc thời gian biểu cho sự ra đi của các nhóm, đầu tiên là nhóm của má Hoàng, người có thể nói lại cho chúng tôi về cuộc hành trình, sau đó là nhóm của bốn học sinh lớn, rồi của vợ bác đầu bếp, cô giáo Hoàng, bác đầu bếp, Cao Linh, tôi, chị Dư và cuối cùng là thầy Phan.

"Tại sao cha lại đi sau cùng?" tôi hỏi ông.

"Vì cha là người biết sử dụng súng vô tuyến".

"Cha có thể dễ dàng dạy lại con" tôi nói.

"Và con nữa" Chị Dư và Cao Linh cùng nói.

Chúng tôi cãi nhau, thì đưa tỏ ra mình can đảm hơn. Mà khi làm thế chúng tôi phải trở nên không tốt với nhau và chỉ trích lẫn nhau. Mắt của thầy Phan kém nếu bị bỏ lại một mình sẽ rất nguy hiểm. Chị Dư nặng tai. Cao Linh thì chân lại bị đau, đó là chưa kể nỗi sợ ma làm cho cô đi sai đường. Rất nhiều sự bất cập đối với tôi, nhưng rốt cuộc tôi được phép đi sau cùng, tạo cho tôi một khoảng thời gian còn lâu hơn để chăm sóc ngôi mộ Khải Tĩnh.

Bây giờ thì tôi phải thú nhận là tôi đã hoảng sợ như thế nào vào những ngày cuối cùng. Tôi chịu trách nhiệm trông nom bốn đứa con gái 6 tuổi, 8 tuổi, 9 tuổi và 12 tuổi. Trong khi vẫn cảm thấy thoải mái khi nghĩ đến tự sát, tôi lại rất hoảng về nỗi bị giết. Trong khi mỗi một nhóm rời đi, trại mồ côi lại trở nên rộng hơn và tiếng bước chân vang lên to hơn. Tôi sợ bọn Nhật kéo đến tìm ra chiếc đài rồi buộc tội tôi là gián điệp và hành hạ tôi. Tôi bôi đất cát lên mặt mấy đứa trẻ bảo chúng nếu bọn Nhật tới thì chúng phải cào đầu và gãi sồn sột luôn tay giả là có rận. Hầu như giờ nào tôi cũng cầu Chúa và Phật Thích Ca, ai nghe lời cầu nguyện của tôi cũng được. Tôi thấp nhang trước ảnh dì Báu, ra mộ Khải Tĩnh và chân thành bộc lộ nỗi sợ hãi của tôi. "Tính cách của em đâu rồi?" tôi hỏi anh. "Anh nói em mạnh mẽ mà, sức mạnh của em đi đâu rồi?"

Vào ngày thứ tư trong sự cô độc của chúng tôi, tôi nghe một lời nhắn trên đài. "Đi nhanh lên. Tàu đã chạy rồi". Tôi chạy đi bảo mấy đứa con gái, lúc ấy tôi thấy một phép màu xảy ra, nhưng nó xảy ra từ phía các thánh thần phương Tây hay Trung Hoa thì tôi không biết. Tôi thầm cảm ơn là tất cả bốn đứa con gái đều có đôi mắt sung vù, một màu tím tím viền quanh mắt. Chúng bị đau mắt, không nghiêm trọng lắm nhưng trông rất ghê. Không ai muốn chạm tới chúng. Còn về phía mình tôi cũng nhanh chóng nảy ra một ý. Tôi lấy chỗ cháo mà chúng tôi còn để lại sau bữa sáng, chất nước đi rồi bôi lên má, trán, cổ và hai bàn tay để khi nó khô đi tôi có vẻ của một bà già nhà quê da dẻ cóc cáy nứt nẻ. Tôi mang theo một cái phích đựng nước cháo gạo nếp cho thêm vào đó một ít tiết gà. Tôi bảo bọn gái lượm hết trứng gà, kể cả những cái trứng hư cho vào trong giỏ xách. Bây giờ chúng tôi đã sẵn sàng đi xuống ga.

Khi chúng tôi đi xuống đường được một quãng, nhác trông thấy tên lính đầu tiên tôi bèn bước chậm lại và làm một hủ nước cháo tiết gà. "Các người đi đâu?" hắn hỏi. Cả năm người chúng tôi nhìn lên và tôi có thể nhìn thấy vẻ kinh tởm trên mặt hắn. Bọn con gái đưa tay gãi sột soạt. Trước khi trả lời, tôi ho vào một chiếc khăn tay, rồi gấp lại cổ để hắn có thể nhìn thấy một vết nhầy dính máu. "Chúng tôi ra chợ bán trứng gà", tôi nói. Chúng tôi nhấc túi xách lên "Ông có muốn một ít trứng làm quà không?"

Khi chúng tôi đi được một đoạn ngắn nữa, tôi húp một ngụm nước cháo với tiết gà và ngậm trong miệng. Hai lần đứng lại, hai lần tôi ho khan trông giống một bà già bị lao ho ra máu. Bọn con gái nhìn lên với đôi mắt toét nhoen tím bầm.

Khi chúng tôi đến Bắc Kinh, tôi nhìn qua cửa sổ toa xe thấy Cao Linh ra đón. Cô nheo mắt để chắc chắn rằng đó là tôi đang bước ra khỏi toa tàu. Cô từ từ đi đến gần, đôi môi của cô ngoạc ra vì kinh hãi. "Có chuyện gì xảy ra với chị vậy?" Tôi ho ra một ngụm máu lần cuối rồi nhổ vào khăn tay. "Ồi trời!" cô kêu lên, nhảy giật lùi về phía sau.

Tôi cho cô xem phích nước đựng "chất nước đuôi quân Nhật". Rồi tôi ôm bụng cười và không thể ngừng lại được. Tôi hạnh phúc như điên, một sự phấn khích lạ lùng vì được giải thoát.

Cao Linh than phiền "Suốt thời gian qua em lo phát điên phát dại lên còn chị thì ở đây bày trò đùa".

Chúng tôi xếp đặt bọn nhỏ vào nhà các cựu học sinh của trường. Trong những năm qua một số đã lấy chồng, một số chết đi, một số đến thăm chúng tôi như những bậc cha mẹ danh dự của họ. Cao Linh và tôi sống ở mấy phòng phía sau hiệu mực cũ ở khu bán hàng sứ. Thầy Phan và chị Dư cũng ở cùng với chúng tôi. Còn về chồng của Cao Linh, tất cả chúng tôi đều hy vọng là hắn đã ngủm.

Tất nhiên việc gia đình họ Trương làm chủ hiệu mực này làm tôi tức tối không thể tưởng tượng được. Kể từ ngày dì Báu chết đi, tôi đã không nghĩ nhiều về ông chủ trại hòm này. Bây giờ ông ta lại là người ra lệnh cho chúng tôi bán nhiều mực hơn và phải bán nhanh hơn. Người đàn ông quỷ quyệt này đã giết ông ngoại tôi, cha tôi, gây cho dì Báu quá nhiều đau khổ đến nỗi dì phải tự kết liễu cuộc đời. Nhưng lúc ấy tôi nhận ra nếu một người muốn đánh trả, cô ta phải gần gũi với người mà cô ta muốn trả thù. Tôi quyết định sẽ sống ở hiệu mực bởi vì điều ấy rất có lợi, trong thời gian đó tôi sẽ nghĩ ra cách trả thù.

May mắn sao ông Trương không bận tâm đến chúng tôi bằng việc buôn bán của ông ta. Công việc làm ăn tốt hơn trước lúc chúng tôi đến rất nhiều. Đó là bởi vì chúng tôi dùng đến cái đầu của mình. Chúng tôi nhận ra rằng càng ngày càng có ít người dùng mực và bút lông. Đang chiến tranh ai có thời gian nhàn rỗi để thư thái ngồi xuống, mài mực vào nghiên và trầm tư xem mình sẽ viết gì? chúng tôi cũng nhận thấy nhà họ Trương làm ăn dối trá, mực không còn có chất lượng như xưa vì thế mà bánh mực và thỏi mực rất dở. Thầy Phan là người gợi ý chúng tôi làm mực dùng liền. Chúng tôi mài loại mực rẻ tiền pha với nước và chế vào những cái lọ nhỏ dùng rồi mà chúng tôi mua lại với giá gần như cho không ở các hiệu thuốc.

Thầy Phan hóa ra cũng là người giỏi kinh doanh. Thầy có phong thái và nét chữ của một ông đồ già, điều đó thuyết phục khách hàng rằng chất lượng loại mực dùng liền của chúng tôi là rất tuyệt vời, dù thực ra không phải như thế. Tuy vậy để biểu diễn điều đó, thầy đã phải cẩn thận không viết ra bất cứ cái gì có thể bị diễn giải ra là chống Nhật hoặc bảo hoàng, hoặc thiên về người Thiên Chúa hay Cộng sản. Thật chẳng dễ làm điều đó chút nào. Một lần ông quyết định là chỉ đơn giản viết về thức ăn. Chẳng có gì nguy hiểm cả. Thế là ông viết "Cà rốt ăn ngon hơn khi được muối chua", nhưng Cao Linh vẫn sợ điều này có thể bị coi là một điều bôi nhọ quân Nhật hoặc là về phe với quân xâm lược vì cà rốt trông giống củ cải mà củ cải lại là món người Nhật khoái ăn. Thế là ông hạ bút viết "Cha, mẹ, anh, chị". Chị Dư nói rằng trông nó giống danh sách những người đã chết. "Và nó cũng có vẻ như quay lại nguyên tắc của Không Tử về gia đình", Cao Linh góp ý "Ý muốn trở về thời của các vị vua chúa". Bất cứ cái gì cũng có thể là nguy hiểm: mặt trời, các vì sao, đường đi của gió, điều này còn tùy thuộc vào bao nhiêu lo lắng phiền muộn mà mỗi chúng tôi mang trong lòng. Mỗi con số, màu sắc và con thú đều có một nghĩa xấu. Mỗi từ lại nghe giống một từ khác. Cuối cùng tôi nghĩ ra một ý hay nhất và điều đó được quyết định. "Xin mời thử mực dùng liền của chúng tôi! Vừa rẻ tiền vừa tiện dụng".

Chúng tôi nghĩ rằng nhiều trong số các sinh viên các trường đại học mua mực của chúng tôi là những chiến sĩ Cộng sản, họ dùng mực này để viết các khẩu hiệu tuyên truyền xuất hiện trên các bức tường vào lúc nửa đêm. "Cùng nhau vùng lên", khẩu hiệu hô hào như vậy. Chị Dư ban kế toán và chị không quá cứng rắn khi gặp những sinh viên nghèo không có đủ tiền mua mực. "Trả được bao nhiêu thì trả," chị bảo họ. "Một sinh viên bao giờ cũng nên có đủ mực để học hành". Chị Dư cũng đảm bảo rằng có thể có giữ một ít tiền nhưng ông chủ Trương không nhận ra điều đó.

Khi chiến tranh chấm dứt năm 1945, chúng tôi không còn nghĩ là những ý nghĩa bí mật có thể bị rắc rối với bọn Nhật nữa. Pháo nổ dồn tan ở các hè phố suốt cả ngày ban cho mọi người có một thứ hạnh phúc đầy hồi hộp. Suốt đêm các ngõ hẻm đông nghẹt những người bán hàng rong bán đủ các loại thức ăn ngon lành và những người hành nghề bói toán được mùa với những tin tức tốt lành. Cao Linh nghĩ đó là một ngày đẹp trời để hỏi về tương lai của cô. Thế là chị Dư và tôi cùng đi vớ vắn ngoài phố với Cao Linh.

Người thầy bói mà Cao Linh chọn có thể viết ba chữ khác nhau cùng một lúc với ba cái bút lông cầm trong một tay. Cái bút đầu tiên đặt giữa đầu ngón cái với một ngón khác, cái bút thứ hai nằm giữa lòng bàn tay. Cái bút thứ ba gắn vào cổ tay. "Chồng tôi có bị chết không?" Cao Linh hỏi thầy bói. Tất cả chúng tôi đều ngạc nhiên vì câu hỏi lỗ mãng của cô. Chúng tôi nín thở khi nhìn thấy ba chữ hiện lên cùng một lúc "Về Thất Vọng".

"Câu đó nghĩa là gì?"

"Với một chút thù lao nữa" thầy bói đáp "đáng tôi cao sẽ cho phép tôi giải thích". Nhưng Cao Linh nói cô đã thoả mãn với câu trả lời và chúng tôi quay về.

"Hắn đã chết:" Cao Linh tuyên bố.

"Sao em lại biết chắc chắn như thế? Câu đó cũng có ý nghĩa rằng hắn còn sống" tôi nói.

"Nó rõ ràng có nghĩa là tất cả hy vọng về sự trở về của hắn đã tiêu tan".

Chị Dư gợi ý "Có thể nó có nghĩa là hắn sẽ trở về nhà và chúng ta là người thất vọng".

"Không thể thế" Cao Linh nói, nhưng tôi có thể thấy một nếp nhăn nghi ngờ chạy ngang trán cô.

Chiều hôm sau chúng tôi ngồi ngoài sân thích thú đón nhận cảm giác mới mẻ về sự yên bình, chợt một giọng nói vang lên "Này, tôi tưởng cô nghèo rồi chứ". Một người đàn ông mặc quân phục nhìn Cao Linh nói.

"Tại sao anh lại ở đây?" Cao Linh bật dậy khỏi ghế.

Người đàn ông cười khẩy "Tôi sống ở đây. Đây là nhà của tôi".

Lúc ấy chúng tôi biết đó là ai. Đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy người đàn ông có thể đã là chồng tôi. Hắn cũng to con như cha hắn với cái mũi sư tử dài. Cao Linh đứng lên đỡ lấy hành lý và mời hắn ngồi vào ghế của cô. Cô đối xử với hắn một cách khách sáo như với một người khách không mời. "Có chuyện gì với những ngón tay của anh vậy?" Cô hỏi. Cả hai ngón tay út của hắn đều đã mất.

Đầu tiên hắn hơi khựng lại rồi cười "Tôi là một anh hùng trong cuộc chiến" hắn nói, liếc nhìn chúng tôi. "Đây là ai vậy?" Cao Linh nói tên từng người và nói thêm mỗi người chúng tôi đều góp tay vào công việc làm ăn. Phú Nam gật đầu, rồi hướng về phía chị Dư nói "Chúng ta không cần thêm người. Tôi sẽ điều hành mọi việc từ hôm nay".

"Cô ấy là bạn tốt nhất của tôi".

"Ai nói gì?" hắn nhìn Cao Linh và khi thấy cô không quay đi, hắn nói "Vẫn còn là một con rắn nhỏ đầy nọc độc hả? Được, ở đây mà tranh luận với người chủ mới của cái cửa hiệu này kể từ hôm nay. Ngày mai ông ta sẽ tới". Hắn ném ra một tờ văn tự với dấu má đầy đủ. Cao Linh tóm lấy.

"Anh bán cửa hiệu này rồi à? Anh không có quyền. Anh không thể bắt gia đình tôi làm công cho một người nào khác. Còn món nợ - tại sao đến lúc này mà nó còn lớn hơn. Anh đã làm cái gì vậy, đánh bạc, ăn nó hay đốt nó đi? Làm gì nào?"

"Tôi đi ngủ đây, và đến lúc tôi thức dậy, tôi không muốn thấy người đàn bà gù này. Cái mặt của cô ta làm tôi muốn bệnh". Hắn vẫy tay xua đi bất cứ lời phản đối nào. Hắn bỏ đi và chẳng bao lâu chúng tôi ngửi thấy mùi khói thuốc phiện. Cao Linh bắt đầu chửi vung lên.

Thầy Phan thở dài "Ít nhất thì chiến tranh cũng đã qua và chúng ta có thể tìm gặp vài người bạn ở trường Y tìm chỗ nào đó để chúng ta có thể tá túc".

"Con sẽ không đi đâu hết".

Sao cô ấy có thể nói thế sau tất cả những gì cô đã kể cho tôi nghe về người chồng quái gở này? "Em sẽ sống với con quỷ này ư?" Tôi thốt lên.

"Đây là hiệu mực của dòng họ nhà em. Em không muốn bỏ đi. Chiến tranh đã kết thúc và bây giờ em sẵn sàng đấu tranh."

Tôi cố tranh luận với cô nhưng thầy Phan đập vào tay "Cho cô ấy thời gian. Cô ấy sẽ bình tâm lại".

Chiều hôm ấy chị Dư đến trường Y, nhưng chị sớm quay lại "Cô Grutoff đã trở về, được thả khỏi trại tập trung. Nhưng cô ấy yếu lắm". Bốn chúng tôi lập tức đến nhà một người ngoại quốc khác tên là bà Riley. Bước vào nhà chúng tôi đã thấy cô Grutoff gầy như thế nào. Chúng tôi thường đùa rằng phụ nữ ngoại quốc có những chiếc vú to như vú con bò sữa mà họ uống. Nhưng bây giờ cô Grutoff trông như bị hút kiệt sức. Nước da cô rất xâu. Cô nhất định đứng dậy chào đón chúng tôi và chúng tôi khẳng định đề nghị cô ngồi xuống, đừng bận tâm đến việc tỏ ra lịch sự với những người bạn cũ. Lớp da thừa của cô buông thõng quanh cằm và cánh tay. Mái tóc đỏ rực của cô ngày xưa giờ bạc trắng và mỏng dính.

"Cô khỏe không ạ?" chúng tôi hỏi.

"Không đến nỗi nào," cô trả lời giọng vui vẻ và cô mỉm cười "Như các bạn thấy đây, tôi vẫn còn sống. Bọn Nhật không làm tôi chết đói nhưng lũ muỗi thì có cách tàn công tôi. Sốt rét". Hai học sinh bé ở trường cũng bị sốt rét và đã chết. Nhưng tôi không thông báo với cô điều đó. Cần nhiều thời gian cho những tin xấu sau này.

"Cô cần phải hồi phục thật nhanh", tôi nói. "Rồi sau đó chúng ta sẽ tái thiết lại trường lớp".

Cô Grutoff lắc đầu "Tu viện cũ ngày xưa đã không còn. Bị phá huỷ hoàn toàn. Một trong những người truyền giáo đã cho tôi biết".

Chúng tôi há hốc miệng sửng sờ.

"Nhà cửa, cây cối, mọi cái đều bị đốt cháy trụi và đổ nát". Bà Riley gật đầu xác nhận.

Tôi định hỏi chuyện gì xảy ra với những ngôi mộ nhưng tôi không thể mở miệng. Tôi có đúng cái cảm giác tràn ngập trong lòng tôi lúc Khải Tĩnh bị giết. Nghĩ về anh làm cho tôi cố nhớ lại khuôn mặt anh. Nhưng tôi lại thấy những hòn đá dưới chỗ anh nằm rõ hơn. Tôi đã yêu anh bao lâu lúc anh còn sống? Tôi sẽ đau khổ bao lâu sau khi anh chết?

Lúc ấy bà Riley mới nói "Chúng ta sẽ mở một trường ở Bắc Kinh một khi chúng ta tìm ra địa điểm. Nhưng bây giờ chúng ta cần giúp cô Grutoff khoẻ lại, phải không Ruth?" Bà đập vào tay cô Grutoff.

"Bất cứ điều gì" chúng tôi lần lượt nói. "Tất nhiên chúng tôi sẽ giúp. Chúng tôi yêu cô Grutoff. Cô là mẹ là chị của tất cả chúng tôi. Chúng tôi cần phải làm gì?" Bà Riley lúc ấy mới giải thích rằng cô Grutoff cần trở về Mỹ để chữa bệnh ở San Francisco. Nhưng cô cần một người giúp đỡ, bầu bạn với cô đến Hồng Kông và sau đó vượt biển về nước".

"Ai trong số mọi người muốn đi với tôi? Tôi nghĩ chúng ta cần làm hộ chiếu".

"Tất cả chúng tôi" Cao Linh trả lời ngay tắp lự.

Cô Grutoff bắt đầu bối rối. Tôi có thể thấy rõ điều đó.

"Tôi không muốn làm phiền nhiều người một lúc, chỉ một người là đủ" cô nói rồi cô thờ dãi nói rằng cô cảm thấy đuối. Cô muốn nằm nghỉ.

Khi cô rời phòng, chúng tôi người nọ nhìn người kia, không biết bắt đầu cuộc thảo luận về việc ai sẽ là người giúp cô Grutoff như thế nào. Nước Mỹ ư? Cô Grutoff không nói đó là một đặc ân nhưng tất cả chúng tôi đều biết chúng tôi có một cơ hội lớn. Một thị thực nhập cảnh vào Mỹ. Nhưng chỉ có một người trong chúng tôi có cơ hội ấy. Tôi nghĩ về điều đó. Trong tim tôi, nước Mỹ là thiên đàng của Chúa. Đó là nơi Khải Tĩnh đã đến, nơi anh đợi chờ tôi. Tôi biết điều này không có thực nhưng vẫn le lói trong tôi một hy vọng là tôi có thể tìm thấy hạnh phúc vẫn còn trốn khỏi tôi nấp ở đâu đó. Tôi có thể rũ bỏ lời nguyện và xuất thân đau đớn của tôi.

Lúc ấy tôi nghe Cao Linh tuyên bố "Thầy Phan sẽ đi. Thầy là người lớn tuổi nhất, nhiều kinh nghiệm nhất". Cô nhanh nhẩu đưa ra một đề xuất vì thế tôi biết cô rất muốn đi. "Kinh nghiệm về cái gì kia chứ?" Thầy hỏi. "Tôi sợ rằng tôi sẽ chẳng giúp đỡ được ai. Một người già cả mù loà như tôi chẳng đọc được và chẳng viết được gì bằng đôi tay run rẩy thế này. Vả lại sẽ không thích hợp nếu một người đàn ông đi chung với một người đàn bà. Nếu cô ấy cần giúp đỡ lúc đêm hôm thì sao?"

"Chị Dư vậy" Cao Linh nói tiếp. "Chính là chị. Chị khôn ngoan có thể vượt qua bất cứ trở ngại nào".

Một đề cử nữa! Cao Linh nóng lòng muốn đi biết chừng nào, cô nói thế để có người nói cô mới là người đáng ra đi.

"Nếu người ta không đập lên tôi trước" chị Dư nói. "Đừng có vớ vẩn. Ngoài ra tôi không muốn rời Trung Hoa. Nói thật lòng, trong khi tôi tràn trề tình yêu Thiên Chúa dành cho cô Grutoff và những người bạn ngoại quốc, tôi không quan tâm đến những người Mỹ khác. Chiến tranh hay không thì tôi cũng chỉ muốn ở lại Trung Quốc thôi".

"Vậy thì Lưu Linh nên đi" Cao Linh lại nói.

Tôi nên làm gì? Tôi phải lý sự. "Tôi không bao giờ rời xa cha già hay là Cao Linh".

"Không, không, không. Con không cần một ông già bên cạnh", tôi nghe cha chồng tôi phản đối. "Cha muốn nói rằng cha có thể tọc huyền. Phải, cha nói thật đấy. Cha biết con nghĩ gì. Thần thánh đang cười và cả cha nữa cũng tự cười mình".

"Nhưng ai ạ?" tôi hỏi. Tôi không thể tưởng tượng là ông có chút thời gian nào để đi cửa cảm một bà. Ông bao giờ cũng ở cửa hiệu, trừ những khi ông ra ngoài làm vài việc vặt.

"Bà ấy sống ngay bên cạnh chúng ta, bà quả phụ của ông chủ tiệm sách".

"Hả? Cái người đã kiện gia đình chúng ta ư?" Cao Linh bật lên hỏi.

"Sách là giả" tôi nhắc cô. "Người đàn ông thua kiện, nhớ chưa?" rồi chúng tôi nhớ lại cung cách và những lời chào của thầy Phan khi thầy hỏi bà ấy có phải là một đầu bếp giỏi không, có phải là có một khuôn mặt khả ái không, một giọng nói hiền từ không. Một gia đình không gây ra nhiều phiền toái, ông muốn nói thế. Tôi rất sung sướng vì hạnh phúc của ông và cũng mừng rằng tôi không phải viện ra lý do để không đi Mỹ nữa.

"Như vậy rõ là Lưu Linh sẽ là người đi Mỹ với cô Grutoff" chị Dư nói. "Thầy Phan chẳng bao lâu sẽ vui duyên mới, thế là Lưu Linh không cần phải ở lại".

Cao Linh ngập ngừng một lúc lâu trước khi nói "Phải, chị ấy là người phù hợp nhất. Vậy là quyết định như thế". "Em định nói gì?" tôi mở lời, cố tỏ ra là người có trái tim rộng lớn. "Chị không thể bỏ em".

"Thực ra em đâu phải là em ruột của chị" Cao Linh cự lại. "Chị đi trước đi. Sau đó chị có thể bảo lãnh cho em".

"Ồ, coi nè! Vậy có nghĩa là em muốn đi!" Tôi không thể không trêu chọc chút xíu. Nhưng bây giờ mọi thứ đã được quyết định, tôi cảm thấy mình có thể được bảo hiểm rồi.

"Em không nói thế. Em muốn nói chỉ nếu như mọi việc thay đổi và sau này em cần phải đi".

"Tại sao em không đi trước và sau này em có thể bảo lãnh cho chị? Nếu em ở lại chồng em sẽ dí em dưới ngón tay cái của hắn và nghiền em ra cám." Tôi thực sự là người hào hiệp.

"Nhưng em...đôi với em bỏ chị ở lại không dễ dàng chút nào" Cao Linh vót vát.

"Đừng cãi nữa" tôi bảo cô. "Chị lớn tuổi hơn em. Em đi trước rồi sau đó chị sẽ đi Hồng Kông một tháng hoặc hơn thế và đợi giấy tờ bảo lãnh hoàn tất".

Cao Linh định cãi lại rằng cô mới là người đợi ở Hồng Kông. Nhưng thay vì thế cô lại nói "Làm thủ tục cho một người khác thì mất bao lâu? Chỉ một tháng thôi ư?"

Và mặc dù tôi chẳng biết nó kéo dài bao lâu, tôi nói "Có thể nhanh hơn thế" Tôi nghĩ cô sẽ cãi lại cô là người ở lại.

"Nhanh đấy" Cao Linh ngạc nhiên. "Vậy em sẽ đi trước nếu như mọi việc xảy ra nhanh thế, nhưng đây chỉ là vì em có thể bỏ thẳng chồng quý ám này ngay lập tức".

Ngay lúc đó bà Riley quay về phòng. "Chúng tôi đồng ý" chỉ Dư thông báo "cử Cao Linh đi với cô Grutoff đến San Francisco".

Tôi bàng hoàng không thể mở miệng nói được điều gì. Đêm ấy tôi đã bị một ý nghĩ giày vò đau đớn là tôi đã để mất đi một cơ hội. Tôi giận Cao Linh vì cô ta đã chơi khăm tôi. Rồi cái tình chị em lại dấy lên, tôi lấy làm mừng là cô có thể tránh xa được Phú Nam. Tôi bị quăng quật giữa hai cảm xúc đó. Trước khi chìm vào giấc ngủ, tôi quyết định rằng đó là số phận. bây giờ bất cứ điều gì xảy ra thì cũng là vận hội mới của tôi.

Ba ngày sau, trước khi chúng tôi bỏ đi Hồng Kông, chúng tôi có một bữa tiệc nhỏ. "Không cần những giọt nước mắt và những lời tiễn biệt" tôi nói. "Một khi chúng tôi đã định cư ở quê hương mới, chúng tôi sẽ mời các vị sang chơi". Thầy Phan nói rằng ông và người vợ mới sẽ vui sướng nếu có một dịp được đi thăm một nước khác trước khi cuộc đời chấm dứt. Chị Dư nói rằng chị đã nghe nhiều về các vũ điệu ở Mỹ. Chị thú nhận rằng chị bao giờ cũng muốn học nhảy. Và cả buổi tối còn lại, cái khoảnh khắc cuối cùng chúng tôi còn trông thấy họ ấy, chúng tôi lần lượt trêu chọc và đoán biết về tương lai. Cô Grutoff sẽ hồi phục, rồi quay lại Trung Hoa nơi cô sẽ hướng dẫn nhiều bé gái mồ côi nữa diễn những vở kịch tồi hơn. Cao Linh sẽ trở nên giàu có, một ông thầy bói giỏi có thể dùng bốn cây bút một lúc, mà cuối cùng cô tìm tới, đã nói thế. Còn tôi sẽ là một người nổi tiếng về thư pháp.

Chúng tôi dật tương lại. Chẳng bao lâu, có thể là một năm hay ít hơn, chị Dư, thầy Phan và người vợ mới sẽ đi tàu sang Mỹ tham quan. Cao Linh và tôi sẽ đến cảng San Francisco trên một chiếc xe hơi mới, một chiếc xe đen bóng lộn với những chiếc ghế êm ái và một tài xế người Mỹ để đón họ. Trước khi đưa họ đến dinh thự của chúng tôi cao cao trên một ngọn đồi chúng tôi sẽ dừng lại ở một vũ hội. Và để chào mừng cuộc hội ngộ của chúng tôi mọi người đồng ý là chúng tôi sẽ xoay tròn, xoay tròn, xoay tròn.

Hương

Đêm đêm, khi trở về phòng trọ ở Hồng Kông, tôi nằm trên giường với một cái khăn ướt đắp trên ngực. Cả những bức tường cũng rịn mồ hôi bởi vì tôi không thể mở cửa cho thông thoáng. Ngôi nhà này nằm trên một phố hàng cá ở phố cảng Cửu Long. Đó không phải là nơi người ta bán cá, một đôi khi nó có mùi biển buổi sớm mai, mằn mặn và nồng nồng. Nơi tôi ở nhìn ra ngay một cái cống rộng nơi vảy, máu và ruột cá được dồn lại, dội xuống đường mương bằng những xô nước của những người hàng cá vào ban đêm. Khi tôi hít thở, không khí là hơi thở của thần chết, một cái mùi khắm lăm ngột thở như thể có những ngón tay móc vào ruột tôi lộn nó ra ngoài. Mỗi mỗi trong mũi tôi là cái mùi của Fragrant Harbor.

Người Anh và những người phương Tây khác sống ở đầu bên kia của đảo Hồng Kông. Còn ở khu Cửu Long này thì hầu như chỉ có người Hoa, giàu có và khổ rách áo ôm, nghèo khó và có thể lực, mọi người đều khác nhau nhưng chúng tôi có một điều chung. Chúng tôi mạnh mẽ, chúng tôi yếu đuối, sự tuyệt vọng của chúng tôi đủ lớn để khiến chúng tôi bỏ lại sau lưng quê cha đất tổ và những người thân.

Ở đây cũng có cả những người kiếm được tiền từ sự thất vọng của người khác. Tôi đã tìm nhiều nhà tiên tri mù – những manh mục bốc, họ là những người viết cho các hồn ma. "Tôi có một lời nhắn nhủ của một đứa bé", họ rao to. "Một thông điệp từ một người con trai", "một người chồng", "một vị tổ tiên đang nổi cơn giận dữ". Tôi ngồi xuống trước mặt một người và bà này phán "Di Báu của cô đã được đầu thai. Hãy đi qua ba dãy nhà về phía đông, đi tiếp ba dãy nhà về phía tây, rồi ba dãy nhà về phía bắc. Một cô gái ăn mày sẽ kêu khóc van nài cô. "Cô ơi xin hãy rủ lòng thương ban cho con một chút hy vọng". Rồi cô sẽ biết đó là di Báu. Cho cô bé một đồng và lời nguyện sẽ chấm dứt". Tôi làm đúng như bà mù nói. Và ở đúng cái dãy nhà ấy có một cô gái nói đúng như thế. Tôi sung sướng quá. Nhưng rồi có một cô gái khác cũng nói y chang như thế, rồi một cô bé nữa, 10, 20, 30 cô gái nhỏ, tất cả đều mất hết hy vọng. Tôi cho bọn chúng tiền lẻ, mỗi lần cho đi tôi lại buồn hơn. Ngày hôm sau tôi gặp một người đàn bà mù khác cũng có thể nói chuyện với ma. Bà cũng bảo tôi có thể tìm thấy di Báu. Đi chỗ này, đi chỗ kia. Ngày hôm sau cũng thế. Tôi đã tiêu hết cả tiền để dành, nhưng chuyện đó không thành vấn đề. Chẳng bao lâu nữa, vào bất cứ ngày nào tôi cũng có thể sang Mỹ.

Sau khi tôi đã sống ở Hồng Kông một tháng tôi nhận được một lá thư của Cao Linh.

"Chị thân yêu thực sự của em, tha lỗi cho em vì đã không viết thư sớm hơn. Thầy Phan gửi địa chỉ của chị cho em nhưng em không nhận được ngay bởi vì em bị chuyển hết từ nhà của một bà mộ đạo này sang nhà người khác. Em cũng rằng buồn báo cho chị biết là cô Grutoff đã về với Chúa một tuần sau khi chúng em đến đây. Ngay trước khi linh hồn cô bay lên thiên đường cô nói cô đã phạm một sai lầm khi quay về Mỹ. Cô muốn trở về Trung Hoa để xương cốt của cô sẽ được chôn cất ở ngay bên cạnh cô Towler. Em rất vui khi biết cô yêu nước Trung Hoa như thế và cũng buồn bởi vì đã quá trễ để làm điều đó. Em đi theo sau quan tài của cô nhưng ở đây không có nhiều người biết cô. Em là người duy nhất khóc cho cô và em tự nhủ, cô là một người đàn bà vĩ đại.

Những cái tin khác của em cũng không phải là tốt lành. Em được biết rằng em không thể bảo lãnh cho chị, chưa đến lúc. Sự thật là, em cũng gần như không có khả năng được chấp nhận ở lại. Tại sao chúng ta lại nghĩ mọi việc lại đơn giản đến thế thì em cũng không hiểu được nữa. Bây giờ em mới thấy chị em mình thật ngu ngốc. Chúng ta lý ra phải đặt ra nhiều câu hỏi hơn. Nhưng bây giờ em đã dò hỏi được nhiều điều và em biết được vài con đường có thể đưa chị sang đây. Lâu mau còn tùy thuộc vào vận may. Cách thứ nhất là chị phải đăng ký như một người tị nạn. Tuy vậy chi tiêu cho người Trung Quốc rất thấp, mà con số lại nhiều không đếm xuể. Thành thật mà nói cơ hội của chị như một lỗ rò chống lại một trận lũ.

Một cách khác nữa là em phải trở thành công dân Mỹ trước đã rồi em mới có đủ tư cách bảo lãnh cho chị sang. Chị cũng phải có giấy tờ chứng nhận mẹ và cha là cha mẹ ruột của chị bởi vì em không thể bảo lãnh cho một người chị họ. Nếu chỉ là họ hàng chị sẽ bị xếp vào một tiêu chuẩn khác chỉ được ưu tiên trước những người tị nạn thông thường. Tuy vậy đối với em muốn trở thành công dân chính thức em phải học tiếng Anh trước đã, rồi sau phải tìm được một công việc tốt. Em hứa với chị là em sẽ học hành chăm chỉ bằng tất cả sức mình.

"Còn một cách thứ ba, em có thể lấy một người Mỹ như thế sẽ trở thành người Mỹ nhanh hơn. Tất nhiên, có một điều bất tiện là mẹ đã cưới Trương Phú Nam nhưng em nghĩ chả có ai cần biết điều đó. Trong khi làm visa em đã không khai điều này. Với lại chị cũng biết là khi em được phỏng vấn, nhân viên visa hỏi em về giấy khai sinh, em đã nói "Ai có những giấy tờ như thế?" Ông ta bèn hỏi "Cũng bị cháy như những người khác à?" Em nghĩ rằng đó là một câu mà em nên trả lời, thế là em đồng ý với ông ta. Khi chị làm visa, chị cũng phải nói tương tự. Chị cũng phải khai bớt đi 5 tuổi, nghĩa là sinh vào năm 1921, em cũng đã làm như thế ,sinh năm 1922 nhưng cùng tháng. Như vậy sẽ tặng cho chị một khoảng thời gian thuận lợi.

"Mẹ và cha đã viết thư bảo em gửi cho họ một ít tiền. Em viết thư trả lời là em không có tiền. Nếu trong tương lai em có tiền tất nhiên em sẽ gửi cho chị. Em cảm thấy có lỗi rằng chị đã khăng khăng nhường em đi trước và em đã chịu thua đề nghị của chị. Bây giờ thì chính chị là người bị kẹt lại không biết phải làm gì. Đừng hiểu lầm ý em. Cuộc sống ở đây chẳng thuận lợi gì. Và kiếm được đồng tiền cũng không dễ dàng như ta tưởng. Đừng tin vào tất cả những câu chuyện làm giàu sau một đêm. Còn chuyện nhảy nhót thì chỉ có trong phim ảnh. Hầu như em phải quét dọn cả ngày và em chỉ được trả 25 cent. Có vẻ như nhiều lắm nhưng đồ ăn cũng rất đắt. Vì thế rất khó mà để dành tiền. Tuy nhiên vì chị em sẵn sàng nhìn đôi. Trong lá thư mới rồi của cha, ông nói ông suýt chết vì tức giận khi biết rằng Phú Nam đã để mất cửa hàng buôn bán mực ở Bắc Kinh. Ông nói hắn đã quay về Hằng Tâm, nằm ườn ra như một thằng giá áo túi cơm nhưng ông bố thì không chỉ trích gì hắn, tuyên bố rằng hắn là một vị anh hùng đã mất hai ngón tay trong cuộc chiến và còn may giữ gìn được mạng sống. Chị cũng biết em nghĩ gì khi đọc những dòng này. Điều kinh khủng nhất là gia đình ta tiếp tục phải cung cấp mực thỏi và bánh mực mà không nhận được một xu lợi nhuận, chỉ là một món nợ bé hơn. Ai cũng phải làm việc lớn nhỏ, đan giỏ, sửa đồ, làm những công việc chân tay đến nỗi mẹ than phiền là chúng ta đã trở thành những người thấp kém như những kẻ làm thuê. Bà giục em phải làm giàu thật nhanh để em có thể kéo bà ra khỏi địa ngục.

"Em cảm thấy gánh nặng của tội lỗi và trách nhiệm".

Khi đọc xong thư, tôi có cảm giác bị một lưỡi rìu chặt gãy cổ tôi khi tôi đã chết. Tôi đã chờ đợi một

cách vô nghĩa ở Hồng Kông. Tôi phải đợi một năm, hay mười năm hay cả đời ở cái thành phố đầy ngột ngạt những người tuyệt vọng với những câu chuyện còn thương tâm hơn của tôi? Tôi chẳng quen một ai ở đây, tôi quá cô đơn không có ai làm bạn và không còn nước Mỹ nữa. Tôi đã đánh mất cơ hội của mình rồi. Ngày hôm sau tôi thu dọn đồ đạc đi ra bến tàu để trở về Bắc Kinh. Tôi đặt tất cả số tiền còn lại của tôi lên quầy vé. "Tiền vé xe bây giờ cao hơn nhiều rồi cô", người bán vé nói. Sao lại có thể như thế được. "Tiền ngày càng mất giá", ông bảo tôi. "Mà vật giá lại leo thang". Tôi hỏi mua vé hạng bét. "Đó là hạng thấp nhất" ông nói và chỉ vào bức tường có treo bảng giá.

Bây giờ thì tôi mắc kẹt thật rồi. Tôi tự hỏi không biết tôi có nên viết thư cho thầy Phan và chị Du không. Nhưng rồi tôi nghĩ, lại đi gây rắc rối cho người khác ư? Không, mày phải tự giải quyết vấn đề của mày thôi. Tôi có thể cầm cố những món đồ quý của mình. Nhưng khi soát lại tôi thấy chúng chỉ có giá trị với riêng tôi thôi, cuốn sổ tay của Khải Tĩnh, cái áo khoác của Cao Linh cho tôi khi tôi đến trại mồ côi, những tờ giấy di Báu viết cho tôi và tấm ảnh của di.

Và còn chiếc xương sấm truyền.

Tôi giở miếng vải mềm lấy miếng xương ra và nhìn vào các dòng chữ khắc trên một mặt. Những từ không thể hiểu được cần phải được ghi nhớ. Có một thời, một miếng xương với những lời sấm như thế này đắt gấp đôi một miếng xương rỗng. Tôi mang kho báu của mình đến ba cửa tiệm. Tiệm thứ nhất thuộc về một thầy lang nắn xương. Ông lang này nói cách đây không lâu một miếng xương này được dùng như là một vị thuốc, nhưng thật đáng ngạc nhiên nó trị giá rất ít tiền. Rồi ông ta trả một cái giá làm cho tôi sửng sốt, chỉ tương đương với giá tiền cho một cái vé hạng hai đi Bắc Kinh. Cửa hiệu thứ hai bán đá quý và những đồ cổ quý hiếm. Ông chủ mang ra một cái kính lúp. Ông ta soi ngắm miếng xương rất kỹ càng, xoay tới xoay lui nhiều lần. Ông nói nó là thật nhưng không thuộc loại đá quý. Ông đề nghị một số tiền đủ để mua cho tôi một cái vé hạng nhất đi Bắc Kinh. Nơi dừng chân thứ ba là một cửa hàng đồ cổ dành cho khách du lịch. Giống như người chủ tiệm kim hoàn, ông này nghiên cứu miếng xương với một cái kính đặc biệt. Ông ta lại gọi một người đàn ông khác đến coi. Rồi ông hỏi tôi rất nhiều chuyện. "Cô tìm thấy cái này ở đâu? Cái gì? Làm sao một cô gái như cô lại tìm được một của quý như thế này? Ồ cô là cháu ngoại của một danh y? Cô ở Hồng Kông bao lâu rồi? À, chờ để đi Mỹ hả? Có ai khác đi Mỹ mà không có món này? Cô lấy của ông ta ư? Có nhiều kẻ cắp ở Hồng Kông này lắm đấy. Có phải cô không? Đây cô có quay lại không, tôi báo cảnh sát bây giờ..."

Tôi rời cửa tiệm, giận dữ và nhục nhã. Nhưng tim tôi đập bùm bụp trong lồng ngực, bởi vì bây giờ tôi biết rằng tôi đang nắm một món đồ trị giá rất nhiều tiền. Nhưng làm sao tôi có thể bán lấy tiền. Nó thuộc về mẹ tôi, ông ngoại tôi. Nó là sợi dây nối tôi với họ. Làm sao tôi có thể trao vào tay một người lạ để có thể bỏ lại quê hương nơi có mồ mã của tổ tiên tôi? Càng nghĩ về những điều này tôi càng trở nên mạnh mẽ hơn. Khải Tĩnh đúng! Đó là phẩm cách của tôi.

Tôi có một kế hoạch. Tôi sẽ tìm một chỗ ở rẻ hơn nữa – phải thậm chí còn rẻ hơn một cái phòng nồng nặc mùi cá thối – và phải tìm việc. Tôi sẽ để dành tiền trong một vài tháng, và nếu vẫn chưa có visa, tôi sẽ quay về Bắc Kinh. Ở đây ít nhất thì tôi cũng tìm được một việc làm ở một trường mồ côi, tôi có thể chờ đợi ở đây tiện lợi hơn và trong một không khí thân thiện thoải mái. Nếu Cao Linh có thể làm cho tôi visa thì tốt, tôi lại trở lại Hồng Kông. Nếu không, cũng tốt, ở Bắc Kinh tôi cũng vẫn là một cô giáo. Ngày hôm ấy tôi chuyển đến ở một nơi rẻ tiền hơn để sống, một căn phòng mà tôi ở chung với hai người đàn bà, một người ốm, một người ngáy như sấm. Chúng tôi thay phiên nhau ngủ trên giường, cô

gái hay ngày ngủ buổi sáng, tôi vào buổi chiều, và người bệnh thì ngủ sau tôi. Những lúc không có giường ngủ chúng tôi không đi lang thang ngoài đường mà phải đi kiếm nơi phụ giúp việc nhà, vá giày, khâu khăn quàng, đan giỏ, thêu cổ áo, sơn tô chén, làm bất cứ việc gì để kiếm được một đồng đô la. Tôi sống một tháng trong cảnh ấy. Khi cô gái bị ốm ho đứt cả phổi ra mà không thể dừng lại được thì tôi chuyển đi chỗ khác. "Thật may là cô không bị lây bệnh lao như cô gái kia", một người bán dưa bảo tôi. "Bây giờ thì cả hai đều ho ra máu". Thế là tôi nghĩ: bệnh lao! Tôi đã giả vờ bị bệnh này để trốn khỏi tay quân Nhật. bây giờ tôi có thể thoát khỏi căn bệnh này không?

Sau đó tôi sống với một phụ nữ người Trung Hoa đã từng là một người rất giàu nhưng bây giờ thì gần như trắng tay. Chúng tôi ở chung trong một căn phòng nhỏ, nóng nực ở phía trên cái chỗ chúng tôi giặt đồ thuê, đun nước nóng, giặt giũ và mang ra phơi trên những cây sào. Nếu nước bắn lên người chị ta thì chị ta sẽ mắng nhiếc tôi dù rằng đó không phải là lỗi của tôi. Chồng chị đã từng là một sĩ quan cao cấp trong quân đội Tưởng Giới Thạch. Một cô gái ở xưởng giặt đã bảo tôi là ông ta bị bỏ tù vì bắt tay với quân Nhật trong thời gian chiến tranh. "Nếu không thì tại sao chị ta tỏ ra tự cao tự đại", cô gái bình phẩm "khi có ai coi thường mình?" Người phụ nữ kiêu kỳ đó đặt ra một cái luật là tôi không được gây bất cứ một tiếng động nào vào ban đêm – không một tiếng ho, một tiếng sịt mũi hay là xì hơi. Tôi buộc phải đi rón rén coi như là chân tôi làm bằng mây. Chị ta thường hay kêu khóc rồi lại kêu nài với Đức Phật Bà Quan Âm rằng thật là một cực hình đối với chị ta khi phải sống chung với một con người như vậy, có ý ám chỉ tôi. Tôi tự nhủ, đợi coi, có thể ý kiến của mình về chị ta sẽ thay đổi như trong trường hợp với chị Dư. Nhưng mọi việc không diễn ra như vậy.

Sau cái người phụ nữ kinh khủng này tôi thật vui mừng được chuyển đến sống với một bà già bị điên. Để có thêm tiền tôi phải thức suốt đêm phụ giúp bà luộc đậu phộng và bóc vỏ đậu. Sáng sớm chúng tôi bán đậu phụng cho những người ăn sáng món cháo trắng với đậu phụng. Trong cái oi ả của buổi chiều, chúng tôi ngủ vùi. Đó là một cuộc sống dễ chịu: đậu phụng và ngủ. Nhưng một hôm có một cặp vợ chồng tìm đến tuyên bố rằng họ là bà con của bà cụ điên lác "Chúng con đã đến đây, hãy mời chúng con vào nhà". Bà cụ không biết họ là ai thế là họ kể ra một lô những mối quan hệ ngoắt ngoéo phức tạp và chắc chắn là bà cụ phải thừa nhận có thể họ có dây mơ rễ má với nhà bà. Trước khi bỏ đi tôi đếm số tiền trong ví, vừa đủ để mua một cái vé hạng bét.

Tôi lại đi ra bến tàu. Tôi lại biết được là giá trị của đồng tiền thì đi xuống, xuống mãi còn giá vé tàu xe thì lên cao cao mãi, đã gấp đôi ngày trước. Tôi giống như một con kiến bé nhỏ loay hoay leo lên tường trong khi mực nước dâng lên nhanh hơn.

Lần này tôi cần một kế hoạch tử tế hơn để thay đổi số phận của mình, tự tình của mình. Ở cả tiếng Anh và tiếng Hoa thì từ ấy nghe cũng na ná. Ở mỗi góc đường bạn đều có thể nghe người tứ xứ nói chuyện với nhau về điều đó "Hoàn cảnh của tôi như thế đấy". Và đây là cách tôi cải thiện tình hình của mình. Tôi nhận ra rằng Hồng Kông là mảnh đất nơi mọi người tin rằng anh ta có thể thay đổi hoàn cảnh, số phận của mình và không bị kẹt trong cái mớ bong bóng của định mệnh nữa. Có nhiều cách để thay đổi. Bạn cần phải khôn ngoan, bạn cần phải tham lam và bạn cần có những mối quan hệ. Tất nhiên là tôi khá thông minh, và nếu tôi tham thì tôi đã bán đi miếng xương. Nhưng một lần nữa tôi quyết định tôi sẽ không làm thế. Trong con người tôi không có chỗ cho những yếu tố thấp hèn và tôi tôn trọng truyền thống gia đình.

Về các mối quan hệ, tôi chỉ còn có Cao Linh. Cô Grutoff thì đã mất. Cao Linh thì vô dụng. Cô ta không

biết làm thế nào để trở nên năng động. Nếu tôi là kẻ đến Mỹ trước, tôi sẽ biết cách dùng đến sự mạnh mẽ, phẩm giá của mình để có được visa trong vòng vài tuần lễ là cùng. Tôi phải đối mặt với những vấn đề bây giờ, đơn giản là vì Cao Linh không biết phải làm gì. Vấn đề là Cao Linh cũng mạnh mẽ nhưng cô ấy không phải bao giờ cũng phát huy được sức mạnh của mình đúng cách. Cô bao giờ cũng là con cưng của mẹ, hư đi bởi sự chiều chuộng. Còn trong những năm ở trại mồ côi với tôi thì cô đã sống một cuộc sống rất dễ dàng. Tôi cũng như chị Dư đã giúp cô nhiều đến nỗi cô chẳng bao giờ phải động não. Nếu dòng sông chảy xuôi thì cô không bao giờ nghĩ đến lúc mình phải bơi ngược dòng. Cô biết giải quyết một số vấn đề cho bản thân nhưng chỉ với điều kiện có một ai đó giúp đỡ cô.

Vào sáng ngày hôm sau tôi đã đi đến một kế hoạch mới. Tôi trích một ít tiền trong cái vốn liếng còm cõi của mình mua một cái áo trắng và một cái quần cho một majie. Người Anh rất mê người giúp việc kiểu này – ngoan đạo, thanh lịch và sạch sẽ. Nhờ thế mà tôi tìm được việc làm ở nhà một quý bà người Anh và bà mẹ già cả của bà. Họ của họ là Flowers. Họ có một ngôi nhà ở Victoria Peak. Thực ra thì nhà có nhỏ hơn các ngôi nhà bên cạnh, giống một mái nhà tranh với một lối đi hẹp ngoằn ngoèo có những cây dương xỉ xanh tươi dẫn đến cửa trước. Hai phụ nữ người Anh sống ở tầng trên, còn tôi ở một phòng dưới tầng trệt.

Cô Patsy là con gái cũng đã 70 tuổi, sinh ra ở Hồng Kông. Mẹ cô ít nhất cũng 90 tuổi và tên của cụ là Ina. Chồng của cụ từng là một người buôn bán đường biển từ Ấn độ sang Trung Quốc rất thành công. Trong ký ức của Miss Patsy ông là Ngài Flowers mặc dù ông chính là cha ruột của cô. Nếu bạn hỏi tôi thì tôi xin trả lời là cái họ Flowers này phần nào đại diện cho cái loài hoa người ta làm ra thuốc phiện. Đó là công việc buôn bán lâu đời giữa Ấn Độ và Hồng Kông và là cách làm cho nhiều người Trung Hoa say mê cái thứ khói chết người của loài hoa này.

Bởi vì cô Patsy suốt đời sống ở Hồng Kông, cô có thể nói tiếng Quảng Đông y như dân địa phương. Đó là một phương ngữ đặc biệt. Khi mới đến sống ở nhà này, cô nói với tôi cái thứ tiếng ấy và tôi chịu không hiểu nổi trừ một vài từ giống tiếng Quan Thoại. Sau này cô pha vào đấy một vài từ tiếng Anh mà tôi nhận ra được từ ngày còn sống ở trại mồ côi. Nhưng cô Patsy nói tiếng Anh rất chuẩn và lúc đầu thật khó mà hiểu được cô muốn nói gì.

Giọng của cụ Ina cũng rất khó nghe. Âm thanh thoát ra khỏi cổ họng của cụ vừa nhẹ vừa lỏn nhỏn như cái loại cháo cụ ăn hàng ngày. Cụ già đến nỗi cụ lại trở thành con nít. Cụ đi cả ra quần, cả hai loại hôi thối và ướt nhẹp. Tôi biết bởi vì tôi là người phải lau rửa cho cụ. Cô Patsy sẽ bảo tôi "Cụ Ina cần phải rửa tay". Thế là tôi nhắc bông cụ lên khỏi ghế sofa hay giường hay chiếc ghế trong phòng ăn. Thật may là cụ nhẹ như một đứa trẻ. Cụ cũng có tính khí của một đứa trẻ con. Cụ kêu âm lên "Không, không, không" trong lúc tôi lôi cụ đi vào buồng tắm, từng phân từng phân một thật chậm như hai con rùa bị đè nặng dưới cái mai. Cụ tiếp tục kêu la "Không, không, không" trong khi tôi rửa ráy cho cụ bởi vì cụ không thích nước dội vào người, đặc biệt là vào đầu. Ba, bốn lần một ngày tôi phải thay quần áo và kì cọ cho cụ. Cô Patsy không muốn mẹ cô mặc tã bởi vì đó là một điều sỉ nhục tệ hại. Thế là tôi phải giặt, giặt, giặt suốt ngày. Điều an ủi lớn nhất là cô Patsy là một quý bà tử tế rất lịch thiệp. Nếu cụ Ina cáu bẳn, cô Patsy chỉ việc nói ba từ với giọng hân hoan "Khách đã đến!" thế là cụ Ina lập tức cả dừng ngay cái việc đang làm. Cụ bèn ngồi xuống, cái lưng còng bây giờ vươn thẳng, hai tay khép lại đặt trên lòng. Đó là cách cụ được dạy dỗ từ hồi còn con gái. Trước mặt những người khách, cụ phải là một tiểu thư quý phái dấu rằng điều này chỉ là giả vờ.

Trong ngôi nhà này còn có một con vẹt, một con chim lớn lông xám tên là Cuckoo. Cuckoo giống con

chim báo giờ. Đầu tiên tôi nghĩ cô Patsy gọi nó là ku – ku giống như từ tiếng Hoa chỉ việc khóc lóc, một điều mà lâu lâu nó vẫn diễn, ku! Ku! Ku! Cứ như là nó bị thương gần chết. Rì thỉnh thoảng nó lại cười như một bà điên, dài và ông ổng. Nó có thể bắt chước mọi thứ tiếng – đàn ông, đàn bà, khi và con nít. Một lần tôi nghe tiếng ẩm nước sôi, vội ba chân bốn cẳng chạy lại, còn cái ẩm nước sôi hoá ra là con Cuckoo đang đứng trên cành cây của nó, vươn dài cái cổ ra thật thích chí vì đánh lừa được tôi. Lần khác tôi nghe một cô bé người Hoa khóc lóc "Ba ơi! Ba ơi! Đừng đánh con! Xin đừng đánh con!" rồi nó kêu gào, kêu gào rõ to cho đến lúc tôi tưởng da tôi cũng bị trút ra luôn.

Cô Patsy nói "Cuckoo rất hư khi Ngài Flowers tặng nó cho tôi vào lần sinh nhật thứ mười. Sáu mươi năm qua, nó chỉ học những gì nó muốn như hầu hết bọn đàn ông". Cô Patsy yêu con vẹt như yêu đứa con trai của mình trong khi cụ Ina gọi nó là con quý. Mỗi khi cụ nghe tiếng nó cười, cụ lập cập đi đến chỗ chiếc lồng của nó, dứ dứ ngón tay nói "Oh shh – duh, câm ngay cái mồm!" Thỉnh thoảng, cụ mới giờ một ngón tay lên nhưng chưa có âm nào thoát ra khỏi miệng cụ thì con vẹt đã nói "Oh, shh – duh" y hệt cụ Ina đã nói. Lúc ấy thì cụ bối rối. Ái chà, cụ đã thốt ra những tiếng đó rồi sao? Tôi có thể nhìn thấy những ý nghĩ này trên mặt cụ, đầu óc của cụ lúc xoay ra hướng này, lúc xoay ra hướng khác như thể hai phần trong trí cụ đánh nhau liên miên. Thỉnh thoảng cụ lê bước suốt chiều dài căn phòng, từng phân từng phân rồi qua lại ị ạch bò từng phân từng phân giờ ngón tay lên nói "Oh, shh – duh!" Thế là con vẹt lại bắt chước y chang. Cứ thế người và vật cãi qua cãi lại "Câm cái miệng lại! Câm cái miệng lại!" Một hôm cụ Ina đến chỗ con vẹt, trước khi cụ có thể nói gì, con Cuckoo đã nói bằng cái giọng tươi vui như hát của cô Patsy "Khách đã đến!" Ngay lập tức cụ Ina đến ngồi xuống một chiếc ghế gần đấy, lấy trong ống tay áo ra một cái khăn đăng ten, đặt hai tay lên vạt áo, môi mím lại, chờ đợi, đôi mắt xanh của cụ đảo ra phía cửa. Nhờ con vẹt mà tôi học nói tiếng Anh. Tôi nghĩ nếu một con vẹt có thể nói tiếng Anh chuẩn thì tôi cũng có thể nói được chứ. Tôi buộc phải phát âm thật chính xác nếu không cụ Ina sẽ không theo những chỉ dẫn của tôi. Và cũng bởi vì cô Patsy chỉ nói với mẹ những từ đơn giản thông thường nên cũng dễ học thôi. Đứng dậy, ngồi xuống, cơm trưa đã don. Giờ uống trà, thời tiết kinh khủng hả?

Trong hai năm tiếp theo, tôi nghĩ hoàn cảnh của tôi sẽ không bao giờ thay đổi. Tháng nào tôi cũng ra bến tàu chỉ để biết rằng giá vé lại tăng nữa. Tháng nào tôi cũng nhận được một lá thư của Cao Linh. Cô kể cho tôi nghe cuộc sống mới của cô ở San Francisco, nó nhọc nhằn ra sao khi buộc phải trở thành một gánh nặng trên vai những người xa lạ. Nhà thờ đã tìm cho cô một căn phòng trong nhà một cụ già tên là Vũ, nói tiếng Quan Thoại. "Bà ấy rất giàu nhưng rất bần tiện", Cao Linh viết "bà ta để dành tất cả mọi thứ mà bà nghĩ là quá ngon ăn ngay thì uống, hoa quả, kẹo chocolat, hạt điều. Thế là bà cụ cho hết lên trên nóc tủ lạnh, và khi cuối cùng đồ ăn đã hư hỏng không ăn được thì bà tổng các thứ đó vào miệng rồi nói "Tại sao ai cũng bảo món này ngon lành? Có gì được gọi là ngon nào?" Đó là cái cách Cao Linh nói về cuộc sống khó khăn của cô.

Dù vậy có một tháng tôi nhận được một lá thư của Cao Linh không bắt đầu bằng những lời ca thán. "Có tin tốt lành đây. Em đã gặp hai chàng trai độc thân và em nghĩ em có thể cưới một trong hai người. Họ đều là công dân Mỹ, sinh ra trên đất nước này. Theo hộ chiếu với năm sinh mới của em thì một người lớn hơn em một tuổi, một người lớn hơn em ba tuổi. Vì thế chị biết điều đó có nghĩa gì. Người lớn hơn đang học y còn người kia thì học nha khoa. Người lớn hơn rất nghiêm túc và thông minh. Người trẻ hơn thì đẹp trai và vui nhộn. Thật khó cho em khi quyết định phải tập trung sự chú ý vào ai. Chị nghĩ sao?"

Lúc tôi đọc lá thư này là lúc tôi vừa hoàn thành việc rửa bát cho cụ Ina hai lần trong vòng một giờ. Tôi muốn bơi qua đại dương lắc vai Cao Linh và hét to "Cười ai có thể lấy mày nhanh nhất. Sao mày có thể hỏi tao cần chọn ai trong khi tao tự hỏi tao phải sống thế nào ngày này qua ngày khác đây?"

Tôi không trả lời thư Cao Linh ngay. Tôi phải ra chợ chim chiều hôm ấy. Cô Patsy bảo con Cuckoo cần một cái lồng mới. Thế là tôi đi xuống đồi, ra cảng, lên một cái phà đi về phía Cửu Long. Cảng ngày càng có nhiều người từ đại lục đổ xô sang đây. "Nội chiến ngày càng trở nên khốc liệt hơn" chị Dư viết cho tôi "với những cuộc giao tranh cũng đầm máu như trong cuộc chiến với Nhật. Dù có đủ tiền để trở về Bắc Kinh ngay thì em cũng không nên quay về. Quốc dân đảng sẽ bảo em là cộng sản vì Khải Tĩnh bây giờ được coi là một trong những vị anh hùng tử vì đạo của họ, còn quân Cộng sản thì bảo em là người của Quốc dân đảng vì em đã từng sống trong một trại mồ côi của người Mỹ. Và mỗi một thành phố em đi qua đều thay đổi theo chiều hướng ngày càng tệ hại đi". Khi đọc những dòng này tôi không còn lo lắng về chuyện trở về Bắc Kinh như thế nào nữa. Tôi chuyển sang lo cho chị Dư, thầy Phan và người vợ mới của thầy. Họ cũng có thể bị coi như kẻ thù của phía bên kia. Trong lúc tôi đi về phía chợ chim thì đó là những ý nghĩ duy nhất chi phối đầu óc tôi. Và khi ấy tôi cảm thấy một hơi thở lạnh buốt chạy dọc xuống gáy dù hôm ấy là một ngày nóng nực. Hình như có một con ma đứng ngay trước mặt mình, tôi nghĩ. Tôi tiếp tục đi, quẹo qua góc này góc kia và cái cảm giác có ai đi theo tôi ngày càng mạnh hơn. Bất thành linh tôi dừng lại quay đầu nhìn, và một người đàn ông nói với tôi "Ra là cô đây".

Phú Nam, chồng của Cao Linh đứng đấy – bây giờ thì hắn không chỉ mất hai ngón tay mà còn mất cả bàn tay trái. Da hắn rất xấu, đôi mắt đỏ nọc và vàng ệch. "Vợ tôi đâu rồi?"

Câu hỏi quay cuồng trong đầu tôi. Có gì nguy hiểm trong khi trả lời hắn theo kiểu này mà không theo kiểu khác không? "Đi rồi" cuối cùng tôi bảo hắn và tôi lấy làm sung sướng khi có thể nói với hắn điều này. "Đi Mỹ rồi".

"Mỹ?" hắn có vẻ ngạc nhiên một lúc, rồi mỉm cười "Tôi biết, tôi chỉ muốn kiểm tra xem cô có nói thật không."

"Tôi không việc gì phải giấu giếm".

"Vậy thì cô sẽ không giấu sự thật là cô cũng đang cố vù sang Mỹ chứ?"

"Ai nói với anh thế?"

"Cả nhà họ Lưu. Họ đều thờ như bọn chó dái vì cái cơ hội được đi theo con gái. Tại sao cô lại đi trước, họ nói, trong khi cô không phải là chị ruột? Chỉ có anh em ruột thịt mới được bảo lãnh chứ không phải mấy đứa con hoang". Hắn ngoác ra một nụ cười xin lỗi giả tạo rồi nói thêm, "chồng con, tất nhiên là ưu tiên số một".

tôi quay lưng bỏ đi còn hắn thì chộp lấy tay tôi "Cô phải giúp tôi, phải giúp tôi. Đưa cho tôi địa chỉ của cô ta, đó là tất cả những điều mà tôi cần. Nếu cô ta không muốn tôi sang Mỹ thì mới đến lượt cô. Tôi sẽ không cho gia đình nhà vợ biết đâu". "Tôi biết rõ là cô ấy không muốn anh đến. Cô ấy sang Mỹ là để thoát khỏi anh".

"Đưa cho tôi địa chỉ của cô ta, nếu không tôi sẽ đi đến nhà chức trách và bảo họ rằng các cô không phải là chị em ruột. Thế thì cô sẽ chẳng còn cơ hội sang Mỹ nữa, cũng như tôi thôi." "Tôi nhìn chăm chăm cái thằng đàn ông đáng ghê tởm này. Hắn ta nói cái gì vậy? Hắn đang làm gì vậy? Tôi vội vã bỏ chạy, len lỏi qua đám người đông đúc trong chợ cho đến khi tôi chắc chắn là tôi đã cắt được hắn. Ở chợ chim, tôi vừa đi vừa liếc ngang liếc dọc. Tôi không muốn mất nhiều thời gian trả giá, vừa mua được một cái chuồng chim tôi vội vã trở về bên kia Hồng Kông, nắm thật chặt cái chứng cứ chứng tỏ nơi tôi đang sống. Phú Nam sẽ làm gì? Hắn có đến tố cáo tôi với nhà chức trách không? Hắn có phải là kẻ khôn ngoan không? Hắn sẽ nói với những người chịu trách nhiệm về vụ này ư?"

Đêm ấy tôi viết cho Cao Linh một lá thư, nói với cô lời đe dọa của Phú Nam. "Chỉ có em biết hắn là người xảo quyệt thế nào. Hắn có thể tố cáo với nhân viên công vụ là em đã lấy chồng, rồi thì sẽ có rắc rối to, đặc biệt nếu em cưới một người Mỹ".

Hôm sau tôi ra bưu điện gửi thư. Ngay khi bước chân ra phố tôi đã cảm thấy ớn lạnh một lần nữa. Tôi nhét lá thư vào trong áo. Ở một góc đường hắn đang đứng đợi tôi.

"Cho tôi một ít tiền" hắn nói "cô có thể làm thế cho một người em rẻ phải không? hoặc là cô không phải là chị em gì với vợ tôi".

Trong vòng vài tuần lễ kế tiếp hắn tiếp tục cái màn ấy, mỗi khi tôi đi ra phố. Tôi không thể báo cảnh sát. Tôi có thể nói gì được? Người này thực ra không phải là em rẻ tôi, bám theo tôi xin tiền và địa chỉ của em tôi, người thực ra không phải là em ruột ư?" Rồi một hôm tôi ra khỏi nhà đi chợ và không thấy hắn đâu. Suốt cái lần ấy tôi đã ngờ là sẽ gặp hắn và chuẩn bị phải khôn khổ vì hắn. Chẳng có gì. Trở về nhà tôi bối rối nhưng cảm thấy nhẹ nhõm lạ lùng. Có thể hắn đã chết, tôi cho phép mình hy vọng như vậy. Tuần lễ kế tiếp không thấy bóng dáng hắn đâu. Tôi không cảm thấy những cơn ớn lạnh đột ngột nữa. Có thể là vận may của tôi đã thay đổi chăng? Khi mở lá thư kế tiếp của Cao Linh tôi được thuyết phục rằng điều đó là thật. "Em rất bực mình khi biết rằng Phú Nam đã quấy rầy chị. Con vật dơ dáy này sẽ cản đường bất cứ cái gì để mua vui cho hắn. Có một cách để trừ khử hắn là cứ vài ngày chị lại cho tiền để hắn mua thuốc phiện. Chẳng bao lâu hắn sẽ không còn là vấn đề lo lắng của chị nữa. Bây giờ thì em có tin vui cho chị đây. Em đã tìm ra được một cách để chị có thể mau chóng sang đây. Chị còn nhớ về hai anh em mà em đã kể cho chị chứ? Một người học nha, một người học y. Đó là hai anh em nhà họ Young và người cha nói ông có thể bảo lãnh cho chị với tư cách chị là một nghệ sĩ nổi tiếng sang du lịch với những ưu ái đặc biệt. Gia đình này rất tốt bụng khi làm thế vì rằng em còn chưa có quan hệ mật thiết gì với họ. Tất nhiên em không thể yêu cầu họ trả tiền vé cho chị. Nhưng họ đã hoàn tất thủ tục giấy tờ cần thiết để mời chị sang chơi. Bước tiếp theo là em phải kiếm được nhiều tiền hơn để chúng ta có thể mua vé tàu. Trong khi đó thì chị cần chuẩn bị sẵn sàng để có thể ra đi bất cứ lúc nào. Xem lịch tàu chạy, có giấy chứng nhận sức khỏe của bác sĩ về việc không bị nhiễm bệnh chấy rận.."

Tôi đọc một danh sách dài những việc cô nêu ra và ngạc nhiên sao cô lại khôn ngoan đến thế. Cô biết thật rành rẽ mọi chuyện và tôi cảm thấy mình như một đứa trẻ được dìu dắt bởi một người mẹ quan tâm lo lắng cho mình. Tôi thật hạnh phúc. Tôi để nước mắt rơi thánh thót xuống má trong khi tôi đi phà về nhà. Và bởi vì tôi đang ở trên phà tôi không nghĩ là mình hoảng sợ khi đón một làn gió lộng. Đối với tôi nó rất dễ chịu. Nhưng rồi tôi nhìn lên. Đó là Phú Nam. Một con mắt của hắn đã bị mất.

Tôi suýt nhảy ra khỏi phà vì sợ hãi. Cứ như thể tôi nhìn thấy điều đó xảy ra cho chính mình "Cho tôi một ít tiền" hắn nói.

Đêm ấy tôi đặt tám hình của dì Báu lên một cái bàn chân quỳ và thắp một nén nhang. Tôi cầu xin mẹ tôi và ông ngoại tha thứ cho tôi. Tôi nói rằng món quà mẹ để lại cho tôi lúc này có thể mua cho tôi tự do và tôi hy vọng mẹ không giận tôi vì chuyện này.

Hôm sau tôi bán miếng xương quý cho cửa tiệm thứ hai mà tôi đã đến nhiều năm trước. Cùng với số tiền đi giúp việc dành dụm được tôi đủ tiền mua một cái vé tàu sang Mỹ hạng chót. Tôi có được lịch tàu chạy rồi gửi cho Cao Linh một bức điện. Cứ vài ngày tôi lại cho Phú Nam một ít tiền đủ để cho hắn phiêu bồng trong giấc mơ nâu. Cuối cùng thì visa cũng tới tay tôi. Tôi là một nghệ sĩ nổi tiếng được sang Mỹ trong diện khách mời.

Tôi lên tàu sang Mỹ, mảnh đất không có những lời nguyện và không có những hồn ma. Vào cái lúc tôi đặt chân lên đất Mỹ, tôi trẻ hơn năm tuổi. Tuy vậy tôi cảm thấy mình thật sự già nua.

PHẦN BA

Một

Ông Tăng yêu bà Lưu Linh dù rằng ông chưa bao giờ gặp bà. Ruth có thể cảm nhận được điều đó. Ông nói như thể ông hiểu rõ về bà hơn bất cứ ai khác, kể cả con gái của bà. Năm nay ông đã 80 tuổi một người sống sót sau thế chiến thứ hai, nội chiến ở Trung Hoa, cách mạng văn hoá, và một vài nguy hiểm lặt vặt trong khi đi ra ngoại ô thành phố. Ông từng là một nhà văn nổi tiếng ở Trung Quốc nhưng ở đây những tác phẩm của ông vẫn chưa được dịch và chưa được biết đến. Một người đồng nghiệp của Art đã giới thiệu với Ruth cái tên của ông.

"Bà ấy là một phụ nữ có tính cách mạnh mẽ và rất trung hậu" ông nói với Ruth qua điện thoại sau khi ông bắt đầu dịch những trang giấy mà cô đã gửi bưu điện đến cho ông. "Cô có thể gửi cho tôi một tấm hình lúc bà ấy còn trẻ không? Nhìn ảnh bà ấy sẽ giúp tôi chuyển tải được đúng cái điều bà ấy diễn đạt từ tiếng Hoa sang tiếng Anh".

Ruth nghĩ đó là một yêu cầu kỳ quặc nhưng cô vẫn làm theo ý ông, gửi cho ông bản sao tấm hình Lưu Linh và Cao Linh chụp với mẹ khi còn trẻ và một tấm hình khác khi Lưu Linh mới sang Mỹ. Sau đó, ông Tăng lại yêu cầu Ruth gửi tấm hình chụp dì Báu cho ông. "Bà ấy thật phi thường" ông nhận xét "Tự học, quyết đoán, thật sự là một kẻ nổi loạn vào thời ấy". Ruth chực buột miệng hỏi Ông có biết dì Báu thực sự là mẹ ruột của mẹ cô không? Nhưng cô kịp thời dừng lại, muốn đọc tất cả bản dịch của ông một lượt chứ không phải từng đoạn một. Ông Tăng đã nói ông cần hai tháng để hoàn thành công việc. "Tôi không thích dịch từng từ từng từ một. Tôi muốn viết lại một cách thật tự nhiên trong khi vẫn giữ được đúng cái tinh thần trong từng câu nói của mẹ cô để có thể giữ lại cho cô, con cái cô và những thế hệ tương lai. Chúng phải thật chính xác. Cô có đồng ý không?"

Trong khi ông Tăng dịch lại những trang mẹ cô viết, Ruth sống ở nhà bà Lưu Linh. Cô đã nói với Art quyết định của mình sau khi anh ở Hawaii về.

"Điều này có vẻ đột ngột quá" anh nói nhìn đồng hồ đặc của Ruth đã đóng gói sẵn. "Em có chắc là em không hấp tấp trong quyết định này không? Tại sao không thuê người giúp việc?"

Cô có phải nói lại những vấn đề này trong suốt mấy tháng qua không? Hay là Art chỉ đơn giản là không mấy may quan tâm? Cô cảm thấy thất vọng thực sự vì họ hiểu nhau quá ít.

"Em nghĩ nếu anh thuê một người giúp anh và những đứa con gái của anh thì dễ hơn đó" Ruth nói.

Art thở dài.

"Em xin lỗi. Đó là bởi vì những người em thuê để trông mẹ đều nghỉ việc, mà em thì không thể để cho dì Gal hoặc bất cứ ai trông nom bà, trừ trong vài trường hợp thông thường và chỉ trong chốc lát. Dì Gal nói một tuần trông nom mẹ em còn mệt hơn là chạy theo những đứa cháu của bà khi chúng còn bé. Nhưng ít nhất thì bà cũng thừa nhận bệnh của mẹ em là nghiêm trọng và trả sâm chẳng có tác dụng gì".

"Em có chắc là không có chuyện gì khác không?" anh hỏi, đi theo Ruth vào phòng xếp của cô.

"Anh muốn nói gì?" cô vừa hỏi vừa lấy đĩa mềm và sổ tay từ trên kệ xuống.

"Chúng ta. Anh và em. Chúng ta có cần nói với nhau về những chuyện khác ngoài chuyện đầu óc của mẹ em có vấn đề không?"

"Tại sao anh lại nói thế?"

"Em có vẽ - ồ, anh không biết nữa – xa cách, có thể là giận dữ nữa".

"Em đang rất căng thẳng. Tuần trước em đã thấy tình trạng của bà vô cùng nghiêm trọng như thế nào, và điều này làm em hoảng sợ. Bà đang ở tình trạng hết sức nguy hiểm còn tệ hơn là em nghĩ nữa. Em nhận ra là bệnh của bà đã bị lâu hơn là em tưởng. Có thể bà đã mắc phải cách đây sáu, bảy năm rồi. Em không hiểu tại sao mình lại không nhận ra".

"Vậy việc em quyết định về sống với mẹ không có nguyên nhân gì từ hai người chúng ta?"

"Không" Ruth nói giọng quả quyết. Rồi với một giọng nhẹ nhàng hơn, cô nói "Em không biết". Rồi sau một quãng lặng dài hơn, cô nói thêm "Em nhớ có lần anh yêu cầu em phải làm gì với mẹ của em. Và điều đó làm em hơi giật mình. Phải. Em sẽ phải làm cái gì đây? Em cảm thấy mọi cái tùy thuộc vào mình em. Em cố gắng giải quyết một cách tốt nhất, và đây mọi việc là như vậy. Có thể việc em dọn đi có một cái gì ảnh hưởng đến chúng ta, nhưng bây giờ thì nếu có bất cứ điều gì không hay xảy ra giữa hai người thì đó cũng chỉ là một điều xấu thứ hai đứng sau những chuyện xảy ra với mẹ em. Đó là tất cả những gì mà em biết được vào lúc này".

Trông Art có vẻ hoang mang. "Thôi được, khi nào em cảm thấy sẵn sàng nói..." giọng anh lạc đi có vẻ rằng khô sở, làm Ruth cảm thấy cô gần như phải cố trấn an anh là không có chuyện gì không ổn hết.

Bà Lưu Linh cũng có vẻ nghi ngờ lý do Ruth dọn đến sống với bà. "Có một người đặt hàng con viết một cuốn sách cho trẻ con với những hình minh họa các con thú", Ruth nói. Bây giờ cô đã quen với việc nói dối mà không có cảm giác áy náy. "Con hy vọng mẹ sẽ giúp con vẽ hình, mà nếu mẹ đồng ý thì mọi việc sẽ dễ dàng hơn nên con đến ở đây cùng với mẹ, ít ồn ào hơn".

"Bao nhiêu con thú? Loại nào?" Bà Lưu Linh háo hức như một đứa trẻ chuẩn bị đi chơi vườn thú.

"Bất cứ cái gì chúng ta cần. Có lẽ mẹ sẽ vẽ cái gì, theo phong cách Trung Quốc ấy."

"Được rồi" Mẹ cô có vẻ rất sung sướng với cái viễn cảnh có một đóng góp quan trọng cho thành công của con gái. Ruth thở dài, cảm thấy nhẹ lòng nhưng lại buồn. Tại sao cô chưa bao giờ yêu cầu mẹ cô làm việc này? Lẽ ra cô phải làm như thế trong khi đầu óc mẹ cô vẫn còn sáng suốt, cánh tay vẫn còn vững vàng. Cô thấy nhói trong tim khi chứng kiến cảnh mẹ cô cố hết sức để trở nên siêng năng, kiên trì trong công việc của mình. Thật dễ dàng làm cho mẹ cô hạnh phúc. Bà Lưu Linh thực ra chỉ muốn được trở nên quan trọng, với tư cách là một người mẹ.

Hàng ngày cô lại bàn làm việc của bà bỏ ra 15 phút để mài mực cho mẹ. Thật may là có nhiều bức tranh có chủ đề quen thuộc mà bà đã vẽ nhiều lần cho những bức tranh cuộn – cá, ngựa, mèo, khi, vịt –

và bà lại tái hiện lại chúng cùng những đặc tính của chúng từ ký ức nhiều lần bị tổn thương. Kết quả là những bức tranh có bị run tay tuy vẫn nhận ra cái bút pháp mà bà đã từng thể hiện một cách rất tuyệt vời. Nhưng vào những lúc bà vẽ những gì không quen thuộc thì tay bà nguệch ngoạc cùng một lúc với sự rối trí của bà và Ruth cũng mất tinh thần như mẹ, tuy cô cố không để lộ ra. Mỗi lần bà Lưu Linh vẽ xong một bức tranh, cô khen ngợi nó và mang đi ngay rồi gợi ý vẽ một con thú mới.

"Hà mã à?" Bà Lưu Linh bối rối khi nghe từ này. "Tên tiếng Hoa của nó là gì?"

"Không sao, quên đi mẹ." Ruth nói "Còn một con voi thì sao? Mẹ biết đấy. Một con voi với cái vòi rõ dài và đôi tai rõ to".

Nhưng bà Lưu Linh vẫn cau mày "Tại sao con lại bỏ cuộc? Cái gì khó mới có giá trị chứ? Con hà mã ấy, trông nó như thế nào? sừng ở ngay đằng trước à?" Bà bảo, đập tay vào trước trán.

"Đó là con tê giác. Con này cũng hay lắm. Vậy thì vẽ một con tê giác đi".

"Không vẽ hà mã nữa à?"

"Mẹ đừng lo lắng về chuyện đó nữa".

"Mẹ không lo. Con lo lắng thì có. Mẹ thấy rõ. Nhìn mặt con kìa. Con đâu có giấu mẹ được. Mẹ biết, mẹ là mẹ con. Được, được, con không lo lắng về con hà mã nữa. Mẹ lo cho con. Sau này khi mẹ nhớ ra mẹ sẽ bảo con, con sẽ vui thôi. Thế được chưa? Đừng khóc nữa nghe".

Mẹ cô rất có ý thức giữ yên lặng mỗi khi cô làm việc. "Học hành dữ ha," bà thì thầm. Nhưng nếu Ruth ngồi xem tivi như bà Lưu Linh vẫn thường làm thì bà cho là cô chẳng có việc gì quan trọng hơn để làm. Mẹ cô sẽ nói huyền thuyên về di Cao Linh, thay đổi những bất công ghê gớm mà người em ruột đã làm với bà trong những năm qua. "Dì ấy muốn mẹ đi hưởng tuần trăng mật ở Hawaii. Mẹ mới hỏi, tiền đâu mà đi? Tiền an sinh xã hội của tôi chỉ có 750 dollars. Dì ta bảo mẹ, chị keo kiệt quá! Mẹ bảo không phải là keo kiệt mà là nghèo. Mẹ không phải là một bà quả phụ giàu có. Hừm! Dì ấy quên rằng dì đã từng muốn cưới cha con. Rồi lại bảo mẹ lúc cha con chết là, may quá, dì đã chọn người em..." Đôi khi Ruth nghe những điều này với một vẻ thích thú, cố xác định xem câu chuyện của bà Lưu Linh thay đổi như thế nào mỗi lần kể lại, có cảm giác nhẹ nhõm khi bà lập lại chính xác một câu chuyện nào đó. Nhưng những lần khác Ruth cảm thấy bứt rứt khó chịu, và sự bứt rứt này làm cô có một cảm giác lạ lùng, một sự thoả mãn như thể mọi thứ đều như vậy, không có gì sai lệch cả. "Cái cô ở dưới nhà ấy hầu như ngày nào cũng ăn bắp! Sẽ cháy thôi, chuông báo cháy đã hư rồi. Cô ta không biết. Nhưng mẹ có thể ngửi thấy! mùi khét! Chỉ có ăn bắp thôi. Trách nào mà không gầy gior xương cốt ra. Rồi cô ta còn bảo mẹ, đó không phải là việc làm chính đáng, không đúng. Lúc nào cũng than vãn, lại còn dọa kiện mẹ ra toà vì tội danh xâm phạm nữa chứ..."

Đêm đến Ruth nằm ngủ trên cái giường cũ của cô, cô có cảm tưởng là cô trở lại tuổi thơ của mình trong cái vỏ của một người đã trưởng thành. Cô vừa là con người ấy vừa không phải là cũng con người ấy. Hoặc cô có hai phiên bản, Ruth năm 1969 và Ruth năm 1999, một người ngây thơ hơn, người kia nhạy bén hơn, một người cần người khác hơn, một người tự cảm thấy thoả đáng hơn, nhưng cả hai đều sợ hãi. Cô là con của mẹ cô và mẹ cô cũng lại là đứa trẻ đối với cô như bà đã từng là như vậy. Có quá

những sự kết hợp giống như những cái tên và mẫu tự Trung Hoa, những yếu tố giống nhau dường như hết sức đơn giản lại có những sự kết hợp rất khác nhau. Đây là cái giường của cô từ tấm bé vậy mà vẫn còn vương đâu đây những khoảnh khắc tuổi thơ của cô trước những giấc mơ, khi cô đau đớn và tự hỏi mình: chuyện gì sẽ xảy ra đây? Và cũng như ngày xưa thơ bé cô lắng nghe tiếng mẹ cô thở đều đặn, phát hoảng lên với cái ý nghĩ rằng một ngày kia nó có thể dừng lại. Khi cô nhận thức ra điều đó thì mỗi một hơi hít vào cũng là một nỗ lực. Thở ra đơn giản là một sự giải thoát. Ruth sợ.

Một tuần vài lần, bà Lưu Linh và Ruth nói chuyện với ma. Ruth lôi cái khay cát ngày xưa đặt trên nóc tủ lạnh xuống và đề nghị được viết cho dì Báu. Mẹ cô phản đối một cách lịch sự như người ta vẫn làm khi có ai tặng một hộp chocolate "Ồ...có thể chỉ một chút thôi". Bà Lưu Linh muốn biết xem cuốn sách cho trẻ con này có làm cho Ruth nổi tiếng không. Ruth để cho dì Báu nói cái điều mà bà Lưu Linh muốn nghe.

Bà Lưu Linh cũng muốn hỏi về những thông tin mới nhất về thị trường chứng khoán. "Chỉ số dow jones lên hay xuống?" một hôm bà hỏi.

Ruth vẽ một mũi tên đi lên.

"Bán ra Intel hay mua vào Intel?"

Ruth biết rằng bà Lưu Linh quan tâm đến cổ phiếu chỉ để cho vui thôi. Cô không tìm thấy bất cứ lá thư, quảng cáo hay bất cứ một món gì tương tự nữa. Mua những thứ hạ giá, cô quyết định viết thế.

Bà Lưu Linh gật đầu. "Phải đợi cho đến khi xuống thấp nhất, dì Báu rất khôn ngoan".

Một đêm, Ruth cầm cái đĩa trong tay sẵn sàng ước đoán những câu trả lời thì cô nghe bà Lưu Linh hỏi "Tại sao con và Artie cãi nhau?"

"Chúng con không cãi nhau".

"Vậy tại sao lại không sống chung nữa? Có phải vì mẹ? Lỗi tại mẹ?"

"Tất nhiên là không" Ruth đáp quả có hơi hùng hồn một chút.

"Mẹ nghĩ có thể là như thế". Bà nhìn Ruth với cái vẻ hiểu biết. "Lâu lắm rồi, khi con mới gặp nó lần đầu mẹ đã bảo con sao lại sống chung với nhau trước? Con làm thế nó sẽ không bao giờ cưới con. Nhớ không?Ồ bây giờ thì con nghĩ, mẹ đúng. Sống với nhau rồi bây giờ mình chỉ là đồ thừa, dễ dàng bị ném đi. Đừng có ngượng. Con hãy thành thật".

Đúng là mẹ cô nói những điều như thế, Ruth nhớ lại với một cảm giác tủi tủi. Cô để cho đôi tay mình bận rộn, gạt những hạt cát khỏi gờ khay. Cô vừa ngạc nhiên về những điều mẹ cô còn nhớ được vừa cảm động bởi sự quan tâm của mẹ. Điều mà bà Lưu Linh nói về Art không hoàn toàn chính xác tuy vậy bà đã ghép từng mảnh vỡ của con tim lại đúng như cái sự thật mà Ruth cảm thấy là cô giống như một người thừa, người ở lại cuối hàng chờ đợi được quan tâm. Có một sai lầm tệ hại nào đó đã xảy ra giữa Art và cô. Cô cảm thấy điều này đặc biệt rõ trong cuộc chia tay thử thách giữa hai người – không phải

là chính nó. Cô đã nhìn rõ hơn thói quen của cảm xúc, sự cố gắng của cô để thích hợp với anh ngay cả khi anh không cần cô. Một lần cô đã nghĩ rằng sự đánh giá này đúng cho mọi cặp đã cưới nhau hoặc chưa, phải, dần sâu hay không là có cả một sự lưỡng lự cần thiết. Nhưng mà Art có cố gắng để khớp với cô không? Nếu có thì cô cũng không biết điều đó đã diễn ra như thế nào. Và bây giờ khi họ sống xa nhau cô cảm thấy mình không còn trọng lượng, không có một mối dây gì ràng buộc. Một điều mà cô đã có, một tiên cảm là cô sẽ trải qua khi cô mất mẹ. Bây giờ cô muốn bám lấy mẹ cô như thể bà là kho báu của đời mình.

"Điều làm mình khó nghĩ là mình không cảm thấy cô đơn hơn khi không có Art", cô bảo Wendy qua điện thoại "Mình cảm thấy là mình nhiều hơn".

"Cậu có nhớ bọn con gái không?"

"Không nhiều lắm, ít nhất thì cũng không nhớ những tiếng chí choé và cái sinh lực dồi dào của chúng. Cậu có nghĩ là cảm xúc của mình đã chết rồi hay một cái gì đại loại thế không?"

"Mình nghĩ cậu mệt mỏi quá thôi".

Một tuần hai lần Ruth và mẹ cô đi đến Vallejo Street để ăn tối. Trong những ngày này cô kết thúc mọi việc sớm hơn và đi mua thực phẩm. Vì cô không muốn để mẹ ở một mình cô mang cả bà đi theo. Trong khi họ mua bán, bà Lưu Linh ca cẩm về giá cả của mỗi mặt hàng, hỏi xem Ruth có thể đợi được đến lúc nó rẻ hơn không. Một lần Ruth về nhà – ô phải cô nhắc mình, căn hộ ở Vallejo Street vẫn còn là nhà cô – cô để bà Lưu Linh ngồi trước tivi rồi phân loại những lá thư gửi đến cho cô và Art như còn là một cặp. Cô thấy những lá thư ấy mới ít ỏi làm sao trong khi hầu hết các hoá đơn tính tiền là ghi tên cô. Đêm khuya hôm ấy cô kiệt quệ cảm xúc, buồn bã nhưng cảm thấy nhẹ lòng là mình đã trở về với ngôi nhà của mẹ, chiếc giường cá nhân bé nhỏ của cô.

Một buổi tối, trong khi cô đang thái rau ở trong bếp, Art len lén đi vào, vỗ vào mông cô. "Sao em không nhờ dì Gal trông coi mẹ em một lúc? Rồi em có thể ở lại một đêm vợ chồng với anh".

Cô đỏ mặt. Cô những muốn tựa vào người anh, quàng cánh tay quanh cổ anh, tuy một hành động như vậy cũng đáng sợ như là trượt từ vách đá xuống.

Anh hôn vào gáy cô. "Hoặc là em nghỉ tay ngay bây giờ và chúng ta có thể lên vào buồng tắm một chút". Cô cười một cách hồi hộp. "Họ sẽ biết ngay là mình đang làm gì".

"Không, họ sẽ không biết đâu." Art thở hỏn hển vào tai cô.

"Mẹ em biết tất cả mọi thứ. Bà nhìn thấy tất cả mọi chuyện"

Với câu nói đó, Art dừng lại và Ruth cảm thấy thất vọng.

Trong tháng thứ hai họ sống xa nhau, Ruth bảo Art "Nếu anh thực sự muốn tụi mình ăn tối với nhau, có thể anh đến nhà mẹ em, thay vì em phải loay quanh ở đây trong suốt thời gian ăn tối. Thật là mệt đến kiệt sức khi phải làm hai việc một lúc".

Thế là Art và bọn con gái bắt đầu đến nhà bà Lưu Linh một tuần hai lần. "Ruth" một buổi tối Dory mè nheo trong khi nó nhìn cô làm món salad trộn. "Bao giờ thì dì về nhà? Ba thì buồn chán thực sự còn Fia thì luôn miệng cầu nhàu "Ba, ở đây chả có việc gì làm, chả có cái gì ăn cho ngon miệng cả". Ruth cảm thấy vui sướng là họ có nhớ cô. "Dì không biết cung. Waipo cần có dì".

"Chúng con cũng cần dì".

Ruth cảm thấy tim cô thắt lại. "Dì biết nhưng Waipo ốm và dì cần ở bên cạnh bà".

"Vậy con có thể đến đây ở với dì được không?"

Ruth cười "Dì thích thế lắm, nhưng con còn phải hỏi ba đã".

Hai tuần sau, Fia và Dory đến với cái nệm bơm hơi. Chúng ở lại trong phòng Ruth. "Chỉ có bọn con gái thôi" Dory khẳng định, thế là Art phải về nhà. Buổi tối Ruth và hai đứa con gái ngồi xem tivi và dán hình xăm lên cánh tay nhau. Vào kỳ nghỉ của tuần kế tiếp, Art hỏi có thể có một đêm dành cho con trai không.

"Em nghĩ có thể thu xếp được" Ruth nói về bên lên.

Art mang theo bàn chải đánh răng, quần áo để thay đổi và một cái máy hát xách tay với đĩa CD nhạc của Michael Feinstein và Gershwin. Đêm đến anh chen chúc trên cái giường của Ruth. Nhưng cô không cảm thấy ham muốn khi bà Lưu Linh ở phòng bên cạnh. Đó là điều cô giải thích với anh.

"Thế thì nằm ôm nhau thôi", anh gợi ý. Ruth lấy làm sung sướng là anh không ép cô phải giải thích thêm. Cô rúc vào ngực anh. Sâu thẳm trong đêm, cô lắng nghe tiếng thở khoé khoắn của anh và tiếng còi báo sương mù. Lần đầu tiên trong một thời gian dài, cô có cảm giác an lành.

Hết hai tháng, ông Tặng gọi điện cho Ruth. "Cô có chắc là không còn giấy tờ gì để sót không?"

"Tôi sợ là không còn gì. Tôi đã dọn dẹp cả căn hộ của mẹ tôi, hết ngăn tủ này đến ngăn tủ khác, hết phòng này đến phòng khác. Thậm chí tôi còn phát ra bà giấu 100 đô dưới sàn nhà. Nếu còn cái gì khác nữa chắc chắn là tôi đã tìm ra".

"Vậy thì tôi đã hoàn thành xong". Giọng ông có vẻ tiếc nuối "Ở đây có một vài trang có mấy câu cú viết đi viết lại nói rằng bà ấy lo sợ rằng bà đã quên để nhiều thứ với nét chữ run run. Tôi nghĩ là những dòng chữ này mới được viết. Điều này có thể làm cô rối trí. Tôi chỉ báo cho cô biết".

Ruth cảm ơn ông.

"Tôi có thể đến chỗ cô để giao lại công việc mà tôi đã hoàn tất không?" Ông hỏi một cách trịnh trọng. "Điều đó có phải lẽ không ạ?"

"Sợ rằng lại làm phiền ông quá".

"Đó là một vinh dự cho tôi. Thành thật mà nói, tôi rất muốn gặp mẹ cô. Sau khoảng thời gian đọc từng chữ của bà, ngày và đêm, tôi có cảm giác tôi biết bà như một người bạn cũ mà lại nhớ bà nữa".

Ruth ngăn ông "Mẹ tôi không còn là người đã viết ra những dòng ấy đâu..."

"Có thể...nhưng một khía cạnh nào đó tôi nghĩ bà ấy vẫn thế".

"Ông có vui lòng đến dùng cơm với chúng tôi tối nay không ạ?"

Ruth nói đùa với mẹ cô rằng có một người rất ngưỡng mộ bà sẽ đến thăm bà tối nay vì vậy bà phải ăn mặc đẹp.

"Không! Chẳng có ai đến cả".

Ruth gật gật đầu, cười.

"Ai?"

Cô trả lời một cách mơ hồ "Một người bạn cũ của một người bạn cũ của mẹ ở Trung Quốc".

Bà Lưu Linh suy nghĩ thật lung. "Ồ phải. bây giờ mẹ nhớ ra rồi".

Ruth giúp mẹ cô tắm rửa và mặc quần áo. Cô quàng khăn quanh cổ mẹ, chải tóc cho bà và thoa một chút son lên môi. "Mẹ đẹp lắm" cô nói và điều đó là đúng.

Bà Lưu Linh ngắm mình trong gương. "Mô Phật. Thật tệ là Cao Linh không xinh xắn như mẹ". Ruth cười.

Mẹ cô không bao giờ biểu lộ vẻ tự phụ về hình thức bên ngoài của mình, nhưng với căn bệnh mất trí, tính khiêm nhường có lẽ không còn hoạt động nữa. Bệnh mất trí cũng như chất huyết thanh của sự thật.

Vào đúng bảy giờ tối, ông Tăng đến nhà với bản thảo của bà Lưu Linh và bản dịch tiếng Anh của ông. Ông là một ông già gầy gò, mái tóc bạc trắng, những nếp nhăn hằn sâu quanh cái miệng tươi cười trên một khuôn mặt rất nhân từ. Ông mang đến tặng bà Lưu Linh một lẵng cam.

"Không cần phải lịch sự đến thế" bà nói ngay trong khi kiểm tra mớ cam xem có trái nào hư không. Bà mắng Ruth bằng tiếng Hoa "Đỡ áo cho ông, mời ông ngồi xuống. Mời ông uống nước".

"Bà không cần phải lo cho tôi quá" ông Tăng nói.

"Ồ tiếng Hoa của ông là giọng Bắc Kinh, rất thanh lịch" bà Lưu Linh nói. Bà có dáng vẻ ngượng ngập như con gái và điều này làm cho Ruth cảm thấy vui. Còn ông Tăng đến lượt mình cũng trở ra hết sự duyên dáng của ông, ông kéo ghế mời bà Lưu Linh ngồi, rót trà mời bà trước, rồi lại rót trà tiếp khi ly

của bà chỉ còn một nửa. Bà và ông Tăng tiếp tục nói chuyện và với đôi tai thâm âm của Ruth, mẹ cô có vẻ tỉnh táo, ít lẫn lộn.

"Quê ông ở đâu ta?" bà Lưu Linh hỏi.

"Thiên Tân. Sau này tôi đi học ở trường đại học Yên Kinh".

"Ồ người chồng đầu tiên của tôi cũng học tại đây, anh ấy rất thông minh. Phan Khải Tĩnh. Ông có biết anh ấy không?" "Tôi có nghe tên anh ấy" Ruth nghe ông Tăng trả lời. "Anh ấy học địa chất phải không ạ?"

"Đúng! Anh ấy làm những công việc hết sức quan trọng. Đã bao giờ ông nghe nói đến người vượn Bắc Kinh chưa?"

"Có chứ ạ. Người vượn Bắc Kinh nổi tiếng thế giới mà".

Khuôn mặt của bà Lưu Linh lộ một vẻ tiếc nuối sâu xa "Anh ấy chết trong khi chăm nom những cái xương cổ này" Ruth nghe câu chuyện giữa hai người mà như bị thôi miên. Cứ như thể ông Tăng biết mẹ cô từ bao nhiêu năm về trước. Ông dễ dàng dẫn dắt bà trở về với ký ức xa xăm, về với những cái vẫn được bảo vệ khỏi một sự tàn phá. Và rồi cô nghe mẹ nói "Con gái tôi Luyi cũng làm việc với chúng tôi. Nó ở cùng một trường với tôi, nơi tôi tới nương nấu sau khi dì Báu chết".

Ruth quay lại, giật mình rồi cảm động khi thấy mẹ cô gộp cả cô vào trong quá khứ.

"Phải. Tôi thật buồn khi nghe nói về mẹ bà. Cụ thân sinh thật là một người đàn bà xuất chúng. Hết sức thông minh".

Bà Lưu Linh ngẩng đầu lên có vẻ như đấu tranh với nỗi buồn của mình "Bà là con gái của một thầy lang".

Ông Tăng tán thành "Một thầy lang rất nổi tiếng".

Cuối buổi viếng thăm hôm đó, ông Tăng cảm ơn bà Lưu Linh đã chu đáo trong mấy giờ đồng hồ vui vẻ hồi tưởng về quá khứ. "Tôi có được hân hạnh đến thăm bà lần nữa không ạ?"

Bà Lưu Linh cười khúc khích. Bà nhướn lông mày lên nhìn Ruth. "Xin bác vui lòng đến đây chơi bất cứ lúc nào".

"Ngày mai!" bà Lưu Linh buột miệng "đến vào ngày mai".

Ruth thức suốt đêm đọc bản dịch của ông Tăng. "Chân" bản thảo bắt đầu như thế. Ruth bắt đầu đếm tất cả những sự thật mà cô đã biết, nhưng chẳng bao lâu cô không còn đếm tiếp được nữa khi một sự thật lại dẫn đến nhiều câu hỏi. Đúng là tuổi thật của mẹ cô lớn hơn cái tuổi mà cô vẫn nghĩ là năm tuổi. Thế nghĩa là bà đã nói với bác sĩ Huy đúng cái tuổi thật của mình! Và việc Cao Linh không phải chị em ruột của bà cũng đúng nốt. Tuy vậy mẹ cô và dì Cao Linh vẫn là chị em ruột thịt còn hơn là Ruth

vẫn thường nghĩ nữa. Họ có nhiều lý do hơn hầu hết các cặp chị em để từ bỏ mối quan hệ của họ. Tuy vậy sự trung thành của họ thật đáng nể, duy trì một mối dây liên hệ không thể huỷ bỏ giữa hai người qua những oán hận, nợ nần và tình yêu. Ruth cảm thấy phấn chấn hẳn lên khi biết điều này.

Nhiều phần trong câu chuyện của mẹ làm cô đau lòng. Tại sao bà cảm thấy bà không thể bảo cô rằng dì Báu là mẹ bà? Có phải bà sợ rằng con gái bà sẽ lấy làm tủi nhục vì mẹ cô chỉ là một đứa con vô thừa nhận? Ruth sẽ phải trấn an bà rằng chẳng việc gì phải xấu hổ về điều này, rằng có một đứa con của tình yêu được coi là rất hợp thời vào thời buổi này. Nhưng rồi Ruth nhớ là khi còn bé cô đã rất sợ hãi dì Báu. Cô lấy làm kinh sợ sự hiện diện của bà trong cuộc sống của hai mẹ con, đổ tội cho bà về sự lập dị, và những linh cảm đen tối của mẹ cô. Dì Báu đã bị hiểu lầm hoàn toàn – bởi cả con gái của bà lẫn cháu gái của bà. Tuy vậy cũng có những giây phút Ruth cảm thấy rằng dì Báu đang quan sát cô, rằng bà biết lúc nào cô cảm thấy đau khổ.

Ruth nghiền ngẫm về những điều cô đọc được trên cái giường thơ ấu của cô. Cô hiểu rõ hơn tại sao mẹ cô bao giờ cũng muốn tìm thấy xương của dì Báu và mai táng bà một cách đàng hoàng. Cô cũng muốn đi đến nơi tận cùng thế giới để làm vài sự thay đổi. Cô muốn nói với mẹ cô "Con rất tiếc và con cũng tha thứ cho mẹ."

Ngày hôm sau Ruth gọi điện cho Art kể cho anh nghe những gì cô đọc được. "Có cảm tưởng như là em tìm thấy một sợi chỉ màu nhiệm có thể vá lành một cái chăn rách tả tơi. Chuyện vừa kỳ diệu vừa buồn thảm".

"Anh cũng muốn đọc. Em có cho anh đọc không?"

"Em muốn anh đọc mà" Ruth thở dài. "Đáng lý mẹ phải cho em biết những điều này từ lâu rồi. Mọi việc sẽ khác đi rất nhiều".

Art cắt ngang "Cũng có nhiều việc lẽ ra anh phải nói từ nhiều năm về trước".
Ruth im lặng, chờ đợi.

"Có nhớ em nói gì lần đầu tiên chúng ta gặp nhau không về cái việc không cần có một giả thuyết về tình yêu ấy?"

"Em không nói mà anh nói".

"Anh?"

"Chính xác. Em vẫn nhớ mà".

"Thật buồn cười. Anh lại nghĩ là em".

"Ồ, anh nhận rồi nhé".

Art cười. "Mẹ em không phải là người duy nhất có vấn đề với trí nhớ. Thôi được, nếu anh đã nói thế thì anh sai rồi, bởi vì bây giờ anh thực sự nghĩ rằng điều quan trọng là phải có một giả thuyết chắc chắn – cho cái người đã ở bên em sau một chặng đường dài, rằng anh ta quan tâm đến em cùng những

chuyện đã xảy ra, cả một đồng sự kiện, mẹ và tất cả mọi thứ. Cho một lý do khác – cái việc anh đã nói về cái giả thuyết ấy, và em đã trải qua điều đó – phải, anh cho rằng anh đã nghĩ điều đó thật tuyệt vào lúc ấy, rằng anh đã yêu trong một chuyến đi miễn phí. Anh đã không biết anh đang đánh mất cái gì cho đến lúc em dọn đi".

Art dừng lại. Ruth biết anh đang chờ đợi phản ứng của cô, Ruth chỉ muốn hét lên vì sung sướng là anh đã nói đúng cái điều mà cô cảm thấy mà không thể diễn đạt. Tuy vậy cô sợ rằng anh đã nói điều này quá trễ. Cô không cảm thấy sung sướng khi nghe lời thổ lộ của anh. Cô chỉ cảm thấy buồn.

"Em không biết phải nói gì nữa" cuối cùng cô thừa nhận. "Em không cần phải nói gì. Anh chỉ muốn em biết thôi... một chuyện khác nữa là anh thật sự lo lắng về việc em chăm sóc mẹ em trong một thời gian dài. Anh biết em muốn làm điều đó, rằng nó rất quan trọng và mẹ em cần một người chăm sóc. Nhưng em và anh đều thấy rằng bà càng ngày càng xấu đi. Bà cần có nhiều sự quan tâm chữa trị hơn và bà không thể làm điều này một mình, em cũng không thể làm điều đó được. Em còn có công việc và cuộc sống riêng mà mẹ em là người cuối cùng biết rằng em đã bỏ cả sự nghiệp của mình vì bà".

"Em không thể thuê một người giúp việc mới".

"Anh biết... Đó là lý do tại sao anh nghiên cứu về bệnh Alzheimer, các giai đoạn phát bệnh, những điều trị cần thiết, những tổ chức giúp đỡ. Và anh nghĩ ra một ý, một giải pháp khả thi... một nhà tương trợ lẫn nhau". "Đó không phải là một giải pháp" Ruth có cảm giác giống như lúc nghe mẹ cô khoe với cô chi phiếu 10 triệu đô từ một hình quảng cáo trong tạp chí.

"Tại sao không?"

"Bởi vì mẹ em sẽ không bao giờ chịu vào đó. Em cũng không thể làm thế. Bà sẽ nghĩ em tống bà vào một chỗ giam chó. Bà sẽ dọa tự tử hàng ngày".

"Anh không nói về nhà dưỡng lão và những cái bô. Đây là một nhà hỗ trợ lẫn nhau. Đó là một khái niệm mới nhất, cũng như làn sóng của những sự bùng nổ trẻ em trong tương lai. Nó giống như câu lạc bộ y tế cao cấp có phục vụ ăn uống, dịch vụ dọn phòng, giặt đồ, phương tiện đi lại, tổ chức dã ngoại, thể thao, thậm chí cả khiêu vũ nữa. Và nó được giám sát 24 trên 24. Nó được tổ chức rất hiện đại và trong điều kiện tốt nhất, không bệ rạc chút nào. Anh đã đi thăm nhiều nơi như vậy và anh đã tìm ra một nơi rất tuyệt không xa nhà mẹ em".

"Quên chuyện đó đi. Cao cấp hay không thì bà cũng sẽ không bao giờ sống ở một nơi như vậy".

"Tất cả điều bà phải làm là hãy thử xem sao".

"Em đã bảo anh mà, quên đi. Bà sẽ không chịu đâu".

"Này, này. Trước khi em bác bỏ một đề nghị đúng đắn hãy cho anh biết những lý do đặc biệt. Để coi chúng ta có thể tiến được một bước nào từ vạch xuất phát không".

"Chẳng có gì có thể tiến được. Nhưng nếu anh muốn biết thì thứ nhất bà sẽ không bao giờ rời bỏ ngôi nhà mình. Thứ hai là chuyện giá cả. Em cho rằng những chỗ như vậy không phải là chỗ người ta cho ở

không, bà phải xem xét đến giá cả. Mà ngay cả khi nó miễn phí thì bà cũng sẽ nghĩ là do trợ cấp xã hội, bà sẽ từ chối trên những cơ sở đó".

"Được rồi. Anh sẽ lo giải quyết những chuyện này. Còn gì nữa?"

Ruth hít một hơi dài. "Bà cũng phải ưa thích chỗ đó. Bà sẽ phải muốn sống ở đó theo sự lựa chọn của mình chứ không phải của anh hay của em".

"Được rồi. Và bà có thể đến sống với em và anh bất cứ khi nào bà muốn"

Ruth nhận thấy anh đã nói "em và anh". Cô bỏ rơi vũ khí tự vệ. Art đang cố gắng. Art đang nói với cô là anh yêu cô theo cách tốt nhất mà anh biết là có thể.

Hai ngày sau bà Lưu Linh đưa cho Ruth một tờ thông báo có vẻ chính thức của Văn phòng an toàn cộng đồng ở California, một tờ giấy xuất phát từ máy tính của Art.

"Radon leak!" Bà Lưu Linh kêu lên. "Cái này có nghĩa là gì? Radon leak là cái gì?"

"Đề con coi xem" Ruth nói và nghiên cứu tờ thông báo. Art đã hành động rất thông minh. Ruth cũng tham gia theo. "Hừm, đó là một loại khí nặng, có chất phóng xạ, rất nguy hiểm đối với phổi của mẹ. Công ty khí đốt đã phát hiện ra nó khi họ thực hiện điều tra định kỳ những nguy hiểm của động đất. Sự rò rỉ chất khí này không phải từ một đường dẫn mà nó thoát ra từ đất đá dưới nền nhà và họ muốn mẹ dọn đi trong vòng ba tháng trong khi họ có những cuộc kiểm tra về môi trường và di chuyển nguy cơ này qua hệ thống thông hơi".

"Ái chà! Hết bao nhiêu tiền?"

"Hừm! không mất đồng nào, thư nói vậy. Thành phố tài trợ hoàn toàn cho việc này. Coi này, thậm chí họ còn trả tiền một chỗ ở cho mẹ trong khi họ làm chuyện khảo sát này. Ba tháng không phải trả tiền nhà và..tiền ăn. Mira Mar Manor "toạ lạc ở gần chỗ bà ở với những tiện nghi của khách sạn năm sao!" Nơi ở cao cấp nhất, năm sao! Họ bảo mẹ đi càng sớm càng tốt".

"Năm sao? Cho hai người?"

Ruth giả vờ tìm đọc trong tờ giấy. "Không, hình như chỉ cho một người. Con không thể đến được". Ruth thở dài, có vẻ thất vọng lắm.

"Hừm! Mẹ không có ý nói con!" mẹ cô kêu lên. "Còn cái con bé dưới nhà thì sao?"

"Ồ phải" Ruth quên mất người thuê nhà. Cả Art nữa, rành là như thế. Nhưng mẹ cô bệnh thần kinh hẳn hoi lại không quên chuyện này.

"Con nghĩ cô ta cũng nhận được một thông báo tương tự. Họ không để cho ai ở lại trong ngôi nhà nếu không sẽ bị bệnh về phổi".

Bà Lưu Linh cau mày "Vậy cô ta sống cùng với mẹ ở một khách sạn?"

"Ồ..không, chắc là ở một chỗ khác, một chỗ không tốt bằng, con chắc thế vì mẹ là chủ nhà cô ta chỉ là người thuê nhà".

"Nhưng cô ta vẫn trả mẹ tiền nhà chứ?"

Ruth lại nhìn vào tờ giấy in lần nữa. "Tất nhiên rồi. Đó là luật mà".

Bà Lưu Linh gật đầu thoả mãn "Nếu vậy thì được".

Qua điện thoại Ruth bảo Art rằng kế hoạch của anh có vẻ như đang suôn sẻ. Cô hài lòng là anh không có vẻ tự mãn.

"Thật đáng sợ khi dễ dàng lừa bà như thế" anh nói. "Cũng như thế mà hàng bao nhiêu người đã bị đẩy ra đường cùng những gì mà họ dành dụm được".

"Em có cảm giác mình giống một tên gián điệp" Ruth nói thêm. "Giống như chúng ta thành công trong công việc cải đạo". "Anh đoán bà và nhiều người khác sẽ bập vào bất cứ ý tưởng nào liên quan đến một cái gì mà không mất tiền".

"Nói về chuyện ấy, cái chỗ Mira Mar này tốn bao nhiêu tiền?"

"Đừng quan tâm đến chuyện đó"

"Thôi nào, cho em biết đi".

"Anh sẽ lo vụ này. Nếu mẹ thích chỗ đó, chịu ở lại chúng ta sẽ tính toán sau. Nếu bà không thích, thì ba tháng này là phần anh trả. Bà có thể về ở lại nhà mình và chúng ta sẽ tìm cách khác".

Ruth thích cái cách anh nghĩ "chúng ta". "Vậy chúng ta sẽ chia nhau số tiền ba tháng ấy nghe anh".

"Để mình anh trả thôi, được không?"

"Tại sao em lại ra rìa?"

"Bởi vì điều này có vẻ như một việc quan trọng nhất mà anh đã làm trong suốt những năm qua. Cứ gọi là một việc làm tốt của bọn hướng đạo hay thủ tục cắt bao quy đầu, hoặc việc trải qua lớp huấn luyện đạo Do Thái. Một sự điên rồ nhất thời. Nó làm cho anh khỏe khoắn, giống như làm con người ấy. Nó làm anh hạnh phúc".

Hạnh phúc. Nếu như mẹ cô còn có thể hạnh phúc khi sống ở một nơi như Mira Mar. Ruth tự hỏi cái gì làm con người ta hạnh phúc. Bạn có thể tìm hạnh phúc ở chỗ mà mình sống? Ở một người khác? Thế còn hạnh phúc nào cho cô? Bạn có đơn giản biết mình muốn gì và đạt được nó qua một màn sương mù không?

Khi họ đậu xe trước một toà nhà ba tầng, Ruth cảm thấy vui lòng khi thấy nó không giống một trại tị nạn. Bà Lưu Linh đến nhà em gái chơi vào cuối tuần và Art có ý kiến là họ nên đến thăm Mira Mar trước để có thể đoán được những phản đối có khả năng nảy sinh từ phía bà. Dọc hai bên sườn Mira Mar Manor là hai hàng cây bách trồng để đón gió biển và toà nhà hướng mặt ra biển. Trên hàng rào sắt là một cái biển báo đây là địa phận San Francisco, vươn thẳng như một trại mồ côi sau một trận động đất lớn.

Ruth và Art được mời vào một phòng làm việc lót gỗ sồi và được cho biết người phụ trách bộ phận dịch vụ chăm sóc sẽ tiếp chuyện họ ngay. Hai người ngồi ngay đơ trên chiếc sofa da, hướng mặt về chiếc bàn làm việc khổng lồ, bằng và giấy chứng nhận sức khỏe lồng khung treo trên tường, cùng những tấm ảnh cũ của toà nhà trong cái hình hài nguyên thủy của nó, với những cô gái tươi cười mặc những chiếc váy đồng phục màu trắng.

"Xin lỗi đã để ông bà phải đợi" cô nghe một người nói giọng Ảng lê. Cô quay lại và ngạc nhiên thấy một người trẻ tuổi ăn mặc tề chỉnh với bộ đồ lớn và cà vạt. "Tôi là Edward Patel" anh ta nói với một nụ cười nồng hậu. Anh ta bắt tay hai người và trao cho họ danh thiếp của mình. Ruth nghĩ anh chắc mới ngoài ba mươi, và trông giống một người hoạt động trong thị trường chứng khoán hơn là một người làm việc với thuốc nhuận tràng và những điều trị cho bệnh viêm khớp.

"Tôi xin được bắt đầu từ đây" Patel nói, đưa họ trở lại tiền sảnh, "bởi vì đây là chỗ khách hàng của chúng tôi nhìn thấy đầu tiên khi họ đến đây". Anh ta bắt đầu bằng cái giọng vang lên như trong một bài diễn văn bậc trung. "Đây là Mira Mar Manor, mà chúng tôi tin rằng đó là một ngôi nhà hơn là một chiếc giường. Đây là khái niệm nền tảng".

Khái niệm? Ruth nhìn Art. Lại có vụ này nữa sao?

"Chữ P và F trong cái tên "Trung tâm chăm sóc sức khỏe P và F có nghĩa gì?" Art hỏi, nhìn vào tấm danh thiếp. "Có nghĩa là Patel và Finkelstein. Một trong những ông chú của tôi là người chung vốn thành lập nơi này. Ông ấy đã làm việc trong lĩnh vực y tế và khách sạn rất lâu năm. Morris Finkelstein là bác sĩ. Mẹ ông ấy cũng là một cư dân ở đây". Ruth tự hỏi sao mà một bà mẹ Do Thái lại để cho thằng con trai tống bà vào một nơi như thế này. Bây giờ là điều này được coi như một giấy chứng nhận chẳng?

Họ đi qua những cánh cửa kiểu Pháp vào một khu vườn có hàng rào bao quanh. Mỗi phía có một giàn leo mát cáo dành cho những cây leo cho bóng mát xen lẫn với hoa nhài. Phía dưới là những chiếc ghế nệm và những chiếc bàn có một lớp kính mờ phủ lên trên. Một vài quý bà ngẩng đầu lên trong lúc đang nói chuyện.

"Chào Edward!" ba bà lần lượt kêu lên.

"Chào buổi sáng Betty, Dorothy, Rose.Ồ, Betty cái màu áo của bà tuyệt quá!"

"Cô đang tham quan đây à?" một cụ bà nghiêm nghị nói với Ruth "Anh ta có thể bán cả cái quần của cô đấy, nếu có dịp". Patel cười một cách dễ dãi, còn Ruth thì tự hỏi không biết bà cụ kia có đùa

không. Ô ít nhất thì anh cũng biết tên tuổi của họ. Ở giữa khu vườn là một lối đi do sỏi hai bên kê những chiếc ghế dài, trên một vài chiếc ghế có che những tấm vải bạt. Patel chỉ ra những tiện nghi có thể bị bỏ qua bởi những con mắt chưa có kinh nghiệm. Giọng anh ta thấu tình đạt lý, vừa thân thuộc vừa hiểu biết, giống như giọng nói của một thầy giáo tiếng Anh mà Ruth đã từng học. Lối đi dạo này, anh ta giải thích, được rải bằng cùng thứ vật liệu trong nhà, không có một hòn gạch, hòn đá nào, đường đi nâng đỡ những bước chân run run yếu ớt, và không lót bằng những vật liệu cứng. Tất nhiên, nếu một cụ bà vấp ngã bà cũng sẽ bị rạn ở hông nhưng còn đỡ hơn là bị vỡ ra hàng triệu mảnh. Các nghiên cứu cho biết va chạm mạnh là điều gây tử vong cao nhất trong những người già. Một cú ngã, thế là thôi! Patel bật ngón tay "Điều này xảy ra nhiều, khi người lớn tuổi sống một mình và ngôi nhà cũ trong gia đình không được làm mới lại đáp ứng nhu cầu của họ. không có cầu thang đặc biệt, không có tay vịn". Patel chỉ vào hoa lá trong vườn "Đây toàn là những loại hoa không có gai và không độc, không có những loại hoa nguy hiểm như trúc đào hay mao địa hoàng có thể gây độc cho một người không rành khi động tay vào". Mỗi một loại cây lại có một cái biển tên đặt ngang tầm mắt – không nhất thiết phải cúi xuống. "Các cụ già của chúng tôi rất thích nhận diện các cây gia vị. Vào các ngày thứ hai, công việc buổi chiều là thu hoạch cây gia vị. Ở đây có hương thảo, ngò tây, kinh giới, húng chanh, húng tây và xô thơm. Và cái chữ echinacea làm cho họ bối rối. Một bà gọi nó là "Biển Trung Quốc", thế là tất cả chúng tôi đều gọi thế".

Những món rau thơm trong vườn, Patel nói thêm, thì được dùng trong các bữa ăn. "Các quý bà ở đây vẫn còn tự hào về tài nấu nướng của mình. Họ thích nhắc nhở chúng tôi thêm chỉ một nhánh ngò tây hoặc một chút xô thơm ướp vào trong con cá chứ không phải là rắc lên trên". Ruth có thể hình dung cảnh hàng chục bà già ca cẩm về món ăn và mẹ cô ca giọng hơn cả nói mọi thứ đều mặn.

Họ tiếp tục đi dọc con đường về phía nhà kính ở cuối khu vườn. "Chúng tôi gọi nó là Vườn Yêu", Patel nói khi họ bước vào một nơi bùng nổ của màu sắc – màu hồng chói mắt và màu vàng nghệ gắt của các thầy chùa. Không khí ở đây ấm và lạnh.

"Mỗi người ở đây đều có một giò phong lan. Chậu lan sẽ được sơn tên mà họ đặt cho giò lan của họ. Ông bà có thể nhận ra là có khoảng 90% các cư dân của chúng tôi là phụ nữ. Và dù ở độ tuổi bao nhiêu thì trong họ bản năng làm mẹ vẫn còn hết sức mạnh mẽ. Họ thích tưới nước cho chúng hàng ngày. Chúng tôi trồng loại phong lan dendrobium được biết đến như curthbersolinii. Nở hoa gần như quanh năm, không ngừng. Không như hầu hết các loài phong lan khác, nó có thể chịu được việc tưới nước mỗi ngày. Nhiều người ở đây đặt tên cho hoa theo tên chồng, hoặc con, hoặc những người trong gia đình đã qua đời. Họ thường nói chuyện với hoa, vuốt ve và hôn lên từng cánh hoa, làm âm ỉ hay lo lắng về chúng. Chúng tôi đưa cho họ những lọ thuốc nhỏ mắt và một bình nước mà chúng tôi gọi là Bùa Yêu. "Mẹ đã đến, mẹ đã đến" ông bà sẽ nghe họ nói thế. Thật là cảm động khi nhìn họ chăm bón những giò phong lan này".

Nước mắt Ruth trào ra. Tại sao cô lại khóc? Thôi ngay, cô tự nhủ, mày lại trở nên ngu ngốc và uỷ mị rồi. Anh ta đang nói về công việc làm ăn, nhân danh Chúa, về các dạng tồn tại được thừa nhận của hạnh phúc. Cô quay đi vờ ngắm nghía hàng dãy hoa phong lan. Khi đã trấn tĩnh lại được, cô nói "Chắc họ thích ở đây lắm".

"Vâng ạ. Chúng tôi đã tính đến tất cả mọi thứ mà một gia đình có thể nghĩ đến".

"Hoặc là không nghĩ đến" Art nói.

"Có nhiều thứ phải quan tâm đến ạ" Patel nói với một nụ cười khiêm tốn.

"Anh có thấy bất cứ ai trong số họ miễn cưỡng ở đây đặc biệt là trong giai đoạn đầu?"

"Có chứ ạ. Điều này có thể đoán được ạ. Họ không muốn rời bỏ ngôi nhà cũ, bởi đó là nơi diễn ra của bao nhiêu biến cố trong đời. Và họ không muốn tiêu tán của thừa kế của con cháu. Với lại họ cũng không nghĩ là họ đã già – chắc chắn là không già như vậy, họ tuyên bố. Tôi chắc rằng chúng ta cũng sẽ nói như thế khi chúng ta ở vào cái tuổi của họ".

Ruth cố cười một cách lịch sự "Chúng tôi sẽ cố lừa mẹ tôi vào đây".

"Phải, bà không phải là người đầu tiên làm thế đâu" Patel tiếp lời "Người ta phải dùng đến nhiều mảnh khoé để đưa cha mẹ vào đây - ối chao nhiều lắm. Có thể viết thành sách ấy".

"Như chuyện gì?" Ruth hỏi.

"Một số người không biết là phải trả bao nhiêu tiền để được vào ở đây"

"Thế à!" Art thốt lên quay sang nháy mắt với Ruth.

"Phải ạ. Họ nghĩ về vật giá y như thời khủng hoảng. Trả tiền thuê nhà thật thấp. Họ từng sở hữu một ngôi nhà tươm tất mà không phải trả tiền".

Ruth gật đầu. Nhà của mẹ cô mới trả hết tiền năm ngoái. Họ tiếp tục đi dọc lối đi vào trong nhà qua một cái sảnh và đi vào phòng ăn.

"Một trong những cư dân của chúng tôi là một giáo sư xã hội học nay đã 90 tuổi, đầu óc vẫn còn sáng suốt lắm. Nhưng ông nghĩ ông ở đây là do cái hội bạn học với ông từ những ngày ông còn nghiên cứu về tác động của bệnh già. Một bà cụ khác từng là giáo viên dạy piano thì nghĩ là bà được thuê để chơi đàn sau các bữa tối. Thực ra thì bà chơi cũng không tệ. Chúng tôi gửi hoá đơn thẳng đến người nhà vì thế mà các bậc phụ mẫu thậm chí cũng không hề biết đến những khoản chi phí đó".

"Như vậy có hợp pháp không?" Ruth hỏi.

"Hoàn toàn hợp pháp, chính các gia đình này cũng có nhờ đến luật sư của mình chăm lo vấn đề tài chính. Một số người còn thế chấp nhà để vay tiền hoặc bán nhà của cha mẹ, dùng số tiền này làm vốn uỷ thác để trả tiền cho chúng tôi. Dù sao thì tôi cũng biết tất cả các vấn đề nảy sinh trong việc khiến những người cao tuổi chấp nhận cái ý kiến sống ở một nơi không phải là nhà mình dù là ở một nơi như thế này. Nhưng tôi đảm bảo với quý bà, một khi cụ nhà đã sống ở đây một tháng cụ sẽ không muốn rời khỏi đây".

"Anh sẽ làm gì?" Ruth đùa "Cho nhiều gia vị vào thức ăn ư?" Patel hiểu lầm câu nói đùa. "Thật vậy bởi vì nhu cầu ăn kiêng của mọi người ở đây, chúng tôi không thể nấu món nào quá cay. Chúng tôi có

một nhà dinh dưỡng học lên thức ăn cho hàng tháng. Có nhiều sự lựa chọn cho nhóm ăn ít chất béo, hay cho nhóm ăn ít cholesterol. Chúng tôi cũng nấu cả đồ chay. Mọi người đều nhận được thực đơn hàng ngày". Anh ta cầm lên một tờ thực đơn ở một cái bàn gần đây.

Ruth đọc lướt qua thực đơn. Hôm nay có các món gà tây nướng, cá hồi hầm, hoặc là đậu hũ fajitas cùng với salad trộn, bánh mì tròn, trái cây tươi, nước xoài ép và bánh hạnh nhân. Bất thành linh một vấn đề nảy ra: không có món ăn Trung Hoa.

Nhưng khi Ruth nêu vấn đề ra, Patel đã có sẵn câu trả lời "Chúng tôi đã có tính đến vấn đề này từ trước. Thức ăn Trung Hoa, Nhật Bản, thức ăn của người Do Thái...Chúng tôi có một hệ thống phân phối thực phẩm từ các nhà hàng có uy tín. Và bởi vì chúng tôi có hai người Trung Hoa khác dùng món ăn Trung Hoa hai lần một tuần, cụ bà có thể dùng chung các món ăn mà chúng tôi gọi cho họ. Còn nữa, một trong các đầu bếp của chúng tôi là người Hoa. Bà thường nấu cháo cho bữa điểm tâm vào dịp cuối tuần. Một vài người không phải là người Hoa cũng thích dùng món ăn này. " Patel nhẹ nhàng chuyển sang lối nói chuyện tiếp thị đã được luyện tập kỹ càng của mình. "Ngoài chế độ ăn kiêng đặc biệt, thì tất cả đều hài lòng với sự phục vụ ở đây, khăn bàn mới cho mỗi bữa ăn, y như là một nhà hàng lịch sự. Tiền boa là không cần thiết và không được cho phép ở đây". Ruth gật đầu. Đối với bà Lưu Linh tiền boa cao nhất là một đô.

"Nơi đây sẽ tạo ra một cuộc sống thanh thản vô tư, mọi việc sẽ ra sao khi ông bà ở vào tuổi này, tôi nói thế có phải không ạ?" Patel nói và nhìn Ruth. Anh ta chắc đã liệt Ruth vào đối tượng khó dụ dỗ. Sao anh ta có thể nói điều đó được? Nó được thể hiện trên trán mình hay sao? Ruth thầm nghĩ. Có vẻ rõ ràng là Art nghĩ chỗ này thật tuyệt.

Ruth quyết định cô vẫn cứ là một người khó chơi. "Anh có biết ai ở đây có vấn đề giống mẹ tôi? Có bất cứ ai ở đây, phải ,có vấn đề về trí nhớ không?"

"Có thể nói chắc rằng có một nửa số người trên 80 tuổi có vấn đề với trí nhớ đã bộc lộ rõ. Và lại tuổi bình quân ở đây là 87".

"Tôi không muốn nói chỉ có vấn đề trí nhớ. Mà còn có những vấn đề khác nữa..."

"Bà muốn nói như bệnh mất trí Alzheimer?" Patel chỉ cho họ vào một sảnh rộng khác. "Tôi sẽ trả lời câu hỏi của bà sau. Còn đây là sảnh đường chính".

Vài người ngẩng lên từ bàn bingo dưới sự điều khiển của một người đàn ông trẻ. Ruth nhận thấy hầu hết mọi người ở đây đều ăn mặc rất trang nhã. Một người bận một bộ đồ vét màu phấn xanh, vòng đeo cổ và bông tai bằng ngọc trai, trông như thể bà sắp đến dự lễ Phục Sinh. Một người đàn ông mũ điều hâu đội một chiếc mũ beret trông vui mắt nháy mắt với Ruth. Cô hình dung anh ta ở cái tuổi 30, một thương gia lão luyện, tự tin với vị trí của mình ở trên đời và giữa đám đàn bà.

"Bingo!" một bà gần như không có cảm kêu lên.

"Tôi còn chưa gọi đủ số, Anna" người thanh niên nói bằng giọng kiên nhẫn. "Bà cần ít nhất năm số để chiến thắng. Mà cho đến bây giờ chúng ta mới chỉ làm được có ba thôi".

"Ồ tôi không biết. Vậy lại gọi tôi là ngu".

"Không! Không! Không!" một bà quảng khăn la lớn "Chị dám nói cái từ đó ở đây à?"

"Đúng rồi Loretta" người đàn ông phụ hoạ. "Không ai ở đây ngu ngốc hết. Thỉnh thoảng chúng ta có nhầm lẫn chút xíu, thế thôi."

"Đồ ngu! Đồ ngu! Đồ ngu!" Anna lẩm bẩm qua kẽ răng như thể bà đang chửi, rồi lườm Loretta với ánh mắt dữ dằn. "Đồ ngu!"

Patel chẳng lộ vẻ bối rối, Anh ta lặng lẽ dẫn Ruth và Art đi ngang qua phòng đến một thang máy.

Khi thang máy đi lên, anh ta nói "Còn đối với câu hỏi của bà, phần lớn cư dân ở đây được chúng tôi gọi là "tuổi già mong manh". Họ có thể có vấn đề với mắt nhìn, tai nghe hoặc đi lại với một chiếc gậy chống hay là một người dẫn đường. Một số người đầu óc còn minh mẫn hơn ông bà và tôi đây, những người khác dễ dàng lẫn lộn và có dấu hiệu của bệnh mất trí như là bệnh Alzheimer hoặc là cái mà bà nói. Họ có khuynh hướng quên những chuyện nhỏ nhỏ như việc uống thuốc, đó là lý do tại sao chúng tôi phát thuốc đến từng người. Nhưng họ bao giờ cũng biết ngày hôm nay là ngày gì, có phim nào vào ngày Chủ Nhật và hái rau thơm vào ngày thứ hai. Còn nếu họ không nhớ được năm tháng thì tại sao lại phải nhớ? Một số khái niệm về thời gian là không thích hợp".

"Tốt nhất là chúng tôi cho anh biết bây giờ" Art nói, "Bà cụ Young nghĩ bà đến đây bởi vì có sự rò rỉ chất phóng xạ ở nhà bà", Anh đưa cho giám đốc điều hành bản sao lá thư mà anh đã chế ra.

"Điều này mới mẻ đây" Patel thừa nhận với nụ cười tán thưởng. "Tôi sẽ ghi nhớ sáng kiến này để nói lại với những người khác có các bậc sinh thành cần nuôi dưỡng. Phải, ở miền phí, khách của Phòng an toàn cộng đồng ở California. Thật tốt là đã làm cho nó trở thành chính thức, có dấu của cấp có thẩm quyền giống như một tờ giấy triệu tập". Anh ta mở một cánh cửa "Đây là một căn hộ vừa trống". Họ đi vào một căn hộ nhìn xuống vườn, một phòng khách đa chức năng, một phòng ngủ và phòng tắm. Còn chưa có đồ đạc, nghe có mùi sơn mới quét và mùi thảm mới. Đối với Ruth thì cái điều mà Patel nói "vừa mới trống" có nghĩa là người ở đây vừa mới chết. Cái vẻ tươi vui của chốn này bây giờ dường như báo hiệu một điềm xấu, cái mặt ngoài che giấu một sự thật đen tối. "Đây là một trong những căn hộ đẹp nhất. Có những phòng nhỏ hơn, rẻ tiền hơn, và có một số căn không trông ra vườn hoặc ra biển. Chúng tôi sẽ có một căn trống như vậy, à trong khoảng một tháng nữa".

Lạy Chúa! Anh ta mong đợi một người nữa sớm qua đời. Và anh ta nói điều ấy mới thản nhiên và đơn giản làm sao! Ruth cảm thấy mình bị sập bẫy, hoảng hốt muốn trốn thoát. Chốn này giống như một cái án tử hình. Không biết mẹ cô có cảm thấy thế không? Bà sẽ không bao giờ chịu ở lấy một tháng nói chi đến ba tháng.

"Chúng tôi có thể cung cấp đồ đạc mà không tính thêm tiền", Patel nói. "Nhưng thông thường các cụ muốn đem đồ đạc của mình đến, truyền cho nó cá tính của mình và biến nơi đây thành nhà của họ. Chúng tôi khuyến khích việc này. Mỗi tầng có một nhóm phụ trách, hai người chăm nom một tầng ngày cũng như đêm. Ai cũng biết tên họ. Một người trong đó thậm chí còn nói được tiếng Hoa".

"Tiếng Quảng Đông hay tiếng Quan Thoại?"

"Câu hỏi rất hay" Anh ta lôi ra một chiếc máy ghi âm điện tử nói vào máy. "Tìm hiểu xem Janie nói tiếng Quảng Đông hay tiếng Quan Thoại".

"Như vậy" Ruth hỏi "giá tiền thuê là bao nhiêu?"

Patel trả lời không chút do dự "Từ 3200 đô đến 3800 đô một tháng tùy thuộc vào từng căn hộ và mức độ phục vụ cần thiết. Bao gồm cả việc đưa các cụ đi khám sức khỏe định kỳ hàng tháng. Tôi sẽ cho bà xem bảng giá chi tiết".

Ruth không thể không há hốc miệng ra khi nghe nói giá cả. "Anh có biết không?" cô hỏi Art. Anh gật đầu. Cô nửa hoảng hồn vì cái giá đắt kinh hồn nửa thán phục việc Art vui lòng trả tiền ba tháng, gần 12 ngàn đô. Cô sững sờ nhìn anh miệng vẫn há ra.

"Nó đáng đồng tiền mà" anh thì thầm.

"Thật là điên".

Cô lặp lại điều đó trong lúc anh chở cô về nhà mẹ.

"Em không thể nghĩ như cách em vẫn nghĩ về việc thuê nhà thông thường" Art đáp. "Nó bao gồm tiền thức ăn, căn hộ, phục vụ 24 trên 24, cùng các phương tiện chăm sóc sức khỏe, giặt ủi quần áo".

"Phải, và cả một giò phong lan đắt tiền nữa! Em không thể để anh trả số tiền này, ba tháng cũng không".

"Nó đáng thế mà" anh lại bảo cô.

Ruth thở ra một cách nặng nề "Nghe đây, em sẽ trả một nửa và nếu mọi việc suôn sẻ, em sẽ trả cả cho anh".

"Chúng ta đã thống nhất với nhau rồi mà. Không có cưa đôi hay trả lại trả liếc gì cả. Anh còn tiền tiết kiệm và anh muốn làm việc này. Mà anh không muốn đó là một điều kiện để chúng ta trở lại với nhau hay là gạt mẹ em ra ngoài, hay bất cứ chuyện gì khác đâu. Đó không phải điều kiện cho bất cứ chuyện gì cả. Nó không hề là áp lực buộc em phải làm chuyện này chuyện kia. Không có một sự chờ đợi đổi chác nào, và không có chuyện gì kéo theo hết".

"Em biết và em đánh giá cao thiện ý của anh, nhưng..."

"Nó còn hơn là một thiện ý. Đó là một món quà. Đôi lúc em cũng phải học để đón nhận chúng, Ruth. Em sẽ làm một điều sai trái với bản thân nếu em không học được điều đó đấy".

"Anh đang nói gì vậy?"

"Cái cách mà em muốn một cái gì đó từ mọi người, một bằng chứng về tình yêu, hay lòng trung thành hay niềm tin ở em. Nhưng em lại không trông mong nó đến, còn khi nó được trao tận tay em thì em lại không nhìn thấy. Hoặc là em cưỡng lại, từ chối".

"Em đâu có".

"Em giống một người bị bệnh đục thủy tinh thể, rất muốn sáng mắt ra nhưng lại từ chối việc mổ mắt vì em sợ có thể em sẽ bị mù. Em thà cứ dần dần bị mất đi ánh sáng còn hơn là nắm lấy một cơ hội. Và thế là em không thể thấy đâu là câu trả lời lù lù ngay trước mặt em".

"Điều đó không đúng" cô chống chế. Tuy vậy cô biết có một điều rất chắc chắn trong những điều Art nói. Nó không hoàn toàn chính xác, nhưng có nhiều phần trong đó quen thuộc như sóng triều trong những giấc mơ của Ruth. Cô quay sang anh "Có phải anh bao giờ cũng nghĩ như thế về em?" "Không hẳn thế. Anh không thực sự nghĩ về điều đó cho đến khi em bỏ đi vài tháng trước. Thế là anh bắt đầu băn khoăn tự hỏi những điều em nói về anh có đúng không. Anh nhận ra anh tự coi mình là trung tâm, rằng anh quen với việc nghĩ đến mình trước hết. Nhưng anh cũng nhận ra rằng em có khuynh hướng coi mình là số hai. Cứ như thể anh được em cho phép nghĩ mình có ít trách nhiệm hơn. Anh không nói đó là lỗi của em. Nhưng em cũng phải học cách nhận lại, chộp lấy cái người khác chia cho em. Đừng cưỡng lại. Đừng tạo ra những căng thẳng, đừng phức tạp hoá mọi chuyện. Chỉ việc đưa tay ra nhận lấy và nếu em muốn lịch sự hãy nói câu cảm ơn".

Đầu óc Ruth lộn tung phèo. Cô đang bị phanh phui và bị đánh tơi tả, và cô sợ hãi "Cảm ơn anh" cuối cùng cô nói.

Trái với sự dự đoán của Ruth, mẹ cô dường như không phản đối việc dọn đến ở Mira Manor. Mà tại sao bà phải phản đối. Bà Lưu Linh nghĩ chuyện này chỉ là tạm thời – lại không mất tiền. Sau khi đưa bà đi thị sát, Ruth và Art đưa bà đến một tiệm ăn gần đây ăn trưa và để nghe ý kiến của bà.

"Thế là nhiều người già ở đây cũng có vụ rò rỉ chất phóng xạ". Bà lẩm bẩm về kinh hãi.

"Thực ra, không phải tất cả mọi người ở đây đều bởi vì vụ rò rỉ" Art nói. Ruth tự hỏi không biết điều này sẽ dẫn tới đâu.

"Ồ, cũng có vấn đề về nhà cửa?"

"Không có vấn đề gì cả. Họ chỉ thích sống ở đó".

Bà Lưu Linh đập lại "Tại sao?"

"Ồ, vì ở đó thoải mái, tiện nghi. Họ có nhiều bạn. Một cách nào đó, nó giống như một chuyến đi chơi biển".

Mặt bà Lưu Linh bỗng thể hiện một cái vẻ ghê tởm "Chuyến đi biển? Cao Linh lúc nào cũng muốn mẹ đi một chuyến du ngoạn bằng tàu. Chị hà tiện quá à, di ấy bảo. Mẹ không hà tiện! Mẹ chỉ nghèo thôi, mẹ không có tiền ném xuống biển".

Ruth có cảm tưởng Art đã đi sai một nước cờ. Chuyên đi biển. Nếu như anh đã từng nghe thấy những lời căn nhắc liên miên của mẹ cô trong những năm qua, anh sẽ biết là anh đã mắc một sai lầm trong khi đưa ra lời so sánh trên.

"Ai có thể đủ tiền để đi chơi như thế?" Mẹ cô càu nhàu.

"Rất nhiều người cho rằng sống ở Mira Manor rẻ hơn ở nhà riêng" Art đáp.

Một bên lông mày của bà Lưu Linh nhướn lên. "Rẻ là thế nào?"

"Một ngàn đô một tháng".

"Một ngàn. Úi trời! Quá đắt!"

"Nhưng đó là bao gồm cả nhà ở, thức ăn, phim ảnh, khiêu vũ, đồ đạc và truyền hình cáp".

Bà Lưu Linh không có truyền hình cáp. Bà thường nói về nó nhưng lại thay đổi ý định khi biết nó tốn bao nhiêu tiền.

"Có kênh tiếng Hoa chứ?"

"Có, vài kênh tiếng Hoa. Và không phải thuê má gì".

Điều này cũng khiến bà Lưu Linh quan tâm. Thực ra thuế bất động sản của bà thấp và ổn định bởi luật liên bang bảo vệ tài sản cho những người cao tuổi. Tuy vậy, hàng năm mỗi lần nhận hóa đơn thu thuế, cái số tiền phải đóng làm bà khổ sở hết sức.

Art tiếp tục "Không phải tất cả các căn hộ ở đây đều giá 1000 một tháng. Căn hộ của mẹ đắt nhất bởi vì nó là căn hộ đẹp nhất, nhìn ra quang cảnh đẹp này, lại ở trên tầng cao nhất này. Mẹ thật là may là ở đó mà không mất tiền".

"Tốt nhất ư?"

"Số một đấy ạ" Art nhấn mạnh. "Những căn hộ nhỏ hơn thì rẻ hơn..Em yêu, ông Patel nói giá bao nhiêu nhỉ?" Ruth giật mình sững sốt. Cô giả vờ nhớ lại "Em nghĩ là anh ta nói 750 đô".

"Bằng số tiền mà mẹ lấy được từ sổ an sinh xã hội". Bà Lưu Linh nói về làm mình làm mẩy.

Còn Art thì đề thêm "Ông Patel nói những người ăn ít thì còn được trừ tiền".

"Mẹ ăn ít lắm. Không như người Mỹ bao giờ cũng ăn hàng thùng uống hàng thùng".

"Vậy thì mẹ chắc chắn là đạt tiêu chuẩn. Con nghĩ mẹ chắc chưa nặng đến 55 ký".

"Không, Art, " Ruth cắt ngang "Ông ấy nói phải dưới 43 ký".

"Mẹ chỉ nặng có 40 ký".

"Dù sao thì," Art nói hết sức tự nhiên "một người như mẹ có thể sống ở căn hộ cao cấp nhất với cái số tiền mẹ lãnh được ở sở anh sinh. Kể như là không tốn kém gì cả". Trong khi họ tiếp tục bữa trưa, Ruth có thể thấy đầu óc mẹ cô cứ suy nghĩ đến truyền hình cáp miễn phí, số tiền giảm giá thật bự, và căn hộ xịn nhất – tất cả những cái này đều không sao cưỡng nổi.

Khi bà Lưu Linh lên tiếng sau một hồi ngẫm nghĩ, giọng bà vang lên hả hê "Chắc chắn Cao Linh nghĩ mẹ phải có nhiều tiền lắm mới sống ở đây được. Giống như một chuyến du lịch bằng du thuyền".

Hai

Người ta ăn mừng sinh nhật lần thứ 77 của dì Gal, tuổi 82 của bà nếu sự thật được phơi bày, nhưng chỉ có bà, bà Lưu Linh và Ruth biết điều đó.

Họ Young tụ tập trong một ngôi nhà kiểu trang trại của ông bà Cao Linh và Edmund ở Saratoga. Dì Gal đeo một vòng hoa kết bằng lụa ở cổ và mặc một chiếc áo rộng thùng thình có những hoạ tiết sắc sỡ để giữ được ý nghĩa cho bữa tiệc sinh nhật. Dượng Edmund bận áo sơ mi hello and goodbye có in những cây đàn ghi ta bốn dây. Họ vừa trở về sau chuyến du lịch lần thứ 12 đến các đảo ở Hawaii. Bà Lưu Linh, Art, Ruth và vài người bà con ngồi cạnh hồ bơi ở sân sau hoặc là lunai như là dì Gal gọi – nơi dượng Edmund nhóm lên ngọn lửa có thể nướng đủ số thịt trong khả năng tiêu hoá của mọi người. Ngoài trời những ngọn đuốc dùng chất khí toả hơi ấm và làm cho cả không gian thoang thoang mùi thơm. Bọn trẻ không dễ bị đánh lừa. Chúng cho rằng hồ bơi quá lạnh nên mãi mê chơi đá bóng trên sân cỏ. Cứ vài phút một lần chúng lại dùng cái vợt tay để vớt bóng lên khỏi hồ. "Nước bắn tung toé cả lên người" bà Lưu Linh cần nhắc.

Khi bà Cao Linh vào trong bếp để chuẩn bị món ăn cuối cùng, Ruth vào theo bà. Cô đã đợi một cơ hội để nói chuyện riêng với người dì "Này con biết làm trà trứng thế nào không?" Dì Gal hỏi khi Ruth bóc một quả trứng luộc già lửa. "Dùng hai cuống lá trà đen thật bự. Nó phải đen chứ không xanh như trà Nhật và không phải có mùi thơm như bọn trẻ các con khoái uống vì lý do sức khoẻ. Cho lá trà vào trong một miếng vải bông mềm, cột chặt lại".

"Bây giờ thì cho những quả trứng đã luộc rồi vào trong nồi cùng với lá trà, một nửa ly nước tương cho 20 quả trứng và sáu lá cây anit", bà Cao Linh tiếp tục. Bà rắc vào hỗn hợp trên một lượng muối. Tuổi thọ của bà rõ ràng là tặng phẩm của gien di truyền chứ không phải do chế độ ăn kiêng. "Đun trong vòng một tiếng đồng hồ", bà nói, đặt cái nồi lên bếp ga nhỏ lửa. "Khi con còn bé, con đã thích ăn món này lắm. Chúng ta gọi nó là Trứng may mắn. Đó là lý do tại sao mẹ con và dì làm món này. Tất cả bọn trẻ con đều thích ăn hơn bất cứ món nào khác. Dù vậy có một lần con ăn tới năm trứng và bị mệt, làm ồn ào cả phòng khách nhà dì. Sau đó con nói xin kiếu món trứng. Con không ăn trứng trong vòng một năm. Rồi sau đó món trứng lại vẫn ngon như thường".

Ruth không nhớ chút nào về chuyện này và tự hỏi không biết bà Cao Linh có lẫn cô với con gái bà không. Không biết bà dì của cô cũng có dấu hiệu của bệnh mất trí không.

Bà Cao Linh đi đến bên tủ lạnh lấy ra một tô cần tây cắt ra thành từng lát. Không cần đo lường bà trộn cần tây với dầu mè và nước tương, trò chuyện với Ruth như bà đang ở một buổi hướng dẫn nấu ăn.

"Dì nghĩ một ngày nào đó dì sẽ viết một cuốn sách có tựa đề là Ẩm thực Trung quốc – con nghĩ sao, có được không? viết về những món ăn thông thường thôi. Có thể, nếu con không quá bận, con sẽ giúp dì viết nhé. Dì không muốn nói là không có tiền thù lao đâu. Tất nhiên, hầu hết chữ nghĩa đã có sẵn trong đầu dì rồi. Dì chỉ cần một ai đó viết ra thôi. Dù vậy, dì vẫn trả công cho con, điều này không ảnh

hưởng đến việc ta là dì của con".

Ruth không muốn khuyến khích chuyện này. "Dì có làm món trứng này khi dì sống ở trại mồ côi với mẹ con không?" bà Cao Linh ngừng tay trộn đồ. Bà ngược nhìn lên "À, mẹ con đã kể cho con nghe về chỗ ấy à?" Bà ném một miếng cần tây và cho thêm một chút nước tương. "Trước đây mẹ con không muốn nói cho bất cứ ai biết tại sao mẹ con lại đến trại mồ côi đâu". Bà dừng lại, cắn môi như thể bà chưa sẵn sàng dốc bầu tâm sự.

"Dì muốn nói dì Báu là mẹ của mẹ con".

Cao Linh tắc lưỡi "À, thế là chị ấy đã cho con biết. Dì rất vui. Tốt lắm. Tốt nhất là cứ nói rõ sự thật". "Con cũng biết rằng cả dì và mẹ con đều lớn hơn năm tuổi so với cái tuổi mà mọi người biết. Và rằng ngày sinh thực sự của dì thì còn sớm hơn bốn tháng".

Bà Cao Linh cố cười gượng, nhưng trông bà cũng có vẻ bẽ bàng. "Dì bao giờ cũng muốn sống thật. Nhưng mẹ con lại sợ hãi quá nhiều thứ - ồ, bà nói nhà chức trách sẽ đuổi bà về Trung Quốc nếu họ biết chúng ta không phải là chị em ruột. Có thể Edwin không cưới mẹ con vì mẹ con quá già. Rồi sau đó con sẽ lấy làm nhục nhã nếu con biết ai là bà ngoại thực sự của con, không chồng mà chữa, khuôn mặt bị huỷ hoại, bị đối xử như một kẻ đầy tớ. Còn dì ư? Bao năm qua dì đã có cách nghĩ mới. Những bí mật ngày xưa ư? Ở đây ai thèm quan tâm đến! Không chồng mà vẫn có con? Ồ thì cũng giống Madonna thôi. Nhưng mẹ con vẫn khẳng khái "Không được nói với ai, hứa đấy".

"Có ai khác biết không ạ? Dượng Edmund, hay Sally hay Billy?"

"Không, không, chẳng có ai biết cả. Dì đã hứa với mẹ con...Tất nhiên dượng Edmund có biết. Hai người không giữ bí mật với nhau. Dì nói với dượng tất cả..Tuy vậy việc tuổi tác thì ông không biết. Nhưng dì không nói dối. Dì quên. Thật thế! Thậm chí dì còn không cảm thấy mình đã 77 tuổi. Trong suy nghĩ của mình, dì cho mình cao nhất là 60 tuổi. Nhưng bây giờ con nhắc dì nhớ lại. Dì thậm chí còn già hơn nữa – bao nhiêu nhỉ?"

"82 ạ".

"Trời!" vai bà rũ xuống khi bà suy ngẫm về điều đó. "82! Chắc, cũng giống như dì có ít tiền gửi nhà băng hơn là dì tưởng".

"Trông dì vẫn trẻ hơn tuổi đến 20 tuổi. Mẹ con cũng thế. Và dì đừng lo, con không nói cho ai biết đâu, kể cả dượng Edmund. Buồn cười là vào năm ngoái khi mẹ con nói với bác sĩ là bà 82 tuổi, con lại nghĩ đó là dấu hiệu bà bị lẫn. Rồi hóa ra bà bị bệnh Alzheimer. Nhưng bà vẫn nói đúng về tuổi tác của mình. Bà chỉ quên nói dối..."

"Không phải nói dối" bà Cao Linh chữa lại "Đó là một bí mật".

"Ý con muốn nói thế. Mà con cũng sẽ không biết tuổi của mẹ cho đến khi con đọc những gì mẹ con viết". "Chị ấy viết ra – về tuổi của mình?"

"Về rất nhiều chuyện. Cả một tập giấy dày. Đó là câu chuyện về cuộc đời bà, những gì bà không muốn quên. Những điều mẹ con không thể nói ra. Mẹ của bà, trại mồ côi, người chồng thứ nhất của bà, của dì". Trông dì Gal có vẻ ngày càng bút rứt. "Chị ấy viết điều đó vào lúc nào?"

"Ồ, chắc là vào bảy tám năm về trước, chắc chắn là khi mẹ con bắt đầu lo lắng rằng có một điều gì không ổn với trí nhớ của bà. Hồi đó mẹ con có đưa cho con mấy tờ để con đọc. Những toàn là tiếng Hoa, con làm sao mà đọc được. Mấy tháng trước con tìm được một người dịch ra tiếng Anh".

"Tại sao không nhờ dì?" Bà Cao Linh giả vờ bị méch lòng. "Ta là dì con, mẹ con là chị ta. Chúng ta vẫn là máu mủ ruột rà, đâu rằng mẹ con và ta không có cùng người mẹ".

Sự thật là Ruth đã sợ mẹ cô có thể viết những điều không dễ nghe về dì Cao Linh. Và bây giờ có vẻ như là bà Cao Linh cũng có thể cắt bớt những đoạn nói về bí mật của bà, cuộc hôn nhân với một tên nghiện ma túy chẳng hạn. "Con không muốn phiền đến dì".

Dì cô khịt mũi. "Còn họ hàng nổi gì nếu con không muốn phiền đến bà con ruột thịt?"

"Đúng thế ạ".

"Con có thể gọi dì bất cứ lúc nào, con biết rõ thế mà. Con muốn ăn món ăn Trung Quốc, ta nấu cho con ăn. Con cần dịch tiếng Hoa ra tiếng Anh, ta cũng có thể làm cho con. Con cần ta trông coi mẹ con, không cần hỏi trước chỉ cần đưa mẹ con đến đây".

"Nói đến chuyện ấy, dì có nhớ chúng ta đã nói gì về những nhu cầu cần thiết của mẹ con trong tương lai không? Art và con đã tìm ra một chỗ, Mira Mar Manor, một nhà sống tương trợ, rất tốt. Đội ngũ phục vụ túc trực 24 trên 24, có nhiều hoạt động khác, có y tá chăm sóc sức khỏe".

Bà Cao Linh cau mày "Sao con có thể cho mẹ con vào viện dưỡng lão. Không, điều đó không ổn". Bà đưa tay bịt miệng, lắc đầu.

"Không phải như dì tưởng đâu".

"Không được làm thế. Nếu con không chăm được bà ấy, để mẹ con đến đây sống với dì".

Ruth biết rằng bà Cao Linh khó có thể đảm nhiệm được việc này vài ngày. "Suýt nữa thì làm cho dì lên cơn đau tim" bà đã miêu tả về chuyến đến chơi mới nhất của bà Lưu Linh ở nhà bà. Tuy vậy cô vẫn lấy làm xấu hổ là dì Cao Linh nghĩ cô là một đứa con gái vô tình, thiếu quan tâm đến mẹ. Cô vẫn không nguôi lo lắng về Mira Mar và vẫn không cảm thấy chắc chắn trong dự định của mình. Đó có phải là giải pháp tốt nhất cho sức khỏe và sự an nguy của mẹ cô không? Hay là cô đã bỏ rơi mẹ ruột của mình cho sự yên ổn của bản thân? Cô tự hỏi không biết có phải cô chỉ đơn giản làm theo ý muốn của Art như là cô đã làm về nhiều mặt trong mối quan hệ của họ. Có vẻ như cô bao giờ cũng sống bằng cuộc đời của người khác, vì người khác.

"Con chỉ không biết làm điều gì khác" Ruth nói, giọng cô tràn ngập một nỗi thất vọng mà cô đã giữ kín lâu nay. "Căn bệnh này thật kinh khủng, nó phát triển nhanh hơn con nghĩ. Bà không thể ở một mình. Bà

đi lang thang. Bà không biết là mình vừa ăn mười phút trước hay mười tiếng đồng hồ trước. Bà không thể tự tắm rửa. Bà sợ vòi nước..."

"Dì biết, dì biết. Rất khó khăn, Rất đáng buồn. Đó là lý do tại sao dì bảo con nếu con không chăm mẹ được nữa thì con hãy đưa bà đến đây. Lúc ở chỗ dì, lúc ở chỗ con. Như vậy sẽ dễ hơn".

Ruth cúi đầu xuống "Mẹ con đã đi tham quan Mira Mar một vòng. Bà nghĩ chỗ này khá dễ chịu, giống như một chuyến đi chơi biển".

Bà Cao Linh khụt khịt về nghi ngờ.

Ruth muốn dì cô ủng hộ quyết định này. Cô cũng cảm thấy bà Cao Linh muốn cô hỏi điều đó. Bà và mẹ cô sẽ thay phiên nhau bảo vệ nhau. Ruth bắt gặp ánh mắt của bà Cao Linh. "Con sẽ không quyết định cho đến khi dì cũng nghĩ là điều đó nên làm. Nhưng con muốn dì xem qua chỗ này một chút. Khi ấy con sẽ đưa cho dì một bản sao bản thảo của mẹ con".

Đó là điều mà bà Cao Linh quan tâm.

"Nói về chuyện này" Ruth tiếp tục "con tự hỏi không biết chuyện gì đã xảy ra với những người mà dì và mẹ con quen biết ở Trung Hoa. Mẹ con không bao giờ thêm điều gì sau khi bà rời khỏi Hồng Kông. Điều gì xảy ra với Phú Nam, chồng của dì, và bố của ông ta? Họ có còn làm chủ hiệu mực không?" Bà Cao Linh nhìn quanh, chắc chắn không có ai ở gần họ để có thể nghe được câu chuyện giữa hai người. "Những người này thật xấu xa" bà nhả mặt. "Xấu xa đến nỗi con không thể hình dung là họ xấu cỡ nào. Người con trai có nhiều vấn đề lắm. Mẹ con có viết về y không?" Ruth gật đầu. "Ông ta nghiện thuốc phiện."

Trông bà Cao Linh lúc ấy có vẻ bối rối khi nhận ra là bà Lưu Linh rất chu đáo trong hồi ký của mình. "Điều đó đúng" bà thừa nhận. "Sau đó ông ta chết, có thể vào năm 1960 dù không ai dám chắc về điều đó. Nhưng đó là lúc hắn ta thôi không viết thư và gọi điện cho nhiều người khác nhau, dọa dẫm này kia để đòi tiền họ".

"Dượng Edmund có biết ông ta không?"

Bà Cao Linh nổi nóng "Sao dì có thể nói với dượng ấy là dì là gái có chồng được? Dượng con sẽ hỏi những câu như là chúng ta có làm đám cưới không, dì có phải người phạm luật hôn nhân và gia đình không, dì có con riêng không – tất cả mọi chuyện. Sau đó dì cũng quên nói với dượng và khi dì nghe tin người chồng đầu tiên của mình đã chết thì cũng là lúc quá trễ để quay lại giải thích những thứ đã bị lãng quên rồi. Con hiểu chứ".

"Cũng giống như tuổi của dì".

"Chính thế. Còn về ông bố, phải, vào năm 1960, những người cách mạng có chính sách cải tạo bọn địa chủ. Họ tống ông Trương bố vào tù đánh cho lòi lòi khai về nhiều việc làm bẩn thỉu của ông ta, lừa lọc người vô tội và buôn thuốc phiện. Có tội, họ nói và bắn ông ta, hành hình ngoài quảng trường".

Ruth tưởng tượng ra cảnh đó. Cô là người chôn lại án tử hình về mặt nguyên tắc nhưng cô cảm thấy một sự thoải mái thâm kín rằng cái người đàn ông đã gây ra bao thống khổ cho bà ngoại và mẹ cô rốt cuộc cũng phải nhận một cái chết thích đáng.

"Người ta cũng tịch thu nhà cửa, đuổi bà vợ ra quét rác ngoài đường, tất cả các con trai của ông ta bị đưa đi cải tạo lao động ở Vũ Hán, nóng đến nỗi người ta thả tắm trong vạc dầu sôi còn hơn là dẫn xác đến đây. Cha mẹ của dì cũng may là đã trắng tay chẳng còn gì để phải chịu đựng một hình phạt như vậy".

"Còn bà Dư, thầy Phan, dì có nghe gì về họ?"

"Anh của dì, con biết đấy, tên là Tú Tú sống ở Bắc Kinh. Ông ấy nói chị Dư được thăng chức nhiều lần cho đến lúc chị ấy có một chức vụ cao trong Đảng. Dì không biết cấp bậc của bà ấy, một cái gì đó có liên quan đến thái độ tốt và cải cách. Nhưng trong cách mạng văn hoá, mọi thứ đều xoay ngược lại, bà trở thành điển hình cho một thái độ xấu bởi vì có thời gian sống với những người truyền giáo. Người ta cho bà vào tù một thời gian dài và bị tra tấn ghê lắm. Nhưng khi bà được ra tù bà vẫn hạnh phúc làm một người có lý tưởng cộng sản. Sau đó, dì nghĩ bà mất vì bệnh già. Tú Tú nói có một năm cả nước tung bừng kỷ niệm những người Trung Quốc đã góp phần khám phá ra người vượt Bắc Kinh. Bài báo mà anh dì gửi đến nói về Phan Khải Tĩnh – người mà mẹ con đã lấy – chết như một vị anh hùng một người tử vì đạo để bảo vệ bí mật của Đảng, và cha anh, thầy giáo Phan đã vinh dự được nhận bằng vàng danh dự. Sau này dì không biết chuyện gì đã xảy ra với thầy Phan. Bây giờ chắc ông ta đã quy tiên. Thật đáng buồn. Chúng ta đã một thời như người trong một nhà. Chúng ta đã hy sinh cho nhau. Lẽ ra chị Dư là người đến đây nhưng chị đã nhường cho mẹ con và dì cái cơ hội này. Đó là tại sao mẹ con đặt tên cho con theo chị Dư."

"Con nghĩ chuyện được đặt tên theo bà Ruth Grutloff chứ?" "Đó là tên tiếng Anh, còn tên tiếng Hoa của con là đặt theo chị Dư, Dư Lạc Ý, có nghĩa là "hơn tất cả những cái mà con mong ước".

Ruth ngạc nhiên và sung sướng khi thấy mẹ cô đặt quá nhiều tình cảm vào cái tên của cô. Hồi còn bé cô đã ghét cả hai cái tên này, cái tên xưa nài "Ruth" mà mẹ cô thậm chí không thể phát âm được, còn cái tên Luyi thì nghe như tên con trai, một tên đậm bốc hoặc là một kẻ hung đồ.

"Con có biết là mẹ con cũng nhường cái cơ hội sang Mỹ cho dì vì thế dì là người đầu tiên sang đây?"

"Có nói đến chuyện đó ả" cô sợ đến cái ngày bà Cao Linh đọc đến những trang miêu tả bà đã dùng thủ đoạn để được đi sang Mỹ.

"Nhiều lần dì cảm ơn mẹ con nhưng bao giờ mẹ con cũng nói "Thôi đừng nói về chuyện ấy nữa. không thì chị lại bực mình với em đấy". Dì đã nhiều lần cố trả ơn mẹ con nhưng bà ấy bao giờ cũng từ chối. Hàng năm vợ chồng dì mời mẹ con đi Hawaii. Lúc nào mẹ con cũng đáp lại là mẹ con không có tiền."

Ruth gật đầu. Bao nhiêu lần cô phải khổ sở vì nghe mẹ cô than vãn về chuyện này.

"Lần nào dì cũng nói, em mời chị mà, mắc mớ gì đến chuyện chị có tiền hay không? Lúc ấy thì mẹ con bảo sẽ không để cho dì trả tiền. Quên chuyện đó đi! Thế rồi dì mới nói với mẹ con "Chị xài tiền trong

tài khoản mang tên Charles Schwab đi". Không, mẹ con không muốn xài đồng tiền đó. Mẹ còn vẫn không rõ tới nó".

"Tài khoản Charles Schwab nào ạ?"

"Mẹ con không nói về chuyện này sao? Một nửa số tiền ông bà nội con để lại khi các cụ mất đi".

"Con nghĩ là ông bà để lại cho mẹ con rất ít".

"Phải, đó là sai lầm của các cụ. Cách nghĩ ngày xưa, làm cho mẹ con uất ức lắm. Đó là lý do tại sao mẹ con không lấy số tiền này dù cả dượng Edmund và dì đều quyết định rằng dù sao thì dì và dượng cũng chia số tiền thừa kế ra làm đôi. Từ lâu rồi, dì và dượng đã cho một nửa số tiền phần mẹ con vào gửi tiết kiệm. Mẹ con bao giờ cũng giả vờ là bà không biết gì về số tiền này. Nhưng rồi mẹ con đã nói đại loại như là "Tôi nghe nói dì có thể đầu tư cổ phiếu". Thế là dì dượng lại mở tài khoản ở thị trường chứng khoán. Rồi bà ấy lại nói "Tôi nghe nói cổ phiếu ở đây có lời ở chỗ kia thì không", Nhờ vậy dì dượng mới biết cách hướng dẫn nhân viên chứng khoán bán cái này mua cái kia. Rồi có lúc bà lại nói "Tôi nghe nói rằng tốt hơn là tự mình đầu tư, tiền phí thấp hơn", cuối cùng dì dượng mở tài khoản Charles Schwab".

Gai ốc nổi lên dọc cánh tay Ruth "Có phải một số cổ phiếu mà bà nhắc đến bao gồm của IBM, U.S. Steel, AT&T và Intel?"

Bà Cao Linh gật đầu "Thật tệ hại là dượng Edmund không nghe theo lời khuyên của mẹ con. Dượng ấy bao giờ cũng chạy theo IPO này IPO^[9] khác".

Bây giờ Ruth nhớ lại bao lần mẹ cô hỏi dì Báu về việc mua bán cổ phiếu qua cái khay cát. Cô không mấy may nghĩ là câu trả lời có giá trị gì bởi vì mẹ cô không có tiền để chơi cái trò này. Cô đã nghĩ mẹ cô quan tâm đến thị trường chứng khoán cũng như nhiều người khác coi chương trình trong nhà ngoài phố. Thế là khi mẹ cô nêu ra những cái tên thì Ruth chọn bất cứ cái tên nào ngắn nhất để viết ra. Đó là điều mà cô quyết định. Mà có phải không? Hay cô đã nhận được sự thúc đẩy và gợi ý của một người nào khác? "Vậy việc kinh doanh có kết quả không ạ?" Ruth hỏi, tim đập thình thịch.

"Tốt hơn là S&P^[10], tốt hơn là sự làm ăn của dượng Edmund – mẹ con quả là thiên tài của phố Wall! Số tiền đầu tư của mẹ con cứ lớn lên mà mẹ con thì không tiêu vào đấy một xu. Mẹ con có thể đi chơi Hawaii rất nhiều rất nhiều chuyến, mua biệt thự với những trang thiết bị hiện đại, một cái xe hơi xịn. Nhưng không. Dì nghĩ là mẹ con để dành tất cả cho con...Con không muốn biết số tiền là bao nhiêu ư?"

Ruth lắc đầu. Thế này là đã quá nhiều. "Bảo cho con biết sau". Thay vì có cảm giác bị kích động về chuyện tiền bạc, Ruth lại cảm thấy đau lòng là mẹ cô đã từ chối bao thú vui và hạnh phúc. Ngoài chuyện tình cảm, bà đã ở lại Hồng Kông để Cao Linh có cơ hội được tự do trước.

Tuy vậy bà cũng không chịu nhận tình yêu đáp trả của người khác. Sao bà lại trở nên như vậy? Đó có

phải là vì việc tự sát của dì Báu?

"Còn chuyện nữa" bây giờ thì Ruth nghĩ ra chuyện để hỏi "dì Báu tên thật là gì ạ?"

"Dì Báu ư?"

"Ồ, ồ, bảo mẫu! Con biết đấy, chỉ có mẹ con gọi bà như thế. Những người khác gọi bà là Bảo mẫu".

"Có gì khác giữa Bảo bảo mẫu và Bảo mẫu?"

"Bảo có nghĩa là quý giá, mà cũng có nghĩa là "che chở". Cả hai đều ở thanh ba. Mẫu có nghĩa là mẹ, nhưng khi nó được viết kèm với chữ bảo thì có thêm nghĩa của chữ bảo, thành ra có nghĩa độc lập là một người đầy tớ gái. Còn bảo mẫu cũng giống như vú em, người trông trẻ. Còn Bảo mẫu thì có nghĩa là dì. Và Bảo bảo mẫu thành ra dì Báu. Dì nghĩ là dì Báu đã dạy mẹ con nói và viết theo nghĩa này. Đặc biệt hơn".

"Vậy tên thật của bà là gì? Mẹ con không thể nhớ ra được và điều này làm bà buồn ghê gớm".

"Dì cũng không nhớ...Thực ra thì dì không biết".

Tim Ruth thót lại. bây giờ thì cô biết là cô sẽ không bao giờ biết. không có ai trên đời này biết tên thật của bà ngoại cô. Bà đã tồn tại, nhưng lại không có một cái tên, cái chính yếu trong sự tồn tại của bà đã biến mất, không thể liên hệ tới một khuôn mặt, neo vào một gia đình nào hết.

"Tất cả mọi người trong nhà gọi bà là Bảo mẫu" bà Cao Linh tiếp tục "cũng có nhiều biệt danh vì khuôn mặt xấu xí của bà. Gỗ Cháy, Miệng Xoắn, đại loại như vậy. Mọi người không có ý xấu, chỉ là một trò đùa thôi..Nhưng bây giờ nghĩ lại dì thấy mọi người ác, rất ác. Thật là tồi tệ!"

Thật đau lòng cho Ruth khi nghe điều này. Cô cảm thấy nghẹn ngào nơi cổ. Cô muốn có thể nói về người phụ nữ này – bà ngoại của cô – ở thì quá khứ, về cái điều mà bà ngoại cô quan tâm, rằng cô cũng như mẹ cô – bà Lưu Linh đều muốn biết xương của bà nằm lại ở đâu. "Nhà ở làng Hằng Tâm vẫn còn chứ ạ?" Ruth hỏi.

"Hằng Tâm ư?Ồ, con muốn nói làng của chúng ta – dì chỉ nhớ cái tên cũ." Bà Cao Linh đánh vắn. "Tiên Tâm", phải, dì đoán là nó được gọi như thế. Trái tim bất tử, một cái gì như thế đấy. Dù sao thì nhà cũng không còn nữa. Anh trai dì, Tú Tú đã nói thế. Sau một mùa hạn hán, một mùa mưa lũ dữ dội kéo đến. Đất cát từ trên núi trôi xuống dâng ngập kềm núi làm sạt lở hết. Nhà của chúng ta từ từ nứt ra rồi sập xuống. Đất sạt ngấn đi nhà sau trước rồi đến cái giếng chỉ đến khi chỉ còn lại một nửa khu nhà. Nó vẫn còn đứng được thêm vài năm nữa rồi vào năm 1972, ùm một cái đổ sập xuống và đất cát phủ lên chôn vùi tất cả. Anh dì nói rằng vụ đó đã giết chết mẹ dì dẫu rằng bà đã không sống ở đó một thời gian dài".

"Vậy ra ngôi nhà đó bây giờ nằm ở nơi Tận cùng thế giới".

"Cái gì...tận cùng của cái gì?"

"Kẽm núi".

Bà Cao Linh lập lại bằng tiếng Hoa với chính mình, rồi cười "Đúng rồi, bọn dì đã gọi kẽm núi ấy như thế khi mọi người còn bé. Đó là bởi vì người lớn nói rằng, bờ vực càng đến gần nhà bao nhiêu thì mọi người càng đến nơi tận cùng thế giới nhanh bấy nhiêu. Có nghĩa là vận may của chúng ta sẽ hết, thế đấy. Và họ đã đúng! Dù sao chúng ta cũng có nhiều tên để đặt cho cái nơi này. Có người gọi đó là "Cuối đất" cũng giống như nơi mẹ con đang sống ở San Francisco, Land's End. Thỉnh thoảng các ông chú dì đùa gọi cái bờ vực đó là mạc mạc mai du, có nghĩa là "đầm rác". Nhưng hầu hết mọi người trong làng chỉ gọi nó là đồng rác. Hồi ấy không có ai đến đây hai lần một tuần để mang rác đi đổ cho con, để tái sinh rác, không có những chuyện như vậy. Tất nhiên ngày ấy người ta cũng không vứt đi nhiều. Xương và thức ăn hư thối thì có chó hoặc heo ăn. Áo cũ chúng ta vá lại đem cho trẻ con mặc. Thậm chí khi áo rách đến nỗi không vá được nữa thì người ta lại xé nhỏ ra độn vào trong áo bông. Giày cũng thế. Con phải vá lại những chỗ há mồm, dậm lại đế giày. Vì thế con thấy đấy, chỉ có những gì tệ hại nhất mới mang vứt đi, những thứ không còn dùng được vào việc gì. Khi chúng ta còn bé và quậy phá các bậc cha mẹ sẽ dạy chúng ta bằng cách dọa rằng sẽ ném chúng ta xuống vực – như thế chúng ta cũng là những món đồ vô dụng nhất! Khi lớn hơn một chút và muốn xuống đây chơi thì lại là chuyện khác. Ở dưới vực, họ nói, toàn những thứ đáng sợ".

"Xác người ư?"

"Xác người, ma quỷ, hồ ly tinh, lính Nhật, bất cứ cái gì khiến chúng ta sợ hãi".

"Cũng có xác người ném xuống đấy à?"

Bà Cao Linh dừng lại trước khi trả lời. Ruth chắc rằng bà đang điều chỉnh lại cái ký ức tồi tệ. "Mọi thứ đều thay đổi... Con biết đấy không phải ai cũng lo nỗi một chỗ trong nghĩa địa hoặc một đám ma... Một đám ma tốn kém mười lần so với một đám cưới. Nhưng không chỉ là vấn đề tiền bạc. Đôi khi con không thể chôn cất một người vì những lý do khác nhưng cũng không đến nỗi kinh khủng như con nghĩ, không có nghĩa là chúng ta không quan tâm đến người chết".

"Chuyện gì xảy ra với thi thể dì Báu?"

"Trời đất. Ra mẹ con viết ra tất cả mọi chuyện sao? Phải, mẹ của ta đã làm một điều xấu xa. Bà thật điên khùng khi làm thế, vì sợ rằng Bảo mẫu sẽ ám cả họ. Sau khi bà cho ném cái xác xuống vực, một đám mây những con chim đen kéo đến. Cánh chúng xoè to như những chiếc ô. Chúng gần như che khuất cả mặt trời. Nhiều cơ man là chim. Chúng đập cánh trên không trung chờ những con chó hoang ăn thịt xác chết. Và một trong những người đầy tớ..."

"Ông bếp già".

"Phải, bác đầu bếp già, người đã ném cái xác chết xuống vực, bác nghĩ là những con chim ấy là linh hồn của Bảo Mẫu và là đội quân ma của bà, bà sẽ rửa thịt bác bằng móng vuốt của mình và sẽ chộp lấy bác nếu bác không chôn cất bà tử tế.

Thế là bác bếp dùng một cây gậy dài đuổi lũ cho hoang đi, bầy chim vẫn vũ lại trên đầu bác, quan sát bác lấp đá lên cái xác. Nhưng dù vậy, sau khi bác đã làm tất cả chuyện đó thì cả nhà vẫn bị tai ương liên miên".

"Dì tin vào những chuyện đó à?"

Bà Cao Linh dừng lại ngẫm nghĩ "Dì phải tin thôi. Hồi ấy dì tin vào những gì cả nhà tin. Dì cũng chẳng thắc mắc gì hết. Với lại bác bếp già chết hai năm sau cái chết của dì Báu".

"Còn bây giờ?"

Bà Cao Linh im lặng một hồi lâu. "Bây giờ dì nghĩ Báu mẫu đã để lại những buồn đau ở phía sau. Cái chết của bà giống như cái vực sâu sau nhà. Những gì chúng ta không muốn, những gì chúng ta sợ, cứ việc trút hết tội cho nó".

Dory chạy ào vào bếp "Ruth! Ruth! Đến mau! Waipo té xuống hồ bà suýt bị chết đuối!"

Vào lúc Ruth chạy đến được sân sau thì Art đã bế mẹ cô đi lên những bậc thang ở chỗ nước cạn. Bà Lưu Linh ho sặc sụa và run rẩy. Sally chạy từ trong nhà ra với một đồng khăn tắm. "Không có ai trông nom bà ư?" Ruth kêu lên, hoảng hồn đến nỗi quên mất cả phép lịch sự.

Bà Lưu Linh nhìn Ruth như thể cô là người duy nhất đáng bị trừng phạt. "Úi trời! Thật là ngu hết chỗ nói".

"Chúng ta đều ổn cả" Art bảo bà Lưu Linh bằng một giọng bình tĩnh "Whoopie-daisy, whoopie daisy" ^[11] không có hại gì đâu".

"Bà chỉ cách chúng em có vài bước" Billy nói. "Rồi cứ thản nhiên bước tới trước và chìm xuống trước khi bọn em biết. Art vội vàng nhảy ngay xuống hồ mặc dù có hơi bia".

Ruth lau người mẹ bằng khăn tắm, xoa bóp cho bà để kích thích tuần hoàn máu.

"Mẹ nhìn thấy bà ở dưới đó" bà Lưu Linh rên rỉ bằng tiếng Hoa giữa các tiếng ho. "Bà yêu cầu mẹ đưa bà ra khỏi những tảng đá. Rồi mặt đất bỗng biến thành bầu trời và mẹ trôi qua một đám mây mang hơi nước xuống, xuống, xuống".

Bà Lưu Linh quay lại chỉ vào nơi bà nhìn thấy ảo ảnh.

Khi Ruth liếc về nơi mẹ cô đưa tay chỉ, cô nhìn thấy dì Gal, khuôn mặt day dứt của bà biểu lộ một nhận thức mới mẻ.

Ruth để mẹ cô ở lại nhà dì Gal và dành ra cả ngày hôm sau ở nhà mẹ để soạn ra những món cần mang đến Mira Mar Manor. Trong danh sách cô kê ra có hầu hết đồ đạc trong phòng ngủ của bà, đồ len và khăn tắm mà bà Lưu Linh chưa bao giờ dùng đến. Nhưng còn những bức tranh cuộn của bà, mực và bút

lông? Mẹ cô có thể cảm thấy thất vọng khi không nhìn thấy những vật biểu trưng cho sự lành mạnh của bà? Có một điều chắc chắn là Ruth sẽ không mang cái ghế bành bọc nhung của bà. Nó sắp sạm xuống đến nơi rồi. Cô sẽ mua cho mẹ cô một cái ghế dựa mới đẹp hơn, lót da màu đỏ. Chỉ nghĩ thế thôi cũng khiến cô sung sướng. Cô có thể nhìn thấy trước cảnh mắt mẹ cô ngời lên rực rỡ vì ngạc nhiên và vui thích, trong khi thử độ nảy của nệm và lẩm bẩm "Ồ mềm mại quá, tốt quá!" Buổi tối cô đánh xe đến câu lạc bộ cao cấp Bruno để gặp Art. Mấy năm trước họ thường đến đây tạo một khúc nhạc dạo đầu cho một đêm lãng mạn. Nhà hàng có những lô riêng cho phép họ ngồi thật gần nhau, âu yếm nhau. Cô đậu xe ở một góc cách nhà hàng một khối nhà và khi nhìn đồng hồ cô thấy mình đã đến sớm 15 phút. Cô không muốn tỏ ra quá nhiệt tình. Trước mặt cô là hiệu sách Modern Times. Cô bước vào. Như vẫn thường làm trong một hiệu sách, cô bước lại chỗ cái bàn để sách bán rẻ, giá hạ xuống đồng loạt còn 3 đô 98 cent với cái nhãn màu vàng chanh được coi như cái bảng số hiệu móc vào ngón chân người chết. Ở đây có những cuốn sách có tựa "Niết bàn của mang rộng: Nối kết với một ý thức cao hơn" Ted, tác giả của cuốn "Tinh thần Internet" đã đúng. Đề tài của ông có tính nhạy cảm về mặt thời gian. Vậy là nó đã tiêu rồi. Cô cảm thấy sự căm dỗ của cảm giác hả hê tội lỗi. Trên bàn dành cho tiểu thuyết là một tập hợp những cuốn truyện mà phần lớn là tiểu thuyết đương thời của các tác giả không được quần chúng biết đến. Cô nhặt lên một cuốn sách mỏng. Quyển sách nằm trên tay cô với vẻ biết ơn, mời gọi cô mang nó vào trong giường dưới ánh sáng dịu dịu của ngọn đèn ngủ. Cô nhặt thêm một cuốn nữa, cầm trên tay, lật xem lướt vài trang, đôi mắt và trí tưởng tượng của cô nhặt lấy vài dòng ở chỗ này chỗ kia. Cô bị thu hút lại gần những cuốn sách này, các lăng kính của những thời đại khác nhau và các cuộc đời khác nhau, trong cô một môi đồng cảm, như thể đó là những con chó trong một trại dành cho súc vật vô thừa nhận, bị bỏ rơi chẳng vì lý do gì, hy vọng chúng lại được đoái hoài một lần nữa. Cô rời hiệu sách mang theo trong túi năm cuốn sách.

Art đang ngồi ở quầy bar của Bruno đã được làm lại một cách khoa trương tốn kém. "Trông em có vẻ rất vui" anh nói.

"Em á?" Cô hỏi lại và cảm thấy xấu hổ. Lúc sau này, Wendy, Gideon và vài người khác thường nói là trông cô có vẻ rất dễ xúc động, rằng cô hình như đang buồn chán hoặc mất tinh thần, hoặc bối rối hoặc sững sốt. Mỗi lần nghe một nhận xét như vậy, Ruth không còn khả năng nhận ra bất cứ một xúc cảm cụ thể nào nữa. Rõ ràng cô đã biểu lộ một điều gì trên khuôn mặt. Tuy vậy làm sao cô có thể biết những cảm xúc ấy thể hiện như thế nào trên mặt cô?

Người phục vụ đưa họ vào một cái lô vừa được làm lại bằng da mềm. Người ta đã nỗ lực để tắt cả mọi thứ trong nhà hàng này vẫn y nguyên như thế, cứ như thể chẳng có gì thay đổi trong năm mươi năm qua, trừ giá cả và món khai vị thịt bạch tuộc. Trong lúc họ xem thực đơn, người bồi rượu mang đến một chai champagne.

"Anh đã gọi" Art thì thầm, "cho ngày kỷ niệm của chúng ta...Em không nhớ à? Câu lạc bộ yoga khoa thân? Cái gã trai đồng tính? Mới dưới mà đã 10 năm rồi".

Ruth cười. Cô không nhớ. Trong lúc người bồi rót rượu, cô thì thầm với anh "Em đã nghĩ anh có đôi chân dài để đẹp đối với một kẻ truy lạc".

Khi họ còn lại với nhau, Art kéo ống quần lên "Mười năm qua rồi, điều đáng ngạc nhiên nhất là vẫn còn vài điều đáng bận tâm và cái hy vọng là chúng ta sẽ trở lại nơi chúng ta bên nhau". Anh vuốt tay lên chân cô và nói "Chúng ta sẽ thử một lần nữa".

"Cái gì?"

"Yoga khoả thân".

Một làn sóng xúc cảm ầm ập tràn ngập trong lòng cô. Mấy tháng sống với mẹ làm cho cô lại có cảm giác của một trinh nữ.

"Này cưng, sau bữa ăn muốn quay lại chỗ anh không?" Cô cảm thấy lòng mình rộn ràng vì viễn cảnh ấy.

Người bồi lại đứng trước mặt họ lần nữa, sẵn sàng nghe những món khách gọi. Quý bà đây và tôi muốn bắt đầu bằng món sò" Art nói. "Đây là cuộc hẹn hò đầu tiên của chúng tôi, vì thế chúng tôi cần những món ăn kích thích nhiều hơn. Anh có gợi ý gì không?"

"Đó có thể là món Kumamotos" Người bồi nói không hề thay đổi nét mặt.

Đêm ấy họ không làm tình ngay. Họ nằm trên giường, Art âu yếm cô, cửa sổ phòng ngủ mở vì thế họ có thể nghe thấy tiếng còi báo sương. "Trong tất cả những năm đôi ta bên nhau" anh nói "anh đã không nghĩ là anh biết phân quan trọng trong em. Em cứ giữ bí mật mãi thôi. Em giấu mình. Cứ như thể anh chưa bao giờ nhìn thấy em trần truồng và anh phải tưởng tượng trông em như thế nào dưới tấm áo".

"Em không có ý thức giấu diếm bất cứ điều gì" Sau khi Ruth nói thế, cô tự hỏi liệu điều đó có đúng không. Còn nữa, ai lại biểu lộ tất cả - sự bức bối khó chịu, nỗi sợ hãi? Một mối làm sao. Anh ngụ ý gì khi nói đến những bí mật?

"Anh muốn chúng ta gần gũi với nhau hơn. Anh muốn biết em muốn gì. Không chỉ giữa hai ta mà với cuộc đời. Cái gì làm em hạnh phúc nhất? Em có đang làm cái điều em muốn không?"

Cô cười với vẻ bồn chồn "Đó là điều em hướng dẫn người khác, sự gần gũi về mặt tâm hồn. Em có thể miêu tả các cách thức tìm kiếm hạnh phúc trong 10 chương, nhưng em vẫn không biết hạnh phúc là gì".

"Tại sao em lại cứ đẩy anh ra xa?"

Cô cứng người lại. Cô không thích cái kiểu Art làm như anh hiểu cô hơn chính bản thân cô. Cô cảm thấy anh đang lay cánh tay cô.

"Anh xin lỗi. Anh không muốn nói thế. Anh không thích làm em căng thẳng. Anh chỉ đang cố hiểu em mà thôi. Khi anh nói với người phục vụ rằng đây là buổi hò hẹn đầu tiên của chúng ta là anh có cái ý ấy. Anh muốn giả vờ là anh mới vừa gặp em lần đầu, anh muốn biết em là ai. Anh yêu em, Ruth, nhưng anh còn chưa biết về em và anh rất muốn biết cái người này là ai. Cái người mà anh yêu ấy. Thế thôi".

Ruth dụi đầu vào ngực anh. "Em không biết. Em không biết" cô nói với giọng mướt như nhung. "Đôi khi em có cảm tưởng em chỉ là một cặp mắt và đôi tai, em chỉ muốn hai tiếng bình an và hiểu được

điều gì đang diễn ra xung quanh. Em biết cái gì phải tránh, cái gì phải lo. Em giống như những đứa trẻ sống ở một nơi đầy những hòn tên mũi đạn. Em không muốn bị đau, không muốn bị chết và không muốn nhìn những người quanh mình chết. Em không có bất cứ thứ gì bên trong giúp em hình dung ra em thích hợp với nơi nào và em muốn gì. Nếu em muốn bất cứ điều gì thì đó là biết cái gì có thể mong muốn".

Ba

Ở gian triển lãm đầu tiên của Viện bảo tàng nghệ thuật châu Á, Ruth nhìn thấy ông Tăng hôn lên má mẹ cô. Bà Lưu Linh cười như một nữ sinh nhút nhát, và rời tay trong tay họ đi sang gian bên cạnh.

Art huých vào người Ruth và khuynh tay ra "Nào, anh sẽ không chịu thua kém mọi người đâu". Họ bắt kịp bà Lưu Linh và người bạn đồng hành của bà, hai người đang ngồi ở một chiếc ghế dài kê trước phòng trưng bày những cái chuông đồng treo thành hai dãy trên một cái khung khổng lồ vào khoảng gần 4 mét chiều cao và hơn 5 mét chiều dài.

"Giống như đàn đờ tể thần" Ruth nói nhỏ và ngồi xuống bên cạnh ông Tăng.
"Mỗi cái chuông đều có hai giọng phân biệt" Ông Tăng nói giọng nhỏ nhẹ nhưng đầy sức thuyết phục.
"Dùi đánh vào chuông ở dưới đáy hoặc bên phải. Khi có nhiều người chơi nhạc và các cái chuông được đánh cùng một lúc thì âm giai của nó phức tạp hơn, có nhiều lớp giọng hơn. Tôi đã có được vinh dự nghe những nghệ sĩ Trung Hoa trình diễn mới đây trong một dịp đặc biệt" Ông mỉm cười khi nhớ lại điều này. "Trong tâm tưởng, tôi thấy mình quay lại thời kỳ 3000 năm trước. Tôi nghe thấy cái điều mà một người ở vào cái thời ấy nghe thấy, trải qua cũng cái niềm thần phục ấy. Tôi có thể hình dung người đang nghe này là một phụ nữ, một phụ nữ rất xinh đẹp" Ông xiết chặt tay bà Lưu Linh. "Và tôi tự nhủ, vào khoảng 3000 năm nữa cũng có thể có một người phụ nữ khác nghe những giai điệu này và nghĩ rằng tôi cũng đẹp trai. Dầu chúng tôi không biết rõ về nhau nhưng chúng tôi liên hệ với nhau qua âm nhạc. Bà có nghĩ thế không?" Ông nhìn bà Lưu Linh.

"Mô Phật" bà trả lời.

"Mẹ cô và tôi suy nghĩ giống nhau" ông bảo Ruth. Cô cười thật tươi. Cô nhận ra rằng ông Tăng đã dịch hời kỳ của bà Lưu Linh mà ông không chỉ dựa vào sự liên kết giữa các từ và ý nghĩa chính xác của chúng. Đơn giản là ông chuyển dịch cá điều có ở trong tim bà, những dự định tốt đẹp hơn của bà, niềm hy vọng của bà.

Trong vòng mấy tháng bà Lưu Linh sống ở Mira Mar, ông Tăng đến thăm bà một tuần mấy lần. Vào các buổi chiều thứ bảy, ông đến đưa bà đi chơi – xem các buổi biểu diễn, nghe những buổi hoà nhạc miễn phí hoặc đi dạo trong các vườn cây. Hôm nay có một buổi trưng bày khảo cổ học Trung Hoa, ông mời Art và Ruth cùng tham dự. "Tôi có một điều thú vị muốn cho cô xem" ông nói với một giọng bí mật qua điện thoại "rất đáng xem".

Thật đúng là một điều đáng giá khi Ruth thấy mẹ cô hạnh phúc. Hạnh phúc. Ruth suy ngẫm về cái từ này. Cho đến tận gần đây, cô vẫn không biết là thực sự có chuyện gì xảy ra trong trường hợp của bà Lưu Linh. Sự thật là mẹ cô vẫn luôn miệt mài than phiền. Thức ăn ở Mira Mar, như cô đã tiên đoán, là "quá mặn", hệ thống phục vụ của nhà hàng thì "quá chậm", thức ăn mang đến đã nguội lạnh cả. Bà ghét cái ghế tua bằng da cô mua cho bà. Ruth lại phải đổi lại cái ghế cũ cho bà. Nhưng bà Lưu Linh vẫn có biết bao nhiêu lo lắng và khó chịu, người thuê nhà ở dưới nhà, nỗi sợ ai đó ăn cắp tiền của bà, tai hoạ

sẽ đợi bà nếu bà lơ là cảnh giác. Hoặc bà chỉ đơn giản quên đi? Có lẽ bà thích sống trong tình trạng bị đầu độc. Hoặc có thể là việc thay đổi chỗ ở đã xoá đi những nhắc nhở về quá khứ đau buồn. Tuy vậy bà vẫn điếm lại quá khứ, những việc thường xảy ra chỉ để giờ đây được sống lại cho những cái tốt hơn. Trong những chuyện này, có cả những việc liên quan đến ông Tạng. Bà Lưu Linh làm như là hai người đã là bạn tâm giao từ bao đời trước chứ không phải chỉ mới biết nhau được vài tháng.

"Cứ như ông ấy và mẹ đã biết nhau từ đời nào đời nào ấy" bà Lưu Linh nói thành lời trong khi tất cả bọn họ trầm trồ ngắm nghía những cái chuông. "Chỉ có điều bây giờ cả hai đều già mất rồi".

Ông Tạng đỡ bà Lưu Linh đứng dậy và họ đi tiếp có Art và Ruth tháp tùng đến xem một vật trưng bày khác ở giữa phòng. "Cái này là một vật dành được sự ưu ái của các nhà khoa học Trung Hoa" ông Tạng nói "Đa số khách tham quan muốn xem những chén rượu hành lễ, những đồ trang sức bằng ngọc đã bị chôn vùi lâu năm. Nhưng với một nhà khoa học chân chính đây mới thực sự là một phần thưởng" Ruth nhìn vào giá trưng bày. Đối với cô phần thưởng ấy trông giống một cái chảo lớn, đáy sâu có viết chữ lên đó.

"Đó là một tác phẩm siêu đẳng đồ đồng" ông Tạng tiếp tục thuyết minh, "trên nó còn để lại những di tích. Đó là một thiên anh hùng ca của những học giả vĩ đại viết về những vị hoàng đế được họ ngợi ca như là Chu Đế, phải cũng ông vua Chu ở Chu Khẩu điếm – nơi mẹ cô đã từng sống và người Bắc Kinh đã được tìm thấy".

"Chu Khẩu ư?" Ruth hỏi.

"Đúng thế, dù rằng ông vua này không sống ở đó. Rất nhiều nơi mang tên ông ta cũng giống như ở mỗi thành phố của Mỹ có phố Washington. Bây giờ thì đi lối này. Lý do tôi mời mọi người đến đây là ở phòng kế bên".

Chẳng bao lâu họ đã đứng trước một vật trưng bày khác.

"Đừng có nhìn vào bảng miêu tả bằng tiếng Anh vội" ông Tạng nói "Cô nghĩ đây là cái gì?" Ruth nhìn thấy một vật trông giống cái mai rùa màu men sứ, bị nứt nẻ ngang dọc và đen sì lại vì những cái lỗ.

Đây có phải là một cái bảng trong trò chơi của người nguyên thủy không? Hay là một dụng cụ nấu nướng? Bên cạnh nó là một vật nhỏ hơn màu nâu nhạt có hình bầu dục với một đường viền xung quanh và có chữ viết thay vì những vết lấm tấm. Cô biết ngay là vật gì nhưng trước khi cô mở miệng trả lời thì mẹ cô đã có câu trả lời bằng tiếng Hoa "Xương sấm truyền".

Ruth kinh ngạc vì mẹ cô còn có thể nhớ ra được. Cô biết là không thể trông mong mẹ cô có thể nhớ về các cuộc hẹn hay các sự kiện mới xảy ra gần đây, ai, ở đâu, khi nào. Nhưng mẹ cô thường khiến cô ngạc nhiên về sự tường minh trong xúc cảm của bà khi bà nói về tuổi trẻ của mình, những yếu tố phù hợp với cái tinh thần mà bà đã viết trong hồi ức. Với Ruth thì rõ ràng các con đường dẫn mẹ cô về với quá khứ vẫn còn rộng mở, mặc dù nó có thể gây ra nhầm lẫn hay lạc hướng ở chỗ này chỗ kia. Ở một số thời điểm bà có thể gán cho quá khứ những sự kiện xảy ra ở một giai đoạn khác. Tuy vậy cái phần đời đáng ghi nhớ của bà vẫn được bà giữ gìn và chia sẻ. Không hề hấn gì việc bà quả có tặng bốc một số điều. Quá khứ khi đã sống lại có một ý nghĩa riêng.

Trong mấy tuần vừa qua, bà Lưu Linh đã kể đến mấy lần về việc bà đã nhận được chiếc nhẫn ngọc màu da táo như thế nào, cái nhẫn Ruth đã tìm thấy trong chiếc ghế bành của bà. "Chúng ta đi đến vũ hội, hai người" bà nói bằng tiếng Hoa. "Chúng ta đi xuống cầu thang và em giới thiệu chị với Edwin. Đôi mắt anh ấy hướng vào chị và không thể nhìn đi nơi khác – một lúc lâu. Chị thấy em mỉm cười và rồi em biến mất. Thật là nghịch ngợm hết chỗ nói. Chị biết em nghĩ gì. Khi anh ấy hỏi cưới chị, anh ấy đã đưa tặng chị chiếc nhẫn này". Ruth đoán rằng mẹ cô đang nói với Cao Linh là người đã giới thiệu bố mẹ cô với nhau. Bây giờ Ruth nghe mẹ cô nói tiếng Quan Thoại với Art "Mẹ của ta đã tìm ra những miếng xương này. Nó được chạm những từ ngữ của cái đẹp. Bà trao nó cho ta khi bà nghĩ là ta sẽ không quên những điều quan trọng. Ta không bao giờ muốn xa nó cả" Art gật gù như thể anh hiểu bà đang nói gì, sau đó thì bà Lưu Linh lại dịch câu nói đó ra tiếng Anh cho ông Tăng. "Tôi bảo anh ấy là miếng xương này mẹ tôi đã cho tôi".

"Rất có ý nghĩa" ông nói "đặc biệt là khi mẹ bà là con gái một thầy lang".

"Danh nổi như cồn" bà Lưu Linh thêm.

Ông Tăng gật đầu cứ như ông cũng nhớ điều đó. "Người trong vùng kéo đến chỗ ông cụ. Và cha bà đã tìm đến với cái chân gãy. Con ngựa đã đạp lên chân ông. Cha bà đã gặp mẹ bà như thế đấy. Chỉ vì con ngựa".

Bà Lưu Linh long lanh đáy mắt. Ruth sợ là mẹ cô sẽ oà khóc, nhưng khuôn mặt bà bừng sáng và bà nói "Lưu Tinh! Ông đã gọi bà như thế! Mẹ tôi nói rằng ông đã viết một bài thơ tình về cái tên đó" Art nhìn Ruth, đợi cô giải thích xem điều đó có đúng không. Anh đã đọc bản dịch hồi ký của bà Lưu Linh nhưng không thể liên hệ những cái tên người Hoa gắn với người nào. "Nó có nghĩa là "sao băng"" Ruth thì thầm. "Em sẽ giải thích sau". Cô quay lại bà Lưu Linh hỏi "Còn họ của bà ngoại là gì?" cô biết rằng làm như thế thật là liều lĩnh nhưng đầu óc của mẹ cô đã mở ra cánh cửa cho những cái tên. Có lẽ những chuyện khác cũng ở đấy, như những dấu vết sẵn sàng được tiết lộ.

Mẹ cô chỉ do dự một tích tắc trước khi trả lời "Họ của bà là Cốt" bà Lưu Linh nghiêm khắc nhìn con gái. "Mẹ đã bảo con bao nhiêu lần rồi sao con không nhớ? Cha bà là thầy lang cốt. Bà là cô cốt con gái thầy lang" Ruth muốn hét lên vì vui sướng, nhưng ngay sau đó cô nhận ra là mẹ cô đã nói cái tên này thay cho từ xương. Thầy lang cốt, thầy lang xương, thầy lang nắn xương. Lòng mày của Art nhướn lên chờ đợi một sự khám phá về lịch sử gia đình đã bị chôn vùi. "Em sẽ giải thích sau" Ruth lại nói nhưng lần này giọng cô mất hết âm sắc. Ông Tăng đưa tay phác mấy nét trong không khí "chữ Cốt như thế này hay như thế này?"

Mẹ cô chợt có vẻ lo âu "Tôi không nhớ".

Art thay đổi đề tài "Miếng xương đó viết cái gì vậy?"

"Đó là những thắc mắc mà các vị hoàng đế hỏi lên thánh thần" ông Tăng đáp. "Ngày mai thời tiết như thế nào, ai sẽ chiến thắng trong những cuộc giao tranh, mùa màng trồng cây ra sao. Cũng giống như bản tin 6 giờ, chỉ có điều họ muốn được biết trước thôi".

"Vậy các câu trả lời có đúng không?"

"Ai mà biết được. Đó là những vết nứt mà anh nhìn thấy cạnh các chấm đen. Thầy pháp, trong khi giải lời sấm sẽ dùng một móng tay để vạch vào miếng xương. Nó sẽ vang lên những tiếng rắc rắc. Họ dịch những tiếng rắc rắc này ra câu trả lời từ cao xanh. Tôi chắc rằng những thầy pháp cao tay là những người khôn khéo trong việc nói những điều mà các vị hoàng đế muốn nghe".

"Thật là một trò đồ chữ thú vị". Art nói.

Còn Ruth thì nghĩ đến cái khay cát mà cô và mẹ cô đã dùng trong những năm qua. Ruth cũng đã thử cố đoán điều gì sẽ làm cho mẹ cô thoải mái dễ chịu, ngôn từ có tác dụng xoa dịu nhưng không dễ khám phá ra đó là trò gian lận. Có những lúc cô bịa đặt ra những câu trả lời hợp ý cô. Nhưng trong nhiều trường hợp cô đã cố viết điều mà mẹ cô muốn nghe. Những lời đường mật, rằng chồng bà Lưu Linh rất nhớ bà, và dì Báu không còn giận bà nữa.

"Lại nói về trò đồ chữ" Ruth nói "một lần mẹ nói rằng không có ai tìm được xương của người đàn ông Bắc Kinh" bà Lưu Linh bật lên "Không chỉ đàn ông, cả đàn bà nữa" Mẹ đúng rồi – người đàn bà Bắc Kinh. Con tự hỏi chuyện gì xảy ra với bà? Có phải là những cái xương này bị xe lửa cán nát trên đường đến Thiên Tân? Hay nó chìm xuống đáy biển cùng với một con tàu?"

"Nếu những mảnh xương đó còn đâu đây" ông Tăng góp lời "thì cũng chẳng ai nói gì về điều đó cả. Lâu lâu cô đọc một câu chuyện trên báo, về một người nào đó qua đời, vợ một người lính Mỹ, một cựu quan chức Nhật, một nhà khảo cổ học Đài Loan, hay Hồng Kông. Và theo những câu chuyện này thì, xương người nguyên thủy được tìm thấy trong một cái rương gỗ, cũng giống như những cái rương dùng để đựng xương vào năm 1941. Rồi những tin đồn được tung ra rằng đó là xương người Bắc Kinh. Người ta tiến hành các vụ đào xới, trả tiền chuộc hoặc những việc như vậy. Nhưng những cái xương lại hóa ra là đuôi bò. Hoặc chúng đã được đánh tráo ngay từ đầu. Hoặc là chúng biến mất trước khi được kiểm tra. Trong một câu chuyện khác, một người đã đánh cắp những cái xương này rồi mang ra đảo để bán cho một nhà buôn, và cái máy bay này đã đâm đầu xuống biển".

Ruth nghĩ về lời nguyên của những hồn ma báo oán vì những cái xương của họ bị chia cách khỏi những phần cơ thể còn lại của họ. "Ông tin vào chuyện nào?"

"Tôi không biết. Lịch sử vẫn còn là một màn bí mật. Chúng ta không biết điều gì sẽ mất đi mãi mãi, điều gì sẽ lại nổi trội lên. Tất cả những vật này chỉ tồn tại trong một khoảnh khắc. Và những di vật của một thời được gìn giữ hay bị mất đi hoặc được tìm lại bằng những cách thức bí ẩn. Bí ẩn ấy chính là cái phần tuyệt vời nhất của cuộc đời". Ông Tăng nháy mắt với bà Lưu Linh.

"Tuyệt vời" bà lặp lại.

Ông Tăng liếc nhìn đồng hồ "Bà nghĩ thế nào về một bữa trưa tuyệt vời?"

"Tuyệt vời" mọi người đồng thanh đáp.

Khi Ruth và Art nằm bên nhau trên giường đêm ấy, Ruth lên tiếng thắc mắc về những mối quan tâm hết sức lãng mạn của ông Tăng đối với mẹ cô. "Em có thể hiểu tại sao ông ấy có tình cảm say mê với mẹ em từ ngày ông dịch hồi ký của mẹ em. Nhưng ông ấy là con người của văn hoá, âm nhạc và thơ ca.

Còn mẹ em thì không hề ngang tâm, bà chỉ làm cho mọi việc xấu đi, bà thậm chí không biết ông ấy là người thế nào".

"Ông say mê bà từ khi bà còn là một cô gái nhỏ" Art nói "Bà không chỉ là một bạn nhất thời. Ông yêu bà, tất cả mọi điều về bà, điều này bao gồm cả việc bà đã như thế nào, đang như thế nào và sẽ như thế nào. Ông biết về bà con nhiều hơn đa số các cặp vợ chồng biết về nhau". Art kéo Ruth sát lại bên mình.

"Thực vậy, anh hy vọng chúng mình cũng sẽ như thế. Mọi sự ràng buộc xuyên qua thời gian, quá khứ, hiện tại tương lai... hôn nhân".

Ruth nín thở. Cô đã xua đuổi ý nghĩ này ra khỏi đầu quá lâu đến nỗi cô cảm thấy đó là một điều cấm kỵ, một điều nguy hiểm.

"Trong quá khứ anh đã cố buộc em một cách hợp thức với việc sở hữu ngôi nhà này, một điều mà em còn chưa đón nhận".

Có phải là anh muốn nói đến tỷ lệ lợi nhuận trong việc sở hữu ngôi nhà này? Cô bị ngăn cản bởi cơ chế tự vệ của cô.

"Chỉ là một ý nghĩ" Art nói vẻ ngượng ngập. "Đừng căng thẳng. Anh chỉ muốn biết em nghĩ gì".

Cô nép người sát hơn vào anh và hôn lên vai anh.

"Tuyệt vời" cô trả lời.

"Tên họ, dì biết tên họ bên đằng ngoại nhà con" bà Cao Linh gọi cho Ruth với những tin sốt dẻo. "Ồ, lạ Chúa, nó là gì ạ?" "Trước hết con cần phải biết dì vượt qua những khó khăn gì trong việc tìm kiếm này. Sau khi con hỏi, dì đã viết thư cho anh dì – Tú Tú ở Bắc Kinh. Ông không biết nhưng viết thư cho biết ông ấy sẽ hỏi một phụ nữ lấy một người có họ với nhà ta, gia đình người này vẫn sống ở cái làng mà bà ngoại con đã được sinh ra đời. Cũng phải mất một thời gian để tìm hiểu, bởi vì hầu hết những người biết chuyện đều đã chết. Nhưng cuối cùng người ta cũng tìm được một bà cụ già có ông nội làm nghề chụp ảnh dạo. Bà vẫn còn giữ lại tất cả những tấm thủy tinh cũ. Những vật này cất dưới hầm nhà và may thay không có nhiều tấm bị hư. Ông nội của bà ghi chép mọi thứ thật tuyệt, ngày tháng, ai trả tiền, tên tuổi người mà ông chụp. Hàng ngàn tấm kiếng và hàng ngàn tấm ảnh. Dù sao thì bà cụ này cũng nhớ là ông nội của bà đã cho xem hình một thiếu nữ rất xinh đẹp, bận một cái áo cổ cao và đội một cái khăn rất đẹp".

"Tấm ảnh mẹ con giữ của dì Báu".

"Chắc thế. Bà cụ này nói thật đáng buồn là ngay sau ngày chụp ảnh thiếu nữ này đã bị đầy đọa suốt đời, cha chết, cả gia đình bị huỷ diệt. Mọi người trong làng bảo thiếu nữ này bị đại họa ngay từ đầu".

Ruth không thể nghe thêm được nữa. "Vậy tên họ là gì ạ?"

"Cốt".

"Cốt!" Ruth hoàn toàn thất vọng. Cũng lại là một sự nhầm lẫn ấy. "Cốt có nghĩa là xương" Ruth nói. "Bà ấy chắc nghĩ bác sĩ xương tức là bác sĩ chữa bệnh xương".

"Không, không" bà Cao Linh nói ngay. "Chữ cốt này có cái nghĩa là cóc. Đó là một chữ cóc có nét nghĩa khác hoàn toàn. Âm của nó giống như từ cốt có nghĩa là xương nhưng lại viết khác. Từ này có nhiều nghĩa khác nhau: già, kềm núi, xương, ngoài ra còn có nghĩa là đùi, mù, ngũ cóc, thương gia... nhiều lắm. Đó là lý do tại sao người Hoa ưa dùng thành ngữ "Cái đó trong cốt cách của bạn" có nghĩa là "Đó là tính cách của bạn".

Có lần Ruth đã nghĩ là tiếng Hoa rất hạn chế do cái vỏ ngữ âm của nó nên dễ gây ra sự hiểu lầm. bây giờ có vẻ như sự đa nghĩa của từ tiếng Hoa làm cho nó trở nên giàu có. Người thầy thuốc chữa bệnh xương bị mù hai mắt ở kềm núi chữa lành chân cho một người buôn ngũ cóc già.

"Dì chắc đó là chữ cóc chứ?"

"Đó là dòng chữ được viết sau tấm phim".

"Nó viết cả tên bà nữa chứ?"

"Lư Tín".

"Sao băng ạ?"

"Đó là nghĩa của từ Lư Tín, có âm gần gần giống, tín có nghĩa là sao, tin có nghĩa là sự thật. Lư Tín có nghĩa là vẫn còn mãi sự thật. Nhưng bởi vì hai từ này gần giống nhau, những người không thích gọi bà là Lư Tín. Sao băng có một nghĩa xấu".

"Tại sao ạ?"

"Vẫn còn nhiều cách nghĩ về nó. Người ta nghĩ rằng quan sát sao băng là rất xui xẻo. Còn có người nghĩ rằng với cái đuôi dài, chậm chạp nó là một sự xui xẻo lặp lại theo chu kỳ".

"Sao chổi ạ?"

"Phải, sao chổi. Sao chổi có nghĩa là một đại họa hiếm hoi sẽ xảy ra. Nhưng một số người gán sao chổi cho những vì sao băng và mặc dù sao băng không mang đến xui xẻo, người ta vẫn nghĩ thế. Cái ý nghĩa của nó cũng không tốt – bốc cháy thật nhanh, vừa mới ở đây đã biến đâu mất cũng giống như mọi việc đã xảy ra cho dì Báu".

Mẹ cô cũng đã viết về điều đó. Ruth nhớ lại, câu chuyện mà dì Báu đã kể cho bà Lư Linh nghe lúc bà còn nhỏ - dì đã nhìn lên trời đêm ngắm một ngôi sao băng rồi nó chui tọt vào cái miệng há ra của dì.

Ruth bật khóc. Bà ngoại cô đã có một cái tên. Cốc Lư Tín. Bà có tồn tại. Bà vẫn tồn tại. Dì Báu thuộc

về một dòng họ. Dòng họ này đã tồn tại lâu đời, như một miếng xương kẹt trong kẽ nứt của một kẽm núi. Bà Lưu Linh đã đoán ra nó khi nhìn vào miếng xương ở viện bảo tàng. Cái tên đã loé sáng trước mặt bà trong một tích tắc, một ngôi sao băng đã trượt dài trong bầu khí quyển, tự nó khắc sâu một cách không có gì có thể gột rửa được vào đầu óc Ruth.

Thay lời kết

Lại là ngày 12 tháng Tám và Ruth lại ngồi trong cái buồng xép của mình, im lặng. Còi báo sương vắng lên trong đêm đón chào những con tàu về bến.

Ruth vẫn không bị mất tiếng. Khả năng nói của cô không bị chi phối bởi lời nguyện hay sao băng hay bệnh tật nữa. Bây giờ cô biết chắc về điều đó. Nhưng giờ đây cô cũng chẳng cần lên tiếng. Cô có thể viết. Trước đây cô không có lý do viết cho mình, chỉ có lý do viết cho người khác. Bây giờ thì cô có.

Bức ảnh của bà ngoại đặt trước mặt cô. Ruth ngắm nhìn nó hàng ngày. Qua nó cô có thể nhìn thấy quá khứ soi mình rõ ràng trong hiện tại. Có bao giờ bà ngoại cô lại tưởng tượng mình có một đứa cháu ngoại như cô không? Một phụ nữ được chồng yêu thương, được hai cô con gái tôn thờ, có một ngôi nhà đồng sở hữu, bạn bè quý mến, một cuộc sống chỉ có những mối lo thông thường về hao điện hay là tổng số calories trong mỗi bữa ăn.

Ruth nhớ lại việc mẹ cô quen nói về cái chết, do lời nguyện hay bằng bàn tay của chính mình, như thế nào. Bà không bao giờ không cảm thấy sự thôi thúc ấy cho đến khi bà mất trí, cái mạng lưới nhằng nhịt của ký ức đã nhốt cái nỗi thống khổ của bà lại. Và dù mẹ cô vẫn nhớ những gì xảy ra trong quá khứ bà đã bắt đầu thay đổi nó. Bà không điếm lại những sự kiện đau lòng nữa. Bà chỉ nhớ những gì được yêu thương triu mến. Bà nhớ rằng đối với dì Báu, bà đã là động lực sống của người.

Một hôm mẹ Ruth gọi cô. Bà nói với giọng ngày xưa sợ hãi và cáu bẳn "Luyi" bà gọi và chuyển sang nói thật nhanh bằng tiếng Hoa "Mẹ sợ rằng mẹ đã làm những điều kinh khủng đối với con ngày con còn bé, rằng mẹ đã làm con đau đớn rất nhiều. Nhưng mẹ chịu không nhớ ra được là mình đã làm gì..."

"Chẳng có gì cả" Ruth đáp.

"Mẹ chỉ muốn nói rằng mẹ hy vọng là con có thể quên như là mẹ đã quên. Mẹ hy vọng con có thể tha thứ cho mẹ, bởi vì nếu mẹ làm tổn thương đến con thì mẹ cũng rất buồn".

Sau khi họ gác máy, Ruth đã ngồi khóc cả tiếng đồng hồ vì hạnh phúc. Chẳng bao giờ là trễ với mẹ con họ cái việc người này tha thứ cho người kia và cho nhau. Bây giờ khi Ruth ngồi nhìn vào tấm chân dung, cô nghĩ về mẹ cô hồi còn bé, về bà ngoại cô ngày còn trẻ. Đây là hai người đàn bà đã tạo nên cuộc đời cô, những người trong cốt cách cô. Họ làm cho cô đặt ra câu hỏi liệu những trật tự và mất trật tự trong đời cô có phải là do sự may rủi, do sự tự khẳng định của cô hay là do hành động những người xung quanh. Họ dạy cô lo lắng. Nhưng cô cũng học được rằng những điều cảnh báo này sớm qua đi, nó không chỉ đơn giản làm cô sợ hãi, mà còn buộc cô tránh những bước đi sai lầm của họ để hy vọng vào một điều gì tốt đẹp hơn. Họ muốn cô xóa bỏ hẳn những lời nguyện.

Trong phòng làm việc của mình, Ruth quay về quá khứ. Chiếc máy tính cá nhân trở thành cái khay cát. Ruth lại là đứa bé con sáu tuổi, cái tay bị gãy đã lành, bàn tay kia cô cầm một chiếc đĩa sẵn sàng đoán từ. Dì Báu đến, như thường lệ ngồi xuống bên cô. Khuôn mặt yêu kiều, cũng xinh đẹp hết như trong tấm

hình, bà mài mực vào nghiên mực đoản.

"Hãy nghĩ về dự định của con" dì Báu nói. "Cái gì ở trong tim con, cái gì con muốn truyền vào lòng người". Và bên nhau, Ruth và bà ngoại cô bắt đầu. Chữ nghĩa tuôn ra. Họ trở thành một người, sáu tuổi, mười sáu tuổi, 46 tuổi, 82 tuổi. Họ viết về những điều đã xảy ra, tại sao nó lại xảy ra, họ có thể làm những điều khác xảy ra như thế nào. Họ viết về những chuyện lẽ ra không nên xảy ra nhưng vẫn xảy ra. Họ viết về những chuyện đã qua và những chuyện có thể diễn ra. Họ viết về quá khứ có thể phải thay đổi. Sau cùng dì Báu nói, đó là quá khứ nhưng chúng ta sẽ chọn cái gì để ghi nhớ đây? Họ có thể quyết định không giấu giếm điều gì, gắn lại những gì đã đổ vỡ, đau lại nỗi đau đã qua và biết rằng nó sẽ lành. Họ biết hạnh phúc nằm ở đâu. Không phải trong một cái hang hay trên một đất nước, mà trong tình yêu và sự tự do được cho và nhận cái đã xảy ra muôn đời nay. Ruth nhớ lại điều này khi cô viết một câu chuyện. Đó là câu chuyện dành cho bà ngoại cô, cho cô và cho cô gái nhỏ đã trở thành mẹ cô.

-- Hết --

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

[1] Dmitry Shostakovich (1906-1975): nhà soạn nhạc Xô viết nổi tiếng thế giới, tác giả của 15 bản giao hưởng nhạc thính phòng, nhạc cho balê và nhạc kịch, trong đó nổi tiếng hơn cả là vở *Phu Nhân Macbeth ở Mtsensk* năm 1934

[2] Jane Austen (1775-1817) tiểu thuyết gia người Anh. Các tác phẩm của bà thường tập trung mô tả tầng lớp trưởng giả tỉnh lẻ. Bà có biệt tài khắc họa tính cách nhân vật và tình huống với một bút pháp châm biếm nhẹ nhàng. Các tác phẩm tiêu biểu là *Love and Friendship*, *Sense and Sensibillity*, *Pride and Prejudice*

[3] Trường phái thiết kế nghệ thuật do Water Gropius khởi xướng vào năm 1919 ở Đức

[4] Vụ án cầu thủ bóng rổ OJ Simpson bị tố cáo giết vợ và bạn trai của vợ

[5] Những chữ có phụ âm đầu *b* mà người ta kiêng nói là *bitch* (chó cái), *bastard* (con hoang),

V..V..

[6] Toilet water là một loại nước hoa nhẹ dùng sau khi tắm. Ở đây bà Lưu Linh với vốn tiếng Anh hạn chế lại hiểu là thứ nước trong bồn cầu.

[7] Tiếng Hán có nghĩa là *sự thật*

[8] Có nghĩa là *tôi*

[9] viết tắt của Initial Purchase Offering

[10] viết tắt của Standard and Poor, một cơ sở đánh giá tình hình cổ phiếu ở Mỹ, tương tự như Dow Jones

[11] một cách nói dối dành một đứa bé khi nó ngã để nó không chú ý đến chỗ đau nữa